#1 *NEW YORK TIMES* BESTSELLING AUTHOR

JEFFREY ARCHER

QUYỀN LỰC THỨ TƯ

vh
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

JEFFREY ARCHER

QUYỀN LỰC THỨ TƯ

Nguyên tác: The Fourth Estate (1996)
Nguyễn Thành Châu, Nguyễn Vũ Cẩm Tú dịch

vh
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC - 2011

https://thuviensach.vn

TÁC GIẢ

~oOo~

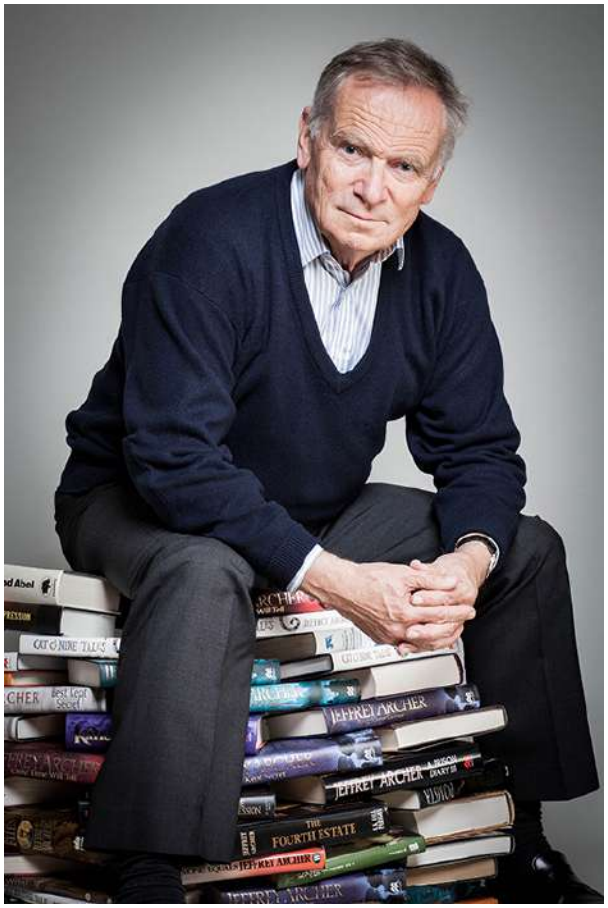

Jeffrey Archer

Jeffrey Archer, nhà văn Anh hiện đại, con của một chủ nhà in, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1940 tại Luân Đôn, nhưng lớn lên tại Somerset. Ông theo học tại đại học Oxford, và tại đây ông đã được tuyển chọn vào đoàn lực sĩ

https://thuviensach.vn

điền kinh của trường, và năm 1966 ông đại diện nước Anh trong một cuộc tranh tài thế giới với môn chạy nước rút 100 yards để đem về huy chương vàng với kỷ lục 9.6 giây. Ông trở thành nghị viên trẻ tuổi nhất của Viện Thứ Dân (House of Commons), lúc 29 tuổi. Năm 1985 ông được đề cử vào chức vụ Phó Chủ Tịch đảng Bảo Thủ. Năm 1992 ông bước lên Viện Quý Tộc (House of Lords). Tác giả hiện sống ở Luân Đôn cùng vợ, Mary, và hai con, Wil và James.

Jeffrey Archer là một mẫu người hoạt động. Bên cạnh văn chương ông còn say mê nhiều địa hạt khác. Thời kỳ sinh viên của ông gắn liền với thể thao, thể dục; ông từng là chủ tịch Câu Lạc Bộ Thể Dục Đại Học. Ông bước vào chính trị sớm, và những hoạt động sau này của ông hướng về con người và xã hội; năm 1991 trong cương vị điều hợp viên Chiến Dịch Cứu Trợ Các Bộ Lạc Dân Kurd ông đã giúp gây quỹ được 57 triệu bảng Anh. Quay sang các bộ môn giải trí, ông từng là Chủ Tịch Hiệp Hội Billard Chuyên Nghiệp Thế Giới, Mạnh Thường Quân của Quỹ Thể Thao Thanh Niên, và Phòng Thương Mại Tiểu Thương, Chủ Tịch Hội Hỗ Trợ Môn Cricket của vùng Somerset.

Ngoài các truyện dài và kịch bản, Jeffrey Archer còn được biết đến như là một trong những cây bút viết truyện ngắn hay nhất thế giới hiện nay.

Truyện của ông là một chuỗi những pha hồi hộp nghẹt thở, cùng những nút mở bất ngờ - mang hơi hướm những truyện trinh thám Anh - hoặc giả những kết thúc bi đát để lại một dư hưởng kéo dài trong lòng người đọc như một điều gì để suy ngẫm.

Tâm hồn phong phú, nhạy cảm và sức sáng tác không mệt mỏi của *Jeffrey Archer* quả là điều hiếm thấy. Mỗi lần đường đời mình đi vào một khúc quanh nghiệt ngã thì tác giả cũng lại cho “thăng hoa” một cái gì. Năm 1974, đứng bên bờ hố khánh tận, thì năm sau ông cho ra đời truyện dài đầu tay “Not a Penny More, Not a Penny Less”. Sau khi rút lui khỏi Viện Thứ Dân ông viết kịch bản đầu tay năm 1987, “Beyond Reasonable Doubt", một vở kịch đã được diễn đến 600 buổi tại hí viện của Hoàng Gia ở Tây Luân Đôn. Năm 1999 bắt đầu một ngã rẽ mới bi đát trong đời mình, tức vụ kiện tờ báo Daily Star mười hai năm trước đang bị điều tra, thì năm 2000 *Jeffrey*

https://thuviensach.vn

Archer lại cho ra đời một kịch bản mới, “The Accused” (Kẻ Bị Cáo Buộc). Rồi tác giả dính vào vòng lao lý. Ra tù năm 2003, *Jeffrey Archer* lại cũng đã cống hiến cho đời những đứa con tinh thần thai nghén, khai sinh trong nghịch cảnh đó, “A Prison Diary” (Nhật Ký Trong Tù), “A Prison Diary Volume 2”, “A Prison Diary Volume 3”.

Với sách của mình được xuất bản ở 63 quốc gia, dịch ra 21 ngôn ngữ, con số bán lên trên 120 triệu cuốn, đến nay *Jeffrey Archer* đã chiếm một vị trí vững vàng trên văn đàn thế giới.

Xin liệt kê sau đây tác phẩm của *Jeffrey Archer*.

• Truyện Dài

Not A Penny More Not A Penny Less; Shall We Tell The President; Kane and Abel; The Prodigal Daughter; First Among Equals; A Matter of Honour; As The Crow Flies; Honour Among Thieves; The Fourth Estate; The Eleventh Commandment; Sons of Fortune; A Prison Diary; A Prison Diary Volume 2; A Prison Diary Volume 3; In the Lap of the Gods; False Impression; The Gospel According to Judas (viết chung với Francis J. Muloney); A Prisoner of Birth.

• Truyện Ngắn (liệt kê theo tuyển tập)

A Quiver Full of Arrows; A Twist in The Tale; Twelve Red Herrings; To Cut a Long Story Short; Cat O’Nine Tales.

https://thuviensach.vn

GIỚI THIỆU

~oOo~

Báo Chí - như một số quan niệm cho rằng: Đó là *"Quyền Lực Thứ Tư"*, cùng với Lập Pháp, Hành Pháp và Tư Pháp của Nhà Nước; hoặc có người cho rằng, báo chí có một sức mạnh mà không một sức mạnh nào có thể so sánh.

Ở một góc nhìn nào đó thì quan niệm trên có lý, song cuộc đời vốn tương đối, nên chẳng có một *"Sức Mạnh"* nào là tuyệt đối cả. Nhưng, liệu có chắc rằng, tại các nước tiên tiến trên thế giới, mọi tờ báo đều thật sự là *"của dân, cho dân, vì dân"*? Có hoàn toàn là *"tự do ngôn luận"*? Hay đó cũng đều là *"sự tương đối"* dễ hiểu.

Cuốn tiểu thuyết ấn tượng nhất của Jeffrey Archer kể câu chuyện về hai người đàn ông đặc biệt nhất trong thời đại chúng ta.

Thoáng qua thì thấy Richard Armstrong và Keith Townsend dường như không có điểm chung. Một người sinh ra trong gia đình nông dân nghèo khổ và thất học ở một nơi hẻo lánh của Châu Âu bị tàn phá bởi cuộc chiến tranh thế giới thứ hai khốc liệt. Còn người kia lớn lên trong lâu đài ở nơi xa bên kia thế giới khi mà cuộc chiến tranh đó chỉ là một phần nhỏ của bản tin.

Một người đầy nghị lực, một tên cướp, sẵn sàng gian trá với tất cả, thậm chí với cả nhận dạng bản thân nếu chuyện đó có thể mang lại cho anh ta những lợi ích trước mắt. Còn người kia xuất thân từ gia đình quý tộc danh giá, được chuẩn bị bước ra công chúng từ những năm trẻ thơ; một người nổi loạn không thèm quan tâm xem người khác có tán thành những việc anh ta làm hay không.

https://thuviensach.vn

Một người thèm khát sự giàu có, sự nổi danh, địa vị xã hội. Còn người kia lại sớm nhận ra quyền lực thực sự xuất phát từ sự nặc danh. Nhưng họ đều có một điểm chung: Cả hai đều là những con bạc. Cả hai đều được chuẩn bị để đánh liều tất cả trong cuộc chiến của họ nhằm kiểm soát đế quốc báo chí lớn nhất thế giới.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 1

~oOo~

«Tin giờ chót
Các vua báo chí vật lộn để cứu vương quốc của mình
- Báo Globe
Ngày 5 tháng Mười một, 1991
Armstrong phá sản»

Vận rủi như rơi cả vào ông. Nhưng trước đây, chưa bao giờ nó khiến Richard Armstrong phải lo lắng.

"Xin các vị đặt tiền".

Armstrong nhìn xuống tấm vải màu be nhạt. Chồng phỉnh[1] trước mặt ông vừa 20 phút trước đó cao ngất ngưởng, giờ chỉ còn là một nhúm nhỏ. Tối nay ông đã thua bốn mươi ngàn francs, nhưng bốn mươi ngàn francs thì thấm tháp gì khi trong vòng mười hai tháng qua, ông đã lỗ hơn một tỷ đôla.

Ông nhoài người, đặt toàn bộ chỗ phỉnh còn lại vào số 0. "Các số đã đặt xong. Không nhận thêm nữa", người tài pán vừa nói vừa quay bánh xe. Hòn bi nhỏ chạy tròn trong vùng lòng chảo trước khi dừng lại ở một con số.

Armstrong lơ đãng nhìn ra xa. Ngay cả khi hòn bi đã dừng, ông cũng không buồn nhìn lại.

"Số hai mươi sáu", tài pán hô to, đồng thời bắt đầu vơ phỉnh từ các ô số không phải là hai mươi sáu.

Armstrong đứng dậy, chẳng buồn nhìn lại bàn roulette. Ông đi chậm rãi qua đám đông những người đang chơi… cho tới chiếc cửa kép mở ra ngoài. Một gã đàn ông cao lớn mặc áo dài xanh cúi rạp người mở rộng cánh cửa, mỉm cười với con bạc nổi tiếng, nghĩ sẽ được boa một trăm quan như mọi lần. Nhưng tối nay thì không. Armstrong vuốt mái tóc đen dầy trong lúc đi

https://thuviensach.vn

qua những khu vườn sang trọng của sòng bạc và đi tiếp qua một bồn nước phun. Kể từ cuộc họp khẩn cấp của Ban điều hành ở London đến giờ đã được mười bốn tiếng và ông bắt đầu cảm thấy kiệt sức.

Tuy người to béo, mấy năm nay ông chưa hề bước lên bàn cân. Và lúc này ông vẫn bước khỏe khoắn dọc con dường đi dạo tới khách sạn nhìn ra vịnh mà ông rất thích. Ông thừa biết muốn có bàn ngồi phải đặt trước cả tuần, và ý nghĩ mình sẽ gây nên chuyện rắc rối ở đó tối nay làm ông mỉm cười, nụ cười đầu tiên từ lúc tối.

Ông đẩy cửa bước vào. Người hầu bàn cao gầy quay ngoắt lại, cố giấu ngạc nhiên bằng cách cúi chào thật thấp.

“Chào ông Armstrong. Thật vui mừng được gặp lại ông. Ông cùng đi với ai không ạ?”

“Không, Henri”.

Người hầu bàn vội dẫn ông khách không hẹn mà đến qua những bàn đầy thực khách, tới một bàn nhỏ ở cánh gà. Mỗi lần Armstrong tới dùng bữa, Henri thường đem tới cho ông cuốn thực đơn dầy đóng bìa da.

Armstrong lắc đầu. “Khỏi cần, Henri. Anh biết tôi thích dùng gì rồi”.

Người hầu bàn nhíu mày. Các bậc đế vương, minh tinh Hollywood, thậm chí các cầu thủ bóng đá Italia đều không làm anh ta hoảng, nhưng mỗi khi Richard Armstrong có mặt là anh ta lại lo sốt vó. Còn bây giờ phải chọn món ăn cho Armstrong nữa. Anh ta thở phào nhẹ nhõm vì chiếc bàn mà vị khách nổi tiếng thường xuyên tới ngồi còn trống. Nếu đến chậm vài phút thôi thì sẽ phải ngồi ở quầy rượu mà đợi, trong khi bồi bàn vội vàng xếp một chiếc bàn khác ở giữa phòng cho ông ta.

Lúc Henri trải tấm khăn ăn lên lòng Armstrong, người hầu rượu đã rót ra một loại champagne mà ông ưa thích. Armstrong lơ đãng đưa mắt qua cửa sổ, không phải nhìn vào chiếc du thuyền lớn đang neo ở phía bắc vịnh, mà đang nghĩ tới vợ con ông ở nơi cách đó mấy trăm dặm. Họ sẽ phản ứng thế nào khi biết được tin này?

Một đĩa tôm hùm nhẹ nhàng đặt trước mặt ông; nó được giữ ở độ nóng vừa phải để ông có thể ăn được ngay. Armstrong rất ghét phải đợi cho đồ ăn nguội bớt. Ông thà bị rộp lưỡi còn hơn phải chờ. Henri ngạc nhiên thấy

https://thuviensach.vn

ánh mắt của vị khách vẫn đang phiêu diêu tận phía chân trời, trong khi cốc champagne của ông đã được rót đầy lần thứ hai. Những đồng nghiệp của ta, những người gắn bó với nhau vì tước vị hoặc vì các mối quan hệ bắt đầu che đậy dấu vết hoặc lánh xa ta mới nhanh làm sao, từ khi tài khoản của công ty được công bố, ông nghĩ. Armstrong cho rằng chỉ có Ngài Paul Maitland mới có thể cứu được danh tiếng của ông.

Armstrong cầm chiếc thìa ăn tráng miệng để trước mặt, dùng nó xúc lấy xúc để món súp trong chiếc tô to. Khách hàng ở những bàn xung quanh thỉnh thoảng lại quay nhìn về phía ông và lén thầm thì với nhau.

“Một trong những người giàu nhất thế giới”, một nhà ngân hàng địa phương nói với người phụ nữ trẻ mà ông ta lần đầu tiên mời đi ăn tối. Armstrong có vẻ gây ấn tượng mạnh cho cô ta. Thông thường, ông rất đắc chí với tiếng tăm của mình. Nhưng tối nay, ông không để ý đến những người xung quanh. Ông đang nghĩ tới phòng họp của ban trị sự một ngân hàng Thụy Sĩ, nói người ta đã quyết định hạ màn, mà tất cả chỉ vì 50 triệu đôla.

Tô súp được dọn đi trong khi Armstrong dùng chiếc khăn ăn lau miệng. Henri biết quá rõ vị khách này không thích chờ đợi món tiếp theo quá lâu.

Một cốc cà phê đen bốc khói nghi ngút thay thế cho cốc kem. Armstrong vẫn lơ đãng nhìn ra vịnh. Một khi cái tin ông không thể cáng nổi, thậm chí chỉ với 50 triệu đôla lan ra, thì không còn một ngân hàng nào trên trái đất này muốn làm ăn với ông nữa.

Mấy phút sau, người hầu bàn trở lại, ngạc nhiên thấy cà phê vẫn còn nguyên trong tách. “Tôi mang cho ông cốc khác được không, thưa ông Armstrong?”, Anh ta ngập ngừng hỏi nhỏ.

Ông lắc đầu. “Cho thanh toán, Henri”. Vừa nói ông vừa uống cạn chỗ champagne còn lại. Người hầu bàn vội vã chạy đi và trở lại ngay với tờ giấy trắng để trên chiếc khay bạc. Đây là vị khách không bao giờ chịu chờ đợi, dù là chờ tính tiền.

Armstrong mở tờ giấy, nhưng không quan tâm trong đó ghi gì. Bảy trăm mười hai quan, không kể tiền phục vụ. Ông ký, làm tròn thành một ngàn quan. Nụ cười hiện trên khuôn mặt người hầu bàn lần đầu tiên trong buổi

https://thuviensach.vn

tối hôm đó, nụ cười sẽ biến mất nếu như Henri biết được rằng khách sạn của anh ta đang là một trong chuỗi dài các chủ nợ của ông khách.

Armstrong đẩy ghế đứng dậy, vứt chiếc khăn ăn lên bàn, không nói một lời, bước ra khỏi khách sạn. Mấy cặp mắt nhìn theo khi ông rời phòng ăn, còn một cặp mắt khác theo dõi tận khi ông bước xuống các bậc thềm. Ông không nhận thấy một thủy thủ trẻ chạy vụt qua mặt ông về phía chiếc du thuyền mang tên Hầu tước Lancelot.

Armstrong vừa ợ vừa sải bước trên đường, qua cả chục chiếc thuyền đang neo lại với nhau nghỉ qua đêm. Ông thường thích thú nghĩ rằng Hầu tước Lancelot dường như chắc chắn là chiếc du thuyền lớn nhất trong vịnh, tất nhiên, trừ phi đêm đó Vua Brunei hoặc Quốc vương Fahd dong thuyền vào cảng. Ý nghĩ duy nhất của ông đêm nay là chiếc du thuyền này, nếu đem bán ngoài chợ trời, thì được bao nhiêu. Nhưng một khi đã biết sự thật, liệu có ai muốn mua chiếc du thuyền đã từng là vật sở hữu của Richard Armstrong?

Vịn tay vào dây chão, Armstrong giữ thăng bằng trên cầu tàu. Thuyền trưởng cùng thuyền phó đang đứng đợi ông.

"Chúng ta đi ngay thôi".

Viên thuyền trưởng không ngạc nhiên. Ông ta biết Armstrong không bao giờ muốn neo tàu trong vịnh lâu hơn mức cần thiết. Chỉ có cái lắc lư nhè nhẹ của con tàu mới ru ông vào giấc ngủ, ngay cả trong những giờ phút đen tối nhất. Ông ta phát lệnh chuẩn bị ra khơi trong khi Armstrong cởi giầy, mất hút dưới cabin tàu.

Khi mở cửa cabin sang trọng, ông lại thấy một chồng fax mới. Ông vồ lấy chúng, vẫn hy vọng còn đường sống. Fax đầu là của Peter Wakeham, Phó chủ tịch của Công ty Viễn thông Armstrong, lúc này vẫn đang còn ở văn phòng London mặc dù đã rất muộn. *"Xin hãy điện thoại ngay cho tôi"*, bức điện viết. Bức điện thứ hai từ New York, cổ phiếu của công ty đã xuống một mức thấp mới và các ngân hàng của ông đã *"miễn cưỡng"* thấy cần phải bán các cổ phiếu của họ ra thị trường. Bức điện thứ ba là của Jacques Lacroix ở Geneva khẳng định rằng, vì ngân hàng không nhận được 50 triệu đôla vào cuối ngày làm việc, nên họ không còn cách nào khác là…

https://thuviensach.vn

Bây giờ là 5 giờ 12 phút ở New York, tức là 10 giờ 12 phút ở London và 11 giờ 12 phút ở Geneva. Vào lúc 9 giờ sáng hôm sau, ngay ông cũng không thể ngăn được những hàng tít lớn trên các tờ báo của ông, chứ đừng nói gì đến những tờ báo của Keith Townsend.

Armstrong kéo khoá, để quần áo rơi thành đống trên sàn. Sau đó ông mở tủ lấy chai brandy, rót một cốc lớn rồi vật ra giường. Ông nằm im lìm trong khi tiếng máy tàu gầm lên và chiếc du thuyền bắt đầu lách mình ra khỏi cảng.

Mấy giờ trôi qua mà Amstrong vẫn nằm bất động, chỉ trừ những lúc rót thêm rượu, cho đến khi ông nghe chiếc đồng hồ nhỏ để gần giường điểm bốn tiếng. Ông lồm cồm bò dậy, đợi một lát rồi đặt chân xuống nền thảm. Ông đứng không vững, loạng choạng đi qua phòng không bật đèn, vào nhà tắm. Khi đến chiếc cửa mở sẵn, ông với tay lấy chiếc áo choàng rộng màu kem thêu chữ Hầu tước Lancelot màu vàng trên túi. Ông sờ soạng đi về phía cửa cabin, thận trọng mở và chân trần bước ra ngoài hành lang tối ánh đèn. Ông do dự trước khi khóa cửa cabin, đút chìa vào túi áo choàng. Ông đứng im cho đến khi cầm chắc không nghe tiếng gì khác ngoài tiếng máy quen thuộc của con tàu.

Armstrong lảo đảo đi dọc hành lang tàu, dừng lại ở chân cầu thang dẫn lên boong. Rồi ông từ từ trèo lên, tay bám chắc vào hai sợi dây to dùng làm tay vịn. Lên hết cầu thang, ông bước ra boong, vội vã nhìn ngược ngó xuôi. Không có ai. Đêm tối trong veo, lành lạnh, không khác gì những đêm vào thời gian này trong năm.

Armstrong chầm chậm bước đi, cho đến khi ông đến khoang trên chỗ đặt máy, nơi ồn nhất trên tàu.

Ông chỉ đợi một lát, rồi tháo dây buộc áo choàng, để nó tự rơi xuống sàn.

Trần truồng trong đêm, ông nhìn ra biển tối đen tịch mịch và nghĩ: *Chả lẽ đời ta chỉ thoáng qua trước mắt trong một khoảnh khắc như thế này sao?*

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 2

~oOo~

«- Báo The Citizen
Ngày 5 tháng Mười một, 1991
Townsend khánh kiệt»

"Có điện đóm gì không?" là câu duy nhất Townsend hỏi cô thư ký, sau đó ông đi về phòng.

"Tổng thống gọi điện từ Trại David trước khi Ngài lên máy bay", Heather nói.

"Lần này, tờ báo nào của tôi làm ông ta khó chịu", Townsend hỏi rồi ngồi xuống ghế.

"Tờ New York Star. Ngài nghe tin đồn ông sẽ cho in trên trang nhất các báo ngày mai tuyên bố tài chính của Ngài". Heather đáp.

"Nhiều khả năng tuyên bố tài chính của tôi mới là ở trang nhất ngày mai". Townsend nói, giọng Úc của ông nghe càng rõ. "Còn ai nữa?".

"Margaret Thatcher gửi fax từ London. Bà ta đồng ý ký hợp đồng xuất bản hai cuốn sách theo điều kiện của ông, mặc dù Armstrong trả cao hơn".

"Hy vọng ai đó sẽ trả tôi 6 triệu đôla khi tôi viết hồi ký của mình".

Heather gượng cười.

"Ai nữa không?".

"Gary Deakins lại bị kiện".

"Lần này về chuyện gì?".

"Ông ta tố cáo Tổng giám mục Brisbane phạm tội hiếp dâm trên trang đầu tờ Truth số ra hôm qua".

"Sự thật, toàn bộ sự thật và không gì khác ngoài sự thật", Townsend mỉm cười nói. "Chừng nào nó làm cho báo bán chạy".

https://thuviensach.vn

“Khốn nỗi người phụ nữ liên can lại là một linh mục phụ trách thánh ca nổi tiếng, và từ nhiều năm là bạn của gia đình Tổng giám mục. Hình như Gary cố tình hiểu từ *thánh ca* theo nghĩa là *tình dục*.”

Townsend ngả người trên ghế, lắng nghe cả lô vấn đề mà những người khác trên toàn thế giới đang gặp phải: những lời ca thán như thường lệ của các chính khách, doanh nghiệp và cái gọi là các nhân vật nổi tiếng trong giới báo chí, những người đang hy vọng ông sẽ can thiệp ngay để cứu vãn nghề nghiệp cao quý của họ khỏi đổ vỡ. Vào giờ này ngày mai, phần lớn bọn họ sẽ trấn tĩnh lại và sẽ được thay thế bằng một loạt khác cũng cau có, cũng đòi hỏi và giận hờn chẳng kém. Ông biết rằng tất cả bọn họ sẽ hết sức thích chí khi biết rằng nghề nghiệp của chính ông mới thực sự đang ở bên bờ vực thẳm, và tất cả chỉ vì chủ tịch của một ngân hàng nhỏ ở Cleveland đòi ông phải trả món nợ 50 triệu đôla vào cuối ngày làm việc hôm nay.

Trong khi Heather tiếp tục đọc danh sách những bức điện, mà đa phần là của những người tên tuổi chẳng nghĩa lý gì đối với ông, Townsend đang nghĩ tới bài phát biểu của ông tối hôm trước. Một ngàn cán bộ điều hành của ông trên khắp thế giới đã tụ tập ở Honolulu để tiến hành một hội nghị ba ngày liền. Ông nói với họ rằng công ty Địa Cầu chưa bao giờ ở vị thế tốt như lúc này để đối diện với những thách thức của cuộc cách mạng thông tin mới. Kết thúc, ông nói: “Chúng ta là công ty duy nhất đủ sức dẫn dắt ngành công nghiệp này bước sang thế kỷ XXI”. Họ đã đứng dậy vỗ tay hoan hô ông mấy phút liền. Nhìn xuống những khuôn mặt đầy tin tưởng trong đám người nghe, ông tự hỏi không biết bao nhiêu người trong bọn họ dám nghi ngờ rằng nó chỉ còn vài tiếng nữa là đến hồi phá sản.

“Về việc Tổng Thống gọi, tôi phải làm gì?” Heather hỏi lại, lần thứ hai.

Townsend bừng tỉnh, trở về với hiện tại. “Tổng thống nào?”.

“Tổng thống Mỹ”.

“Hãy chờ ông ta gọi lại. Đến lúc đó có thể ông ta sẽ bình tĩnh hơn đôi chút. Còn bây giờ, tôi muốn nói chuyện với biên tập viên báo Star”.

“Còn bà Thatcher?”.

“Gửi cho bà ta một lẵng hoa to với dòng chữ: Chúng tôi sẽ biến hồi ký của bà thành cuốn sách bán chạy số một từ Moscow đến New York.”

https://thuviensach.vn

“Tôi viết thêm London được không?”.

“Không cần. Bà ta biết nó sẽ là cuốn bán chạy nhất London”.

“Tôi phải làm gì về chuyện Gary Deakins?”.

“Gọi điện cho Tổng giám mục, nói tôi sẽ cho lợp lại mái nhà thờ mà ông ta yêu cầu. Chờ sau một tháng, gửi cho ông ta tờ séc 1.000 đôla.

Heather gật đầu, gập sổ lại, hỏi thêm. “Ông muốn gọi điện thoại cho ai?”.

“Tôi chỉ gọi Austin Pierson”. Ông dừng lại, rồi tiếp. “Khi anh ta gọi, nối ngay vào cho tôi”.

Heather quay ra.

Townsend xoay ghế nhìn qua cửa sổ. Ông cố nhớ lại cuộc nói chuyện với cố vấn tài chính khi ông đang ngồi trên chiếc chuyên cơ từ Honolulu trở về.

“Tôi vừa gặp Pierson”, bà ta nói. “Cuộc gặp kéo dài một tiếng nhưng lúc tôi về, ông ta vẫn chưa quyết định được”.

“Chưa à?”.

“Vâng. Ông ta vẫn phải tham khảo Ủy ban tài chính của ngân hàng trước khi có thể đi tới quyết định cuối cùng”.

“Nhưng bây giờ, khi các ngân hàng khác đã xong cả rồi. Pierson không thể…”

“Ông ta hoàn toàn có thể làm được điều đó. Hãy nhớ rằng ông ta chỉ là chủ tịch một ngân hàng nhỏ ở Ohio, không quan tâm tới việc các ngân hàng khác đã thỏa thuận thế nào. Và sau những tin tức không hay về ông trên các báo suốt mấy tuần qua, thì ông ta chỉ còn quan tâm đến một điều duy nhất lúc này mà thôi”.

“Điều gì vậy?”

“Không để hở sườn”.

“Nhưng ông ta không thấy là tất cả các ngân hàng khác sẽ bội ước nếu ông ta không thực hiện theo kế hoạch chung sao.”

“Có thấy. Nhưng khi tôi nói điều đó, ông ta nhún vai bảo: Trong trường hợp đó, tôi đành phải phó mặc may rủi với những người khác vậy".

https://thuviensach.vn

Townsend bắt đầu chửi rủa khi bà ta nói thêm: “Nhưng ông ta có hứa với tôi một điều”.

“Điều gì?”

“Ông ta sẽ gọi điện thoại cho tôi ngay sau khi Ủy ban đi đến quyết định cuối cùng”.

“Tử tế quá nhỉ? Vậy tôi phải làm gì nếu Ủy ban đó chống lại tôi?”

“Công bố thông cáo báo chí mà chúng ta đã thoả thuận”, bà ta đáp.

Townsend cảm thấy choáng váng “Không còn cánh nào khác ư?”

“Không”, bà Beresford quả quyết. “Hãy ngồi đợi điện thoại của Pierson. Nếu muốn kịp chuyến bay đi New York, thì tôi cần phải đi ngay bây giờ. Khoảng trưa mai tôi sẽ gặp ông”. Sau đó bà cúp máy.

Townsend đứng dậy đi quanh phòng, tiếp tục suy nghĩ về những lời bà ta nói. Ông dừng lại kiểm tra cravate trong chiếc gương để trên nóc lò sưởi. Chỉ thoáng nhìn là biết ngay ông không có thời gian thay đồ sau khi rời máy bay. Lần đầu tiên trong đời, ông không thể không nghĩ rằng mình già hơn cái tuổi sáu mươi ba. Nhưng điều đó cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên sau những gì bà Beresford buộc ông trải qua trong sáu tuần vừa rồi. Ông sẽ là người đầu tiên thú nhận rằng giá như ông tìm kiếm lời khuyên của bà sớm hơn chỉ một chút thôi, thì nay ông đã không phải phụ thuộc vào cú phôn của một tay chủ tịch một ngân hàng nhỏ ở Ohio.

Ông dán mắt vào điện thoại, những mong nó đổ chuông, nhưng tuyệt nhiên không thấy gì. Ông không buồn sờ đến chồng thư mà Heather để trên bàn cho ông ký. Dòng suy nghĩ của ông bị gián đoạn khi Heather đẩy cửa bước vào. Cô ta đưa cho ông một tờ giấy, trên đó là danh sách tên nhiều người xếp theo vần abc. “Tôi nghĩ cái này có thể giúp ích cho ông”, cô ta bảo. Sau ba mươi lăm năm làm việc cho ông, cô ta thừa biết ông không thuộc loại người chỉ ngồi đó mà chờ đợi.

Ngón tay của Townsend lần dọc theo danh sách một cách chậm chạp đến không ngờ. Không có tên tuổi nào có ý nghĩa đối với ông. Có ba cái tên đánh dấu hoa bên cạnh, ý muốn nói trước đây họ đã làm việc cho Công ty Địa cầu. Hiện nay ông đang thuê mướn ba mươi bảy ngàn người, ba mươi sáu ngàn trong số đó ông chưa từng gặp bao giờ. Nhưng ba người đã từng

https://thuviensach.vn

làm cho ông hiện đang là nhân viên của tờ Cleveland Sentinel, một tờ báo ông chưa hề nghe.

“Ai là chủ bút tờ Sentinel”. Ông hỏi, hy vọng có thể gây áp lực với người này.

“Richard Armstrong”, Heather đáp gọn lỏn.

“Vậy thì rõ rồi”.

“Thực ra ông ta không kiểm soát một tờ báo nào trong vòng một trăm dặm ở Cleveland”, Heather nói tiếp, “Chỉ có một đài phát thanh nhỏ ở phía nam thành phố phát nhạc đồng quê và nhạc phim cao bồi mà thôi”.

Vào lúc này, Townsend sẵn sàng đánh đổi tờ New York Star để lấy tờ Sentinel. Ông lại liếc nhìn ba cái tên có đánh dấu hoa, nhưng chúng vẫn chẳng có ý nghĩa gì với ông. Ông ngước nhìn Heather. “Có ai trong số ba người này vẫn còn quý mến tôi không?” Ông hỏi, cố nở nụ cười.

“Barbara Bennett thì chắc chắn là không”, Heather đáp. “Bà ta là biên tập viên phụ trách chuyên mục thời trang của tờ Sentinel. Bị đuổi khỏi tờ báo địa phương ở Seatle ngay mấy ngày sau khi ông tiếp quản tờ báo. Bà ta phát đơn kiện vì bị đuổi việc vô cớ, nói rằng người thay thế bà ta là một phụ nữ có quan hệ tình ái với tổng biên tập. Cuối cùng, chúng ta đã phải giải quyết riêng với bà ta ngoài tòa án. Trong những phiên xử đầu tiên, bà ta mô tả ông như là một người chỉ thích những trò khiêu dâm với mối quan tâm duy nhất là từ rốn trở xuống. Ông đã chỉ thị không được nhận bà ta vào làm việc ở bất cứ tờ báo nào của ông”.

Townsend biết danh sách này phải phải có đến hơn một ngàn cái tên, mà bất cứ ai trong số đó cũng sẽ vô cùng thích thú được nhúng ngòi bút của mình vào máu để soạn lời báo tử cho ông trong các số báo đầu tiên vào ngày mai.

“Mark Kendall thì sao?”. Ông hỏi.

“Biên tập viên mục hình sự. Làm việc với New York Star vài tháng, nhưng chắc ông chưa bao giờ gặp ông ta”.

Townsend lại nhìn vào một cái tên khác lạ hoắc và chờ Heather cung cấp những chi tiết liên quan. Ông biết cô ta bao giờ cũng nói những tin tức đắt giá nhất vào lúc cuối cùng.

https://thuviensach.vn

“Malcom McCreedy, biên tập viên chuyên mục tin chính. Ông ta làm cho Công ty ở tòa báo Melbourne Courier trong khoảng thời gian từ 1979 đến 1984. Những ngày đó ông ta thường kể với mọi người trong tòa soạn là ông ta và ông từ lâu vốn là bạn rượu. Bị đuổi việc vì liên tục không nộp bài đúng hạn. Hình như sau mỗi cuộc giao ban sáng, whisky là thứ thu hút sự chú ý của ông ta, còn sau bữa trưa thì là bất cứ cái gì nằm trong váy. Mặc dù ông ta nói thế, tôi không thể tìm thấy bằng chứng cho thấy là ông đã gặp ông ta”.

Townsend ngạc nhiên trước khối lượng tin tức mà Heather có thể thu thập được trong một thời gian ngắn như thế. Nhưng ông cho rằng sau một thời gian dài làm việc với ông, các mối quan hệ của cô cũng nhiều chẳng kém gì ông.

“McCreedy đã hai lần lấy vợ”, cô ta nói tiếp. “Cả hai lần đều kết thúc bằng việc ra tòa ly dị, ông ta có hai con với người vợ đầu: Jill, hai mươi bảy tuổi và Alan hai mươi bốn. Alan làm cho tờ Dallas Comet của Công ty chuyên mục quảng cáo, rao vặt”.

‘‘Không còn gì tốt hơn”, Townsend nói. “McCreedy chính là người của chúng ta. ông ta sẽ nhận được cú điện thoại của người bạn cố tri”.

Heather mỉm cười. “Tôi sẽ điện thoại cho ông ta ngay. Hy vọng là giờ ông ta vẫn còn tỉnh táo”.

Townsend gật đầu và Heather trở lại chỗ làm việc của mình. Một ông chủ của 297 tờ báo, với số độc giả hơn một tỷ người trên toàn thế giới mà nay phải đợi để được gọi điện thoại cho một biên tập viên tin tức của một tờ báo địa phương ở Ohio với số phát hành chưa tới ba mươi lăm ngàn!

Townsend lại đứng dậy đi lại quanh phòng, đầu óc sắp xếp những câu để hỏi McCreedy và trình tự sắp xếp những câu hỏi đó còn mắt thì ông nhìn những tờ báo của ông đóng khung treo trên tường với những tít báo nổi tiếng nhất:

— Tờ New York Star ngày 30 tháng Bẩy, 1963: *“Kennedy bị ám sát ở Dallas”*.

— Tờ Continent ngày 30 tháng Bẩy, 1981: *“Hạnh phúc bên nhau mãi mãi” bên trên bức ảnh của thái tử Charles và Công nương Diana trong*

https://thuviensach.vn

ngày cưới.

— Tờ Globe ngày 17 tháng Năm, 1991: *"Richard Branson đã phá trinh tôi: lời của một trinh nữ"*.

Ông sẽ vô cùng sung sướng trả một triệu đôla để có thể được đọc những dòng tít lớn trên những tờ báo đó ngày mai.

Chuông điện thoại trên bàn làm việc của ông réo lên. Townsend vội vàng trở lại ghế, vồ lấy ống nghe.

"Malcom McCreedy đang cầm máy", Heather nói rồi nối máy.

Vừa nghe tiếng tích trong máy, Townsend nói ngay: "Malcom đấy à?".

"Đúng vậy, thưa ông Townsend", câu trả lời nghe có vẻ ngạc nhiên và đặc sệt Úc.

"Lâu quá không gặp, Malcom ạ. Thực ra là đã quá lâu. Cậu thế nào?".

"Khoẻ, rất khoẻ Keith ạ", câu trả lời lần này nghe có vẻ tự tin hơn.

"Bọn trẻ thế nào?", Townsend hỏi, mắt nhìn vào mảnh giấy Heather để trên bàn. "Jill và Alan nhỉ? Alan đang làm cho Công ty ở Dallas phải không?"

Im lặng kéo dài làm Townsend tự hỏi không biết có phải đường dây đã bị cắt hay không. Cuối cùng McCreedy nói: "Đúng đấy. Cảm ơn, hai đứa nhà mình nói chung làm ăn cũng được. Còn lũ trẻ nhà cậu thế nào?". Rõ ràng ông ta không thể nhớ Townsend có mấy con và tên chúng là gì.

"Cảm ơn cậu. Bọn trẻ nhà mình làm ăn cũng tàm tạm". Townsend trả lời, có ý bắt chước ông ta. "Cậu thích ở Cleveland chứ?"

"Cũng tạm được. Nhưng mình vẫn muốn trở về 0z hơn. Rất nhớ những trận bóng đội Tiger chơi vào chiều thứ bảy".

"Đó chính là một trong những chuyện mình muốn gọi và nói chuyện với cậu. Nhưng trước hết mình muốn xin cậu một vài lời khuyên đã".

"Gì cũng được. Keith ạ. Cậu luôn có thể tin tưởng ở mình", ông ta đáp. "Nhưng có lẽ để mình khép cái cửa văn phòng đã nhé", ông ta nói thêm vì lúc này tất cả các phóng viên có mặt tại tòa báo đều biết người đầu dây bên kia là ai.

Townsend sốt ruột chờ.

"Nào, mình có thể làm gì cho cậu hả Keith?".

https://thuviensach.vn

“Cậu có quen Austin Pierson chứ?”

Lại im lặng kéo dài. “Ông ta là một nhân vật quan trọng trong giới tài chính, đúng không? Hình như ông ta là chủ tịch của một trong những ngân hàng hay công ty bảo hiểm ở đấy thì phải. Đợi một chút nhé; mình kiểm tra trên máy tính xem”.

Townsend lại phải đợi, thừa biết rằng nếu bốn mươi năm trước cha ông hỏi câu hỏi đó thì phải mất hàng giờ, thậm chí hàng mấy ngày mới hòng có được câu trả lời.

“Tìm ra rồi", một lát sau người ở Cleveland nói. Ông ta ngừng lại một chút. “Bây giờ thì mình hiểu tại sao lại nhớ cái tên đó. Bốn năm trước, chúng mình làm một phóng sự khi ông này trở thành chủ tịch của Công ty chế tạo Cleveland”.

“Cậu có thể cho mình biết gì thêm về ông ta?”, Townsend hỏi, không muốn mất thêm thời gian vào những chuyện tầm phào.

“Không nhiều lắm đâu”, McCreedy trả lời, mắt vẫn nhìn vào màn hình máy tính trước mặt, thỉnh thoảng lại bấm thêm nhiều phím hơn. “Hình như ông ta là một công dân kiểu mẫu, trưởng thành từ nhân viên ngân hàng, rồi làm thủ quỹ của Câu lạc bộ Rotary ở địa phương. Là một linh mục dòng chính thống, lấy vợ và sống với bà này suốt ba mươi mốt năm trời, ông ta có ba con và cả nhà sống trong thành phố”.

“Cậu biết gì thêm về lũ con ông ta không?”.

McCreedy ấn một số phím trước khi trả lời. “Có đấy. Một người dạy sinh vật trong một trường trung học ở địa phương. Người con thứ hai là hộ lý trong bệnh viện Cleveland Metropolitan, còn người con út vừa trở thành thành viên đối tác của một công ty có danh tiếng nhất bang. Nếu cậu muốn làm ăn với ông Austin Pierson, cậu sẽ hài lòng biết rằng hình như ông này có tiếng là trong sạch, Keith ạ”.

Townsend không hài lòng khi biết điều đó. “Vậy là không có chuyện gì trong quá khứ của ông ta để có thể…”

“Theo mình thì không”, McCreedy trả lời. Ông ta nhanh chóng đọc lướt qua những ghi chép của mình trong suốt năm năm qua, hy vọng tìm được mẩu tin nào đó làm vừa lòng chủ cũ của mình. “A, có đây. Ông ta là loại

https://thuviensach.vn

mọt đục cứt sắt. Không cho mình phỏng vấn trong giờ làm việc, còn buổi tối khi mình đến nhà, cố gắng như thế nào cũng chỉ được ông ta mời một cốc nước dứa nhạt thếch".

Townsend cho rằng chẳng lấy được tin gì của McCreedy về Pierson và tiếp tục câu chuyện cũng chẳng giải quyết được gì. "Cảm ơn, Malcom", ông nói. "Cậu đã giúp mình rất nhiệt tình. Nếu có tin tức gì về Pierson thì gọi ngay cho mình nhé".

Ông vừa định rập máy thì người nhân viên cũ của ông hỏi: "Còn chuyện cậu định bàn là gì thế, Keith? Cậu biết đấy, mình rất hy vọng có một chỗ làm ở Oz, có thể với tờ Courier". ông ta dừng lại. "Mình nói với cậu điều này, Keith ạ. Mình sẵn sàng nhận mức lương thấp hơn nếu được làm việc cho cậu".

"Mình sẽ ghi nhớ điều đó", Townsend đáp. "Cậu có thể tin tưởng nếu khả năng đó xuất hiện, mình sẽ báo ngay cho cậu".

Townsend dập máy, biết chắc đó là người mà ông sẽ không bao giờ gọi lại trong đời. Cái mà McCreedy có thể cho biết về Austin Pierson là ông này là một người đầy những đức tốt, loại người không cùng hội cùng thuyền với Townsend, và ông không biết cách giao thiệp với loại người này. Lời khuyên của Beresford xem ra lại đúng, ông không có thể làm gì khác ngoài chuyện ngồi đó mà chờ. Ông ngả người trên ghế, một chân gác lên một chiếc ghế khác.

Lúc này đã là 11 giờ 12 phút ở Cleveland, tức là 4 giờ 12 phút sáng hôm sau ở London và 3 giờ 12 phút chiều ở Sydney. Vào lúc sáu giờ tối hôm đó, có lẽ ngay ông cũng không thể kiểm soát được những hàng tít lớn trên báo chí của chính ông, chứ đừng nói gì tới báo chí của Richard Armstrong.

Chuông điện thoại trên bàn lại đổ từng hồi. Có lẽ McCreedy đã tìm thấy tin tức thú vị nào đó về Pierson chăng? Townsend luôn cho rằng mỗi người đều có những chuyện bí mật riêng tư mà họ luôn muốn đào sâu chôn chặt.

Ông vồ lấy máy.

"Tổng thống Mỹ và Austin McCreedy cùng gọi. Ông trả lời ai trước ạ?"

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 3

~oOo~

Sinh ra là người Do Thái dòng Ruthen có vài cái lợi và nhiều cái bất lợi, nhưng Lubji Hoch phải mất một thời gian dài mới phát hiện được những cái lợi của nó.

Lubji ra đời trong một ngôi nhà nhỏ tường đá ở ngoại ô Douski, một thị trấn nằm lọt thỏm trong vùng biên giới giữa Séc, Rumani và Ba Lan. Anh không biết đích xác ngày sinh của mình vì gia đình không giữ giấy tờ, nhưng đại thể anh hơn cậu em một tuổi và kém cô chị cũng một tuổi.

Nâng đứa trẻ trên tay, bà mẹ mỉm cười mãn nguyện. Cậu bé thật hoàn hảo, hoàn hảo cho đến cả vết bớt đỏ dưới xương bả vai bên phải, giống hệt cha cậu.

Ngôi nhà nhỏ mà họ đang sống là của một vị giáo sĩ, anh trai ông bà ngoại cậu. Vị giáo sĩ đã nhiều lần can ngăn để Zelta đừng cưới Sergei Hoch, con trai người buôn gia súc trong vùng. Cô gái xấu hổ không dám thú nhận là đã có mang với Sergei. Mặc dù Zelta lấy chồng không đúng ý ông, vị giáo sĩ vẫn tặng cho đôi vợ chồng trẻ ngôi nhà làm quà cưới.

Khi Lubji ra đời, bốn phòng trong nhà đã chật người. Đến lúc cậu lon ton chạy được thì lại có thêm một em trai và một em gái nữa.

Cha cậu thường ra khỏi nhà ngay sau khi mặt trời mọc và mãi tối mịt mới về, nên con cái cũng ít khi thấy mặt.

Mẹ Lubji giải thích là ông bận đi công chuyện.

“Chuyện gì hả mẹ?” Lubji hỏi.

“Bố chăn đàn gia súc mà ông nội để lại, con ạ”. Mẹ cậu coi vài con bò và mấy con bê hiển nhiên là đàn gia súc.

“Nhưng bố làm việc ở đâu?”.

https://thuviensach.vn

“Ở cánh đồng phía bên kia thị trấn”.

“Thị trấn ở đâu?”

Zelta tiếp tục trả lời các câu hỏi cho đến khi cậu bé ngủ thiếp đi trong tay mẹ.

Vị giáo sĩ chưa bao giờ nói với Lubji về cha cậu, nhưng ông nhiều lần kể với cậu rằng thời trẻ, mẹ cậu có rất nhiều người theo đuổi vì được coi không những là đẹp nhất, mà còn là cô gái thông minh của thị trấn. Vị giáo sĩ bảo, với những lợi điểm đó, mẹ cậu rất có thể đã trở thành một giáo viên ở trường địa phương, nhưng nay thì đành phải bằng lòng với việc truyền thụ kiến thức cho lũ con ngày một đông thêm.

Nhưng trong đám con, chỉ có Lubji là đáp ứng được những cố gắng của mẹ. Cậu thường ngồi trên lòng bà, nghe như nuốt từng lời bà trả lời các câu hỏi của cậu. Những năm về sau, vị giáo sĩ bắt đầu quan tâm đến sự tiến bộ của Lubji. Ông thường lo lắng không biết bên nội hay bên ngoại giữ được tính trội trong việc hình thành tính cách của thằng bé.

Nỗi lo của ông xuất hiện khi Lubji phát hiện ra cái cửa ra vào. Từ giây phút đó, cậu không chỉ bám lấy mẹ, mà còn bám vào cái lò sưởi, chú ý đến việc cha cậu đi đâu và làm gì sau khi ra khỏi nhà vào buổi sáng sớm.

Rồi cậu bắt đầu xoay nắm đấm cửa và ra đường, bước vào cái thế giới rộng hơn của cha. Cậu rất thích khi được cha dắt tay đi qua những đường phố lổn nhổn đá sỏi của cái thị trấn đang chìm trong giấc ngủ, cho đến khi tới cánh đồng nơi cha cậu chăn dắt *“đàn”* gia súc. Nhưng rồi cũng chỉ được vài tuần, Lubji nhanh chóng thấy chán khi cứ nhìn mãi mấy con bò cái đứng đợi vắt sữa, rồi sau đó ăn cỏ. Cậu muốn biết cái gì đang diễn ra sau khi mọi người thức dậy trong thị trấn mà sáng sáng cha con cậu đi qua.

Gọi Douski là một thị trấn thực ra là đã nói quá lên về tầm quan trọng của nó, vì nó chỉ có một vài dãy nhà tường đá, dăm bảy quán hàng, một quán ăn và một giáo đường nhỏ, nơi mẹ Lubji thường dẫn cả nhà tới cầu nguyện vào thứ bảy, và một tòa thị chính mà cậu chưa bao giờ được vào. Nhưng với Lubji, nó là nơi thú vị nhất trên đời.

Một buổi sáng, cha cậu không nói năng gì, chỉ buộc dây vào hai con bò dắt về phía thị trấn. Lubji sung sướng vừa đi vừa nhảy tưng tưng bên cạnh,

https://thuviensach.vn

hỏi hết câu này đến câu khác về việc cha cậu định làm gì với hai con bò này. Nhưng không giống như khi hỏi mẹ, cha cậu không trả lời, hoặc nếu có thì cậu cùng chẳng biết gì rõ hơn.

Lubji đành thôi không hỏi nữa, vì câu trả lời luôn là *"cứ đợi khắc hiểu"*. Khi cha con cậu đến vùng ngoại ô Douski, lũ bò được thúc đi về phía chợ Douski.

Đột nhiên cha cậu dừng lại ở một góc chợ thưa người hơn. Lubji quyết định tốt nhất không nên hỏi tại sao lại chọn chỗ đó, vì cậu biết chắc ông sẽ không trả lời. Hai cha con đứng im lặng. Phải mãi sau mới có người để ý đến họ.

Lubji thích thú quan sát mọi người lượn quanh hai con bò, người thì ngó nghiêng, vài người khác định giá chúng bằng thứ ngôn ngữ mà cậu chưa từng nghe. Cậu bắt đầu thấy việc cha cậu ở thế bất lợi như thế nào khi chỉ biết nói độc một thứ tiếng trong cái thị trấn biên giới giữa ba nước, ông ngớ người nghe người ta trả giá sau khi đã xem kỹ hai con vật gầy giơ xương.

Khi có người trả giá bằng thứ tiếng mà cha cậu hiểu, ông lập tức chấp nhận mà không đòi trả thêm.

Mấy tờ giấy màu và hai con bò được trao qua trao lại và cha cậu vào chợ mua một bao bột mỳ, một bịch khoai tây, vài miếng cá, mấy thứ áo quần linh tinh, một đôi giầy cũ cần phải khâu lại mới dùng được, vài thứ khác nữa như chiếc xe trượt và một chiếc khóa dây lưng mà ông nghĩ có thể ai đó trong nhà cần đến. Lubji thấy lạ là trong khi những người khác mặc cả với chủ hàng, thì cha cậu nghe nói giá thế nào là trả như thế, không hề thắc mắc.

Trên đường về, cha cậu tạt vào quán, để cậu ngồi ngoài trông những thứ vừa mua. Mãi khi mặt trời khuất sau thị trấn, sau một vài chai bia, cha cậu mới khật khưỡng từ trong quán ra, vui vẻ để Lubji một tay cố kéo chiếc xe trượt chất đầy đồ, tay kia dắt cha.

Khi mẹ cậu mở cửa, cha cậu loạng choạng bước vào nhà. Nằm vật ra đệm. Một lát sau, ông ngáy như sấm.

Lubji giúp mẹ đưa đồ xuống nhà trái. Nhưng mặc cho cậu con trai tán dương về những thứ vừa mua, bà không hài lòng với kết quả một năm lao

https://thuviensach.vn

động. Bà vừa lắc đầu, vừa sắp xếp chúng.

Bao bột mì được đặt vào chỗ cao trong góc bếp, bịch khoai tây nhét trong thùng gỗ, còn cá để gần cửa sổ. Zelta xem cỡ quần áo rồi quyết định cho đứa nào trong đám con bà, còn đôi giầy rách để gần cửa cho ai thích thì dùng. Cuối cùng, bà nhét cái khóa dây lưng vào một hộp carton nhỏ mà Lubji để ý thấy bà giấu trong tủ cạnh chỗ cha cậu nằm.

Đêm ấy khi mọi người đã ngủ, Lubji quyết định sẽ không theo cha ra đồng nữa. Sáng hôm sau, khi cha cậu dậy, Lubji xỏ chân vào đôi giầy để cạnh cửa thì mới biết nó quá rộng so với cậu. Cậu theo cha ra khỏi nhà, nhưng lần này chỉ đến vùng ngoại vi thị trấn thì dừng lại, nấp sau một cây to. Cậu thấy ông cứ lầm lũi đi khuất, chẳng cần nhìn lại xem người thừa kế vương quốc của mình có đi theo hay không.

Lubji chạy quay lại phía chợ. Suốt ngày hôm đó, cậu đi quanh mấy sạp hàng xem họ bày ra những gì. Một vài quầy bán rau quả, trong khi mấy sạp khác bán các đồ gia dụng hoặc bàn ghế, giường tủ. Nhưng hầu hết họ sẵn sàng trao đổi bất cứ thứ gì nếu họ thấy có lời. Cậu thích thú quan sát những thủ thuật mà họ dùng khi trao đổi với khách hàng: người thì dọa dẫm, kẻ gạ gẫm, xoen xoét cái mồm, nhưng ai cũng nói dối về chất lượng hàng của mình. Cái làm Lubji thích thú nhất là những ngôn ngữ mà họ nói với nhau. Cậu nhanh chóng phát hiện ra rằng hầu hết khách hàng, giống như cha cậu, đều phải mua với giá đắt. Buổi chiều, cậu lắng nghe cẩn thận hơn và bắt đầu học được một vài từ của những ngôn ngữ không giống như cậu đang dùng.

Tới khi trở về nhà, cậu đã có cả trăm câu để hỏi mẹ và lần đầu tiên cậu phát hiện ra rằng một số câu thậm chí mẹ cũng không trả lời được. Sau cùng, bà bảo: “Đã đến lúc con phải đi học rồi đấy” – Cái khó là ở Douski không có trường nào nhận học sinh nhỏ như cậu. Zelta quyết định nói chuyện với ông ngoại cậu về vấn đề này khi có điều kiện. Xem ra với đầu óc sáng láng như Lubji, con trai bà biết đâu lại chẳng trở thành giáo sĩ.

Sáng hôm sau. Lubji còn dậy trước khi cha cậu nhúc nhích, xỏ giầy và luồn ra khỏi nhà mà không làm ai thức giấc. Cậu chạy suốt đoạn đường đến chợ và lại đi quanh các sạp hàng, quan sát cách bày hàng ra sao cho buổi

https://thuviensach.vn

chợ sắp họp. Cậu lắng nghe khi họ mặc cả với nhau, bắt đầu hiểu nhiều hơn những điều họ nói. Cậu cũng bắt đầu nhận thức được ý mẹ muốn nói gì khi bà bảo cậu có năng khiếu trời cho về ngoại ngữ. Cái mà bà không biết là con trai bà còn có tài buôn bán.

Lubji mê mẩn đứng quan sát một người đổi một tá nến lấy một con gà, trong khi một người khác đổi một khăn bàn lấy hai thùng khoai tây. Cậu tiếp tục đi quanh thì biết một con dê đổi được một một chiếc thảm cũ và một xe gỗ đầy đổi lấy một đệm giường. Cậu cứ ước ao giá mình có thể mua được chiếc nệm ấy, rộng hơn và dài hơn cái mà cả nhà cậu đang nằm.

Sáng nào cậu cũng *"đi"* chợ. Cậu học được rằng thủ thuật mua bán phụ thuộc không chỉ vào loại hàng người ta phải bán, mà còn phụ thuộc vào khả năng thuyết phục người mua về sự cần thiết của hàng hóa đó. Chỉ cần có vài ngày là cậu nhận thức được rằng những người mua bằng những tờ giấy nhiều màu thường không chỉ ăn mặc sang hơn, mà rõ ràng là ở thế mạnh nên mua được rẻ hơn.

Khi cha cậu quyết định mang hai con bò khác ra chợ, cậu bé sáu tuổi đã sẵn sàng làm chân đứng bán.

Tối hôm đó, cậu chủ hàng trẻ tuổi lại dắt bố về. Nhưng sau khi ông bố say khướt ngã vật xuống nệm, mẹ cậu chỉ còn biết đứng đó ngạc nhiên nhìn đống hàng nhiều gấp bội mọi lần mà cậu con trai đặt trước mặt bà.

Lubji bỏ ra cả tiếng đồng hồ giúp mẹ phân chia các thứ mua được cho các thành viên trong gia đình, nhưng không nói với mẹ rằng mình vẫn còn giữ một tờ giấy màu in con số 10. Cậu muốn thử xem có thể mua được những gì với tờ giấy đó.

Sáng hôm sau, Lubji không đến ngay chợ. Lần đầu tiên cậu đánh liều vào phố Schull để nghiên cứu xem họ bán gì trong những cửa hàng mà thỉnh thoảng vị giáo sĩ già vẫn đến. Cậu dừng lại trước hàng bánh mỳ, hàng thịt, gốm sứ, quần áo và cuối cùng là hiệu kim hoàn của ông Lekski, cửa hàng duy nhất có biển chữ mạ vàng treo trên cửa. Cậu trố mắt nhìn cái gài ve áo bày ở giữa quầy gần cửa kính. Nó còn đẹp hơn nhiều so với cái mà mẹ cậu dùng vào ngày lễ Hashanah và đã có lần bà nói đó là vật gia bảo. Tối đó về nhà, cậu đứng cạnh bếp trong khi mẹ cậu đang chuẩn bị bữa ăn,

https://thuviensach.vn

một món thường lệ. Cậu kể với mẹ rằng các cửa hàng thực ra cùng giống như những sạp báo nhưng có cửa sổ kính ở phía trước, và rằng khi cậu ghé sát mặt nhìn vào trong thì thấy hầu như tất cả khách mua đều trả cho chủ hiệu những tờ giấy màu và không ai mặc cả.

Ngày hôm sau, Lubji trở lại phố Schull. Cậu lôi tờ giấy màu ra khỏi túi và nghiên cứu nó khá lâu. Cậu vẫn không biết là người ta sẽ đổi những gì cho cậu để lấy tờ giấy đó. Sau khoảng một tiếng ngắm hàng qua cửa kính, cậu tự tin bước vào hàng bánh mỳ. Đưa tờ giấy cho người đàn ông đứng sau quầy. Ông ta cầm và nhún vai. Lubji hồi hộp chỉ vào chiếc bánh trên cái giá phía sau lưng ông ta. Người chủ hiệu lấy đưa cho cậu. Rất thoả mãn với thứ mua được, cậu xoay người định đi thì người chủ hiệu gọi với theo: "Này, còn tiền thừa của cháu".

Lubji quay lại, vẫn chưa hiểu ông ta bảo gì. Cậu thấy ông cho tờ giấy vào ngăn kéo và lấy ra mấy đồng xu đưa lại cho mình.

Ra đến đường, cậu bé sáu tuổi xem rất kỹ những đồng xu. Một mặt có in số, còn mặt kia có hình một người đàn ông mà cậu không biết là ai.

Vui mừng với món hàng mua được, cậu tiếp tục đến cửa hàng gốm sứ, ở đó cậu mua một cái bát to mà cậu hy vọng mẹ sẽ thấy cần. Vậy mà cũng mới chỉ hết có nửa số tiền xu.

Chỗ dừng chân cuối cùng của Lubji là hiệu kim hoàn của ông Lekski. Cậu lại dán mắt vào cái gài ve áo rất đẹp sau cửa kính. Cậu đẩy cửa, bước thẳng đến quầy gặp một người đàn ông mặc complet, thắt cravate.

"Bác có thể giúp gì cháu nào?" Ông Lekski hỏi, cúi người nhìn cậu.

"Cháu muốn mua cái gài ve áo kia tặng mẹ", cậu vừa nói vừa chỉ về phía cửa kính, giọng tự tin. Cậu chìa bàn tay cho ông ta thấy ba đồng xu còn lại sau khi cậu mua các thứ sáng nay.

Ông già không hề cười, mà nhẹ nhàng giảng giải rằng cậu phải cần rất nhiều đồng xu như thế mới hy vọng mua được cái gài ve áo đó. Mặt Lubji đỏ dừ trong khi cậu nắm tay lại và vội vàng định đi.

"Nhưng mà tại sao cháu không trở lại đây vào sáng mai nhỉ?" Ông già gợi ý. "Rất có thể bác sẽ tìm được thứ gì đó cho cháu cũng nên". Mặt Lubji càng đỏ hơn. Cậu chạy vụt ra phố mà không ngoảnh lại.

https://thuviensach.vn

Tối hôm đó Lubji không ngủ được. Cậu cứ tự nhắc đi nhắc lại những lời của ông Lekski. Sáng hôm sau, cậu đứng ngoài cửa, rất lâu trước khi ông già đến mở cửa hàng. Bài học đầu tiên cậu học được của ông Lekski là những người đủ tiền mua đồ trang sức không bao giờ dậy sớm.

Ông Lekski thuộc hàng bô lão trong thị trấn. Ông có ấn tượng sâu sắc với sự liều lĩnh của cậu bé 6 tuổi trong tay chỉ có mấy đồng xu lẻ mà dám vào cửa hàng ông, nên trong mấy tuần sau đó ông sẵn sàng trả lời hết câu hỏi này đến câu hỏi khác của cậu con trai người chăn gia súc. Chẳng bao lâu, chiều nào Lubji cũng ghé vào cửa hàng ông ít phút. Nhưng bao giờ cậu cũng đứng ngoài nếu ông già đang bán hàng cho khách. Chỉ khi khách đi rồi cậu mới vào, đứng ở góc phòng và tuôn ra hàng loạt câu hỏi mà cậu nghĩ từ tối hôm trước.

Ông Lekski rất hài lòng nhận thấy Lubji không bao giờ hỏi một câu tới hai lần, và mỗi khi có khách vào, cậu bé nhanh chóng lui vào góc, giấu mình sau tờ nhật báo của ông. Tuy cậu cũng lần giở từng trang, nhưng ông chủ hiệu kim hoàn không chắc cậu đọc chữ hay là chỉ xem tranh.

Một buổi tối, sau khi đã khóa cửa, ông Lekski đưa Lubji ra phía sau cửa hàng cho nó xem chiếc ôtô. Lubji tròn xoe mắt khi nghe ông bảo cái vật kỳ diệu này có thể tự nó chạy được mà không cần phải ngựa kéo. “Nhưng nó không có chân làm sao chạy được?” Cậu sửng sốt thốt lên rồi mở cửa xe, leo vào ngồi cạnh ông Lekski. Khi ông già nhấn nút khởi động, Lubji cảm thấy vừa thích, vừa sợ. Nhưng mặc dù mới chỉ được nhìn qua, mấy phút sau cậu đã muốn đổi chỗ cho ông Lekski để ngồi vào ghế lái xe.

Ông Lekski cho xe chạy quanh thị trấn, rồi thả cậu ngoài cửa nhà. Thằng bé chạy vụt vào bếp, hét toáng lên: “Một ngày nào đó, con cũng sẽ có ôtô”. Zelta mỉm cười trước ý nghĩ đó, nhưng không nói cho cậu biết rằng ngay cả vị giáo sĩ cũng chỉ đi xe đạp. Bà tiếp tục bón cho cậu út, thề rằng đây là đứa cuối cùng. Sự ra đời của thằng út có nghĩa là cậu Lubji ngày càng lớn của bà không còn chỗ cùng nằm với các anh chị em trên chiếc đệm nữa. Thời gian gần đây thằng bé đành phải lấy báo cũ của vị giáo sĩ trải xuống nền nhà gần lò sưởi mà nằm.

https://thuviensach.vn

Ngay khi trời tối, lũ trẻ bắt đầu tranh giành chỗ ngủ. Gia đình nhà Hoch không đủ tiền mua nến thắp để kéo dài thời gian. Đêm này qua đêm khác, Lubji nằm gần lò sưởi nghĩ về chiếc xe của ông Lekski, cố tìm cách chứng minh cho mẹ cậu thấy là bà đã nghĩ sai. Rồi cậu bắt đầu nhớ đến cái gài ve áo mà bà chỉ dám dùng vào ngày lễ Rosh Hashanah. Cậu bắt đầu đếm trên ngón tay và tính toán cậu còn phải đợi thêm sáu tuần nữa mới có thể bắt đầu thực hiện kế hoạch đã hình thành trong đầu.

Trước lễ Rosh Hashanah, Lubji nằm nghĩ suốt đêm. Sáng hôm sau, khi mẹ mặc quần áo, cậu dán mắt nhìn bà, hay nói cho đúng hơn là nhìn cái gài áo bà đang dùng. Sau lễ nguyện, bà ngạc nhiên, cậu con trai cứ đeo riết lấy tay bà trên đường về, một việc trước nay nó chưa từng làm. Về đến nhà, Lubji ngồi xếp bằng tròn ở góc phòng, nhìn bà tháo ra thứ trang sức nhỏ đó. Zelta đứng ngắm đồ gia bảo của mình, khom người lôi cái hộp carton ra, cẩn thận đặt nó vào đó rồi cất vào tủ.

Lubji cứ im lặng nhìn mẹ làm bà đâm hoảng, phải hỏi xem cậu có làm sao không.

“Không sao đâu mẹ”, cậu đáp. “Hôm nay là ngày lễ Hashanah, nên con nghĩ ngày này năm sau con sẽ phải làm gì”. Mẹ cậu mỉm cười, vẫn còn nuôi hy vọng cậu con trai của bà sẽ trở thành giáo sĩ. Lubji không nói gì thêm trong khi đầu óc đang bận suy nghĩ về cái hộp carton. Cậu cảm thấy chẳng hề có tội nếu làm một cái việc mà mẹ cậu sẽ coi là tội lỗi, vì cậu tự thuyết phục mình rằng, rất lâu trước khi hết năm, cậu đã trả lại chỗ cũ mọi thứ, và thế là chẳng ai biết chuyện.

Tối đó, khi cả nhà đã nằm lên nệm, Lubji thu mình cạnh lò sưởi giả vờ ngủ, cho đến khi tin chắc không ai còn thức, cậu bắt đầu thận trọng bò lại gần giường. Cha cậu ngáy như sấm, làm Lubji hoảng, chỉ sợ tiếng ngáy có thể làm ai đó tỉnh dậy thì nguy.

Bằng cách lách nhẹ bàn tay phải vào, Lubji đẩy được cánh tủ. Cậu thọc tay trái vào trong, từ từ lôi chiếc hộp carton ra, đẩy cánh tủ về chỗ cũ, rồi nhẹ nhàng đi ra.

Cậu quỳ xuống, lần tìm tay nắm cửa, bàn tay ướt đẫm mồ hôi. Cái cửa cũ kêu cót két, điều mà trước đây cậu không để ý. Cậu bước ra ngoài, đặt

https://thuviensach.vn

chiếc hộp xuống, nín thở rồi khép nhẹ cửa lại.

Lubji chạy khỏi nhà, tay ôm chặt chiếc hộp vào ngực. Cậu không nhìn lại. Giá cậu nhìn lại thì sẽ thấy vị giáo sĩ già đang đứng trong ngôi nhà lớn phía sau chăm chú nhìn theo. "Đúng như mình lo", vị giáo sĩ lẩm bẩm. "Nó giống hệt đằng nội".

Khi đã đi thật xa, Lubji lần đầu tiên nhìn vào trong hộp, nhưng mặc dù trời sáng trăng, cậu cũng không phân biệt được những thứ trong đó. Cậu lại đi tiếp, chỉ sợ có ai nhìn thấy mình. Vào đến thị trấn, cậu ngồi nghỉ cạnh đài phun nước khô cạn, vừa mừng vừa run. Phải mất vài phút cậu mới phân biệt rõ đống của quý mẹ vẫn nâng niu cất giữ.

Có hai chiếc khóa dây lưng, vài chiếc cúc đủ loại, trong đó có một chiếc rất to và bóng lộn, cùng một đồng xu cũ có hình ai đó. Và ở góc hộp là vật quý nhất: Chiếc gài ve áo nhỏ bằng hạc hình tròn xung quanh nạm đá, lấp lánh dưới ánh trăng.

Khi đồng hồ trên nóc tòa thị chính điểm sáu tiếng, Lubji kẹp chiếc hộp dưới nách đi về phía chợ. Đến nơi, cậu ngồi giữa hai sạp hàng và lấy các thứ trong hộp ra. Sau đó, cậu lộn ngược chiếc hộp, bày chúng lên trên, chiếc gài ve áo được đặt ngay ở giữa. Vừa bày xong thì một người đàn ông vai mang bịch khoai tây dừng lại ngắm nghía.

"Cái này bao nhiêu?" ông ta hỏi bằng tiếng Séc, tay chỉ vào chiếc cúc áo to bóng lộn.

Cậu nhớ lại là ông Lekski không trả lời câu hỏi bằng một câu trả lời, mà bao giờ cũng là một câu hỏi khác.

"Ông muốn trả bao nhiêu?" Cậu hỏi lại bằng thứ tiếng của người đàn ông nọ.

Ông này đặt bao khoai tây xuống. "Sáu củ khoai tây", ông bảo.

Lubji lắc đầu. "Với một vật quý như thế này, ít nhất cũng phải mười hai củ", cậu trả lời, cầm chiếc khuy áo đưa lên để ông ta có thể nhìn kỹ hơn.

Người đàn ông nhíu mày.

"Chín củ", cuối cùng ông ta bảo.

"Không được", Lubji kiên quyết. "Ông nên nhớ cái giá cháu nói lúc đầu là giá thấp nhất đấy". Cậu hy vọng mình đã nói giống như ông Lekski

https://thuviensach.vn

thường nói khi bán cho một vị khách hay mặc cả.

Người nông dân lắc đầu, nhặt bao khoai tây đưa lên vai và đi về phía trung tâm thị trấn. Lubji tự hỏi liệu mình có sai lầm khi không chấp nhận cái giá chín củ không. Cậu khẽ chửi thề, sắp xếp lại các thứ trên hộp, chiếc gài ve áo vẫn ở chính giữa.

“Còn cái này thì bao nhiêu?”, một khách hàng khác nhìn cái gài ve áo hỏi.

“Bác trả bao nhiêu?”, Lubji hỏi lại bằng tiếng Hung.

“Một bao bột mỳ tốt nhất”, ông ta nói, hãnh diện lấy trên lưng lừa xuống một bao bột mỳ đặt trước mặt Lubji.

“Nhưng bác mua cái gài ve áo này làm gì?” Lubji hỏi, nhớ lại một thủ thuật khác của ông Lekski.

“Mai là sinh nhật vợ bác”, ông ta giải thích. “Năm ngoái bác quên mua đồ tặng”.

“Cái đồ gia bảo đã có trong gia đình cháu cả mấy thế hệ nay”, Lubji nói, giơ cao nó lên cho ông ta xem, “cháu sẵn sàng đổi cái nhẫn bác đang đeo kia…”.

“Nhưng nhẫn này bằng vàng”, người nông dân cười phá lên, “còn của cháu bằng bạc”.

“Cùng một bao bột mỳ của bác”, Lubji tiếp tục, tựa như chưa được nói hết câu.

“Cháu không điên đấy chứ?” Ông nọ hỏi.

“Cái gài này đã từng được một bà quý tộc sử dụng trước khi gặp vận rủi, vì thế cháu tự hỏi: vậy nó có xứng với người đàn bà đã sinh ra những đứa con cho bác hay không?”, Lubji nói, không cần biết ông ta có con hay không. “Hay bà lại bị lãng quên thêm một thời gian nữa?”.

Người đàn ông Hung im lặng suy nghĩ về những lời của thằng bé. Lubji đặt lại chiếc gài ve áo vào giữa, mắt nhìn dán vào nó, không một lần nhìn chiếc nhẫn của người đàn ông.

“Bác đồng ý đổi chiếc nhẫn, nhưng bao bột mỳ thì không”. Cuối cùng ông ta bảo.

https://thuviensach.vn

Lubji nhíu mày, giả vờ xem xét cái giá ông trả. Nó cầm chiếc gài ve áo lên ngắm nghía. “Thôi được”, nó thở dài nói. “Nhưng chỉ vì sinh nhật của vợ bác thôi đấy”. Ông Lekski đã dạy nó bao giờ cũng để cho khách hàng cảm thấy mình mua được giá hời. Người nông dân vội vàng tháo cái nhẫn vàng ra khỏi ngón tay và cầm lên chiếc gài ve áo.

Vừa bán xong thì người khách lúc nãy trở lại, tay cầm chiếc xẻng cũ. Ông ta ném bịch khoai tây đã vơi một nửa xuống trước mặt cậu bé.

“Bác đã nghĩ lại”, ông nói bằng tiếng Séc. “Bác đồng ý trả cho cháu mười hai củ khoai tây”.

Nhưng Lubji lắc đầu. “Bây giờ thì phải mười lăm củ”, nó nói mà không nhìn lên.

“Nhưng vừa lúc sáng cháu bảo là mười hai!”.

“Đúng thế. Nhưng từ lúc ấy bác đã đổi một nửa số khoai mà cháu tin là chỗ khoai tốt, để lấy cái xẻng”, Lubji nói.

Người nông dân lưỡng lự. Ông lại nhăn nhó, nhưng lần này không nhặt bịch khoai bỏ đi như lần trước. “Thôi được”, ông giận giữ nói và bắt đầu nhặt khoai ra.

Nhưng Lubji lại lắc đầu.

“Mày còn muốn gì nữa hả”, ông quát lên. “Tao nghĩ ta đã thoả thuận với nhau xong rồi cơ mà”.

“Bác đã xem cái khuy của cháu”, Lubji bảo, “nhưng cháu thì lại chưa được nhìn khoai của bác. Đúng ra cháu mới là người chọn khoai, chứ không phải bác”.

Ông người Séc nhún vai, mở bao khoai tây, để cậu bới tung chọn đủ mười lăm củ theo ý muốn.

Sau đó, Lubji không đổi chác được gì thêm. Khi người ta bắt đầu dỡ sạp thì cậu cũng thu dọn đồ, cả cũ lẫn mới, cho vào trong hộp và lần đầu tiên bắt đầu thấy lo về việc mẹ cậu có thể đã biết việc cậu làm.

Cậu từ từ đi qua chợ về phía bên kia thị trấn, dừng lại ở chỗ con đường tách làm hai ngả. Một con đường dẫn ra cánh đồng nơi cha cậu chăn gia súc, còn đường kia dẫn vào rừng. Lubji kiểm tra đường vào thị trấn xem có ai theo sau không, rồi biến vào rừng. Một lúc sau, cậu dừng lại chỗ một cây

https://thuviensach.vn

to mà cậu biết là không thể lẫn được khi muốn tìm lại. Cậu dùng tay móc thành một cái hố, vùi xuống đó cái hộp cùng mười hai củ khoai tây.

Xong xuôi, cậu trở ra đường, vừa đi vừa đếm bước chân. Hai trăm linh bảy bước tất cả. Cậu nhìn lại một lần nữa, sau đó chạy một mạch qua thị trấn về nhà. Cậu dừng một lát để thở trước khi bước vào.

Mẹ cậu đang múc súp cải nhạt thếch vào các bát, và chắc bà sẽ hỏi biết bao câu hỏi về việc cậu đi đâu về muộn nếu cậu không chìa ra ba củ khoai tây. Anh chị em cậu sáng mắt lên khi nhìn thấy chúng.

Mẹ cậu dừng tay múc súp, nhìn thẳng vào mắt cậu. “Con ăn cắp ở đâu phải không, Lubji?” Bà hỏi, hai tay chống nạnh.

“Không phải đâu mẹ ạ”, cậu đáp. “Con không ăn cắp”. Zelta thở phào nhẹ nhõm rồi cầm lấy. Bà rửa từng củ trong cái xô mà chỉ cần nước đầy quá nửa là đã chảy lênh láng. Sau khi rửa sạch, bà dùng móng tay gọt vỏ một cách khéo léo. Sau đó, bà cắt khoai thành từng miếng nhỏ, dành cho chồng miếng to hơn. Sergei ăn mà chẳng buồn hỏi xem cậu con trai kiếm đâu ra cái thứ đồ quý giá lâu lắm họ mới được nếm mùi.

Hôm đó, mới chập tối mà Lubji đã lăn ra ngủ. Nó kiệt sức sau một ngày làm việc như một lái buôn.

Sáng hôm sau, cậu ra khỏi nhà trước khi cha dậy. Cậu chạy một mạch vào rừng, đếm đủ hai trăm linh bảy bước, dừng lại khi đến cạnh gốc cây và bắt đầu đào. Lấy lên chiếc hộp, cậu trở vào thị trấn quan sát các thương gia dựng sạp hàng.

Lần này cậu ngồi giữa hai sạp hàng ở cuối chợ. Nhưng hôm nay, khi khách đi chợ đã lặc lè ôm đồ đến chỗ cậu thì vì họ đã mua đủ các thứ cần thiết, nên không còn muốn mua gì thêm. Tối đó, ông Lekski giải thích cho cậu ba nguyên tắc tối thượng của nghề buôn bán là vị trí, vị trí và vị trí.

Sáng hôm sau, Lubji bày hàng ngay gần lối vào chợ. Cậu nhanh chóng thấy rằng nhiều khách vào chợ dừng lại xem hàng của cậu, rất nhiều người hỏi bằng đủ các thứ tiếng khác nhau xem cậu muốn đổi cái nhẫn vàng lấy gì. Một số người còn đeo thử, nhưng dù nhiều người hỏi giá, cuối cùng cậu vẫn không bán được theo cái giá mà cậu cho là có lời.

https://thuviensach.vn

Lubji đang cố thương lượng đổi mười hai củ khoai và ba chiếc cúc áo lấy một chiếc xô không bị thủng thì thấy một ông già chỉnh tề trong chiếc áo khoác dài đen đang đứng cạnh, kiên nhẫn chờ cho cậu đổi chác xong.

Vừa nhìn lên và nhận ra người đó, cậu đứng dậy chào. “Chào bác Lekski” và vội vàng xua một khách hàng khác đi.

Ông già bước tới, cúi người và bắt đầu nhặt lên những thứ cậu bày bán. Lubji không thể tin người chủ hiệu kim hoàn lại quan tâm đến những món hàng của cậu. Lúc đầu, ông Lekski xem đồng xu cũ có hình Nga Hoàng. Ông xem xét nó rất kỹ. Lubji nhận ra rằng ông không thực sự quan tâm đến đồng xu nọ; đó chỉ là một thủ thuật mà cậu đã thấy ông sử dụng nhiều lần trước khi hỏi giá thứ hàng mà ông thực sự muốn mua. “Không bao giờ được để họ biết mình cần thứ gì”, ông đã nói với cậu cả trăm lần như thế.

Lubji kiên nhẫn chờ cho ông già đánh mắt vào vật để ở giữa.

“Cái này cháu muốn bao nhiêu” ông chủ hiệu kim hoàn hỏi, nhặt chiếc nhẫn vàng lên.

“Bác trả cháu bao nhiêu?” Cậu bé hỏi, dùng đúng cái mẹo ông dạy.

“Một trăm koruna”, ông bảo.

Lubji không biết nên phản ứng thế nào vì chưa ai trả giá cậu thứ gì quá mười koruna. Rồi cậu nhớ đến nguyên tắc của ông thầy dạy: “Hãy nói giá gấp ba và bán với giá gấp đôi”. Cậu ngước nhìn ông thầy. “Ba trăm koruna”.

Ông chủ hiệu kim hoàn cúi xuống đặt cái nhẫn về vị trí cũ. “Hai trăm là cái giá cao nhất bác trả”, ông nói dứt khoát.

“Hai trăm năm mươi”, nó nèo thêm.

Ông Lekski không nói gì, tiếp tục ngắm cái nhẫn. “Hai trăm hai mươi lăm”, cuối cùng ông nói, “với điều kiện cháu kèm thêm đồng xu kia”.

Lubji lập tức gật đầu, cố giấu niềm vui bán được giá cao.

Ông Lekski rút từ trong túi quần ra chiếc ví, đếm đủ hai trăm hai mươi lăm koruna trao cho Lubji, rồi nhặt đồng xu cổ và chiếc nhẫn vàng nặng cho vào túi. Lubji nhìn ông già, tự hỏi không biết ông còn gì để dạy nó nữa không.

https://thuviensach.vn

Chiều hôm đó vì không bán được gì thêm nên cậu thu dọn đồ sớm và đi vào trung tâm thị trấn, rất thoả mãn với những việc đã làm trong ngày. Khi đến phố Schull, cậu mua chiếc xô mới hết mười hai koruna, một con gà hết năm koruna và cái bánh mỳ nóng hổi trong hiệu bánh hết một koruna.

Anh chàng lái buôn nhà ta vừa đi dọc phố vừa huýt sáo. Khi đi ngang cửa hiệu ông Lekski, cậu ghé mắt vào cửa kính nhìn xem cái gài ve áo xinh đẹp mà cậu định mua tặng mẹ trước ngày lễ Hashanah còn không.

Cậu sửng sốt buông rơi chiếc xô. Hai mắt cậu trố ra. Chiếc gài áo được thay bằng đồng xu có hình Nga Hoàng Đệ Nhất, niên đại 1829. Cậu nhìn cái giá ghi trên tờ giấy để phía dưới: *"Một ngàn năm trăm koruna"*.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 4

~oOo~

«Khủng hoảng phố Wall:
Thị trường chứng khoán sụp đổ»

Sinh ra là người Úc thế hệ thứ hai có nhiều cái lợi và một số cái bất lợi. Chẳng bao lâu Keith Townsend đã phát hiện ra những cái bất lợi đó.

Keith ra đời vào lúc 2 giờ 32 phút chiều mồng 9 tháng Hai năm 1929, trong một ngôi nhà rộng kiểu cũ ở Toorak. Việc đầu tiên mẹ cậu làm khi còn đang nằm trên giường đẻ là gọi điện thoại đến trường tư thục Thánh Andrew ghi tên cho cậu con trai nhập học vào năm 1941. Từ văn phòng, cha cậu gọi điện cho thư ký của Câu lạc bộ Cricket Melbourne đăng ký tên cậu con trai làm hội viên, vì muốn vào đó phải ghi tên trước mười lăm năm.

Cha của Keith, Hầu tước Graham Townsend vốn người ở thành phố Dundee xứ Scotland, nhưng vào đầu thế kỷ này đã cùng cha mẹ tới Úc trên một tàu chở gia súc. Mặc dù Hầu tước Graham là chủ bút của hai tờ Melbourne Courier và Adelaide Gazette, được phong tước vào năm trước, nhưng giới trưởng giả ở Melbourne mà một số thành viên đã mấy đời ở đó và lúc nào cũng làm người ta phải nhớ họ không phải là con cháu của những kẻ tử tội lưu đày, thường hoặc là coi như không quen biết ông, hoặc bao giờ cũng nhắc đến ông ở ngôi thứ ba.

Hầu tước Graham chẳng mấy quan tâm đến chuyện đó, hoặc nếu có thì cũng không bao giờ bộc lộ ra ngoài. Những người ông thích giao du là những người làm trong các tòa báo và những người được ông coi là bạn mà thường tuần nào cũng bỏ ra ít nhất một buổi chiều ở trường đua. Đối với Hầu tước Graham, đua ngựa hoặc chó không khác gì nhau.

https://thuviensach.vn

Nhưng Keith có một bà mẹ mà giới trưởng giả Melbourne không thể dễ dàng làm ngơ, một người thuộc dòng dõi sĩ quan hải quân trong Hạm đội đầu tiên của Vương Quốc Anh. Giá như bà sinh chậm lại một thế hệ, thì câu chuyện này có lẽ là kể về bà, chứ không phải về con trai bà.

Vì Keith là con trai duy nhất trong nhà, cậu là thứ hai trong ba người con (hai người kia là gái), nên ngay khi ra đời, Hầu tước Graham đã tin rằng cậu sẽ nối nghiệp ông trong ngành báo chí, và nhằm vào việc đó, ông bắt đầu sắp xếp để cậu học hành đầy đủ trước khi vào nghề. Lên ba tuổi. Keith đã được đến thăm Melbourne Courier là tờ báo của cha cậu và cậu lập tức ngây ngất trước mùi mực in, tiếng lách tách không ngừng của máy chữ và tiếng ầm ì của máy in. Từ giây phút đó, cậu thường được cha cho tới tòa báo mỗi khi có dịp.

Hầu tước Graham chẳng khi nào ngừng khuyến khích con trai trong mọi việc, kể cả khi ông tới trường đua vào chiều thứ Bảy. Hầu tước phu nhân Townsend không thích những chuyện như vậy và thường bắt Keith phải dự lễ cầu nguyện tại nhà thờ vào sáng hôm sau. Bà rất thất vọng khi phát hiện ra cậu con trai mình thích những người thu tiền cá cược hơn là các linh mục.

Sau cùng, bà quyết tâm đảo ngược tình thế bằng những cuộc phản công. Trong khi Hầu tước Graham bận công việc ở Perth trong những chuyến đi dài ngày, bà thuê một bảo mẫu tên là Florie chỉ để làm có mỗi một việc là đe nẹt con trẻ. Nhưng Florie, một bà goá ở tuổi năm mươi, xem ra không trị nổi cậu bé bốn tuổi và chỉ vài tuần sau, bà buộc phải hứa để cậu tới trường đua mà không cho mẹ cậu biết. Cuối cùng, khi Hầu tước phu nhân Townsend biết chuyện, đợi lúc chồng có việc đi New Zealand, bà bèn cho đăng quảng cáo trên trang nhất của tờ London Times. Ba tháng sau, cô Steadman xuống tàu ở ga xe lửa và đến làm việc tại Toorak. Cách thức của cô xem ra đúng như người ta giới thiệu với bà.

Là con gái thứ hai của một mục sư dòng Presbytery xứ Scotland, theo học tại trường Thánh Leonard, cô biết chính xác điều người ta mong đợi ở mình. Trong khi Florie rất gắn bó với trẻ em và chúng cũng gắn bó với bà,

https://thuviensach.vn

thì Steadman hình như không gắn bó với cái gì khác ngoài nghề nghiệp của cô và thực hiện bằng hết cái được coi là trách nhiệm nặng nề của mình.

Cô dứt khoát yêu cầu bất cứ ai, dù ở ngôi thứ nào cũng phải gọi cô cho đủ là Cô Steadman và luôn làm mọi người thấy rõ họ ở địa vị nào trong thang bậc xã hội của cô. Người lái xe phải nhẹ giọng và hơi cúi người, còn Hầu tước Graham thì gọi tên cô với sự tôn trọng.

Ngay hôm đến, cô Steadman đã tổ chức cho trẻ chơi theo cái cách mà một sĩ quan hải quân đang làm nhiệm vụ trực tàu hẳn phải có ấn tượng sâu sắc. Keith cố bằng mọi cách, từ việc hờn dỗi đến nguyền rủa để phá cô, nhưng cậu nhanh chóng phát hiện ra rằng cô không hề xúc động. Lẽ ra ông bố đã can thiệp để cứu cậu con trai nếu như bà vợ ông không hết lời ca ngợi những cố gắng không mệt mỏi của cô gia sư, đặc biệt trong việc dạy cậu quý tử nói thứ tiếng Anh chính thống.

Lên năm tuổi, Keith đi học và cuối tuần đầu tiên cậu phàn nàn với cô Steadman rằng chẳng có đứa con trai nào trong lớp muốn chơi với cậu. Cô không cho là mình đang ở cái địa vị để có thể nói cho cậu biết rằng trong những năm qua, cha cậu đã tạo ra rất nhiều kẻ thù.

Tuần học thứ hai xem ra còn tồi tệ hơn, vì Keith liên tục bị một đứa tên là Desmond Motson, mà cha nó dính líu vào một vụ bê bối ở hầm mỏ bị đưa mấy ngày liền trên trang nhất của tờ Melbourne Courier bắt nạt. Mà cái thằng Motson này lại cao hơn Keith hai inch[2] và nặng hơn gần hai chục ký.

Keith tính đem chuyện này nói với cha, nhưng vì hai cha con chỉ gặp nhau vào cuối tuần, nên cậu đành phải bằng lòng với việc sáng Chủ nhật ngồi với ông trong phòng làm việc để nghe quan điểm của ông về nội dung những tin đăng trên Courier và Gazette trước khi so sánh với các đối thủ của mình.

“Gã độc tài giàu lòng trắc ẩn là một cái tít yếu”, một sáng chủ nhật cha cậu nói khi nhìn trang nhất của tờ Gazette của tuần trước. Một lát sau, ông nói thêm: “Còn nội dung lại càng yếu. Đừng bao giờ cho mấy tay này in bài trên trang nhất”.

https://thuviensach.vn

“Nhưng đầu cột chỉ có tên một người", Keith nói sau khi đã chăm chú lắng nghe.

Hầu tước Graham tặc lưỡi. “Đúng thế, con ạ. Nhưng cái tít do người trợ lý biên tập đặt, có lẽ rất lâu sau khi người viết đã rời tòa báo về nhà”.

Keith vẫn chưa hiểu, cho đến khi cha cậu giải thích rằng các tít báo có thể thay đổi chỉ vài phút trước khi tờ báo được in. “Tít báo phải thu hút sự chú ý của người đọc, nếu không chẳng bao giờ họ chịu ngó tới nội dung bài báo”.

Hầu tước Graham đọc to một bài viết về người nắm quyền ở nước Đức. Đó là lần đầu tiên Keith nghe đến cái tên Adolf Hitler. “Bức ảnh thì tuyệt vời”, cha cậu nói thêm, tay chỉ vào người đàn ông thấp nhỏ có bộ ria rậm, tay phải chém trong không khí. “Chớ bao giờ quên cái câu nghe có vẻ mòn chán, con ạ: Một bức ảnh bằng cả một ngàn chữ”.

Có tiếng gõ cửa rất mạnh mà cả hai cha con đều biết là không ai khác ngoài cô Steadman. Hầu tước Graham tự hỏi hình như tiếng gõ cửa của cô sáng Chủ nhật có xê dịch khoảng một vài giây so với ngày cô mới đến.

“Mời vào”, ông nói với giọng hách dịch nhất rồi quay lại nháy mắt với cậu con trai. Hai cha con không cho ai biết là sau lưng Steadman, họ gọi cô là *“Quốc trưởng cái”*.

Cô Steadman bước vào và nhắc lại đúng những từ mà sáng chủ nhật nào trong năm qua cô cũng nói: “Thưa ngài Hầu tước. Đã đến giờ cậu Keith đi lễ nhà thờ”.

“Lạy Chúa! Muộn đến thế rồi sao, cô Steadman?” Ông thường đáp vậy rồi đẩy cậu con trai về phía cửa. Keith miễn cưỡng rời nơi an toàn là phòng làm việc của cha để theo cô Steadman đi ra.

“Cô có biết cha cháu vừa nói gì không, cô Steadman?”, Keith hỏi bằng cái giọng Úc đặc sệt mà cậu tin sẽ làm cô ta khó chịu.

“Tôi không biết, cậu Keith ạ”, cô ta đáp. “Nhưng dù cha cậu nói gì, chúng ta hãy hy vọng là nó không làm cậu mất tập trung vào bài giảng của cha Davidson”. Keith buồn bã im lặng trong khi họ đi ra xe, cả đến khi vào ngồi cùng cô chị và cô em ở ghế sau chiếc Rolls Royce.

https://thuviensach.vn

Keith hiểu là cậu phải lắng nghe từng chữ của vị cha xứ, vì cô Steadman bao giờ cũng kiểm tra ba chị em về những chi tiết nhỏ nhất trước khi cho chúng đi ngủ. Hầu tước Graham lấy làm mừng bởi cô ta không buộc ông phải qua những lần kiểm tra ấy.

Ba ngày giam lỏng trong túp lều dưới gốc cây, túp lều cô Steadman cho dựng vài tuần sau khi cô đến, là hình phạt cho ai nắm được ít hơn tám mươi phần trăm bài giảng đạo. "Cái đó tốt cho việc hình thành tính cách", cô thường xuyên nói với chúng như thế. Điều Keith không bao giờ nói với cô là thỉnh thoảng cậu cố ý trả lời sai, vì ba đêm nằm trong lều là cơ hội tuyệt vời để trốn ách phát xít của cô ta.

Khi Keith mười một tuổi, có hai quyết định sẽ làm thay đổi cuộc đời cậu sau này và cả hai đều làm cậu khóc toáng lên.

Sau khi Anh tuyên chiến với Đức, Hầu tước Graham được chính phủ Úc trao cho sứ mạng đặc biệt, mà như ông giải thích cho cậu con trai, sẽ đòi hỏi ông phải ở nước ngoài một thời gian dài. Đó là quyết định thứ nhất.

Quyết định thứ hai được đưa ra chỉ mấy ngày sau khi Hầu tước Graham lên đường đi London. Keith được gọi nhập học trường tư thục Thánh Andrew, một trường nội trú ở ngoại ô Melbourne và mẹ cậu dứt khoát bắt cậu phải đi.

Keith không biết rõ quyết định nào làm cậu đau khổ hơn. Mặc chiếc quần dài lần đầu tiên, cậu bé đầm đìa nước mắt được xe đưa tới trường Thánh Andrew để dự lễ khai giảng. Mẹ giao cậu cho một bà xơ trông cứ như được tạc từ khối đá dùng để tạc cô Steadman ra vậy. Thằng bé đầu tiên mà Keith thấy bước vào cửa là Desmond Motson, và sau đó cậu phát hoảng biết rằng không những cậu ở cùng nhà, mà còn cùng buồng với nó. Đêm đầu, cậu không sao ngủ được.

Sáng hôm sau, Keith đứng mãi tận cuối hội trường, lắng nghe bài diễn văn của ông Jessop, vị hiệu trưởng mới, người được lôi tới từ cái nơi gọi là Winchester ở bên Anh. Vài ngày sau, thằng bé phát hiện ra rằng cái mà ông Jessop cho là trò vui chỉ là một cuộc chạy bộ mười dặm qua các vùng thôn quê, sau đó là tắm bằng nước lạnh. Điều này tốt cho lũ trẻ, vì sau khi thay quần áo, chúng trở về phòng và phải đọc Homer trong nguyên bản. Gần

https://thuviensach.vn

đây Keith chỉ chú ý đọc những câu chuyện về *"những người anh hùng ngoài mặt trận của chúng ta"* cùng những chiến công của họ nơi tiền tuyến, được đăng trên tờ Courier. Sau một tháng học tại trường Thánh Andrew, cậu bé sẵn sàng đánh đổi vị trí của cậu với họ.

Trong kỳ nghỉ đầu tiên, Keith kể với mẹ cậu là nếu những ngày đi học là những ngày hạnh phúc nhất trong đời thì chắc tương lai cậu cũng chẳng có gì mà hy vọng. Thậm chí bà còn được biết rằng cậu có rất ít bạn bè và đang trở thành một đứa trẻ cô độc.

Ngày duy nhất trong tuần mà Keith mong đợi là thứ Tư, khi cậu có thể lẻn khỏi trường vào giữa trưa và mãi khi đèn tắt mới phải quay về. Ngay sau khi chuông báo hết giờ học, cậu thường đạp xe trên đoạn đường bảy dặm đến trường đua, nơi cậu có một buổi chiều hạnh phúc len lỏi trên khán đài, hoặc ở chỗ những con ngựa thắng cuộc. Ở tuổi mười hai, cậu cho mình là một người sành sỏi trong nghề, chỉ muốn có tiền riêng để đặt cược lớn hơn. Sau cuộc đua, cậu thường đạp xe tới tòa báo Courier xem số báo mới ra, rồi trở về trường trước khi đèn tắt.

Giống như cha, Keith cảm thấy dễ giao thiệp với những người làm báo và giới cá cược hơn là với lũ con của tầng lớp khá giả ở Melbourne. Cậu những muốn nói cho những tay chuyên nghiệp này biết điều cậu muốn là, sau khi học xong, trở thành phóng viên chuyên mục đua ngựa cho tờ Sporting Globe, một trong những tờ báo của cha cậu. Nhưng cậu không dám thổ lộ bí mật đó với ai, sợ rằng họ có thể nói lại với mẹ cậu, là người từng bóng gió nói rằng đã có kế hoạch cho tương lai của con trai.

Khi cha đưa cậu đến trường đua, thường không bao giờ ông nói với vợ hoặc cô Steadman là họ đi đâu. Keith thường quan sát thấy ông đặt cược rất nhiều trong tất cả các vòng đua, thỉnh thoảng lại cho con trai đồng sáu xu để thử vận may. Lúc đầu, Keith đánh cá theo con ngựa mà cha cậu chọn, nhưng cậu ngạc nhiên thấy việc này thường đem lại kết quả là cha cậu rỗng túi về nhà.

Sau vài lần như vậy, và phát hiện ra rằng hầu hết những đồng sáu xu của cậu đều rơi vào cái túi da căng phồng của người thu tiền cá cược, Keith quyết định mỗi tuần bỏ hẳn ra mười xu mua tờ Sporting Globe. Lần giở các

https://thuviensach.vn

trang, cậu học thuộc tên của từng jockey người huấn luyện ngựa và chủ ngựa đã được Câu lạc bộ đua ngựa Victoria công nhận, nhưng cho dù có được mở kiến thức mới đó, cậu thường xuyên vẫn thua như những lần trước. Đến tuần thứ ba của học kỳ, cậu thường cá cược hết cả chỗ tiền tiêu vặt của mình.

Cuộc sống của Keith thay đổi vào cái ngày cậu phát hiện một cuốn sách quảng cáo trên tờ Sporting Globe nhan đề: *"Làm thế nào để thắng trong cá cược"* do một người có tên là *Chàng Joe may mắn* viết. Cậu ngon ngọt dụ Florie cho vay hẳn nửa đồng crown[3] và gửi thư đặt mua theo địa chỉ ghi bên dưới quảng cáo. Sáng nào cậu cũng đứng chờ người bưu tá, cho đến khi cuốn sách được gửi đến sau mười chín ngày. Từ giây phút Keith lật giở trang đầu tiên, Chàng Joe may mắn đã thay thế Homer, là tài liệu bắt buộc trong thời gian chuẩn bị bài buổi tối. Sau khi đọc cuốn sách hai lần, cậu tin tưởng mình đã tìm ra được cách thức đảm bảo thắng nhiều hơn thua. Thứ Tư sau đó, cậu trở lại trường đua, tự hỏi tại sao cha cậu lại không biết tận dụng cái phương pháp không thể sai lầm của Chàng Joe may mắn.

Tối hôm đó, Keith đạp xe về trường sau khi đã nướng hết toàn bộ số tiền tiêu vặt cả học kỳ trong một buổi chiều. Cậu vẫn không chịu tin cậu thua do lỗi của Chàng Joe may mắn, mà cho rằng có thể cậu chưa hiểu hết được cách thức của anh ta. Sau khi đọc lại cuốn sách lần thứ ba cậu nhận ra sai lầm của mình. Như Joe may mắn đã giải thích ở trang 71, trước hết phải có một số tiền nhất định, nếu không đừng bao giờ nghĩ tới chuyện thắng cuộc. Trang 72 gợi ý số tiền đó là khoảng mười bảng, nhưng cha cậu thì còn đang ở nước ngoài, mà mẹ cậu lại theo một triết lý là *"không vay mà cũng không cho mượn"*, do đó cậu không có cách nào để chứng minh được ngay là Joe may mắn nói đúng. Vì vậy cậu đi đến kết luận là dù thế nào cũng phải kiếm thêm tiền, nhưng vì điều đó trái với nội quy của trường là không được kiếm tiền trong thời gian đang học, cậu đành bấm bụng đọc lại cuốn sách của Joe may mắn lần nữa. Giá như cuốn *"Làm thế nào để thắng trong cá cược"* mà là sách buộc phải đọc, thì hẳn cậu phải được điểm loại A.

https://thuviensach.vn

Học kỳ kết thúc, Keith trở về Toorak và thảo luận vấn đề tài chính với Florie. Bà bảo cậu một số cách mà các em bà sử dụng để kiếm thêm tiền túi trong những ngày nghỉ. Nghe lời bà khuyên, Keith trở lại trường đua, lần này không phải để đặt cược vì cậu vẫn chưa có tiền, mà để nhặt phân trong các tàu ngựa cho vào một bao tải đựng đường mà Florie đưa cho. Sau đó cậu phóng xe trở lại Melbourne với cái túi đầy để trên ghi đông, rồi trải số phân đó lên các bồn hoa của những người họ hàng nhà cậu. Sau bốn mươi bảy chuyến như thế trong vòng mười ngày, Keith đã có trong túi ba mươi shilling. Khi đã đáp ứng đủ yêu cầu của họ hàng, cậu bắt đầu chuyển sang làm cho các nhà hàng xóm.

Đến cuối kỳ nghỉ, cậu đã kiếm được ba bảng, bảy shilling và bốn xu. Sau khi mẹ cho một bảng là tiền tiêu vặt của học kỳ tiếp theo, cậu sốt ruột quay lại trường đua để làm giàu. Nhưng khó nhất là cái hệ thống không thể sai lầm mà Joe may mắn viết trên trang 72 và nhắc lại ở trang 73 là: *"Đừng sử dụng hệ thống này nếu không có đủ mười bảng"*.

Nếu ông Clarke không bắt gặp Keith đang nghiền ngẫm cuốn *"Làm thế nào để thắng trong cá cược"* trong giờ chuẩn bị bài, thì có lẽ cậu đã đọc lại nó lần thứ chín. Không những cuốn sách quý của cậu bị tịch thu và có lẽ còn bị tiêu hủy, mà nhục hơn là cậu còn bị ông hiệu trưởng đánh đòn trước mặt cả trường. Trong khi cúi người chịu đau, cậu nhìn thấy Desmond Motson ở ngay hàng đầu đang cười khoái trá.

Tối đó, trước khi tắt đèn, ông Clarke bảo nếu ông ta không vì cậu mà can thiệp thì có lẽ cậu đã bị đuổi học. Cậu biết việc này chắc không làm hài lòng cha cậu đang từ một nơi gọi là Yalta ở Krym trở về, hoặc mẹ cậu hiện bắt đầu nói đến việc gửi cậu đến một trường đại học gọi là Oxford bên Anh. Nhưng Keith còn bận lo làm sao có thể biến ba bảng, bảy shilling và bốn xu của mình thành mười bảng hơn là lo những chuyện đó.

Chính trong thời gian tuần thứ ba của học kỳ, Keith phác họa được ý tưởng nhân đôi số tiền bằng một cách mà ban giám hiệu trường không bắt bẻ vào đâu được.

Căng tin của trường mở cửa từ năm đến sáu giờ ngày thứ Sáu, rồi đóng cửa cho đến thứ Sáu tuần sau. Vào sáng thứ Hai, hầu hết học sinh đã xơi đủ

https://thuviensach.vn

số bánh, đã nhai nhiều túi khoai rán và sung sướng uống không biết bao nhiêu mà kể những chai nước chanh hiệu Merchants. Mặc dù bọn chúng có vẻ hả hê, nhưng Keith tin rằng chúng vẫn còn muốn nữa. Trong hoàn cảnh đó, cậu nghĩ từ thứ Ba đến thứ Năm là cơ hội lý tưởng để bán hàng. Cậu chỉ cần mua những thứ mà chúng thích nhất trong căng tin, rồi đợi khi bọn chúng đã dùng hết số hàng mua trong tuần thì bán lại cho chúng là có lời.

Thứ Sáu tiếp đó, khi căng tin mở cửa, Keith đã xếp hàng ngay đầu tiên. Người bán hàng ngạc nhiên thấy cậu Townsend bỏ ra ba bảng mua một thùng kẹo bạc hà và một hộp ba mươi sáu túi khoai rán, hai chục thanh kẹo anh đào và hai thùng, mỗi thùng có mười hai chai nước chanh. Ông này báo ngay cho ông Clarke, nhưng ông ta chỉ nói: “Tôi lấy làm ngạc nhiên không hiểu sao bà Townsend lại cho thằng bé nhiều tiền đến thế”.

Keith lôi những thứ mua được đến phòng thay đồ và giấu tất cả vào trong ngăn tủ riêng của mình. Sau đó, cậu kiên nhẫn chờ cho qua cuối tuần. Chiều Chủ nhật Keith phóng xe tới trường đua, mặc dù đáng ra cậu phải ở nhà xem đội bóng của trường chơi trận hàng năm với trường Geelong. Cậu cuống lên, không biết đặt cược vào con ngựa nào. Cậu nghĩ: Lạ thật, làm sao mà chọn được con ngựa thắng cuộc trong khi trong túi không có tiền.

Sau giờ dự lễ nhà thờ, Keith kiểm tra các phòng sinh hoạt chung của các lớp năm trên và năm dưới, sung sướng thấy kẹo bánh và nước uống của chúng đều sắp cạn. Vào giờ nghỉ ngày thứ Hai, cậu quan sát lũ bạn học đứng túm tụm ở hành lang trao nhau những chiếc kẹo cuối cùng, mở những thanh sôcôla cuối cùng và uống nốt chỗ nước chanh còn lại.

Sáng thứ Ba, cậu để ý nhìn vỏ chai xếp từng hàng dài gần thùng rác trong góc phòng. Đến chiều, cậu đã sẵn sàng để đưa lý thuyết của mình vào thực tiễn. Trong giờ thể thao, cậu ngồi lỳ trong phòng in nhỏ mà cha cậu đã tặng trường năm trước. Mặc dù máy móc đã cũ và phải in bằng tay, nhưng cũng đủ để thoả mãn nhu cầu của Keith.

Một tiếng sau cậu ra khỏi phòng, mang theo ba mươi bản in trong đó thông báo rằng một căng tin khác sẽ được mở từ năm tới sáu giờ ngày thứ Tư, bên ngoài phòng để đồ số 19 thuộc phòng thay đồ của lớp năm trên.

https://thuviensach.vn

Mặt sau là danh mục các loại hàng có trong căng tin với giá cả đã được *"điều chỉnh"*.

Keith phát cho mỗi học viên trong lớp một tờ ngay khi bắt đầu giờ học cuối của buổi chiều, hoàn thành nhiệm vụ chỉ mấy phút trước khi thầy dạy địa lý vào lớp. Cậu đã lên kế hoạch sẽ in thêm nhiều hơn vào tuần tới nếu việc này thành công.

Chiều hôm sau, khi Keith xuất hiện ở phòng thay đồ vài phút trước năm giờ, cậu đã thấy một đám xếp thành hàng dài trước ngăn để đồ của mình. Cậu lập tức mở tủ, kéo mấy cái thùng ra để dưới sàn. Chưa đầy một giờ, cậu đã bán hết veo số hàng. Với cái giá cao hơn giá gốc hai mươi lăm phần trăm, rõ ràng cậu đã kiếm được một bảng tiền lời. Chỉ có Desmond Metson đứng trong góc nhà nhìn cảnh tiền trao cháo múc là bàu bàu về cái giá cắt cổ của Keith. Nhà doanh nghiệp trẻ nói với nó: "Tuỳ cậu thôi. Hoặc là đứng vào hàng, hoặc là đợi đến thứ Sáu tuần sau". Motson bỏ ra khỏi phòng, vừa đi vừa làu bàu đe dọa.

Thứ Sáu sau, Keith trở lại xếp hàng trước cửa căng tin trường. Cậu thống kê những thứ đã bán hết, nên chỉ mua những thứ bổ sung. Khi ông Clarke được thông báo Keith đã mua bốn bảng và mười shilling hàng căng tin ngày thứ Sáu đó, ông thú nhận là mình không hiểu và quyết định nói chuyện lại với ông hiệu trưởng.

Chiều thứ Bảy Keith không ra trường đua, mà dùng thời gian in một trăm tờ quảng cáo. Sáng thứ Hai, cậu phát không chỉ cho bạn cùng lớp, mà cả những học sinh ở hai lớp năm dưới.

Sáng thứ Ba, trong giờ lịch sử nước Anh giai đoạn 1815-1867, cậu tính toán ở mặt sau bản Dự luật cải cách 1832 rằng với đà này, chỉ cần ba tuần là cậu có thể có đủ mười bảng cần thiết để thử nghiệm cái hệ thống không thể sai lầm của Joe may mắn.

Nhưng trong giờ học tiếng La Tinh chiều thứ Tư, cái hệ thống không thể sai lầm của chính cậu bắt đầu tỏ ra sai. Ông hiệu trưởng bất ngờ bước vào phòng và yêu cầu Townsend ra gặp ông ngay tại hành lang. "Và nhớ cầm theo chìa khóa ngăn để đồ của cậu", ông nói thêm với vẻ dữ dằn. Trong khi im lặng đi dọc hành lang, ông Jessop đưa cho cậu tờ quảng cáo. Keith

https://thuviensach.vn

nghiên cứu danh mục hàng mà cậu có thể đọc thuộc lòng hơn bất cứ bảng nào trong tập từ vựng La Tinh của Kennedy: *"Kẹo bạc hà, 8 xu; khoai rán 4 xu; kẹo anh đào 4 xu; nước chanh, một shilling. Hãy đến ngoài phòng để đồ số 19 thuộc phòng thay đồ của lớp trên vào lúc 5 giờ chiều ngày thứ Năm. Khẩu hiệu của chúng tôi là: Ai đến trước được phục vụ trước."*

Keith giữ vẻ mặt bình thản trong khi lẽo đẽo đi dọc hành lang. Vào đến phòng thay đồ, Keith thấy thầy chủ nhiệm và thầy dạy thể thao đã đứng ngay cạnh ngăn để đồ của cậu.

"Mở ra, Townsend", ông hiệu trưởng nói cộc lốc.

Keith tra chìa vào ổ và từ từ xoay. Cậu mở cánh tủ trong khi bốn người cùng nhìn vào trong, ông Jessop ngạc nhiên thấy chẳng có gì trong đó ngoài chiếc gậy chơi cricket, một đôi nịt gối và một chiếc áo trắng nhầu nát trông như đã được mặc liền mấy tuần. Ông hiệu trưởng có vẻ tức giận, thầy chủ nhiệm ngượng ngùng, còn thầy thể thao thì lúng túng.

"Có thể các thầy nhầm với học sinh khác chăng?" Keith hỏi với vẻ mặt rất ngây thơ.

"Khóa lại và trở về lớp ngay, Townsend", thầy chủ nhiệm bảo. Keith vâng lời, gật đầu với vẻ nhơn nhơn và từ từ đi dọc hành lang về lớp.

Khi đã ngồi xuống ghế, Keith vẫn chưa biết mình phải hành động như thế nào. Liệu cậu nên lấy lại số hàng, thu hồi vốn, hay nhắn ai đó đến chỗ giấu hàng, bán tống bán tháo rồi thôi luôn?

Desmond Motson quay lại nhìn cậu. Nó có vẻ ngạc nhiên và thất vọng thấy Keith lại được quay về lớp. Keith mỉm cười với nó và lập tức biết cần phải chọn cái nào trong hai giải pháp trên.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 5

~oOo~

«- Báo The Times
Ngày 9 tháng Ba, 1936
Quân Đức chiếm vùng Rhine»

Phải mãi tới khi người Đức tái chiếm vùng Rhine Lubji mới lần đầu tiên nghe nói đến cái tên Adolf Hitler.

Mẹ cậu nháy mắt khi bà đọc những lời của Quốc trưởng Đức đăng trong tờ tuần báo của vị giáo sĩ. Sau khi đọc xong mỗi trang, bà lại đưa nó cho đứa con trai lớn. Bà chỉ dừng lại khi trời quá tối không còn đọc được nữa. Lubji thì có thể tiếp tục đọc thêm được một lúc.

"Nếu Hitler vượt qua biên giới thì chúng ta cũng phải đeo những ngôi sao vàng hả mẹ?" Cậu hỏi.

Zelta giả vờ ngủ.

Từ lâu mẹ cậu đã không còn giấu được những người khác trong nhà chuyện Lubji là đứa con được bà cưng nhất, cho dù bà nghi chính cậu là thủ phạm của vụ chiếc trâm cài áo biến mất. Bà kiêu hãnh nhìn cậu con nay đã là một chàng thiếu niên cao to, đẹp trai. Nhưng bà vẫn dứt khoát, dù cậu buôn bán thành đạt, mà bà phải công nhận là cả nhà được nhờ, là cậu phải trở thành giáo sĩ. Bà có thể đã uổng phí đời bà, nhưng Lubji thì nhất định không được uổng phí đời nó.

Trong sáu năm sau đó, Lubji sáng nào cũng được vị giáo sĩ già kèm cặp trong ngôi nhà trên đồi. Đến trưa được thả, cậu lại ra chợ, là nơi mới đây cậu đã mua được sạp hàng riêng. Vài tuần sau lễ mitzvah, vị giáo sĩ trao cho mẹ Lubji lá thư người ta báo với ông rằng Lubji đã được học bổng để theo học tại trường ở Ostrava. Đó là ngày hạnh phúc nhất trong đời Zelta.

https://thuviensach.vn

Bà biết con bà thông minh, có lẽ còn xuất chúng nữa, nhưng bà cũng hiểu rằng việc được nhận vào học ở đó chỉ có thể là do tiếng tăm của ông cậu.

Lúc đầu, khi được biết có học bổng đi học, Lubji cố không tỏ ra hoảng hốt. Mặc dù chỉ được phép ra chợ vào buổi chiều, nhưng cậu đã kiếm đủ tiền để sắm cho mỗi người trong nhà một đôi giầy và hai bữa ăn hàng ngày. Cậu muốn giải thích với mẹ rằng làm giáo sĩ chẳng có nghĩa lý gì một khi cái mà cậu muốn là có một cửa hàng trong cái lô còn trống bên cạnh cửa hàng của ông Lekski.

Ông Lekski đóng cửa hiệu để lái xe đưa chàng thiếu niên đến trường. Trên con đường dài ấy, cậu nói với ông già rằng hy vọng một ngày nào đó sau khi học xong, cậu sẽ tiếp quản cửa hiệu của ông. Lubji chỉ muốn quay về nhà ngay và chỉ sau khi bị thuyết phục mãi cậu mới cầm chiếc túi da nhỏ, vật cuối cùng mà cậu trao đổi chiều hôm trước, để bước qua chiếc cổng đá to tướng vào trường. Nếu Lekski không nói thêm ông sẽ không bao giờ nhận Lubji vào làm trong cửa hàng, trừ phi cậu học hết năm năm ở trường, có lẽ cậu đã bỏ về.

Lubji nhanh chóng phát hiện ra rằng, ở trường, hầu như không có học trò nào thuộc gia đình nghèo hèn như cậu. Một vài đứa cùng lớp đã nói trực tiếp hoặc gián tiếp, là cậu không phải loại người chúng muốn giao thiệp. Những tuần sau đó, cậu cũng phát hiện thêm rằng những trò tiểu xảo mà cậu học được ngoài chợ chẳng có ích gì trong một thể chế như ở đây, cho dù ngay cả đứa thành kiến nhất cũng không thể phủ nhận được việc cậu có năng khiếu ngôn ngữ bẩm sinh. Và chắc chắn những giờ học dài, ít ngủ và kỷ luật chặt chẽ không làm cậu bé từ Douski lo ngại.

Vào cuối năm học đầu tiên tại Ostrava, Lubji đứng ở nửa trên của lớp trong tất cả các môn. Cậu đứng đầu môn toán, thứ ba môn tiếng Hung - hiện đã trở thành ngôn ngữ thứ hai của cậu. Nhưng ngay cả ông hiệu trưởng cũng không thể không nhận thấy cậu rất ít bạn và ngày càng trở nên cô độc. Ít ra thì ông cũng yên tâm là không có đứa nào dám ăn hiếp thằng bé bất trị này; đứa duy nhất thử giở trò đó đã phải vào trạm xá điều trị.

Khi Lubji trở lại Douski, cậu ngạc nhiên thấy thị trấn sao mà nhỏ, gia đình cậu sao mà nghèo và sao họ đã quen dựa vào cậu đến thế.

https://thuviensach.vn

Sáng sáng, sau khi cha cậu đã ra đồng, Lubji thường đi bộ đến nhà vị giáo sĩ ở trên đồi để tiếp tục học. Nhà học giả già kinh ngạc trước khả năng làm chủ ngôn ngữ của cậu, và thừa nhận ông không còn dạy nổi cậu môn toán nữa. Buổi chiều Lubji trở lại chợ, và gặp ngày may mắn, cậu kiếm đủ đồ ăn cho cả nhà. Cậu thử dạy các em trai cách thức buôn bán để chúng có thể quản lý được sạp hàng vào buổi sáng và sau khi cậu trở lại trường, và nhanh chóng nhận ra rằng đó là việc làm vô vọng. Cậu những mong mẹ cho phép cậu ở lại nhà, xây dựng được một cơ sở buôn bán mà cả nhà có thể được nhờ cậy. Nhưng Zelta tỏ ra không quan tâm đến những gì cậu làm ngoài chợ, mà chỉ hỏi về chuyện học hành mà thôi. Bà đọc đi đọc lại phiếu báo điểm, đến mức cuối ngày chắc đã thuộc lòng từng dòng. Điều đó càng làm Lubji thêm quyết tâm năm sau phiếu báo điểm của cậu phải làm mẹ hài lòng hơn nữa.

Hết kỳ nghỉ sáu tuần, Lubji miễn cưỡng cho quần áo vào lại chiếc túi da nhỏ và lại được ông Lekski đánh xe đưa trở lại Ostrava. “Lời mời của bác vẫn để ngỏ”, ông nói với cậu, “nhưng chỉ sau khi cháu học xong”.

Vào năm học thứ hai, cái tên Adolf Hitler xuất hiện trong các câu chuyện thường xuyên chẳng kém gì tên của Moise. Người Do Thái hàng ngày bỏ chạy qua biên giới kể lại những chuyện kinh hoàng đang diễn ra ở Đức và Lubji thường tự hỏi không biết gã Quốc trưởng tới đây còn dự định làm những trò gì. Cậu đọc tất cả các báo mà cậu có được bằng các thứ tiếng, cho dù là báo cũ.

“*Hitler nhìn về Phương Đông*”, một tít trên trang nhất của tờ Ostrava viết. Khi Lubji giở tới trang bảy để đọc nốt bài báo thì không thấy, nhưng điều đó không ngăn được cậu tự hỏi bao lâu nữa thì xe tăng Đức sẽ tiến vào Tiệp Khắc. Cậu có thể nói chắc một điều: Cái chủng tộc siêu việt của Hitler chắc chắn không bao gồm những người như cậu.

Cuối buổi sáng hôm đó, cậu nói những lo lắng này với thầy lịch sử, nhưng xem ra tầm nhìn của ông này không vượt quá được Hannibal, chớ chưa nói gì đến vùng núi Alpes. Lubji gấp sách, không suy nghĩ đến hậu quả việc làm của mình, đùng đùng bỏ ra khỏi lớp, đi dọc hành lang, về phía

https://thuviensach.vn

văn phòng ông hiệu trưởng. Cậu dừng lại trước cánh cửa mà cậu chưa từng bước qua, ngập ngừng một lát rồi mạnh dạn gõ.

“Vào đi”, một giọng đáp.

Lubji từ từ mở cửa và bước vào văn phòng. Vị hiệu trưởng trông thánh thiện trong bộ lễ phục học đường màu đỏ và xám, chiếc mũ đen chụp trên chỏm tóc đen xoăn tít. Ông vẫn ngồi, ngước mắt lên hỏi: “Đây chắc là một vấn đề cực kỳ quan trọng phải không?”.

“Vâng, thưa thầy”, Lubji tự tin trả lời. Rồi nó mới thấy hoảng.

“Nào, nói đi”, ông hiệu trưởng nhắc sau một hồi im lặng.

“Chúng ta phải sẵn sàng khi có tin là di chuyển ngay”, cuối cùng Lubji lắp bắp. “Cần phải nghĩ rằng không lâu nữa Hitler…”

Ông hiệu trưởng già mỉm cười nhìn Lubji và vẫy tay ra hiệu không cần nói nữa. “Hitler đã nói với chúng ta cả trăm lần là ông ta không quan tâm đến việc chiếm đóng lãnh thổ của bất cứ nước nào”, ông nói cứ tựa như đang sửa một lỗi nhỏ của Lubji trong bài kiểm tra lịch sử.

“Em xin lỗi đã làm mất thời gian của thầy”, Lubji nói, nhận ra rằng cho dù cậu có khéo trình bày đến mấy cũng không thuyết phục được ông già lơ mơ với thời cuộc này.

Nhưng trong những tuần sau, trước tiên là thầy giáo phụ đạo, sau đến thầy chủ nhiệm và cuối cùng là ông hiệu trưởng đều phải thú nhận rằng lịch sử đang viết rõ ràng trước mắt họ.

Vào một buổi tối ấm áp tháng Chín, ông hiệu trưởng đi quanh trường báo cho học sinh biết chúng cần thu dọn đồ đạc vì rạng sáng hôm sau trường sẽ chuyển đi nơi khác. Ông không ngạc nhiên khi thấy phòng của Lubji đã trống trơn.

Ngay sau lúc nửa đêm, một sư đoàn xe tăng Đức đã vượt biên giới, tiến thẳng vào Ostrava mà không gặp sự kháng cự nào. Lính Đức lục soát cả trường ngay trước giờ ăn sáng, lôi tất cả học sinh lên những chiếc xe tải đang đợi sẵn. Chỉ có một học sinh không có mặt khi điểm danh. Lubji Hoch đã đi khỏi trường từ đêm trước. Sau khi nhét tất cả các thứ vào chiếc túi da nhỏ, cậu nhập vào dòng người tị nạn đang đi về hướng biên giới Hungari. Cậu cầu Chúa rằng mẹ cậu không chỉ đọc báo, mà đọc cả suy tính của

https://thuviensach.vn

Hitler và đã có thể cùng gia đình trốn thoát. Gần đây, cậu nghe nhiều tin đồn về việc người Đức dồn tất cả dân Do Thái vào các trại tập trung. Cậu cố không nghĩ đến những gì có thể xảy ra với gia đình cậu nếu họ bị bắt.

Tối hôm đó, khi Lubji lẻn khỏi cổng trường, cậu không dừng lại để nhìn đám dân địa phương chạy từ nhà này sang nhà khác tìm kiếm người thân, trong khi những người khác chất đủ các thứ lên những chiếc xe ngựa kéo mà chắc chắn chiếc xe quân sự chạy chậm nhất cũng dễ dàng đuổi kịp. Đêm nay không phải là đêm để lo chuyện đồ đạc. Ai mà bắn được đồ đạc, Lubji muốn nói với họ. Nhưng có ai buồn đứng đó để nghe chàng thiếu niên cao to trong bộ đồ học sinh với mái tóc đen xoăn tít nói. Vào lúc xe tăng Đức bao vây trường, cậu đã đi được mấy dặm trên con đường về phía Nam dẫn tới vùng biên giới.

Lubji không dám dừng lại ngủ. Cậu đã nghe tiếng pháo vang rền khi kẻ thù từ phía Tây tiến vào thành phố. Cậu đi, đi mãi, vượt trước những người đi chậm vì phải mang theo đồ đạc. Cậu vượt qua những đoàn lừa và xe ngựa chở nặng, bánh xe cần phải sửa, và những gia đình có con nhỏ và người già luôn phải chờ những người đi chậm. Cậu quan sát thấy các bà mẹ bắt đầu cắt tóc cho con và bỏ đi tất cả những gì có thể chứng tỏ họ là người Do Thái. Cậu không dừng lại để cự nự họ vì không muốn lãng phí thời gian quý báu. Cậu thề rằng không gì có thể làm cậu từ bỏ tôn giáo của mình.

Cái thứ kỷ luật mà cậu bị nhồi nhét trong hai năm qua ở trường cho phép Lubji đi bộ đến tận tối mà không cần ăn nghỉ. Cuối cùng, cậu lăn ra ngủ ở phía sau chiếc xe ngựa, sau đó là trên ghế trước của một chiếc xe tải. Cậu quyết bằng bất kỳ giá nào cùng phải đi tới được một đất nước thân thiện. Mặc dù tự do chỉ cách đó một trăm tám mươi cây số, Lubji đã qua ba lần mặt trời mọc rồi lặn trước khi nghe thấy tiếng những người đi trước hét lên sung sướng khi họ đến được Hungari là nước có chủ quyền. Cậu dừng lại ở cuối một hàng dài người sắp trở thành dân di cư. Suốt ba tiếng sau đó, cậu chỉ nhích được có vài trăm mét, và hàng người bắt đầu chuẩn bị ngủ qua đêm. Những cặp mắt lo lắng nhìn lại phía sau, nơi những cột khói đang bốc cao, và có thể nghe thấy tiếng súng khi quân Đức tiếp tục bước tiến thô bạo của chúng.

https://thuviensach.vn

Lubji đợi cho đến khi trời tối hẳn mới lặng lẽ luồn qua những gia đình đang ngủ say, cho đến khi có thể nhìn rõ những ngọn đèn của đồn biên phòng trước mặt. Cậu kín đáo ngủ trong một chỗ đất phẳng, đầu gối lên chiếc túi da. Sáng hôm sau, khi nhân viên hải quan nhấc thanh chắn đường lên, Lubji đã đứng đợi ở đầu hàng. Khi những người phía sau thức dậy thấy trước mặt là một cậu thiếu niên mặc đồng phục nhà trường đang rì rầm cầu nguyện, họ cũng chẳng buồn hỏi bằng cách nào cậu lại ở đó.

Viên sĩ quan hải quan không phí thời gian lục cái túi của Lubji. Khi đã qua khỏi biên giới, cậu không rời con đường dẫn về Budapest, thành phố Hung duy nhất mà cậu nghe nói. Lại thêm hai ngày đêm chia sẻ đồ ăn với những gia đình hào phóng, sung sướng vì đã thoát khỏi cơn thịnh nộ của người Đức, cậu đã đến được vùng ngoại ô thủ đô vào ngày 23 tháng Chín năm 1939.

Lubji không thể tin những điều cậu nhìn thấy. Chắc chắn đây phải là thành phố lớn nhất thế giới? Cậu dành mấy giờ đầu lang thang qua các phố, mỗi bước đi là mỗi ngất ngây. Cuối cùng cậu kiệt sức trên tam cấp một giáo đường Do Thái và sáng hôm sau tỉnh dậy, việc đầu tiên cậu làm là hỏi đường đến chợ.

Lubji sững sờ nhìn từng dãy các quầy hàng có mái che chạy dài tít tắp. Một vài quầy chỉ bán rau, các quầy khác bán hoa quả trong khi một vài quầy nữa thì bán giường tủ. Riêng một quầy chỉ bán tranh ảnh, trong đó một số đã có khung. Mặc dù nói thông thạo tiếng Hung, nhưng khi cậu đến xin làm cho các chủ sạp, câu hỏi duy nhất của họ là: “Cậu có gì bán không?” Lần thứ hai trong đời Lubji phải đối mặt với việc không có gì để đổi chác. Cậu đứng nhìn những người tị nạn trao đổi những vật quý của gia đình, đôi khi chỉ là một nửa ổ bánh mỳ hoặc một bịch khoai tây. Cậu nhanh chóng thấy rõ chiến tranh đã giúp cho một số người làm giàu nhanh chóng.

Ngày này qua ngày khác, Lubji tìm kiếm việc làm. Tối đến cậu thường ngủ gục trên vỉa hè, vừa đói vừa mệt lả, nhưng vẫn quyết tâm. Sau khi tất cả các chủ sạp chẳng ai mướn cậu, Lubji đành phải đi xin ăn ngoài phố. Vào cuối một buổi chiều, trong lúc sắp tuyệt vọng, cậu đi ngang quầy báo ở một góc phố yên tĩnh. Một bà già đang ngồi, cổ đeo chiếc dây chuyền nhỏ

https://thuviensach.vn

có hình ngôi sao David. Cậu nhìn bà mỉm cười, hy vọng bà sẽ nhủ lòng thương xót, nhưng bà vẫn tiếp tục công việc của mình như không hề nhìn thấy cậu bé di cư bẩn thỉu.

Lubji sắp sửa đi thì một thanh niên, có lẽ chỉ hơn cậu vài tuổi đến bên quầy, lấy bao thuốc lá, hộp diêm, sau đó bỏ đi không trả tiền. Bà già nhảy ra, vung chân múa tay kêu toáng lên: "Đồ ăn cắp! Đồ ăn cắp!" nhưng hắn chỉ nhún vai, châm thuốc. Lubji chạy theo, đặt tay lên vai hắn. Khi hắn quay lại, Lubji bảo: "Anh chưa trả tiền bao thuốc".

"Xéo đi, thằng chó Slovak", hắn vừa nói vừa đẩy cậu ra, tiếp tục đi. Lubji lại chạy theo và lần này nắm tay hắn. Lần thứ hai hắn quay lại, không nói không rằng đấm luôn. Lubji cúi tránh và đấm trả ngay. Trong khi hắn đang choáng, Lubji bồi thêm một quả vào mỏ ác, mạnh đến nỗi hắn loạng choạng ngã gục xuống đường, diêm thuốc văng ra ngoài. Lubji phát hiện mình ít ra cũng được thừa hưởng của bố một cái gì đó.

Lubji rất ngạc nhiên trước sức mạnh của mình. Chần chừ một lúc, cậu cúi xuống nhặt bao thuốc và bao diêm. Để mặc tên kia nằm ôm bụng nhăn nhó, cậu chạy trở lại quầy hàng.

"Cảm ơn cậu", bà già nói khi cậu đưa trả các thứ.

"Tên cháu là Lubji Hoch", cậu nói, cúi người chào bà.

"Bác là Ceranis".

Tối đó, sau khi bà già về nhà, Lubji ngủ trên vỉa hè phía sau quầy. Sáng hôm sau, bà ngạc nhiên thấy cậu vẫn còn ở đó, ngồi trên chồng báo.

Ngay khi thấy bà đang từ đầu phố đi lại, cậu bắt đầu cởi dây buộc báo. Cậu nhìn bà phân báo thành từng loại, xếp lên sạp để thu hút sự chú ý của những người đi làm sớm. Ngày hôm đó, bà Ceranis bắt đầu kể cho Lubji nghe về những tờ báo khác nhau và sửng sốt khi biết cậu đọc được nhiều thứ tiếng. Không lâu sau đó, bà phát hiện rằng cậu cũng có thể nói chuyện với bất cứ người tị nạn nào đến tìm hiểu tin tức từ đất nước của cậu.

Hôm sau trước khi bà Ceranis đến, Lubji đã bày xong các báo lên quầy. Cậu còn bán được một vài tờ cho khách đi làm sớm. Tới cuối tuần, người ta thường thấy bà yên tâm nằm ngủ trong góc quầy, chỉ cần thỉnh thoảng nói vài lời nếu Lubji không trả lời được câu hỏi của khách.

https://thuviensach.vn

Tối thứ Sáu, sau khi khóa cửa, bà bảo Lubji theo mình. Họ im lặng bước khá lâu, rồi dừng trước ngôi nhà nhỏ cách quầy hàng khoảng một dặm. Bà mời cậu vào nhà, dẫn vào phòng trong gặp chồng. Ông Ceranis sửng sốt khi thấy cậu thiếu niên cao to bẩn thỉu, nhưng thái độ chợt dịu đi khi biết cậu là người Do Thái từ Ostrava qua tị nạn. Ông mời cậu cùng ăn tối. Đây là lần đầu tiên Lubji được ngồi vào bàn từ sau khi rời trường.

Trong bữa ăn, Lubji được biết ông Ceranis quản lý một xưởng in báo cung cấp cho quầy hàng của vợ. Cậu bắt đầu hỏi ông một loạt câu hỏi về những số báo còn lại, khuôn chữ hỏng, lề báo và đồ thay thế. Chẳng bao lâu, ông đại lý báo hiểu ra lý do tại sao tiền lời bán báo tuần rồi lại cao hơn. Trong khi Lubji rửa chén đĩa, ông bà Ceranis nói chuyện với nhau trong góc bếp. Nói chuyện xong, bà Ceranis vẫy Lubji, lúc đó đang nghĩ đã đến giờ cậu phải đi. Nhưng thay vì đưa cậu ra cửa, bà lại bắt đầu leo lên cầu thang. Bà dừng lại vẫy cậu lên theo. Đến đầu cầu thang, bà mở cửa dẫn cậu vào một phòng nhỏ xíu. Sàn không trải thảm, đồ đạc duy nhất chỉ có chiếc giường đơn, chiếc tủ nhỏ nham nhở và một bàn nhỏ. Bà nhìn chiếc giường trống, nét mặt buồn rầu, chỉ tay vào đó và vội vàng đi ra, không nói một lời.

Người di cư từ nhiều nước khác nhau tìm đến nói chuyện với chàng thanh niên, người hình như đọc tất cả các báo, để hỏi về những gì đang diễn ra ở nước họ. Vì thế, đến cuối tháng thứ nhất, Lubji đã tăng được thu nhập của quầy lên gấp đôi. Vào ngày cuối tháng, ông Ceranis trả cậu tháng lương đầu tiên. Trong bữa ăn tối, ông bảo rằng từ thứ Hai, cậu sẽ cùng làm với ông trong xưởng in để học thêm nghề. Bà Ceranis có vẻ thất vọng, mặc dù chồng bà hứa cậu sẽ chỉ đi trong một tuần.

Ở xưởng in, Lubji nhanh chóng nhớ tên các khách hàng quen, loại nhật báo họ đặt và loại thuốc lá họ ưa dùng. Vào tuần thứ hai, cậu bắt đầu biết có một ông Farkas nào đó ở cửa hàng bên kia đường luôn cạnh tranh với ông Ceranis, nhưng vì cả ông bà Ceranis không ai nhắc đến tên ông ta nên cậu không hỏi. Tối Chủ nhật, ông Ceranis bảo vợ rằng Lubji sẽ cùng làm luôn với ông ở xưởng. Bà tỏ vẻ không ngạc nhiên.

Sáng sáng Lubji dậy vào lúc bốn giờ, ra khỏi nhà để tới cửa hàng. Mãi khi cậu đã bày hết báo lên quầy, phục vụ được một vài khách mua báo sớm

https://thuviensach.vn

thì vợ chồng nhà Ceranis mới ăn sáng xong. Những tuần tiếp theo, ông Ceranis đến xưởng muộn dần, và buổi tối sau khi đếm số tiền thu, ông thường nhét vào tay Lubji một hai đồng lẻ.

Lubji đặt những đồng xu thành chồng trên bàn cạnh giường ngủ. Mỗi khi đủ mười xu, cậu lại đổi thành một tờ tiền giấy màu xanh. Đêm đêm cậu thường nằm thao thức, mơ đến một ngày sẽ tiếp quản cả xưởng và quầy báo, khi ông bà Ceranis nghỉ dưỡng già. Gần đây, họ bắt đầu đối xử với cậu như con trai của mình, tặng cậu những món quà nhỏ và bà Ceranis thường ôm hôn cậu trước khi đi ngủ. Việc đó làm cậu nhớ đến mẹ.

Lubji bắt đầu tin tưởng tham vọng của mình sắp thành hiện thực khi ông Ceranis nghỉ việc một ngày, và cuối tuần trở lại, ông thấy thu nhập của xưởng đã tăng lên ít nhiều.

Một sáng Chủ nhật, trên đường từ giáo đường trở về, Lubji cảm giác có người đang đi theo mình. Cậu dừng bước, quay lại, thì thấy ông Farkas cách cậu chỉ mấy bước.

“Chào ông Farkas”, Lubji nhấc mũ chào.

“Chào ông Hoch”, ông ta đáp. Cho đến lúc đó, Lubji chưa bao giờ nghĩ mình là “ông Hoch”. Thật ra cậu vừa mới kỷ niệm sinh nhật lần thứ mười bảy.

“Ông muốn nói chuyện với tôi?” Lubji hỏi.

“Đúng vậy, ông Hoch ạ”, vừa nói ông ta vừa lại gần. Ông ta bắt đầu đổi chân liên tục. Lubji nhớ lại lời khuyên của ông Lekski: *“Khi khách hàng có vẻ sợ, thì đừng nói gì vội”*.

“Tôi đang nghĩ muốn dành cho cậu việc làm ở một trong những xưởng của tôi", ông ta nhìn cậu nói.

Lần đầu tiên Lubji biết ông Farkas có không phải chỉ một xưởng in. “Với tư cách gì?” Cậu hỏi.

“Trợ lý giám đốc”.

“Còn lương?” Khi nghe số tiền, cậu không bình luận gì, mặc dù một trăm Pengo một tuần là gấp đôi số tiền ông Ceranis trả cho cậu.

“Tôi sẽ ở đâu?”

https://thuviensach.vn

“Trong chỗ làm, có một phòng trên gác. Tôi nghĩ phòng này còn rộng hơn nhiều so với cái phòng nhỏ của nhà Ceranis mà cậu đang ở”.

Lubji nhìn ông ta. “Thưa ông Farkas, tôi sẽ suy nghĩ thêm”, cậu nói và lại nhấc mũ chào. Khi về đến nhà, cậu quyết định nói lại toàn bộ câu chuyện với ông Ceranis để đề phòng có ai đó nói lại.

Ông già vuốt râu thở dài khi Lubji kể xong. Nhưng ông không nói gì.

“Tất nhiên cháu đã nói rõ là không có ý định làm cho ông ta”, Lubji nói thêm, đợi xem ông chủ phản ứng thế nào. Ông Ceranis vẫn im lặng và không nhắc lại chuyện đó mãi cho đến khi ngồi vào bàn ăn tối. Lubji mỉm cười khi được biết cậu sẽ được tăng lương vào cuối mỗi tuần. Nhưng vào thứ Sáu, cậu thất vọng khi mở chiếc phong bì màu vàng nhỏ và thấy số lương được tăng ấy thật ít ỏi.

Thứ Bảy sau, khi ông Farkas tiếp cận lần nữa và hỏi cậu đã quyết định chưa, Lubji chỉ nói cậu rất mãn nguyện với số tiền hiện được lĩnh. Cậu cúi người rất thấp chào trước khi đi, hy vọng làm ông ta nghĩ cậu vẫn để ngỏ cửa cho lời đề nghị của ông ta.

Mấy tuần sau đó, trong lúc làm việc, cậu thỉnh thoảng lại ngước mắt nhìn xưởng in phía bên kia đường. Đêm đêm cậu nằm trên giường, cố hình dung trong đó có gì. Sau khi làm việc cho ông bà Ceranis sáu tháng, Lubji đã tiết kiệm được hầu như toàn bộ số lương của mình. Quần áo duy nhất mà cậu có là bộ complet mua ở cửa hàng đồ cũ, hai áo chemise và một chiếc cravate có chấm thay thế cho bộ đồng phục học sinh. Nhưng mặc dù yên ổn ở đây, cậu vẫn ngày càng cảm thấy lo lắng về việc Hitler sẽ tấn công tiếp nước nào. Sau khi xâm lược Ba Lan, Hitler đã có những bài diễn văn trấn an người Hung rằng, hắn coi họ là đồng minh. Nhưng nhìn vào những việc hắn đã làm, đồng minh không phải là từ hắn tra trong từ điển tiếng Ba Lan.

Lubji cố không nghĩ tới việc lại phải di chuyển một lần nữa, nhưng mỗi ngày qua đi là mỗi ngày cậu đau đớn nghe mọi người nói thẳng ra rằng cậu là một gã Do Thái, và cậu không thể không nhận thấy một vài người địa phương hình như đang chuẩn bị để đón bọn Quốc xã.

https://thuviensach.vn

Một buổi sáng khi đang trên đường đi làm, một người đi đường huýt sáo ra ý chửi cậu. Cậu ngạc nhiên, nhưng chỉ vài ngày sau, việc đó trở thành thường xuyên. Rồi những viên đá đầu tiên bắt đầu ném vào cửa sổ xưởng in của ông Ceranis, và một vài khách quen bắt đầu qua phố lấy báo của ông Farkas. Nhưng ông Ceranis tiếp tục nhắc lại là Hitler đã nói rõ, hắn không bao giờ xâm phạm sự toàn vẹn lãnh thổ của Hung.

Lubji nói với ông đó cũng là những lời Hitler đã nói trước khi xâm lược Ba Lan. Cậu kể tiếp cho ông nghe về một người Anh tên là Chamberlein mấy tuần trước đã đệ đơn từ chức thủ tướng.

Lubji biết cậu vẫn chưa tiết kiệm đủ tiền để qua một nước khác; vì thế, thứ Hai sau đó, trước khi ông Ceranis xuống ăn sáng, cậu mạnh dạn bước qua phố, vào xưởng của ông Farkas. Ông này không giấu nổi ngạc nhiên khi thấy Lubji không mời mà đến.

“Ông vẫn cần một trợ lý giám đốc chứ?” Lubji hỏi ngay, không muốn người khác nhìn thấy mình ở bên này phố.

“Với một thằng Do Thái thì không”, ông Farkas nhìn thẳng mặt cậu, trả lời. “Cho dù cậu nghĩ mình giỏi giang thế nào cũng mặc. Dẫu sao ngay khi Hitler tiến quân vào Hung, tôi cũng sẽ tiếp quản cái xưởng đó”.

Lubji bỏ ra ngoài, không nói một lời. Một tiếng sau, khi ông Ceranis đến xưởng, cậu nói với ông là ông Farkas lại gạ cậu lần nữa. “Nhưng cháu nói tiền không mua được cháu”. Ông Ceranis gật đầu không nói gì. Lubji không ngạc nhiên khi đến thứ Sáu, mở chiếc phong bì nhỏ, cậu thấy mình lại được tăng lương.

Lubji tiếp tục để dành hầu như toàn bộ số tiền kiếm được. Khi dân Do Thái bắt đầu bị bắt vì những chuyện rất nhỏ nhặt, cậu bắt đầu nghiên cứu chặng đường đi trốn. Mỗi đêm, sau khi ông bà Ceranis đã ngủ, Lubji thường mò xuống dưới nhà, nghiên cứu tấm bản đồ trong văn phòng nhỏ của ông Ceranis. Cậu tính đi tính lại con đường sẽ phải đi. Cậu cần phải tránh vượt biên giới vào Nam Tư vì chẳng chóng thì chày, nó cũng sẽ chịu chung số phận như Ba Lan và Tiệp khắc. Ý cũng như Nga, đều không được. Cuối cùng cậu chọn Thổ Nhĩ Kỳ. Mặc dù không có giấy tờ tuỳ thân, cậu quyết định cuối tuần sẽ tới ga tàu hỏa xem có thể mua vé lên tàu qua

https://thuviensach.vn

Rumani và Bungari để tới Istanbul được không. Ngay sau nửa đêm, Lubji gập chiếc bản đồ Châu Âu lại lần cuối, rồi trở về căn phòng nhỏ sát nóc nhà.

Cậu biết sẽ đến lúc phải nói với ông Ceranis về kế hoạch của cậu, nhưng quyết định đợi cho đến thứ Sáu, sau khi đã lĩnh lương. Cậu leo vào giường, lăn ra ngủ, cố hình dung cuộc sống sẽ thế nào ở Istanbul. Ở đó có chợ không, và người Thổ có thích đổi chác mặc cả không?

Lubji giật mình tỉnh giấc sau tiếng động rất mạnh. Cậu nhảy khỏi giường, chạy lại cửa sổ nhỏ nhìn xuống. Đường phố đầy lính, lăm lăm súng trường. Một số tên dùng báng súng đập rầm rầm vào cửa. Chỉ lát nữa thôi, chúng sẽ tới nhà ông bà Ceranis. Lubji vội vàng mặc lại bộ quần áo hôm trước, vớ túi tiền dưới đệm đút vào người, thít chặt thêm thắt lưng.

Cậu chạy xuống nhà, biến vào buồng tắm của ông bà Ceranis. Cậu vớ chiếc dao cạo râu của ông già, nhanh chóng cắt những đụn tóc xoăn dài đến vai của mình. Cậu bỏ mớ tóc vào bệ xí rồi giật nước. Sau đó cậu mở ngăn nhỏ đựng thuốc, lấy kem bôi tóc của ông Ceranis xoa hết lên đầu, hy vọng giấu được việc tóc cậu vừa cắt.

Lubji nhìn vào gương, cầu Chúa rằng với bộ complet to có hai hàng khuy màu xám, chemise trắng và cravate xanh chấm đen, bọn lính xâm lược sẽ nghĩ cậu chỉ là một thương gia Hung đang ở thăm thủ đô. Ít ra bây giờ cậu đã có thể nói tiếng Hung mà không có giọng người nước ngoài. Cậu dừng lại một lúc rồi mới bước ra. Trong khi rón rén đi xuống cầu thang, cậu nghe tiếng đập rầm rầm ở cửa nhà bên cạnh. Cậu vội vàng kiểm tra phòng ngoài, nhưng không thấy vợ chồng ông Ceranis đâu. Cậu vào bếp thì thấy hai vợ chồng già đang ôm chặt lấy nhau trốn dưới gậm bàn. Trong khi bảy cây nến của David đang cháy ở góc nhà, khó có thể có cách giấu được việc họ là người Do Thái.

Không nói một lời, Lubji rón rén đi lại gần cửa sổ nhà bếp nhìn ra sân sau. Cậu thận trọng tháo cánh cửa và thò đầu ra ngoài. Không có bọn lính ở đó. Cậu nhìn sang bên phải: một con mèo đang cố trèo lên một cây to. Cậu nhìn sang trái đúng khi cặp mắt của tên lính đang nhìn cậu chằm chằm. Cạnh hắn là ông Farkas đang gật đầu nói: “Nó đấy”.

https://thuviensach.vn

Lubji mỉm cười hy vọng, nhưng tên lính thẳng tay nện báng súng vào cằm cậu. Cậu lộn ra ngoài cửa sổ, rơi xuống đường. Cậu ngước lên thì thấy lưỡi lê đang dí ngay trán.

“Tôi không phải người Do Thái”, cậu hét to. “Tôi không phải Do Thái”.

Hắn tên lính đã tin lời cậu hơn, nếu cậu không nói những lời đó bằng tiếng Yiddish.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 6

~oOo~

«- Báo Daily Mail
Ngày 8 tháng Hai, 1946
Yalta: Hội nghị tam cường»

Khi Keith trở lại học năm cuối tại trường Thánh Andrew, chẳng ai ngạc nhiên khi ông hiệu trưởng không bảo cậu làm lớp trưởng. Tuy nhiên, có một ghế khá nhiều quyền lực mà cậu rất muốn, cho dù chẳng ai trong số học sinh ở trường cho cậu một chút cơ hội để có được ghế đó.

Keith hy vọng trở thành tổng biên tập của tờ Thánh Andy, tạp chí của trường, giống như cha cậu trước đây. Địch thủ của cậu là một học sinh cùng lớp tên là Tomkins *"Mọt sách"*, từng là phó tổng biên tập từ năm trước và được ông hiệu trưởng coi là có *"đôi tay an toàn"*. Tomkins đã được vào danh sách nhận học bổng của trường Cambridge nghiên cứu về tiếng Anh, được sáu mươi ba học sinh lớp 12 có quyền bỏ phiếu coi là có năng lực nhất. Nhưng đó là trước khi có người nhận ra rằng Keith muốn ghế đó đến mức nào.

Ngay trước khi bầu cử diễn ra, Keith bàn luận vấn đề này với cha khi họ đi dạo trong khu vực của gia đình ở ngoại ô.

"Cử tri thường đổi ý vào phút cuối", cha cậu bảo. "Họ phần lớn dễ bị mua chuộc hoặc dọa nạt. Đó là kinh nghiệm của cha, cả trong chính trị lẫn thương trường. Cha không biết tại sao học sinh lớp 12 trường con lại có thể khác". Hầu tước Graham dừng lại khi họ tới đỉnh đồi nhìn xuống khu nhà. "Và đừng bao giờ quên con có lợi thế hơn phần lớn các ứng cử viên trong các cuộc bầu cử".

https://thuviensach.vn

“Sao lại thế?” Cậu thanh niên mười bảy tuổi hỏi trên đường từ đồi về nhà.

“Với một cử tri đoàn nhỏ xíu như thế, con biết hết các cử tri”.

“Nếu con được lòng mọi người hơn Tomkins thì mới có lợi thế”, Keith nói. “Nhưng lại không phải vậy”.

“Ít ai chỉ dựa vào việc được lòng dân để đắc cử đâu con ạ”, cha cậu trấn an. “Nếu thế thì nửa số lãnh đạo trên thế giới đã bị rụng từ lâu. Không ví dụ nào rõ hơn trường hợp của Churchill”.

Keith chăm chú lắng nghe lời cha trong khi họ trở về nhà.

Trở lại trường, cậu chỉ còn mười ngày để thực hiện những khuyến nghị của cha cậu trước khi cuộc bầu cử bắt đầu. Cậu thử đủ các kiểu thuyết phục mà cậu có thể nghĩ ra: Vé tới xem các trận đấu ở sân vận động MCG, bia và những bao thuốc lá lậu. Thậm chí cậu còn hứa với một học sinh là sẽ đi chơi với chị gái cậu ta. Nhưng mỗi lần ngồi tính số phiếu, cậu lại càng không tin tưởng mình sẽ được đa số. Đơn giản là vì không có cách nào để biết người ta bỏ cho ai trong cuộc bầu phiếu kín. Và Keith càng không yên tâm bởi việc ông hiệu trưởng không úp mở gì về chuyện ai là người ông muốn đắc cử.

Khi chỉ còn bốn mươi tám tiếng trước khi bầu cử diễn ra, Keith bắt đầu xem xét cách thứ hai mà cha cậu bày cho là dọa dẫm. Nhưng dù suốt đêm nằm tính kỹ chuyện này, cậu vẫn không thể tìm được cách nào có khả năng thực thi nhất.

Chiều hôm sau, cậu tiếp Alexander Duncan, người mới được chỉ định làm lớp trưởng.

“Mình muốn có vé xem trận Victoria đấu với Nam Úc ở sân vận động MCG”,

“Đổi lại, tớ được gì?”, Keith vẫn ngồi cạnh bàn hỏi.

“Lá phiếu của tớ. Đó là chưa kể tớ có thể tác động những cử tri khác”.

“Trong bầu phiếu kín ư? Cậu đừng khoác lác”.

“Cậu nghi lời nói của tớ không đáng để cậu tin ư?”.

“Đại khái là như vậy”, Keith trả lời.

https://thuviensach.vn

“Còn cậu nghĩ thế nào nếu tớ cung cấp cho cậu những chuyện bẩn thỉu của Cyril Tomkins?”

“Còn tuỳ thuộc chuyện đó có thể bôi nhọ được hắn không đã”.

“Chuyện này mà tung ra thì chắc chắn nó sẽ phải rút khỏi cuộc đua”.

“Nếu đúng như thế thì tớ không chỉ kiếm cho cậu hai vé ở hạng ghế dành cho hội viên, mà sẽ đích thân giới thiệu cậu với bất cứ cầu thủ nào cậu muốn gặp. Nhưng trước khi trao vé, tớ muốn cậu cho biết chuyện về Tomkins thế nào đã”.

“Sau khi tớ nhìn thấy vé”.

“Cậu nghĩ lời nói của tớ không đáng để cậu tin ư?” Keith nhăn nhó hỏi lại.

“Đại khái là như vậy”.

Keith mở ngăn kéo trên cùng, lấy ra một hộp nhỏ. Cậu tra chiếc khóa rất nhỏ vào ổ và xoay tròn. Cậu mở nắp, tìm kiếm bên trong, cuối cùng lấy ra hai cái vé mỏng dài. Cậu giơ cao để Alexander nhìn cho rõ.

Nhìn thấy nụ cười trên mặt cậu bé, Keith bảo: “Nào, chuyện gì mà cậu dám bảo sẽ làm Tomkins ngứa ngáy?”.

“Nó là thằng đồng tính luyến ái”.

“Cái đó ai chẳng biết”, Keith nói.

“Nhưng cái chẳng ai biết là học kỳ vừa rồi suýt nữa nó bị đuổi học”.

“Tớ cũng thế mà. Vì vậy, đó đâu phải là tin đáng giá?” Cậu nhét lại hai chiếc vé vào hộp.

“Nhưng đằng này là vì bị bắt gặp trong phòng cùng với Julian Wells ở lớp dưới, cả hai đều đang chưa mặc quần”.

“Nếu đó là tội nặng, thì sao nó không bị đuổi?”.

“Bởi vì không có đủ chứng cứ. Tớ nghe nói thầy chủ nhiệm mở cửa vào hơi chậm một chút.”

“Hay là hơi quá sớm?” Keith gặng hỏi.

“Theo nguồn đáng tin cậy, tớ được biết thầy chủ nhiệm cho đó là chuyện không nên làm rùm beng ở trường vào lúc này. Nhất là khi Tomkins mới có học bổng Cambridge”.

Keith cười rạng rỡ, cho tay vào hộp lấy ra một chiếc vé.

https://thuviensach.vn

“Cậu hứa đưa tớ hai chiếc cơ mà?”, Alexander bảo.

“Ngày mai nếu tớ thắng, cậu sẽ được nốt chiếc kia. Bằng cách đó, tớ mới thấy tin cây thánh giá của cậu đã được đặt đúng vào chiếc quan tài cần đặt”.

Alexander vồ lấy chiếc vé. “Ngày mai, tớ sẽ trở lại lấy nốt chiếc kia”.

Khi cánh cửa đã khép lại sau lưng Alexander, Keith ngồi vào bàn đánh máy như điên. Cậu mổ cò được khoảng hai trăm từ trên chiếc máy chữ Remington mà cha tặng nhân ngày Giáng Sinh. Đánh xong, cậu kiểm tra lại nội dung, thay đổi một vài câu chữ, rồi lao đến xưởng in của trường. Năm mươi phút sau cậu trở ra, tay ôm một tập giấy còn nóng. Cậu nhìn đồng hồ. Cyril Tomkins là một trong những học sinh bao giờ cũng ngồi chuẩn bị bài từ khoảng năm đến sáu giờ. Hôm nay cũng sẽ không phải ngoại lệ. Keith bước nhanh dọc hành lang, nhẹ nhàng gõ cửa.

“Mời vào”. Tomkins nói với ra.

Cậu học sinh chăm chỉ ngước nhìn Keith đang bước vào. Cậu không giấu nổi ngạc nhiên: Townsend trước đây chưa bao giờ đến thăm cậu. Trước khi cậu kịp hỏi, Keith nói ngay: “Mình nghĩ cậu có thể sẽ thích xem số báo đầu tiên của trường do tớ là tổng biên tập”.

Đôi môi dầy của Tomkins mím lại. “Mình nghĩ cậu sẽ thấy, như cách cậu thường hay nói, trong cuộc bỏ phiếu ngày mai, mình sẽ là người thắng với số phiếu áp đảo”.

“Không đâu. Một khi cậu đã có tỳ vết.”

“Làm gì có chuyện ấy”, Tomkins vừa hỏi vừa bỏ kính, kéo đuôi cravate lau mắt kính. “Chắc chắn cậu không thể hối lộ tớ theo cách mà lâu nay cậu làm với các học sinh khác trong lớp”.

“Đúng thế”, Keith nói. “Nhưng mình vẫn có cảm giác là cậu sẽ tự động rút sau khi đọc cái này”. Cậu chìa trang báo ra.

Tomkins đeo lại kính, nhưng mới đọc hết đề báo và một vài câu trong bài đó cậu ta đã gục mặt trên bài tập đang làm. Keith phải thừa nhận phản ứng đó vượt quá mức cậu hy vọng. Cậu có cảm giác cha cậu cũng sẽ đồng ý là chỉ với cái tít như thế cậu đã thu hút được sự chú ý của người đọc:

https://thuviensach.vn

“Học sinh lớp 12 bị bắt gặp trong phòng với một học sinh mới. Cả hai chưa kịp mặc quần. Tin đồn bị bác bỏ".

Keith thu lại trang báo, bắt đầu xé nhỏ trong khi Tomkins mặt trắng bệch đang cố lấy lại tinh thần. Cậu ném những mảnh giấy vụn vào sọt rác bên cạnh Tomkins và bảo: “Tất nhiên mình sẽ rất mừng nếu cậu là phó cho mình, nếu cậu chịu rút tên khỏi cuộc bầu ngày mai”.

***

“*Chủ nghĩa xã hội"* là một tít lớn trên số báo đầu tiên của tờ Thánh Andy dưới quyền của tổng biên tập mới.

“Theo chỗ tôi nhớ lại, chất lượng giấy và in ấn tốt hơn trước rất nhiều”, ông hiệu trưởng nhận xét trong cuộc họp giáo viên sáng hôm sau. “Tuy nhiên, về nội dung thì lại không nói được như thế. Tôi nghĩ chúng ta đội ơn Chúa là chỉ phải chịu đựng có hai số báo một học kỳ”. Các giáo viên khác gật đầu tán thành.

Sau đó, ông Clarke báo cáo rằng Cyril Tomkins đã từ chức phó tổng biên tập vài giờ sau khi số báo đầu tiên được phát hành. “Đáng tiếc là cậu ta không phải là tổng biên tập”, ông hiệu trưởng nói. “À, có ai biết tại sao cậu ta lại rút vào phút chót không?”.

Chiều hôm sau, Keith cười phá lên khi nghe tin này từ một người nghe lỏm được câu chuyện tại bàn ăn sáng.

“Nhưng bố em có nói sẽ làm gì về việc đó không?” Keith hỏi trong khi cô bé kéo lại khóa quần.

“Bố em không nói gì thêm về chuyện đó, ngoài việc ông bảo đội ơn Chúa anh đã không kêu gọi Úc trở thành nước cộng hoà”.

“A, bây giờ thì có đấy”, Keith bảo.

“Đúng giờ này thứ Bảy tuần sau, anh tới đây được không?” Penny hỏi trong khi chui đầu qua chiếc áo pull cổ rộng.

“Anh sẽ cố gắng”, Keith bảo. “Nhưng tuần sau thì không thể vào phòng này được vì người ta đã dùng cho cuộc đấu bốc rồi. Tất nhiên là trừ khi em

https://thuviensach.vn

muốn chúng mình làm chuyện đó giữa đấu trường, xung quanh là khán giả cổ vũ nhiệt liệt".

"Em nghĩ nên để cho họ đấm đá nhau ngã ngửa ra sàn thì hơn", Penny nói. "Anh có gợi ý gì khác không?".

"Anh cho em chọn nhé. Hoặc chỗ tập bắn, hoặc sân cricket".

"Sân cricket", Penny nói ngay.

"Nhưng chỗ tập bắn thì có sao đâu?", Keith hỏi.

"Ở đó tối và lạnh lắm".

"À ra thế". Keith ngừng lại. "Vậy thì phải ở sân cricket rồi".

"Nhưng làm sao vào được?" Penny hỏi.

"Có chìa chứ", Keith đáp.

"Bằng cách nào", cô ta hỏi, cắn câu ngay. "Mỗi khi đội đi, sân lại khóa mà".

"Nhưng sẽ không bị khóa khi con trai ông gác sân lại làm cho tờ Courier, đúng không?"

Penny ôm cậu ngay khi cậu vừa kéo lại khóa quần. "Anh có yêu em không, Keith?"

Keith cố nghĩ ra một câu trả lời có tính thuyết phục nhất mà lại không phải cam kết gì. "Chẳng phải anh đã hy sinh cả buổi chiều ở trường đua để đến với em đó sao?"

Penny nhíu mày khi cậu cố gỡ mình ra khỏi vòng tay cô. Cô vừa định áp sát vào lần nữa thì cậu nói thêm: "Tuần sau gặp lại nhé". Cậu mở chốt cửa, thò đầu nhìn dọc hành lang. Cậu quay vào, mỉm cười bảo: "Em ở đây thêm năm phút rồi hãy ra".

Cậu vòng về, vào phòng ngủ qua cửa sổ nhà ăn. Khi vào phòng học, cậu thấy mấy chữ ông hiệu trưởng để lại trên bàn yêu cầu tới gặp ông lúc tám giờ. Cậu nhìn đồng hồ. Đã tám giờ kém mười. Cậu lấy làm mừng vì đã không bị Penny cám dỗ mà ở lại thêm chút nữa. Cậu bắt đầu tự hỏi không biết lần này ông hiệu trưởng sẽ phàn nàn cái gì, nhưng nghĩ có thể Penny đã chỉ cho cậu đúng hướng. Cậu soi gương trên bồn tắm để chắc chắn không còn dấu vết gì của những hoạt động ngoại khóa trong hai tiếng vừa rồi. Cậu sửa lại cravate, lau sạch vết son hồng trên má.

https://thuviensach.vn

Trên con đường lổn nhổn đá sỏi tới nhà ông hiệu trưởng, cậu bắt đầu ôn lại những lời bào chữa của mình trước lời khiển trách của ông ta mà trong mấy ngày qua cậu mường tượng ra. Cậu cố sắp xếp lại các suy nghĩ và càng thấy tin tưởng là có thể trả lời bất cứ lời buộc tội nào. *Tự do báo chí, thực hiện quyền dân chủ của công dân, những điều xấu xa của kiểm duyệt…*, và nếu ông hiệu trưởng xạc cậu về tất cả những chuyện đó, cậu sẽ nhắc lại những lời ông ta nói với các bậc phụ huynh trong ngày kỷ niệm thành lập trường năm trước, khi ông ta lên án Hitler tiến hành những trò bịt miệng báo chí Đức. Hầu hết những lập luận này đều nhặt ở bàn ăn sáng với cha cậu từ khi ông ở Yalta về.

Keith đến cửa nhà ông hiệu trưởng đúng khi đồng hồ trên nóc nhà nguyện điểm tám tiếng. Nghe tiếng gõ cửa, một người giúp việc ra mở và nói: “Chào ông Townsend”. Đây là lần đầu tiên có người gọi cậu là “ông”. Chị ta đưa cậu vào thẳng phòng làm việc của hiệu trưởng. Ông Jessop từ sau chiếc bàn bừa bộn sách vở ngước nhìn cậu.

“Chào Townsend”, ông nói, không giống thói quen của ông chào học sinh năm cuối cùng bằng tên thánh. Rõ ràng Keith sắp gặp rắc rối to.

“Chào thầy”, cậu đáp, tiếng “thầy” nghe rất nhỏ.

“Ngồi xuống đi”, ông Jessop vẫy tay về phía ghế kê trước bàn.

Keith ngạc nhiên. Nếu được mời ngồi, điều đó thường có nghĩa là không gặp rắc rối. Chả lẽ ông ta sắp bảo cậu làm gì chăng?

“Cậu có dùng một chút rượu ngọt không, Townsend?”.

“Dạ thôi, cảm ơn thầy”, Keith đáp mà vẫn không tin điều vừa nghe. Rượu ngọt thông thường chỉ mời lớp trưởng. A, có lẽ đây là lối mua chuộc, Keith nghĩ thầm. Ông ta sẽ bảo mình tới đây nên khôn ngoan hơn, ít bộc lộ khuynh hướng khiêu khích của mình bằng cách…vân vân và vân vân. Được rồi, mình đã có sẵn câu trả lời cho việc đó. Xin ông cứ việc giở trò.

“Townsend này! Tất nhiên tôi biết cậu phải làm việc vất vả như thế nào để vừa chuẩn bị cho việc theo học ở Cambridge, vừa là tổng biên tập của tạp chí nhà trường”.

Ra là vậy! Ông ta muốn mình từ chức tổng biên tập. Đừng hòng! Ông ta phải đuổi mình trước đã. Và nếu ông ta làm thế, mình sẽ cho xuất bản một

https://thuviensach.vn

tạp chí bí mật ra trước tạp chí chính thức một tuần.

“Tuy nhiên, tôi hy vọng cậu cảm thấy có thể đảm nhận thêm trọng trách”.

Ông ta định đưa mình làm lớp trưởng chăng? Mình không tin điều đó.

“Cậu có thể ngạc nhiên khi biết rằng tôi coi sân cricket hiện nay là không thích hợp…”, ông hiệu trưởng nói tiếp. Keith tái mặt.

“Thưa thầy, không thích hợp?” Cậu lắp bắp.

“Không thích hợp đối với đội có tiếng như của trường ta. Bây giờ tôi mới nhận thấy cậu chưa để lại dấu ấn ở trường với tư cách là một nhà thể thao. Tuy nhiên, hội đồng nhà trường đã quyết định năm nay sẽ kêu gọi đóng góp để xây sân vận động mới”.

Hừ, họ không cần hy vọng mình sẽ giúp một tay, Keith nghĩ. Nhưng cứ để cho ông ta nói thêm chút nữa rồi mình sẽ từ chối.

“Tôi biết cậu sẽ vui mừng khi biết mẹ cậu đồng ý là chủ tịch của ban kêu gọi đóng góp này”, ông dừng lại, rồi tiếp. “Vì thế tôi hy vọng cậu sẽ đồng ý là chủ tịch của tiểu ban đóng góp học sinh”.

Keith tỏ ý không muốn trả lời. Cậu thừa biết một khi ông già đã vào cuộc thì đừng hòng có ai ngắt lời ông ta.

“Và vì cậu không phải đảm đương trách nhiệm lớp trưởng đầy cực nhọc, lại không tham gia trong một đội thể thao nào của trường, tôi cảm thấy cậu có thể quan tâm đến việc đương đầu với thách thức này…”

Keith vẫn không nói gì.

“Số tiền mà hội đồng nhà trường nghĩ cần kêu gọi đóng góp là năm ngàn bảng, và nếu cậu thành công trong việc gây quỹ được ngần ấy, tôi có thể thông báo với trường để cậu nộp đơn vào học Oxford vì những nỗ lực to lớn của cậu”. Ông ta dừng lại nhìn mấy tờ giấy để trước mặt. “Nếu tôi nhớ chính xác thì là trường Worcester. Tôi cảm thấy có thể nói một cách chắc chắn là, nếu đơn xin học của cậu có lời giới thiệu của tôi, thì nhất định cậu sẽ được nhận”.

Và đây lại chính là người sáng Chủ nhật nào cũng chui vào phòng rửa tội để sám hối về những tội mua chuộc và tham nhũng, Keith nghĩ.

https://thuviensach.vn

“Vì vậy tôi nghĩ, cậu sẽ xem xét đề nghị này một cách nghiêm túc, Townsend ạ”.

Vì sự im lặng kéo dài đến ba giây, Keith cho rằng ông hiệu trưởng đã dứt lời. Phản ứng đầu tiên của cậu là bảo ông ta hãy nghĩ lại, tìm một cậu nào đó dễ ăn phải bả của ông ta hơn, chứ cậu thì chẳng quan tâm gì đến chuyện đội cricket hay theo học tại Oxford. Cậu đã quyết định ngay sau khi học xong trường này, là làm cho tờ Courier, với tư cách là phóng viên tập sự. Tuy nhiên, cậu công nhận vào lúc này mẹ cậu vẫn muốn cậu phải theo học ở đó, nhưng nếu cậu cố ý rớt trong kỳ thi tuyển thì bà sẽ chẳng còn có thể làm gì được hơn.

Mặc dù vậy, Keith có thể nghĩ ra vài lý do xác đáng để thoả mãn mong muốn của ông hiệu trưởng. Số tiền quyên góp không phải là lớn lắm, việc quyên góp cho trường sẽ giúp mở một số cửa mà trước nay vẫn đóng đối với cậu. Và rồi còn mẹ cậu nữa. Bà cần được an ủi nếu cậu rớt không vào được Oxford.

“Mọi khi cậu đâu cần nhiều thời gian đến thế trước khi quyết định làm việc gì”, ông hiệu trưởng cắt ngang dòng suy nghĩ của cậu.

“Thưa thầy, em đang xem xét một cách nghiêm túc lời đề nghị của thầy", Keith nghiêm trang đáp. Cậu không hề có ý định cho phép ông già tin rằng cậu dễ dàng bị phỉnh phờ. Lần này, đến lượt ông hiệu trưởng im lặng. Keith đếm đủ ba giây trước khi nói tiếp. “Thưa thầy, em sẽ trở lại vấn đề này nếu có thể được", cậu nói, hy vọng mình giống như giám đốc ngân hàng đang nói với một khách hàng xin vay tiền.

“Nhưng khi nào cậu trả lời, Townsend?” ông hiệu trưởng hỏi, có vẻ cáu.

“Nhiều nhất là hai hoặc ba ngày, thưa thầy”.

“Cảm ơn, Townsend”, ông ta nói, đứng dậy, ra ý cuộc nói chuyện đến đó là kết thúc. Keith xoay người đi ra, nhưng khi vừa tới cửa, cậu nghe ông hiệu trưởng nói thêm: “Hãy nói chuyện với mẹ cậu trước khi quyết định”.

***

https://thuviensach.vn

“Bố em muốn anh đại diện cho đám học sinh trong tiểu ban quyên góp”, Keith vừa nói vừa rờ rẫm tìm quần.

“Lần này họ muốn xây cái gì?”, Penny hỏi, vẫn nằm ngửa nhìn lên trần.

“Sân crickét mới”.

“Em không hiểu. Sân này có sao đâu?”.

“Người ta biết nó còn được dùng vào những mục đích khác”, Keith nói trong khi mặc quần.

“Em vẫn không hiểu tại sao”. Cô bé kéo ống quần của Keith. Cậu nhìn xuống thân thể trần truồng của cô ta. “Thế anh định trả lời bố em thế nào?”

“Anh sẽ trả lời đồng ý”.

“Nhưng tại sao? Việc đó sẽ choán hết thời gian của anh”.

“Anh biết. Nhưng nó sẽ làm ông thôi không chọc ngoáy anh nữa. Và dẫu sao nó cũng giống như mua bảo hiểm”.

“Mua bảo hiểm ư?” Penny hỏi.

“Ừ. Nếu người ta thấy anh ở trường đua, hoặc tệ hơn nữa…”. Cậu lại nhìn cô ta.

“Thấy nằm với con gái ông hiệu trưởng trong phòng thay đồ chứ gì?” Cô ta nhỏm dậy, lại bắt đầu hôn cậu.

“Mình còn thời gian không?” Cậu hỏi.

“Đi đâu mà vội, Keith. Nếu hôm nay đội chơi ở Wesley và mãi sáu giờ mới kết thúc trận đấu, thì chín giờ họ mới về tới đây. Chúng mình còn ối thời gian”. Cô ta quỳ xuống và lại bắt đầu kéo khóa quần của cậu.

“Nhưng ngộ trời mưa”, Keith bảo.

Penny là cô gái đầu tiên Keith làm tình. Cô ta đã dụ được cậu vào cái đêm cậu đi dự buổi hòa nhạc của một ban nhạc đến thăm thành phố. Cậu không bao giờ nghĩ trong nhà vệ sinh nữ lại có đủ chỗ để làm việc đó. Cậu biết chắc với Penny đó không phải là lần đầu, vì cho đến lúc này, cậu vẫn chưa dạy nổi cô ta điều gì trong chuyện ân ái. Nhưng đó là những chuyện xảy ra từ đầu học kỳ, còn bây giờ cậu đang để mắt tới một cô gái khác có tên là Betsy làm ở bưu điện địa phương. Thực tế là gần đây mẹ cậu rất ngạc nhiên trước việc cậu rất chăm viết thư về nhà.

https://thuviensach.vn

Keith nằm trên cái đệm ghép từ những miếng nịt che gối được xếp ngay ngắn trong phòng thay đồ, bắt đầu tự hỏi khi Betsy trần truồng thì trông cô thế nào. Cậu quyết định đây phải là lần cuối cùng.

Vừa mặc lại áo lót, Penny vừa hỏi: "Tuần sau lại giờ này chứ?".

"Rất tiếc tuần sau không được", Keith bảo. "Anh có hẹn ở Melbourne".

"Với ai?", Penny hỏi. "Anh đâu có chơi cho đội bóng?".

"Ừ, họ cũng chưa tuyệt vọng đến mức cần có anh", Keith cười bảo. "Nhưng anh phải có mặt trong cuộc phỏng vấn để vào trường Oxford".

"Vậy thì việc quái gì phải lo? Nếu chẳng may phải vào đó học, nó càng khẳng định nỗi sợ tồi tệ nhất của người ta về người Anh".

"Anh biết thế, nhưng…", cậu vừa nói vừa mặc lại quần lần thứ hai.

"Nhưng em nghe bố em bảo với ông Clarke là ông đưa tên anh vào danh sách chẳng qua chỉ để làm vừa lòng mẹ anh thôi".

Penny hối tiếc ngay là đã buột miệng nói ra câu đó. Keith nheo mắt nhìn cô gái lúc đó đang nằm, mặt không hề đỏ.

***

Keith dùng số báo thứ hai để bày tỏ quan điểm của mình về giáo dục tư thục.

"Trong khi chúng ta sắp bước vào nửa sau của thế kỷ XX, tiền bạc không còn có thể đảm bảo cho một nền giáo dục tốt", bài bình luận tuyên bố. *"Những trường tốt nhất cần phải được mở cửa cho bất cứ học sinh nào tỏ ra có khả năng, chứ không phải chỉ cho những người sinh ra trong những gia đình khá giả"*.

Keith chờ đợi cơn thịnh nộ của ông hiệu trưởng, nhưng phía nhà trường lại hoàn toàn im lặng. Ông Jessop không đáp lại lời thách thức ấy. Có thể ông bị tác động bởi việc Keith đã gây quỹ được 1.470 bảng trong số 5.000 bảng cần cho việc xây sân vận động mới. Cũng phải thừa nhận rằng phần lớn số tiền đó là trích từ những người ký hợp đồng với bố cậu, những người mà Keith ngờ rằng họ đóng góp với hy vọng tên tuổi của họ trong tương lai sẽ không bị nêu trên trang nhất của các báo.

https://thuviensach.vn

Thực ra cậu viết không phải để phàn nàn, mà vì tờ Melbourne Age sẵn sàng trả 10 bảng cho việc đăng bài đó. Nó là đối thủ chính của Hầu tước Graham, muốn đăng lại bài báo dài 500 từ này. Keith vui vẻ chấp nhận số tiền nhuận bút đầu tay, nhưng chỉ để thứ Tư sau lại thua sạch trong cá cược, để cuối cùng cho cậu thấy hệ thống của *Joe may mắn* không phải là không thể sai. Tuy nhiên, Keith mong đợi cơ hội gây ấn tượng với cha mình bằng cái cú nho nhỏ đó. Ngày thứ Bảy, cậu đọc lại toàn bộ áng văn của mình được đăng lại trên tờ Melbourne Age. Họ không thay đổi một chữ nào, nhưng đã cho nó một cái tít khác hẳn: *"Người thừa kế của Hầu tước Graham đòi học bổng cho thổ dân"*.

Một nửa trang báo dành cho quan điểm cấp tiến của Keith, nửa trang còn lại là bài của phóng viên chính phụ trách mảng giáo dục của tờ báo. Người này lập luận rất thuyết phục cho giáo dục tư thục. Độc giả được mời phát biểu quan điểm của mình và thứ Bảy sau đó là một ngày rất tai hại cho Hầu tước Graham.

Keith rất mừng cha cậu không bao giờ nói đến vấn đề này, mặc dù cậu nghe thấy ông nói với mẹ cậu:

"Thằng bé sẽ học được nhiều điều trong chuyện này. Nhưng dù sao tôi cũng tán thành hầu hết những điều nó viết".

Nhưng mẹ cậu thì ngược lại.

Trong những ngày nghỉ, Keith dành các buổi sáng để cô Steadman phụ đạo thêm, chuẩn bị cho kỳ thi cuối khoá.

"Học hành cũng là một hành động bạo ngược dưới hình thức khác", cậu tuyên bố sau một buổi học căng thẳng.

"Thế cũng chưa thấm gì so với cái bạo ngược là ngu dốt suốt quãng đời còn lại của cậu", cô ta trấn an.

Sau khi cô Steadman cho cậu một số chủ đề để ôn, Keith đến tòa báo Courier làm việc suốt ngày hôm đó. Giống như cha, cậu thấy dễ hòa nhập với các phóng viên hơn là với đám con cái nhà giàu, quyền thế ở trường Thánh Andrew, những đứa mà cậu vẫn phải lấy lòng để quyên tiền xây sân vận động.

https://thuviensach.vn

Việc đầu tiên cậu được giao ở tòa báo là làm việc với một phóng viên tên là Barry Evans phụ trách mục hình sự; anh này chiều nào cũng phái cậu đến tòa án để theo dõi các vụ án, nào là móc túi, đục tường khoét vách, nào là ăn cắp trong cửa hàng và đôi khi cả chuyện đa thê. “Hãy tìm những tên tuổi mà mọi người có thể nhận ra”, Evans bảo cậu. “Hoặc tốt hơn nữa là tên những người có liên quan đến những nhân vật nổi tiếng. Tốt nhất là những người nổi tiếng”. Keith làm việc cần mẫn, nhưng kết quả không phải hoàn toàn tương xứng với những cố gắng của cậu. Mỗi khi có bài được đăng trên báo, cậu thường thấy nó đã bị sửa chữa không thương xót.

“Tôi không muốn biết ý kiến của cậu”, tay phóng viên hình sự nhắc đi nhắc lại. “Tôi chỉ muốn sự thực”. Evans đã được tập sự ở tòa báo Manchester Guardian, nên không bao giờ mệt mỏi nhắc lại câu nói của C.P. Scott: *“Bình luận thì tự do, nhưng sự thực mới là thiêng liêng”*. Keith quyết định nếu cậu là chủ bút một tờ báo, cậu sẽ không bao giờ thuê mướn ai đã từng làm cho tờ Manchester Guardian.

Cậu trở lại trường để vào học kỳ hai và dùng bài bình luận trong số báo đầu tiên của trường để gợi ý đã đến lúc nước Úc cắt các mối liên hệ với Anh. Bài báo tuyên bố rằng Churchill đã bỏ rơi Úc, chỉ tập trung vào cuộc chiến ở Châu Âu.

Một lần nữa tờ Melbourne Age lại gạ Keith quảng bá ý kiến của mình đến số lượng độc giả rộng hơn, nhưng lần này cậu từ chối, mặc dù số tiền được trả khá hấp dẫn là 20 bảng, tức là gấp bốn lần số tiền cậu kiếm được trong hai tuần với tư cách phóng viên tập sự tại tờ Courier. Cậu quyết định chuyển bài đó cho tờ Adelaide Gazette, một trong những tờ báo của cha cậu, nhưng ông tổng biên tập gạch chéo bài báo trước khi đọc đến đoạn hai.

Vào tuần thứ hai của học kỳ, Keith nhận thấy vấn đề khó khăn nhất của cậu là làm sao thoát được Penny, đến lúc này đã không còn tin vào các lí do cậu đưa ra để giải thích tại sao không chịu gặp cô ta, ngay cả lúc cậu nói thật. Cậu đã mời Betsy đi xem phim vào chiều thứ Bảy tuần sau. Tuy nhiên, vẫn còn vấn đề chưa được giải quyết là, làm sao đi chơi với cô này trước khi rũ bỏ được cô kia.

https://thuviensach.vn

Trong lần gặp gần đây nhất ở phòng thể thao, khi cậu gợi ý có lẽ đã đến lúc hai đứa phải chia tay…, Penny bóng gió rằng sẽ kể với bố về những chuyện hai người thường làm chiều thứ Bảy. Keith không ngại việc cô kể với ai, nhưng cậu rất không muốn làm mẹ cậu buồn. Suốt cả tuần cậu ở lỳ trong phòng, học bài miệt mài đến mức không ngờ, tránh đi bất cứ chỗ nào có thể chạm trán với Penny.

Chiều thứ Bảy, Keith luồn vào thành phố gặp Betsy ở ngoài rạp Roxy. Không gì giống như ba lần vi phạm nội quy trong một ngày, cậu nghĩ. Cậu mua hai vé có dự thưởng xem bộ phim *Những Con Chuột Của Tobruk*, dẫn Betsy vào một ghế đôi hàng cuối cùng. Tới khi dòng chữ *"hết phim"* hiện trên màn ảnh, cậu chẳng biết phim nói gì, còn lưỡi thì đau rát. Keith nóng lòng chờ thứ Bảy sau, khi đội bóng sang đấu ở sân khách, cậu có thể giới thiệu Betsy những lạc thú trong sân vận động.

Cậu mừng là Penny không tìm cách liên hệ với cậu trong mấy tuần tiếp theo. Vì thế thứ Năm, khi đến bưu điện gửi thư cho mẹ, cậu hẹn gặp Betsy vào chiều thứ Bảy. Cậu hứa sẽ đưa cô tới một nơi mà cô chưa từng bao giờ đặt chân.

Ngay khi chiếc xe chở đội bóng vừa khuất, Keith quanh quẩn sau những hàng cây ở phía bắc sân vận động chờ Betsy. Sau khoảng nửa giờ chờ đợi, cậu bắt đầu tự hỏi không biết cô có tới không, nhưng chỉ một lát sau cậu nhìn thấy cô đang đi qua cánh đồng, và lập tức hết sốt ruột. Mái tóc vàng dài của cô buộc bằng sợi cao su vổng lên như đuôi ngựa. Cô mặc chiếc áo thun bó sát người, làm cậu nhớ đến Lara Turner[4], chiếc váy đen ngắn đến nỗi khi đi, cô không còn cách nào khác là bước những bước rất ngắn.

Keith đợi cô đến chỗ cậu sau hàng cây, rồi khoác tay, nhanh chóng dẫn cô về phía sân vận động. Cứ vài bước cậu lại dừng để hôn cô, và khi còn cách sân khoảng hai chục mét thì lần ra được chỗ khóa váy của cô. Khi họ đến cửa sau, Keith lấy từ túi ra một chìa khóa to cho vào ổ. Cậu từ từ xoay, rồi đẩy cho cửa mở, sờ soạng tìm công tắc đèn. Cậu bật đèn, chợt nghe tiếng rên. Keith không tin vào những gì cậu thấy. Bốn con mắt đang chớp chớp nhìn cậu. Cô gái lấy tay che mặt dưới ánh đèn, nhưng Keith nhận ra

https://thuviensach.vn

cặp đùi ấy, cho dù không nhìn rõ mặt. Cậu chăm chú nhìn cậu con trai đang nằm đè lên người cô gái.

Duncan Alexander chắc chắn sẽ không bao giờ quên cái ngày cậu tập tễnh vào đời.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 7

~oOo~

«- Báo The Times

Ngày 22 tháng Mười một, 1940

Hungary bị lôi kéo vào khối trục: Bentrop huênh hoang “những nước khác sẽ noi theo"»

Lubji nằm co quắp trên sân, tay ôm cằm. Tên lính vẫn chĩa lưỡi lê vào mặt cậu, hất hàm ra ý bảo phải cùng đám người leo lên những chiếc xe tải đang đợi.

Lubji tiếp tục phản đối bằng tiếng Hung, nhưng cậu biết là đã quá muộn. “Câm mồm đi, thằng Do Thái”, tên lính quát. “Nếu không, tao sẽ làm cho nó ngậm lại ngay tức khắc”. Lưỡi lê cứa rách quần, rạch một đường khá sâu trên đùi phải của cậu. Lubji vội vàng khập khễnh chạy ra xe, nhập vào đoàn người ngơ ngác đáng thương chỉ giống nhau ở một điểm: Họ bị nghi là người Do Thái. Ông bà Ceranis bị ném lên xe ngay trước khi đoàn xe chầm chậm ra khỏi thành phố. Một giờ sau, họ đến sân nhà tù địa phương. Lubji và những người cùng đoàn bị xua vào chẳng khác gì súc vật.

Đàn ông phải xếp hàng, rồi được lùa qua sân vào một phòng rộng tường đá. Mấy phút sau, một thượng sĩ SS bước vào cùng hơn chục tên lính Đức. Hắn ra lệnh bằng tiếng Đức nghe như tiếng chó sủa. “Hắn bảo chúng ta phải cởi bỏ quần áo”, Lubji thì thầm dịch ra tiếng Hung.

Mọi người cởi quần áo, sau đó bọn lính lùa những con người trần truồng ấy vào hàng. Người nào cũng run bần bật, một số thút thít khóc. Lubji đảo mắt nhìn quanh, cố xem có cách nào trốn được không. Chỉ có một cửa ra vào có lính đứng gác và ba cửa sổ nhỏ xíu mãi tít trên cao.

https://thuviensach.vn

Mấy phút sau, một sĩ quan SS ăn mặc chỉnh tề bước vào, miệng ngậm điếu xì gà nhỏ. Hắn đứng giữa phòng và sau mấy câu chiếu lệ, thông báo mọi người hiện là tù binh. “Heil Hitler!”, hắn hô rồi xoay người bước ra ngoài. Lubji bước lên một bước, mỉm cười khi viên sĩ quan đi ngang. “Chào ngài”, cậu nói. Viên sĩ quan dừng lại, nhìn chàng thanh niên với vẻ ghê tởm. Lubji bắt đầu giải thích bằng thứ tiếng Đức giả cầy là họ đã phạm một sai lầm chết người, sau đó mở lòng bàn tay để lộ ra xấp tiền Pengo của Hung. Viên sĩ quan mỉm cười với Lubji, cầm tiền, rồi dùng điếu xì gà đốt luôn. Những tờ tiền giấy bắt lửa cháy cho đến khi hắn không còn cầm được nữa mới vất xuống chân Lubji và bỏ đi. Lubji chỉ còn nghĩ đến việc phải mất bao nhiêu tháng trời cậu mới dành dụm được số tiền đó.

Hàng người đứng run rẩy trong căn phòng đá. Lính gác không ngó ngàng tới họ; một vài thằng hút thuốc, những tên khác nói chuyện phiếm, tựa như những người trần truồng kia không tồn tại. Phải một tiếng sau mới có một nhóm người mặc áo choàng trắng, tay đeo găng cao su bước vào. Chúng đi ngược đi xuôi dọc theo hàng người, chỉ dừng lại vài giây kiểm tra dương vật từng tù nhân. Ba người được lệnh mặc quần áo và được bảo có thể về nhà. Bằng chứng chỉ cần bấy nhiêu là đủ. Lubji tự hỏi với đàn bà, không biết họ kiểm tra thế nào.

Sau khi đám người bận áo choàng trắng ra khỏi, tù nhân được lệnh mặc quần áo, rồi được dẫn ra khỏi phòng. Khi đi ngang sân, Lubji ngó nghiêng tìm đường trốn, nhưng chỗ nào cũng có lính gác lưỡi lê tuốt trần đứng cách đoàn người chỉ vài bước. Họ được dẫn vào một hành lang dài, rồi bị lùa xuống những bậc thang bằng đá leo lét vài ngọn đèn ga. Cả hai phía là những phòng nhỏ lèn chặt người. Lubji nghe tiếng khóc lóc, nài xin bằng nhiều thứ tiếng khác nhau, đến mức cậu không dám quay lại nhìn. Rồi bỗng nhiên cửa một phòng giam bật mở, cậu bị nắm cổ áo quẳng vào trong. Đầu cậu chắc sẽ đập xuống nền đá nếu cậu không rơi trên một đống người. Cậu nằm im một lúc, rồi nhỏm dậy, cố nhìn những người xung quanh. Nhưng vì phòng chỉ có một cửa sổ nhỏ có song sắt, phải mất một lúc cậu mới nhìn rõ mặt người.

https://thuviensach.vn

Một vị giáo sĩ đang đọc lời cầu nguyện, nhưng không có ai đọc theo. Lubji cố tránh sang bên vì một ông già nôn mửa hết lên người cậu. Cậu tránh chỗ bẩn, nhưng lại va ngay vào một người khác đang ngồi tụt quần. Cậu ngồi qua một góc, lưng quay vào tường để không bị bất ngờ nếu có ai túm cậu.

Khi cửa lại mở, Lubji không có cách nào biết mình đã ở trong phòng giam hôi hám đó bao lâu. Một tốp lính bước vào, soi đèn vào những cặp mắt đang chớp chớp. Nếu mắt họ không chớp, họ bị lôi ra hành lang và không ai còn gặp lại họ. Đó là lần cuối cùng cậu thấy ông Ceranis.

Ngoài việc nhìn ánh sáng, rồi bóng đêm qua cửa sổ nhỏ trên tường, chia nhau đồ ăn vất cho tù nhân, không còn cách nào để tính ngày tháng. Cứ vài giờ bọn lính lại đến mang người chết đi, cho tới khi chúng nghĩ chỉ còn những người khoẻ nhất sống sót. Lubji tin rồi cũng đến lượt cậu phải chết, vì đó là cách duy nhất thoát khỏi nhà tù nhỏ này. Mỗi ngày qua đi là mỗi ngày quần cậu lại lỏng thêm, và cậu phải thắt dần dây lưng lại mới chặt.

Một buổi sáng, bất ngờ đám lính ùa vào phòng giam, dồn tất cả những người còn sống ra ngoài. Họ được lệnh đi dọc hành lang, ngược cầu thang đá dẫn qua sân. Khi Lubji bước ra ánh nắng mặt trời, cậu phải lấy tay che mặt. Cậu đã ở trong phòng giam đó mười, mười lăm, mà có thể là hai mươi ngày, và mắc chứng mà những tù nhân khác gọi là *mắt mèo* - sợ ánh sáng.

Rồi cậu nghe tiếng búa nện thình thình. Cậu quay đầu nhìn sang trái: Một toán lính đang dựng giá gỗ. Cậu đếm được tám chiếc thòng lọng. Cậu buồn nôn, nhưng trong bụng không có gì mà nôn. Lưỡi lê thúc vào hông, cậu vội vàng theo đám tù nhân đứng vào hàng, chờ lên những chiếc xe tải đã chật ních người.

Trên đường xe vào thành phố, một tên lính vừa cười vừa bảo chúng sẽ cho họ vinh dự được ra tòa trước khi trở lại nhà tù và sẽ bị treo cổ từng người một. Hy vọng biến thành tuyệt vọng, vì một lần nữa Lubji nghĩ mình sắp chết. Lần đầu tiên trong đời, cậu không biết là mình còn quan tâm đến chuyện đó nữa hay không.

Những chiếc xe tải đỗ lại ngoài phòng xử án, tù nhân được dẫn vào bên trong. Lubji nhận thấy không còn lưỡi lê, và bọn lính đứng ngoài xa. Vào

https://thuviensach.vn

đến bên trong, tù nhân được phép ngồi trên những ghế băng bằng gỗ dọc theo hành lang sáng ánh đèn và được mấy lát bánh mỳ để trên khay sắt tây. Lubji bắt đầu nghi ngờ, lắng nghe bọn lính đang khác chuyện nhau. Từ những câu nghe được, cậu biết bọn Đức đang tìm cách chứng minh tất cả dân Do Thái đều là tội phạm, vì một quan sát viên của Hội Chữ Thập Đỏ từ Geneva tới đang có mặt trong phòng. Chắc chắn vị đó sẽ thấy không phải ngẫu nhiên tất cả tù nhân đều là người Do Thái, Lubji nghĩ. Trước khi cậu có thể nghĩ ra cách tận dụng mẩu tin này, một tên hạ sĩ túm tay cậu lôi vào phòng. Lubji bị điệu ra trước vành móng ngựa, trước mặt một quan tòa già đang ngồi trên chiếc ghế cao. Phiên toà, nếu có thể gọi như vậy, chỉ kéo dài vài phút. Trước khi quan tòa tuyên án tử hình, một quan chức còn phải yêu cầu Lubji cho chúng biết tên.

Cậu thanh niên cao gầy nhìn vị đại diện Hội Chữ Thập Đỏ đang ngồi phía bên phải mình. Ông ta đăm đăm nhìn xuống mặt sàn, rõ ràng là mệt mỏi, và chỉ ngước lên khi án tử hình được tuyên. Một tên lính khác túm tay Lubji, bắt đầu lôi cậu đi để lấy chỗ cho người sau. Đột nhiên vị đại diện Hội Chữ Thập Đỏ đứng dậy hỏi quan tòa một câu bằng thứ tiếng mà Lubji không hiểu.

Quan tòa nhíu mày và quay lại nhìn người tù đang đứng trước vành móng ngựa.

“Bao nhiêu tuổi?” Ông ta hỏi bằng tiếng Hung.

“Mười bảy”, Lubji trả lời. Tay công tố viên bước lại, nói thầm điều gì đó với quan toà.

Quan tòa nhìn Lubji, nhăn mặt nói: “Giảm mức án xuống chung thân”. Ông ta dừng lại mỉm cười rồi tiếp: “Mười hai tháng sau sẽ xử lại”. Vị đại diện có vẻ hài lòng với công việc của ông ta trong buổi sáng hôm đó, nên gật gù tán thành.

Tên lính rõ ràng cảm thấy Lubji đã được khoan hồng quá mức liền bước tới, túm vai cậu lôi ra hành lang. Cậu bị còng tay, đẩy ra sân rồi quẳng lên xe. Những tù nhân khác ngồi im lặng đợi cậu, tựa như cậu là vị khách cuối cùng lên xe buýt.

https://thuviensach.vn

Cửa sau xe đóng lại và mấy phút sau, xe bắt đầu lao đi. Lubji không giữ được thăng bằng, ngã lăn xuống sàn. Cậu vẫn còn quỳ, đảo mắt nhìn quanh. Có hai tên lính ngồi đối diện nhau ở cuối xe. Cả hai tay súng lăm lăm, nhưng một tên bị cụt tay phải. Trông hắn cũng buồn rầu như những tù nhân khác trên xe.

Lubji bò về phía cuối xe, ngồi vào chỗ gần ngay tên lính còn đủ hai tay. Cậu cúi đầu, cố tập trung suy nghĩ. Đoạn đường trở lại nhà tù mất khoảng bốn mươi phút, và cậu tin đây là cơ hội cuối cùng nếu như cậu không muốn cùng những người khác lên giá treo cổ. Nhưng làm sao thoát được đây, cậu đang nghĩ, thì chiếc xe chậm lại chuẩn bị chui vào đoạn đường hầm. Khi xe ra khỏi đường hầm, Lubji cố nhớ xem giữa nhà tù và phòng án có bao nhiêu đoạn đường hầm. Ba, mà có thể là bốn, cậu không dám chắc.

Mấy phút sau, khi chiếc xe lại chui vào một đường hầm khác, cậu bắt đầu đếm. “Một, hai, ba”. Chiếc xe chìm trong bóng tối trong khoảng bốn giây. Cậu có lợi thế so với hai tên lính: Sau ba tuần bị giam trong phòng kín, cậu nhìn trong bóng tối giỏi hơn. Thế nhưng cậu lại phải đối phó với hai tên. Cậu nhìn sang phía tên lính kia. À, một tên rưỡi.

Lubji nhìn về phía trước, cố ghi nhớ địa hình. Cậu suy tính có lẽ xe đã đi được nửa đoạn đường từ tòa án về nhà tù. Sát bên đường là dòng sông. Nếu không phải là không thể thì cũng là khó mà vượt qua vì cậu không biết nông sâu thế nào. Phía bên kia là cánh đồng chạy dài về phía rừng mà cậu tính khoảng từ ba tới bốn trăm mét. Cậu cần bao nhiêu thời gian để chạy qua đoạn ba trăm mét đó khi tay bị còng? Cậu ngoảnh mặt xem đã đến đoạn hầm nào chưa, nhưng không thấy. Lubji bắt đầu lo có thể xe đã qua đường hầm cuối cùng trước khi đến nhà tù. Cậu có dám chạy trốn giữa ban ngày không? Cậu đi tới kết luận là không còn cách nào khác, nếu không còn đường hầm nào trong khoảng hai ba dặm đường còn lại.

Xe chạy thêm một dặm, và Lubji nghĩ khi vào đoạn cua trước mặt, cậu sẽ phải quyết định. Cậu bắt đầu co người, để hai tay bị còng lên gối. Cậu ngồi thẳng người, dựa lưng vào thành xe, dồn hết sức lực lên đầu ngón chân. Lubji nhìn xuống đường khi chiếc xe chạy vào đoạn đường cong. Cậu suýt nữa kêu *“Mazeltov”* khi thấy đường hầm khoảng năm trăm mét trước

https://thuviensach.vn

mặt. Từ khoảng sáng nhỏ xíu phía bên kia đường hầm, cậu đoán xe phải chạy trong đó khoảng bốn giây.

Cậu vẫn ngồi trên đầu ngón chân, cứng người trong tư thế chuẩn bị nhảy. Cậu có thể nghe tiếng tim mình đập mạnh đến mức hai tên lính chắc cũng phải biết điều nguy hiểm sắp xảy ra. Cậu nhìn tên lính còn đủ hai tay; tên này thò tay vào túi lấy thuốc, rồi uể oải đưa thuốc lên miệng và bắt đầu tìm diêm. Lubji quay nhìn về phía đường hầm, lúc này chỉ còn cách khoảng một trăm mét. Cậu biết một khi đã vào đường hầm tối đen, cậu chỉ có khoảng bốn giây để hành động.

Năm mươi… bốn mươi…, ba mươi…, hai mươi… mười. Lubji hít một hơi thật sâu, đếm *"một"* rồi đứng vụt dậy, thò đôi tay mang còng vào cổ họng tên lính hai tay bóp mạnh đến nỗi hắn ngã lăn sang một bên, hét toáng lên khi rơi xuống đường.

Chiếc xe phanh gấp khi ra khỏi cửa đường hầm phía bên kia. Lubji nhảy xuống, chạy ngược vào trong bóng tối của đoạn đường hầm. Hai ba người tù khác chạy theo. Rời khỏi đường hầm, cậu chạy một mạch ra cánh đồng. Được khoảng một trăm mét thì cậu nghe tiếng đạn réo sát trên đầu. Cậu vẫn giữ nguyên tốc độ chạy đoạn một trăm mét thứ hai, nhưng mỗi bước lại nghe hàng loạt đạn bắn theo. Cậu chạy ngoằn ngoèo. Ngoảnh lại, cậu đang thấy một người tù cùng nhảy khỏi xe với cậu nằm bất động trên mặt đất, trong khi người thứ hai vẫn mải miết chạy sau cậu vài bước. Lubji cầu mong những viên đạn bắn đuổi đó là của tên lính cụt tay.

Trước mặt cậu là hàng cây, cách khoảng một trăm mét nữa thôi. Mỗi loạt đạn là mỗi tiếng súng lệnh thôi thúc cậu chạy nhanh hơn. Rồi cậu nghe tiếng kêu. Lần này cậu không nhìn lại. Khi còn khoảng năm mươi mét, cậu bỗng nhớ một người tù nói rằng súng trường Đức có tầm bắn là ba trăm mét, do vậy cậu đoán chỉ năm sáu giây nữa là cậu có thể an toàn. Nhưng một viên đạn xuyên vào vai cậu. Sức mạnh của nó làm cậu lao về phía trước vài bước, rồi ngã vật ra, đầu lao xuống bùn. Cậu cố bò, nhưng chỉ được vài mét thì gục hẳn. Cậu nằm đó, đành lòng chờ chết.

Một lát sau, cậu cảm thấy một đôi tay thô ráp nắm lấy vai cậu. Đôi tay khác cầm cổ chân cậu nhấc lên. Ý nghĩ duy nhất của Lubji lúc đó là tại sao

https://thuviensach.vn

bọn Đức lại có thể đến nhanh thế được. Giá cậu không ngất đi thì sẽ hiểu tại sao. Khi tỉnh dậy, Lubji không biết là mấy giờ. Vì trời tối đen, cậu chỉ có thể nghĩ rằng mình đã bị đưa trở lại phòng giam chờ hành quyết. Rồi cậu thấy vai đau khủng khiếp. Cậu chống tay định ngồi dậy, nhưng không được. Cậu thử co tay, và ngạc nhiên phát hiện ít ra chúng cũng đã được tháo khỏi còng.

Cậu chớp mắt, cố lên tiếng nhưng chỉ là thầm thào, nghe như tiếng con thú bị thương. Một lần nữa cậu lại cố nhỏm dậy, nhưng vẫn không được. Cậu chớp chớp mắt, không thể tin những gì mình nhìn thấy. Một cô gái đang quỳ, dùng chiếc khăn thô ướt lau mặt cho cậu. Cậu nói với cô ta bằng mấy thứ tiếng, nhưng cô ta chỉ lắc đầu. Cuối cùng, khi cô ta nói, thì cậu lại không hiểu được gì. Sau đó cô mỉm cười, chỉ vào mình và bảo: “Mari”.

Lubji lăn ra ngủ. Khi cậu tỉnh dậy, mặt trời đã chiếu thẳng vào mắt. Nhưng lần này cậu đã nhúc nhích được đầu. Xung quanh toàn là cây cao. Cậu nhìn về bên trái thì thấy một đoàn xe sơn nhiều màu, trên chất đủ thứ. Cạnh đó là mấy con ngựa đang gặm cỏ dưới một gốc cây to. Cậu nhìn sang hướng khác, bắt gặp cô gái đang đứng cách đó vài bước, nói chuyện với một người đàn ông vai mang súng. Lần đầu tiên cậu nhận thấy cô ta vô cùng xinh đẹp.

Khi Lubji lên tiếng gọi, cả hai cùng quay lại. Người đàn ông bước nhanh tới chào cậu bằng chính thứ tiếng của cậu. “Tên tôi là Rudi”, anh ta nói, rồi giải thích bằng cách nào đoàn xe của anh trốn qua biên giới của Tiệp cách đó từ mấy tháng, vẫn thấy bọn Đức đang cố đuổi theo. Họ phải đi tiếp vì giống nòi ưu việt kia coi những người Digan còn tồi tệ hơn dân Do Rhái.

Lubji bắt đầu hỏi tới tấp. “Anh là ai? Tôi đang ở đâu?” Và quan trọng nhất là, “Bọn Đức đang ở đâu?”. Cậu chỉ dừng khi Mari, mà Rudi cho biết là em gái anh ta trở lại, tay bưng một tô nước canh nóng và một xấp bánh mỳ. Cô quỳ xuống bón cho cậu từng thìa một. Cứ sau vài thìa, cô lại đút cho một mẩu bánh mỳ, trong khi anh trai cô tiếp tục kể cho Lubji nghe họ đã gặp cậu như thế nào. Rudi nghe tiếng súng, vội chạy ra bìa rừng vì nghĩ bọn Đức đã phát hiện ra đoàn xe, thì thấy mấy người tù đang chạy như bay

https://thuviensach.vn

về phía anh. Cả mấy người đều trúng đạn, nhưng vì Lubji gần bìa rừng nhất cho nên người của anh ra cứu được.

Bọn Đức không đuổi theo khi thấy cậu đã được mang vào rừng. “Có thể chúng sợ, nhưng thực ra chín người chúng tôi chỉ có hai khẩu súng trường, một súng lục và những thứ vũ khí như chiếc cào cỏ hoặc con dao chém cá”, Rudi nói rồi cười phá lên. “Tôi nghĩ chúng sợ mấy người kia chạy mất nếu chúng đuổi theo cậu. Nhưng có điều chắc chắn là khi mặt trời mọc, chúng sẽ kéo tới đây đông hơn. Vì vậy tôi đã ra lệnh khi lấy được viên đạn ra khỏi vai cậu, chúng tôi phải lên đường và sẽ mang cậu cùng đi”.

“Làm sao tôi có thể trả ơn các anh được?” Lubji lẩm bẩm.

Khi Mari cho cậu ăn uống xong, hai người Digan nhẹ nhàng khiêng Lubji lên xe, và đoàn xe lăn bánh sâu vào rừng. Họ đi, đi mãi, tránh các làng mạc, thậm chí cả những con đường lớn. Ngày này qua ngày khác, Mari chăm sóc Lubji, cho đến khi cậu có thể ngồi dậy. Cô có vẻ vui khi thấy cậu nhanh chóng học được tiếng của cô. Có lúc cậu tập đi tập lại mấy giờ liền một câu muốn nói với cô, Tối đó, khi Mari đến, cậu nói bằng tiếng Rumani, rằng cô là cô gái đẹp nhất mà cậu đã từng gặp. Cô đỏ mặt, bỏ chạy mãi đến bữa sáng hôm sau mới gặp lại.

Do được Mari thường xuyên chăm sóc, Lubji nhanh chóng hồi phục và chẳng bao lâu đã có thể cùng vui với những ân nhân của mình bên bếp lửa. Ngày chuyển thành tuần, không những cậu cảm thấy hoàn toàn bình phục, mà còn bắt đầu phải nới lỏng dây lưng. Một buổi tối, sau khi đi săn với Rudi về, Lubji nói rằng không lâu nữa cậu sẽ phải ra đi. “Tôi cần tìm đến bến cảng nào đó, tránh bọn Đức càng xa càng tốt”, cậu giải thích. Rudi gật đầu, cùng chia nhau con thỏ bên bếp lửa. Không ai để ý đến ánh mắt buồn rầu của Mari.

Tối đó khi Lubji trở về xe, cậu đã thấy Mari ở đó chờ sẵn. Cậu trèo vào xe, cố giải thích rằng vì vết thương đã gần lành, cậu không còn phải nhờ cô cởi giúp quần áo nữa. Mari mỉm cười, nhẹ nhàng cởi áo cho cậu, tháo bỏ gạc và lau vết thương. Cô nhìn vào trong túi vải, nhíu mày, ngập ngừng một lát rồi bắt đầu xé áo của mình, dùng nó làm băng buộc lại vết thương. Lubji nhìn đăm đăm vào đôi chân dài rám nắng của Mari trong khi cô từ từ vuốt

https://thuviensach.vn

từ ngực cậu xuống đến lưng quần. Cô mỉm cười nhìn lên, bắt đầu cởi nó ra. Cậu đặt bàn tay giá lạnh lên đùi cô, tái mặt khi cô cởi áo, bên trong Mari không mặc gì nữa.

Mari chờ đợi tay cậu di chuyển, nhưng cậu vẫn trố mắt nhìn. Cô cúi xuống, kéo quần cậu ra, sau đó nhẹ nhàng ngồi lên người cậu. Cậu nằm bất động như lúc bị trúng đạn, cho đến khi cô lắc lư người, đầu ngửa ra phía sau. Cô cầm tay cậu để lên ngực mình, rùng mình khi cậu xoa nhẹ cặp vú ấm áp, thấy nhịp độ của cô mỗi lúc một nhanh hơn. Đúng khi cô sắp sửa thét lên, cậu vội vàng kéo xuống, áp lên người mình và hôn vào môi cô. Mấy giây sau, cậu nằm thỏa mãn, tự hỏi không biết có làm cô đau không, cho đến khi cậu mở mắt, và thấy nét mặt của cô. Cô gục đầu lên vai cậu, rồi lăn qua một bên ngủ say sưa. Cậu vẫn nằm thao thức, nghĩ rằng lẽ ra cậu đã chết mà không được biết đến thứ lạc thú này. Mấy tiếng sau, cậu đánh thức cô dậy. Lần này, cậu không để yên chân tay; ve vuốt hết chỗ này đến chỗ khác trên người cô, và cậu phát hiện ra rằng thích thú hơn hẳn lần trước. Sau đó cả hai lăn ra ngủ.

Ngày hôm sau, khi đoàn xe tiếp tục lên đường, Rudi bảo cậu rằng đêm trước họ đã qua biên giới một nước khác, và bây giờ đang ở Nam Tư.

“Những ngọn đồi tuyết phủ trắng kia tên là gì?” Lubji hỏi.

“Nhìn từ xa chúng giống như những ngọn đồi, nhưng đó là rặng Dinaric đầy bất trắc”, Rudi trả lời. “Đoàn xe chúng tôi không hy vọng vượt qua được dãy núi đó để ra biển”. Anh im lặng một lúc lâu, rồi thêm. “Nhưng có quyết tâm thì vượt được”.

Ba ngày tiếp theo họ vẫn đi, mỗi đêm chỉ nghỉ vài tiếng, cố tránh các thị trấn và làng mạc, cho đến khi đến được chân núi.

Tối đó, Lubji nằm thao thức trong khi Mari ngủ gục trên vai. Cậu nghĩ đến cuộc sống sắp tới và những tuần hạnh phúc mà cậu vừa trải qua, tự hỏi không biết mình có thực sự muốn rời bỏ đoàn xe này mà ra đi hay không. Nhưng cậu quyết định, nếu muốn thoát khỏi nanh vuốt của bọn Đức, thì phải đến được phía bên kia núi, tìm một chiếc thuyền và đi càng xa càng tốt. Sáng hôm sau, cậu mặc xong áo quần thì Mari mới thức dậy. Sau khi ăn sáng, cậu đi quanh trại, bắt tay chào từ biệt mọi người, cuối cùng là Rudi.

https://thuviensach.vn

Mari đợi cho đến lúc Lubji về xe. Cậu cúi người, ôm hôn cô lần cuối. Cô như không muốn buông cậu ra nữa. Cuối cùng, cô đưa cho cậu bọc đồ ăn lớn. Cậu mỉm cười, rồi bước nhanh ra khỏi trại về phía chân núi. Mặc dù nghe tiếng chân cô đang bước đằng sau, cậu không ngoảnh lại.

Lubji leo mãi không nghỉ, cho đến khi sập tối không còn nhìn thấy gì nữa. Cậu chọn một tảng đá to làm nơi tránh ngọn gió rét buốt, nhưng cho dù xoay trở cách nào, người cậu vẫn lạnh cứng. Suốt đêm không ngủ, cậu dùng chỗ đồ ăn Mari đưa cho và nghĩ đến cơ thể ấm áp của cô.

Vào cuối ngày thứ ba, cậu hết sạch đồ ăn, nhưng nhìn hướng nào cũng vẫn chỉ thấy núi cao. Cậu bắt đầu tự hỏi tại sao mình lại từ biệt Rudi và đoàn xe Digan đó. Sang ngày thứ tư, cậu như không còn nhấc nổi chân. Có lẽ cái đói sẽ hoàn thành phần việc mà bọn Đức chịu thua. Tới ngày thứ năm, khi đang đi mà không biết là đi đâu, hầu như phó mặc cho số mệnh thì cậu nghĩ là nhìn thấy làn khói phía xa. Nhưng phải mất một đêm lạnh cóng nữa trước khi ánh lửa lập loè khẳng định cái mà mắt cậu thấy. Trước mặt cậu là một làng nhỏ, và cậu nhìn thấy biển phía sau làng.

Xuống núi có vẻ dễ hơn khi lên, nhưng không kém phần nguy hiểm. Cậu ngã mấy lần, mãi tới lúc mặt trời lặn mới đến được cánh đồng bằng phẳng xanh rờn. Tới lúc ấy, mặt trăng đã xuất hiện, lấp ló sau những áng mây, soi tỏ những bước đi chậm chạp của cậu. Khi Lubji đến được rìa làng, hầu hết đèn trong các nhà đã tắt. Nhưng cậu vẫn bước tiếp, hy vọng ai đó còn thức. Lúc đến được ngôi nhà trông như nằm trong một trang trại, cậu định gõ cửa, nhưng lại ngại ngần vì không thấy còn ánh đèn. Rồi cậu nhìn thấy một túp lều ở cuối sân. Cậu lê chân tới đó. Những con gà xổng chuồng nhảy khỏi đường cậu đi, kêu toáng lên, và suýt nữa cậu đâm vào một con bò đen không có ý định nhường đường khách lạ. Cánh cửa túp lều khép hờ. Cậu bò vào trong, lăn ra đám cỏ khô, ngủ mê mệt.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, cậu thấy mình không thể nhúc nhích nổi bởi đã bị cột chặt xuống đất. Rồi cậu thấy một người to béo đang nhìn mình trừng trừng, vừa ghì chặt chiếc cào cỏ dài, đó là lý do tại sao cậu không thể cựa được.

https://thuviensach.vn

Người nông phu hét lên mấy tiếng bằng thứ ngôn ngữ khác lạ. Lubji cả mừng: Đó không phải là tiếng Đức. Cậu ngước mắt nhìn trời, cảm ơn những người thầy đã dạy cậu nhiều điều. Lubji nói với người đang giữ chiếc cào cỏ rằng cậu từ phía bên kia núi sang, sau khi thoát khỏi tay bọn Đức. Ông ta có vẻ không tin cho đến khi xem kỹ vết sẹo viên đạn để lại trên vai cậu. Cha ông trước đây là chủ trang trại, và cụ chưa bao giờ nói với ông là đã thấy ai vượt được dãy núi này.

Ông ta dẫn Lubji vào nhà, tay vẫn cầm chiếc cào cỏ. Bữa ăn sáng có thịt muối, trứng ốp và những lát bánh mỳ dầy. Vừa ăn, Lubji vừa kể, bằng tay hơn là bằng lời, những gì cậu đã trải qua trong mấy tháng vừa rồi. Bà chủ nhà có vẻ thông cảm, liên tục múc thêm thức ăn vào đĩa cậu. Ông chủ không nói gì, vẻ mặt vẫn chưa hết nghi ngờ. Khi Lubji kể xong, chủ nhà cảnh báo cậu rằng mặc dù Tito, lãnh tụ du kích, đã nói những lời đầy dũng khí, ông vẫn nghĩ không lâu nữa quân Đức sẽ tiến vào Nam Tư. Lubji bắt đầu tự hỏi liệu còn nơi nào trên trái đất này có thể an toàn trước những tham vọng của Hitler? Có lẽ suốt quãng đời còn lại, cậu sẽ phải liên tục trốn chạy hắn chăng.

“Tôi phải ra biển”, cậu nói. “Và nếu tôi kiếm được thuyền…”

“Đi đâu không quan trọng; vấn đề là phải đi càng xa cuộc chiến tranh này càng tốt”, ông ta nói, ngoặm một miếng táo. “Nếu chúng tóm được lần nữa, thì cậu đừng hòng thoát. Hãy kiếm một chiếc tàu, tàu nào cũng được. Hãy sang Mỹ, Mexico, Tây Ấn, thậm chí Châu Phi cũng được”.

“Làm sao cháu tìm được một cảng gần nhất?”.

“Dubrovnik, phía Đông Nam, cách đây khoảng hai trăm cây”, ông ta vừa châm tẩu thuốc vừa nói. “Ở đó cậu có thể tìm được nhiều tàu bè đang muốn tránh xa cuộc chiến”.

“Vậy thì cháu phải đi ngay”, Lubji định nhảy khỏi ghế.

“Không cần phải vội thế, chàng trai”. Ông ta nhả khói mù mịt. “Còn lâu bọn Đức mới vượt qua được ngọn núi này”. Lubji lại ngồi xuống và bà chủ lại gọt vỏ chiếc bánh mỳ thứ hai, tưới nước xốt lên và đặt trước mặt cậu.

Khi Lubji đứng dậy theo ông chủ ra khỏi bếp, chiếc đĩa ăn của cậu chỉ còn lại chút bánh vụn. Bà chủ nhồi vào túi cậu nào táo, pho mát, nào bánh

https://thuviensach.vn

mỳ trước khi cậu nhảy lên ngồi phía sau chiếc máy kéo để chồng bà đưa tới rìa làng. Cuối cùng, ông cho cậu xuống cạnh con đường mà ông bảo đảm sẽ đưa cậu ra bờ biển.

Lubji đi theo con đường đó, mỗi khi có xe đến gần cậu lại chìa ngón cái ra ý xin đi nhờ. Nhưng suốt hai tiếng đồng hồ, tất cả các xe chạy qua dù nhanh hay chậm đều phớt lờ. Mãi đến cuối buổi chiều, một chiếc Tatra cũ kỹ mới dừng lại cách cậu vài mét.

Cậu chạy lại phía người lái xe, lúc này đang hạ kính xuống.

"Cậu đi đâu?" Người lái xe hỏi.

"Dubrovnik", Lubji mỉm cười trả lời. Người đó nhún vai, kéo kính lên và chạy thẳng, không nói gì thêm.

Vài chiếc máy kéo, hai ôtô và một xe tải chạy qua trước khi một chiếc xe khác dừng lại. Cùng một câu hỏi, và cùng một câu trả lời.

"Tôi không tới đó, nhưng có thể cho cậu đi nhờ một đoạn", người lái xe nói.

Một chiếc ôtô, hai xe tải, ba xe ngựa và vô khối xe máy đã giúp Lubji hoàn thành chuyến đi ba ngày tới Dubrovnik. Tới lúc đó, Lubji đã ăn hết chỗ đồ ăn mà vợ ông nông dân cho và cũng biết thêm làm thế nào để kiếm được tàu ở Dubrovnik giúp cậu thoát khỏi bọn Đức.

Xuống xe ở vùng ngoại vi cảng biển tấp nập, Lubji chỉ cần vài phút cũng thấy ngay những lo sợ của ông nông dân là hoàn toàn chính xác. Nhìn chỗ nào cậu cũng thấy người ta đang cuống cuồng trước cuộc xâm lược hiển nhiên của bọn Đức. Lubji không có ý định chờ đón chúng lần thứ hai, ở thành phố nước ngoài này.

Đây là thành phố mà cậu không định bị bắt khi còn đang ngủ. Theo lời khuyên của bác nông dân, cậu đi đi lại lại trên cầu tàu hai tiếng liền, cố đoán xem tàu nào từ cảng nào đến và chúng sẽ đi tiếp đâu. Cuối cùng cậu thu lại trong ba chiếc, nhưng vẫn không có cách nào biết được khi nào nó rời bến và sẽ đi đâu. Mỗi khi nhác thấy bóng người mặc quân phục, cậu biến nhanh vào những ngõ hẻm chạy dọc theo bến, và có lần chui cả vào một quán rượu đông nghịt mặc dù không có xu nào trong túi.

https://thuviensach.vn

Cậu lẻn vào một góc khuất nhất trong quán, hy vọng không ai nhìn thấy và bắt đầu nghe lỏm những câu chuyện bằng đủ các thứ tiếng của những người ngồi quanh. Cậu nghe được những tin như kiếm gái ở đâu, tàu nào trả lương cho thợ đốt lò cao nhất, thậm chí cả việc muốn xăm hình Neptune giá hạ thì đến chỗ nào. Nhưng trong tất cả những tiếng ồn ào ấy, cậu biết được chiếc tàu vừa cặp bến tên là tàu Arridin, bốc xong hàng nó sẽ rời bến ngay. Nhưng cậu không biết nó sẽ đến nước nào. Một thủy thủ cứ nhắc đi nhắc lại hai tiếng "Ai Cập" và Lubji nghĩ ngay đến Thánh Moise cùng miền đất hứa.

Cậu luồn ra ngoài, trở lại cầu tàu. Lần này cậu cẩn thận kiểm tra từng tàu một, cho đến khi gặp một nhóm người đang bốc hàng lên một tàu chở hàng nhỏ chạy bằng hơi nước, bên mạn có ghi chữ Arridin. Lubji nhìn lá cờ rũ xuống trên đỉnh tàu. Vì không có gió nên cậu không biết được tàu của nước nào. Nhưng cậu biết chắc một điều: Lá cờ không có hình chữ thập ngoặc của bọn Quốc Xã.

Lubji đứng né sang bên nhìn những người phu khuân vác còng lưng mang những bao tải nặng trên vai, đi qua tấm ván dùng làm cầu, rồi vứt những bao đó qua một lỗ hổng ở giữa sàn tàu. Người đốc công đứng ngay đầu cầu ván, mỗi chuyến hàng qua lại gạch một cái vào sổ. Thỉnh thoảng hàng người lại có khoảng trống vì họ đi nhanh chậm khác nhau. Lubji kiên nhẫn chờ đến đúng lúc cậu có thể luồn vào hàng mà không bị phát hiện. Cậu thong thả bước tới, giả vờ như người qua đường, rồi đột nhiên cúi xuống, xốc một bao tải lên vai đi về phía tàu, giấu mặt sau bao hàng khi qua chỗ người đốc công. Lên đến sàn tàu, cậu ném bao hàng xuống lỗ. Lubji làm lại vài lần, mỗi lần đi cậu lại biết thêm một chút về cách bố trí trên tàu. Một ý nghĩ bắt đầu thành hình trong đầu. Sau khoảng hơn chục lần mang vác như thế, cậu thấy mình có thể đi nhanh lên sát ngay sau người đi trước và cách người đi sau khá xa. Khi đống hàng trên bến vơi dần, Lubji hiểu rằng cậu không còn nhiều cơ hội. Phải chọn đúng thời điểm.

Cậu xốc một bao nữa lên vai. Lát sau cậu đã đuổi kịp người đi trước; người này vất bao tải vào lỗ rồi trở lại cầu ván. Khi đến sàn tàu, cậu ném bao tải xuống lỗ, rồi không nhìn lại, ngay lập tức nhảy theo xuống, rơi

https://thuviensach.vn

người trên một đống bao. Cậu phóng vội vào góc xa nhất, phập phồng lo sợ có ai đó kêu lên rồi nhảy theo cứu cậu. Nhưng chuyện ấy đã không xảy ra.

Lubji tìm một vị trí khuất để nếu có ai ngó vào không thấy được cậu, đồng thời để tránh bao tải rơi vào đầu. Song nếu cứ như vậy thì chắc là sẽ chết ngạt, vì vậy cứ sau mỗi bao tải ném xuống, cậu lại ngoi đầu lên thở. Đến chiếc bao cuối cùng, Lubji không những thâm tím hết cả mình mẩy, mà còn ngáp liên tục bởi hụt hơi. Khi nắp hầm sập xuống, Lubji cuống cuồng tìm đường trèo lên đỉnh đống bao tải để có thể ghé miệng vào cái khe nhỏ của tấm nắp mà thở.

Cậu nghe thấy tiếng máy tàu ở khoang dưới bắt đầu hoạt động. Mấy phút sau, cậu thấy con tàu lắc lư dịch chuyển. Cậu nghe tiếng người trên boong và thỉnh thoảng là tiếng chân bước ngang trên đầu. Khi con tàu đã ra khỏi cảng, nó không còn lắc lư nhè nhẹ mà nghiêng ngả mạnh hơn. Lubji ngồi lọt giữa hai bao tải, mỗi tay bám chắc một bên để khỏi bị quăng đi quật lại. Cả cậu lẫn đống bao cứ chạy từ bên nọ sang bên kia trong hầm tàu, đến nỗi cậu chỉ những muốn hét lên kêu cứu, nhưng lúc này trời đã tối, cậu nghĩ có kêu cũng chẳng ai nghe thấy.

Cậu không biết tàu đã chạy bao ngày khi thấy tiếng xích neo chạy rèn rẹt. Rồi cậu thấy nắp hầm mở ra, ánh sáng ùa vào cùng nhiều thứ tiếng nói lạ hoắc. Cậu nghĩ chắc là tiếng Ai Cập và tạ ơn Chúa bởi nó không phải là tiếng Đức. Cuối cùng nắp hầm được nhấc lên, hai người lực lưỡng ghé mắt nhìn xuống.

“Trời ơi! Cái gì thế này?” Một người hét lên khi thấy Lubji giơ cao hai tay lên trời.

“Gián điệp Đức chứ không sai”, người kia cười hô hố, nói tiếp rồi nắm cánh tay Lubji kéo lên như kéo một túi hàng. Lubji ngồi trước mặt họ, chân duỗi dài, miệng thở dốc, chờ đợi bị tống vào nhà giam ở một nước nào đó.

Cậu ngước nhìn mặt trời buổi sáng, mắt chớp chớp. “Tôi đang ở đâu thế này?” Cậu hỏi bằng tiếng Tiệp. Nhưng đám phu khuân vác tỏ ra không hiểu. Cậu thử bằng tiếng Hung, tiếng Nga và miễn cưỡng dùng cả tiếng Đức, nhưng họ vẫn chỉ nhún vai cười. Cuối cùng họ nhấc bổng cậu lên, điệu dọc theo tàu, không cố hỏi han cậu bằng thứ tiếng nào nữa.

https://thuviensach.vn

Chân Lubji chưa kịp chạm đất thì họ đã đưa cậu lên bến. Sau đó họ đưa cậu về phía ngôi nhà trắng ở phía bên kia bãi hàng. Phía trên cửa là hàng chữ in chẳng có nghĩa gì đối với cậu bé nhập cư trái phép: *Cảnh sát cảng Liverpool, Anh*.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 8

~oOo~

« - Báo St. Andy
Ngày 12 tháng Chín, 1945
Bình minh của nước cộng hòa mới»

"Hủy bỏ hệ thống huân chương", một tít lớn trong số thứ 3 của tờ St. Andy. Theo ý kiến của tổng biên tập, hệ thống huân chương chỉ là cái cớ để một nhóm chính trị gia tự khen nhau và tặng cho bè bạn những danh hiệu mà họ không xứng đáng được nhận. *"Huân chương hầu như được tặng cho những kẻ không xứng đáng. Cái lối tự tô vẽ mình đáng ghét này là một ví dụ nữa về những tàn dư của đế chế thực dân, cần phải xoá bỏ ngay khi có điều kiện. Chúng ta cần quẳng cái hệ thống đã lỗi thời này vào sọt rác của lịch sử".*

Một số học sinh viết thư cho Keith nói rằng cha chúng đã nhận tước phong, và những đứa hiểu biết hơn về lịch sử thì nói thêm rằng câu cuối của bài báo là ăn cắp ở một bài viết về một vấn đề khác có mục đích tốt hơn.

Keith không thể ghi lại được ý kiến của ông hiệu trưởng trong cuộc họp cuối tuần của giáo viên nhà trường, vì Penny không còn nói chuyện với cậu. Alexander Ducan và bạn bè công khai gọi cậu là kẻ phản bội. Mặc hết, Keith tỏ ra không quan tâm đến việc họ nghĩ gì.

Kỳ học tiếp tục, cậu bắt đầu tự hỏi liệu còn có khả năng bị hội đồng quân nhân gọi đến cho một suất học bổng ở Oxford hay không. Mặc dù chưa đâu vào đâu, cậu vẫn thôi làm cho tờ Courier, để tập trung thời gian vào học tập, cố gắng gấp đôi, khi cha cậu nói sẽ tặng một ôtô thể thao nếu cậu thi đỗ. Ý nghĩ phải chứng minh là ông hiệu trưởng nghĩ sai và có được

https://thuviensach.vn

chiếc xe là điều không cưỡng lại được. Cô Steadman, người vẫn tiếp tục phụ đạo cho cậu, nhiều đêm tới rất khuya, có vẻ sung sướng khi thấy cậu phải cố gắng gấp đôi.

Khi Keith trở lại trường dự thi hết cấp, cậu cảm thấy đã sẵn sàng để đối mặt với cả giám khảo lẫn ông hiệu trưởng: Số tiền quyên góp đến nay chỉ còn thiếu vài trăm bảng nữa là đạt mục tiêu năm ngàn. Keith dự định sẽ dùng số báo cuối cùng để thông báo thắng lợi. Cậu hy vọng việc này sẽ làm ông hiệu trưởng khó có thể làm gì về một bài báo mà cậu sẽ đăng trong số báo tới, kêu gọi xóa bỏ chế độ quân chủ.

"Nước Úc không cần một gia đình thượng lưu sống cách xa hàng ngàn dặm thống trị. Làm sao chúng ta bước qua nửa sau của thế kỷ XX mà vẫn còn giữ hệ thống đó? Hãy rũ bỏ tất cả bọn họ, cùng quốc ca, cờ Anh và đồng Bảng", bài báo kêu gọi. *"Một khi chiến tranh kết thúc, chắc chắn sẽ đến lúc Úc tuyên bố mình là nước cộng hoà"*.

Ông Jessop vẫn im lặng, trong khi tờ Melbourne Age trả Keith 50 bảng để đăng lại bài đó, mà phải suy nghĩ mãi cậu mới có thể từ chối. Alexander Ducan nói toạc ra rằng một người rất gần gũi với ông hiệu trưởng đã bảo với cậu ta rằng sẽ rất ngạc nhiên nếu Keith Townsend còn trụ được đến cuối học kỳ.

Trong mấy tuần đầu của học kỳ cuối cùng, Keith dành phần lớn thời gian học bài, chỉ thỉnh thoảng mới gặp Betsy, và cứ thứ Tư của tuần lễ lẻ là đến trường đua trong khi những học sinh khác dùng thời gian đó làm những việc tốn nhiều sinh lực hơn.

Vào cái ngày thứ Tư đặc biệt ấy, lẽ ra Keith đã không đến trường đua nếu như không có một người trông chuồng ngựa cho biết một điều *chắc chắn*. Keith cẩn thận kiểm tra tài chính của mình. Cậu vẫn còn dành dụm được một chút do làm việc trong ngày nghỉ, cộng thêm số tiền tiêu vặt mẹ cho. Cậu quyết định chỉ đặt cược trong cuộc đua đầu tiên, và nếu thắng sẽ trở về trường tiếp tục ôn bài và tự hứa sẽ vào thăm Betsy trên đường về trường.

"Điều chắc chắn" đó là con ngựa có tên Rum Punch, sẽ bắt đầu đua vào lúc hai giờ. Người nói với cậu có vẻ rất tin vào con ngựa của mình, đến nỗi

https://thuviensach.vn

Keith đặt hẳn năm bảng, một ăn bảy. Trước khi rào chắn được mở, cậu đã nghĩ tới chuyện sẽ sử dụng số tiền thắng cược thế nào.

Suốt chặng đua, Rum Punch dẫn đầu, song ở vòng cuối, một con khác chạy sát rào phía trong đã phóng lên ngang nó. Keith giơ cả hai tay lên trời khi hai con ngựa cùng phóng qua đích. Cậu đi lại phía bàn để nhận tiền thắng cược.

"Kết quả cuộc đua đầu tiên của buổi chiều sẽ công bố chậm một chút để xem lại ảnh chụp Rum Punch và Colombus lúc về đích", tiếng loa phóng thanh thông báo. Từ góc đứng của mình, Keith chắc chắn là Rum Punch đã thắng, nên không hiểu sao họ lại còn phải xem lại ảnh. Có lẽ để mọi người nghĩ các nhân viên làm việc nghiêm chỉnh, cậu nghĩ. Cậu nhìn đồng hồ và bắt đầu nghĩ đến Betsy.

"Sau đây là kết quả cuộc đua", tiếng loa oang oang, *"về đích trước một đầu ngựa là Columbus, bốn ăn năm, và về sau là Rum Punch, một ăn bảy"*.

Keith chửi ầm lên. Giá như đặt cược hai chiều thì giờ đây cậu vẫn nhân đôi được số tiền của mình. Trên đường ra chỗ để xe đạp, cậu nhìn danh sách những con ngựa ở trong cuộc đua tiếp theo. Drumstick được lợi thế đứng ngay ở hàng đầu. Keith bước chậm lại. Trước đây cậu đã hai lần thắng khi đặt cược vào Drumstick, và rất có thể đây sẽ là lần thứ ba. Nhưng chỉ có vấn đề là cậu đã đặt toàn bộ số tiền mình có vào con Rum Punch mất rồi.

Tiếp tục đi về nhà để xe, cậu chợt nhớ mình có quyền rút tiền trong tài khoản có số dư là hơn ngàn bảng trong Ngân hàng Úc. Cậu xem lại tên các con ngựa trong cuộc đua tiếp theo, thấy Drumstick khó có thể thua. Lần này cậu đặt cược hai chiều, mỗi chiều năm bảng, một ăn ba, để nếu Drumstick có về thứ ba, cậu cũng thu hồi được vốn. Keith đẩy cửa xoay, lấy xe rồi đạp như bay đến ngân hàng cách đó một dặm. Cậu viết một cái séc mười bảng.

Vẫn còn mười phút trước khi bắt đầu cuộc đua thứ hai, vì vậy cậu yên tâm đủ thời gian lĩnh tiền rồi trở lại trường đua. Nhân viên ngân hàng nhìn người khách, xem rất kỹ tấm séc, rồi gọi điện cho chi nhánh ngân hàng của Keith ở Melbourne. Họ lập tức khẳng định ông Townsend có đủ tư cách ký

https://thuviensach.vn

séc lĩnh tiền từ tài khoản đó, và tài khoản vẫn có số dư cao. Vào lúc hai giờ năm mươi ba phút, nhân viên ngân hàng trao mười bảng cho chàng thiếu niên đang có vẻ sốt ruột.

Keith đạp xe trở lại với tốc độ mà chắc đội trưởng đội thể thao quốc gia phải có ấn tượng sâu sắc. Cậu đánh cược vào Drumstick và Honest Syd, mỗi con năm bảng. Khi rào chắn vừa nhấc lên, Keith vội vàng lao đến cạnh rào, kịp nhìn một đàn ngựa phóng qua mặt trong vòng đầu tiên. Cậu không tin vào mắt mình. Drumstick chắc xuất phát chậm, chạy mãi phía cuối trong vòng thứ hai, nên mặc dù đã cố gắng hết sức cũng chỉ về đích thứ tư.

Keith kiểm tra tên ngựa và tên kỵ mã của cuộc đua thứ ba và lại vội vàng trở lại ngân hàng, đứng hẳn người trên bàn đạp. Cậu yêu cầu được lĩnh chiếc séc hai mươi bảng. Lại một cú điện thoại, và lần này trợ lý giám đốc ngân hàng ở Melbourne đề nghị được nói chuyện trực tiếp với Keith. Sau khi đã xác định rõ nhân thân của Keith, ông ta đồng ý để ngân hàng chi cái séc đó.

Trong cuộc đua thứ ba, Keith cũng không khá hơn, và khi loa phóng thanh công bố kết quả của thứ sáu, cậu đã rút một trăm bảng từ tài khoản quyên góp cho sân Cricket. Cậu từ từ đạp xe về phía bưu điện, suy nghĩ về hậu quả của những việc mình đã làm. Cậu biết đến cuối tháng, tài khoản sẽ được thủ quỹ của trường kiểm tra, và nếu có vấn đề gì chưa rõ về các khoản thu chi, ông ta sẽ báo với ông hiệu trưởng; và ông này sẽ yêu cầu ngân hàng làm rõ. Trợ lý giám đốc ngân hàng lúc đó sẽ đáp rằng ông Townsend đã năm lần điện thoại từ một trạm điện thoại công cộng gần trường đua chiều thứ Tư đó, yêu cầu được lĩnh tiền từ tài khoản này. Chắc chắn Keith sẽ bị đuổi học; một học sinh năm trước đã bị đuổi chỉ vì ăn cắp một lọ mực. Nhưng tệ hại hơn, tin này sẽ được đăng trên trang nhất của các báo ở Úc kình địch với bố cậu.

Betsy ngạc nhiên không thấy Keith tạt vào, dù để nói với cô một câu, sau khi quẳng xe đạp ngay trước nhà bưu điện. Cậu đi bộ về trường, biết rằng mình chỉ có ba tuần để xoay cho đủ số một trăm bảng đó. Cậu ngồi học ngay, cố tập trung vào các bài kiểm tra, nhưng đầu óc cứ bận bịu mãi với số tiền đó. Cậu nghĩ ra cả chục câu chuyện trong những tình huống có

https://thuviensach.vn

thể rất đáng tin. Nhưng làm sao mà giải thích được việc các séc này lĩnh cách nhau có ba mươi phút ở một chi nhánh ngân hàng rất gần trường đua?

Sáng hôm sau, cậu nghĩ sẽ ghi tên vào lính, để rồi chuyển qua đóng ở Miến Điện trước khi mọi người phát hiện ra việc cậu làm. Nếu cậu chết, được tặng huân chương chiến công, chắc họ sẽ không nhắc đến một trăm bảng thụt két trong điếu văn của cậu. Một việc cậu tính không làm là cá cược tiếp tuần sau đó, mặc dù cậu vẫn được tay làm ở chuồng ngựa cung cấp cho nguồn tin *chắc chắn* khác. Cậu cũng chẳng vui lên được chút nào khi đọc trong tờ Sporting Globe biết con ngựa *chắc chắn* này đã về nhất, một ăn mười.

Chính trong giờ lên lớp thứ Hai tiếp đó, trong khi Keith đang đánh vật với một bài viết về *"tiêu chuẩn vàng"* thì có người đưa cho cậu mảnh giấy, trong đó ghi: *"Ông hiệu trưởng muốn gặp cậu tại văn phòng ngay bây giờ"*.

Keith hoảng. Cậu bỏ bài đang làm giở trên bàn, từ từ đi đến phòng hiệu trưởng. Sao họ biết nhanh thế nhỉ? Chả lẽ ngân hàng muốn rũ trách nhiệm nên đã báo cho thủ quỹ của trường biết về những món tiền rút bất thường? Làm sao họ dám chắc số tiền đó đã không được dùng vào những việc chính đáng? "Nào, những chi dùng chính đáng, rút từ ngân hàng ba mươi phút một lần, chỉ cách trường đua có một dặm vào chiều thứ Tư là thế nào đây, Townsend?" Cậu có thể mường tượng ông hiệu trưởng hỏi câu đó với giọng giễu cợt ra sao.

Keith leo mấy bậc cầu thang dẫn lên phòng, cảm thấy người ngây ngấy sốt. Người giúp việc mở cửa ngay trước khi cậu định gõ. Bước vào, cậu nghĩ chưa bao giờ thấy hiệu trưởng nghiêm nghị như thế. Nhìn sang phía bên kia, là thầy chủ nhiệm đang ngồi trên sôpha ở góc phòng. Keith vẫn đứng, hiểu rằng lần này cậu sẽ không được mời ngồi, hoặc mời một cốc rượu anh đào.

"Townsend!", ông hiệu trưởng bắt đầu. "Tôi đang cho điều tra một tin hết sức nghiêm trọng, mà trong đó tôi lấy làm tiếc khi được báo cáo cậu là người trực tiếp dính líu". Keith bấm chặt móng tay vào lòng bàn tay cho khỏi run. "Cậu thấy có thầy chủ nhiệm ở đây. Việc này là để có thêm người

https://thuviensach.vn

làm chứng trong trường hợp cần thiết phải mời đến cảnh sát". Keith cảm thấy chân mềm nhũn và nếu không được ngồi xuống ghế, chắc cậu ngã vật xuống sàn.

"Townsend! Tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề". Ông hiệu trưởng dừng lại, tựa như tìm từ thích hợp. Keith càng run. "Penny, con gái tôi hình như… hình như có thai. Nó nói nó bị hiếp. Hình như cậu (Keith định phản đối) là người chứng kiến duy nhất việc đó. Thủ phạm là đứa không những ở cùng nhà với cậu, mà còn là lớp trưởng. Tôi coi việc cậu hoàn toàn hợp tác trong vụ này là điều hết sức quan trọng".

Keith thở phào thành tiếng. "Thưa thầy! Em sẽ cố gắng hết sức". Cậu nói trong khi ông hiệu trưởng liếc mắt nhìn vào những tờ giấy mà cậu nghĩ là một bài viết sẵn.

"Vào khoảng ba giờ chiều thứ Bảy, ngày 6 tháng Mười, có đúng là cậu vào sân vận động không?".

"Thưa ngài, thưa thầy", Keith trả lời ngay. "Em thường phải tới sân vận động vì có liên quan đến trách nhiệm của em trong đợt quyên góp".

"A, tất nhiên", ông hiệu trưởng nói. "Cậu làm như thế là tốt đấy". Ông Clarke vẻ mặt nghiêm trang, gật đầu có vẻ tán thưởng.

"Cậu nói lại chính xác bằng từ ngữ của cậu, cậu đã gặp những gì khi vào sân hôm ấy?".

Keith những muốn phì cười khi nghe ông ta dùng từ *"gặp"*, nhưng cậu cố giữ vẻ nghiêm chỉnh.

"Cứ nghĩ cho kỹ", ông Jessop bảo. "Dù thế nào đi nữa, cậu đừng lo mang tiếng rình rập người khác".

Khỏi phải bảo, tôi chẳng ngại đâu, Keith nghĩ. Cậu đắn đo không biết có nên nhân dịp này giải quyết luôn hai món nợ cũ hay không. Nhưng cậu có thể được lợi hơn nếu…

"Cậu cũng có thể xem xét việc cậu diễn giải sự vụ sẽ ảnh hưởng đến danh tiếng của cậu". Chính chữ *"danh tiếng"* đã giúp Keith đi đến quyết định dứt khoát. Cậu nhíu mày, làm như đang cân nhắc kỹ hậu quả những điều mình sắp nói, và tự hỏi nên kéo dài giây phút khắc khoải này trong bao lâu.

https://thuviensach.vn

“Thưa thầy hiệu trưởng! Khi em vào phòng”, cậu mở đầu với vẻ rất có trách nhiệm, “em thấy đèn đóm tối om. Em lấy làm lạ, nhưng sau phát hiện ra rằng tất cả các rèm cửa đều đã được kéo kín. Em lại càng ngạc nhiên khi nghe tiếng động trong phòng thay đồ của đội khách, vì biết đội bóng đã sang đấu ở sân trường bạn. Em dò dẫm tìm công tắc điện, và khi bật đèn lên thì sững sờ nhìn thấy…”. Keith ngập ngừng, cố làm ra vẻ ngượng khi phải nói tiếp.

“Cậu không phải lo việc mình có thể phản bội bạn bè”, ông hiệu trưởng nhắc. “Cậu cứ tin là chúng tôi sẽ giữ kín”.

Nhiều hơn là ông có thể tin vào tôi, Keith nghĩ.

“… nhìn thấy con gái thầy cùng Alexander Ducan đang nằm trần truồng ở chỗ để đồ”. Keith lại ngừng, nhưng lần này ông hiệu trưởng không thúc cậu phải nói tiếp. Vì vậy, cậu dừng lại rất lâu. “Những gì diễn ra trước đó chắc đã ngừng lại khi đèn bật sáng”. Cậu lại ngập ngừng.

“Cậu nên hiểu việc này cũng chẳng dễ nghe gì đối với tôi đâu, Townsend”.

“Vâng, thưa thầy”, Keith nói, hài lòng về cái cách mô tả toàn bộ câu chuyện.

“Theo cậu thì hai đứa đang hay là đã làm tình xong?”

“Thưa thầy! Em hoàn toàn tin rằng việc đó đã hoàn tất”.

“Nhưng cậu có chắc không?”.

“Thưa thầy, chắc chắn ạ”, Keith ngừng lại khá lâu rồi tiếp, “bởi vì…”

“Đừng ngượng, Townsend. Cậu nên hiểu điều duy nhất tôi quan tâm là sự thật”.

Nhưng với tôi thì không, Keith nghĩ. Cậu không hề ngượng, tuy rõ ràng hai người đàn ông trong phòng thì đang như vậy.

“Cậu phải kể với chúng tôi chính xác những gì cậu thấy, Townsend”.

“Em nghe thấy nhiều hơn là nhìn thấy”, Keith đáp.

Ông hiệu trưởng cúi đầu, mãi sau mới ngửng lên. “Câu hỏi tiếp theo mới là khó chịu nhất đối với tôi, Townsend. Bởi vì tôi không chỉ cần phải dựa vào trí nhớ, mà còn dựa vào sự suy xét của cậu nữa”.

“Thưa thầy! Em sẽ cố gắng hết sức”.

https://thuviensach.vn

Đến lượt ông hiệu trưởng ngập ngừng, còn Keith phải cắn vào lưỡi để khỏi buột miệng bảo, “Ngài cứ suy nghĩ cho kỹ”.

“Townsend này! Theo cậu, và nên nhớ chúng ta giữ kín chuyện đang nói, thì con gái tôi, nói thế nào nhỉ…”, ông ta lại ngập ngừng, “con gái tôi có đồng tình trong chuyện này không?” Keith nghĩ - không biết có bao giờ trong cuộc đời, ông hiệu trưởng hỏi một câu gượng gạo đến như vậy.

Keith để ông ta toát mồ hôi trong vài giây rồi mới nói chắc như đinh đóng cột: “Thưa thầy! Em không nghi ngờ gì về việc đó”, cả hai người nhìn thẳng vào mặt cậu. “Đây không phải là vụ hiếp dâm”.

Ông Jessop không có phản ứng gì chỉ hỏi, “Làm sao cậu dám nói chắc?”.

“Thưa thầy, bởi vì những tiếng rên rỉ em nghe thấy trước khi bật đèn không phải vì tức giận hoặc vì sợ. Đó là tiếng rên của hai người rõ ràng là… thưa thầy, gọi là thế nào nhỉ… là đang đê mê sung sướng”.

“Cậu có hoàn toàn chắc chắn về điều đó không Townsend?”

“Thưa thầy, chắc chắn ạ”.

“Tại sao lại chắc?”

“Bởi vì… bởi vì em cũng đã trải qua điều đó với con gái thầy cách đó đúng hai tuần”.

“Trong sân vận động?” Hiệu trưởng lắp bắp hỏi, vẻ không tin.

“Không, thưa thầy! Em xin thú thật là ở trong nhà thể thao. Em có cảm giác con gái thầy thích nhà thể thao hơn là sân vận động. Cô bé thường bảo nằm trên đệm cao su thoải mái hơn là nằm trên những cái đệm gối trong phòng thay đồ”.

Ông hiệu trưởng không thốt được lời nào.

“Cảm ơn cậu đã rất thẳng thắn, Townsend”, ông ta gượng nói.

“Không có gì, thưa thầy. Thầy còn cần gì không ạ?”.

“Không, lúc này thì không, Townsend”. Keith xoay người định đi. “Tuy nhiên, tôi sẽ rất biết ơn nếu cậu giữ kín những chuyện này”.

“Tất nhiên, thưa thầy”, Keith nói, xoay người lại nhìn ông ta. Ông ta đỏ mặt. “Thưa thầy! Em xin lỗi nếu đã làm thầy bối rối, nhưng vì trong buổi lễ nguyện Chủ nhật vừa rồi, thầy đã căn dặn bất luận ở hoàn cảnh nào trong

https://thuviensach.vn

cuộc sống, mọi người hãy luôn ghi nhớ câu của George Washington:[5] *Ta không được phép nói dối*."

Mấy tuần tiếp theo, không ai nhìn thấy Penny. Khi được hỏi, ông hiệu trưởng chỉ nói cô ta cùng mẹ đang thăm bà bác ở New Zealand.

Keith nhanh chóng gạt vấn đề của ông hiệu trưởng sang bên và tập trung vào nỗi lo lắng của mình. Cậu vẫn chưa tìm được cách làm thế nào trả lại một trăm bảng thiếu hụt kia. Một sáng, sau giờ cầu nguyện, Alexander Ducan gõ cửa phòng học của Keith.

"Tớ đến để cảm ơn cậu", cậu ta bảo. "Cậu thật là một thằng bạn tốt", cậu ta nói thêm, kiểu cách hơn cả người Anh.

"Có gì đâu", Keith nói đặc sệt kiểu Úc. "Nói đúng ra, tớ chỉ nói với ông ta sự thật".

"Đúng quá", cậu lớp trưởng bảo. "Dẫu sao tớ cũng nợ cậu nhiều đấy, anh bạn ạ. Dòng họ Alexander nhà tớ được cái nhớ dai".

"Họ Townsend nhà tớ cũng vậy", Keith nói, không nhìn lên.

"Trong tương lai, nếu tớ có thể giúp được gì thì đừng ngại cho tớ biết".

"Hẳn rồi", Keith hứa.

Ducan mở cửa, quay đầu lại nói thêm: "Townsend này! Tớ phải nói cậu cũng không đến nỗi đểu như mọi người đồn đại đâu".

Khi cánh cửa khép lại, Keith đọc câu của Asquith mà cậu trích dẫn trong bài viết của mình: *"Người hãy đợi đấy sẽ thấy"*.

"Ông Clarke gọi điện thoại bảo anh đến phòng ông ấy", một học sinh lớp dưới trực hành lang thông báo.

Càng gần kỳ cuối tháng, Keith càng sợ, thậm chí sợ cả việc bóc thư, hoặc tệ hại hơn là nhận được một cú điện thoại lạ. Cậu luôn nghĩ có người đã phát hiện ra. Mỗi ngày qua, cậu lại chờ trợ lý giám đốc ngân hàng tìm cậu, báo cho biết đã đến thời hạn cho thủ quỹ trường biết số tiền mới nhất có trong tài khoản. "Nhưng em gây quỹ được hắn bốn ngàn bảng mà", cậu thường nhắc đi nhắc lại rất to câu đó. "Vấn đề không phải là chỗ đó, Townsend", cậu như nghe ông hiệu trưởng nói.

https://thuviensach.vn

Cậu cố giữ vẻ bình thản để không ai biết cậu đang lo đến mức nào. Khi ra tới hành lang, cậu có thể thấy cửa phòng thầy chủ nhiệm để ngỏ. Bước chân cậu chậm dần. Cậu vào phòng, ông đưa cho cậu ống nghe. Keith những mong thầy chủ nhiệm ra khỏi phòng, nhưng ông ta vẫn ngồi làm việc như cũ.

"Keith Townsend đây ạ", cậu nói.

"Chào Keith. Mike Adams đây".

Keith lập tức nhận ra tên của ông tổng biên tập tờ Sydney Morning Herald. Làm sao ông ta biết chuyện thụt két nhỉ?

"Cậu vẫn nghe đấy chứ?", ông Adams hỏi.

"Vâng", Keith trả lời. "Cháu có thể giúp gì chú?" Cậu mừng vì Adams không thấy cậu đang run bần bật.

"Chú vừa đọc số mới nhất của tờ St. Andy, đặc biệt là bài của cháu về việc Úc cần phải tuyên bố thành lập nước cộng hoà. Bài viết rất hay và chú muốn cho đăng lại toàn văn trên tờ Sydney Morning Herald, nếu chúng ta có thể thỏa thuận được số tiền nhuận bút".

"Bài báo viết không phải để bán", Keith nói thẳng thừng.

"Chú nghĩ có thể trả cho cháu bảy mươi lăm bảng"

"Cháu chỉ đồng ý nếu chú trả cho cháu…".

"Trả cho cháu bao nhiêu?"

***

Tuần lễ trước khi dự thi tuyển vào Oxford, Keith trở về Toorak để cô Steadman phụ đạo thêm lần cuối. Họ cùng nhau ôn lại các câu hỏi, đọc các câu trả lời mẫu mà cô đã chuẩn bị. Cô chỉ không làm nổi có một việc: Đó là giúp cho Keith cảm thấy thoải mái. Nhưng cậu không thể cho cô ta biết cậu căng thẳng không phải vì bài vở.

"Mẹ tin là con sẽ đậu", bà nói một cách tin tưởng trong bữa sáng Chủ nhật.

"Con cũng hy vọng thế", Keith nói, biết chắc ngày hôm sau thì tờ Sydney Morning Herald sẽ đăng bài *"Bình minh của nước Cộng Hòa"*.

https://thuviensach.vn

Nhưng đó cũng là buổi sáng cậu bắt đầu thi, vì vậy Keith chỉ hy vọng cha mẹ cậu hãy giữ lời khuyên ít nhất trong mười ngày tới và đến lúc đó có lẽ họ…

"Kể ra cũng khó đấy", cha cậu nói, làm gián đoạn ý nghĩ của cậu. "Bố tin là những lời nhận xét tốt của ông hiệu trưởng sau khi con đã hoàn thành xuất sắc việc quyên góp cho sân vận động của trường sẽ rất có ích cho con. À này! Bố quên không nói là bà ngoại con, vì rất có ấn tượng với những cố gắng của con nên đã tặng vào tài khoản quyên góp của con một trăm bảng".

Lần đầu tiên mẹ Keith nghe con trai chửi thề.

Đến sáng thứ Hai, Keith thấy mình đã sẵn sàng đối mặt với giám khảo, và mười ngày sau, khi làm xong bài viết cuối cùng, cậu có ấn tượng sâu sắc là cô Steadman quả là đã *"đoán"* trước được biết bao câu hỏi. Cậu biết mình đã làm tốt bài Lịch sử và Địa lý, chỉ còn hy vọng ban giám hiệu trường Oxford không quá nhấn mạnh điểm thi môn Văn học cổ điển.

Cậu gọi điện cho mẹ để thông báo mình đã làm tốt các bài thi, và nếu cậu không được nhận vào Oxford thì chỉ có thể phàn nàn là đã không may mắn với các câu hỏi mà thôi. "Mẹ có phàn nàn gì đâu", mẹ cậu đáp ngay. "Nhưng mẹ có một lời khuyên, Keith ạ. Cố tránh mặt cha con một vài hôm nữa".

Rõ ràng sau khi thi phải chờ đợi kết quả khá lâu. Trong thời gian chờ đợi, Keith dành thời gian quyên góp nốt cho sân vận động vài trăm bảng cuối cùng. Đôi lúc cậu ra trường đua đánh cược bằng tiền riêng của mình, một tối với vợ một nhà ngân hàng để cuối cùng bà này bỏ vào quỹ năm mươi bảng.

Vào thứ Hai cuối cùng của học kỳ, trong buổi họp hàng tuần, ông Jessop thông báo cho các giáo viên và nhân viên rằng trường Thánh Andrew tiếp tục truyền thống lớn lao của mình là gửi những học sinh giỏi nhất vào học tại Oxford và Cambridge, để giữ được mối liên hệ với hai trường đại học lớn. Ông đọc tên những người trúng tuyển:

Alexander, D. T. L.

Tomkins, C.

Townsend, K. R.

https://thuviensach.vn

“Một thằng khốn nạn, một thằng mọt sách và một ngôi sao, nhưng không nhất thiết theo đúng thứ tự ấy”, ông hiệu trưởng lẩm bẩm.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 9

~oOo~

«- Báo Daily Mirror
Ngày 7 tháng Sáu, 1944
Cuộc đổ bộ vào Normandy thành công»

Khi Lubji Hoch kể cho tòa nghe toàn bộ câu chuyện, họ trố mắt nhìn cậu với vẻ nghi ngờ. Họ không thể cả quyết cậu là siêu nhân, hay một tên nói dối bệnh hoạn. Người phiên dịch tiếng Tiệp nhún vai. “Một số chi tiết thì đúng sự thật”, ông ta nói với viên Sĩ quan thẩm vấn. “Nhưng phần lớn tôi nghe có vẻ khó tin”.

Ông chánh án suy nghĩ rồi quyết định một lối thoát dễ dàng nhất. “Cho cậu ta vào trại, sáu tháng sau sẽ xem lại trường hợp này. Cậu ta sẽ kể lại câu chuyện và chúng ta sẽ nghe xem nó đã được thay đổi thế nào”.

Lubji ngồi nghe mà không hiểu được lời nào của ông ta, nhưng chí ít thì lần này họ cũng cho cậu một phiên dịch, vì vậy cậu có thể theo dõi được các thủ tục của phiên tòa. Trên đường về trại, cậu đi tới một quyết định. Sáu tháng sau, khi họ xét lại trường hợp này, cậu sẽ không còn cần phải có phiên dịch. Nhưng việc đó xem ra không dễ như Lubji tưởng, vì một khi trở lại trại ở cùng với đồng bào của mình, họ chỉ toàn nói tiếng Tiệp với nhau. Thực tế họ chỉ dạy cậu có mỗi một việc là chơi bài, và chẳng bao lâu cậu đã thắng cả đám những người thầy. Hầu hết họ nghĩ sẽ trở về nước sau khi chiến tranh kết thúc.

Sáng sáng, Lubji là người dậy đầu tiên, và luôn luôn làm những người khác khó chịu bằng việc lúc nào cũng muốn hoạt động nhiều hơn họ. Phần lớn những người Tiệp nhìn cậu như một thằng lưu manh Do Thái, nhưng

https://thuviensach.vn

lúc này cậu đã cao trên một mét tám và vẫn còn đang tuổi lớn, nên chẳng ai dám nói ra điều đó.

Về trại khoảng tuần lễ thì cậu gặp một bà già. Trên đường từ nơi ăn sáng trở về, cậu thấy bà đẩy chiếc xe đạp chở đầy báo ngược lên đồi. Khi bà đi qua gần cổng trại, cậu không nhìn rõ mặt vì bà trùm khăn kín đầu, có lẽ cho khỏi lạnh. Bà bắt đầu phân phát báo, trước tiên là cho số sĩ quan, sau đó là ở khu nhà của các hạ sĩ quan. Lubji chạy qua sân, đi theo bà, hy vọng bà sẽ nhờ cậu giúp. Khi đã phát hết túi báo trên xe, bà trở lại phía cổng trại. Khi bà đi ngang qua, Lubji nói to, “Chào bà”. “Chào cậu”, bà đáp, ngồi lên xe đạp đi, không nói gì thêm.

Sáng hôm sau, Lubji không ăn sáng mà đứng ngay ở cổng trại nhìn xuống đồi. Trông thấy bà đẩy xe báo lên dốc, cậu chạy xuống giúp trước khi lính gác kịp ngăn lại. “Chào bà”, cậu chào, tay nắm lấy xe đạp đẩy giúp lên. “Chào cậu”, bà trả lời, “Tên tôi là Sweetman. Hôm nay cậu thế nào?”. Lubji hẳn đã trả lời nếu cậu hiểu được bà đang nói gì.

Trên đường đi, cậu xăng xái ôm đống báo cho bà. Một trong những từ đầu tiên mà cậu học được là “báo”. Sau đó, cậu đặt cho mình nhiệm vụ mỗi ngày phải học mười từ mới. Đến cuối tháng, lính gác cổng chẳng cần để ý khi Lubji đi qua cổng mỗi buổi sáng giúp người đàn bà đẩy xe lên dốc.

Đến tháng thứ hai, sáng sáng, lúc sáu giờ, cậu đã ngồi ở cửa hàng của bà Sweetman, sắp xếp các loại báo đúng thứ tự trước khi đẩy xe báo lên đồi. Khi bà đề nghị được gặp người phụ trách trại vào đầu tháng thứ ba, vị thiếu tá đã nói với bà là không thấy có gì trở ngại trong việc để Hoch làm việc giúp bà một vài tiếng mỗi ngày tại cửa hàng, miễn là cậu ta về trại trước giờ điểm danh.

Bà Sweetman nhanh chóng phát hiện ra rằng cửa hàng của bà không phải là quầy báo đầu tiên mà cậu thiếu niên này làm việc, vì vậy bà để mặc cậu sắp xếp lại các giá sách, lịch giao báo và một tháng sau thì trông luôn cả việc thu tiền. Bà không ngạc nhiên khi thấy sau một vài tuần, theo gợi ý của Lubji, số tiền bà thu được lần đầu tiên đã cao hẳn lên kể từ năm 1939. Khi cửa hàng vắng khách, bà giúp Lubji học tiếng Anh bằng cách đọc cho cậu nghe những bài trên trang nhất của tờ Citizen. Sau đó Lubji đọc lại cho

https://thuviensach.vn

bà nghe. Bà thường cười phá lên mỗi khi cậu mắc cái mà bà gọi là *"lỗi ấm ớ"*. Lại thêm một từ mới cho vốn từ vựng của Lubji.

Đông qua xuân tới, thỉnh thoảng cậu mới lại mắc *"lỗi ấm ớ"*, và không lâu sau đó Lubji đã có thể ngồi một mình trong góc, im lặng đọc báo, chỉ hỏi bà Sweetman những từ mà cậu chưa biết. Rất lâu trước khi phải trở lại tòa, cậu đã nghiên cứu tiếp các cột tin chính trên tờ Manchester Guardian, và một buổi sáng, khi bà Sweetman nhìn vào từ *"insouciant"* mà không giải thích nổi, cậu quyết định tránh làm bà bối rối bằng cách từ nay về sau sẽ tra trong cuốn Từ điển bỏ túi Oxford bám đầy bụi dưới gầm quầy.

"Cậu có cần phiên dịch không?" Ông chánh án hỏi.

"Cảm ơn ngài, không cần ạ", Lubji trả lời ngay.

Ông ta nhướng mày. Mới sáu tháng trước, cậu ta còn không hiểu một từ tiếng Anh nào. Đây có phải là cậu thiếu niên đã làm họ mất nhiều thời gian vì câu chuyện khó tin bằng cách nào cậu ta tới được Liverpool không? Lúc này cậu kể lại chính xác câu chuyện từ đầu đến cuối, chỉ sai một vài lỗi ngữ pháp với giọng Liverpool đặc sệt. Điều này tác động đến toàn bộ phiên tòa hơn cả lần trước.

"Vậy thì sắp tới đây cậu muốn làm gì, Hoch?" Ông ta hỏi khi chàng trai người Tiệp kết thúc câu chuyện.

"Tôi muốn nhập ngũ và góp phần vào chiến thắng". Đó là câu trả lời mà Hoch đã thuộc lòng.

"Điều đó không hẳn dễ đâu, Hoch", ông nhìn cậu cười hiền hậu.

"Nếu các ông không cho tôi súng, tôi sẽ giết bọn Đức bằng đôi tay này", Lubji tự tin nói. "Hãy cho tôi cơ hội để chứng minh điều đó".

Ông lại mỉm cười nhìn cậu trước khi gật đầu ra hiệu cho một thượng sỹ. Người này đứng nghiêm chào và nhanh chóng dẫn Lubji ra khỏi phòng.

Phải mất vài ngày Lubji mới biết được phán quyết của tòa. Cậu đang phân phát báo buổi sáng ở khu sĩ quan thì một hạ sĩ quan đến nói với cậu mà không giải thích:

"Này, sĩ quan chỉ huy muốn gặp cậu".

"Khi nào?" Lubji hỏi.

https://thuviensach.vn

“Ngay bây giờ”, tay hạ sĩ trả lời, xoay người đi thẳng. Lubji vất chồng báo xuống đất, chạy vội theo anh ta về phía khu sĩ quan, cả hai dừng lại trước cái cửa có để hàng chữ *Sĩ quan chỉ huy*.

Người hạ sĩ quan gõ cửa rồi đứng nghiêm trước bàn chào vị đại tá.

“Thưa ngài, tôi có mặt theo mệnh lệnh”, anh ta oang oang, cứ như đang ở ngoài sân tập đội ngũ. Lubji đứng ngay sau người hạ sỹ, và suýt nữa thì bị xô ngã khi anh ta lùi lại một bước.

Lubji ngắm vị sĩ quan ăn mặc chỉnh tề ngồi sau bàn. Cậu đã một hai lần nhìn thấy ông ta, nhưng từ đằng xa. Cậu cũng đứng nghiêm, tay đưa lên trán, cố bắt chước cách chào của người hạ sĩ. Vị sĩ quan chỉ huy nhìn cậu một lát, rồi lại nhìn mảnh giấy nhỏ để trước mặt.

“Hoch”, ông bắt đầu nói. “Cậu sẽ được chuyển từ trại này đến một đơn vị huấn luyện đóng tại Staffordshire với tư cách là binh nhì của Lữ đoàn Một”.

“Vâng, thưa ngài”, Lubji sung sướng hét lên.

Vị sĩ quan chỉ huy vẫn nhìn tờ giấy trước mặt. “Sáng mai, đúng bảy giờ, cậu sẽ lên xe buýt tại trại”.

“Vâng, thưa ngài”.

“Còn gì cần hỏi không, Hoch?”.

“Có, thưa ngài. Lữ đoàn có được chiến đấu giết quân Đức không ạ?”.

“Không đâu, Hoch”, vị đại tá cười. “Nhưng cậu sẽ phải có những sự hỗ trợ cao nhất đối với những người đang chiến đấu giết quân Đức”.

Chiều đó, đúng như chỉ thị, cậu gặp người thư ký và được trao vé xe lửa cùng mười bảng tiêu vặt. Sau khi cho mấy thứ đồ dùng vào túi, cậu xuống đồi lần cuối để cảm ơn bà Sweetman về những gì bà đã giúp cậu trong việc học tiếng Anh bảy tháng vừa qua. Bà không muốn thú nhận với chàng thanh niên cao to này là cậu ta nói tiếng Anh còn chuẩn hơn bà.

Sáng hôm sau, Lubji lên chuyến tàu đi Staffordshire lúc 7 giờ 20 phút. Sau ba lần đổi tàu và một số lần tàu chậm, cậu đến nơi sau khi đã đọc xong từ trang đầu đến trang cuối tờ The Times. Một chiếc xe jeep đang đợi Lubji ở ga. Ngồi sau tay lái là một hạ sĩ quan thuộc trung đoàn Bắc Staffordshire, trông chỉnh tề đến nỗi cậu buột miệng gọi anh ta là “Ngài”. Trên đường về

https://thuviensach.vn

trại lính, viên hạ sĩ làm cho Lubji hiểu rõ rằng *cu li* - Lubji vẫn thấy khó hiểu hết nghĩa tiếng lóng - là tầng lớp mạt hạng nhất trong xã hội. “Chúng chỉ là một lũ người trốn việc chuyên luồn lách để tránh phải tham gia vào những hoạt động thực sự”.

“Tôi muốn tham gia vào những hoạt động thực sự”, Lubji nói mạnh. “Tôi không muốn là *cu li*”. Cậu ngập ngừng hỏi: “Đúng không?”.

“Phải xem rồi mới nói được”, tay hạ sĩ đáp khi dừng xe trước kho quân nhu.

Sau khi được phát bộ quân phục binh nhì, quần thì ngắn năm sáu phân, hai áo kaki, hai đôi tất màu xám, một cà mèn, dao, nĩa, thìa và hai chiếc chăn, cậu được dẫn về trại lính, ở cùng với khoảng hai mươi lính mới tuyển trong khu vực Staffordshire; những người này trước khi vào lính đã từng là thợ lò hoặc thợ gốm. Phải mất một thời gian cậu mới hiểu là họ đang nói thứ tiếng mà bà Sweetman đã dạy cậu.

Mấy tuần tiếp theo, Lubji chỉ có mỗi việc là đào công sự, lau rửa bồn vệ sinh và thỉnh thoảng lái xe chở rác đi đổ cách trại khoảng hai ba dặm. Mặc cho đồng đội khó chịu, anh luôn làm việc tích cực hơn, nhiều hơn bọn họ. Anh nhanh chóng phát hiện tại sao tay hạ sĩ lại nghĩ dân *cu li* chỉ là một lũ lẩn tránh công việc.

Mỗi khi đổ rác cho các sĩ quan, Lubji bao giờ cũng lọc lại những tờ báo họ vất đi, cho dù là báo cũ. Đêm đêm anh thường nằm trên chiếc giường hẹp, chân thò ra ngoài và lật từng trang báo. Anh rất quan tâm đến tin tức chiến sự, nhưng càng đọc càng sợ mọi việc sẽ đến hồi kết thúc và cuộc chiến sẽ tàn trước khi anh có cơ hội tự tay tiêu diệt bọn Đức.

Lubji phục vụ trong đội *cu li* được khoảng sáu tháng thì trong buổi nhận lệnh sáng, anh được biết trung đoàn sẽ tổ chức vòng đấu bốc thường niên để chọn người đại diện tham dự giải toàn quốc được tổ chức vào cuối năm. Đơn vị của Lubji được giao nhiệm vụ làm đấu trường và mang ghế vào sân vận động để toàn trung đoàn có thể ngồi xem trận chung kết. Lệnh do trung úy trực ban Wakeham ký.

Sau khi võ đài đã được dựng giữa sân, Lubji bắt đầu xếp ghế thành các hàng xung quanh. Lúc mười giờ, đơn vị được lệnh nghỉ giải lao, hầu hết

https://thuviensach.vn

lính tráng chuồn đi uống bia. Còn Lubji thì ở lại xem các võ sĩ tập dượt. Khi vô địch trung đoàn nặng gần một trăm năm mươi ký bước lên võ đài, người tổ chức không tìm đâu ra một người để cùng tập với anh ta, vì vậy võ sĩ vô địch đành bằng lòng với một người lính to con nhất làm chân giữ bao cát cho anh ta ra đòn. Nhưng không ai có thể giữ nổi cái túi vừa to vừa nặng ấy được lâu, và sau khi cả bọn đã kiệt sức, người võ sĩ đành đấm vào không khí, huấn luyện viên bảo anh ta hãy tưởng tượng rằng đang cho đo ván một võ sĩ vô hình.

Trung úy Wakeham đứng cạnh võ đài, nhíu mày nhìn võ sĩ hạng nặng đang đấm vào không khí. “Có chuyện gì vậy, trung sỹ? Chẳng lẽ cậu không tìm được ai khác so găng với Mathew ư?”.

“Không, thưa ngài”, anh ta đáp ngay. “Không ai cùng cân hạng có thể trụ được anh ta vài phút”.

“Tiếc thật”, viên trung úy nói. “Nếu không được so găng với người ngang cơ thì anh ta sẽ han rỉ mất thôi. Phải tìm cho ra người nào có thể cầm cự được vài hiệp với cậu ta chứ”.

Lubji vất ghế, chạy lại phía võ đài. Anh chào viên trung úy rồi nói: “Tôi sẽ cố gắng đấu với anh ta thật lâu, nếu ngài cho phép”.

Tay vô địch từ võ đài nhìn xuống, cười hềnh hệch. “Tôi không đấu với bọn *cu li*.”

Lubji lập tức nhảy lên võ đài, đeo găng và tiến về phía nhà vô địch.

“Thôi được! Thôi được!” Viên trung úy nhìn Lubji nói. “Cậu tên gì?”.

“Binh nhì Hoch, thưa ngài”.

“Hãy đi thay đồ, thử xem cậu cầm cự được với Mathew bao lâu”.

Mấy phút sau, khi Lubji trở lại, Mathew vẫn còn đang đấm loạn lên. Anh ta tiếp tục phớt lờ đối thủ lúc đó đang leo lên võ đài. Huấn luyện viên giúp Lubji đeo găng.

“Nào, xem cậu làm ăn thế nào, Hoch”, trung úy bảo.

Lubji dũng mãnh bước về phía võ sĩ vô địch trung đoàn, và khi còn cách một bước, anh thoi ngay một quả vào mũi Mathew. Nhà vô địch né đầu tránh, rồi đấm thẳng vào mặt Lubji. Lubji loạng choạng lùi lại, tựa người vào dây rồi lại tiến lên. Anh kịp tránh một đòn phía trên vai, nhưng không

https://thuviensach.vn

may mắn như thế với đòn tiếp theo vào đúng cằm. Anh chỉ cầm cự thêm được vài giây nữa trước khi ngã vật xuống sàn lần thứ nhất. Đến cuối hiệp, mũi anh bị giập, cạnh mắt bị rách, máu hoen ra đỏ lòm.

Trung úy Wakeham cho dừng trận đấu, hỏi Lubji đã bao giờ học đấm bốc chưa. Cậu lắc đầu. “Nếu được huấn luyện tốt, cậu có thể khá đấy. Bỏ những việc cậu đang làm hiện nay. Hàng ngày, vào lúc sáu giờ, hãy đến nhà thể thao. Tôi nghĩ để cậu làm việc khác có ích hơn là đi xếp ghế”.

Đến khi giải vô địch quốc gia được tổ chức, những người *cu li*khác không còn cười nữa. Ngay cả Mathew cũng phải thừa nhận tập với Hoch tốt hơn tập bằng túi đấm rất nhiều, và đó có thể là lý do anh ta vào đến vòng bán kết.

Buổi sáng, sau khi giải vô địch kết thúc, Lubji được lệnh trở lại làm nhiệm vụ cũ. Anh đang cuộn chiếc nệm cao su thì một trung sĩ bước vào nhà thể thao, nhìn quanh và gọi: “Och”.

“Ngài gọi tôi?”, Lubji giập gót đứng nghiêm.

“Cậu không nghe lệnh của trung đoàn sao, Och?” Viên trung sĩ từ phía kia nói vọng sang.

“Có, à, không thưa ngài”.

“Hãy quyết định đi, Och, lẽ ra cậu phải trình diện sĩ quan tuyển lính mười lăm phút trước”.

“Tôi không nhận ra… “, Lubji nói.

“Tôi không muốn nghe cậu viện lý do, Och. Tôi chỉ muốn cậu hãy vắt chân lên cổ mà chạy”. Lubji chạy vụt đi, dù không hiểu là chạy đi đâu. Cậu đuổi kịp viên trung sĩ và anh này chỉ bảo: “Theo tôi nhanh lên, Och. Pronto”.

“Pronto”, Lubji nhắc lại. Mấy ngày rồi cậu mới lại gặp một từ mới.

Viên trung sĩ đi nhanh qua bãi tập và hai phút sau Lubji đã đứng trước mặt viên sĩ quan. Trung úy Wakeham cũng đã trở lại nhiệm vụ hàng ngày. Ông ta dụi điếu thuốc đang hút.

“Hoch này”, Wakeham nói sau khi Lubji đứng nghiêm chào. “Tôi đã đề nghị chuyển cậu sang một trung đoàn chiến đấu, cấp bậc binh nhì”.

“Vâng, thưa ngài. Cảm ơn ngài”, viên trung sĩ nói.

https://thuviensach.vn

“Vâng, thưa ngài. Cảm ơn ngài”. Lubji nhắc theo.

“Vậy được rồi. Còn điều gì cần hỏi không?”.

“Không, thưa ngài. Cảm ơn ngài”, trung sĩ đáp ngay.

“Không, thưa ngài. Cảm ơn ngài”. Lubji nói theo. “Nhưng…”.

Viên trung sĩ sầm mặt.

‘‘Nhưng sao?" Trung úy ngước mắt lên.

“Điều này có nghĩa là tôi sẽ có cơ hội giết bọn Đức chứ ạ?”

“Nếu tôi không giết cậu trước”, viên trung sĩ làu bàu.

Viên sĩ quan trẻ mỉm cười. “Có, có chứ. Bây giờ chỉ còn việc phải điền vào đơn tuyển.” Trung úy Wakeham nhúng ngòi bút vào mực, ngước nhìn Lubji. “Tên đầy đủ của cậu là gì?”

“Thưa ngài, tôi có thể làm được việc này”. Lubji bước tới cầm bút. “Tôi có thể tự điền vào được”.

Hai người đứng nhìn Lubji điền vào tất cả các ô trước khi ký tên rất to ở dưới.

“Khá lắm, Hoch”, viên trung úy nói sau khi kiểm tra tờ khai. “Nhưng cho tôi khuyên cậu một lời”.

“Vâng, thưa ngài. Cảm ơn ngài”, Lubji nói.

“Có lẽ đã đến lúc cậu nên thay tên. Tôi nghĩ cậu khó mà trụ lâu được ở trung đoàn Bắc Staffordshire với cái tên Hoch”.

Lubji ngần ngừ, nhìn xuống bàn trước mặt. Mắt cậu dán vào bao thuốc lá với hình một thủy thủ râu rậm nổi tiếng đang nhìn lại vào cậu. Cậu gạch cái tên Lubji Hoch và thay nó bằng John Player.

Ngay sau khi thay trang phục mới, việc đầu tiên của binh nhì Player là dạo một vòng quanh trại lính, giơ tay chào bất cứ cái gì động đậy. Thứ Hai sau đó, anh được chuyển tới Aldershot theo một khóa huấn luyện cơ bản mười hai tuần. Sáng sáng anh vẫn dậy vào lúc sáu giờ, và mặc dù đồ ăn cũng chẳng khá hơn, ít nhất anh cũng cảm thấy mình được huấn luyện vì một mục đích xứng đáng là tiêu diệt quân Đức. Trong thời gian ở Aldershot, đêm ngày anh học bắn súng, sử dụng lựu đạn, địa bàn, học cách xem bản đồ. Anh có thể di chuyển chậm hoặc nhanh, bơi và đi bộ ba ngày liền không cần ăn uống. Ba tháng sau, khi anh trở lại trại, trung úy

https://thuviensach.vn

Wakeham không thể không nhận thấy vẻ tự tin ở anh chàng di cư người Tiệp, và cũng không ngạc nhiên khi đọc báo cáo rằng chàng lính mới này được đề nghị thăng cấp trước niên hạn.

Binh nhất Player được chuyển tới Tiểu đoàn Hai ở Cliftonville. Chỉ vài giờ sau khi phiên chế vào đơn vị, anh đã biết được Tiểu đoàn này cùng với hơn 10 Tiểu đoàn khác đang chuẩn bị cho cuộc đổ bộ vào Pháp. Tới mùa xuân năm 1944, miền Nam nước Anh đã trở thành khu vực huấn luyện rộng lớn và binh nhất Player thường tham gia tập trận với binh lính Hoa Kỳ, Canada và Ba Lan.

Anh nóng lòng chờ tướng Eisenhower phát lệnh cuối cùng, để có thể, một lần nữa đối mặt với bọn Đức. Mặc dù luôn tự nhủ mình đang được chuẩn bị cho những trận cuối cùng của cuộc chiến, nhưng sự chờ đợi làm anh muốn phát điên. Ngoài những cái đã học ở Aldershot, ở Cliftonville, anh học thêm về lịch sử của Trung đoàn, địa hình bờ biển Normandy và thậm chí cả luật chơi cricket, nhưng dù chuẩn bị như thế, anh vẫn sốt ruột nằm trong trại *"chờ ngày quả bóng bay lên"*.

Và rồi vào lúc nửa đêm ngày mùng 4 tháng Sáu năm 1944, mọi người đều tỉnh giấc bởi tiếng động cơ của hàng ngàn xe vận tải, và nhận ra rằng công việc chuẩn bị đã hoàn tất. Mệnh lệnh được truyền đi khắp trại và binh nhất Player biết rằng cuối cùng thì cuộc đổ bộ cũng đã bắt đầu. Anh cùng đồng đội trèo lên xe, không thể không nhớ lại lần đầu bị ném lên xe tải. Khi đồng hồ điểm một tiếng vào sáng mồng 5, xe chở các trung đoàn Bắc Staffordshires lần lượt rời trại. Binh nhất Player ngước mắt nhìn sao và đoán họ đang di chuyển về phía Nam.

Đoàn xe chạy suốt đêm, binh lính ôm súng chắc trong tay. Một vài người nói chuyện. Ai cũng nghĩ liệu có còn sống sót sau hai mươi bốn giờ tới không. Khi xe qua Winchester, những tấm biển mới dựng chỉ đường tới bờ biển. Vậy là những người khác cũng đã tích cực chuẩn bị cho ngày mồng 5. Binh nhất Player nhìn đồng hồ. Mới hơn ba giờ sáng. Đoàn xe vẫn tiếp tục chạy, binh lính không hề biết gì về nơi họ đang đến. "Tớ chỉ muốn được biết mình đang đi đâu", một hạ sĩ ngồi đối diện Player nói.

https://thuviensach.vn

Phải một tiếng sau đoàn xe mới dừng lại ở bến cảng Portsmouth. Từng đoàn lính xuống xe, xếp thành đội ngũ chờ lệnh. Đơn vị của Player đứng thành ba hàng im lặng, một vài người run rẩy vì lạnh, một số khác vì sợ, trong khi đứng chờ bước lên những chiếc tàu lớn đang neo trong cảng trước mặt. Họ phải vượt khoảng cách hơn một trăm dặm biển trước khi đến được bờ biển nước Pháp. Binh nhất Player nhớ lại lần đầu tìm kiếm chiếc tàu để chở anh đi càng xa bọn Đức càng tốt. Ít ra thì lần này anh cũng không còn phải lo chết ngạt trong hầm tàu chất đầy bao tải bột mỳ.

Có tiếng lạo xạo trên loa phóng thanh.

"Đây là thiếu tướng Hampston", giọng người nói trên loa. *"Tất cả chúng ta sẽ lên tàu tham gia chiến dịch Overlord, đổ bộ vào nước Pháp. Một đội tàu lớn nhất trong lịch sử sẽ đưa chúng ta vượt eo biển Manche. Hộ tống chúng ta là chín tàu chiến, hai mươi ba khinh hạm, một trăm linh bốn khu trục hạm và bảy mươi mốt tàu hộ tống nhỏ khác. Đó là chưa kể vô vàn những tàu khác thuộc đội thương thuyền cùng phối hợp. Bây giờ các trung đội trưởng sẽ truyền đạt mệnh lệnh"*.

Mặt trời mọc lên khi trung úy Wakeham phổ biến xong mọi việc, truyền lệnh cho toàn trung đội lên chiếc tàu mang tên Undaunted. Họ vừa lên hết thì chiếc khu trục hạm nổ máy, bắt đầu chuyến hải trình đầy sóng gió qua biển Manche, mà vẫn không biết họ sẽ đổ bộ lên địa điểm nào.

Trong giờ đầu tiên (Tướng Einsenhower đã chọn một đêm biển động, mặc cho các chuyên gia khí tượng can ngăn), binh lính hát, kể chuyện tiếu lâm và những câu chuyện về những cuộc chinh phục khó có khả năng xảy ra. Khi binh nhất Player kể cho họ nghe anh đã lần đầu làm tình với một cô gái Digan như thế nào, sau khi cô này giúp lấy viên đạn của bọn Đức ghim sâu trên vai anh, họ cười càng mạnh hơn và viên trung sĩ bảo đó mới là câu chuyện khó tin nhất mà họ nghe hôm đó.

Trung úy Wakeham, lúc này đang quỳ phía mũi tàu, đột nhiên giơ cao tay phải ra hiệu cho mọi người im lặng. Chỉ vài phút nữa, họ sẽ đổ bộ vào vùng bờ biển chẳng lấy gì làm mến khách. Player kiểm tra trang bị. Anh mang theo một mặt nạ chống hơi độc, một súng trường, hai túi đạn, một số đồ ăn và một chai nước. Mang tất cả những thứ đó trên người chẳng khác

https://thuviensach.vn

gì bị cùm chân khóa tay. Khi chiếc khu trục hạm thả neo, anh vọt theo trung úy Wakeham lên một chiếc xe lội nước. Vài phút sau, họ đã tiến về phía bờ biển Normandy. Nhìn xung quanh, anh có thể thấy nhiều đồng đội còn đang lò dò vì say sóng. Một loạt đại bác rót vào đội hình của họ, và Player thấy đồng đội của mình trên các tàu khác bị chết hoặc bị thương.

Khi chiếc xe lội nước bò lên bờ, Player nhảy xuống theo trung úy Wakeham. Mới được khoảng hai mươi mét thì một trái đạn pháo rơi ngay phía trái anh. Vài giây sau, anh nhìn thấy một hạ sĩ loạng choạng chạy thêm vài bước trước khi bị một băng đạn găm thẳng vào ngực. Phản xạ theo bản năng là tìm chỗ nấp, nhưng xung quanh không có, vì vậy anh buộc mình phải tiếp tục tiến lên. Anh bắn, tuy không biết quân địch ở chỗ nào.

Anh vẫn chạy, không để ý đến bao nhiêu đồng đội đã ngã xuống. Bãi biển vào buổi sáng tháng Sáu ấy phủ đầy xác lính. Player không nhớ đã bị ghìm chân trên mặt cát bao lâu, vì cứ vài bước nhích lên được thì anh lại phải nằm im dưới làn đạn với thời gian gấp đôi. Mỗi lần nhỏm dậy, số đồng đội chạy cùng anh lại ít hơn đi. Trung úy Wakeham cuối cùng cũng dừng lại khi tới được chỗ vách đá. Player chạy sau một đoạn. Viên sĩ quan trẻ thở hồng hộc, phải một lúc sau mới đủ sức ra mệnh lệnh.

Khi Trung đội đã thoát khỏi khu vực bãi biển, trung úy Wakeham điểm lại số quân: Hai mươi tám người nay chỉ còn mười một. Người giữ máy bộ đàm truyền lệnh phải tiếp tục tấn công. Player là người duy nhất tỏ ra hài lòng. Hai tiếng đồng hồ sau đó, họ chậm chạp di chuyển về phía địch, chỉ có những rào cây và những hố sâu làm nơi che chắn, mỗi lúc lại thêm người ngã xuống. Mãi khi mặt trời sắp lặn, họ mới được phép dừng lại nghỉ. Trại được dựng vội vã, nhưng ít ai ngủ được trong khi tiếng đạn địch vẫn nổ như xé vải.

Player muốn là người đầu tiên giáp mặt với quân Đức. Khi biết chắc không ai nhìn thấy, anh ra khỏi trại, hướng về phía địch, cứ theo luồng đạn dẫn đường của chúng mà tiến. Sau bốn mươi phút chạy, đi và cả bò, anh nghe thấy tiếng nói của bọn Đức. Anh đi vòng quanh chỗ có vẻ là vị trí tiền tiêu của chúng, cho tới khi phát hiện một tên lính Đức đang ngồi ỉa trong bụi rậm. Anh bò đến phía sau, và đúng khi hắn cúi người kéo quần thì nhảy

https://thuviensach.vn

bổ lên. Một tay chẹn họng, anh vặn đầu bẻ gẫy cổ rồi buông hắn xuống bụi cây. Anh lấy thẻ quân hiệu, mũ sắt của hắn rồi trở về trại.

Khi cách trại khoảng một trăm mét, anh nghe có tiếng quát: "Ai?"

"Cô bé quàng khăn đỏ", Player vừa vặn nhớ ra mật hiệu.

"Bước lên để nhận diện".

Player bước lên vài bước và đột nhiên cảm thấy đầu nhọn của lưỡi lê dí sát lưng, một chiếc khác tì sát cổ họng. Không nói một lời, họ dẫn thẳng anh tới lều của trung úy Wakeham. Viên trung úy trẻ chăm chú lắng nghe Player kể, chỉ thỉnh thoảng mới hỏi lại một vài thông tin cho chính xác.

"Được rồi, Player", trung úy nói sau khi tay trinh sát nghiệp dư nói xong. "Tôi muốn cậu vẽ lại chính xác nơi cậu cho là địch đóng trại. Tôi cần biết chi tiết địa hình, khoảng cách, số lượng… bất cứ cái gì cậu nhớ đều có thể giúp cho chúng ta tiến công. Làm việc đó xong, hãy cố mà ngủ một chút. Khi trời sáng, cậu sẽ là người dẫn đường cho đơn vị."

"Tôi có phải phạt anh ta vì đã rời trại khi chưa có lệnh của sĩ quan chỉ huy không?" Viên trung sĩ trực ban hỏi.

"Không", Wakeham trả lời. "Với cương vị chỉ huy trung đội, tôi quyết định thăng cấp hạ sĩ cho Player và lệnh này có hiệu lực ngay lập tức". Hạ sĩ Player mỉm cười, giơ tay chào và trở về trại. Nhưng trước khi đi ngủ, anh đã khâu hai vạch lên tay áo.

Trong khi Trung đoàn vất vả vượt qua từng dặm đường tiến sâu vào đất Pháp, Player tiếp tục dẫn các thám quân luồn về phía sau phòng tuyến địch và bao giờ cũng trở về với những tin tức quan trọng. Đáng giá nhất là cái lần anh mang theo một sĩ quan Đức bị bắt sống khi chưa kịp kéo quần lên.

Trung úy Wakeham rất có ấn tượng với chiến công này của Player và càng hài lòng hơn khi mở cuộc thẩm vấn hắn thì lại phát hiện ra rằng viên hạ sĩ của mình còn có thể đóng vai trò phiên dịch.

Sáng hôm sau, họ tấn công làng Orbec và đến tối thì vào được trong làng. Viên trung úy gửi một bức điện về sở chỉ huy, báo cáo rằng nhũng tin tức của hạ sĩ Player đã góp phần rút ngắn trận đánh.

Ba tháng sau ngày binh nhất Player đổ bộ lên Normandy, trung đoàn Bắc Staffordshires diễu hành trên đường Champs Elysees, và thượng sĩ

https://thuviensach.vn

Player chỉ duy nhất nghĩ tới một điều là tìm được một phụ nữ nào đó có thể cùng với anh nghỉ ngơi trong ba ngày phép, hoặc may mắn hơn nữa là tìm được ba người phụ nữ, mỗi người ngủ với anh một đêm. Nhưng trước khi được phép đi nghỉ, tất cả các hạ sĩ quan được lệnh phải trình diện ủy ban đón tiếp quân đồng minh. Tại đó họ sẽ được chỉ dẫn cho cách thức đi lại, sinh hoạt ở Paris. Thượng sĩ Player không tưởng tượng ra cách nào có thể làm lãng phí thời gian vàng ngọc của anh hơn thế. Anh thừa biết cách đi lại ở bất cứ một thành phố thủ đô nào của Châu Âu và chỉ muốn được nhanh chóng ra đi trước khi đám lính Mỹ tán tỉnh hết những phụ nữ dưới bốn mươi.

Khi thượng sĩ Player đến ủy ban đón tiếp có trụ sở trong một ngôi nhà bị trưng dụng ở Place de la Madeleine, anh ngồi xếp hàng đợi nhận một tập thông tin về những quy định và những chỉ dẫn khi ở trên lãnh thổ đồng minh: Làm thế nào đến được tháp Eiffel, câu lạc bộ hoặc tiệm ăn nào vừa với túi tiền, cách tránh bị bệnh hoa liễu… Những thông tin này xem ra được soạn thảo bởi một nhóm các bà sồn sồn, hai mươi năm qua chưa biết bên trong một hộp đêm có cái gì.

Cuối cùng, khi đến được đầu hàng, anh đứng đờ người, không thốt được lời nào bằng bất cứ thứ tiếng gì. Một cô gái trẻ, mảnh dẻ, đôi mắt nâu sâu thẳm, tóc đen gợn sóng đang đứng sau bàn, mỉm cười với anh chàng thượng sĩ cao to, bẽn lẽn. Nàng trao tập thông tin, nhưng anh đứng im không động đậy.

“Ngài còn hỏi gì không?” Nàng hỏi bằng tiếng Anh pha giọng Pháp.

“Có đấy”, anh trả lời. “Tên cô là gì?”

“Charlotte”, nàng đáp, mặt đỏ bừng, mặc dù từ sáng tới giờ đã phải trả lời câu này hàng chục lần.

“Cô là người Pháp?” Anh hỏi tiếp.

Nàng gật đầu.

“Thôi chứ, thượng sỹ”, một hạ sĩ đứng sau anh giục.

“Ba ngày tới cô có bận gì không?” Anh chuyển sang hỏi bằng tiếng Pháp.

https://thuviensach.vn

“Cũng không bận lắm. Nhưng tôi còn phải làm nhiệm vụ độ hai tiếng nữa”.

“Vậy thì tôi sẽ đợi”, anh nói và đi tới ngồi xuống chiếc ghế băng bằng gỗ gần đó.

Trong 120 phút tiếp theo, John Player không mấy khi rời mắt khỏi cô gái tóc đen, trừ những lúc sốt ruột nhìn chiếc kim phút chậm chạp nhích trên chiếc đồng hồ treo tường phía sau nàng. Anh thấy mừng vì đã ngồi đợi, chứ không nói là lát nữa quay lại, bởi vì trong hai tiếng đồng hồ ấy, anh thấy một vài người lính khác cũng vươn người hỏi nàng đúng câu anh đã hỏi. Mỗi lần như vậy, nàng lại nhìn về phía chàng thượng sỹ, mỉm cười và lắc đầu. Cuối cùng, sau khi trao lại nhiệm vụ cho một bà trạc ngoài bốn mươi, nàng đến chỗ anh. Bây giờ đến lượt nàng đặt câu hỏi.

“Trước tiên anh muốn làm gì?”.

Anh không nói, nhưng sung sướng đồng ý để nàng dẫn đi thăm Paris. Trong ba ngày tiếp theo, lúc nào anh cũng cặp kè bên cạnh Charlotte, chỉ trừ khi nàng buộc phải trở lại căn phòng nhỏ của mình vào lúc mờ sáng. Anh đã trèo lên tháp Eiffel, đi bộ dọc sông Seine, thăm bảo tàng Louvre, theo đúng những lời khuyên trong tập tài liệu được phát, tức là lúc nào cũng có ít nhất vài anh lính quanh quẩn gần đó, mà mỗi lần anh đi qua là họ lại không giấu nổi ánh mắt ghen tị.

Họ dùng bữa trong một khách sạn đông nghịt, khiêu vũ trong các hộp đêm cũng đông đến nỗi chỉ có thể đứng yên một chỗ mà xoay người, và nói đủ mọi thứ chuyện, trừ nói về cuộc chiến. Trong lúc uống cà phê ở khách sạn Cancelier, anh kể cho cô nghe về gia đình mình ở Douski mà bốn năm nay chưa được gặp lại.

Anh kể cho nàng nghe tất cả những gì đã xảy ra với mình, kể từ ngày trốn khỏi Tiệp Khắc, trừ những đêm anh có với Mari. Nàng kể cho anh nghe về cuộc sống ở Lyon, nơi cha mẹ nàng có một quầy rau quả nhỏ, và nàng đã sung sướng thế nào khi quân đồng minh tái chiếm nước Pháp thân yêu của nàng. Và bây giờ thì nàng chỉ mong chiến tranh sớm chấm dứt.

“Nhưng phải sau khi tôi được huân chương chiến công”, anh nói với nàng. Nàng rùng mình, vì nàng đọc trong báo thường thấy nhiều người chỉ

https://thuviensach.vn

được tặng huân chương sau khi đã hy sinh. “Nhưng khi chiến tranh kết thúc, anh định làm gì?” Nàng hỏi. Lần này anh ngần ngừ, vì nàng đã hỏi đúng điều mà anh chưa sẵn sàng có câu trả lời.

“Trở lại Anh để làm giàu”, cuối cùng anh bảo.

“Bằng cách nào?”

“Chắc chắn không phải là đi bán báo”, anh đáp.

Trong ba ngày ba đêm ấy, họ chỉ ngủ một vài tiếng; đó là thời gian duy nhất họ xa cách nhau. Cuối cùng, khi chia tay Charlotte trước căn phòng nhỏ của nàng, anh hứa: “Ngay sau khi chiếm được Berlin, anh sẽ trở lại tìm em”.

Mặt buồn rười rượi, Charlotte nhìn theo chàng thượng sĩ mà nàng đã đem lòng yêu, bởi vì có quá nhiều người bạn đã cảnh báo nàng rằng một khi họ đã ra đi, nàng sẽ không còn bao giờ thấy lại họ. Và những lời nói xem ra là đúng, vì Charlotte Reville không còn bao giờ gặp lại John Player.

Thượng sĩ Player trình diện ở trại chỉ vài phút trước khi điểm danh. Anh vội vàng cạo râu, thay áo trước khi xem mệnh lệnh của đại đội để biết rằng sĩ quan chỉ huy muốn anh tới gặp ông vào lúc 9:00 giờ.

Anh bước vào văn phòng, đứng nghiêm chào khi đồng hồ điểm chín tiếng. Anh đã nghĩ tới cả trăm lý do cho cuộc gặp này. Nhưng hóa ra sai tất.

Vị đại tá ngồi sau bàn ngước mắt nhìn, “Tôi rất lấy làm tiếc, Player ạ. Nhưng cậu phải rời khỏi trung đoàn”, ông nhẹ nhàng bảo.

“Tại sao, thưa ngài?” Player không tin, hỏi lại. “Tôi làm gì sai ạ?”

“Không phải”, ông cười bảo. “Không làm gì sai, mà còn ngược lại. Đề nghị của tôi về việc đề bạt cậu làm sĩ quan đã được Bộ chỉ huy tối cao chấp thuận. Vì vậy cậu nên tới một đơn vị khác để khỏi phải chỉ huy những người mới vừa đây còn ngang vai phải lứa với cậu”.

Player đứng nghiêm, miệng há hốc.

“Tôi chỉ làm đúng theo những quy định trong quân ngũ”, vị đại tá giải thích. “Tất nhiên trung đoàn sẽ thiếu đi những khả năng đặc biệt của cậu, nhưng tôi tin một lúc nào đó trong tương lai, sẽ lại được nghe tin về cậu. Tất cả những gì tôi có thể làm bây giờ là chúc cậu may mắn ở Trung đoàn mới”.

https://thuviensach.vn

“Cảm ơn ngài”, anh nói và nghĩ cuộc gặp đến đó là kết thúc. “Cảm ơn ngài rất nhiều”.

Anh chuẩn bị chào thì vị đại tá nói thêm: “Tôi có thể khuyên cậu một lời trước khi cậu đến đơn vị mới không?”

“Vâng, thưa ngài”, viên trung úy mới được phong chức đáp.

“John Player là một cái tên nghe hơi buồn cười. Hãy tìm một cái tên nào đó ít có khả năng làm cho binh lính dưới quyền cười nhạo sau lưng cậu”.

Sáng hôm sau, lúc 7 giờ, trung úy Richard lan Armstrong trình diện tại văn phòng sĩ quan của Trung đoàn Nhà Vua. Khi đi ngang sân của đơn vị trong bộ quân phục được may đo, phải mất mấy phút anh mới quen với cảm giác được các binh lính đi qua giơ tay lên mũ chào. Khi vào ăn sáng với các sĩ quan cùng đơn vị, anh cẩn thận để ý xem họ sử dụng thìa dĩa như thế nào. Sau bữa sáng ăn rất ít, anh đến trình diện sĩ quan chỉ huy mới của mình, đại tá Oakshott, mặt đỏ như gà chọi, tính tình dễ gần và vừa gặp đã oang oang nói ông từng nghe danh tiếng của anh ngoài mặt trận.

Richard, hay Dick như các sĩ quan khác gọi anh, hãnh diện được phục vụ trong một Trung đoàn nổi tiếng như thế. Nhưng anh càng thấy thích thú hơn vì là một sĩ quan quân đội Anh song lại nói thứ tiếng Anh pha giọng nước ngoài, mà chỉ nghe là nhận ra ngay. So với cái thời còn ở trong hai phòng chật cứng ở Douski, thì anh đã tiến một bước rất xa. Ngồi bên lò sưởi trong Câu lạc bộ sĩ quan của Trung đoàn Nhà vua, nhâm nhi li rượu ngọt, anh thấy chẳng có lý gì mình lại không thể tiến xa hơn nữa.

Tất cả các sĩ quan phục vụ trong Trung đoàn Nhà vua chẳng bao lâu đã biết về những chiến công trước đây của trung úy Armstrong, và khi trung đoàn tiến vào đất Đức, bằng lòng dũng cảm và luôn đi đầu ngoài mặt trận, anh đã làm mọi người, kể cả những người đa nghi nhất, tin rằng đó không phải là những chuyện huênh hoang. Nhưng ngay cả binh lính trong trung đội của anh cũng sửng sốt trước lòng can đảm của người chỉ huy trong trận Ardennes, chỉ sau khi anh về đơn vị được ba tuần.

Toán quân tiên phong do Armstrong chỉ huy thận trọng tiến vào ngoại vi một làng nhỏ, nghĩ rằng quân Đức đã rút về củng cố vị trí trên những ngọn đồi nhìn xuống làng. Nhưng Trung đội của anh vừa đi được vài trăm mét

https://thuviensach.vn

dọc con đường chính trong làng thì gặp phải lưới lửa của địch. Trong tay chỉ có khẩu súng ngắn và một trái lựu đạn, trung úy Armstrong lập tức xác định được vị trí hỏa lực địch và *"không kể gì mạng sống"* như điện báo sở chỉ huy mô tả hành động của anh, lao ngay về phía đó. Anh kịp giết chết ba tên lính Đức cố thủ trong đó, trước khi người phó của anh kịp đến hỗ trợ. Sau đó anh lại lao về phía chiến hào thứ hai, ném lựu đạn vào, giết chết ngay hai tên nữa. Cờ trắng xuất hiện ở chiến hào cuối cùng, rồi ba tên lính trẻ măng từ từ chui lên, giơ tay hàng. Một tên mỉm cười bước tới. Armstrong cười đáp lại, rồi nổ súng vào đầu hắn. Hai tên còn lại ngước nhìn anh, nét mặt cầu khẩn. Armstrong tiếp tục mỉm cười trong khi nổ súng vào ngực cả hai.

Viên thượng sĩ chạy đến, miệng vẫn còn thở hồng hộc. Viên trung úy trẻ xoay người nhìn anh ta, nụ cười còn đọng trên môi, tra súng vào bao và bảo: "Với những thằng khốn nạn này, làm thế mới chắc".

"Vâng, thưa ngài", viên thượng sĩ nói nhỏ.

Tối đó, sau khi hạ trại, Armstrong lấy chiếc moto Đức phóng về Paris nghỉ phép bốn mươi tám tiếng, đến bảy giờ sáng hôm sau thì tới cửa căn phòng của Charlotte.

Khi được người gác cổng báo có trung úy Armstrong muốn gặp, Charlotte bảo không quen ai có cái tên đó, nghĩ chắc lại một sĩ quan nào đó muốn cô đưa đi thăm thú Paris. Nhưng khi bước ra, nàng giang rộng hai tay ôm chặt lấy anh, và họ không rời khỏi phòng suốt ngày đêm hôm đó. Bà gác cổng, tuy là người Pháp chính cống cũng phải sửng sốt. "Tôi nghĩ vẫn còn chiến tranh, mà hai người trước đây chưa từng quen nhau", bà nói với chồng.

Tối Chủ nhật, khi trở lại mặt trận, Dick bảo rằng lần sau trở lại, hắn anh đã vào Berlin và lúc đó họ sẽ làm lễ cưới. Anh ngồi lên xe, nổ máy phóng đi. Nàng đứng bên cửa sổ, trong bộ đồ ngủ, nhìn mãi cho tới khi anh khuất bóng. "Chỉ trừ phi anh chết trước khi vào được Berlin, anh yêu quý".

Trung đoàn Nhà Vua là một trong những đơn vị được chọn để tấn công Hambourg, còn Armstrong thì lại muốn mình là viên sĩ quan đầu tiên đặt chân vào thành phố. Sau ba ngày chiến đấu ác liệt, Hambourg thất thủ.

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau, Thống chế Bernard Montgomery vào thành phố. Ông đứng phía sau xe jeep nói chuyện với binh lính thuộc các binh chủng. Ông đảm bảo với họ rằng không bao lâu nữa, chiến tranh sẽ kết thúc và họ sẽ được về nhà. Sau đó ông xuống xe trao tặng huân chương cho những người dũng cảm. Trong số những người được tặng Huân chương chiến công có đại úy Richard Ian Armstrong.

Hai tuần sau, Tướng Einsenhower chấp nhận việc Đức đầu hàng vô điều kiện. Ngày hôm sau, đại úy Richard Armstrong được nghỉ phép một tuần. Dick lại phóng xe về Paris. Lần này, bà gác cổng đưa anh lên thẳng phòng Charlotte.

Sáng hôm sau, Charlotte trong bộ đồ trắng và Dick trong bộ quân phục mới, đi bộ đến tòa thị chính. Ba mươi phút sau, họ bước ra dưới cái tên ông và bà Armstrong, bà gác cổng đóng vai người làm chứng. Ba ngày trăng mật, họ phần lớn ở trong căn phòng của Charlotte. Khi Dick trở lại đơn vị, anh nói với nàng rằng chiến tranh đã kết thúc, anh định sẽ rời quân đội, đưa nàng trở lại Anh cùng xây dựng sự nghiệp và hạnh phúc.

“Giờ hết chiến tranh rồi, cậu định làm gì hả Dick?” Đại tá Oakshott hỏi.

“Thưa ngài, có đấy. Tôi định trở về Anh tìm một công việc nào đó”, Armstrong đáp.

Oakshott giở một tập hồ sơ trên bàn trước mặt ông. “Nhưng mà tôi lại có việc cho cậu ở Berlin này”.

“Làm gì, thưa ngài?”.

“Bộ chỉ huy tối cao đang tìm một người đứng đầu PRISC, và tôi nghĩ cậu là ứng cử viên lý tưởng cho chức vụ đó”.

“PRISC là cái gì…”

“Ban Kiểm soát Dịch vụ Thông tin và Quan hệ Công cộng. Cái ban này cứ như đặt ra để dành riêng cho cậu vậy. Chúng tôi đang tìm một người có thể bảo vệ có hiệu quả trường hợp của Anh, đồng thời cũng đảm bảo báo chí không bị xiết nghẹt quá. Thắng cuộc chiến đã khó, nhưng thuyết phục được thế giới bên ngoài rằng chúng ta đối xử với kẻ thù một cách bình đẳng xem ra còn khó hơn. Người Mỹ, người Anh, người Pháp sẽ chỉ định đại diện của họ, vì vậy chúng ta cũng cần có người làm việc đó. Cậu nói được

https://thuviensach.vn

nhiều thứ tiếng, có đầy đủ tiêu chuẩn đáp ứng công việc. Mình nên nói thẳng với nhau, Dick ạ. Cậu đâu có gia đình ở Anh mà phải vội về"

Armstrong gật đầu. Một lát sau, anh nói: "Nói theo kiểu Thống chế Montgomery: Để làm việc đó, ngài cho tôi vũ khí gì?"

"Một tờ báo", Oakshott đáp. "Der Telegraf là một trong những tờ nhật báo ở thành phố này. Hiện nó thuộc quyền sở hữu của một người Đức tên là Arno Schultz. Ông ta luôn kêu ca không thể cho máy in chạy đủ công suất vì luôn phải lo chuyện thiếu giấy, còn điện thì liên tục bị cắt. Chúng ta muốn Der Telegraf xuất hiện hàng ngày trên đường phố, phổ biến quan điểm của chúng ta. Tôi không nghĩ được ai có thể làm nó tốt hơn cậu".

"Der Telegraf không phải là tờ báo duy nhất ở Berlin", Armstrong nói.

"Đúng thế. Một người Đức khác đang làm chủ tờ Der Berliner trong khu người Mỹ; việc này lại càng có thêm lý do tại sao Der Telegraf phải thành công. Vào lúc này, Der Berliner bán được gấp đôi số lượng Der Telegraf, và chúng ta muốn ngược lại".

"Vậy thì tôi có những quyền hành gì?".

"Cậu được tự do hành động. Cậu có thể lập văn phòng, tuyển nhân viên với số lượng mà cậu nghĩ là cần cho công việc. Cậu được một căn hộ, có nghĩa là cậu có thể đón vợ qua". Oakshott dừng lại. "Dick này! Có lẽ cậu cần một chút thời gian suy nghĩ về việc này chứ?".

"Thưa ngài, tôi vui lòng nhận nó".

"Tốt lắm. Bắt đầu bằng việc thiết lập các mối quan hệ. Nếu có vấn đề gì, hãy liên hệ với tôi. Còn nếu cậu thực sự gặp rắc rối, thì những từ *Uỷ ban Kiểm soát Đồng minh* có thể bôi trơn mọi thứ bánh xe trên đời.

Đại úy Armstrong chỉ cần một tuần đã trưng thu được một văn phòng phù hợp với công việc ở ngay trung tâm khu vực do Anh quản lý: Một phần vì trong các câu nói anh luôn sử dụng từ *Uỷ ban Kiểm soát Đồng minh*. Còn để ký được hợp đồng với mười một nhân viên văn phòng thì mất nhiều thời gian hơn một chút, vì những người giỏi nhất đã và đang làm việc cho Ủy ban Kiểm soát. Anh bắt đầu lén liên hệ với một người có tên là Sally Carr, thư ký của một vị tướng; người này trước chiến tranh đã từng làm cho tờ Daily Chronicle ở London.

https://thuviensach.vn

Khi Sally đến, chỉ vài ngày sau văn phòng đã bắt đầu hoạt động. Cú tiếp theo của Armstrong là khi anh phát hiện ra trung úy Wakeham đang ở Berlin, làm việc phân bổ vận tải. Sally bảo Wakeham đang chán ngấy cái việc suốt ngày ngồi điền vào các tài liệu đi đi lại lại. Armstrong bèn mời anh ta làm phó cho mình và ngạc nhiên khi thấy người chỉ huy cũ vui vẻ nhận lời. Phải mấy ngày sau anh mới quen với việc gọi anh ta bằng cái tên Peter.

Armstrong tuyển đội ngũ gồm một thượng sỹ, hai hạ sĩ và nửa tá binh nhì trong Trung đoàn Nhà vua, những người có đủ tiêu chuẩn mà anh yêu cầu. Họ trước đây đều là dân đi bụi ở khu phía Đông London. Trong số đó, anh chọn binh nhì Reg Benson, người sắc sảo nhất, làm tài xế riêng. Việc tiếp theo là trưng dụng một căn hộ ở Paulsstrasse của một vị thiếu tướng đã trở lại Anh. Sau khi đại tá Oakshott ký các giấy tờ cần thiết, Armstrong bảo Sally gửi điện cho Charlotte ở Paris.

“Anh muốn nói gì nào?” Sally giở giấy ra và hỏi.

“Đã tìm được chỗ ở thích hợp. Thu xếp mọi việc qua đây ngay”.

Trong khi Sally viết lại, Armstrong đứng dậy. “Tôi đến tòa báo Der Telegraf xem Arno Schultz thế nào. Cô lo mọi việc cho tốt khi tôi trở lại”.

“Còn cái này thì sao?” Sally hỏi, đưa cho anh một lá thư.

“Thư nói gì?” Anh liếc qua rồi hỏi.

“Thư của một nhà báo ở Oxford muốn tới thăm Berlin để viết về việc người Anh chiếm đóng đối xử với người Đức thế nào”.

“Vậy thì quá tốt”, Armstrong vừa nói vừa đi ra cửa. “Nhưng cô nên sắp xếp cho anh ta gặp tôi trước đã”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 10

~oOo~

«- Báo New Chronicle

Ngày 1 tháng Mười, 1946

Tòa án Nuremberg: Tội ác của Goering độc nhất vô nhị vì tầm cỡ của nó»

Khi Keith Townsend đến trường Worcester, Oxford theo học khoa Chính trị, Triết học và Kinh tế, cảm giác đầu tiên của anh về nước Anh hoàn toàn giống như những gì anh đã nghĩ: Tự mãn, hợm hĩnh và kênh kiệu, cứ như vẫn đang là thời đại Nữ hoàng Victoria. Xã hội chỉ phân chia hai loại người: Các sĩ quan và các đẳng cấp khác, và vì Keith từ xứ thuộc địa đến, nên ai nấy đều sớm tỏ cho anh thấy rõ anh thuộc đẳng cấp nào.

Hầu như tất cả sinh viên cùng trường đều là hình ảnh của một ông Jessop thủa còn trẻ, và đến cuối tuần lễ đầu tiên, Keith lẽ ra đã sung sướng trở về nhà nếu như không có ông thầy hướng dẫn thảo luận tổ của anh. Tiến sĩ Howard lại là bức tranh tương phản hoàn toàn với ông hiệu trưởng cũ. Ông không tỏ vẻ ngạc nhiên khi anh chàng thanh niên người Úc, trong lúc uống rượu đã nói với ông rằng anh ta khinh bỉ cái hệ thống đẳng cấp của nước Anh, thể hiện rất rõ trong đám học sinh của trường. Thậm chí ông còn kiềm chế không bình luận về bức tượng bán thân của Lenin mà Keith để trên nóc lò sưởi, nơi năm trước còn treo ảnh Hầu tước Salisbury.

Tiến sĩ Howard không sẵn có cách giải quyết vấn đề đẳng cấp. Thực tế, lời khuyên duy nhất của ông là anh nên dự Hội chợ của sinh viên mới vào trường: Ở đó anh sẽ biết tất cả về những câu lạc bộ, những hội mà sinh viên có thể tham gia, và có lẽ sẽ tìm được những gì hợp với sở thích của mình.

https://thuviensach.vn

Theo lời khuyên của tiến sĩ Howard, suốt buổi sáng hôm sau Keith ngồi nghe người ta giảng giải tại sao anh cần phải trở thành hội viên Câu lạc bộ bơi thuyền, Hội tem, Hội kịch, Hội cờ vua, Hội huấn luyện sĩ quan và đặc biệt là tờ báo của sinh viên. Nhưng sau khi gặp tổng biên tập của tờ Cherwell và nghe quan điểm của anh ta về việc cần quản lý tờ báo như thế nào, anh quyết định tập trung vào chính trị. Anh rời hội chợ sinh viên, có trong tay đơn xin gia nhập Liên đoàn Oxford và Câu lạc bộ Lao Động. Thứ Ba tiếp theo, Keith tìm đường đến Cánh tay Những Người Thợ xây. Ở đó người coi quầy rượu chỉ cho anh theo cầu thang lên một căn phòng nhỏ là nơi thành viên CLB Lao Động thường họp.

Chủ tịch CLB Rex Siddons lập tức nghi ngờ người anh em Keith vì anh chàng này ngay từ đầu cứ đòi nói chuyện với ông ta. Townsend có đủ mọi biểu hiện của một tay thuộc phái Bảo thủ truyền thống: Cha được phong tước, học trường tư, có tiền học riêng và lại còn có cả chiếc ôtô cũ hiệu Magnette.

Nhưng qua nhiều tuần, và tối thứ Ba nào các hội viên của CLB Lao Động cũng được nghe quan điểm của Keith về nền quân chủ, về trường tư thục, hệ thống huy chương và tầng lớp thượng lưu của Oxford và Cambridge, thì anh trở thành Đồng chí Keith. Một vài người sau khi họp còn đến phòng anh, thảo luận tới sáng về cách làm thế nào để thay đổi thế giới một khi họ đã ra khỏi cái *"nơi kinh khủng này"*.

Suốt học kỳ đầu, Keith ngạc nhiên thấy nếu anh không có mặt trong buổi lên lớp, hoặc thậm chí không có mặt trong buổi thảo luận tổ mà sẽ phải đọc bài của mình cho thầy hướng dẫn nghe, anh không hề bị trừng phạt hoặc thậm chí bị quở trách. Phải mất vài tuần anh mới làm quen được với một hệ thống tự giác khép mình vào kỷ luật, và đến cuối học kỳ đầu, cha anh dọa nếu anh không chí thú học hành, ông sẽ cắt trợ cấp, lôi anh về nhà làm việc.

Trong học kỳ hai, cứ thứ Sáu Keith lại viết một lá thư dài cho cha, kể rõ về khối lượng bài vở mà anh đang làm và điều này hình như đã ngăn bớt được những lời trách mắng. Thỉnh thoảng anh còn lên lớp ngồi nghe, nhưng đầu thì tập trung vào việc tìm cách hoàn thiện hệ thống chơi roulette.

https://thuviensach.vn

Trong kỳ hè, Keith phát hiện ra Cheltenham, Newmarket, Ascot, Doncaster và Epsom,[6] vì thế đảm bảo anh không bao giờ còn đủ tiền mua một chemise mới, hoặc thậm chí một đôi tất mới. Suốt kỳ nghỉ, rất nhiều lần anh phải ăn tại ga tàu hoả, mà vì ở gần Worcester nên nhiều sinh viên coi đó như căng tin trường. Một tối, sau khi uống hơi quá chén tại Cánh tay Những người Thợ xây, Keith bôi lên bức tường có từ thế kỷ XVIII của Worcester hàng chữ tiếng Pháp: *"Tuyệt diệu, nhưng không phải nhà ga"*.

Cuối năm học thứ nhất, Keith chẳng có gì nhiều để chứng tỏ thành quả của mười hai tháng học hành tại đại học, ngoài một nhóm nhỏ bạn bè, những người cũng giống như anh quyết tâm thay đổi chế độ này để đem lại lợi ích cho đa số.

Mẹ anh thường xuyên viết thư gợi ý anh nên nhân kỳ nghỉ qua thăm Châu Âu vì rất có thể không bao giờ anh còn dịp làm được như vậy. Anh nghe lời khuyên của bà, bắt đầu vạch ra một kế hoạch mà lẽ ra anh đã thực hiện được nếu không gặp tay nhà báo phụ trách các tin chính của tờ Oxford Mail khi uống bia trong một quán nhỏ.

Mẹ thân yêu!

Con mới nhận được thư trong đó mẹ gợi ý những việc con nên làm trong kỳ nghỉ. Con đã nghĩ nghe theo lời khuyên của mẹ, đánh xe đi dọc bờ biển của nước Pháp, có thể đến tận Deauville, nhưng đó là trước khi con gặp biên tập viên của tờ Oxford Mail; ông này lại muốn tạo cơ hội cho con tới thăm Berlin.

Họ muốn con viết bốn bài, mỗi bài khoảng một ngàn từ, về cuộc sống ở nước Đức dưới thời các lực lượng Đồng minh chiếm đóng, sau đó tới Dresden để viết về việc xây dựng lại thành phố này. Nếu được đăng, mỗi bài họ trả cho con hai mươi guinea. Vì tình trạng tài chính rất bấp bênh, mà lỗi là ở con chứ không phải tại mẹ, nên Berlin đã thay thế cho Deauville.

Nếu ở Đức họ còn có cái gọi là bưu ảnh, thì con sẽ gửi cho mẹ một chiếc, cùng bốn bài báo cho bố xem xét. Có thể tờ Courier cũng quan tâm chăng?

https://thuviensach.vn

Con xin lỗi không về thăm mẹ hè này được.

Con của mẹ,

Keith

Khi học kỳ kết thúc, Keith cùng đi theo hướng của nhiều sinh viên khác. Anh lái chiếc Magnette xuống Dover, lên phà vượt eo biển tới Calais. Nhưng khi những sinh viên kia xuống phà bắt đầu chuyến đi thăm những thành phố lịch sử ở lục địa thì anh lại đánh xe về hướng Đông Bắc, theo đường tới Berlin. Trời rất nóng, nên lần đầu tiên Keith có thể hạ mui xe xuống.

Lái xe dọc theo những con đường ngoằn nghoèo của Pháp và Bỉ, anh thường nghĩ mới hồi nào đây Châu Âu còn đang có chiến tranh. Những thôn xóm, ruộng đồng bị tàn phá, nơi xe tăng thay thế cho máy cày, những ngôi nhà bị bom đạn trong khu vực giữa đội quân đang rút chạy và đội quân tiến công, những con sông ngổn ngang các phương tiện quân sự đang han rỉ. Mỗi khi xe chạy qua những ngôi nhà bị bom đạn phá nát, những khung cảnh ven đường bị tàn phá, thì ý nghĩ về Deauville với những sòng bạc, những trường đua ngựa lại càng hấp dẫn anh hơn.

Khi trời tối quá, không còn nhìn thấy các ổ gà trên đường mà tránh nữa, Keith bỏ đường lớn, cho xe chạy khoảng vài trăm mét dọc một con đường nhỏ im ắng. Anh đỗ xe bên đường, lăn ra ngủ li bì. Bị đánh thức khi trời vẫn còn tối bởi tiếng xe tải chạy ầm ầm về phía biên giới với Đức, anh viết một nhận xét: *"Quân đội thức dậy không cần theo quy luật của mặt trời"*. Phải mấy lần khởi động, xe mới nổ lại được. Anh dụi mắt, quay xe trở lại đường lớn, cố nhớ cho xe chạy phía bên phải đường. Vài tiếng sau, anh tới được biên giới và phải đứng đợi trong một hàng dài: Bất cứ ai muốn vào Đức đều bị kiểm tra rất kỹ. Cuối cùng anh cũng lên được đầu hàng, ở đó một sĩ quan hải quan xem kỹ hộ chiếu của anh. Khi phát hiện Keith là người Úc, anh ta nói câu châm chọc về Donald Bradman rồi vẫy tay cho anh qua.

Dù đã đọc hoặc nghe nhiều, nhưng Keith vẫn hoàn toàn bất ngờ với những điều anh thấy ở một đất nước bị bại trận. Anh phải cho xe chạy chậm dần vì những vết nứt trên đường chuyển thành những hố sâu hoắm,

https://thuviensach.vn

rồi càng về sau chúng càng giống những cái ao nhỏ. Không lâu sau, anh chỉ có thể đánh xe chạy như rùa được khoảng vài trăm mét, cứ như lái xe chạy điện húc nhau trong một trò chơi ở công viên. Và khi đã có thể cho xe chạy với tốc độ bốn mươi cây số một giờ, anh lại phải tránh xe qua bên, nhường một đoàn xe tải khác, lần này trên cánh cửa xe có in những ngôi sao đỏ, rầm rập chạy giữa đường.

Anh quyết định dùng thời gian chờ đường để ăn trong một quán nhỏ cạnh đó. Đồ ăn không nuốt nổi, bia thì nhạt thếch, trong khi những cái nhìn hằn học của người chủ quán và thực khách cho thấy anh không hề được hoan nghênh. Anh chẳng buồn gọi món thứ hai, nhanh chóng tính tiền rồi đi.

Anh đánh xe theo hướng thủ đô nước Đức, nhích chầm chậm từng dặm đường, đến được ngoại vi thành phố chỉ vài phút trước khi đèn xe báo hết xăng. Anh lập tức tìm kiếm một khách sạn ở những phố nhỏ. Anh biết rằng càng vào trung tâm thành phố, càng ít khả năng anh có thể chịu đựng nổi giá thuê phòng.

Cuối cùng, anh cũng tìm được một nhà nghỉ ở góc một phố bị bom phá nát. Nó đứng chơ vơ một mình, cứ như không cần biết xung quanh đã xảy ra chuyện gì. Anh đẩy cửa bước vào. Căn phòng bẩn thỉu được chiếu sáng bằng một ngọn nến duy nhất, người lễ tân mặc chiếc quần dài rộng thùng thình, chemise xám, sưng sỉa đứng sau quầy. Ông ta không buồn nhúc nhích khi Keith cố đặt phòng. Keith chỉ biết vài tiếng Đức, vì vậy cuối cùng anh đành giơ cả bàn tay, hy vọng ông ta sẽ hiểu anh muốn trọ năm tối.

Ông ta miễn cưỡng gật đầu, lấy chìa khóa treo trên cái móc phía sau, dẫn vị khách leo cầu thang không trải thảm tới một phòng trong góc tầng hai. Keith bỏ túi xách xuống, đứng nhìn chiếc giường nhỏ, một chiếc ghế, chiếc tủ xiêu vẹo và chiếc bàn nham nhở. Anh đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài chỉ thấy những đống gạch vụn đổ nát, chợt nghĩ đến hồ nước yên bình mà anh thường nhìn từ cửa sổ ký túc xá. Anh quay lại định nói *cảm ơn*, nhưng người lễ tân đã đi từ lúc nào.

Sau khi dỡ đồ, Keith kéo chiếc ghế lại gần bàn bên cửa sổ, và suốt mấy tiếng đồng hồ, với cảm giác tội lỗi, viết lại những cảm nghĩ đầu tiên của

https://thuviensach.vn

mình về một đất nước thất trận.

Sáng hôm sau, Keith thức giấc khi mặt trời chiếu qua ô cửa sổ không rèm. Anh phải mất nhiều thời gian mới rửa ráy xong trong chiếc chậu rửa không nút đậy, mà nước cũng chỉ rỉ từng giọt. Anh quyết định không cạo râu. Mặc quần áo xong, anh xuống nhà, mở mấy cửa liền tìm nhà bếp. Một phụ nữ đang đứng bên bếp quay lại, cố nở nụ cười. Bà vẫy tay ra hiệu anh tới ngồi bên bàn.

Bằng thứ tiếng Anh giả cầy, bà giải thích rằng trừ bột mì ra còn mọi thứ đều khan hiếm. Bà bày ra trước mặt anh hai lát bánh mì, trên có bôi một lớp mỏng trông giống như bơ hoặc mứt. Anh cảm ơn và lại được đáp lại bằng một nụ cười. Sau khi uống cốc thứ hai của cái mà bà ta khẳng định là sữa, anh trở về phòng, ngồi ở cuối giường kiểm tra các địa chỉ cần gặp, rồi cố gắng tìm chúng trên chiếc bản đồ thành phố đã cũ mà anh nhặt tại cửa hàng Blackwell ở Oxford. Khi ra khỏi khách sạn, đồng hồ mới chỉ hơn tám giờ, nhưng đây là một cuộc gặp anh không muốn để lỡ.

Keith đã bố trí thời gian để có thể tới thăm mỗi khu vực của thành phố bị chia cắt này một ngày. Anh dự định thăm khu vực do Nga cai quản cuối cùng để có thể so sánh với ba khu vực của các nước đồng minh chiếm đóng. Những gì anh thấy, cứ cho như một sự cải thiện đáng kể, hẳn sẽ làm vừa lòng đám bạn của anh ở Câu Lạc bộ Lao Động, những người luôn tin rằng những gì *"Chú Joe"* đang làm còn tốt hơn cả Attllee, Auriol và Truman cộng lại, mặc dù điểm phía Đông xa nhất mà hầu hết bọn họ đã đến mới là Cambridge.

Trên đường vào thành phố, Keith phải dừng xe mấy lần để hỏi đường tới Siemensstrasse. Cuối cùng, khoảng mấy phút trước chín giờ, anh tìm được trụ sở của Văn phòng Kiểm soát Dịch vụ Thông tin và Quan hệ Công cộng của Anh, viết tắt là PRISC. Anh đỗ xe, hòa trong đoàn binh lính và phụ nữ mặc quân phục các màu đang leo những bậc thang rộng bằng đá rồi qua một cửa xoay. Một chiếc biển cảnh báo thang máy bị hỏng, vì vậy anh phải leo bộ năm tầng lên văn phòng của PRISC. Mặc dù đến sớm hơn giờ hẹn, anh vẫn đến trình diện tại bàn thư ký.

"Tôi có thể giúp ngài được gì?" Một hạ sĩ trẻ đứng sau bàn hỏi.

https://thuviensach.vn

Trước nay Keith chưa bao giờ được phụ nữ gọi là *ngài*, vì vậy anh có vẻ không thích. Anh lấy từ túi áo trong ra một phong thư, đưa qua bàn cho cô ta. “Tôi có hẹn với giám đốc văn phòng lúc chín giờ”.

“Tôi nghĩ ông ấy chưa đến. Nhưng để tôi xem lại, thưa ngài”.

Cô ta nhấc điện thoại nói chuyện với một đồng nghiệp. “Sẽ có người ra gặp ngài bây giờ”, cô ta đặt máy xuống nói. “Mời ngài ngồi”.

Mấy phút hóa ra là gần một tiếng; trong thời gian đó, Keith đã đọc từ trang đầu đến trang cuối hai tờ báo trên bàn cà phê, nhưng không ai mời anh cà phê cả. Der Berliner chẳng khá gì hơn tờ Cherwell, tờ báo sinh viên ở Oxford mà anh thường chế giễu, còn Der Telegraf càng tồi tệ hơn. Nhưng vì giám đốc của PRISC được nhắc đến hầu như trên các trang của tờ Der Telegraf, nên Keith hy vọng người ta không hỏi ý kiến anh nghĩ thế nào về các báo này.

Cuối cùng một phụ nữ khác xuất hiện, hỏi ai là ông Townsend. Keith đứng vụt dậy, đến bên bàn.

“Tôi là Sally Carr”, cô ta nói với giọng cockney nghe rất vui tai. “Tôi là thư ký giám đốc. Tôi có thể giúp gì được ông?”.

“Tôi đã viết cho chị từ Oxford”, Keith đáp, hy vọng giọng mình nghe già hơn tuổi. “Tôi là phóng viên của tờ Oxford Mail, được giao viết một loạt bài về điều kiện sinh hoạt ở Berlin. Tôi có hẹn gặp…”, anh lật lá thư. “… Đại úy Armstrong”.

“À, tôi nhớ ra rồi”, cô Carr nói. “Nhưng tôi e rằng Đại úy Armstrong sáng nay bận thăm khu vực của Nga. Tôi không nghĩ ông sẽ trở lại văn phòng trong ngày. Nếu sáng mai ông đến, tôi tin ông ấy sẽ rất vui lòng tiếp ông”. Keith cố không tỏ vẻ thất vọng, nói rằng anh sẽ trở lại lúc chín giờ sáng hôm sau. Giá như anh không nghe nói đại úy Armstrong biết Berlin còn rõ hơn tất cả các sĩ quan tham mưu khác cộng lại, chắc anh đã chẳng cần gặp làm gì.

Ngày hôm đó anh đi thăm khu vực do Anh chiếm đóng, thỉnh thoảng dừng chân ghi lại những gì cần cho bài viết: Cách người Anh đối xử với người Đức bại trận; những cửa hàng trống trơn hàng hóa trong khi quá nhiều khách hàng; các góc phố đều đầy người xếp hàng chờ mua thực

https://thuviensach.vn

phẩm; mỗi khi bị nhìn thẳng mặt, người Đức lại cúi đầu… Khi đồng hồ ở phía xa điểm mười hai tiếng, anh bước vào một quầy rượu ồn ào toàn lính mặc quân phục, chọn một chỗ ở cuối quầy. Cuối cùng, khi người bồi bàn đến hỏi, anh gọi một cốc bia to cùng bánh mỳ kẹp pho mát, nhưng không biết tiếng Đức của mình nghe có đúng không. Ngay tại quầy rượu, anh ghi lại một vài điều. Nhìn những người bồi đi lại phục vụ, anh chợt hiểu ra rằng nếu ai mặc đồ dân sự sẽ được phục vụ sau đám quân phục, bất kể người đó là ai.

Các giọng điệu khác nhau trong phòng làm anh nghĩ hệ thống giai cấp cũng được duy dưỡng ngay cả khi người Anh đang chiếm đóng thành phố của người khác. Một vài người lính, bằng giọng điệu chắc là không làm cô Steadman hài lòng, phàn nàn chẳng biết bao giờ mới xong các thủ tục giấy tờ để trở về quê. Một vài người khác coi bộ chấp nhận cuộc đời binh ngũ, chỉ nói về cuộc chiến tranh tiếp theo rồi sẽ xảy ra và ở đâu. Keith cau mày khi nghe ai đó bảo: “Cứ lột da chúng ra, bên trong toàn là đồ Quốc xã đẫm máu”. Nhưng sau bữa trưa, anh tiếp tục khám phá vùng đất dưới sự chiếm đóng của Anh. Anh nghĩ ít ra thì bề ngoài binh lính có vẻ giữ đúng kỷ luật, và hầu hết những người chiếm đóng đối xử với kẻ bị chiếm đóng một cách kiềm chế và nhã nhặn.

Khi các cửa hiệu bắt đầu đóng cửa, Keith trở lại xe. Anh thấy nhiều người đang ngắm nghía với vẻ ngưỡng mộ chiếc Magnette nhỏ bé của anh, nhưng khi thấy anh mặc áo dân sự thì những ánh mắt ghen tị bỗng chuyển thành giận dữ. Anh đánh xe từ từ trở lại khách sạn. Sau bữa tối ăn ngay trong bếp gồm khoai tây và bắp cải, anh lên phòng và mấy tiếng sau đó ngồi viết lại tất cả những gì anh nhớ được trong ngày. Sau đó anh lên giường nằm đọc Trại Súc Vật cho đến khi nến lụi.

Tối đó Keith ngủ ngon. Sau khi tắm bằng thứ nước gần đóng băng, anh lưỡng lự trước khi quyết định cạo râu, sau đó xuống bếp. Một vài lát bánh mỳ phủ một lớp bơ mỏng đã ở đó đợi anh. Ăn xong, anh thu giấy tờ và đánh xe tới nơi đã hẹn. Giá như anh tập trung vào lái xe hơn là vào những câu định hỏi đại úy Armstrong, thì có lẽ anh đã không rẽ vào làn đường bên trái ở chỗ đường tạm. Một chiếc xe tăng lao thẳng về phía anh không thể

https://thuviensach.vn

dừng kịp, và cho dù Keith đạp chân phanh hết cỡ và đánh đầu xe qua bên, chiếc Magnette vẫn bị xoay một vòng, lao lên vỉa hè, đâm sầm vào cột. Anh ngồi sau tay lái, người run bắn.

Xe cộ dừng hết lại. Một trung úy trẻ nhảy ra khỏi xe tăng, chạy đến xem Keith có sao không. Keith loạng choạng chui ra, người còn hơi run, nhưng sau khi nhảy và vươn chân vươn tay vài cái, anh phát hiện chỉ bị xây xát tay bên phải và cổ chân hơi đau.

Khi kiểm tra chiếc xe tăng, cuộc va chạm chỉ làm nó bị xước chút sơn trên chỗ chắn bùn. Còn chiếc Magnette thì hệt như vừa qua một cuộc chiến tổng lực. Lúc đó Keith mới nhớ ra khi ở nước ngoài xe anh chỉ có bảo hiểm một chiều. Tuy nhiên anh bảo người sĩ quan xe tăng rằng anh ta không có lỗi gì, và sau khi anh ta chỉ cho Keith chỗ sửa xe gần nhất, họ chia tay nhau.

Keith bỏ xe đó, chạy bộ về hướng xưởng sửa xe. Mãi hai mươi phút sau anh mới tới một cái sân rộng, đau xót nhận ra rằng mình không quen chạy bộ. Cuối cùng anh cũng tìm được một người thợ nói tiếng Anh, và được hứa cuối cùng thế nào cũng có người đến xem và sửa xe cho anh.

“Cuối cùng là bao giờ?” Keith hỏi.

“Cũng tùy”, tay thợ vừa xoa tay vừa nói. “Ngài biết đó… vấn đề là ưu tiên”.

Keith móc ví, lấy ra một tờ mười shilling.

“Ngài có đôla chứ?” Tay thợ hỏi.

“Không”, Keith nói ngay.

Sau khi nói rõ chiếc xe đang ở đâu, anh tiếp tục cuộc hành trình đến Siemennsstrasse. Anh đã bị muộn mười phút trong một thành phố có rất ít xe điện, taxi lại càng ít hơn. Đến khi anh đến được trụ sở PRISC, anh đã bắt ai đó phải đợi hơn bốn mươi phút.

Cô hạ sĩ đứng sau bàn nhận ra anh ngay, nhưng chẳng phải là người mang tin tốt lành. “Đại úy Armstrong đã tới cuộc hẹn ở khu vực do Mỹ kiểm soát mấy phút trước”, cô ta nói. “Ông ấy đã đợi cả tiếng đồng hồ”.

“Khỉ thật”, Keith bảo. “Tôi bị tai nạn xe trên đường do cố gắng đến đây thật nhanh. Cuối ngày hôm nay tôi có thể gặp ông ta được không?”.

https://thuviensach.vn

“Tôi e rằng không”, cô ta trả lời. “Cả buổi chiều đại úy có nhiều cuộc hẹn ở khu vực người Mỹ”.

Keith nhún vai. “Chị có thể chỉ đường cho tôi tới khu vực người Pháp không?”.

Đi bộ trên những đường phố thuộc một khu vực khác của Berlin cũng không có gì *“thu nhập”* thêm so với những điều anh thu lượm được ngày hôm trước, trừ việc biết rằng có hai ngôn ngữ mà anh không nói được ở thành phố này. Hậu quả là anh có một bữa ăn mà anh không muốn và một chai rượu vang anh không đủ tiền trả. Sau bữa trưa, anh trở lại xưởng xem họ sửa đến đâu. Khi anh tới nơi, xưởng đã thắp đèn, tay thợ nói được tiếng Anh đã về nhà nghỉ. Keith thấy chiếc Magnette của mình ở góc sân trước trong tình trạng nguyên xi như lúc sáng. Người thợ chỉ làm được mỗi một việc là chỉ vào con số tám trên đồng hồ của anh.

Sáng hôm sau, Keith trở lại xưởng lúc tám giờ kém mười lăm, nhưng mãi tám giờ mười ba phút tay thợ biết tiếng Anh mới tới. Anh ta đi quanh xe một vòng, rồi phán: “Phải mất ít nhất một tuần mới xong”. Lần này Keith phải đưa ra đồng một bảng.

“Nhưng có lẽ tôi có thể cố gắng sửa trong một vài ngày… Vấn đề là ưu tiên”, anh ta nhắc lại. Keith quyết định mình không có đủ tiền để là ưu tiên số một.

Trên chuyến xe điện chật cứng, anh bắt đầu xem lại ngân quỹ thiếu đủ thế nào. Nếu anh ở thêm mười ngày nữa, sau khi trả tiền khách sạn và tiền sửa xe chắc chắn anh sẽ phải ngủ trong xe. Đến một bến xe đã trở nên quen thuộc, Keith nhảy xuống. Lần này anh phải đợi hai mươi phút, đọc lại đúng tờ báo lần trước anh đọc, trước khi cô thư ký giám đốc xuất hiện, mặt lộ vẻ bối rối.

“Thưa ông Townsend! Tôi lấy làm tiếc, đại úy Armstrong có việc gấp phải bay về Anh. Phó giám đốc, trung úy Wakeham sẽ rất vui lòng tiếp ông”.

Keith gặp trung úy Wakeham gần nửa tiếng. Ông này gọi anh là *“ông bạn”*, giải thích tại sao ông ta không thể vào Spandau và lại kể nhiều chuyện tiếu lâm về Don Bradman. Tới lúc ra về, Keith có cảm giác mình

https://thuviensach.vn

biết rõ về thực trạng của môn cricket nước Anh hơn là về những gì đang diễn ra ở Berlin. Thời gian còn lại trong ngày, anh tới thăm khu người Mỹ và thường đứng lại nói chuyện với lính Mỹ ở các góc phố. Họ tự hào nói với anh, sẽ không rời khỏi khu vực của mình cho đến khi được trở về Mỹ.

Chiều đó, khi trở lại xưởng sửa xe, tay thợ biết tiếng Anh hứa tối hôm sau anh có thể tới nhận nó.

Hôm sau, Keith lên xe điện tại khu vực do Nga kiểm soát. Anh nhanh chóng nhận ra mình đã sai khi cho rằng chẳng có gì đáng xem ở đó. Câu Lạc bộ Lao Động Trường đại học Oxford chắc sẽ không hài lòng khi biết người Đông Berlin so vai rụt cổ nhiều hơn, mặt cúi thấp hơn và bước đi chậm chạp hơn đồng bào của họ ở những khu do quân đồng minh chiếm đóng, và xem ra họ còn không được nói chuyện với nhau, chứ chưa nói gì tới việc nói chuyện với Keith. Trên một quảng trường chính, bức tượng Hitler được thay bằng tượng Lenin lớn hơn, còn hình của Stalin thì góc phố nào cũng có. Sau vài giờ ngược xuôi các phố bẩn thỉu, với những cửa hàng vắng người và vắng hàng, bói không ra một quầy rượu hoặc khách sạn, Keith trở lại khu vực của Anh.

Keith cho rằng nếu sáng hôm sau đánh xe đi Dresden, anh có thể hoàn thành sớm nhiệm vụ, và còn có thể ở lại Deville một hai ngày để bồi bổ thêm ngân sách đang thiếu hụt. Anh huýt sáo vui vẻ, nhảy lên xe điện chạy tới xưởng sửa xe. Chiếc Magnette đang đậu trên sân. Anh phải thừa nhận nó trông như mới. Người ta còn lau rửa nên mui xe bóng lộn dưới ánh đèn đêm.

Tay thợ đưa anh chìa khoá. Keith nhảy vào ngồi sau tay lái, khẽ xoay chìa máy đã nổ ngay. “Tuyệt vời”, anh bảo. Tay thợ sửa xe gật đầu đồng tình. Khi Keith từ xe bước xuống, một thợ khác trong xưởng cúi người rút chìa khóa ra khỏi ổ điện.

“Nào, tất cả là bao nhiêu?”, Keith vừa rút ví vừa hỏi.

“Hai mươi bảng”, tay thợ bảo.

Keith xoay người, trố mắt nhìn. “Hai mươi bảng? anh lắp bắp.” Nhưng tôi đào đâu ra hai mươi bảng? Anh đã bỏ túi ba mươi shilling, mà chiếc xe này tôi mua chỉ hết có ba mươi bảng.”

https://thuviensach.vn

Thông tin này xem ra không tác động gì tới tay thợ sửa xe. “Chúng tôi phải thay thế toàn bộ mui xe, và sửa lại bộ chế hòa khí”, anh ta giải thích. “Mà đồ phụ tùng đâu dễ kiếm. Đó là chưa kể phần việc sửa thân xe nữa chứ. Những đồ xa xỉ ấy chẳng dễ tìm ở Berlin. Hai mươi bảng”, anh ta nhắc lại.

Keith mở ví, bắt đầu đếm tiền. “Tiền mark Đức là bao nhiêu?”.

“Chúng tôi không lấy tiền mark".

“Sao thế?”.

“Người Anh cảnh báo chúng tôi cẩn thận không bị tiền giả”.

Keith nghĩ đã đến lúc cần phải áp dụng chiến thuật khác. “Thật đúng là giá cắt cổ”, anh gầm lên. “Tôi sẽ làm các người phải đóng cửa cho mà xem.”

Tay người Đức vẫn không lay chuyển. “Có thể ngài thắng trong cuộc chiến tranh”, anh ta nói ráo hoảnh, “nhưng điều đó không có nghĩa là ngài không phải trả tiền sửa xe”.

“Anh tưởng làm thế này mà yên đấy hả?”. Keith quát. “Tôi sẽ kể chuyện này với đại úy Armstrong ở PRISC. Rồi anh sẽ hiểu ai là người cầm quyền ở đây”.

“Có lẽ chúng ta nên gọi cảnh sát và để họ quyết định ai là người cầm quyền ở đây”.

Câu đó làm Keith im lặng. Anh bước tới bước lui trên sân trước khi thú nhận: “Tôi không có đủ hai mươi bảng”.

“Vậy thì ngài có lẽ phải bán xe.”

“Không bao giờ”.

“Trong trường hợp đó, chúng tôi buộc lòng phải đưa xe vào xưởng giúp ngài, với giá giữ xe theo ngày thường lệ, cho đến khi ngài có thể trả đủ tiền”.

Mặt Keith càng đỏ trong khi hai người Đức đứng giữ chiếc Magnette của anh. Rõ ràng họ chẳng ngại ngùng gì. “Anh mua xe này bao nhiêu?”, cuối cùng anh hỏi.

“Với chiếc xe thể thao cũ, mà tay lái nghịch thì ở Berlin cũng không có mấy ai mua”, anh ta bảo. “Nhưng tôi có thể trả ngài 100.000 mark”.

https://thuviensach.vn

“Nhưng anh vừa nói không dùng tiền mark cơ mà”.

“Đó là khi chúng tôi bán, còn lúc mua thì lại khác”.

“100.000 đó là đã trừ số tiền tôi phải trả anh rồi chứ?”

“Chưa”, tay thợ trả lời. Anh ta dừng lại, mỉm cười nói thêm: “Nhưng chúng tôi sẽ tính cho ngài giá đổi cao hơn”.

“Đồ Quốc xã khốn nạn”.

***

Khi đang học năm thứ hai ở Oxford, các bạn của Keith ở CLB Lao Động cứ ép anh phải ứng cử vào Ủy ban. Anh nhanh chóng hiểu ra rằng mặc dù CLB có trên sáu trăm hội viên, nhưng chỉ những người có chân trong Ủy ban mới được gặp các Bộ trưởng nội các khi họ tới thăm trường, và họ mới là người có quyền thông qua các nghị quyết. Thậm chí họ còn được quyền chọn những người dự đại hội đảng và có cơ hội tác động vào chính sách của đảng.

Khi kết quả bầu cử được công bố, Keith ngạc nhiên thấy mình thắng cử với khoảng cách phiếu rất lớn. Thứ Hai sau đó, anh dự cuộc họp Ủy ban đầu tiên tại Cánh tay Thợ Xây. Anh ngồi im lặng, không tin vào những gì đang diễn ra trước mắt. Tất cả những gì anh coi thường nhất về nước Anh lại đang được Ủy ban này tái hiện. Họ cũng phản động, định kiến và khi đi tới những quyết định thực sự thì trở nên cực kỳ bảo thủ. Nếu ai đó đưa ra một ý tưởng mới, nó được thảo luận rất dài dòng và rồi nhanh chóng bị lãng quên khi ủy ban bận xuống quầy rượu ăn uống. Keith đi đến kết luận trở thành thành viên của ủy ban vẫn chưa đủ, nếu anh muốn những tư tưởng cấp tiến của mình được thực hiện. Vào năm học cuối cùng, anh phải trở thành Chủ tịch của CLB Lao Động. Khi anh nói về tham vọng này trong một bức thư gửi cho cha, Hầu tước Graham viết trả lời rằng ông quan tâm đến việc Keith có bằng đại học hơn, vì trở thành Chủ tịch CLB Lao Động không quan trọng đối với người hy vọng thay thế ông làm chủ một nhóm các báo lớn.

https://thuviensach.vn

Đối thủ duy nhất của Keith là Gareth Williams, phó Chủ tịch Ủy ban, với tư cách là con trai một người thợ mỏ được học bổng của trường công lập Neath, anh ta chắc chắn có đủ mọi tiêu chuẩn được chọn.

Việc bầu cử được ấn định vào tuần thứ hai của học kỳ hai. Keith nhận ra rằng mỗi một tiếng của tuần thứ nhất đều hết sức quan trọng nếu anh muốn trở thành chủ tịch. Vì Gareth Willams chỉ gần gũi với đám thành viên ủy ban hơn là với các hội viên bình thường, nên Keith biết mình cần tập trung vào đâu. Suốt mười ngày đầu học kỳ. anh mời một vài hội viên danh dự, kể cả thành viên mới của CLB về phòng mình. Tối nào cũng vậy, họ ăn bánh, uống hàng thùng bia của ký túc hoặc rượu vang, tất cả đều do Keith trả tiền.

Khi chỉ còn hai mươi bốn tiếng đồng hồ, Keith nghĩ anh đã chuẩn bị xong xuôi. Anh kiểm tra danh sách hội viên CLB, đánh dấu nhân bên cạnh tên những người anh đã gặp, những người chắc chắn sẽ bỏ phiếu cho anh và đánh dấu thập bên cạnh tên người ủng hộ Williams.

Cuộc họp Ủy ban hàng tuần diễn ra ngay đêm trước khi bầu cử, nhưng Keith sung sướng với ý nghĩ đây có lẽ là lần cuối cùng anh phải ngồi thông qua hết nghị quyết vô nghĩa này đến nghị quyết không chủ đích khác, để cuối cùng là tống chúng vào sọt rác gần nhất. Anh ngồi phía cuối phòng, không đóng góp gì vào vô vàn những điểm bổ sung câu chữ mà Gareth Williams và bộ sậu của anh ta rất thích thú. Ủy ban bàn cãi gần một tiếng đồng hồ về nỗi ô nhục từ con số thất nghiệp mới nhất đã lên đến ba trăm ngàn người. Keith những muốn chỉ cho những người anh em của mình thấy rằng, ít ra thì ở Anh cũng có khoảng ba trăm ngàn người không muốn làm việc, nhưng nghĩ lại anh thấy làm như vậy là không khôn ngoan vào trước lúc anh cần sự ủng hộ của họ tại cuộc bỏ phiếu có một ngày.

Anh đang ngả người, đầu gật gù thì trái bom nổ tung. Đúng trong mục *"những vấn đề khác"*, Hugh Jenkins, người họa hoằn Keith mới nói chuyện không chỉ vì anh ta thỉnh thoảng nói năng giống như người thuộc đảng Tự do, mà còn vì anh ta là đồng minh thân cận nhất của Gareth Williams, bỗng đứng dậy nói rất hùng hồn. "Thưa người anh em chủ tịch", anh ta bắt đầu. "Có người lưu ý tôi rằng trong cuộc bầu cử chức Chủ tịch Ủy ban lần này, điều 9, tiểu mục C đã bị vi phạm".

https://thuviensach.vn

“Nói thẳng ra đi”, Keith lúc này đã có kế hoạch đối với người anh em Jenkins không có trong tiêu mục C một khi anh được bầu.

“Tôi cũng định như thế, người anh em Townsend thân mến ạ”, Jenkins xoay người nhìn thẳng mặt anh nói. “Nhất là khi việc đó lại liên quan đến anh”.

Keith nhào người về phía trước, lần đầu tiên trong suốt buổi tối hôm đó bắt đầu chú ý lắng nghe.

“Thưa người anh em chủ tịch! Hình như trong suốt mười ngày qua, người anh em Townsend của chúng ta đã vận động mọi người trong CLB ủng hộ anh ấy vào chức vụ này’”.

“Tất nhiên tôi làm điều đó”, Keith nói. “Còn cách nào khác để được bầu chăng?”

“A! Tôi rất vui mừng vì người anh em Townsenđ đã rất công khai về việc làm của mình, bởi vì như thế người anh em chủ tịch của chúng ta không cần phải tiến hành một cuộc điều tra nội bộ nữa”.

Keith ngơ ngác cho đến khi Jenkins giải thích.

“Điều này cho thấy một cách hết sức rõ ràng rằng người anh em Townsend của chúng ta đã không thèm đọc cuốn điều lệ đảng, trong đó nói không úp mở rằng bất cứ hình thức vận động nào cũng bị nghiêm cấm. Điều 9, tiểu mục C”.

Keith phải thú nhận mình không có trong tay cuốn điều lệ, và chắc chắn không bao giờ xem đến nó, chứ đừng nói tới điều 9 hoặc tiểu mục C làm gì.

“Tôi lấy làm tiếc, với chức phận của mình phải đề nghị một nghị quyết”. Jenkins nói tiếp. “Tôi đề nghị người anh em Townsend không đủ tiêu chuẩn tham gia cuộc bầu cử ngày mai, đồng thời bị khai trừ ra khỏi ủy ban”.

“Thưa người anh em chủ tịch! Tôi xin có ý kiến về thủ tục”, ai đó ngồi hàng thứ hai nhảy dựng lên. “Theo tôi như thế phải là hai nghị quyết”.

Thế là Ủy ban lại bàn cãi thêm bốn mươi phút nữa xem đó là một hay hai nghị quyết cần phải bỏ phiếu thông qua. Cuối cùng thỏa thuận bằng một bổ sung vào khuyến nghị: Với 11 phiếu thuận và 7 phiếu chống, Ủy ban quyết định sẽ có hai nghị quyết. Sau đó còn thêm vài bài phát biểu, một số ý kiến về thủ tục đối với việc người anh em Townsend có được tham gia bỏ

https://thuviensach.vn

phiếu hay không. Keith nói anh hoàn toàn hài lòng để không tham gia bỏ phiếu nghị quyết thứ nhất. “Thật là cao thượng”, Williams nói với nụ cười mỉa mai.

Ủy ban với 10 thuận, 7 chống và 1 trắng thông qua nghị quyết người anh em Townsend không đủ tư cách ứng cử vào ghế chủ tịch. Williams kiên quyết đòi kết quả bỏ phiếu phải được ghi vào biên bản cuộc họp, đề phòng có người kiện cáo. Keith nói thẳng thừng rằng anh không có ý định ấy. Williams vẫn với nụ cười mai mỉa trên môi.

Keith không ở lại nghe kết quả bỏ phiếu nghị quyết thứ hai. Anh về phòng từ rất lâu trước đó. Anh không được nghe cuộc bàn cãi kéo dài về việc khi bây giờ chỉ có một ứng cử viên vào ghế chủ tịch thì có cần phải in phiếu nữa không.

Ngày hôm sau, một vài sinh viên tỏ ý tiếc về việc Keith bị tước quyền ứng cử. Nhưng anh đã đi đến quyết định rằng Công Đảng không có khả năng bước vào thế giới thực trước khi kết thúc thế kỷ này, và anh không thể làm gì được về chuyện đó, cho dù anh có được bầu làm chủ tịch đi nữa.

Đêm đó, ông hiệu trưởng ngồi nói chuyện với Keith. “Tôi hoàn toàn không buồn với kết cục đó, bởi vì tôi phải báo cho cậu biết, thầy hướng dẫn thảo luận cho rằng nếu cậu cứ tiếp tục buổi đực buổi cái như trong hai năm vừa rồi, rất nhiều khả năng cậu sẽ chẳng đỗ đạt gì ở cái trường này”.

Trước khi Keith kịp lên tiếng tự bảo vệ mình, vị hiệu trưởng nói tiếp; “Tất nhiên tôi biết cái văn bằng Oxford chẳng quan trọng lắm đối với một người đã chọn nghề nghiệp như cậu, nhưng tôi chỉ xin gợi ý để cậu suy nghĩ là cha mẹ cậu sẽ vô cùng thất vọng nếu sau ba năm học ở đây, cậu mang về cho họ hai bàn tay trắng”.

Trở về ký túc, đêm đó Keith nằm suy nghĩ một cách cẩn thận về lời cảnh cáo của ông hiệu trưởng. Nhưng chính lá thư mấy ngày sau anh nhận được mới thực sự thôi thúc anh hành động. Mẹ cho biết cha anh bị nhồi máu cơ tim nhẹ, và bà hy vọng không lâu nữa, anh sẽ sẵn sàng gánh vác bớt một phần trách nghiệm cho cha mình.

Keith lập tức đặt điện thoại đường dài gọi cho mẹ ở Toorak. Khi máy thông, điều đầu tiên anh hỏi là bà có muốn anh trở về nhà không.

https://thuviensach.vn

“Không”, bà đáp ngay. “Nhưng cha con hy vọng lúc này con dành nhiều thời gian hơn vào chuyện học hành, nếu không cha con cảm thấy Oxford chẳng có ý nghĩa gì với con cả”.

Một lần nữa Keith lại quyết tâm chuẩn bị cho thi cử. Trong suốt tám tháng tiếp theo, anh dự tất cả các bài giảng, không bỏ sót một buổi thảo luận nào. Với sự giúp đỡ của Tiến sĩ Howard, anh tiếp tục học qua luôn hai kỳ nghỉ, càng làm cho anh thấy trong hai năm qua anh đã học hành ít đến mức nào. Anh bắt đầu ước giá mình đem cô Steadman theo, thay vì là chiếc Magnette thì có phải hay biết bao.

Vào ngày thứ Hai, tuần thứ bảy của kỳ học cuối cùng, chỉnh tề trong bộ complet đen, áo và cravate trắng, bên ngoài là áo choàng của sinh viên đại học, anh đến phòng thi. Trong năm ngày tiếp theo, anh ngồi ở chiếc bàn quy định, đầu cúi xuống, cố gắng trả lời được càng nhiều câu trong mười một bài thi càng tốt. Buổi chiều ngày thứ năm, khi bước từ phòng thi ra ngoài ánh nắng mặt trời, anh cùng các bạn ngồi ở bậc tam cấp của phòng thi, chạm ly champagne với khách qua đường, nếu ai muốn chia vui với họ.

Sáu tuần sau, Keith nhẹ người khi thấy tên mình đỗ loại ưu trong danh sách những người thi đỗ niêm yết ở phòng thi. Từ ngày hôm đó, anh không bao giờ cho lớp học biết anh đỗ loại gì, mặc dù anh phải đồng ý với Tiến sĩ Howard rằng tấm bằng đó không thích hợp lắm với cái nghề mà anh sắp bước vào.

Keith muốn trở về Úc ngay sau khi biết kết quả thi, nhưng cha anh không chịu. “Bố muốn con tới làm việc với bác Max Beaverbrook, bạn cũ của bố ở tờ Express”, ông nói qua đường điện thoại cứ lạo xạo tuốt. “Trong sáu tháng, bác Beaver sẽ dạy con nhiều hơn những gì con học được ở Oxford trong ba năm”.

Keith cố kiềm chế không nói với cha rằng điều đó cũng chẳng có gì ghê gớm lắm. “Điều con quan tâm trước hết là tình trạng sức khoẻ của bố. Con chẳng muốn ở lại Anh, nếu về nhà có nghĩa là con đỡ đần bố được phần nào”.

“Chưa bao giờ bố khoẻ như lúc này, con ạ”, Hầu tước Graham nói. “Bác sĩ bảo bố gần như đã trở lại bình thường, và chừng nào bố không làm việc

https://thuviensach.vn

quá sức, thì bố còn sống lâu đấy. Về lâu dài, con sẽ giúp được bố nhiều nếu con học được nghề làm báo ở phố Fleet hơn là quay về quẩn chân bố. Bây giờ bố sẽ gọi ngay cho bác Beaver. Con nhớ trong ngày hôm nay gọi cho bác ấy".

Chiều hôm đó, Keith viết cho Hầu tước Beaverbrook một lá thư và ba tuần sau ông chủ báo Express đồng ý tiếp con trai Hầu tước Graham mười lăm phút.

Keith đến ngôi nhà ở Arlington sớm mười lăm phút và đi đi lại lại bên nhà thờ Thánh James mấy phút trước khi bước vào một khối nhà đồ sộ. Anh phải đợi thêm khoảng hai mươi phút nữa trước khi cô thư ký đưa anh vào gặp Hầu tước Beaverbrook trong một văn phòng rộng trông ra khuôn viên Thánh James.

"Cha cậu thế nào?" Đó là câu đầu tiên ông hỏi.

"Thưa ngài, cha tôi khoẻ!" Keith trả lời, vẫn đứng trước bàn vì chưa được mời ngồi.

"Và cậu muốn nối nghiệp cha?" Ông già hỏi, ngước nhìn anh.

"Thưa ngài, vâng ạ".

"Vậy thì được rồi. Sáng mai đúng 10 giờ cậu có mặt tại Văn phòng của Frank Butterfield tại tòa báo Express. Anh ta là phó Tổng biên tập cừ khôi nhất phố Fleet. Còn hỏi gì nữa không?".

"Dạ thưa, không".

"Tốt. Nhớ cho tôi gửi lời hỏi thăm cha cậu". Ông ta cúi đầu, có nghĩa là cuộc hội kiến kết thúc. Ba mươi giây sau, Keith xuống tới nhà thờ, tự hỏi không biết mình đã gặp hay chưa?

Sáng hôm sau, anh đến trình diện Frank Butterfield tại phố Fleet. Tay phó Tổng biên tập hình như không lúc nào ngừng chạy từ phóng viên này đến phóng viên khác. Keith cố theo cho kịp, và không lâu sau đó hiểu được tại sao ông ta lại những ba lần ly dị. Ít người đàn bà nào tỉnh táo mà lại có thể chấp nhận một lối sống như thế. Tối nào cũng vậy, chỉ trừ thứ Bẩy, Butterfield mang tờ báo vào giường và đó là một người tình không khoan nhượng.

https://thuviensach.vn

Qua vài tuần, Keith phát chán vì cứ phải chạy theo Frank, ngày càng sốt ruột muốn biết một vấn đề lớn hơn là sản xuất và quản lý một tờ báo thế nào. Frank biết chàng thanh niên này đang sốt ruột bèn lên một chương trình kín hết thời gian. Anh sẽ làm việc ba tháng trong bộ phận lưu hành, ba tháng ở bộ phận quảng cáo và ba tháng nữa dưới xưởng in. Ở đó, anh thấy các thành viên nghiệp đoàn chơi bài trong khi lẽ ra họ phải đứng máy, hoặc sử dụng thời gian nghỉ để hoặc uống cà phê, hoặc đánh cá cược ở nơi gần nhất. Một vài người còn tới làm dưới hai ba tên, mỗi tên có một sổ lương riêng.

Tới khi đã ở tòa báo Express được sáu tháng, anh bắt đầu tự hỏi có phải chất lượng của bài bình luận là tất cả những gì cần để ra được một tờ báo thành công? Liệu cha con anh có nên cứ sáng Chủ nhật chỉ đọc kỹ mục quảng cáo trên tờ Courier thay vì đọc kỹ những gì in trên trang nhất? Và thay vì ngồi trong văn phòng của cha phê phán những tựa đề trên tờ Gazette, họ có nên suy nghĩ xem tòa báo đang thừa nhiều nhân viên, hoặc chi phí của các phóng viên có vượt quá mức kiểm soát không? Cuối cùng, dù chỉ số phát hành có lớn đến mấy đi nữa, mục đích chính vẫn phải là thu hồi lại vốn đầu tư càng nhanh càng tốt. Anh thường thảo luận vấn đề này với Butterfield, người cho rằng những khuôn phép hình thành từ lâu ở đây khó mà đảo ngược được.

Keith viết thư về nhà thường xuyên và viết rất dài để diễn giải luận thuyết của mình. Giờ đây, khi cũng gặp phải rất nhiều vấn đề mà cha anh từng vướng mắc, anh bắt đầu sợ rằng những khuôn mẫu của nghiệp đoàn vốn phổ biến ở các tòa báo của phố Fleet chẳng bao lâu nữa sẽ tìm đường qua Úc.

Cuối năm đầu tiên, Keith gửi một bản ghi nhớ dài tới ông Beaverbrook, mặc dù Frank Butterfield khuyên là không nên. Trong đó, anh nói rõ xưởng in của tờ Express sử dụng số công nhân nhiều hơn cần thiết tới ba lần, và trong khi tiền lương là số chi trả lớn nhất thì không hy vọng gì một nhóm báo chí lớn hiện đại có thể làm ăn có lãi. Trong tương lai, ai đó sẽ phải ra tay với nghiệp đoàn. Beaverbrook không nhắc gì đến báo cáo đó.

https://thuviensach.vn

Không nản chí, Keith bắt đầu năm thứ hai tại tờ Express bằng việc dành thêm nhiều thời gian mà hồi ở Oxford anh đâu nghĩ là cần thiết. Việc này càng giúp củng cố quan điểm của anh là sớm muộn gì cũng phải có những thay đổi lớn trong ngành công nghiệp báo chí, và anh chuẩn bị một bản ghi nhớ sẽ thảo luận với cha khi trở về Úc. Trong đó, anh ghi rõ cần phải thay đổi những gì ở tòa báo Courier và Gazette nếu muốn làm ăn có lãi trong nửa sau của thế kỷ XX.

Keith đang dùng điện thoại trong phòng của Frank Butterfield sắp xếp chuyến bay về Melbourne thì người đưa thư chuyển cho anh một bức điện.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 11

~oOo~

«- Báo The Times

Ngày 5 tháng Sáu, 1945

Thiết lập kiểm soát nước Đức: Cuộc họp sơ bộ của các nhà chỉ huy đồng minh»

Khi đại úy Armstrong lần đầu tới thăm tờ Der Telegraf, anh ngạc nhiên thấy những phòng quá chật chội, tối tăm của tòa báo dưới tầng hầm. Một người tự giới thiệu là Arno Schultz, Tổng biên tập của tờ báo, tiếp anh.

Schultz cao khoảng năm feet[7] ba inches, với đôi mắt xám buồn rầu, tóc cắt ngắn. Ông ta mặc bộ complet có gilet, may đo từ thời trước chiến tranh, khi còn nặng hơn bây giờ khoảng hai chục kí. Cổ áo chemise và cửa tay đều đã sờn, chiếc cravate đen nhỏ bóng lộn.

Armstrong mỉm cười nhìn xuống ông ta. "Tôi với ông có cái giống nhau", anh bảo.

Schultz lo lắng đảo từ chân này sang chân kia trước mặt viên sĩ quan Anh cao to lừng lững. "Là cái gì vậy, thưa ngài?"

"Chúng ta đều là người Do Thái". Armstrong nói.

"Ông không nói thì tôi chẳng bao giờ biết", Schultz đáp, thực sự ngạc nhiên.

Armstrong không thể giấu nụ cười hài lòng. Anh bảo: "Tôi muốn nói rõ ngay từ đầu là tôi có ý định tạo mọi cách giúp ông để tờ Der Telegraf lưu hành trên đường phố. Tôi chỉ có một mục tiêu lâu dài: Đó là vượt chỉ số lưu hành của tờ Der Berliner".

Schultz có vẻ nghi ngờ. "Hiện mỗi ngày họ bán gấp đôi chúng tôi. Trước chiến tranh cũng vậy. Họ có những máy in tốt hơn, nhân viên đông hơn và

https://thuviensach.vn

có lợi thế nằm trong khu vực người Mỹ kiểm soát. Thưa ngài đại úy! Tôi không nghĩ đó là một mục tiêu thực tế".

"Vậy thì ta bắt đầu phải thay đổi tất cả những thứ đó, đúng không?" Armstrong nói. "Từ nay, ông hãy coi tôi như chủ bút của tờ báo này, tôi vẫn để ông quyền làm Tổng biên tập. Sao ông không cho biết đang có những khó khăn gì nào?"

"Tôi bắt đầu từ đâu bây giờ?" Schultz nhìn ông chủ mới, nói. "Máy in của chúng ta quá cũ kỹ. Nhiều bộ phận đã hỏng mà không có cách nào kiếm phụ tùng thay thế".

"Lập danh sách những thứ ông cần, tôi sẽ lo phần còn lại."

Schultz vẫn có vẻ không tin tưởng. Ông bắt đầu lau kính bằng chiếc khăn rút từ túi ngực áo vét. "Rồi còn hay bị mất điện. Vừa mới cho máy chạy được một lúc đã lại bị cắt, cho nên ít nhất một tuần có hai ngày không in được số báo nào".

"Tôi sẽ lo để chuyện đó không thường xảy ra", Armstrong hứa mà chưa biết sẽ phải làm thế nào. "Còn gì nữa?"

"Vấn đề an ninh. Bộ phận kiểm duyệt dò xét từng chữ, do đó khi báo xuất hiện đã chậm một hai ngày, cộng thêm sau khi người ta đã đánh dấu chì xanh vào những đoạn thú vị nhất, thì bài báo chẳng còn gì đáng đọc".

"Được rồi. Từ nay đích thân tôi sẽ xem các bài viết. Tôi cũng sẽ nói với bộ phận kiểm duyệt, để họ rộng rãi một chút. Hết chưa?"

"Chưa đâu, thưa đại úy. Vấn đề lớn nhất của tôi lại là đôi khi suốt cả tuần có điện".

"Tôi không hiểu. Sao đó lại là vấn đề được?".

"Bởi vì tôi luôn cạn giấy".

"Công suất máy in ngày bao nhiêu?".

"Một trăm ngàn, nhiều nhất là một trăm hai mươi ngàn bản".

"Còn tờ Der Berliner?"

"Khoảng hai trăm năm mươi ngàn. Mà ngày nào cũng thế".

"Tôi sẽ lo việc ông được cung cấp đủ giấy in mỗi ngày cho số bản như vậy. Hãy cho tôi đến cuối tháng".

https://thuviensach.vn

Schultz vốn là người lịch thiệp, nhưng khi đại úy Armstrong trở về văn phòng, ông không nói nổi cả câu cảm ơn. Mặc dù viên sĩ quan Anh tỏ ra rất tự tin, nhưng đơn giản là ông không tin có thể làm được.

Trở lại văn phòng, Armstrong yêu cầu Sally đánh máy một danh sách các thứ mà Schultz yêu cầu. Anh kiểm tra lại lần nữa, rồi bảo cô in thành mười hai bản, sau đó triệu tập một cuộc họp. Một tiếng sau, mọi người lục tục kéo vào phòng anh.

Sally đưa mỗi người một bản. Armstrong ngắn gọn điểm qua các mục trong danh sách rồi kết luận: "Tôi muốn có các thứ trong danh sách này, và có thật nhanh. Cho đến khi đầy đủ tất cả, các anh các chị sẽ được nghỉ phép ba ngày: Còn từ nay cho tới lúc đó, khi nào thức là phải làm, kể cả cuối tuần. Tôi nói thế rõ chưa?"

Một vài người gật đầu, nhưng không ai nói một lời.

Chín ngày sau, Charlotte đến Berlin. Armstrong cử Benson ra ga đón nàng.

"Chồng tôi đâu?" Nàng hỏi khi các túi đồ đã được chất lên.

"Thưa bà Armstrong! Ông nhà có một cuộc họp quan trọng không thể vắng. Ông nói tối nay sẽ gặp bà".

Khi Dick về nhà, anh thấy Charlotte đã dỡ xong đồ đạc và đang chuẩn bị bữa tối. Khi anh bước qua cửa, nàng giang rộng tay chạy tới.

"Mời được em tới Berlin thật tuyệt vời", anh nói. "Anh xin lỗi không ra ga đón em được". Anh buông tay, nhìn vào mắt nàng. "Anh đang phải làm thay phần việc của sáu người. Hy vọng là em hiểu cho anh".

"Tất nhiên em hiểu chứ. Lúc ăn tối, em muốn được biết về công việc mới này của anh".

Dick hầu như không ngừng nói từ lúc ngồi vào bàn cho đến khi họ vào giường ngủ, bỏ bát đĩa không rửa. Sáng hôm sau, lần đầu tiên từ khi tới Berlin, anh đến văn phòng hơi bị muộn.

Đội quân của đại úy Armstrong phải mất mười chín ngày mới tìm đủ các thứ theo bản danh sách; còn Dick mất thêm tám ngày mới có được chúng, sau khi phải sử dụng cả cách nói năng khôn khéo, dọa dẫm lẫn hối lộ. Khi một thùng gồm sáu máy chữ Remington đập hộp xuất hiện tại văn phòng

https://thuviensach.vn

mà không có giấy cấp phát, anh bảo trung úy Wakeham cứ lờ đi, coi như không biết. Mỗi khi gặp trở ngại, Dick lại nhắc đến đại tá Oakshott và *"Uỷ ban Quân quản*, Thông thường việc này bao giờ cũng có kết quả: Viên sĩ quan phụ trách đành miễn cưỡng ký văn bản cung cấp những thứ anh cần.

Về việc điện đóm, Peter Wakeham báo cáo rằng vì quá tải, nên mỗi khu vực cứ mười hai tiếng sẽ bị cắt điện ít nhất ba giờ. Anh nói thêm rằng lưới điện được chính thức đặt dưới quyền kiểm soát của một đại úy người Mỹ tên là Max Sackville; viên đại úy từ chối không có thời gian tiếp anh.

"Thằng cha đó để tôi lo", Armstrong bảo.

Nhưng Dick nhanh chóng phát hiện ra rằng khéo nói, dọa dẫm hoặc đút lót đều không thuyết phục dược Sackville, bởi vì người Mỹ có dư thừa mọi thứ và thường cho rằng quyền lực tối hậu là thuộc về họ. Anh cũng phát hiện ra điểm yếu của viên đại úy Mỹ này vào các tối thứ Bảy. Anh phải chịu khó ngồi mấy tiếng nghe Sackville kể đã được tặng huân chương trái tim màu tím trong trận Anzio như thế nào trước khi được mời tham gia hội đánh bài.

Trong ba tuần tiếp theo, Dick luôn tìm cách thua khoảng năm mươi đôla mỗi tối thứ Bảy, và bằng việc khai vào các mục khác, anh được thanh toán lại vào thứ Hai sau. Với cách đó, anh giữ được điện cho khu vực của Anh không bị cắt từ ba giờ chiều đến nửa đêm, trừ các ngày thứ Bảy, khi Der Telegraf không phải chạy máy.

Danh sách những yêu cầu của Arno Schultz được thoả mãn trong vòng hai mươi chín ngày; tới lúc đó, lượng báo mỗi ngày đã lên được một trăm bốn mươi ngàn tờ. Trung úy Wakeham được giao phụ trách mảng phát hành, nên cứ sáng ra là đã có báo lưu hành trên đường phố. Khi được Dick cho biết chỉ số phát hành mới của Der Telegraf, đại tá Oakshott hết sức vui mừng và đồng ý cho các nhân viên văn phòng nghỉ ba ngày. Nghe tin này không ai vui bằng Charlotte. Từ khi nàng tới Berlin, hiếm khi Dick về nhà trước nửa đêm và thường rời nhà trước khi nàng thức giấc. Nhưng chiều thứ Sáu đó, anh xuất hiện ngoài khu nhà họ ở trong chiếc Mercedes mượn của ai đó, và sau khi chất các vali méo mó lên xe, hai người cho xe chạy về Lyon nghỉ cuối tuần với gia đình nàng.

https://thuviensach.vn

Điều Charlotte lo là Dick không thể nghỉ ngơi yên được một vài phút, nhưng nàng mừng vì trong ngôi nhà nhỏ ở Lyon không có điện thoại. Tối thứ Bảy, cả gia đình đi xem bộ phim Cuộc Hôn Nhân Hoàn Hảo do David Niven thủ vai. Sáng hôm sau, Dick bắt đầu để ria mép.

Ngay khi trở lại Berlin, đại úy Armstrong, theo lời khuyên của đại tá Oakshott, bắt đầu thiết lập những mối quan hệ hữu ích trong từng khu vực của thành phố, một việc khá dễ dàng khi mọi người biết anh đang nắm trong tay tờ báo có một triệu độc giả (số liệu anh nói với họ).

Hầu hết những người Đức khi mới gặp, qua kiểu cách của anh, đều nghĩ anh hẳn phải là một vị tướng, còn những ai không nghĩ như thế thì đều được hiểu rằng anh đang có sự hỗ trợ của các tướng lĩnh chóp bu. Anh tìm cách để tên tuổi các sĩ quan, nhân viên văn phòng được nhắc đến thường xuyên trên tờ Der Telegraf, và sau đó hiếm khi họ do dự trước những yêu cầu của anh, cho dù đó là những yêu cầu thái quá. Anh còn tận dụng các nguồn khác của báo để cổ suý cho mình và vì có thể tự viết bài, anh nhanh chóng trở thành một nhân vật nổi tiếng trong một thành phố đầy những người lính vô danh.

Ba tháng sau ngày Armstrong gặp Arno Schultz, tờ Der Telegraf đều đặn ra sáu số một tuần, và anh đã có thể báo cáo với đại tá Oakshott rằng chỉ số phát hành của báo đã vượt quá con số hai trăm ngàn, và với nhịp độ này, không lâu nữa nó sẽ vượt mặt Der Berliner. Vị đại tá chỉ nói: “Nhất cậu đấy”. Thực ra ông không biết chắc Armstrong đang làm những gì, nhưng ông cũng biết chi tiêu của viên đại úy trẻ này đã vượt quá 20 bảng một tuần.

Mặc dù Dick nói lại với Charlotte lời khen của đại tá, nhưng nàng có thể cảm nhận được anh đã mệt mỏi với công việc này. Khi Der Telegraf phát hành ngang với số của Der Berliner, các sĩ quan cao cấp ở cả ba khu vực đều vui vẻ mời đại úy Armstrong tới dự các buổi gặp gỡ của họ. Có gì đâu, chỉ cần nói nhỏ với anh ta một câu là ngày hôm đó nó đã có trên mặt báo. Kết quả là anh luôn có dư thừa xì gà La Havana, Charlotte và Sally không bao giờ thiếu đồ lót nilon, Peter Wakeham tha hồ uống rượu gin Gordon,

https://thuviensach.vn

còn các nhân viên khác thì có đủ vodka và thuốc lá để mở hẳn một chợ đen ở khu vực của Anh.

Nhưng Dick thất vọng vì con đường công danh chẳng mấy tiến triển. Mặc dù việc đề bạt đã được bóng gió nhiều lần, nhưng kết quả vẫn chưa ra sao trong một thành phố vốn đã đầy thiếu tá và đại tá, những người chẳng phải làm gì, chỉ ngồi đó mà đợi ngày về nước. Dick bắt đầu bàn với Charlotte khả năng trở về Anh, nhất là khi thủ tướng Công đảng mới đắc cử là Clement Attlee kêu gọi binh sĩ Anh hãy mau hồi hương vì có nhiều việc đang chờ đợi họ. Mặc dù cuộc sống ở Berlin khá dễ dàng, Charlotte rất vui với ý kiến đó và động viên Dick xin được sớm giải ngũ. Ngày hôm sau, anh xin được gặp đại tá.

"Cậu có chắc là cậu muốn thế không?" Oakshott hỏi.

"Chắc chắn, thưa ngài", Dick trả lời. "Giờ đây khi mọi việc đã vào guồng, Schultz hoàn toàn có thể quản lý tờ báo mà không cần có tôi".

"Nghe cũng có lý. Tôi sẽ đẩy nhanh các khâu hồ sơ".

Mấy tiếng sau, lần đầu tiên Armstrong nghe đến cái tên Klaus Lauber và anh hãm các khâu hồ sơ chậm lại. Cuối buổi sáng hôm đó, khi anh tới xưởng in, Schultz cho biết lần đầu tiên họ đã bán vượt tờ Der Berliner, và ông nghĩ có thể đã đến lúc cho ra số báo Chủ nhật.

"Chẳng có lý gì để ông không làm việc đó", Dick mệt mỏi nói.

"Giá như tôi có thể thay đổi giá báo như đã làm trước chiến tranh". Schultz thở dài nói. "Với số lượng này, chúng ta có thể được lời lớn. Có thể ngài đại úy thấy khó tin, nhưng vào những ngày đó, tôi được coi là một người thành đạt và giàu có".

"Rất có thể sắp tới cũng thế, và lại còn nhanh hơn ông tưởng", Dick nói, mắt nhìn qua cửa sổ xuống đường phố đầy những khuôn mặt mệt mỏi. Anh sắp bảo với Schultz rằng mình sẽ giao lại toàn bộ tờ báo cho ông và trở về Anh thì ông ta bảo: "Tôi không chắc còn có được điều đó nữa".

"Sao không? Tờ báo thuộc quyền của ông, ai cũng biết việc hạn chế cổ phần của người Đức sắp được bãi bỏ".

"Có thể là như thế, đại úy ạ, nhưng điều không may là tôi không còn sở hữu cổ phần nào của công ty".

https://thuviensach.vn

Armstrong ngừng lại và bắt đầu chọn từ cẩn thận. “Vậy sao? Tại sao ông lại bán hết cổ phần?” Anh hỏi, mắt vẫn nhìn qua cửa sổ.

“Tôi đâu có bán, mà là tặng”.

“Tôi vẫn chưa hiểu”, Armstrong nói, xoay hẳn người lại.

“Chuyện rất đơn giản. Sau khi Hitler lên cầm quyền, ông ta đã thông qua một đạo luật không cho phép người Do Thái được sở hữu các tờ báo. Tôi buộc phải từ bỏ cổ phần của mình cho người thứ ba”.

“Vậy bây giờ ai là người sở hữu tờ Der Telegraf?”

“Một người bạn cũ của tôi tên là Klaus Lauber”, Schultz đáp. “Ông ta là nhân viên thuộc Bộ các công trình công cộng. Nhiều năm trước đây, chúng tôi quen nhau tại Câu lạc bộ Cờ vua, thường chơi vào các ngày thứ Ba và thứ Sáu, điều mà tôi cũng không được phép tiếp tục sau khi Hitler lên nắm quyền”.

“Nhưng nếu đã là thân thiết với nhau thì ông ta phải tìm cách trả lại cổ phần cho ông chứ”.

“Thực ra ông ấy cũng đã đưa tôi một số tiền tượng trưng, ngầm hiểu rằng sẽ trả lại cho tôi tờ báo một khi chiến tranh kết thúc”.

“Và tôi tin ông ta sẽ giữ lời hứa, nhất là khi lại là bạn thân”, Armstrong nói.

“Tôi cũng tin là như thế, nếu như chúng tôi không bặt tin nhau trong thời gian chiến tranh. Từ tháng Mười hai năm 1942, tôi không còn gặp ông ấy. Giống như những người Đức khác, ông ta cũng trở thành một con số thống kê nào đó”.

“Nhưng ông phải biết ông ta sống ở đâu chứ?” Armstrong hỏi, tay gõ nhẹ chiếc gậy lên chân.

“Gia đình ông ấy rời Berlin ngay khi thành phố bắt đầu bị ném bom và chúng tôi cũng mất liên lạc từ đó. Có trời mà biết hiện giờ ông ấy ở đâu”, ông ta thở dài nói thêm.

Dick cảm thấy đã có đủ mọi thông tin cần thiết. “À, mà bài báo về việc mở một sân bay mới thế nào rồi?" Anh hỏi để thay đổi chủ đề.

“Chúng tôi đã cử phóng viên ảnh ra hiện trường và tôi nghĩ sẽ phái thêm một phóng viên đến để phỏng vấn…” Schultz trả lời với vẻ nghiêm trang,

https://thuviensach.vn

nhưng đầu óc Armstrong thì còn đang ở đâu đâu. Ngay khi về đến văn phòng, anh yêu cầu Sally gọi cho Ủy ban Quân quản Đồng minh tìm xem ai là người sở hữu tờ Der Telegraf.

"Tôi cứ nghĩ là Arno", cô ta nói.

"Tôi cũng nghĩ thế, nhưng lại là không phải. Ông ta buộc phải bán cổ phần cho một người tên là Klaus Lauber ngay sau khi Hitler lên cầm quyền. Vì vậy tôi cần biết: Một là, Lauber có phải vẫn còn giữ cổ phần không? Hai là, nếu còn, thì ông ta còn sống hay đã chết? Và ba là, nếu ông ta còn sống thì đang ở xó xỉnh nào? Mà này, Sally! Không được nói chuyện này với ai, kể cả trung úy Wakeham".

Phải mất ba ngày Sally mới xác định được thiếu tá Otto Klaus Lauber vẫn là chủ sở hữu của tờ Der Telegraf có đăng ký hợp pháp với Ủy ban Quân quản Đồng minh.

"Nhưng ông ta còn sống chứ?" Armstrong hỏi.

"Rất có thể là như thế, bởi vì ông ta hiện bị giam ở xứ Gan".

"Ở xứ Gan? Sao lại thế được nhỉ?".

"Hình như thiếu tá Lauber hiện đang trong trại cải tạo ở ngoại vi Bridgend, là nơi ba năm qua ông ta bị giam giữ vì bị bắt trong khi đang phục vụ trong quân đoàn Châu Phi dưới quyền tướng Rommel".

"Cô còn biết gì thêm nữa?".

"Chỉ có thế" Sally đáp. "Tôi nghĩ viên thiếu tá này không gặp may".

"Tốt lắm, Sally. Nhưng tôi vẫn còn muốn biết thêm về ông ta. Bất kể, từ ngày tháng năm sinh, trình độ học vấn, làm ở Bộ Các công trình công cộng bao lâu, cho đến ngày kết thúc ở Bridgend. Hãy xử dụng hết mọi ưu thế mà chúng ta có, nếu cần thì thêm. Tôi sẽ đến chỗ Oakshott. Tôi còn gì phải lo nữa không?".

"Có một phóng viên trẻ của tờ Oxford Mail muốn gặp ông. Anh ta đã đợi cả tiếng rồi".

"Để đến ngày mai".

"Nhưng anh ta đã viết thư cho ông và ông đã nhận lời hẹn gặp".

"Để đến ngày mai", Armstrong nhắc lại.

https://thuviensach.vn

Sally hiểu cái giọng ấy, và sau khi tống khứ được anh chàng Townsend đi, cô bỏ hết mọi việc, tập trung tìm hiểu về nghề nghiệp không mấy nổi tiếng của thiếu tá Klaus Lauber.

Khi Dick rời văn phòng, binh nhì Benson lái xe đưa anh qua sở chỉ huy đóng ở phía bên kia khu vực do Anh kiểm soát.

“Cậu đưa ra một yêu cầu rất quái gở”, đại tá Oakshott nói sau khi nghe anh trình bày.

“Thưa ngài, tôi nghĩ ngài sẽ thấy rằng về lâu dài, việc này sẽ góp phần hàn gắn mối quan hệ giữa các lực lượng chiếm đóng và người dân Berlin”.

“Thôi được. Tôi biết cậu hiểu những việc đó hơn tôi, nhưng trong trường hợp này, tôi không thể đoán các ông chủ của chúng ta sẽ phản ứng thế nào?”

“Thưa, ngài có thể làm cho họ hiểu nếu chúng ta có thể cho người Đức thấy rằng chồng, con, cha họ, những tù nhân của người Anh, cũng được đối xử công bằng và tử tế, thì đó sẽ là một thành công vang dội trong mối quan hệ công cộng, nhất là khi nhớ lại cách bọn Quốc xã đối xử với người Do Thái”.

“Tôi sẽ cố gắng hết sức”, viên đại tá hứa. “Cậu muốn thăm bao nhiêu trại?”.

“Tôi nghĩ chỉ cần bắt đầu từ một trại. Và trong tương lai, có thể thêm độ một hai trại nữa nếu chuyến đầu không thành công”. Anh mỉm cười. “Tôi hy vọng điều đó sẽ làm các ông chủ của chúng ta bớt lý do để lo lắng”.

“Cậu có nghĩ ra một trại nào cụ thể không?” Viên đại tá hỏi.

“Tin tức tình báo cho biết lý tưởng nhất là bắt đầu từ trại nằm ngoài Bridgend vài dặm”.

Vị đại tá mất nhiều thời gian hơn Sally để vận động cấp trên chấp thuận yêu cầu của đại úy Armstrong. Dick đọc đi đọc lại tất cả những ghi chép của Sally về Klaus Lauber để tìm một cách tiếp cận hợp lý nhất.

Lauber sinh năm 1896 tại thành phố Dresen. Ông ta đã phục vụ trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, leo đến cấp bậc đại úy. Sau hòa ước, ông ta làm tại Bộ Các công trình công cộng ở Berlin. Tuy chỉ là quân dự bị, tháng Mười hai năm 1942 ông bị gọi vào lính với hàm thiếu tá. Sau đó, ông

https://thuviensach.vn

ta được chuyển đến Bắc Phi, chỉ huy một đơn vị chuyên xây dựng cầu đường, và sau này lại chính là đơn vị được lệnh phải phá huỷ chúng. Ông ta bị bắt hồi tháng Ba năm 1943 trong trận El Aghelia, bị đưa về Anh và hiện bị giam trong trại gần Bridgend. Trong hồ sơ cá nhân của Lauber lưu giữ tại Văn phòng Bộ Chiến tranh ở Whitehall, không thấy nói gì tới những cổ phần của ông ta trong tờ Der Telegraf.

Sau khi đã đọc kỹ mọi chuyện, anh hỏi Sally một câu. Cô nhanh chóng tra trong sổ tay của Bộ Chiến tranh và đưa cho anh ba cái tên.

“Có ai trong số họ đã từng phục vụ trong Trung đoàn Nhà vua ở Bắc Staffordshire không?”.

“Không”, Sally đáp. “Nhưng có một người đã phục vụ trong Lữ đoàn bộ binh Hoàng gia và cũng dùng các phương tiện hậu cần như chúng ta”.

“Tốt. Vậy thì anh ta là người đằng mình”.

“Nhân tiện xin hỏi ông, tôi phải làm gì với anh chàng phóng viên của tờ Mail Oxford?”

Dick dừng lại. “Nói tôi tới khu vực của người Mỹ, và sẽ cố gắng thu xếp gặp anh ta vào ngày mai”.

Rất ít khi Armstrong cùng ăn với các sĩ quan Anh, vì với ảnh hưởng của mình, lại được tự do đi lại trong thành phố, bao giờ anh cũng được mời chào tại các phòng ăn ở Berlin. Với các sĩ quan thì ai cũng biết, khi nói đến chuyện ăn uống, người ta bao giờ cũng tìm cớ để được có mặt tại khu vực của người Pháp. Tuy nhiên, vào cái tối thứ Ba đặc biệt đó, đại úy Armstrong đã đến phòng ăn khoảng sau sáu giờ, hỏi một hạ sĩ quan đang phục vụ tại quầy rượu có ai là đại úy Stephen Hallet không.

“Có, thưa ngài”, anh ta trả lời. “Đại úy Hallet thường đến vào lúc sáu rưỡi. Tôi nghĩ ngài biết ông ấy làm việc tại văn phòng pháp lý”, anh ta nói thêm cho Armstrong điều mà anh đã biết.

Armstrong vẫn ngồi tại quầy rượu, nhâm nhi ly whisky, mắt nhìn ra cửa mỗi khi có người bước vào. Rồi anh nhìn viên hạ sĩ với vẻ dò hỏi; anh này cứ lắc đầu hoài, cho tới khi một người hói đầu hơi sớm, gầy gò đến mức làm bộ quân phục số nhỏ nhất cũng trở nên rộng thùng thình, đi về phía

https://thuviensach.vn

quầy rượu. Anh ta gọi một chai Tom Collins, và người trông nom quầy nhìn Armstrong gật nhẹ. Anh chuyển đến ngồi cạnh Hallet.

Anh tự giới thiệu và nhanh chóng biết rằng Hallet hiện đang sốt ruột chờ lệnh giải ngũ, trở lại Lincoln's Inn Fields tiếp tục hành nghề luật sư.

"Để tôi xem có thể giúp đẩy nhanh thủ tục được không". Armstrong nói, thừa biết rằng ở văn phòng đó, anh hoàn toàn chẳng có ảnh hưởng gì.

"Rất cảm ơn anh bạn", Hallet nói. "Nếu anh cần tôi giúp gì để đáp lại thì đừng ngại cho tôi biết".

"Chúng ta ăn một chút gì chứ?" Armstrong gợi ý, rồi bỏ chiếc ghế cao, đưa anh chàng luật sư về phía chiếc bàn ở góc phòng yên tĩnh. Armstrong gọi món ăn, bảo viên hạ sĩ mang cho một chai vang từ giá rượu đặc biệt. Anh dẫn dụ anh chàng luật sư vào chủ đề mà anh thực sự cần tư vấn.

"Tôi quá hiểu những vấn đề mà những người Đức này gặp phải, vì tôi cũng là dân Do Thái", Armstrong nói trong khi rót thêm rượu vào cốc cho anh bạn.

"Anh làm tôi thật sự ngạc nhiên", Hallet bảo. "Nhưng đại úy Armstrong này", anh ta nói thêm trong khi nhấp rượu, "anh rõ ràng là một người đầy những chuyện ngạc nhiên".

Armstrong chăm chú nhìn sang, nhưng không thấy nét giễu cợt nào. "Anh có thể giúp tôi trong một trường hợp khá thú vị mới đưa tới văn phòng của tôi", anh ướm thử.

"Tôi sẽ rất vui nếu giúp được anh". Hallet trả lời.

"Thế thì tốt quá", Armstrong nói, không động đến cốc rượu. "Tôi muốn biết một người Do Thái Đức có quyền gì nếu trước chiến tranh anh ta phải bán cổ phần của mình trong công ty cho một người không phải Do Thái. Bây giờ khi chiến tranh kết thúc, anh ta có quyền đòi lại không?"

Tay luật sư dừng một lát, và lần này có vẻ hơi bối rối. "Chỉ khi người mua tử tế bán lại cho anh ta, nếu không thì không thể làm gì khác. Đó là luật Nuremberg năm 1935, nếu tôi nhớ chính xác".

"Có vẻ không được công bằng lắm", Armstrong nói gọn lỏn.

"Đúng vậy", anh ta vừa uống vừa trả lời. "Quả thật không công bằng. Nhưng đó là luật từ thời đó, sự thể bây giờ đã khác, nhưng không có một

https://thuviensach.vn

quyền lực dân sự nào bác được nó. À, mà thứ vang đỏ này ngon thật đấy. Anh kiếm đâu ra thế?"

"Một người bạn ở khu người Pháp xem ra có nguồn cung cấp vô tận. Nếu anh thích, tôi sẽ gửi biếu anh một thùng".

Sáng hôm sau, đại tá Oakshott nhận được lệnh cho phép đại úy Armstrong thăm một trại cải tạo ở Anh vào bất cứ thời gian nào trong tháng tới. "Nhưng họ chỉ cho cậu quanh quẩn ở Bridgend thôi", ông nói thêm.

"Tôi hiểu", Armstrong đáp.

Vị đại tá đọc trong tờ ghi nhớ trước mặt rồi nói thêm. "Và họ cũng nói rất rõ là cậu không thể nói chuyện với quá ba tù binh, và không với ai vượt quá cấp bậc đại tá, đó là nghiêm lệnh từ cơ quan an ninh".

"Tôi nghĩ dù có hạn chế đó, tôi cũng vẫn làm được".

"Ta hãy hy vọng việc này xem ra bõ công sức của cậu, Dick ạ. Nhưng tôi vẫn còn nghi ngờ".

"Tôi hy vọng sẽ chứng tỏ là ngài sai".

Trở lại văn phòng, anh yêu cầu Sally chuẩn bị các giấy tờ đi lại cho anh.

"Ông muốn đi khi nào?" Cô hỏi.

"Ngày mai".

"Tôi hỏi câu ngốc quá", cô ta nói.

Sally mua vé cho anh đi London chuyến ngày hôm sau, sau khi một vị tướng ra lệnh hoãn chuyến bay vào phút chót. Cô cũng sắp xếp xe đón và đưa anh thẳng đến xứ Gan.

"Nhưng đại úy không có tiêu chuẩn dùng xe có tài xế riêng", anh nói khi Sally trao cho anh giấy tờ đi lại.

"Có đấy, khi một vị thiếu tướng muốn có ảnh con gái mình trên trang nhất tờ Der Telegraf vào lúc cô ta tới thăm Berlin tháng sau".

"Ông ta muốn vậy để làm gì?"

"Tôi đoán vì ông ta không thể gả chồng cho con gái ở Anh", Sally trả lời. "Và như tôi phát hiện, ở đây cứ cái gì trùm váy là khối người nhảy xổ vào".

Armstrong cười phá lên. "Sally, nếu tôi phải trả công cho cô, thì cô sẽ được tăng lương. Còn bây giờ có gì thêm về Lauber không? Cái gì cũng

https://thuviensach.vn

tốt”.

Trong bữa ăn tối hôm đó, Dick nói với Charlotte rằng một trong những lý do anh đi Anh lần này là xem có thể kiếm được việc khi hoàn tất mọi thủ tục giải ngũ không. Tuy cố gượng cười, gần đây nàng không biết chắc anh có kể hết mọi chuyện với vợ không. Nếu gặng hỏi, anh thường thoái thác bằng việc dùng những từ như “Tối Mật” và lấy ngón tay gõ lên đầu mũi như anh thấy đại tá Oakshott thường làm.

Sáng hôm sau, binh nhì Benson đánh xe đưa anh ra sân bay. Tiếng loa thông báo trong phòng đợi: *“Mời đại úy Armstrong đến trạm điện thoại quân sự nơi gần nhất trước khi lên máy bay”*. Giá như máy bay của anh đang không lăn bánh trên đường băng, thì chắc anh đã nghe cú điện thoại đó.

Ba tiếng sau anh tới London. Anh tiến về phía một hạ sĩ đang tựa lưng vào chiếc Austin bóng lộn, tay giơ cao tấm biển đề chữ *“Đại úy Armstrong”*. Viên hạ sĩ đứng nghiêm chào khi thấy người sĩ quan tiến về phía mình.

“Tôi cần đến Bridgend ngay”, anh nói trước khi người lái xe kịp mở miệng. Xe bon bon trên đường A40, và vài phút sau Armstrong thiếp đi. Mãi tới khi người lái xe gọi: “Chỉ còn vài dặm nữa là chúng ta đến nơi”, anh mới tỉnh dậy.

Khi xe chạy vào trại, anh bỗng nhớ lại ngày mình còn ở trại Liverpool. Nhưng lần này xe của anh chạy qua cổng, lính gác đứng nghiêm chào. Hạ sĩ cho xe đỗ trước văn phòng của chỉ huy trại. Khi anh bước vào, một đại úy từ sau bàn đứng đậy chào. “Tôi là Roach. Rất vui mừng được làm quen với anh”. Armstrong nắm chặt bàn tay anh ta chìa ra. Đại úy Roach không đeo huân chương trên quân phục và xem ra chưa hề qua eo biển Manche lần nào, chưa nói gì đến vượt biển đối mặt với kẻ thù. “Không ai nói rõ xem tôi có thể giúp anh bằng cách nào”, anh ta nói khi dẫn Armstrong tới chiếc ghế mềm cạnh lò sưởi.

“Tôi muốn xem danh sách các tù binh phân về trại này”, Armstrong nói mà không mất thì giờ vào những chuyện vớ vẩn. “Tôi có ý định gặp ba tù binh để chuẩn bị một báo cáo trình Ủy ban Quân quản ở Berlin”.

https://thuviensach.vn

“Việc đó thì dễ thôi“, đại úy nói. “Nhưng sao họ lại chọn Bridgend? Phần lớn tướng lĩnh Quốc xã giam ở Yorkshire cơ mà.”

“Tôi có biết việc đó, nhưng không được quyền lựa chọn”.

“Vậy thì được. Nào, anh định phỏng vấn loại nào, hay là tôi cứ chọn đại cho anh?”. Đại úy Roach trao cho anh danh sách, và Armstrong nhanh chóng lần tay theo những tên đã được đánh máy. Anh mỉm cười. “Tôi sẽ gặp một hạ sĩ quan, một trung úy và một thiếu tá”, anh nói, đánh dấu vào ba cái tên rồi đưa lại danh sách cho viên đại úy.

Ronch nghiên cứu ba tên đó. “Hai người đầu thì dễ thôi, nhưng tôi e rằng anh không thể gặp thiếu tá Lauber được”.

“Tôi hoàn toàn được phép…”

“Cho dù anh có được thủ tướng Attlee cho phép thì cũng vậy thôi”, đại úy Roach cắt ngang. “Về trường hợp Lauber, tôi không thể giúp gì được anh”.

“Sao lại không?”, Armstrong sửng cồ.

“Bởi vì ông ta đã chết cách đây hai tuần. Thứ Hai vừa rồi, tôi đã đưa thi hài ông ta về Berlin”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 12

~oOo~

«- Báo Melbourne Courier
Ngày 12 tháng Chín, 1950
Hầu tước Graham Townsend qua đời»

Đoàn xe tang dừng lại bên ngoài nhà thờ. Keith bước từ chiếc xe đi đầu xuống, đỡ tay mẹ, dìu bà leo lên bậc tam cấp, theo sau là các chị em gái của anh. Khi họ vào trong nhà thờ, những người dự lễ đứng cả dậy. Một người bõ già dẫn họ qua cánh gà tới hàng ghế đầu để trống. Keith cảm thấy nhiều đôi mắt như đang khoan vào da thịt anh với cùng một câu hỏi: "Cậu đã sẵn sàng chưa?". Lát sau, quan tài được khiêng vào và đặt trên giá trước bàn thờ Chúa.

Tổng giám mục Melbourne chủ trì buổi lễ, còn Cha xứ Charles Davidson đọc lời nguyện. Những bài Thánh ca mà Hầu tước phu nhân Townsend chọn như "Hãy làm người hành hương", "Viên đá của các thời đại" rồi "Hãy dũng cảm chiến đấu" hẳn sẽ làm người chết ngậm cười nơi chín suối. David Jakeman, cựu Tổng biên tập tờ Courier đọc lời điếu. Ông nhắc đến nghị lực của Hầu tước Graham, lòng hăng say trong cuộc sống, không bao giờ tránh né thách thức, lòng thương yêu ông dành cho gia đình và mọi người sẽ thương nhớ ông khôn xiết. Ông kết thúc những lời buồn bã bằng việc nhắc mọi người rằng Hầu tước Graham để lại một con trai là người thừa kế của mình.

Sau lễ ban phước, Hầu tước phu nhân Townsend một lần nữa vịn tay con trai, theo sau là những người khiêng linh cữu ra khỏi nhà thờ, tiến về huyệt mộ. "Tro lại trở về với tro. Cát bụi về với cát bụi", vị Tổng giám mục đọc lời giã biệt trong khi quan tài hạ xuống huyệt và những người phu mộ bắt

https://thuviensach.vn

đầu ném đất lên trên. Keith ngẩng đầu nhìn những người đang đứng vòng quanh huyệt mộ. Bạn bè, họ hàng, đồng nghiệp, các chính khách, các đối thủ, những tay chuyên cá cược, thậm chí cả một con diều hâu đơn độc mà Keith nghi là mò đến chỉ để rỉa xương… tất thảy đều đang nhìn xuống đó.

Sau khi vị Tổng giám mục làm dấu thánh giá, Keith từ từ dìu mẹ trở lại xe. Trước khi đến chỗ xe đỗ, bà quay người nhìn những người đang im lặng đi theo sau. Suốt một giờ tiếp đó, bà đứng bắt tay những người đến viếng, cho tới người cuối cùng.

Trên đường trở lại Toorak, hai mẹ con không ai nói lời nào. Vừa bước vào nhà, Hầu tước phu nhân Townsend leo ngay cầu thang đá rộng thênh thang lên phòng nghỉ. Keith xuống bếp, nơi Florrie đang chuẩn bị một bữa ăn nhẹ. Anh đặt các thứ vào chiếc khay, mang lên phòng mẹ. Tới cửa, anh gõ nhẹ trước khi bước vào. Bà đang ngồi trên chiếc ghế mà bà ưa thích, cạnh cửa sổ. Bà không động đậy khi anh đặt khay xuống bàn trước mặt bà. Anh hôn lên trán bà, xoay người bước ra ngoài. Sau đó anh đi bộ trong khu nhà, theo những con đường mà anh vẫn thường cùng cha dạo bước. Bây giờ, khi tang lễ đã xong, anh biết mình sắp phải đối mặt với một vấn đề mà mẹ anh còn tránh chưa nói đến.

Hầu tước phu nhân Townsend xuống nhà trước tám giờ tối, và hai mẹ con đi qua phòng ăn rộng. Bà lại chỉ nhắc đến cha anh, đúng những câu đầy tình cảm mà bà đã nói đêm trước. Bà chẳng động đến đồ ăn, và khi món chính được dọn đi, bà đột nhiên đứng dậy lui về phòng khách.

Khi thấy mẹ đã yên vị trong chỗ thường ngồi bên lò sưởi, Keith đứng một lúc trước khi ngồi vào cái ghế cha anh vẫn ngồi. Lúc người hầu mang cà phê tới, mẹ anh nhoài người hơ tay trên lửa và hỏi anh cái câu mà anh đã kiên nhẫn chờ đợi.

“Bây giờ trở lại Úc con định làm gì?”.

“Ngày mai, việc đầu tiên con làm là tới gặp tổng biên tập tờ Courier. Cần phải có một số thay đổi ngay lập tức nếu chúng ta muốn thách thức tờ Age”. Anh chờ phản ứng của bà.

“Keith này”, cuối cùng bà nói. “Mẹ lấy làm tiếc phải nói với con, chúng ta không còn sở hữu tờ Courier nữa”.

https://thuviensach.vn

Keith sững sờ trước tin này, không biết trả lời ra sao. Mẹ anh vẫn tiếp tục hơ tay. “Con biết đấy, cha con để lại toàn bộ cho mẹ trong di chúc, mà mẹ thì rất sợ phải nợ nần ai, dưới bất kỳ hình thức nào. Giá như cha con di chúc lại tờ báo cho con thì…”

“Nhưng mẹ ạ, con…”, Keith bắt đầu.

“Đừng quên rằng con đã xa nhà năm năm, Keith ạ. Lần cuối mẹ thấy con, con hãy còn là cậu học sinh trung học, miễn cưỡng lên chuyến bay của hãng hàng không SS Stranthedan. Mẹ không có cách nào biết được…”

“Nhưng cha con hẳn cũng không muốn mẹ bán tờ Courier. Nó là tờ báo đầu tiên mà cha con tham gia”.

“Và số nào nó cũng lỗ. Khi hãng Kenwright tạo cơ hội cho mẹ rút, không bị ràng buộc trách nhiệm gì, thì Hội đồng quản trị khuyến nghị mẹ chấp nhận lời đề nghị đó.”

“Nhưng mẹ thậm chí chả buồn cho con cơ hội xem có thể xoay chuyển được tình thế hay không nữa. Con biết quá rõ, cả hai tờ báo từ nhiều năm nay chỉ số phát hành cứ ít dần. Chính vì thế, con đã nghiên cứu kế hoạch để khắc phục việc đó, kế hoạch này xem ra cũng sẽ được cha con chấp thuận”.

“Mẹ nghĩ không còn có thể làm gì được nữa”, bà bảo. “Hầu tước Collin Grant, chủ tịch tờ Adelaide Messenger vừa trả mẹ 150.000 bảng để mua tờ Gazette, và Hội đồng sẽ xem xét đề nghị đó trong kỳ họp tới”.

“Nhưng tại sao phải bán cả tờ Gazette?”, Keith hỏi với vẻ ngỡ ngàng.

“Vì từ nhiều năm nay, chúng ta tiến hành một cuộc chiến chỉ có phần bại với tờ Messenger, và trong hoàn cảnh đó, đề nghị của họ thật hết sức rộng rãi”.

“Mẹ này”, Keith nói, đứng dậy nhìn thẳng vào mắt bà. “Con không trở về nhà để bán tờ Gazette, mà để làm điều ngược lại. Mục tiêu lâu dài của con là mua luôn cả tờ Messenger”.

“Trong tình hình tài chính của ta hiện nay, đó là điều không thực tế, Keith ạ. Dù thế nào, Hội đồng cũng không bao giờ chấp nhận điều đó”.

“Vào lúc này thì có lẽ là không, nhưng họ sẽ chấp nhận khi ta tăng được lượng phát hành”.

“Con giống hệt cha con, Keith ạ”, bà thở dài.

https://thuviensach.vn

“Hãy cho con cơ hội tự chứng minh mình. Mẹ sẽ thấy rằng con đã học được nhiều điều trong thời gian làm việc ở phố Fleet. Con trở về để áp dụng những điều đã học vào tờ báo của chúng ta.”

Hầu tước phu nhân Townsend nhìn vào ngọn lửa một lúc trước khi trả lời: “Hầu tước Collin cho mẹ chín mươi ngày để xem xét đề nghị của ông”. Bà ngừng một lát “Mẹ cho con đúng khoảng thời gian đó để chứng minh cho mẹ thấy là hãy nên từ chối”.

Sáng hôm sau, khi Townsend bước xuống máy bay ở Adelaide, điều đầu tiên anh nhận thấy khi vào phòng khách sân bay là trên giá báo, tờ Messenger đã được đặt trên tờ Gazette. Anh bỏ túi xuống, sắp xếp lại để tờ Gazette lên trên, rồi mua cả hai tờ.

Trong khi đứng xếp hàng chờ taxi, anh nhận thấy trong số bảy mươi ba người ra khỏi sân bay, mười hai người cầm tờ Courier, trong khi chỉ có bảy người mua tờ Gazette. Trên taxi vào thành phố, anh viết lại nhận xét này trên cuống vé máy bay, với ý định nói cho Frank Bailey, Tổng biên tập của tờ Gazette biết, ngay khi anh tới văn phòng. Suốt đoạn đường, anh đọc cả hai tờ báo và phải thừa nhận tờ Courier thú vị hơn. Tuy nhiên, anh không cảm thấy đó là ý kiến anh có thể nói trong ngày đầu tiên đến thành phố này.

Townsend xuống xe cạnh tòa báo Gazette. Anh để túi lại ở quầy lễ tân, đi thang máy lên tầng ba. Những phóng viên đang ngồi sau bàn đánh máy không ai buồn ngẩng đầu nhìn anh. Không gõ cửa, anh bước thẳng vào phòng làm việc của Tổng biên tập. Frank Bailey ngạc nhiên vội vàng đứng dậy, chìa tay nói: “Kìa Keith! Rất vui mừng gặp anh sau ngần ấy thời gian”.

“Gặp lại ông, tôi cũng mừng”. Townsend nói.

“Chúng tôi cứ nghĩ mai anh mới tới cơ đấy”, Bailey quay sang nói với đám phóng viên đang ngồi sau dãy bàn hình móng ngựa. “Đây là Keith, con trai Hầu tước Graham, người sẽ thay thế cha mình với tư cách chủ bút. Những ai trong số các anh đã làm việc cách đây vài năm hẳn còn nhớ lần cuối cùng khi anh ấy làm việc với tư cách…”. Frank do dự.

“Con trai của cha tôi”. Townsend nói.

Lời kết luận làm mọi người cười ồ.

https://thuviensach.vn

“Xin cứ làm việc bình thường, coi như không có tôi hiện diện”, Townsend bảo. “Tôi không muốn trở thành loại chủ bút thích can thiệp vào các quyết định của Tổng biên tập”. Anh đi tới góc phòng, ngồi trên mép cửa sổ quan sát trong khi Bailey tiếp tục buổi giao ban sáng. Ông ta không để mất một khả năng nào, hoặc đúng hơn, không để mất lòng mong mỏi dùng tờ báo để vận động cho lợi ích của những người thấp cổ bé họng mà ông nghi là bị đối xử không công bằng.

“Được rồi. Tin chính ngày mai là gì?” Ông ta hỏi. Ba cánh tay giơ cao.

“Dave”. Tổng biên tập, tay cầm bút chì chỉ vào phóng viên phụ trách mục hình sự. “Xem anh có gì nào?”

“Có vẻ như hôm nay sẽ có tuyên án trong phiên tòa xử Sammy Taylor. Chiều nay sẽ kết thúc phần luận tội”.

“Cứ theo cái lối mà ông ta điều khiển phiên tòa cho tới giờ, thì thằng cha đó chẳng còn hy vọng gì đâu. Chỉ cần một cái cớ rất nhỏ là đủ để treo cổ Taylor”.

“Tôi biết”, Dave nói.

“Nếu tòa luận có tội, tôi sẽ cho đăng tin đó trên trang nhất cùng một bài về sự bỡn cợt công lý của những người thổ dân của chúng ta. Họ vẫn biểu tình bên ngoài phòng xử án phải không?”

“Chắc chắn. Đốt nến cầu nguyện suốt ngày đêm. Từ khi báo chúng ta đăng ảnh những người lãnh đạo của họ bị cảnh sát điệu đi, thì họ bắt đầu ăn ngủ ngay trên vỉa hè”.

“Được. Nếu hôm nay tòa tuyên có tội, anh sẽ có bài trên trang nhất. Jane”, ông ta nói, chỉ tay về phía biên tập tin chính. “Tôi cần một bài khoảng một ngàn từ về quyền của thổ dân và phiên tòa này đã được tiến hành một cách nhục nhã như thế nào. Trò đùa công lý, kỳ thị chủng tộc, chị biết thứ mà tôi cần chứ?"

“Nhưng nếu tòa kết luận anh ta không có tội thì sao?” Dave hỏi.

“Khó có khả năng, nhưng nếu thế anh sẽ có một cột bên phải của trang nhất, còn Jane viết bài 500 từ trên trang bảy về sức mạnh của hệ thống pháp lý, nước Úc cuối cùng cũng đã ra khỏi thời kỳ mông muội, vân vân…”

https://thuviensach.vn

Bailey quay sang phía phòng đối diện, chỉ bút chì vào một phụ nữ nãy giờ giơ cao tay. “Maureen”, ông ta bảo.

“Chúng ta có thể đang có một căn bệnh bí hiểm ở bệnh viện Hoàng gia Adelaide. Trong mười ngày qua, ba đứa trẻ đã bị chết và giám đốc bệnh viện Gyles Dunn từ chối không phát biểu gì, cho dù tôi ép rất mạnh”.

“Toàn trẻ em địa phương à?”.

“Vâng”, Maureen trả lời. “Chúng đều thuộc khu vực cảng Adelaide”.

“Tuổi?”

“Bốn, ba và bốn. Hai gái, một trai”.

“Được rồi. Gặp ngay cha mẹ, nhất là mẹ chúng. Tôi muốn có hình, lịch sử gia đình, bất cứ điều gì chị có thể có được về họ. Cố tìm hiểu xem các gia đình này có liên quan gì không. Quan hệ họ hàng, dù rất xa? Họ có biết nhau hay làm việc cùng một chỗ không? Họ có các mối quan tâm giống nhau không, để có thể gắn ba trường hợp này lại? Và tôi muốn có lời của Gyles Dunn, thậm chí dù chỉ là không bình luận”.

Maureen gật đầu trước khi Bailey quay sang phía biên tập ảnh. “Kiếm cho được một ảnh của Dunn trong tâm trạng lo lắng để in trên trang một. Maureen! Chị sẽ có bài chính trên trang nhất nếu tòa tuyên Taylor vô tội, nếu không tôi dành cho chị trang bốn, có thể tiếp nối ở trang năm. Cố kiếm ảnh cả ba đứa trẻ. Nên kiếm trong tập ảnh gia đình thì tốt - vui vẻ, khoẻ mạnh, tốt nhất là ảnh chụp lúc chúng đang kỳ nghỉ. Và tôi muốn chị sục vào bệnh viện. Nếu Dunn vẫn không nói gì, hãy tìm ai đó dám nói. Bác sỹ, y tá, thậm chí cả người mang vác đồ, nhưng chú ý phải có người chứng kiến hoặc ghi âm lại. Tôi không muốn xảy ra tình trạng ngớ ngẩn như tháng trước với cái bà Kendall đó cùng những lời phàn nàn về đội cứu hoả. Và Dave này”. Tổng biên tập quay sang phóng viên phụ trách mục hình sự. “Tôi muốn biết càng sớm càng tốt; liệu bản án tòa tuyên có bị chậm lại không, để còn bố trí các tin trên trang nhất. Còn ai muốn nói gì nữa không?”.

“Vào lúc mười một giờ sáng nay, Thomas Playford sẽ có một tuyên bố xem ra là quan trọng”, Jim West, phóng viên chính trị nói. Nhiều tiếng rên rỉ nổi lên trong phòng.

https://thuviensach.vn

“Tôi không quan tâm, trừ phi ông ta thông báo từ chức”, Frank nói. “Nếu có ảnh và các mối quan hệ xã hội, cùng các số liệu ma về cái mà ông ta cho rằng đã đóng góp cho cộng đồng địa phương, thì sẽ thu gọn lại một cột trên trang mười một. Thể thao có gì không, Harry?”

Một người rất béo ngồi trong góc đối diện với Townsend nháy nháy mắt và quay lại người cộng sự trẻ phía sau. Anh chàng này nói nhỏ vào tai ông ta.

“Ồ, có đấy”, biên tập viên thể thao nói. “Trong ngày hôm nay, hội tuyển chọn sẽ công bố danh sách đội tuyển cricket chơi trộn với Anh vào thứ Năm này”.

“Liệu có cầu thủ Adelaide nào lọt vào đội tuyển không?”.

Townsend ngồi nghe giao ban cả tiếng, nhưng không nói gì, mặc dù cảm thấy một vài vấn đề vẫn chưa được trả lời. Cuối cùng, khi buổi giao ban kết thúc, anh đợi cho các phóng viên ra hết mới đưa cho Frank nhận xét mà anh ghi lại trên cuống vé máy bay lúc ngồi trong taxi. Ông Tổng biên tập liếc qua các con số, hứa sẽ nghiên cứu kỹ hơn khi có thời gian. Rồi không kịp suy nghĩ, ông ta xếp chúng vào thùng thư gửi đi.

“Nếu muốn biết thêm điều gì, anh cứ việc đến đây. Keith ạ”, ông ta nói. “Cửa phòng tôi lúc nào cũng mở”. Townsend gật đầu. Khi anh quay người chuẩn bị đi, Frank nói thêm: “Anh biết đấy! Cha anh và tôi có quan hệ làm việc rất tốt. Cho đến tận gần đây, ông vẫn thường bay từ Melbourne tới thăm tôi ít nhất mỗi tháng một lần”.

Townsend mỉm cười, khép nhẹ cửa. Anh vào thang máy, lên tầng trên cùng. Anh bỗng như rùng mình khi bước vào văn phòng của cha, lần đầu tiên hiểu rằng anh không còn cơ hội chứng minh cho ông thấy anh có thể là người kế tục xứng đáng. Anh nhìn quanh phòng, bắt gặp tấm ảnh của mẹ đặt ở góc bàn. Anh mỉm cười với ý nghĩ có lẽ mẹ anh là người duy nhất không cần phải lo lắng trong một tương lai gần sẽ bị thay thế.

Anh nghe tiếng ho nhẹ và thấy Bunty đang đứng gần cửa. Bà đã làm thư ký cho cha anh trong suốt hơn ba mươi bảy năm qua. Từ lúc còn nhỏ, anh đã nghe mẹ miêu tả Bunty là *“một cô gái quái dị”*. Anh không rõ bà có cao đến năm feet không, cho dù có đo lên cả đụn tóc cuốn cao gọn ghẽ của bà.

https://thuviensach.vn

Anh chưa bao giờ thấy bà để kiểu tóc nào khác, và chắc chắn Bunty không phải là người chạy theo mốt. Chiếc váy thẳng và áo len cài khuy kín đáo chỉ để lộ mắt cá chân và cổ. Bà không đeo đồ trang sức và rõ ràng không ai nói với bà về đồ lót nilon. "Mừng ông đã trở về, ông Keith", bà nói, giọng Scotland không hề nhẹ đi chút nào sau gần bốn mươi năm sống ở Adelaide. "Tôi mới sắp xếp lại các thứ để khi ông tới thì đã có sẵn. Không lâu nữa tôi sẽ được nghỉ hưu, nhưng nếu ông muốn lấy ai đó trẻ trung để thay thế sớm hơn, thì tôi cũng hoàn toàn hiểu được".

Townsend cảm thấy bà đã học thuộc lòng bài diễn văn ngắn đó và quyết định đọc trước khi anh có cơ hội nói điều gì khác. Anh mỉm cười nhìn bà. "Tôi sẽ không tìm ai thay thế đâu, bà Bunty ạ". Anh không biết tên họ bà là gì, chỉ biết cha anh gọi bà là Bunty. "Chỉ có một thay đổi mà tôi rất muốn là bà hãy trở lại gọi tôi là Keith".

Bà mỉm cười. "Cậu muốn bắt đầu từ đâu?"

"Hôm nay tôi chỉ muốn xem lại toàn bộ hồ sơ, rồi bắt đầu việc đầu tiên kể từ sáng mai".

Bunty tựa như muốn nói điều gì, nhưng rồi cắn môi. "Việc đầu tiên có phải giống như cha cậu đã làm không?" Bà hỏi với vẻ ngây thơ.

"Tôi e là như thế", Townsend cười đáp.

Bảy giờ sáng hôm sau, Townsend đã có mặt ở tòa báo. Anh vào thang máy lên tầng hai, đi qua dãy bàn trống trơn của bộ phận quảng cáo và rao vặt. Dù không có ai ở đó, anh cảm giác rõ là bộ phận này quản lý không tốt. Giấy tờ vương lung tung trên bàn, hồ sơ mở đổ khắp nơi và nhiều ngọn đèn rõ ràng đã sáng suốt đêm. Anh bắt đầu nhận ra cha anh đã vắng mặt ở đây khá lâu.

Người đầu tiên lò dò đến là 9 giờ 10 phút.

"Chị là ai?" Townsend hỏi khi cô ta đi qua phòng.

"Ruth", cô ta trả lời. "Còn anh là ai?".

"Tôi là Keith Townsend".

"A, thì ra là con trai ngài Graham", cô ta nhấm nhẳng nói rồi đi thẳng đến bàn của mình.

"Ai quản lý bộ phận này?" Townsend hỏi.

https://thuviensach.vn

“Ông Harris”, cô ta trả lời, ngồi xuống ghế và lấy từ trong túi ra đồ nghề trang điểm.

“Khi nào tôi có thể gặp ông ta?”

“Ồ, ông ta thường đến lúc 9 giờ 30 phút, có khi 10 giờ.

“Vậy sao?” Townsend nói. “Bàn làm việc của ông ta ở đâu?” Cô gái chỉ tay về phía góc phòng phía xa.

Ông Harris đến lúc 9 giờ 17 phút, khi Townsend đã đọc xong hết tất cả hồ sơ của ông ta.

“Anh nghĩ anh đang làm cái quái gì ở đây vậy?” Đó là câu đầu tiên của ông ta khi thấy Townsend ngồi sau bàn của mình, đang đọc một chồng giấy tờ.

“Chờ ông”. Townsend đáp. “Tôi không nghĩ phải chờ biên tập viên quảng cáo của mình tới tận trước mười giờ mới đến văn phòng”.

“Không ai ở tờ báo nào lại làm việc trước mười giờ. Ngay cả đám làm trà nước cũng biết điều đó”, Harris bảo.

“Khi tôi làm trà nước tại tờ Express hàng ngày, Hầu tước Beaverbrook tám giờ sáng đã ngồi vào bàn làm việc”.

“Nhưng hiếm khi tôi rời khỏi văn phòng trước sáu giờ tối”, Harris phản đối.

“Một phóng viên giỏi hiếm khi về nhà trước tám giờ, còn những người thợ khác thì sẽ coi mình là may mắn nếu họ ra về trước nửa đêm. Từ ngày mai, ông và tôi sẽ gặp nhau hàng sáng lúc 8 giờ 30 phút, còn nhân viên của ông phải có mặt tại bàn lúc 9 giờ. Những ai không làm được như vậy thì nên bắt đầu nghiên cứu mục Tìm việc làm ở trang báo cuối. Tôi nói thế là rõ rồi chứ?”

Harris chúm môi, gật đầu.

“Tốt. Điều đầu tiên tôi muốn ông cung cấp là ngân sách ba tháng tới, phải làm rõ giá quảng cáo của chúng ta so với tờ Messenger. Tôi muốn ngày mai nó sẽ có trên bàn làm việc của tôi, trước khi tôi đến.” Anh đứng dậy khỏi ghế của Harris.

“Vào giờ này sáng mai, khó có thể đã có những số liệu mà anh yêu cầu”, Harris phản đối.

https://thuviensach.vn

“Trong trường hợp đó, ông nên nghiên cứu mục Tìm việc đi là vừa”, Townsend bảo, “Nhưng không phải trong giờ làm việc của tôi”.

Anh bước nhanh ra khỏi phòng, để mặc Harris đứng tức run, vào thang máy, lên tầng nơi bộ phận phát hành làm việc. Anh không ngạc nhiên khi cũng bắt gặp thái độ thờ ơ của họ. Một tiếng sau anh xuống, để lại không ít người ngồi đó mà run, tuy anh phải thừa nhận có ấn tượng tốt về một chàng thanh niên người Brisbane tên là Mel Carter gần đây mới được đề bạt làm phó Giám đốc.

Frank Bailey ngạc nhiên thấy anh chàng Keith trở lại văn phòng sớm thế, và lại càng ngạc nhiên khi anh đến đúng chỗ ngồi lần trước bên cửa sổ dự giao ban. Bailey mừng vì Townsend không có ý kiến gì, nhưng không thể không nhận thấy anh không ngừng ghi chép.

Lúc Townsend lên văn phòng của mình thì đã là mười một giờ. Anh lập tức cùng bà Bunty giải quyết các thư từ. Bà đã xếp chúng theo thứ tự trên bàn, trong từng cặp, đánh dấu bằng các màu khác nhau, mà mục đích như bà giải thích, là để khi anh không có nhiều thời gian thì chọn giải quyết đúng thứ tự ưu tiên.

Hai giờ sau, Townsend nhận ra tại sao cha anh lại đánh giá Bunty cao như thế, và suy nghĩ không phải về việc khi nào anh phải thay bà, mà là bà còn sẵn sàng làm cho anh bao lâu nữa.

“Tôi để những vấn đề quan trọng nhất cuối cùng”. Bunty nói. “Lời đề nghị mới nhất của tờ Messenger. Ngài Collin Grant sáng nay gọi điện thoại chúc mừng cậu về nước và hỏi xem cậu đã nhận được thư của ông ấy chưa”.

“Thế à?” Townsend mỉm cười hỏi lại, trong khi anh mở hồ sơ có đánh dấu *“mật”*, đọc lướt qua lá thư của Jervis, Smith & Thomas, theo anh nhớ là hãng luật đại diện cho tờ Messenger. Anh dừng lại, nhíu mày khi đọc tới con số 150.000 bảng. Sau đó anh đọc biên bản cuộc họp Hội đồng Quản trị tháng trước, trong đó thể hiện rõ thái độ đồng tình của các giám đốc trước đề nghị trên. Nhưng cuộc họp này là trước khi mẹ anh cho anh thời hạn thử thách chín mươi ngày.

https://thuviensach.vn

“Thưa ngài”, Townsend đọc trong khi Bunty ghi lại bằng tốc ký. “Tôi đã nhận được thư ngài đề ngày 12 tháng này. Chấm qua hàng. Để khỏi mất thêm thời gian của ngài, cho phép tôi nói rõ rằng tờ Gazette không phải và sẽ không bao giờ đem bán. Chào trân trọng…”

Townsend ngả người trên ghế, nhớ lại lần cuối cùng khi anh gặp chủ tịch tờ Messenger. Giống như các chính trị gia đã nếm nhiều thất bại, ngài Collin lúc nào cũng vênh vang tự đắc, khăng khăng giữ ý kiến mình, nhất là đối với giới trẻ. *“Đám người chỉ nên nhìn chứ không nên nghe”* là cách ông nói về chúng, nếu Townsend nhớ đúng. Anh tự hỏi bao lâu nữa thì anh sẽ lại được nghe hoặc gặp ông ta.

Hai ngày sau, khi Townsend đang nghiên cứu báo cáo của Harris về quảng cáo thì Bunty thò đầu vào nói có ngài Collin Grant muốn nói chuyện với anh trên điện thoại. Townsend gật đầu, tay nhấc ống nghe.

“Chào cậu, Keith. Chúc mừng cậu đã về”, ông ta mở đầu. “Tôi vừa đọc thư cậu và tự hỏi không hiểu cậu có biết tôi đã thỏa thuận miệng với mẹ cậu về việc bán tờ Gazette không?”.

“Thưa ngài Collin. Mẹ tôi có nói với ngài rằng bà sẽ xem xét một cách nghiêm túc lời đề nghị của ngài. Mẹ tôi không có cam kết miệng, còn nếu ai gợi ý khác thì…”

“Gượm nào, anh bạn”, ngài Collin cắt ngang. “Tôi làm việc đó một cách đàng hoàng. Cậu thừa biết tôi và cha cậu là chỗ thân thiết”.

“Nhưng thưa ngài Collin, cha tôi không còn ở lại với chúng tôi, cho nên trong tương lai ngài sẽ phải giao dịch với tôi. Mà chúng ta thì không phải là chỗ thân thiết”.

“À, nếu đó là cách nghĩ của cậu thì việc tôi có ý định tăng giá mua lên 170.000 bảng cũng chẳng có ý nghĩa gì.”

“Đúng thế, thưa ngài Collin, vì tôi không có ý định xem xét đề nghị đó”.

“Rồi sẽ có lúc”, ông ta gầm lên, “vì trong vòng sáu tháng, tôi sẽ đẩy tờ báo của cậu ra khỏi các sạp báo và lúc ấy cậu sẽ vô cùng sung sướng nhận 50.000 bảng cho những thứ đầu thừa đuôi thẹo còn sót lại”, ông ta ngừng một lát. “Khi nào cậu thay đổi ý định thì cứ gọi cho tôi, đừng ngại.”

https://thuviensach.vn

Townsend đặt ống nghe xuống, bảo Bunty nói với Tổng biên tập anh muốn gặp ông ta ngay.

Bunty do dự.

“Sao thế, Bunty?”.

“Chỉ có điều, cha anh thường xuống văn phòng Tổng biên tập gặp ông ta”.

“Vậy sao?” Tovvnsend cao giọng hỏi lại, nhưng vẫn ngồi trên ghế.

“Tôi sẽ mời ông ta lên ngay”.

Trong lúc chờ, Townsend lật trang cuối, nghiên cứu mục nhà cho thuê. Anh thấy việc cuối tuần cứ phải về Melbourne đã chiếm quá nhiều thời gian quý báu của anh và tự hỏi có thể trì hoãn việc nói cho mẹ biết trong bao lâu nữa.

Mấy phút sau, Frank Bailey bước vào, nhưng anh không thấy được vẻ mặt ông ta. Anh vẫn làm bộ cắm cúi đọc trang cuối của tờ báo. Anh khoanh một vòng tròn đánh dấu, ngước nhìn lên và chuyển cho ông ta một mảnh giấy. “Frank này! Tôi muốn anh cho đăng lá thư của Jervis, Smith & Thomas trên trang nhất số báo ngày mai, và trong vòng một tiếng nữa hãy viết một bài khoảng ba trăm từ.”

“Nhưng…”

“Và hãy bới xem có bức tranh nào tồi tệ nhất của ngài Collin Grant thì cho đăng cạnh bức thư luôn.”

“Nhưng… tôi định lấy phiên tòa xử Taylor làm tin chính cho số báo ngày mai”, ông ta nói. “Anh ta vô tội, mà tờ báo của chúng ta vẫn được tiếng là bênh vực cho anh ta”.

“Và cũng còn được tiếng là tờ báo làm ăn thua lỗ”, Townsend nói. “Dù thế nào thì phiên tòa xử Taylor cũng là tin ngày hôm qua. Anh muốn dành bao nhiêu trang cho anh ta cũng được, nhưng nó không phải trên trang nhất số báo ngày mai”.

“Còn gì nữa không?” Frank nhếch môi hỏi.

“Còn”. Townsend bình tĩnh trả lời. “Tôi yêu cầu phải có bản mẫu trang nhất số báo ngày mai trên bàn trước khi tôi rời văn phòng tối nay”.

Frank giận dữ ra khỏi văn phòng, không nói câu nào.

https://thuviensach.vn

“Tiếp theo, tôi muốn gặp Giám đốc bộ phận quảng cáo”. Townsend bảo Bunty khi bà xuất hiện. Anh mở tập hồ sơ mà Harris trình chậm một ngày, nhìn những con số được ghi chép một cách cẩu thả. Cuộc gặp diễn ra ngắn hơn với Frank, và trong khi Harris thu dọn các thứ riêng tư ở bàn làm việc, anh cho gọi phó Giám đốc bộ phận phát hành.

Khi bước vào văn phòng, vẻ mặt chàng trai cho thấy anh ta cũng nghĩ mình sẽ được bảo làm các việc như Harris vừa làm.

“Ngồi đi, Mel”, Townsend bảo, rồi nhìn tập hồ sơ. “Tôi thấy là anh gần đây mới vào làm cho tòa báo trên cơ sở thử thách ba tháng. Hãy để tôi nói rõ ngay từ đầu là tôi chỉ quan tâm đến kết quả. Anh có chín mươi ngày, bắt đầu từ hôm nay, để chứng minh tư cách Giám đốc quảng cáo của mình”.

Chàng trai ngạc nhiên, nhưng vui mừng ra mặt.

“Nào, hãy nói cho tôi biết, nếu anh được phép thay đổi một điều ở tờ báo, anh sẽ bắt đầu ở đâu?”

“Trang cuối cùng”, Mel nói với vẻ lưỡng lự. “Tôi sẽ đưa mục Rao vặt vào các trang trong”.

“Tại sao? Đó là trang mang lại nguồn thu lớn nhất cho tờ báo, khoảng trên ba ngàn bảng một ngày, nếu tôi nhớ không nhầm”.

“Tôi biết điều đó. Nhưng gần đây, tờ Messenger chuyển chuyên mục Thể thao về trang cuối, cướp mất của chúng ta 10.000 độc giả. Họ đã tính được rằng có thể để mục rao vặt ở trang nào cũng được, vì người ta thường quan tâm đến chỉ số phát hành của tờ báo, chứ ít tính đến đặt quảng cáo của họ ở trang nào. Nếu anh cần rõ thêm, tôi có thể trình anh báo cáo với các số liệu chi tiết hơn vào trước 6 giờ tối nay”.

“Chắc chắn là cần. Và nếu anh có ý tưởng hay nào khác, đừng ngại chia xẻ với tôi, Mel ạ. Anh sẽ thấy cửa phòng tôi bao giờ cũng mở”.

Townsend cũng vui khi có người rời văn phòng mình với nụ cười tươi trên môi. Anh nhìn đồng hồ khi Bunty bước vào.

“Đến giờ cậu đi ăn trưa với giám đốc phát hành của tờ Messenger”.

“Chẳng biết có đủ không đây?” Townsend nói, lại nhìn đồng hồ.

“Ồ, đủ đấy”, bà ta bảo. “Cha anh thường nghĩ Caxton Grill giá cả phải chăng, còn Pilligrini với ông là sài sang, và chỉ khi đi với mẹ anh thì ông

https://thuviensach.vn

mới tới đó".

"Tôi không lo về giá cả bữa ăn, Bunty ạ. Vấn đề là anh ta sẽ đòi bao nhiêu nếu đồng ý bỏ tờ Messenger về làm cho chúng ta".

Townsend đợi một tuần trước khi bảo Frank Bailey rằng mục Rao vặt không còn được để ở trang cuối nữa.

"Nhưng mục Rao vặt đã ở trang báo cuối trong suốt bảy mươi năm qua", đó là phản ứng đầu tiên của Tổng biên tập.

"Đúng thế. Tôi không nghĩ được lập luận nào chắc hơn để đưa chúng đi chỗ khác".

"Nhưng độc giả không thích thay đổi".

"Cả độc giả của Messenger ư? Đó chính là một trong những lý do tại sao họ bán được nhiều báo hơn".

"Anh định hy sinh truyền thống lâu đời của tòa báo chỉ để có thêm một vài độc giả thôi sao?"

"Tôi có thể thấy cuối cùng ông cũng đã hiểu ra vấn đề." Townsend nói, không chớp mắt.

"Nhưng mẹ anh bảo đảm với tôi rằng…"

"Mẹ tôi không chịu trách nhiệm điều hành hàng ngày công việc tại tòa báo. Bà giao cho tôi trách nhiệm đó". Anh không nói thêm là trong vòng chín mươi ngày.

Tổng biên tập cố nén một lát, rồi bình tĩnh nói: "Anh hy vọng là tôi sẽ xin thôi việc?".

"Đương nhiên là không", Townsend nói ngay. "Nhưng tôi hy vọng anh sẽ giúp tôi quản lý một tờ báo có lãi".

Anh ngạc nhiên với câu hỏi tiếp theo của ông ta.

"Anh có thể hoãn quyết định đó trong hai tuần được không?".

"Tại sao?"

"Bởi vì biên tập viên Thể thao nghỉ cho tới cuối tháng mới về".

"Một biên tập viên Thể thao bỏ đi nghỉ ba tuần vào giữa mùa cricket, có lẽ khi về sẽ không nhận thấy bàn làm việc của anh ta đã có người thay". Townsend đốp ngay.

https://thuviensach.vn

Biên tập viên Thể thao khi về liền nộp đơn xin thôi việc ngay, tước mất của Townsend thú vui được đuổi anh ta. Chỉ vài giờ sau, anh chỉ định một phóng viên viết về cricket hai mươi lăm tuổi thay thế.

Vừa nghe tin đó, Frank Bailey hầm hầm lao vào văn phòng của Townsend. “Việc chỉ định là trách nhiệm của Tổng biên tập”, ông ta bắt đầu ngay khi cửa chưa kịp khép, “chứ không phải…”

“Không còn như thế nữa”, Townsend nói.

Hai người hằm hằm nhìn nhau một lúc trước khi Frank nói tiếp. “Dù sao thì cậu ta cũng còn quá trẻ để đảm đương chức vụ đó”.

“Anh ta hơn tôi ba tuổi”, Townsend bảo.

Frank cắn môi. “Tôi xin nhắc anh rằng khi anh tới văn phòng tôi mới bốn tuần trước, anh nói, và tôi xin trích nguyên văn: *Tôi không có ý định làm loại chủ bút thích can thiệp vào các quyết định của Tổng biên tập"*.

Townsend ngước nhìn lên, mặt hơi đỏ.

“Xin lỗi anh, Frank. Tôi đã nói dối”.

***

Rất lâu trước khi thời hạn chín mươi ngày kết thúc, chỉ số phát hành giữa Gazette và Messenger bắt đầu thu hẹp, còn Hầu tước phu nhân Townsend cũng quên khuấy việc bà đã ra thời hạn về việc chấp nhận đề nghị 150.000 bảng của tờ Messenger.

Sau khi đi xem một số căn hộ, cuối cùng Townsend tìm thấy một căn phòng ở nơi lý tưởng và ký ngay hợp đồng thuê nhà sau đó vài tiếng. Tối đó, anh giải thích với mẹ qua điện thoại rằng tới đây, vì áp lực của công việc, anh không thể về thăm bà ở Toorak vào cuối tuần được. Bà có vẻ không ngạc nhiên.

Khi dự phiên thứ ba của Hội đồng Quản trị, anh đòi họ phải trao cho anh chức Giám đốc điều hành, để không ai còn nghĩ anh ngồi đó chẳng qua vì là con trai của Hầu tước Graham. Với đa số phiếu mỏng manh, họ khước từ yêu cầu của anh. Tối đó, khi anh gọi điện cho mẹ, hỏi bà tại sao họ lại làm

https://thuviensach.vn

thế, bà bảo rằng đa số coi chức danh chủ bút là quá đủ đối với người mới vừa kỷ niệm sinh nhật lần thứ hai mươi ba.

***

Giám đốc mới của bộ phận phát hành, sáu tháng sau khi rời Messenger về làm cho tờ Gazette báo cáo rằng khoảng cách giữa hai tờ báo chỉ còn khoảng 32.000 số. Townsend nghe tin đó rất vui, và tại cuộc họp sau của Hội đồng, anh nói với họ rằng đã đến lúc họ tính chuyện mua lại tờ Messenger. Một vài thành viên lớn tuổi hơn cố nén không cười, nhưng sau đó Townsend cho họ thấy những số liệu, với những cái mà anh gọi là biểu bảng về xu hướng phát hành, và cho họ biết ngân hàng đã đồng ý ủng hộ anh.

Khi đã thuyết phục được đa số thành viên Hội đồng ủng hộ, Townsend cho viết một bức thư gửi ngài Collin, trong đó anh đề nghị mua lại tờ Messenger với giá 750.000 bảng. Tuy không nhận được thông báo chính thức, nhưng các luật sư của Townsend cho biết Ngài Collin đã triệu tập một cuộc họp Hội đồng khẩn cấp vào chiều hôm sau.

Đèn trên tầng làm việc của ban điều hành tờ Messenger sáng suốt đêm. Không được phép vào trong nhà, Townsend đi đi lại lại trên vỉa hè phía ngoài, chờ nghe quyết định của Hội đồng. Sau hai tiếng, anh ăn vội chiếc bánh mỳ kẹp thịt ở một hiệu cà phê phố bên cạnh, và khi trở lại thấy đèn trên tầng cao nhất vẫn sáng. Giá cảnh sát tuần tra phát hiện, anh có thể đã bị bắt.

Cuối cùng, khoảng sau một giờ sáng, đèn trên tầng vụt tắt, các Giám đốc của tờ Messenger lục tục kéo nhau ra về. Townsend nhìn họ với ánh mắt hy vọng, nhưng họ đi thẳng, không thèm liếc nhìn anh.

Townsend còn ở đó mãi cho tới khi biết chắc không còn ai trong ngôi nhà, trừ những người quét dọn. Sau đó anh từ từ thả bộ về tòa báo, theo dõi số báo đầu đang in. Anh biết tối đó anh không thể ngủ, vì vậy anh theo xe đưa báo sớm đi các nơi trong thành phố. Nó cho anh cơ hội để biết chắc là Gazette được đặt trước Messenger trên các sạp báo.

https://thuviensach.vn

Hai ngày sau, Bunty đặt một bức thư trong chồng hồ sơ ưu tiên:

Thân gửi ông Townsend,

Tôi đã nhận được thư ông đề ngày hai mươi sáu tháng này.

Để không mất thêm thời gian của ông, cho phép tôi nói rõ tờ Messenger không phải và sẽ không bao giờ được bán.

Chào trân trọng,

Collin Grant

Townsend mỉm cười, ném lá thư vào sọt rác.

Trong mấy tháng sau đó, Townsend thúc giục nhân viên làm ngày làm đêm trong một chiến dịch căng thẳng nhằm vượt mặt đối thủ. Anh thường làm mọi người hiểu rõ rằng không ai, kể cả Tổng biên tập có thể an toàn với công việc mình đang làm. Số đơn xin thôi việc của những người không theo kịp nhịp thay đổi không nhiều bằng số đơn của những người từ Messenger xin vào làm cho anh, khi họ nhận thấy đây là một cuộc *"tử chiến"*, một từ anh thường dùng trong cuộc họp hàng tháng.

Một năm sau khi Townsend từ Anh trở về, hai tờ báo đã có chỉ số phát hành ngang nhau và anh cảm thấy đã đến lúc gọi điện cho chủ tịch của tờ Messenger. Khi ngài Collin nhấc máy, Townsend không mất thời gian vào những câu xã giao thông thường. Anh nói luôn: "Nếu 750.000 bảng chưa đủ, thì ngài nghĩ tờ báo của mình đáng giá bao nhiêu, thưa ngài Collin?"

"Nhiều hơn số tiền cậu có, anh bạn trẻ ạ. Dù sao, như tôi đã giải thích, tờ Messenger không phải để bán".

"Nhưng không quá sáu tháng nữa", Townsend nói.

"Không bao giờ", ngài Collin quát to trong máy.

"Vậy thì tôi sẽ phải đẩy tờ báo của ngài khỏi đường phố. Và rồi thì ngài sẽ quá sung sướng nhận 50.000 bảng cho những cái thứ đầu thừa đuôi thẹo còn sót lại". Anh dừng lại. "Nếu ngài thay đổi ý định, xin đừng ngại gọi điện cho tôi".

Lần này đến lượt ngài Collin dập mạnh máy.

Vào ngày Gazette lần đầu tiên bán vượt Messenger, Townsend tổ chức lễ ăn mừng trên tầng bốn, và thông báo tin này trong tấm băng đen phía trên bức ảnh chụp ngài Collin tại lễ tang vợ ông ta năm trước. Cứ mỗi

https://thuviensach.vn

tháng, khoảng cách giữa hai báo rộng dần, và Townsend không bỏ lỡ cơ hội thông báo cho độc giả biết chỉ số phát hành mới nhất của báo. Anh không ngạc nhiên khi ngài Collin gọi điện gợi ý có lẽ đã đến lúc họ nên gặp lại nhau.

Sau nhiều tuần thương lượng, hai bên thoả thuận hai tờ báo sẽ nhập làm một, nhưng phải thoả mãn hai đòi hỏi của Townsend. Tờ báo mới phải được in ở xưởng in của anh và được gọi là Gazette Messenger. Khi Hội đồng Quản trị mới được bầu họp phiên đầu tiên, ngài Collin được chỉ định làm Chủ tịch, Townsend làm Giám đốc điều hành.

Trong vòng sáu tháng, chữ Messenger biến khỏi mặt báo và tất cả các quyết định lớn đều được thông qua mà không phải vờ tham khảo ý kiến của Hội đồng hay Chủ tịch Hội đồng. Một số người sửng sốt khi ngài Collin đệ đơn từ chức, nhưng không ai ngạc nhiên khi Townsend chấp nhận đơn của ông.

Khi mẹ anh hỏi về việc này, Townsend trả lời rằng trên cơ sở thoả thuận giữa hai bên, vì ông cảm thấy đã đến lúc nên nhường chỗ cho người trẻ hơn. Hầu tước phu nhân Townsend không tin lắm vào cái lý do đó.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 13

~oOo~

«- Báo Der Telegraf
Ngày 31 tháng Tám, 1947
Tiếp tục khan hiếm lương thực ở Berlin»

"Nếu Lauber để lại di chúc, tôi cần phải có nó".

"Tại sao việc có nó trong tay lại trở nên quan trọng đến thế?" Sally hỏi.

"Vì tôi muốn biết ai là người thừa hưởng cổ phần của tờ Der Telegraf".

"Tôi nghĩ là vợ ông ta".

"Không. Nhiều khả năng là Arno Schultz. Trong trường hợp đó, tôi đang lãng phí thời gian, vì vậy phải biết rõ càng nhanh càng tốt".

"Nhưng tôi không biết phải bắt đầu từ đâu?

"Hãy thử từ Bộ Nội vụ xem. Khi thi hài Lauber đã được đưa về Đức là bắt đầu thuộc trách nhiệm của họ".

Sally vẫn có vẻ không tin tưởng.

"Hãy sử dụng hết mọi lợi thế mà cô có trong tay", Armstrong nói. "Hãy hứa sẽ đền đáp, nhưng tìm cho tôi di chúc đó". Anh quay ra. "Được rồi, tôi sẽ đến chỗ Hallet".

Anh lại đến căng tin sĩ quan, ngồi trên chiếc ghế cao trong góc quầy rượu, gọi một cốc whisky cứ vài phút lại nhìn đồng hồ. Khi chiếc đồng hồ quả lắc to trong phòng điểm chuông sáu rưỡi, Stephen Hallet đủng đỉnh bước vào. Nhìn thấy Armstrong, anh ta cười tươi roi rói, đến ngồi cạnh anh.

"Cảm ơn anh rất nhiều về thùng rượu Mouton Rothschild 1929 nhé. Tuyệt vời. Tôi phải thú nhận đang uống dè để đủ cho đến khi xong thủ tục xuất ngũ".

https://thuviensach.vn

Armstrong mỉm cười. “Vậy thì phải tính xem có cách nào để được cung cấp thường xuyên hơn không. Sao anh không cùng ăn tối với tôi nhỉ? Chúng ta có thể biết tại sao họ cứ ca ngợi hết lời rượu vang Château Beychevelle 33 thế”.

Trong khi ăn món thịt bò nướng, đại úy Hallet lần đầu tiên được nếm loại rượu Beychevelle, trong khi Armstrong biết hết mọi điều cần biết về chúc thư, tại sao các cổ phần của Lauber đương nhiên thuộc về bà Lauber là người gần ông ta nhất nếu không tìm được di chúc nào khác.

“Nhưng nếu bà ta cũng chết rồi thì sao?”, Armstrong hỏi trong khi người bồi bàn mở chai vang thứ hai.

“Nếu bà ta đã chết, hoặc không thể tìm thấy”, Hallet uống ly rượu vừa rót và nụ cười trở lại trên môi, “thì người sở hữu gốc phải đợi năm năm. Sau năm năm, anh ta có thể đệ đơn yêu cầu được sở hữu những cổ phần đó”.

Vì không thể ghi chép lại, nên Armstrong cứ nhắc lại các câu hỏi để nắm chắc là những thông tin chính đã được ghi vào trí nhớ. Điều này chẳng làm Hallet lo ngại; Armstrong nghi rằng anh chàng này cũng biết ý đồ của anh, nhưng tránh không hỏi, chừng nào anh vẫn tiếp tục rót rượu cho anh ta. Khi Armstrong tin là đã hiểu hết mọi khía cạnh pháp lý của vấn đề, anh tìm cớ để về trước, mặc anh chàng luật sư với chai rượu còn non nửa.

Ở câu lạc bộ ra, Armstrong không về nhà ngay. Anh không muốn lại phải mất thêm một buổi tối nữa giải thích cho Charlotte tại sao thủ tục xuất ngũ của anh lại mất nhiều thời gian đến thế, trong khi vài người bạn anh đã trở về xứ sở sương mù từ lâu rồi. Anh ra lệnh cho binh nhì Benson, trông đã có vẻ mệt mỏi, đưa anh tới khu vực người Mỹ.

Người đầu tiên anh đến thăm là Max Sackville. Hai người chơi bài với nhau cả giờ liền. Anh thua vài đôla, nhưng có được một số thông tin hữu ích về sự di chuyển quân của Mỹ mà anh biết đại tá Oakshott sẽ rất biết ơn khi được nghe.

Sau khi cho là đã thua đủ để lại được mời quay lại, Armstrong rời chỗ Max, lững thững qua đường, đi dọc một phố cụt trước khi rẽ vào một quầy rượu quen thuộc trong khu vực của Mỹ. Anh nhập hội với đám sĩ quan

https://thuviensach.vn

đang ăn mừng sắp được trở về Mỹ. Sau vài li whisky, anh ra đi, có thêm một số thông tin khác. Nhưng anh sẵn sàng đánh đổi tất cả những thông tin đó để chỉ được nhìn thấy tờ di chúc của Lauber. Anh không nhận thấy một người còn rất tỉnh táo, ăn vận thường phục cũng đứng dậy đi theo anh ra phố. Anh đang đi về phía xe thì nghe tiếng người gọi từ phía sau: "Lubji".

Armstrong đứng chết lặng, cảm thấy choáng váng. Anh quay ngoắt lại thì thấy một người cùng trạc tuổi anh, nhưng thấp béo hơn. Người này mặc bộ complet màu xám, chemise trắng, cravate xanh xẫm. Trên đường phố thiếu ánh đèn, anh không nhìn rõ mặt anh ta.

"Anh chắc chắn phải là người Tiệp", Armstrong nói nhỏ.

"Không phải, Lubji ạ".

"Vậy thì anh là một tên Đức khốn nạn", Armstrong nói, nắm chặt tay tiến về phía anh ta.

"Lại sai rồi", anh ta nói, không lùi bước.

"Vậy thì anh là thằng quái quỷ nào?".

"Hãy cứ cho là một người bạn".

"Nhưng tôi thậm chí còn không biết anh. Tại sao anh không bỏ cái trò úp mở ấy mà nói thẳng xem anh cần cái đếch gì".

"Chỉ muốn giúp anh", người đàn ông nói nhỏ.

"Nhưng bằng cách nào?" Armstrong lầu bầu.

Anh ta mỉm cười. "Bằng cách trao cho anh bản di chúc mà anh quyết tâm tìm kiếm".

"Di chúc ư?" Armstrong đâm hoảng.

"À, vậy là tôi thấy cuối cùng cũng động đến cái mà người Anh gọi là"*đúng huyệt*". Armstrong đứng nhìn người đàn ông cho tay vào túi, lấy ra một tấm card đưa anh. "Sao anh không tới chỗ tôi khi qua khu vực do Nga kiểm soát nhỉ?"

Dưới ánh sáng mờ mờ, Armstrong không thể đọc được tên ghi trên đó. Khi anh ngẩng lên thì người đàn ông nọ đã biến mất vào bóng đêm. Anh đi thêm vài bước đến chỗ có đèn, nhìn lại tấm card lần nữa.

Thiếu tá S. Tulpanov

Tùy viên ngoại giao

https://thuviensach.vn

Leninplatz, Khu Nga

Sáng hôm sau, khi gặp đại tá Oakshott, anh báo cáo lại mọi việc xảy ra đêm trước trong khu người Mỹ và đưa cho ông tấm các của thiếu tá Tulpanov. Điều duy nhất anh giấu đi là việc Tulpanov gọi tên huý của mình là "Lubji". Oakshott ghi mấy chữ xuống tập giấy trước mặt. "Đừng nói chuyện này với ai cho đến khi tôi tiến hành một hai cuộc điều tra", ông dặn.

Armstrong ngạc nhiên khi vừa về đến văn phòng đã có điện thoại gọi. Vị đại tá muốn anh trở lại tổng hành dinh ngay. Khi vào phòng Oakshott lần thứ hai trong buổi sáng đó, anh thấy vị sĩ quan chỉ huy ngồi giữa hai người mặc thường phục mà anh chưa gặp bao giờ. Họ tự giới thiệu là đại úy Woodhouse và thiếu tá Forsdyke.

"Xem ra cậu đã trúng số độc đắc đấy, Dick ạ", Oakshott nói khi Armstrong chưa kịp ngồi. "Hình như thiếu tá Tulpanov của cậu là người của KGB. Thực tế chúng tôi nghĩ anh ta là nhân vật số ba trong khu người Nga. Anh ta được coi là ngôi sao đang lên. Hai vị này là người bên an ninh. Họ muốn anh nhận lời thăm như Tulpanov gợi ý, và báo cáo lại tất cả những gì anh biết, thậm chí đến cả việc anh ta hút loại thuốc gì".

"Chiều nay tôi có thể qua bên đó", Armstrong nói.

"Đừng", Forsdyke nói ngay. "Nếu vậy thì quá lộ liễu. Chúng tôi muốn anh đợi khoảng một đến hai tuần, coi như một cuộc viếng thăm bình thường. Nếu anh đến quá sớm, chắc chắn anh ta sẽ nghi ngờ. Tất nhiên nghi ngờ là việc của anh ta, nhưng việc gì phải tạo điều kiện dễ dàng cho anh ta như thế? Sáng mai tám giờ, mời anh tới văn phòng chúng tôi ở Franklinstrasse. Chúng tôi sẽ cung cấp cho anh đầy đủ các thông tin".

Mười buổi sáng tiếp theo, Armstrong tiến hành các thủ tục mang tính chất sự vụ với bên an ninh. Điều anh nhanh chóng thấy rõ là họ không muốn tuyển dụng anh. Suy cho cùng, hiểu biết của anh về nước Anh chỉ giới hạn trong một trại trung chuyển ở Liverpool, một thời gian là binh nhì của Lữ đoàn Tiên phong, trở thành sĩ quan tại trung đoàn Bắc Staffordshire cùng hành trình qua đêm tới Portsmouth trước khi lên tàu vượt biển qua Pháp. Hầu hết các sĩ quan cung cấp thông tin cho anh đều coi những người có văn bằng của trường Eton, Trinity hay Guards mới phù hợp với tiêu

https://thuviensach.vn

chuẩn nghề nghiệp mà họ đã chọn. “Với người này, Chúa không ở phía chúng ta”, Forsdyke thở dài nói trong khi ăn trưa với đồng nghiệp. Họ thậm chí không nghĩ tới việc mời Armstrong cùng ăn với họ.

Mặc dù vậy, mười ngày sau đại úy Armstrong vẫn tới thăm khu vực do người Nga kiểm soát với lý do là thử tìm xem có các đồ phụ tùng thay thế cho các máy in của báo Der Telegraf không. Khi đã khẳng định các mối làm ăn của anh không có thiết bị đó, mà anh thừa biết là không thể có, anh vội vã đi về phía quảng trường Lenin và bắt đầu tìm văn phòng của Tulpanov.

Lối vào ngôi nhà màu xám rộng mênh mông qua một cổng vòm ở phía Bắc quảng trường trông cũng không đáng sợ lắm. Cô thư ký ngồi một mình trong phòng ngoài tối tăm trên tầng ba không làm Armstrong cảm thấy ông chủ của cô là một ngôi sao đang lên. Cô ta xem kỹ card của anh và có vẻ không ngạc nhiên khi một đại úy trong quân dội Anh lại ghé vào mà không có hẹn trước. Cô lặng lẽ dẫn Armstrong đi dọc một hành lang tối và dài hun hút, với những bức tường loang lổ treo ảnh của Marx, Engels, Lenin và Stalin, rồi dừng trước một cánh cửa không có đề tên. Cô ta gõ, rồi mở cửa và đứng sang bên nhường đường cho đại úy Armstrong bước vào văn phòng của Tulpanov.

Armtrong hoàn toàn ngạc nhiên khi bước vào một văn phòng sang trọng và bề thế, đầy những tranh đẹp và đồ vật cổ. Anh đã có dịp vào văn phòng tướng Templer, Tư lệnh quân sự của khu vực do Anh kiểm soát, nhưng nó còn kém xa đây. Thiếu tá Tulpanov từ sau bàn đứng dậy, bước qua phòng trải thảm đón khách. Armstrong không thể không nhận thấy bộ quân phục của viên thiếu tá may đo còn khéo hơn cả của anh.

“Chào mừng đại úy Armstrong đến thăm tệ xá”, viên sĩ quan Nga nói. “Nói tiếng Anh như thế có đúng không nhỉ?”. Anh ta không giấu điệu cười khẩy. “Giờ giấc của anh thật hoàn hảo. Anh cùng ăn trưa với tôi nhé?”

“Cảm ơn”. Armstrong chuyển sang nói tiếng Nga. Tulpanov không tỏ vẻ ngạc nhiên trước việc đó, dẫn khách qua một phòng thứ hai, nơi có chiếc bàn dọn sẵn dành cho hai người. Armstrong không thể không tự hỏi có phải viên thiếu tá đã biết trước cuộc viếng thăm của anh không.

https://thuviensach.vn

Khi Armstrong ngồi xuống ghế đối diện Tulpanov, một người phục vụ xuất hiện mang theo hai khay trứng cá, còn người thứ hai mang tới rượu vodka. Nếu việc này là để cho anh thấy thoải mái thì nó đã không đạt.

Viên thiếu tá nâng chiếc cốc rót đầy đến miệng và nói: “Xin chúc cho tương lai thịnh vượng của chúng ta”.

“Tương lai thịnh vượng của chúng ta”, Armstrong nhắc lại khi cô thư ký bước vào phòng. Cô đặt chiếc phong bì dầy màu vàng xỉn lên bàn, cạnh chỗ Tulpanov.

“Khi tôi nói của chúng ta, tôi thực sự muốn nói là của chúng ta", tay thiếu tá nói. Anh ta đặt cốc xuống, không nhìn vào chiếc phong bì.

Armstrong cũng đặt cốc xuống bàn, nhưng không nói gì. Chỉ thị mà anh được bên an ninh dặn là chớ có chủ động khơi chuyện.

“Nào, Lubji. Tôi sẽ không làm mất thời gian của anh bằng cách nói dối về vai trò của tôi ở khu vực của Nga làm gì, vì ít ra anh cũng đã có mười ngày để được thông báo tại sao tôi lại được đồn trú ở Berlin và vai trò của tôi trong cuộc chiến tranh lạnh mới này. Chẳng phải bên các anh người ta nói thế sao, vì vậy đến nay, tôi nghĩ anh đã biết rõ về tôi còn hơn cả cô thư ký của tôi”. Anh ta mỉm cười, xúc một thìa trứng cá rất to đút vào miệng. Armstrong ngoáy ngoáy nĩa, nhưng không ăn gì.

“Nhưng sự thực là thế này, Lubji ạ. À, mà anh muốn tôi gọi anh là John hay Dick? Sự thực là tôi biết anh còn rõ hơn cả thư ký của anh, vợ anh và mẹ anh cộng lại”.

Armstrong vẫn im lặng. Anh bỏ nĩa xuống, không động đến chỗ trứng cá trước mặt.

“Anh biết không, Lubji? Tôi với anh tuy hai mà một, vì thế tôi tin là chúng ta có thể giúp nhau nhiều”.

“Tôi không nghĩ là hiểu ý anh”, Armstrong nói, nhìn thẳng vào anh ta.

“Chẳng hạn tôi có thể mách anh tìm bà Klaus Lauber ở đâu và rằng bà ta không hề biết chồng bà là chủ sở hữu tờ Der Telegraf”.

Armstrong nhấp một ngụm rượu. Anh mừng là tay không run, tuy tim đập nhanh gấp đôi.

https://thuviensach.vn

Tulpanov mở chiếc phong bì để bên cạnh, lấy ra một tài liệu. Anh ta đẩy nó qua bàn. “Và chẳng có lý do gì để cho bà ta biết điều đó, nếu chúng ta có thể đi đến thoả thuận”.

Armstrong mở tập tài liệu dầy, đọc đoạn đầu tiên trong di chúc của thiếu tá Klaus Otto Lauber, trong khi Tulpanov gọi người phục vụ mang thêm cho anh ta một đĩa trứng cá nữa.

“Nhưng ở đây nói rõ…” Armstrong nói khi lật sang trang thứ ba.

Nụ cười lại xuất hiện trên miệng Tulpanov. “À, tôi thấy là anh đã đọc đến đoạn khẳng định để lại toàn bộ cổ phần trong Der Telegraf cho Arno Schultz”.

Armstrong ngước nhìn viên thiếu tá, nhưng không nói gì.

“Điều đó chỉ có hiệu lực chừng nào vẫn còn di chúc”, Tulpanov nói. “Nếu tài liệu này không còn ai được biết đến, thì những cổ phần đương nhiên sẽ thuộc về bà Lauber, trong trường hợp đó, tôi thấy không có lý do gì…”

“Đổi lại, anh muốn tôi phải làm gì?” Armstrong hỏi.

Viên thiếu tá không trả lời ngay, tựa như đang suy nghĩ về câu hỏi đó. “À, có lẽ thỉnh thoảng anh cung cấp cho chúng tôi một vài tin nho nhỏ. Nói cho cùng, Lubji ạ. Nếu tôi tạo điều kiện cho anh có được quyền sở hữu tờ báo đầu tiên trước khi anh hai mươi lăm tuổi, thì tôi cũng được quyền trông đợi anh phúc đáp chứ”.

“Tôi không hiểu hết ý anh”.

“Tôi nghĩ anh hiểu quá rõ”, Tulpanov hơi mỉm cười. “Nhưng thôi, để tôi nói toạc ra vậy”.

Armstrong cầm dĩa, ăn miếng trứng cá đầu tiên trong khi tay thiếu tá nói tiếp.

“Anh Lubji! Chúng ta bắt đầu bằng việc thừa nhận một thực tế là anh vẫn chưa phải công dân Anh. Anh chỉ tình cờ cập bến ở đó mà thôi. Và tuy họ đón nhận anh vào quân đội”, anh ta tợp một ngụm vodka, “nhưng tôi tin anh đã hiểu ra rằng điều đó không có nghĩa họ đã chấp nhận anh là người như họ. Vì vậy, đã tới lúc anh phải quyết định chơi cho đội nào”.

Armstrong xúc thìa trứng cá thứ hai. Anh có vẻ thích.

https://thuviensach.vn

“Tôi nghĩ anh sẽ thấy chúng tôi không đòi hỏi quá nhiều ở các cộng tác viên, và tôi tin chúng ta có thể thỉnh thoảng giúp nhau cùng tiến trong cái mà người Anh thường thích gọi là Trò chơi lớn”.

Armstrong xúc thìa cuối cùng, hy vọng người ta mang thêm cho anh.

“Tại sao anh không nghĩ cho kỹ, hả Lubji?” Tulpanov nói trong khi vươn người qua bàn, lấy lại tờ di chúc cho vào phong bì.

Armstrong không nói gì, chỉ nhìn vào chiếc đĩa sạch bóng.

“Còn trong lúc này”, viên thiếu tá KGB nói, “hãy để tôi cung cấp cho anh một thông tin mang về cho các bạn anh bên an ninh”. Anh ta lấy từ túi áo trong ra một tờ giấy, đẩy nó qua bàn. Armstrong đọc qua, hài lòng vì mình vẫn còn có thể suy nghĩ trực tiếp bằng tiếng Nga.

“Nói cho công bằng, Lubji ạ, người của các anh đã có trong tay tài liệu này, nhưng họ vẫn sẽ hài lòng khi có cơ sở để khẳng định nội dung của nó. Anh thấy đấy, tất cả những người làm công tác tình báo đều có một điểm giống nhau, là thích giấy tờ. Đó là cách họ chứng minh công việc họ làm là cần thiết”.

“Làm sao tôi có được thứ này?” Armstrong giơ tờ giấy lên hỏi.

“Tôi e rằng cô thư ký tạm thời của tôi hôm nay bỏ bàn đi đâu đó, không có ai trông”.

Dick mỉm cười gấp tờ giấy nhét vào túi áo trong.

“À, nhân thể nói với anh luôn, mấy anh chàng bên an ninh không ngốc như anh nghĩ đâu. Hãy nghe lời khuyên của tôi: Phải rất cẩn thận với họ. Nếu anh quyết định nhập cuộc chơi, cuối cùng anh sẽ phải phản bội bên này hoặc bên kia, và nếu họ phát hiện anh chơi trò hai mang, họ sẽ trừ khử anh không hề thương tiếc”.

Armstrong lúc này nghe tim đập như trống làng.

“Như tôi đã giải thích”, tay thiếu tá nói tiếp, “anh không cần phải quyết định ngay”. Anh ta đập nhẹ tay lên chiếc phong bì. “Tôi có thể đợi một vài ngày trước khi báo cho ông Schultz biết vận may của mình”.

***

https://thuviensach.vn

“Tôi có tin mừng cho cậu đây, Dick”. Đại tá Oakshott nói khi Armstrong tới Tổng hành dinh vào sáng hôm sau. “Cuối cùng thì giấy tờ xuất ngũ của cậu cũng đã xong, tôi thấy không có lý do gì để cậu không trở về Anh trong vòng một tháng”.

Vị đại tá ngạc nhiên thấy Armstrong không có phản ứng gì, nhưng ông cho là anh đang mải suy nghĩ chuyện gì đó. “Chắc Forsdyke không hài lòng khi biết cậu sắp rời bỏ bọn tôi sau khi đã thắng thiếu tá Tulpanov”.

“Có lẽ tôi không nên vội về khi đã có cơ hội để xây dựng quan hệ với KGB”.

“Lòng yêu nước thật đáng khen, anh bạn ạ. Vậy thì tôi không phải cố đẩy nhanh việc cho tới khi cậu nháy mắt đặt tên nhé?” Tuy tiếng Anh của Armstrong chẳng thua kém phần lớn các sĩ quan trong quân đội Anh, nhưng đại tá Oakshott thỉnh thoảng vẫn thêm vào vốn từ của anh nhiều thành ngữ mới.

Charlotte vẫn tiếp tục vặn hỏi anh về việc khi nào họ có thể rời Berlin, và tối đó nàng giải thích tại sao nó bỗng trở nên quan trọng đến vậy. Khi biết tin, Dick nhận thấy anh không thể cứ quanh co mãi được nữa. Tối đó anh không ra ngoài, mà ngồi trong bếp với Charlotte, nói cho nàng biết về kế hoạch của mình khi họ đã trở về sống ở Anh.

Sáng hôm sau, anh kiếm cớ sang khu vực của Nga và tới gặp Tulpanov vài phút trước giờ ăn trưa.

“Khoẻ không, Lubji?” Viên thiếu tá KGB vồn vã. Armstrong gật đầu. “Nhưng cái quan trọng hơn, anh bạn ạ, là anh đã đi tới quyết định sẽ ra bóng cho đội nào chưa?”

Armstrong ngớ người.

“Muốn thấy cái hay của tiếng Anh, trước tiên anh phải hiểu cricket, một trò chỉ bắt đầu sau khi đã tung đồng xu. Anh có thể tưởng tượng còn gì ngu xuẩn hơn là tặng cho phía bên kia một cơ hội không? Nhưng tôi cứ tự hỏi: Anh đã tung đồng xu lên chưa, Lubji? Và nếu rồi, thì anh quyết định là ra bóng hay cầm chầy bảo vệ khung gỗ?”

“Tôi muốn gặp bà Lauber trước khi đi đến quyết định cuối cùng”, anh nói.

https://thuviensach.vn

Tay thiếu tá đi quanh phòng, môi dẩu ra như thể đang suy nghĩ nghiêm túc về đề nghị của Armstrong.

“Người Anh có một câu thành ngữ, Lubji ạ. Đại khái là có công mài sắt…”

Armstrong lại lộ vẻ bối rối.

“Một điều nữa anh phải hiểu là người Anh có lối chơi chữ thật tuyệt. Nhưng với nhận thức về cái mà họ gọi là chơi đẹp, họ trở nên nguy hiểm chết người khi phải bảo vệ vị trí của mình. Thôi được. Nếu anh muốn thăm bà Lauber, chúng ta cần phải đi Dresden”.

“Dresden?”

“Đúng thế. Bà Lauber ở sâu trong khu vực thuộc quyền kiểm soát của chúng tôi. Cái đó chỉ có lợi cho anh. Nhưng tôi không nghĩ chúng ta sẽ thăm bà ta trong một vài ngày tới”.

“Sao vậy?” Armstrong hỏi.

“Anh vẫn còn phải học nhiều về người Anh, Lubji ạ. Anh đừng nghĩ rằng thông thạo ngôn ngữ của họ thì cũng có nghĩa là anh đã hiểu cách suy nghĩ của họ rồi. Người Anh rất thích những chuyện sự vụ. Ngày mai anh về, họ sẽ nghi ngờ ngay. Song tuần sau mới về, thì họ lại chẳng nghĩ gì cả”.

“Vậy thì tôi phải nói với họ thế nào khi về?”

“Hãy nói tôi là người kín đáo, còn anh thì vẫn đang thăm dò nông sâu”. Tulpanov lại mỉm cười. “Nhưng anh có thể nói với họ rằng tôi hỏi anh về một người tên là Arbuthnot, Piers Arbuthnot, có phải anh ta sắp được cử đến Berlin không. Anh trả lời tôi rằng anh chưa bao giờ nghe thấy tên đó, nhưng anh sẽ cố gắng tìm hiểu”.

Chiều đó, Armstrong báo cáo lại hầu hết câu chuyện với Tulpanov. Anh cứ nghĩ sẽ được giải thích Arbuthnot là ai và khi nào anh ta tới Berlin, nhưng Forsdyke chỉ nói: “Anh ta đang thử thách anh đấy. Anh ta biết chính xác Arbuthnot là ai và khi nào thì đến Berlin. Vậy tới hôm nào anh mới lại có cớ xác đáng để trở lại khu vực người Nga?”

“Thứ Tư hoặc thứ Năm tới, tôi có cuộc họp hàng tháng với họ về chuyện cung cấp giấy in báo”.

https://thuviensach.vn

“Được rồi. Nếu có tình cờ vào thăm Tulpanov, hãy nói rằng anh không khai thác được gì ở tôi về Arbuthnot cả”.

“Nhưng như thế anh ta sẽ nghi ngờ chứ?”

“Không. Anh ta sẽ nghi hơn nếu anh đáp ứng ngay những gì anh ta muốn biết về con người đặc biệt này”.

Trong bữa ăn sáng hôm sau, Charlotte và Dick lại cãi nhau về chuyện khi nào họ sẽ trở về Anh.

“Anh còn nghĩ ra bao nhiêu cớ mới để trì hoãn việc đó?” Nàng hỏi.

Dick không trả lời. Không hề nhìn vợ, anh nhặt chiếc gậy, đội mũ rồi đùng đùng đi khỏi nhà.

Tới văn phòng, anh bấm chuông gọi Sally. Cô vào, tay cầm chồng giấy để xin chữ ký, mỉm cười chào anh. Một tiếng sau cô ra, mặt căng thẳng. Cô cảnh cáo mọi người ngày hôm đó chớ có dại mà gặp đại úy. Cho tới tận thứ Tư, tâm trạng của anh vẫn không khá lên và tới thứ Năm, mọi người thở phào khi biết anh không ở văn phòng suốt ngày hôm đó.

Lúc gần mười giờ, Benson lái xe đưa anh tới khu vực người Nga. Armstrong bước ra, tay cầm chiếc túi Gladstone, bảo cho xe trở lại khu vực người Anh. Anh bước qua cổng vòm lớn gần quảng trường Lenin dẫn tới văn phòng Tulpanov và ngạc nhiên thấy cô thư ký của viên thiếu tá đang đợi anh dưới sân.

Không nói một lời, cô đưa anh qua mặt sân đầy đá, tới chiếc xe Mercedes màu đen. Cô mở cửa, anh chui vào ghế sau, ngồi cạnh Tulpanov. Xe đã nổ máy và không cần đợi chỉ thị, tài xế cho xe chạy vào quảng trường và bắt đầu theo bảng chỉ dẫn ra đường cao tốc. Viên thiếu tá tỏ vẻ bình thản khi Armstrong nói lại câu chuyện đã kể với Forsdyke và việc anh không tìm hiểu được gì về Arbuthnot.

“Họ chưa tin anh đâu, Lubji. Anh thấy đấy, anh không phải là người như họ. Có lẽ không bao giờ”. Armstrong dẩu môi, quay mặt nhìn qua cửa xe.

Khi ra đến ngoại vi Berlin, xe chạy về phía nam, theo hướng tới Dresden. Mấy phút sau, Tulpanov cúi người đưa cho Armstrong một vali nhỏ méo mó có khắc hai chữ cái K. L.

“Cái gì vậy?” Anh hỏi.

https://thuviensach.vn

“Toàn bộ tư trang của ngài thiếu tá”, Tulpanov giải thích. “Hoặc chí ít cũng là toàn bộ những thứ mà bà vợ goá của ông ta được thừa hưởng”. Anh ta chuyển cho Armstrong một phong bì dầy.

“Còn cái này? Cũng là tư trang chăng?”

“Không. Đó là 40.000 mark Lauber trả cho cổ phần gốc của Schultz. Anh thấy đấy, khi nào dính đến người Anh tôi đều phải làm theo đúng quy định. Chơi đi, chơi nữa đi, chơi cho hết trận.” Tulpanov nói, rồi dừng lại. “Tôi tin anh đã có trong tay tài liệu cần có”.

Armstrong gật đầu, đặt chiếc phong bì dầy vào trong chiếc túi Gladstone của anh. Anh lại nhìn qua cửa sổ, quan sát cảnh thôn quê bên ngoài, kinh sợ trước việc người ta chưa tiến hành xây dựng lại gì từ khi chiến tranh kết thúc đến giờ. Anh tập trung suy nghĩ xem nên tiếp xúc với bà Lauber như thế nào, nên không nói gì thêm cho tới khi họ đến ngoại ô thành phố Dresden.

“Người lái xe biết chỗ không?” Armstrong hỏi trong khi họ chạy quá tốc độ quy định 40 km một giờ.

“Ồ, biết chứ. Anh đâu phải người đầu tiên mà anh ta chở đến thăm bà già này. Anh ta có kiến thức mà”.

Armstrong lại tỏ ra không hiểu.

“Khi nào về sống ở London, người ta sẽ giải thích cho anh điều đó, Lubji ạ”.

Mấy phút sau, xe dừng trước ngôi nhà nhiều tầng bằng bê tông xám xịt ở giữa một khuôn viên trông giống như vừa mới bị dội bom hôm qua.

“Phòng 63”, Tulpanov bảo. “Tôi e không có thang máy, vì vậy anh phải chịu khó mà leo, Lubji thân mến ạ.”

Armstrong ra khỏi xe, tay cầm cặp, tay xách chiếc vali méo mó. Anh đi dọc lối nhỏ đầy cỏ dại tới cổng vào ngôi nhà mười tầng xây trước chiến tranh. Anh leo lên cầu thang ximăng, mừng thầm là bà Lauber không sống ở tầng trên cùng. Lên đến tầng sáu, anh rẽ theo một lối đi nhỏ trồi ra ngoài, cho tới khi thấy con số 63 bằng sơn đỏ ở bức tường sát lối đi. Anh dùng chiếc gậy nhỏ gõ lên kính, và một lát sau cửa mở. Bà ta chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy một sĩ quan Anh đứng ngay trước cửa phòng mình. Bà dẫn

https://thuviensach.vn

anh theo một hành lang nhỏ tối om tới một căn phòng nhỏ lạnh lẽo trông sang một khối nhà cũng mười tầng khác. Armstrong ngồi xuống chiếc ghế đối diện bà cạnh một lò sưởi điện hai thanh, trong đó chỉ một thanh còn đỏ. Anh rùng mình khi nhìn bà ta co rúm người trên ghế, phủ tấm khăn sợi thô lên vai.

"Tôi tới thăm chồng bà ở xứ Gan trước khi ông mất", anh vào chuyện. "Ông nhờ tôi chuyển tới bà cái này". Anh đưa bà chiếc vali méo mó.

Bà Lauber khen tiếng Đức của anh, rồi mở vali. Armstrong ngồi nhìn bà lôi ra một khung có ảnh vợ chồng bà trong ngày cưới, tiếp đó là ảnh một thanh niên mà anh nghĩ là con trai họ. Nhìn vẻ mặt buồn rầu của bà, anh có cảm giác chắc đứa con cũng đã chết trong chiến tranh. Sau đó là một vài vật khác, trong đó có một cuốn thơ của Rainer Maria Rilke và một bộ cờ vua bằng gỗ đã cũ. Cuối cùng bà lấy ra ba tấm huân chương của chồng, ngước nhìn và hỏi với vẻ đầy hy vọng. "Ông ấy có nhắn gì tôi không?".

"Ông chỉ nói rất thương bà, và nhắn bà tặng Arno bộ cờ vua".

"Arno Schultz ấy à? Tôi không nghĩ là ông ta còn sống". Bà ngừng lại. "Anh biết không, ông già đáng thương đó là người Do Thái. Chúng tôi bặt tin ông ta trong chiến tranh".

"Vậy thì tôi sẽ coi mình có trách nhiệm phải tìm xem ông ta còn sống hay không", Armstrong nói. Anh cúi người, cầm tay bà.

"Anh thật chu đáo", bà ta nói, những ngón tay xương xẩu nắm chặt tay anh. Một lúc lâu sau, bà mới buông tay. Sau đó bà nhặt bộ cờ vua đưa cho anh. "Tôi thật lòng hy vọng ông ấy còn sống", bà bảo. "Arno là một người tốt như thế cơ mà".

Armstrong gật đầu.

"Chồng tôi còn nhắn gì nữa không?"

"Có. Ông bảo tôi rằng mong muốn cuối cùng của ông là bà sẽ trả lại cổ phần cho Arno".

"Cổ phần nào thế nhỉ?", bà hỏi, lần đầu tiên nghe có vẻ lo lắng. "Họ có nói cổ phần nào khi họ đến thăm tôi đâu".

"Hình như Arno bán cho Klaus Lauber một số cổ phần trong một công ty xuất bản, không lâu sau khi Hitler lên cầm quyền, và chồng bà có hứa

https://thuviensach.vn

khi chiến tranh kết thúc sẽ hoàn lại cho ông ta".

"À, tất nhiên tôi sẽ rất vui lòng làm việc đó", bà ta nói, lại run rẩy vì lạnh. "Nhưng đáng buồn là tôi chẳng giữ cổ phần nào cả. Có lẽ Klaus để lại di chúc…"

"Rất tiếc là không, thưa bà Lauber. Hoặc giả là có, nhưng chúng tôi không tìm thấy".

"Klaus không thế đâu. Ông ấy bao giờ cũng rất tỉ mỉ. Có lẽ nó thất lạc đâu đó trong khu người Nga cũng nên. Anh biết không? Không thể tin người Nga được đâu", bà thầm thì.

Armstrong gật đầu tán thành. "Cái đó cũng không sao", anh nói, lại cầm tay bà. "Tôi có trong tay một tài liệu ủy quyền cho tôi, nếu Arno Shultz còn sống và được chúng tôi tìm thấy, ông ta sẽ được nhận lại số cổ phần của mình".

Bà Lauber mỉm cười. "Cảm ơn anh", bà nói. "Tôi rất mừng khi biết vấn đề này được giao vào tay một sĩ quan Anh".

Armstrong mở cặp, lấy ra bản hợp đồng. Lật trang cuối cùng, anh chỉ cho bà hai chỗ đánh dấu bút chì, rồi đưa bút cho bà. Bà đặt bút ký ngoằn ngoèo giữa hai ô đánh dấu mà chẳng cần đọc xem hợp đồng nói gì. Khi mực đã ráo, Armstrong cho tài liệu đó vào cặp và đóng chặt lại. Anh mỉm cười nhìn bà Lauber.

"Tôi phải trở lại Berlin bây giờ", anh nói và đứng dậy. "Tôi sẽ cố gắng hết sức để tìm bằng được Arno Schultz, nếu ông ta còn sống".

"Cảm ơn anh", bà Lauber nói, từ từ đứng dậy tiễn anh ra cửa. "Tạm biệt", bà nói khi anh bước ra ngoài. "Anh thật tử tế, vì tôi mà đi cả một quãng đường xa như thế". Bà mỉm cười yếu ớt.

"Thế nào?" Tulpanov hỏi khi Armstrong ngồi vào ghế.

"Bà ta đã ký thoả thuận".

"Tôi nghĩ bà ta sẽ làm điều đó", Tulpanov nói. Chiếc xe xoay một vòng và bắt đầu chặng đường trở lại Berlin.

"Vậy tới đây thì thế nào? Armstrong hỏi.

"Bây giờ thì anh đã tung đồng tiền lên rồi", viên thiếu tá KGB nói. "Anh đã thắng và quyết định cầm chầy giữ khung gỗ. Nhưng tôi phải nói, cái mà

https://thuviensach.vn

anh vừa làm với bà Lauber khó có thể gọi là cricket”.

Armstrong nhìn anh ta với vẻ ngỡ ngàng.

“Tôi cứ nghĩ anh sẽ đưa cho bà ta 40.000 mark”, Tulpanov nói. “Nhưng rõ ràng anh chỉ đưa cho Arno… bộ cờ vua cũ”.

Sáng hôm sau, đại úy Richard Armstrong đăng ký quyền sở hữu tờ Der Telegraf với Ủy ban Quân quản của Anh. Tuy một sĩ quan nhướng mày và một sĩ quan khác bắt anh phải đợi hơn một tiếng, nhưng cuối cùng người thư ký trực cũng đóng dấu tài liệu công nhận thoả thuận và xác nhận đại úy Armstrong hiện là chủ sở hữu duy nhất của tờ báo.

Charlotte cố giấu tình cảm thực của mình khi được nghe kể về việc làm ngoạn mục của chồng. Nàng chỉ biết nó cũng có nghĩa là việc họ trở về Anh sẽ lại bị trì hoãn. Nhưng nàng lấy làm mừng khi Dick đồng ý để vợ trở lại Lyon ở với cha mẹ khi sinh đứa con đầu lòng, vì nàng dứt khoát đòi bất cứ đứa con nào của nàng chào đời cũng phải là công dân Pháp.

Arno Schultz ngạc nhiên trước việc Armstrong bỗng hăng hái với tờ Der Telegraf. Anh bắt đầu đóng góp vào buổi giao ban hàng sáng, thậm chí còn ngồi trên xe phân phát báo chạy quanh thành phố lúc nửa đêm. Arno cho rằng sự hăng hái mới có này của ông chủ mình trực tiếp liên quan đến việc Charlotte trở về Lyon. Trong vòng vài tuần sau đó, lần đầu tiên tờ báo bán vượt 300.000 số một ngày và Arno công nhận người học trò ngày nào nay đã thành bậc thầy lão luyện.

Một tháng sau, đại úy Armstrong nghỉ phép mười ngày để có thể về Lyon chờ đón đứa con đầu lòng. Anh vô cùng sung sướng khi Charlotte trao cho anh một cậu con trai được đặt tên thánh là David. Ngồi trên giường ôm con, anh hứa với Charlotte rằng không lâu nữa họ sẽ trở về Anh và sẽ bắt đầu một cuộc sống mới.

Một tuần sau đó, anh trở lại Berlin, quyết định nói với đại tá Oakshott rằng đã tới lúc anh từ chức và trở về Anh. Hẳn là anh đã làm như thế nếu Arno Schultz không tổ chức tiệc mừng sinh nhật lần thứ sáu mươi của ông ta.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 14

~oOo~

«- Báo Adelaide Gazette
Ngày 13 tháng Ba, 1956
Menzies vẫn trụ vững»

Townsend thấy nàng lần đầu trên chuyến bay về Sydney. Anh đang đọc tờ Gazette: Bài báo đáng ra phải in vào trang ba, còn tít báo thì lại quá yếu. Tờ Gazette hiện có vị trí độc tôn ở Adelaide, nhưng ngày càng bán chậm. Lẽ ra sau khi sáp nhập, anh phải cho Frank Bailey thôi chức Tổng biên tập, nhưng có lẽ vì tống khứ được Hầu tước Collin đi, anh đã thấy mãn nguyện lắm rồi. Anh ngồi tư lự.

"Ông muốn dùng cà phê chứ, thưa ông Townsend?"

Anh ngước mắt nhìn cô gái mảnh dẻ cầm bình cà phê đang mỉm cười nhìn mình. Cô trạc hai mươi lăm, tóc vàng lượn sóng, đôi mắt xanh trong veo làm người khác cứ muốn soi mình vào đó.

"Vâng", anh trả lời, mặc dù không muốn uống thêm nữa. Cô cười, nụ cười của tiếp viên hàng không dù với người béo hay gầy, người giàu hay người nghèo cũng vậy mà thôi.

Townsend bỏ tờ báo qua bên, cố tập trung vào cuộc họp sắp tới. Gần đây anh mới mua một nhóm các xưởng nhỏ chuyên in các loại quảng cáo phát không ở những khu vực ngoại ô Sydney với giá nửa triệu bảng. Việc mua bán này chỉ để tạo cho anh một chỗ đứng ở cái thành phố lớn nhất nước Úc này.

Chính trong bữa tiệc tối hàng năm của Hiệp hội báo chí xuất bản tại khách sạn Cook, có một người khoảng hai bẩy, hai tám, cao khoảng năm feet, cằm vuông, tóc đỏ, vai rộng đi tới bàn anh và nói nhỏ vào tai anh:

https://thuviensach.vn

“Tôi sẽ gặp ông trong nhà vệ sinh”. Townsend đang phân vân không biết nên đồng ý hay phớt lờ anh ta. Nhưng anh cũng lại thấy thực sự tò mò nên vài phút sau bèn đứng dậy, tới nơi hẹn. Người đàn ông tóc đỏ đang rửa tay ở góc phòng. Townsend bước tới đứng ở bồn bên cạnh và mở vòi nước.

“Ông ở khách sạn nào?”, anh ta hỏi.

“Town House”, Keith trả lời.

“Phòng bao nhiêu?”

“Tôi không biết”.

“Tôi sẽ hỏi ra. Khoảng nửa đêm tôi sẽ tới phòng ông. Đó là nếu ông quan tâm tới việc mua tờ Sydney Chronicle”. Anh ta khóa vòi nước, lau khô tay rồi đi.

Vào lúc gần sáng, Townsend được biết đó chính là Bruce Kelly, phó Tổng biên tập của tờ Chronicle. Anh ta không mất thời gian, nói ngay với Townsend rằng Hầu tước Somerset Kenwright đang muốn bán tờ báo vì thấy nó không hòa nhập được vào tổ hợp của ông.

“Cà phê của ông có sao không, thưa ông?” Nàng hỏi.

Townsend ngước nhìn cô gái, rồi nhìn xuống cốc cà phê. “À, không. Cảm ơn cô”, anh nói. “Tôi đang mải suy nghĩ công việc một chút”. Nàng nhìn anh trước khi dọn cốc rồi xuống ngồi ở hàng ghế sau. Một lần nữa, anh cố tập trung suy nghĩ.

Lần đầu khi anh thảo luận việc này với mẹ, bà bảo rằng tham vọng suốt cả cuộc đời của cha anh là được sở hữu tờ Sydney Chronicle, còn bà thì thế nào cũng được. Đây là lần thứ ba trong mấy tuần liền anh tới Sydney làm việc lại với ban quản lý cao cấp nhất của Hầu tước Somerset, sau đó mới có thể xem xét các khoản cụ thể trong hợp đồng mua bán. Một người trong số bọn họ vẫn còn mắc nợ anh.

Mấy tháng qua, các luật sư của anh đã làm việc trực tiếp với các luật sư của Somerset, bây giờ cả hai bên đều cảm thấy cuối cùng họ cũng sắp đi tới thoả thuận. “Ông già cho rằng, giữa hai cái xấu thì anh là cái ít xấu hơn”, Kelly nói trước với anh như vậy. “Vấn đề của ông ta là con trai thì chưa đủ tầm công việc, mà ông lại không muốn để tờ báo rơi vào tay Wally Hacker, người mà ông ta hình như không ưa và chắc chắn là không tin. Ông không

https://thuviensach.vn

biết rõ về anh, nhưng có những ấn tượng tốt về cha anh". Vì được Kelly cho biết thông tin vô giá đó, nên mỗi khi gặp ngài Somerset, Townsend đều nhắc đến cha mình.

Khi máy bay từ từ hạ cánh xuống sân bay Kingsford Smith, Townsend tháo dây an toàn, cầm cặp, đi ra cửa trước. "Chúc ông một ngày tốt lành, thưa ông Townsend", nàng chào. "Tôi hy vọng sẽ gặp lại ông trên chuyến bay của Hãng hàng không Austair".

"Nhất định rồi", anh hứa. "Đúng ra là ngay tối nay". Chỉ vì dòng người xếp hàng sốt ruột muốn ra, nên anh mới không hỏi nàng sẽ có mặt trên chuyến bay đó không.

Khi taxi chở anh dừng bánh ở phố Pitt, Townsend xem đồng hồ, thấy vẫn còn thời gian. Anh trả tiền, băng qua dòng xe cộ sang bên kia đường. Từ chỗ đó, anh quay nhìn lên ngôi nhà, trên đó có trụ sở của tờ báo lớn nhất nước Úc. Anh chỉ ước ao giá cha anh còn sống để chứng kiến ngày anh ký hợp đồng mua tờ báo này.

Anh lại lộn về, bước vào ngôi nhà và đi đi lại lại gần quầy lễ tân cho đến khi một bà trạc trung niên, ăn mặc lịch sự từ thang máy bước ra, đi đến chỗ anh, nói: "Hầu tước Somerset đang chờ, thưa ông Townsend".

Khi bước vào văn phòng rộng thênh thang trông ra cảng, Townsend được một người mà anh hết sức kính nể từ thủa còn nhỏ bước tới, nồng nhiệt bắt tay anh. "Keith! Rất mừng được gặp anh. Tôi nghĩ anh học cùng trường phổ thông với giám đốc điều hành của tôi, Duncan Alexander". Hai người bắt tay, nhưng không nói gì. "Nhưng tôi không tin là anh đã gặp Nick Watson, Tổng biên tập của tờ Chronicle".

"Vâng, tôi chưa có được hân hạnh đó", Townsend nói, bắt tay Watson. "Nhưng tất nhiên tôi đã nghe tiếng anh".

Somerset vẫy tay ra hiệu cho mọi người ngồi quanh chiếc bàn rất rộng, còn ông ngồi ở vị trí đầu bàn. "Anh biết đấy, Keith", ông già bắt đầu nói. "Tôi rất tự hào về tờ báo này. Ngay cả Beaverbrook cũng cố mua nó của tôi".

"Hoàn toàn có thể hiểu được", Townsend nói.

https://thuviensach.vn

“Trong tòa nhà này, chúng tôi đã xây dựng một nghề báo tiêu chuẩn mà tôi vẫn nghĩ, ngay cả cha anh cũng sẽ lấy làm tự hào”.

“Cha tôi thường nói đến tờ báo của ngài với lòng kính phục nhất. Thực tế, trong trường hợp báo Chronicle, thì tôi nghĩ phải dùng chữ ghen tị mới đúng”.

Hầu tước Somerset mỉm cười. “Anh thật tử tế, anh bạn trẻ”, ông dừng lại. “Nào! Xem ra trong mấy tuần vừa qua, hai bên đã có thể thoả thuận được mọi chi tiết. Vì vậy, chừng nào anh có thể trả bằng giá của Wally Hacker là 1,9 triệu bảng, và điều này nữa rất quan trọng đối với tôi, anh đồng ý giữ lại Nick làm Tổng biên tập và Duncan làm Giám đốc điều hành thì chúng ta có thể ký hợp đồng”.

“Tôi có ngốc thì mới không dựa vào kiến thức rộng lớn và kinh nghiệm chuyên môn cao của họ”, Townsend nói. “Họ là hai người chuyên nghiệp rất được kính trọng, và tất nhiên tôi sẽ vui mừng được cùng làm việc với họ. Tuy nhiên tôi cảm thấy cần nói cho ngài biết chủ trương của tôi là không can thiệp vào guồng máy bên trong của các báo, nhất là đối với nội dung thuộc quyền Tổng biên tập. Cái đó không phải phong thức của tôi”.

“Tôi có thể thấy anh đã học được nhiều điều từ cha mình”, Somerset nói. “Giống như cha anh, và cũng giống như anh, tôi không dính vào những việc hàng ngày của tờ báo. Làm thế chỉ có thất bại”.

Townsend gật đầu tán thành.

“Đến lúc này, tôi nghĩ không còn gì để phải thảo luận nhiều nữa, vì vậy tôi đề nghị chúng ta sang phòng bên cùng ăn trưa”. Ông già quàng tay lên vai Townsend. “Tôi ước gì cha anh cũng có mặt ở đây hôm nay”.

***

Trên đoạn đường ra sân bay, nụ cười luôn nở trên môi Townsend. Nếu nàng có mặt trên chuyến bay, thì đúng là được đơn được kép. Nụ cười càng tươi hơn khi anh thắt dây an toàn, bắt đầu ôn lại những điều anh định nói với nàng.

https://thuviensach.vn

“Tôi hy vọng ông có một chuyến đi đáng giá tới Sydney, thưa ông Townsend”, nàng nói trong khi đưa anh tờ báo buổi tối.

“Không gì đáng giá hơn”, anh đáp. “Cô có thể dự bữa tối với tôi để cùng chúc mừng thắng lợi được chứ?”

“Ngài thật tốt bụng”, nàng nói, nhấn mạnh vào chữ *“ngài”*, “nhưng tôi e rằng điều đó phạm vào quy định của hãng”.

“Nếu hỏi tên cô thì có trái với quy định của hãng không?”.

“Không, thưa ngài”, nàng nói. “Tôi là Susan”. Nàng mỉm cười, đi xuống hàng ghế sau.

Việc đầu tiên khi anh về đến nhà là làm cho mình một chiếc bánh mỳ kẹp cá thu. Mới vừa kịp cắn một miếng thì điện thoại bỗng đổ chuông. Người gọi là Clive Jervis, đối tác cao cấp của hãng luật Jervis, Smith & Thomas. Clive vẫn còn lo lắng về một vài chi tiết nhỏ của hợp đồng như thoả thuận về đền bù và mua bán cổ phiếu.

Townsend vừa đặt máy xuống thì chuông lại reo. Lần này anh nói chuyện rất lâu với Trevor Meacham phụ trách tài chính. Anh này vẫn cho rằng 1,9 triệu bảng là cái giá quá cao.

“Tôi không có nhiều lựa chọn”, Townsend bảo anh ta. “Wally Hacker đã trả cái giá đó”.

“Hacker có thói trả giá cao”, anh ta trả lời. “Tôi nghĩ chúng ta nên trả theo thời đoạn, dựa trên chỉ số phát hành của năm nay, chứ không tính chung cho mười năm vừa qua”.

“Tại sao?” Townsend hỏi.

“Vì mỗi năm tờ báo mất khoảng từ 2 tới 3% độc giả. Mọi cái đều phải dựa vào những số liệu mới nhất”.

“Tôi đồng ý với anh về điểm đó, nhưng không muốn nó là lý do khiến tôi mất hợp đồng này”.

“Tôi cũng thế”, anh ta trả lời. “Nhưng tôi cũng không chỉ muốn anh bị phá sản bởi mua bằng cái giá quá cao vì những lý do tình cảm. Mỗi hợp đồng đều phải xem xét trên những điều khoản riêng của nó, chứ không phải ký chỉ để chứng tỏ rằng anh cũng tốt bụng như cha anh”.

Cả hai cùng chợt im lặng.

https://thuviensach.vn

“Anh khỏi phải lo về chuyện đó”, cuối cùng Townsend nói. “Tôi đã có kế hoạch tăng gấp đôi chỉ số phát hành của tờ Chronicle. Trong thời gian một năm, cái giá 1,9 triệu bảng sẽ trở nên thấp. Hơn nữa, nếu còn sống chắc cha tôi cũng ủng hộ tôi trong chuyện này”. Anh dập máy trước khi Trevor kịp nói gì thêm.

Cuối cùng là Bruce Kelly gọi lúc gần 11 giờ khi Townsend đã thay đồ ngủ, miếng bánh còn thừa đã khô cứng.

“Hầu tước Somerset vẫn còn lo lắng”, anh ta báo.

“Tại sao?” Townsend hỏi. “Tôi nghĩ buổi họp hôm nay kết quả quá tốt”.

“Cuộc họp thì không có vấn đề gì. Sau khi anh về, ông ta có một cú điện thoại của Hầu tước Collin Grant dài gần một tiếng. Còn Duncan Alexander thì không hoàn toàn là bạn bè thân thiết của anh đâu”.

Townsend đập mạnh tay xuống bàn. “Thằng cha chết tiệt”, anh chửi thề. “Xin anh nghe đây, Bruce. Tôi sẽ nói anh cần làm gì. Khi nào có người nhắc đến cái tên Collin, hãy nhắc Hầu tước Somerset rằng ngay khi ông ta trở thành chủ tịch tờ Messenger, tờ báo này bắt đầu mất khách. Còn về Alexander thì anh cứ để tôi lo”.

Townsend thất vọng khi phát hiện trên chuyến bay tới Sydney không thấy có Susan. Khi một tiếp viên mang cà phê tới, anh hỏi có phải nàng đang phục vụ trên một chuyến bay khác không.

“Không, thưa ngài”, anh ta trả lời. “Susan đã thôi việc từ cuối tháng trước”.

“Anh biết cô ấy hiện làm ở đâu không?”

“Tôi không được rõ, thưa ngài”, anh ta đáp rồi rót cà phê cho hành khách bên cạnh.

Suốt sáng hôm đó, Townsend được Duncan Alexander dẫn đi thăm các văn phòng của tòa báo. Anh ta chỉ nói chuyện công việc, chứ không hề tỏ ra thân thiện. Townsend đợi đến lúc chỉ còn hai người trong thang máy mới nói với anh ta: “Nhiều năm trước, anh đã từng nói với tôi: Dòng họ Alexander chúng tớ được cái nhớ lâu. Nếu cần mình thì cứ gọi, đừng ngại”.

“Đúng, tôi có nói thế”, Duncan thừa nhận.

“Thế thì ổn rồi, vì đã đến lúc tôi đòi nợ anh”.

https://thuviensach.vn

“Anh muốn gì ở tôi?”

“Tôi muốn Hầu tước Somerset được biết, tôi là một người tử tế như thế nào”.

Thang máy dừng, cửa mở ra.

“Nếu tôi làm việc đó, anh có đảm bảo tôi vẫn giữ được việc làm không?”

“Tôi hứa với anh điều đó”, Townsend nói, rồi bước ra ngoài hành lang.

Sau khi ăn trưa, Hầu tước Somerset, với vẻ căng thẳng hơn lần gặp đầu, đưa Townsend đi thăm bộ phận biên tập và giới thiệu anh với các phóng viên. Tất cả mọi người đều mừng khi thấy ông chủ mới chỉ gật đầu, mỉm cười nhìn họ, tỏ ra dễ thương với cả những nhân viên thấp nhất. Bất kể ai gặp Townsend hôm đó đều ngạc nhiên một cách dễ chịu, nhất là sau khi họ được các phóng viên từng làm cho tờ Gazette kể về anh. Ngay cả Hầu tước Somerset cũng bắt đầu băn khoăn tự hỏi không biết Hầu tước Collin có nói quá tính tình trước đây của Townsend không.

“Đừng quên rằng tờ Messenger phải bán sau khi hầu tước Collin trở thành chủ tịch”, Bruce Kelly thì thầm vào tai vài người, kể cả những người trong ban biên tập của mình, ngay khi Townsend vừa về.

Nhân viên của tờ Chronicle chắc sẽ chẳng phải bán tín bán nghi nếu họ được đọc những nhận xét anh ghi lại trên chuyến bay về Adelaide. Anh thấy rõ rằng, nếu muốn tăng lợi nhuận của báo lên gấp đôi, cần phải tiến hành đại phẫu, cắt giảm từ trên xuống dưới.

Townsend thỉnh thoảng lại ngó ngược nhìn xuôi, nghĩ tới Susan. Khi một tiếp viên khác mang báo tới, anh hỏi có biết Susan hiện làm ở đâu không.

“Ngài muốn nói Susan Glover phải không?” Cô ta hỏi.

“Tóc vàng lượn sóng, trạc ngoài hai mươi”, Townsend nói.

“Thế thì đúng rồi. Cô ta thôi làm ở hãng hàng không khi được nhận vào cửa hàng Moore’s. Cô ta nói là không thể chịu được việc giờ giấc thất thường, chưa nói luôn bị đối xử như người bán vé xe buýt. Tôi biết rất rõ cảm giác đó”.

https://thuviensach.vn

Townsend mỉm cười. Moore’s là cửa hàng ở Adelaide mà mẹ anh hay tới mua đồ. Anh tin sẽ không mất nhiều thời gian để tìm ra Susan đứng ở quầy nào.

Sáng hôm sau, sau khi đã cùng Bunty xem hết các văn thư, ngay khi bà vừa khép cửa, anh gọi ngay cho cửa hàng Moore’s.

“Tôi xin nói chuyện với cô Glover”.

“Quầy nào?”

“Tôi không biết”, Townsend trả lời.

“Có việc khẩn cấp à?”

“Không, việc riêng”.

“Ông là người nhà?”

“Không”, anh lúng túng trả lời.

“Vậy thì xin lỗi, tôi không thể giúp ông được. Công ty quy định nhân viên không được nói chuyện riêng trên điện thoại trong giờ làm việc”. Và đường dây bị cắt.

Townsend gác máy, đi ra phòng Bunty. “Tôi ra ngoài độ một tiếng, để mua đồ tặng sinh nhật mẹ tôi”.

Bà Bunty ngạc nhiên vì biết bốn tháng nữa mới tới ngày sinh nhật của Hầu tước phu nhân. Nhưng ít ra thì con cũng hơn cha, bà nghĩ. Bà bao giờ cũng phải nhắc Hầu tước Graham trước đó một ngày.

Ra khỏi tòa nhà, thấy trời nắng ấm, Townsend bảo lái xe là anh muốn đi bộ tới cửa hàng Moore’s, đồng thời để kiểm tra các quầy báo trên đường. Anh không hài lòng khi qua quầy đầu tiên ở góc phố King Williams, lúc đó mới 10 giờ 10 phút mà đã không còn báo Gazette bầy trên giá. Anh ghi lại nhận xét này. Khi tới gần cửa hàng đồ sộ ở phố Rundle, anh tự hỏi không biết bao lâu mới tìm được Susan. Anh đẩy chiếc cửa quay, đi khắp các quầy bán đồ trang sức, găng tay, nước hoa ở tầng một, rồi theo thang máy lên tầng hai, lại đi hết qua các quầy bán đồ gia dụng, giường tủ, đồ dùng nhà bếp. Vẫn không thấy nàng đâu. Tầng ba hóa ra bán quần áo đàn ông, làm anh nhớ mình cần bộ complet mới. Nếu nàng bán hàng ở đó, chắc anh đã đặt mua ngay.

https://thuviensach.vn

Khi theo thang máy lên tầng bốn, anh thấy một người đàn ông ăn mặc rất diện đứng trên anh một bậc cầu thang trông có vẻ quen quen. Khi anh ta quay lại, nhìn thấy Townsend liền nói: "Anh khoẻ không?"

"Tôi khoẻ", Townsend đáp, cố nhớ xem là ai.

"Ed Scott", anh ta nói, làm anh đỡ phải vắt óc. "Tôi học sau anh mấy lớp ở trường Thánh Andrew và vẫn còn nhớ những bài bình luận của anh trên tờ báo của trường".

"Anh làm tôi cảm động quá. Hiện anh làm gì?".

"Tôi là trợ lý Giám đốc cửa hàng".

"Khá quá", Townsend nói, mắt nhìn quanh gian hàng rộng mênh mông.

"Có gì đâu", Ed nói. "Bố tôi là giám đốc. Nhưng thôi, cái đó thì tôi chẳng cần phải giải thích cho anh".

Townsend cau mày.

"Anh tìm mua thứ gì đặc biệt không?" Ed hỏi khi hai người ra khỏi thang máy.

"Có đấy. Quà tặng mẹ tôi. Bà đã chọn sẵn rồi, tôi chỉ việc tới lấy. Tôi không nhớ ở tầng nào, nhưng nhớ người bán hàng cho bà".

"Cho tôi biết tên, tôi sẽ tìm ra quầy".

"Susan Glover", Townsend nói, cố không đỏ mặt.

Ed đứng qua bên, bấm một số trên máy điện thoại nội bộ và nhắc lại tên. Một lát sau, vẻ mặt anh ta thoáng ngạc nhiên. "Cô ta ở quầy đồ chơi trẻ em", anh ta nói. "Anh có chắc là nhớ đúng tên không?"

"Chắc. Xếp hình".

"Xếp hình?"

"À, mẹ tôi rất thích trò chơi đó. Nhưng không ai trong gia đình được phép chọn cho bà, bởi vì chúng tôi mua toàn những cái bà đã có".

"À, ra thế", Ed nói. "Thế thì anh phải theo thang máy xuống tầng hầm. Anh sẽ thấy quầy đồ chơi ở phía bên phải". Townsend cảm ơn anh ta, rồi đi xuống *"Thế giới đồ chơi"*. Anh nhìn quanh quầy nhưng không thấy Susan, nên nghĩ có thể nàng nghỉ. Anh tha thẩn đi quanh quầy hàng, quyết định thôi không hỏi một bà mặt lừ lừ với chiếc thẻ đề Tổ trưởng trên bộ ngực vĩ đại xem Susan Glover có đi làm không.

https://thuviensach.vn

Anh nghĩ chắc hôm sau phải quay lại và sắp sửa về thì cánh cửa phía sau một quầy hàng chợt mở, Susan bước ra, tay mang một bộ đồ chơi Meccano rất to và mang đến chỗ một khách hàng đang đứng chờ bên quầy.

Townsend đứng im không nhúc nhích. Trông nàng còn đẹp hơn lần đầu anh gặp.

“Ngài cần mua gì?”.

Townsend giật mình quay lại, mặt đối mặt với bà nọ.

“Không, cảm ơn”, anh nói giọng hơi run. “Tôi muốn tìm mua quà tặng cho… cháu tôi”. Bà ta nhìn anh trừng trừng, thế là Townsend vội tìm một chỗ sao cho khuất tầm mắt bà ta, nhưng vẫn nhìn thấy Susan.

Bà khách xem rất lâu. Susan phải mở hộp để chứng minh những thứ bên trong đúng như in ngoài bao bì. Cô nhặt vài miếng màu đỏ, màu vàng, cố ghép chúng với nhau, nhưng mấy phút sau bà khách đã đi ra tay không.

Townsend đợi cho bà nhiễu sự nọ phục vụ một khách hàng khác mới lò dò lại chỗ quầy hàng. Susan ngẩng lên, mỉm cười, lần này là nụ cười nhận ra anh.

“Tôi giúp gì được ông, thưa ông Townsend?” Nàng hỏi.

“Cô đi ăn tối với tôi được không?” Anh hỏi lại. “Hay lại vẫn trái với quy định của công ty?”.

Cô mỉm cười nói: “Đúng thế, thưa ông Townsend, nhưng…”.

Bà tổ trưởng xuất hiện ngay cạnh Susan, vẻ đầy ngờ vực.

“Phải trên một ngàn miếng”, Townsend nói. “Mẹ tôi cần loại ít nhất một tuần mới xếp xong”.

“Vâng, thưa ngài”.

Susan nói rồi dẫn anh tới một ngăn để nhiều bộ đồ xếp hình khác nhau. Anh nhấc lên xem nhưng không nhìn nàng. “Tám giờ tối nay ở nhà hàng Pilligrini, được không?” Anh thì thầm đúng khi bà nọ đang tới gần.

“Tuyệt vời. Tôi luôn muốn đến đó, mà chưa bao giờ được đến”, nàng nói, đỡ lấy bộ có hình cảng Sydney anh đang cầm trên tay. Nàng trở lại quầy, tính tiền vào máy, rồi cho nó vào một cái túi của cửa hàng Moore’s. “Của ngài hết hai bảng, mười shilling".

https://thuviensach.vn

Townsend trả tiền, định khẳng định lại giờ hẹn, nhưng bà tổ trưởng đứng ngay cạnh Susan bỗng chen vào. “Tôi hy vọng cháu anh sẽ thích bộ xếp hình này”.

Hai cặp mắt cùng nhìn theo anh ra khỏi cửa hàng.

Lúc anh trở lại văn phòng, Bunty hơi ngạc nhiên khi thấy thứ hàng trong túi. Hơn ba mươi năm làm việc cho Hầu tước Graham, bà không thể nhớ là có lần nào ông tặng vợ bộ đồ chơi xếp hình.

Townsend phớt lờ vẻ thắc mắc của bà. “Bunty, tôi muốn gặp Giám đốc phát hành ngay. Quầy ở góc phố King Williams mới 10 giờ sáng đã hết báo”. Khi bà định ra, anh nói thêm: “À, bà đặt cho tôi một bàn hai người tối nay ở nhà hàng Pilligrini nhé”.

***

Khi Susan bước vào, vài người đàn ông quay mặt nhìn nàng đang đi về phía chiếc bàn trong góc phòng. Nàng mặc bộ đồ màu hồng, càng làm nổi thân hình mảnh dẻ, và tuy váy dài quá gối một chút, nhưng khi nàng đến bên bàn, mắt Townsend vẫn đang còn nhìn xuống. Khi nàng ngồi xuống ghế đối diện, vài thực khách nhìn anh với vẻ ghen tỵ. Một người cố ý nói to đủ cho anh nghe thấy: “Thằng cha đó có đủ mọi thứ mà hắn muốn”.

Cả hai cùng cười. Townsend rót champagne cho nàng. Anh nhanh chóng nhận thấy nàng rất dễ gần. Họ bắt đầu kể cho nhau nghe những việc đã làm trong hai mươi năm qua, cứ như hai người bạn cũ gặp lại. Townsend giải thích tại sao gần đây anh phải tới Sydney nhiều như thế, còn Susan nói tại sao nàng không thích làm tại quầy đồ chơi ở cửa hàng Moore’s.

“Bà ta lúc nào cũng kinh thế à?” Townsend hỏi.

“Anh gặp lúc bà ta đang vui đấy. Sau khi anh đi, suốt buổi bà ta cứ châm chọc có phải anh đến mua hàng vì mẹ anh, cháu anh hay vì ai khác. Khi tôi ăn trưa về chậm có vài phút, bà ta bảo: Cô Glover! Cô về chậm một trăm hai mươi giây. Một trăm hai mươi giây thời gian của công tỵ! Nếu còn tái diễn, chúng tôi sẽ tính trừ vào lương tháng của cô”. Nàng bắt chước giọng bà ta giống đến mức Townsend cười phá lên.

https://thuviensach.vn

“Bà ta làm sao thế?”

“Có lẽ bà ta muốn làm tiếp viên hàng không”.

“Tôi nghĩ rõ ràng bà ta còn thiếu một hai tiêu chuẩn gì đó”, Townsend bảo.

“Hôm nay anh làm những gì nào? Vẫn tiếp tục tìm các cô tiếp viên hãng hàng không Austair chứ?”

“Không”, anh cười. “Tuần trước cơ, nhưng đã thất bại. Còn hôm nay tôi phải cố nghĩ xem mình có đủ 1,9 triệu bảng để mua tờ Sydney Chronicle không”.

“Một triệu chín?” Nàng hỏi với vẻ không tin. “Vậy thì tôi nhận phần ít nhất là trả tiền ăn tối nay. Lần cuối tôi mua tờ Sydney Chronicle giá có sáu xu”.

“Đúng đấy. Nhưng tôi muốn mua toàn bộ tòa báo đó cơ”, Townsend nói.

Mặc dù cốc tách đã được dọn đi, họ vẫn còn tiếp tục nói chuyện cho đến khi nhân viên nhà hàng đã về hết. Hai người bồi bàn mệt mỏi dựa lưng vào cột, thỉnh thoảng lại nhìn họ với vẻ hy vọng. Khi thấy một người đang ngáp. Townsend gọi thanh toán, để lại khoản tiền boa rất hậu. Lúc ra bên ngoài, anh cầm tay Susan hỏi: “Cô sống ở đâu?”

“Vùng ngoại ô phía Bắc, nhưng tôi e rằng đã lỡ chuyến xe buýt cuối cùng. Tôi sẽ về bằng taxi”.

“Trời đêm tuyệt vời. Tại sao ta không đi bộ nhỉ?”

“Tôi cũng thích thế”, nàng mỉm cười nói.

Một tiếng sau đó, họ vẫn còn đang nói chuyện khi về tới cửa trước nhà nàng. Susan quay nhìn anh nói: “Cảm ơn anh về một buổi tối thật đáng yêu, Keith. Anh đã mang đến cho cụm từ thả bộ về nhà một ý nghĩa mới.”

“Vậy thì chúng ta làm lại nữa”, anh nói.

“Tôi cũng thích thế”

“Khi nào tiện cho cô?”

“Tôi có thể nói là tối mai, nhưng còn tuỳ thuộc tôi có phải đi bộ về nhà hay không. Nếu phải đi bộ, tôi có thể gợi ý một quán ăn ở đây, hoặc ít nhất cũng chọn đôi giầy thích hợp hơn.”

https://thuviensach.vn

“Không đâu”, Townsend bảo. “Tôi hứa ngày mai sẽ đánh xe đưa cô về tận nhà. Nhưng buổi sáng tôi phải tới Sydney ký hợp đồng, nên có lẽ phải sau tám giờ mới về tới nhà”.

“Không sao. Tôi càng có nhiều thời gian về nhà thay đồ”.

“Khách sạn L’Etoile được chứ?”

“Chỉ khi anh có gì đó để ăn mừng”.

“Sẽ có cái đáng ăn mừng, tôi hứa với cô điều đó”.

“Vậy chín giờ sẽ gặp anh tại L’Etoile”. Nàng vươn người hôn anh lên má. “Anh biết không, Keith. Vào giờ này, ở đây anh không kiếm đâu ra taxi”, nàng nói, nhìn anh lo lắng. “Tôi e rằng anh sẽ phải đi bộ ngược lại một đoạn khá dài”.

“Cũng đáng thôi”, Townsend nói trong khi Susan vào nhà.

Một chiếc xe từ từ đỗ lại cạnh anh. Người lái xe nhảy xuống, mở cửa cho anh.

“Đi đâu, sếp?”

“Về thôi, Sam”, anh bảo tài xế. “Nhưng hãy đi theo lối nhà ga, để tôi lấy số báo buổi sớm”.

***

Sáng hôm sau. Townsend đáp chuyến bay đầu tiên về Sydney. Clive Jervis, luật sư và Trevor Meacham, phụ trách tài chính của anh ngồi hai ghế bên cạnh.

“Tôi vẫn chưa đồng ý lắm về điều khoản huỷ bỏ hợp đồng”, Clive bảo.

“Còn thời hạn trả chắc cũng cần phải rà lại”, Trevor nói thêm.

“Rà lại tất cả thì mất bao nhiêu thời gian?” Townsend hỏi. “Tối nay tôi có hẹn ăn tối ở Adelaide, nên chiều buộc phải đáp máy bay về”. Câu nói của anh làm họ nhìn nhau.

Nỗi lo lắng của họ xem ra là đúng. Luật sư cả hai công ty dành suốt buổi sáng xem lại văn bản hợp đồng, còn người phụ trách tài chính mất nhiều thời gian hơn để xem xét các số liệu. Không ai ngừng việc để ăn trưa, và lúc ba giờ chiều, cứ vài phút Townsend lại nhìn đồng hồ một lần. Dù anh có

https://thuviensach.vn

đi lại mãi trong phòng, trả lời nhát gừng những câu hỏi dài dòng, văn bản cuối cùng mãi đến sau năm giờ mới hoàn tất để ký.

Townsend thở phào khi thấy các luật sư rời bàn làm việc đứng dậy cho dãn gân cốt. Anh lại nhìn đồng hồ, tin rằng vẫn đủ thời gian về Adelaide kịp giờ hẹn. Anh cảm ơn các cố vấn vì những cố gắng của họ, bắt tay các cố vấn phía bên kia khi Hầu tước Somerset vào phòng theo sau là tổng biên tập và giám đốc điều hành.

"Tôi được biết cuối cùng văn bản đã hoàn tất", ông già cười rất tươi nói.

"Tôi nghĩ thế", Townsend đáp, cố không tỏ ra muốn chuồn càng sớm càng tốt. Nếu gọi về cửa hàng Moore's, anh biết họ cũng không cho anh nói chuyện với nàng.

"Nào, chúng ta hãy uống mừng trước khi ký văn bản cuối cùng", Hầu tước Somerset nói.

Sau tuần whisky thứ ba, Townsend gợi ý có lẽ đã đến lúc ký. Nick Watson đồng ý, nhắc Somerset rằng ông vẫn còn một văn bản phải đưa ra. "Ồ, đúng rồi", ông già nói, lấy trong túi ra một chiếc bút mực. "Vì vẫn còn được sở hữu tờ báo trong sáu tuần, nên tôi không thể xem nhẹ tiêu chuẩn được. Keith này. Tôi hy vọng anh ở lại dùng bữa tối với tôi?"

"Tôi e tối nay thì không được. Tôi đã có hẹn ở Adelaide".

Hầu tước Somerset quay ngoắt lại nhìn anh. "Chắc phải là một cô gái rất xinh, nếu không tôi thề sẽ không bao giờ ký hợp đồng nào nữa", ông nói.

"Tôi đảm bảo với ngài cô ta rất xinh", Townsend cười nói. "Và đây mới là lần gặp thứ hai".

"Vậy thì tôi không giữ anh làm gì". Hầu tước Somerset nói, đi tới chỗ bàn để hai bản sao hợp đồng. Ông dừng lại một lát, nhìn bản hợp đồng với vẻ lưỡng lự. Cả hai bên đều lo lắng, một luật sư của ông bắt đầu tỏ vẻ sốt ruột.

Ông già quay sang nháy mắt với Townsend. "Tôi phải nói chính Duncan là người cuối cùng đã thuyết phục tôi bán cho anh, chứ không phải cho Hacker". Ông cúi xuống ký vào cả hai bản, rồi đưa bút cho Townsend. Anh ký loằng ngoằng bên cạnh chữ ký của Somerset.

https://thuviensach.vn

Hai người bắt tay nhau với vẻ long trọng. “Cần phải uống mừng lần nữa”, ông già nói, nháy mắt với Townsend. “Nhanh lên đi, Keith. Để xem trong lúc anh không có đây, chúng tôi xơi mất bao nhiêu lợi nhuận nào. Anh bạn trẻ này. Phải nói tôi rất mừng vì đã chuyển tờ Chronicle vào tay con trai Hầu tước Graham Townsend”.

Khi anh chuẩn bị đi, Nick Watson tiến đến quàng tay ôm vai anh. “Với tư cách là Tổng biên tập của tờ báo, tôi phải nói rất mong được cùng làm việc với anh. Tôi hy vọng không lâu nữa sẽ thấy anh trở lại Sydney”.

“Tôi cũng mong được làm việc với anh”, Townsend nói. “Tôi tin chúng ta còn gặp nhau nhiều”. Anh quay sang Duncan Alexander. “Cảm ơn anh. Vậy là hoà”, anh bảo. Duncan chìa tay, nhưng Townsend đã chạy vụt ra cửa. Người lái taxi nhất định không chịu chạy quá tốc độ quy định mặc dù anh nài nỉ, hứa thưởng thêm và cuối cùng là quát tháo. Khi xe chạy đến nơi, anh còn kịp nhìn thấy chiếc DC4 đang cất cánh, rõ ràng là đã để lại hành khách cuối cùng của nó ngồi trong taxi dưới sân bay.

“Ít ra nó cũng cất cánh đúng giờ”, người lái taxi nhún vai nói. Câu đó lại không đúng cho chuyến bay sau, dự định một tiếng sau đó, nhưng cuối cùng lại chậm bốn mươi phút.

Townsend nhìn đồng hồ, từ từ đi lại chỗ điện thoại, tìm số của Susan trong danh bạ Aclelaide. Người trực tổng đài báo là số máy anh gọi đang bận. Mấy phút sau anh gọi lại thì lại không có ai trả lời. Có thể cô đang tắm, anh cố tưởng tượng trong khi loa phóng thanh báo: *“Đây là thông báo lần cuối cho hành khách đi chuyến máy bay cuối cùng về Adelaide”*.

Anh yêu cầu tổng đài thử lại một lần nữa, nhưng máy lại bận. Anh chửi thề, gác máy, chạy vội ra, vừa kịp trước khi cửa máy bay khép lại. Suốt chuyến bay, anh cứ đấm vào chỗ để tay, nhưng nó không làm máy bay bay nhanh hơn.

Sam đứng cạnh xe, vẻ mặt lo lắng khi ông chủ chạy tới. Anh ta cho xe chạy vào thành phố, phớt lờ các biển báo hạn chế tốc độ, vậy mà khi xe đến được khách sạn L’Etoile, bồi bàn đã không nhận đặt chỗ nữa.

Townsend cố giải thích chuyện xảy ra, nhưng hình như Susan đã hiểu ngay cả trước khi anh mở miệng. “Tôi gọi từ sân bay, nhưng lúc thì máy

https://thuviensach.vn

bận, lúc thì chuông đổ mà không ai nghe". Anh nhìn dao dĩa trên bàn trước mặt cô. "Đừng nói với tôi là cô chưa ăn uống gì".

"Không, tôi không cảm thấy đói", nàng nói, cầm tay anh. "Nhưng anh thì chắc là đói lả, mà tôi cuộc là anh vẫn muốn ăn mừng thắng lợi. Vậy nếu được chọn, anh thích làm gì nhất?".

***

Sáng hôm sau, khi đến văn phòng, Townsend thấy Bunty tay cầm một tập giấy đứng cạnh bàn anh, trông như đã từ rất lâu.

"Có chuyện ư?" Anh hỏi sau khi khép cửa lại.

"Không. Có điều cậu quên là tôi sẽ được nghỉ hưu từ cuối tháng này".

"Tôi đâu có quên", anh nói rồi ngồi vào bàn. "Nhưng tôi không nghĩ…"

"Công ty quy định rất rõ về vấn đề này", Bunty nói. "Khi nhân viên nữ đến tuổi sáu mươi…"

"Bà không bao giờ sáu mươi cả, Bunty ạ".

"…thì được nghỉ hưu kể từ thứ sáu cuối cùng của tháng đó".

"Quy định là để người ta vi phạm".

"Bố anh nói quy định đó không có ngoại lệ, và tôi đã hoàn toàn đồng ý với ông".

"Nhưng lúc này tôi không có thời gian tìm người thay bà, Bunty ạ. Nào là tiếp quản tờ Chronicle, rồi…"

"Tôi đã tính trước rồi", bà vẫn không chịu nhượng bộ. "Tôi đã tìm được cho cậu người thay thế lý tưởng".

"Nhưng các tiêu chuẩn của cô ta thế nào?" Anh hỏi, đã sẵn sàng gạt phăng là không thích hợp.

"Cô ta tử tế, nhưng điều quan trọng hơn, cô ta là con cháu của dòng họ Edinburgh".

Townsend không nghĩ ra câu trả lời thích hợp. "Thôi được. Bà hãy sắp xếp cho cô ta đến gặp tôi". Anh ngừng lại. "Lúc nào đó của tháng tới".

"Hiện cô ta đang ở ngoài chỗ tôi. Cậu có thể cho cô ta vào gặp ngay bây giờ", Bunty nói.

https://thuviensach.vn

“Bà biết tôi rất bận”, anh nói, mắt nhìn tờ nhật trình hãy còn trống. Rõ ràng Bunty đã lo sắp xếp để anh không có cuộc hẹn nào sáng hôm đó. Bà đưa cho anh tờ giấy mà bà đang cầm.

Anh bắt đầu nghiên cứu sơ yếu lý lịch của cô Younger, cố tìm cớ để từ chối gặp. Khi đọc đến cuối trang, anh miễn cưỡng nói: “Tôi sẽ gặp cô ta bây giờ”.

Khi Heather Younger bước vào, Townsend đứng đợi cho tới khi cô ngồi xuống ghế ở phía bên kia bàn. Younger cao khoảng 5 feet 9 inch, và từ bản tự khai, anh biết cô ta hai mươi tám tuổi, nhưng trông già hơn nhiều. Cô mặc áo thun màu xanh, váy xếp. Đôi tất nâu cô mang làm anh nhớ lại thời kỳ còn tem phiếu, đôi giầy cô đi hẳn mẹ anh sẽ bảo là đứng đắn. Mái tóc màu nâu của cô buộc lại thành búi, không một sợi lòe xòe. Cảm giác trước tiên của Townsend là cô Steadman đang tới thăm anh. Cảm giác này càng rõ khi cô Younger trả lời các câu hỏi của anh một cách ngắn gọn và đầy đủ. Cuộc phỏng vấn diễn ra đúng mười một phút, và Younger bắt đầu làm việc từ thứ Hai sau đó.

Townsend phải đợi thêm sáu tuần trước khi tờ Chronicle hội đủ cơ sở pháp lý thuộc sở hữu của anh. Trong thời gian đó, hầu như ngày nào anh cũng gặp Susan. Mỗi khi nàng hỏi tại sao anh vẫn ở Adelaide trong khi tờ Chronicle rất cần thời gian và sự chú ý của anh, anh chỉ nói: “Tôi không làm gì khác được trước khi sở hữu tờ báo. Và nếu họ biết được tôi đang định làm gì, họ sẽ xé ngay hợp đồng trước khi hết thời hạn sáu tuần”.

Giá không có Susan thì sáu tuần này hẳn dài vô tận, mặc dù nàng vẫn thường trêu anh về việc hiếm khi đúng hẹn. Cuối cùng, anh tìm ra cách giải quyết vấn đề bằng cách gợi ý: “Có lẽ nếu em dọn về ở với anh thì sẽ dễ dàng hơn”.

Vào tối Chủ nhật trước khi Townsend chính thức tiếp nhận tờ Chronicle, anh cùng Susan bay đến Sydney. Townsend bảo taxi đỗ lại ở văn phòng tòa báo trước khi tới khách sạn. Anh khoác tay, dẫn Susan qua đường. Khi đã sang tới bên kia đường, anh quay nhìn trụ sở tòa Sydney Chronicle. “Từ nửa đêm nay, nó sẽ thuộc về anh”, anh nói với giọng nồng nàn nàng chưa bao giờ nghe.

https://thuviensach.vn

“Em lại cứ hy vọng từ lúc nửa đêm anh sẽ thuộc về em cơ đấy”, nàng trêu.

Khi họ tới khách sạn, Susan ngạc nhiên thấy Bruce Kelly đang đứng ở hành lang đợi họ. Nàng càng ngạc nhiên khi Keith mời anh cùng ăn tối với họ. Nàng cảm thấy đầu óc không tập trung khi Keith nói về kế hoạch của anh hoặc tương lai của tờ báo cứ như không có nàng ở đó. Nàng thắc mắc tại sao Tổng biên tập của tờ Chronicle không được mời. Cuối cùng, khi Bruce ra về, nàng cùng Keith vào thang máy lên tầng trên cùng và ai về phòng người ấy. Keith ngồi vào bàn, đang xem xét lại các số liệu thì nàng luồn qua cửa thông hai phòng, vào với anh.

Chủ bút tờ Chronicle dậy trước sáu giờ và rời khách sạn rất lâu trước khi Susan tỉnh giấc. Anh đi bộ ra phố Pitt, dừng lại kiểm tra từng sạp báo trên đường. Không đến nỗi như lần đầu với tờ Gazette, anh nghĩ, nhưng còn có thể tốt hơn nhiều.

Khi vào phòng sảnh, anh bảo người phụ trách an ninh rằng anh muốn Tổng biên tập và Giám đốc điều hành khi đến, hãy lên gặp anh, và anh cần ngay một thợ khoá. Lần này khi anh đi trong tòa nhà, không còn ai hỏi anh là ai.

Lần đầu tiên Townsend ngồi vào chiếc ghế của Hầu tước Somerset, bắt đầu đọc bản cuối cùng của tờ Chronicle buổi sáng. Anh ghi lại vài nhận xét, và khi đọc hết tất cả các trang, anh đứng dậy, bắt đầu đi lại quanh phòng, thỉnh thoảng lại nhìn ra cảng Sydney. Mấy phút sau, khi người thợ khóa đến, anh chỉ cho anh ta phải làm những gì.

“Khi nào?” Anh ta hỏi.

“Ngay bây giờ”, Townsend trả lời. Anh trở lại bàn, tự hỏi không biết trong hai người, ai sẽ đến trước. Anh phải đợi thêm bốn mươi phút nữa trước khi có tiếng gõ cửa. Nick Watson, Tổng biên tập bước vào, thấy Townsend đang chăm chú đọc một tập hồ sơ rất dầy.

“Xin lỗi anh, Keith”, anh ta nói. “Tôi không nghĩ anh lại đến sớm như thế vào ngày đầu tiên của mình”. Townsend ngẩng đầu trong khi Watson nói thêm: “Chúng ta nói nhanh được không? Tôi sắp phải họp giao ban sáng”.

https://thuviensach.vn

“Hôm nay anh không phải giao ban”, Townsend nói. “Tôi đã bảo Bruce Kelly làm việc đó”.

“Sao? Nhưng tôi là Tổng biên tập”.

“Anh không còn là Tổng biên tập nữa. Tôi đã đề bạt anh”.

“Đề bạt tôi?” Nick hỏi.

“Đúng. Anh sẽ được đọc thông báo trong số báo ngày mai. Anh sẽ là Tổng biên tập danh dự đầu tiên của tờ Chronicle”.

“Thế nghĩa là thế nào?”.

“E có nghĩa là cựu, còn M nghĩa là anh đáng được như thế”. Townsend dừng lại để anh ta thấm thía. “Đừng lo, Nick. Anh có một tước hiệu rất lớn và một năm nghỉ phép nguyên lương”.

“Nhưng anh nói với Hầu tước Somerset, có cả tôi ở đó, là anh mong muốn được làm việc với tôi mà”.

“Tôi nhớ, Nick ạ”, anh nói, mặt hơi đỏ. “Xin lỗi, tôi…”. Lẽ ra anh đã nói hết câu nếu không có tiếng gõ cửa.

Duncan Alexander bước vào. “Xin lỗi làm phiền anh, Keith, nhưng người ta đã thay khóa cửa phòng tôi”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 15

~oOo~

«- Báo Evening Chronicle

Ngày 20 tháng Mười một, 1947

Ngày hạnh phúc: Công chúa Elizabeth lộng lẫy kết hôn với Ông hoàng thủy thủ»

Charlotte quyết định không dự sinh nhật lần thứ sáu mươi của Arno Schultz vì nàng chưa cảm thấy tin tưởng khi giao con cho cô bảo mẫu người Đức. Từ khi nàng ở Lyon qua, Dick có vẻ chăm chút tới gia đình hơn, thỉnh thoảng còn về nhà đúng giờ để thăm con trước khi nàng cho nó ngủ.

Tối đó, sau bảy giờ, Armstrong đến nhà Arno. Anh hứa với Charlotte chỉ ghé qua, uống chén rượu mừng rồi về. Nàng mỉm cười, hứa khi anh về lúc 9 giờ thì bữa tối cũng đã chuẩn bị xong.

Anh vội vã qua thành phố, hy vọng nếu đến trước khi mọi người ngồi vào bàn ăn, anh có thể uống cốc rượu rồi đi. Như vậy, anh còn có thể chơi với Max Sackville vài ván bài trước khi về nhà.

Gần tám giờ Armstrong gõ cửa nhà Arno. Khi chủ nhà dẫn anh vào căn phòng đã đông người, anh thấy ngay là họ đang đợi anh để ngồi vào bàn. Arno giới thiệu anh với bạn bè; họ chào anh như vị khách danh dự. Sau khi chủ nhân đưa anh cốc vang trắng rót từ chiếc chai mà mới trông đã biết ngay không phải rượu từ khu người Pháp, anh được dẫn vào một phòng ăn nhỏ, ngồi cạnh một người tự giới thiệu là Julius Hahn, còn Arno thì mô tả ông ta là *"người bạn thân nhất và địch thủ ghê gớm nhất"*.

Armstrong đã nghe cái tên đó, nhưng không nhớ là ở đâu. Lúc đầu anh phớt lờ, tập trung vào đồ ăn trước mặt. Anh bắt đầu ăn súp mà không hiểu

https://thuviensach.vn

là súp gì thì Hahn hỏi anh về tình hình ở London. Anh nhanh chóng hiểu ra rằng người đàn ông Đức này hiểu London còn hơn anh rất nhiều.

"Tôi hy vọng không lâu nữa lệnh hạn chế ra nước ngoài sẽ bị bãi bỏ", Hahn nói. "Tôi rất cần trở lại đất nước của ngài".

"Tôi nghĩ cũng còn lâu nữa các nước đồng minh mới đồng ý như vậy", anh nói trong khi bà Schultz thay đĩa súp của anh bằng món bánh nướng nhân thịt thỏ.

"Thế tôi mới càng lo", Hahn bảo. "Tôi thấy ngày càng khó theo dõi hoạt động của một số công ty của tôi ở London". Lúc đó thì anh nhớ ra cái tên, và lần đầu tiên anh để dao dĩa xuống đĩa. Hahn là chủ bút tờ Der Berliner, tờ báo địch thủ trong khu vực của người Mỹ. Nhưng ông ta còn sở hữu những gì nữa?

"Tôi muốn gặp ông từ lâu", Armstrong nói. Hahn có vẻ ngạc nhiên, bởi cho đến lúc này đại úy Armstrong không hề tỏ ra quan tâm đến ông. "Mỗi số Der Berliner in ra bao nhiêu?", Armstrong hỏi mặc dù đã biết, nhưng anh muốn Hahn tiếp tục nói chuyện trước khi anh ném ra câu mà anh thực sự muốn hỏi.

"Khoảng 260.000 một ngày. Và tôi sung sướng nói rằng nhật báo của chúng tôi ở Frankfurt cũng lại đã bán được trên 200.000 số".

"Ông có tất cả bao nhiêu tờ báo?" Armstrong làm vẻ vô tình hỏi, tay cầm lấy dao dĩa.

"Chỉ có hai. Trước chiến tranh thì có mười bảy tờ cùng một vài tạp chí chuyên mục khoa học. Nhưng tôi khó hy vọng lại có được ngần ấy số cho đến khi lệnh hạn chế được bãi bỏ".

"Nhưng tôi nghĩ trước chiến tranh, người Do Thái, tôi cũng là người Do Thái (Hahn lại một lần nữa ngạc nhiên) không được phép sở hữu báo chí cơ mà?"

"Đúng vậy, thưa đại úy Armstrong. Nhưng tôi bán toàn bộ cổ phần cho một đối tác không phải Do Thái, và ngay sau khi chiến tranh vừa kết thúc, ông ta đã bán lại cho tôi với cái giá trước đây đã mua của tôi".

"Còn các tạp chí?", Armstrong hỏi, bắt đầu cắt miếng bánh đầu tiên. "Vào thời kỳ khó khăn này, chúng có lãi không?"

https://thuviensach.vn

“Ồ, có chứ. Về lâu dài, chúng là nguồn thu nhập đáng tin cậy hơn báo chí. Trước chiến tranh, công ty của tôi chiếm phần lớn trong các ấn phẩm khoa học của Đức. Nhưng ngay khi Hitler tiến vào Ba Lan, chúng tôi bị cấm không được xuất bản bất cứ thứ gì có thể có ích cho kẻ thù của Đế chế thứ ba. Tôi hiện đang ngồi trên đống tài liệu nghiên cứu khoa học của tám năm chưa được xuất bản, trong đó hầu hết là các tài liệu khoa học in ấn ở Đức trong thời gian chiến tranh. Giới xuất bản sẽ sẵn sàng trả rất nhiều tiền để có được những tài liệu đó, nếu tôi có được đầu ra.”

“Sao bây giờ ông không cho xuất bản đi?” Armstrong hỏi.

“Nhà xuất bản London trước đây ký hợp đồng với tôi không sẵn sàng chịu trách nhiệm phát hành cho tôi”.

Đèn điện trên trần vụt tắt, một chiếc bánh thắp nến được để vào giữa bàn.

“Sao lại thế?” Armstrong hỏi, quyết không để câu chuyện gián đoạn trong khi Arno thổi nến và mọi người vỗ tay.

“Chuyện đáng buồn là người con trai duy nhất của ông Chủ tịch đã bị giết trong trận Dunkirk”, Hahn nói trong khi người ta đặt vào đĩa của Armstrong miếng bánh ngọt to nhất. “Tôi viết thư tỏ ý chia buồn, nhưng ông ta không trả lời”.

“Ở Anh còn có các nhà xuất bản khác”, Armstrong nói, cắt bánh đưa lên miệng.

“Có, nhưng hợp đồng không cho phép tôi lúc này được tiếp cận các nhà xuất bản khác. Tôi cũng chỉ còn phải đợi một vài tháng nữa thôi. Tôi cũng đã quyết định nhà in nào ở London có thể đại diện cho tôi tốt nhất”.

“Vậy à?” Armstrong hỏi, lau bánh dính ở miệng.

“Nếu ngài có thời gian, tôi sẽ dành một tiếng đưa ngài đi thăm các xưởng in của tôi”.

“Chương trình của tôi lúc này hơi bận”.

“Tất nhiên, tôi hiểu”, Hahn nói.

“Nhưng lần sau có việc sang khu vực người Mỹ, có lẽ tôi sẽ ghé thăm ông”.

“Xin mời ngài”, Hahn nói.

https://thuviensach.vn

Khi tiệc tan, Armstrong cảm ơn chủ nhân về một buổi tối đáng ghi nhớ, và tính thời gian ra về đúng khi Julius Hahn cũng về.

"Hy vọng chúng ta còn gặp lại nhau", Hahn nói khi họ đi trên hè đường.

"Chắc chắn là như thế", Armstrong nói, bắt tay người bạn thân nhất của Arno Schultz.

Khi Dick về tới nhà lúc gần nửa đêm, Charlotte đã ngủ say. Anh thay quần áo, mặc bộ đồ ngủ, nhẹ chân leo cầu thang lên phòng David. Anh đứng bên nôi rất lâu, chăm chú nhìn con trai. "Bố sẽ xây dựng cho con một vương quốc, mà một ngày nào đó con sẽ tự hào tiếp quản", anh thầm thì.

Sáng hôm sau, Armstrong báo cáo lên đại tá Oakshott việc anh đã dự sinh nhật lần thứ sáu mươi của Arno Schultz, nhưng không nói gì về cuộc gặp Julius Hahn. Oakshott báo cho Dick biết thiếu tá Forsdyke gọi điện nói muốn anh sang khu Nga một chuyến nữa. Armstrong hứa sẽ gọi cho Forsdyke, nhưng không nói thêm rằng anh dự định trước tiên là thăm khu vực của Mỹ.

"À Dick này. Sao tôi không đọc thấy bài báo của cậu về việc ta đối xử với người Đức thế nào trong các trại cải tạo nhỉ?" Đại tá hỏi.

"Không, thưa ngài. Tôi lấy làm tiếc phải nói rằng bọn chúng không chịu hợp tác. Tôi e rằng cuối cùng hóa ra chúng ta đã phí thời gian".

"Cái đó tôi không ngạc nhiên. Tôi đã báo trước với cậu…"

"Và ngài đã đúng, thưa ngài".

"Dạo này tờ Der Telegraf làm ăn ra sao?"

"Chưa khi nào tốt hơn", anh trả lời. "Từ tháng sau, chúng tôi ra báo số Chủ nhật, còn báo ngày thì vẫn tiếp tục phá kỷ lục".

"Tuyệt vời. À, tôi vừa nghe ông hoàng xứ Gloucester có thể sẽ thăm chính thức Berlin vào tháng tới. Báo tha hồ mà đưa tin".

"Ngài có muốn thông báo trên trang nhất của tờ Der Telegraf không?"

"Sau khi tôi làm việc xong với bên an ninh đã, rồi thì anh sẽ có cái gọi là gì nhỉ? Tin đặc biệt dành riêng cho báo, đúng không?".

"Thật thú vị", Armstrong nói, nhớ việc vị đại tá này say mê với chuyến viếng thăm của các quan chức, đặc biệt là của các thành viên Hoàng gia Anh. Anh đứng dậy.

https://thuviensach.vn

“Đừng quên gọi cho Forsdyke đấy”, đại tá nói trước khi Armstrong chào trở về văn phòng.

Armstrong có nhiều việc cấp bách hơn là gọi cho viên thiếu tá an ninh. Ngay khi đọc xong chồng văn thư trên bàn, anh báo Sally rằng định đến khu người Mỹ cả ngày. “Nếu Forsdyke gọi, hãy hẹn với anh ta lúc nào đó ngày mai”.

Khi binh nhì Benson đưa anh qua thành phố về phía khu người Mỹ, Armstrong rà lại trình tự các sự kiện cần thiết để mọi việc có vẻ như không định trước. Anh bảo Benson đỗ xe gần Holt & Co để anh rút 100 bảng trong tài khoản. Anh gần như rút hết, chỉ để lại một ít gọi là, vì sĩ quan Anh vẫn bị ra tòa án binh nếu thiếu nợ trong ngân hàng.

Vào tới khu vực của Mỹ, Benson đỗ lại ở một ngân hàng khác: Tại đó Armstrong đổi từ bảng ra được 410 đôla mà anh hy vọng đủ để chơi bài suốt đêm cho tới khi Max Sackville rơi vào bẫy của anh. Hai người ăn trưa với nhau ở CLB dành cho sĩ quan Mỹ, Armstrong đồng ý tối đó sẽ quay lại chơi bài. Trở lại xe, anh bảo Benson đưa tới văn phòng báo Der Berliner.

Julius Hahn ngạc nhiên thấy gặp lại đại úy Armstrong nhanh đến vậy. Ông lập tức bỏ việc đang làm để đưa vị khách nổi tiếng này đi thăm xí nghiệp. Chỉ vài phút sau, Armstrong nhận ra rằng cái vương quốc mà Hahn đang kiểm soát lớn biết dường nào mặc dù ông ta cứ ca cẩm: “Thế này chưa thấm vào đâu so với trước chiến tranh”. Sau khi đi hết một vòng, kể cả thăm hai mươi mốt máy in dưới tầng hầm, anh hiểu rằng so với cơ sở của Hahn, Der Telegraf chẳng là cái gì, nhất là khi chủ nhân nói rằng ông còn bảy xưởng in khác cùng cỡ trên khắp nước Đức, trong đó có một xưởng ở khu vực của Nga.

Khoảng sau năm giờ, Armstrong rời tòa báo. Anh cảm ơn Julius, lúc này anh đã gọi ông thân mật vậy và nói: “Chúng ta cần sớm gặp nhau, ông bạn ạ. Có lẽ ông sẽ cùng ăn trưa với tôi lúc nào đó chăng?”

“Rất cảm ơn anh. Nhưng tôi chắc anh biết tôi không được phép vào khu vực của Anh”.

“Vậy thì tôi phải tới chỗ ông vậy”, anh mỉm cười nói.

https://thuviensach.vn

Hahn đưa khách ra tận cửa, nồng nhiệt bắt tay từ biệt. Armstrong đi qua đường, thả bộ dọc theo phố mà không gọi lái xe. Anh dừng lại khi tới một quán rượu có tên là Joe, tự hỏi không biết trước chiến tranh nó mang tên gì. Anh bước vào quán trong khi Benson dừng xe ở cuối đường, cách đó khoảng một trăm mét.

Anh gọi một cốc coca cola, rồi tới ngồi ở góc quầy. Anh mừng vì không ai nhận ra anh, hoặc mò đến chỗ anh ngồi. Sau cốc thứ ba, anh kiểm tra lại số tiền 410 đôla. Đêm nay sẽ phải ngồi lâu, anh nghĩ.

***

"Anh ta biến đâu rồi?" Forsdyke hỏi.

"Đại úy Armstrong phải đến khu vực của Mỹ ngay trước bữa trưa, thưa ngài", Sally trả lời. "Có việc rất gấp sau khi ông ấy gặp đại tá Oakshott. Nhưng trước khi đi, ông ấy có dặn tôi nếu ngài gọi thì hẹn cho ông ấy được gặp".

"Chu đáo quá", Forsdyke mỉa mai. "Có chuyện gấp trong khu vực của Anh. Tôi rất cảm ơn nếu đại úy Armstrong có mặt tại phòng tôi lúc 9 giờ sáng ngày mai".

"Thưa thiếu tá Forsdyke. Khi ông ấy về tôi sẽ báo lại ngay", Sally nói. Cô muốn liên lạc ngay với anh, nhưng hiềm nỗi không biết anh đang ở đâu.

***

"Lại bài năm lá như mọi khi chứ?" Max nói, đẩy chai bia cùng cái mở qua phía bên kia bàn.

"Được thôi", Armstrong vừa nói vừa trộn bài.

"Tôi có linh cảm về buổi tối nay anh bạn ạ", Max vừa nói vừa cởi áo ngoài treo lên tay ghế. "Tôi hy vọng là anh có đủ tiền mà đốt". Anh ta từ từ rót bia vào cốc.

"Cũng đủ", Armstrong trả lời. Anh chỉ nhấm nháp chút bia vì biết rằng trong vài tiếng tới, anh cần phải tỉnh. Khi anh trộn xong, Max sẻ bài, rồi châm thuốc. Hết tiếng đầu tiên, Armstrong được 70 đô. Anh nghe phía bên

https://thuviensach.vn

kia bàn lẩm bẩm: “May thôi”. Sau giờ thứ hai, anh được gần 500 đô. “Anh toàn gặp may từ tối đến giờ”, Max nói, mở chai bia thứ tư. “Nhưng thức lâu mới biết đêm dài, anh bạn”.

Armstrong mỉm cười gật đầu khi chia cho Max một quân bài nữa và anh cũng lấy quân thứ hai. Anh nhìn bài: Một con bốn và một con chín bích. Anh đặt 5 đô lên bàn, rút thêm hai quân bài nữa. Max cũng đặt vào đó 5 đô, lật hé con bài Dick vừa chia. Anh ta cố không mỉm cười, đặt thêm 5 đôla nữa lên trên số Dick vừa đặt.

Armstrong rút con bài thứ năm, nghiên cứu các con bài trên tay một lúc rồi vào gà thêm 10 đô. Max không ngần ngại rút ngay 10 đô khác từ túi áo trong ném lên đống tiền giữa bàn rồi liếm môi nói: “Tạm biệt anh bạn”. Armstrong lật bài: Một đôi bốn. Max cười mép đến mang tai khi anh ta chìa ra một đôi mười. “Đừng có đùa với tôi”, anh chàng người Mỹ vừa nói vừa vơ tiền.

Đến cuối giờ thứ hai, Max đã được một chút. “Tôi đã nói trước với anh rồi. Cờ bạc ăn nhau về sáng”, Max bảo. Anh ta đã bỏ cốc, uống thẳng từ chai. Đến giờ thứ ba, sau khi Max đã thắng ba ván liền, thì Dick mới nhắc đến cái tên Julius Hahn. “Ông ta nói là biết anh”.

“À, biết quá đi chứ. Ông ta chịu trách nhiệm in tờ báo ở khu này. Nhưng tôi chưa bao giờ thèm đọc”.

“Ông ta làm ăn có vẻ được”, Armstrong nói, chia tiếp ván khác.

“Đương nhiên. Nhưng vì có tôi”. Armstrong đặt 10 đôla vào giữa bàn, mặc dù bài của anh cao nhất chỉ là con át. Max lập tức ném 10 đôla lên trên và rút thêm một quân nữa.

“Vì có anh nghĩa là thế nào?” Armstrong hỏi, để một tờ 20 đôla nữa lên trên xấp tiền vào gà ngày càng cao.

Max lưỡng lự, xem lại bài, nhìn đống tiền hỏi: “20 đôla anh vừa mới vào gà à?” Armstrong gật đầu, và anh chàng người Mỹ theo luôn.

“Nếu tôi không giao cho tờ báo, thì sáng dậy ông ta thậm chí chẳng có gì để mà rửa đít”, Max nói, mắt chăm chú nhìn bài trên tay. “Tôi cấp giấy phép hàng tháng. Tôi kiểm soát nguồn cung cấp giấy. Tôi quyết định được

https://thuviensach.vn

dùng bao nhiêu điện. Tôi quyết định khi nào đóng hay cắt cầu dao. Anh và Arno Schultz cũng thế chứ gì?"

Max ngẩng lên, ngạc nhiên thấy Armstrong lôi từ trong ví ra một tập tiền. "Chú mày không đùa đấy chứ?" Anh ta hỏi. "Nghe có mùi khét đây". Anh ta lưỡng lự. "Lần này định vào bao nhiêu?"

"Năm mươi đôla", Armstrong trả lời tỉnh bơ.

Max thọc tay vào túi áo khoác, lấy ra hai tờ mười, sáu tờ năm đô, rón rén đặt lên bàn. "Nào, xem lần này thế nào", anh ta nói với giọng lo lắng.

Armstrong chìa ra một cặp bảy. Max lập tức cười phá ra, lật bài gồm ba con bồi.

"Tôi biết ngay mà. Bốc cứt chưa em!" Anh ta tu một hơi thẳng từ chai. Trong khi chia ván tiếp theo, anh ta lúc nào cũng cười. "Tôi không hiểu ai là người dễ đánh bóng hơn, cậu hay Hahn", anh ta bảo, giọng đã bắt đầu líu lại.

"Anh có chắc đó không phải bia nói chứ?" Dick hỏi, ra vẻ chăm chú nhìn bài mình.

"Rồi cậu sẽ thấy ai là người đang nói", Max trả lời. "Trong vòng một tiếng nữa, tớ sẽ vặt trụi lông cậu".

"Tôi đâu có nói về mình", Armstrong nói, bỏ 5 đôla lên bàn. "Tôi đang nói về Hahn mà".

Im lặng một lúc khi Max cầm chai tu một hơi dài. Sau đó anh ta xem kỹ bài trước khi úp xuống bàn. Armstrong rút một quân bài khác, vào gà thêm 10 đô. Max rút một quân, nhìn nó và liếm môi. Anh ta theo.

"Xem nào bạn ơi", Max nói, tin rằng mình phải thắng với đôi át và đôi bồi.

Armstrong lật bài: Ba con năm. Max cau mặt nhìn số tiền đang của mình lại thành của đối thủ. "Cậu có dám đút tiền vào mõm không?" Anh ta hỏi.

"Tôi vừa làm đây thôi", Armstrong vừa nói vừa nhét tiền vào túi.

"Không, tôi nói chuyện Hahn cơ".

Dick không nói gì.

"Đầu cậu toàn cứt", Max nói sau khi Dick vẫn im lặng.

https://thuviensach.vn

Dick đặt bộ bài lên bàn, nhìn anh ta rồi lạnh lùng nói: “Tôi cuộc với anh một ngàn đô là anh không thể làm Hahn sập tiệm được”.

Max đặt chai xuống nhìn qua bàn như thể không tin vào điều vừa nghe. “Anh cho tôi thời gian bao lâu?”

“Sáu tuần”.

“Không, không đủ. Đừng quên tôi phải làm như thể việc đó không có dính dáng gì đến mình. Tôi cần ít nhất là sáu tháng”.

“Tôi không có sáu tháng. Nếu anh dám đánh cuộc, tôi có thể làm tờ Der Telegraf đóng cửa trong vòng sáu tuần”.

“Nhưng việc làm ăn của Hahn lớn hơn Arno Shultz nhiều”, Max bảo.

“Tôi hiểu điều đó. Vì vậy tôi cho anh ba tháng”.

“Cược thế nào?”

Một lần nữa Armstrong lại làm ra vẻ cần thời gian suy nghĩ. “Một ăn hai”, cuối cùng anh nói.

“Một ăn ba thì chơi”, Max nói.

“Xong”, Armstrong trả lời, hai người bắt tay nhau qua bàn. Viên đại úy Mỹ sau đó loạng choạng đứng dậy, đi tới bức tường phía trước, nơi treo cuốn lịch có hình một phụ nữ ăn mặc hở hang. Anh ta lật các tờ, tìm thấy tháng Mười, rút bút từ trong túi, miệng đếm rất to, rồi khoanh một vòng vào con số 17. “Đó sẽ là ngày tôi nhận một ngàn đô của mình”, anh ta lẩm bẩm.

“Vô vọng thôi, anh bạn”, Armstrong nói. “Tôi đã gặp Hahn, và tôi phải nói với anh rằng ông ta không dễ chơi đâu”.

“Cứ đợi đấy”, Max vừa nói vừa trở lại bàn. “Tôi sẽ làm với Hahn những việc mà người Đức không làm được”.

Max tiếp tục chia bài. Trong giờ tiếp theo, Dick gỡ lại hầu hết số tiền anh đã thua từ tối đến giờ. Khi anh về vào khoảng nửa đêm, Max vẫn còn ngồi đó liếm môi.

***

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau, từ phòng tắm ra, Dick thấy Charlotte đang ngồi bó gối trên giường.

“Tối qua mấy giờ anh mới về?” Nàng lạnh lùng hỏi trong khi anh mở ngăn tủ tìm áo chemise.

“Mười hai giờ”, Dick trả lời. “Có lẽ một giờ. Anh ăn ở ngoài luôn để em khỏi phải lo cho anh”.

“Em chỉ mong anh về nhà vào cái giờ văn minh, để anh với em được cùng ăn bữa tối mà em nấu cho anh”.

“Anh đã nói mãi với em rồi, cái anh làm là vì em và con”.

“Em bắt đầu nghĩ anh không biết cái gì là tốt nhất cho mẹ con em”, Charlotte bảo.

Dick nhìn vợ qua gương, không nói gì.

“Nếu anh không thể thoát ra khỏi cái địa ngục này, thì có lẽ đã đến lúc em lại phải trở về Lyon”.

“Giấy tờ xuất ngũ của anh cũng sắp xong”, Dick vừa nói vừa kiểm tra nút thắt cravate trong gương. “Đại tá Oakshott bảo nhiều nhất là ba tháng nữa”.

“Có một chuyện mới xuất hiện, có thể rất quan trọng cho tương lai của chúng mình”.

Charlotte hỏi với vẻ không tin.

“Và cũng lại như mọi lần, anh không thể cho em biết”.

“Không, tuyệt mật”.

“Tiện quá nhỉ! Mỗi lần em muốn bàn với anh những chuyện trong cuộc sống của mình, thì anh bao giờ cũng bảo có chuyện mới xuất hiện. Và khi em muốn biết, anh bao giờ cũng nói là tuyệt mật”.

“Sao em lại nói thế”, Dick bảo. “Tuyệt mật thật mà. Tất cả những gì anh đang cố làm cuối cùng thì cũng là vì em và David”.

“Làm sao anh biết? Anh có khi nào ở đây lúc em cho David ngủ đâu? Và trước khi con dậy, anh đã đến văn phòng rồi. Những ngày này, con nó ít thấy anh đến nỗi nó không chắc anh và Benson, ai là bố nó nữa”.

“Anh còn có trách nhiệm của anh”, Dick cao giọng.

https://thuviensach.vn

“Vâng. Đó là trách nhiệm với gia đình. Mà trách nhiệm quan trọng nhất là tìm cách đưa mẹ con em ra khỏi cái thành phố Chúa đã lãng quên này càng sớm càng tốt”.

Dick khoác chiếc áo kaki bốn túi, quay người lại nhìn vợ. “Anh vẫn đang cố. Lúc này không dễ dàng gì. Em cần thông cảm cho anh”.

“Em nghĩ là em quá hiểu, vì em thấy việc đó khá dễ dàng với một số người mà em biết. Như tờ Der Telegraf luôn đưa tin, hiện giờ tàu hỏa rời Berlin ngày hai chuyến. Có lẽ em và David sẽ lên chuyến tàu nào đó”.

“Em nói thế là thế nào?” Dick quát to, tiến về phía vợ.

“Đơn giản là một lúc nào đó về nhà, anh sẽ thấy không còn vợ con anh nữa”.

Dick tiến đến, giơ nắm tay, nhưng nàng vẫn đứng im. Anh dừng tay, nhìn vào mắt vợ.

“Anh định đối xử với em như đối xử với bất cứ ai dưới hàm đại úy chứ gì?”.

“Tôi không hiểu tại sao lại không nữa”, Dick nói, bỏ tay xuống. “Cô đã không giúp tôi trong những lúc tôi cần sự giúp đỡ nhất, và mỗi khi tôi cố làm gì đó vì cô, thì cô lại chỉ biết phàn nàn. Nếu cô muốn thì về đi, đồ chó cái ngu ngốc, nhưng đừng nghĩ rằng tôi sẽ chạy theo cô đâu”. Anh hầm hầm ra khỏi phòng ngủ, vớ mũ và gậy trên giá, xuống cầu thang và vọt ra cửa. Benson đứng cạnh chiếc xe vẫn đang nổ máy, chờ đưa ông chủ tới văn phòng.

“Đi mẹ nó đâu thì đi, mặc xác cô?” Anh vừa quát vừa chui vào xe.

“Xin lỗi, ngài bảo gì ạ?”, Benson hỏi.

Armstrong quay lại hỏi lái xe: “Cậu có vợ chưa, Reg?”.

“Chưa, thưa ngài. Hitler cứu tôi đúng lúc”.

“Sao lại Hitler?”.

“Vâng, đúng thế đấy. Tôi được gọi vào lính ba ngày trước khi hôn lễ được tiến hành”.

“Cô ta vẫn đợi anh chứ?”.

“Không, thưa ngài. Cô ta lấy người bạn thân nhất của tôi”.

“Anh vẫn thương cô ta chứ?”.

https://thuviensach.vn

“Không, nhưng tôi thương thằng bạn”.

Armstrong cười trong khi Benson dừng xe ngoài văn phòng. Người đầu tiên anh gặp khi vào là Sally. “Anh nhận được điện tôi nhắn chứ?” Cô ta hỏi.

Armstrong đứng phắt lại. “Điện nào?”.

“Tôi gọi về nhà anh, nhắn Charlotte nói với anh là thiếu tá Forsdyke cần gặp anh lúc chín giờ sáng nay”.

“Con mụ này!”, Anh nói, đi thẳng qua mặt Sally ra cửa. “Hôm nay còn gì nữa không?” Anh vừa đi vừa nói như quát.

“Nhật trình không có gì, trừ chiêu đãi mừng Thống chế Auchinleck”, cô vừa chạy theo vừa nói. “Mời cả Charlotte. Anh phải có mặt ở CLB sĩ quan khoảng từ 7 giờ đến 7 giờ 30 phút. Tất cả các tướng lĩnh đều dự”.

Ra đến cửa, Armstrong nói với vào: “Ngày hôm nay tôi không quay lại văn phòng”.

Benson vội vàng dụi điếu thuốc lá vừa mới châm, “Đi đâu, thưa ngài,” trong khi Armstrong nhảy vào xe.

“Văn phòng thiếu tá Forsdyke, và tôi phải có mặt ở đó lúc chín giờ”.

“Nhưng thưa ngài…”, Benson vừa nổ máy vừa nói, song quyết định thôi không bảo sếp rằng chẳng ai có thể đến phía bên kia của khu vực trong vòng có mười bảy phút.

Armstrong xuống xe bên ngoài văn phòng của Forsdyke khoảng sáu mươi giây trước chín giờ. Benson thì mừng vì không bị quân cảnh chặn xe.

“Chào anh, Armstrong”, Forsdyke nói khi Dick bước vào. Anh ta đợi anh chào lại, nhưng không thấy. “Có việc gấp đây. Chúng tôi cần anh mang gói này đến cho bạn anh là thiếu tá Tulpanov”.

“Anh ta không phải là bạn tôi”, Armstrong nói cộc lốc.

“Không cần nhạy cảm như thế, anh bạn”, anh ta bảo. “Đến lúc này, anh nên biết là khi làm việc cho chúng tôi, anh không cần phải nhạy cảm như vậy”.

“Tôi không làm việc cho các anh”, Armstrong gầm lên.

Forsdyke nhìn người đứng phía bên kia bàn. Mắt anh ta nheo lại, miệng nhành ra. “Tôi biết anh có ảnh hưởng ở khu vực của Anh, đại úy Armstrong

https://thuviensach.vn

ạ. Nhưng tôi cũng xin nhắc rằng cho dù anh nghĩ mình có thế lực thế nào đi nữa, tôi vẫn cao hơn anh. Và có lẽ quan trọng hơn, tôi hoàn toàn không có ý định xuất hiện trên trang nhất của cái giẻ rách đáng sợ của anh đâu. Vì thế anh có thể đừng dại dột làm mình làm mẩy, mà hãy tiếp tục với công việc hiện nay".

Im lặng kéo dài. "Anh muốn tôi chuyển một gói đồ", cuối cùng Armstrong nói.

"Đúng thế", viên thiếu tá trả lời. Anh ta mở ngăn kéo, lấy ra một cái hộp giống hộp giầy đưa cho Armstrong. "Hãy chuyển cho thiếu tá Tulpanov sớm nhất".

Armstrong kẹp hộp vào nách, chào theo cách hơi cường điệu rồi ra khỏi văn phòng.

"Khu người Nga", anh vừa quát vừa trèo vào xe.

"Vâng, thưa ngài", Benson nói, hài lòng vì ít nhất cũng đã có đủ thời gian kéo vài hơi thuốc. Vài phút sau khi xe vào khu vực của Nga, Armstrong ra lệnh cho xe ghé lại bên đường.

"Đừng chạy đâu cho tới khi tôi quay lại", anh nói, bước ra khỏi xe, đi về phía quảng trường Lenin.

"Xin lỗi ngài", Benson nhảy ra khỏi xe, chạy vội theo.

Armstrong quay ngoắt lại, trừng mắt nhìn người lái xe. "Cái gì?"

"Ngài có cần cái này không ạ?" Anh ta hỏi, giơ ra chiếc hộp giấy màu vàng.

Armstrong giật chiếc hộp, bỏ đi không nói gì. Benson tự hỏi không biết có phải sếp mình tới thăm bồ hay không, nhưng lúc này mới có mười giờ.

Mấy phút sau khi đến quảng trường Lenin, Armstrong cũng đã bớt bực dọc. Anh đi thẳng vào tòa nhà, leo cầu thang qua phòng chỗ cô thư ký đang ngồi, sục thẳng vào văn phòng của Tulpanov.

"Xin lỗi ngài", cô thư ký đang ngồi gọi với theo, nhưng đã quá muộn. Armstrong đến cửa văn phòng trước khi cô ta đuổi kịp. Anh đẩy cửa bước vào.

Anh đứng chết lặng khi thấy người mà Tulpanov đang nói chuyện là ai. "Xin lỗi ngài", anh lắp bắp, vội vàng quay lui, suýt đâm sầm vào cô thư ký

https://thuviensach.vn

lúc đó đang chạy tới.

"Không sao đâu, Lubji". Tulpanov nói. "Anh ở đây với chúng tôi cũng được".

Armstrong quay người lại, đứng nghiêm chào. Anh cảm thấy mặt nóng bừng. "Thưa nguyên soái", viên thiếu tá KGB nói. "Tôi không nghĩ ngài đã gặp đại úy Armstrong, phụ trách Văn phòng Kiểm soát Dịch vụ thông tin và Quan hệ công cộng trong khu vực của Anh".

Armstrong bắt tay vị tổng chỉ huy khu vực của Nga, tiếp tục xin lỗi đã làm gián đoạn câu chuyện của ông, nhưng lần này bằng tiếng Nga. "Tôi rất vui được gặp anh", nguyên soái Zhukov đáp bằng tiếng Nga. "Nếu tôi không nhầm, tối nay tôi sẽ gặp anh trong bữa tiệc".

Armstrong tỏ vẻ ngạc nhiên. "Thưa ngài, tôi không nghĩ thế".

"Ồ, đúng đấy. Sáng nay tôi đã xem danh sách khách mời. Tôi được hân hạnh ngồi cạnh vợ anh".

Sau đó là im lặng kéo dài, Armstrong quyết định không nói gì thêm. "Cảm ơn ngài ghé thăm", Tulpanov nói, phá tan im lặng. "Và cảm ơn ngài đã giúp giải toả sự hiểu lầm".

Thiếu tá Tulpanov hờ hững chào. Zhukov cũng nhạt nhẽo đáp lại, rồi đi không nói gì thêm. Sau khi cửa đã khép, Armstrong hỏi: "Trong quân đội Nga, nguyên soái thường tới thăm thiếu tá à?".

"Chỉ khi đó là thiếu tá KGB", Tulpanov mỉm cười nói. Mắt anh ta dán vào chiếc hộp. "Tôi thấy là anh đến chơi có mang theo quà tặng".

"Tôi không biết đó là cái gì", Armstrong nói, đưa cái hộp cho anh ta. "Chỉ thấy Forsdyke dặn đưa ngay tận tay cho anh".

Tulpanov cầm chiếc hộp, từ từ cởi dây, trông giống đứa trẻ mở hộp quà tặng nhân dịp Giáng Sinh. Sau khi bỏ lớp giấy nâu gói ngoài, anh ta nhấc nắp hộp thì bên trong là một đôi giầy da hiệu Church màu nâu. Tulpanov ướm chân. "Vừa khít", anh ta vừa nói vừa nhìn mũi giầy bóng lộn. "Forsdyke có thể đúng là loại người mà anh bạn Max của anh gọi là đồ chó đẻ ngạo mạn, nhưng lại có thể rất hài lòng trong việc nhờ chọn lựa hàng hóa."

"Vậy ra tôi chỉ là một anh chàng loong toong thôi sao?" Armstrong hỏi.

https://thuviensach.vn

“Tôi đảm bảo với anh, trong quân đội Nga không có gì gọi chính xác hơn, Lubji ạ”.

“Tôi đã bảo Forsdyke, và tôi sẽ nói với anh…”, Armstrong bắt đầu cao giọng. Nhưng anh dừng lại ở giữa câu.

“Tôi hiểu rồi”, thiếu tá KGB nói. “Như người Anh nói, hôm nay anh xuống phía giường không đúng”.

Armstrong đứng trước mặt anh ta, tức run lên.

“Nói tiếp đi, Lubji. Hãy cho tôi biết anh đã bảo Forsdyke thế nào”.

“Không có gì. Tôi không nói gì cả”.

“Thế thì tôi lấy làm mừng”, anh ta nói. “Bởi vì anh phải hiểu rằng tôi là người duy nhất anh có thể nói thật mọi chuyện”.

“Tại sao anh dám cả quyết như thế?”.

“Bởi vì, giống như Faust, anh đã ký hợp đồng với ma quỷ, Lubji ạ”. Anh ta dừng lại. “Và cũng bởi vì tôi đã biết rõ cái mưu đồ nho nhỏ của anh để làm mất ổn định, một từ tiếng Anh diễn tả rất đúng ý định của anh, ông Julius Hahn”.

Armstrong tựa như định phản đối. Viên thiếu tá nhướng mày, nhưng anh lại không nói gì.

“Lẽ ra anh phải cho tôi biết bí mật đó ngay từ đầu, Lubji ạ”, Tulpanov nói tiếp. “Lúc đó chúng tôi đã có thể giúp đỡ. Chúng tôi có thể ngừng cung cấp điện, ấy là chưa nói chuyện ngừng cung cấp giấy cho xưởng in của Hahn ở khu vực của Nga. Mà có lẽ anh cũng biết ông ta in toàn bộ các tạp chí trong một tòa nhà cách nơi chúng ta đang đứng chỉ một tầm ném thôi. Giá như anh thổ lộ với chúng tôi, hẳn chúng tôi đã có thể thay đổi cách cá cược một ngàn đôla của đại úy Sackville một cách đáng kể”.

Armstrong vẫn không nói gì.

“Nhưng có lẽ đó chính là cái anh đã định làm. Một ăn ba thì cũng được đấy, chừng nào một trong ba đó là tôi, Lubji ạ”.

“Nhưng làm sao anh…”.

“Lại một lần nữa anh đánh giá thấp chúng tôi, Lubji. Nhưng yên tâm đi, chúng tôi vẫn còn nghĩ đến anh mà”.

https://thuviensach.vn

Tulpanov bắt đầu đi về phía cửa. “Nhờ anh nói lại với Forsdyke khi gặp anh ta là đôi giầy vừa khít”.

Rõ ràng anh ta không có ý định mời anh ở lại ăn trưa. Armstrong đứng nghiêm chào, rời văn phòng Tulpanov, trở về xe với nét mặt cau có.

***

“Der Telegraf”, anh nói nhỏ.

Họ chỉ phải đợi ít phút ở vọng gác trước khi được phép vào khu vực của Anh. Khi Armstrong vào xưởng in của tờ Der Telegraf, anh ngạc nhiên thấy các máy in đang chạy hết công suất. Anh đi thẳng tới chỗ Arno đang kiểm tra các chồng báo mới.

“Sao vẫn còn in thế này?”, Armstrong nói to, trong tiếng máy ầm ầm. Arno chỉ về phía văn phòng; cả hai không nói gì cho tới khi vào tới nơi.

“Anh không biết à?” Ông ta hỏi, chỉ tay mời Armstrong ngồi xuống ghế.

“Biết cái gì?”.

“Tối qua chúng ta bán được 350.000 số, mà họ vẫn còn muốn nữa”.

“350.000 số mà họ vẫn còn muốn thêm! Có chuyện gì vậy?”

“Hai ngày qua Der Berliner không xuất hiện trên đường phố. Sáng nay Julius Hahn gọi đến, bảo điện của ông ta đã bị cắt bốn mươi tám tiếng rồi”.

“Thật rủi ro quá thể”, Armstrong nói, cố làm vẻ thông cảm.

“Tệ hơn nữa, ông ta còn mất nguồn cung cấp giấy thường xuyên từ khu vực của Nga. Ông ta muốn biết chúng ta có bị như thế không”.

“Ông trả lời thế nào?”

“Tôi bảo chúng ta không bị rắc rối từ khi anh tiếp quản tờ báo”, Amo trả lời. Armstrong mỉm cười đứng dậy.

“Nếu ngày mai họ cũng không ra báo”, Arno nói khi Armstrong bắt đầu đi ra cửa, “chúng ta sẽ in ít nhất là 400.000 số”.

Armstrong khép cửa và nhắc lại “Thật rủi ro quá thể”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 16

~oOo~

«- Báo Sydney Morning Herald

Ngày 30 tháng Một, 1957

Thiết kế còn gây tranh cãi của Đan Mạch thắng trong cuộc thi mẫu nhà hát Opera»

"Nhưng từ hôm đính hôn đến giờ em rất ít khi gặp được anh", Susan bảo.

"Anh đang cố đầu tư công sức vào một tờ báo ở Adelaide, một tờ ở Sydney". Keith nói, xoay người nhìn nàng. "Không thể có mặt ở hai nơi cùng lúc".

"Bây giờ thì ngay một lần một chỗ với anh cũng đã khó", Susan nói. "Và nếu anh lại sờ vào tờ Chủ nhật ở Perth như em đọc thấy trên báo, thì chắc cuối tuần em cũng chẳng gặp được anh".

Keith nghĩ bây giờ chưa phải lúc cho Susan biết anh đã ký hợp đồng với chủ bút báo Perth Sunday Monitor. Anh ra khỏi giường mà không nói gì thêm.

"Còn bây giờ anh sẽ đi đâu?" Nàng hỏi khi anh biến vào phòng tắm.

"Anh có bữa ăn sáng, công việc trong thành phố", Keith nói to từ sau cửa buồng tắm.

"Vào sáng Chủ nhật ư?".

"Ngày duy nhất ông ta có thể gặp anh. Ông ta bay từ Brisbane đến chỉ để làm việc này".

"Nhưng hôm nay mình có kế hoạch đi chơi thuyền. Hay anh cũng quên nốt rồi?"

https://thuviensach.vn

“Tất nhiên là anh không quên”, Keith nói khi ra khỏi buồng tắm. “Chính vì thế mà anh phải đồng ý gặp vào lúc ăn sáng. Anh sẽ về nhà rất lâu trước khi em chuẩn bị xong.”

“Giống như Chủ nhật trước chứ gì?”

“Khác chứ. Perth Monitor là tờ báo Chủ nhật. Nếu anh mua tờ báo đó, làm sao anh có thể biết nó ra sao nếu không có mặt tại đó vào ngày phát hành?”

“Vậy ra anh mua rồi à?”.

Keith mặc quần rồi quay lại nhìn nàng với vẻ bẽn lẽn. “Ừ. Chỉ còn đợi hoàn tất thủ tục pháp lý. Nhưng đội ngũ quản lý ở đó thì hạng nhất, vì vậy anh sẽ không phải thường xuyên đi Perth”.

“Còn ban biên tập?” Susan hỏi khi Keith khoác chiếc áo vest thể thao lên người. “Nếu tờ báo này cũng theo kiểu các tờ báo khác mà anh tiếp quản, thì sáu tháng đầu anh lại phải mụ mẫm với nó”.

“Không đến nỗi thế đâu. Anh hứa là như vậy. Nhớ sẵn sàng để khi anh về là đi ngay đấy nhé”. Anh cúi xuống hôn lên má nàng. “Anh đi không quá một tiếng, nhiều nhất là hai tiếng”. Anh khép vội cửa phòng ngủ trước khi nàng kịp nói gì thêm.

Khi Townsend ngồi vào ghế trước, người lái xe nổ máy.

“Sam này. Vợ anh có càu nhàu về việc anh cứ phải đi ngoài giờ với tôi không?”

“Cũng khó nói, thưa ngài. Gần đây cô ta chẳng buồn nói chuyện với tôi nữa”.

“Anh lấy vợ bao lâu rồi?”

“Mười một năm”.

Anh quyết định ngừng chuyện này lại. Khi xe chạy vào thành phố anh cố gạt Susan ra khỏi đầu, tập trung suy nghĩ vào cuộc gặp sắp tới với Alan Rutledge. Anh chưa bao giờ gặp ông ta, nhưng mọi người trong giới đều biết ông ta là người đã được giải thưởng báo chí và uống rượu như hũ chìm. Nếu muốn ý định trong đầu Townsend thành công, lúc này anh cần phải có những người tài năng như Rutledge.

https://thuviensach.vn

Sam cho xe rẽ vào khách sạn Town House. Townsend mỉm cười nhìn tờ Sunday Chronicle đặt trên đầu giá báo và nhớ đến bài bình luận của nó. Một lần nữa, tờ báo nói với người đọc rằng đã đến lúc Menzies nên từ chức, nhường đường cho người trẻ hơn, hiểu rõ tâm tư nguyện vọng của người Úc thời hiện đại.

Khi xe đỗ lại, Keith bảo: "Tôi ở đây khoảng một, hai tiếng là cùng". Sam cười thầm nhìn ông chủ nhảy khỏi xe, đẩy cửa quay vào trong khách sạn.

Townsend rảo bước qua phòng sảnh tới phòng ăn sáng. Anh nhìn quanh, thấy Alan Rutledge đang ngồi một mình ở bàn gần cửa sổ, hút thuốc và đọc tờ Sunday Chronicle. Ông ta đứng dậy khi thấy Keith đi tới. Hai người trịnh trọng bắt tay. Rutledge bỏ tờ báo qua bên, mỉm cười nói: "Tôi thấy anh đang đưa tờ Chronicle hòa nhập thị trường hơn". Townsend liếc nhìn tít báo *Ông chủ bút phá sản đi xe buýt ở Sydney*. "Tôi nghĩ chẳng giống đầu báo truyền thống của Hầu tước Somerset Kenwright chút nào".

"Không". Townsend nói, "mà tít báo cũng không giống. Chúng tôi hiện một ngày bán được nhiều hơn 100.000 số so với thời ông ta là chủ bút, còn lợi nhuận tăng 17%". Anh nhìn cô hầu bàn đang đứng đợi. "Cho tôi cà phê đen, và có lẽ một ít bánh mỳ nướng".

"Hy vọng anh sẽ không đề nghị tôi làm Tổng biên tập tờ Chronicle", Rutledge nói, châm tiếp điếu thuốc hiệu Turf khác. Townsend liếc nhìn gạt tàn trên bàn, thấy đó là điếu thứ tư kể từ lúc anh đến.

"Không", Townsend đáp. "Bruce Kelly mới đúng là Tổng biên tập của nó. Cái tôi muốn dành cho ông còn thích hợp hơn nhiều".

"Cái gì mà ghê gớm thế?" Rutledge hỏi.

"Một tờ báo mới chỉ tồn tại trong tưởng tượng của tôi. Nhưng tôi cần ông giúp để tạo ra nó".

"Anh dự định ở thành phố nào?" Rutledge hỏi. "Hầu hết các thành phố đều đã có quá nhiều báo, còn chỗ chưa có thì thực ra cũng đã bị độc quyền. Không nơi nào rõ hơn Adelaide".

"Tôi không thể không đồng ý với ông", Townsend nói. "Nhưng cái mà đất nước này hiện chưa có là một tờ báo quốc gia cho tất cả người dân Úc.

https://thuviensach.vn

Tôi muốn tạo ra một tờ báo có tên là Continent, lưu hành từ Sydney qua Perth và khu vực ở giữa hai thành phố này. Tôi muốn nó là tờ The Times của Úc và phải được mọi người coi là số một ở đất nước này. Quan trọng hơn, tôi muốn anh là Tổng biên tập đầu tiên của nó".

Alan rít thuốc thật sâu. "Trụ sở đặt ở đâu?"

"Canberra. Nó phải xuất hiện từ thủ đô chính trị, nơi đưa ra các quyết định của quốc gia. Nhiệm vụ lớn nhất của chúng ta là phải ký được hợp đồng với những biên tập viên, phóng viên giỏi nhất. Chính vì thế tôi phải mời anh, vì một khi biết anh là Tổng biên tập, nhiều khả năng họ sẽ tham gia hơn".

"Anh nghĩ thời gian chạy thử là bao nhiêu?" Rutledge hỏi, dụi điếu thứ năm đang hút.

"Tôi hy vọng trong vòng sáu tháng tờ báo đã có thể được lưu hành trên đường phố", Townsend trả lời.

"Anh hy vọng phát hành được bao nhiêu?" Ông ta hỏi, lại châm một điếu thuốc khác.

"Năm đầu tiên từ 200.000 đến 250.000, sau dần lên 400.000".

"Anh sẽ trụ lại bao lâu nếu báo không phát hành được tới mức đó?"

"Hai năm, có thể là ba. Chỉ cần nó không lỗ là tôi sẽ giữ nó mãi mãi".

"Đối với tôi thì anh định thế nào?" Alan hỏi.

"Mười ngàn một năm, cộng các khoản thông lệ khác". Nụ cười xuất hiện trên miệng Rutledge, nhưng Townsend hiểu vì đơn giản là nó gấp đôi khoản tiền ông ta đang nhận.

Đến khi Townsend đã trả lời hết mọi câu hỏi của và Rutledge bóc sang bao thuốc thứ hai thì đã gần đến bữa trưa. Khi anh đứng dậy bắt tay, Rutledge nói sẽ suy nghĩ về đề nghị của anh và sẽ trả lời vào khoảng cuối tuần.

Trên đường xe chạy về phía cảng, Townsend tự hỏi không biết anh phải nói năng ra sao để Susan thích thú với ý tưởng tuần nào anh cũng sẽ phải đi lại giữa Sydney, Canberra, Adelaide và Perth. Anh thừa biết nàng sẽ phản ứng thế nào. Khoảng gần một giờ chiều, Sam cho xe rẽ vào đường nhà.

https://thuviensach.vn

Keith thấy Susan đang đi trên đường, tay xách làn mây, tay kia ôm các thứ đồ tắm.

“Nhớ đóng cửa trước”, nàng chỉ nói có thế khi đi ngang qua xe Keith, về phía xe của mình. Tay Keith vừa đặt lên nắm đấm cửa thì chuông điện thoại đã reo. Anh lưỡng lự một lát, rồi quyết định nghe xem là ai để tối gọi lại.

“Chào Keith. Dan Hardley đây”.

“Chào ngài Thượng nghị sỹ. Tôi đang có việc vội một chút. Tối tôi gọi lại ngài được không?”.

“Anh sẽ không vội nếu nghe được cái tin mà tôi đang định bảo anh”, ông Thượng nghị sĩ bảo.

“Tôi nghe đây, Dan, nhưng nhanh nhanh một chút nhé”.

“Tôi vừa nói chuyện điện thoại với Bộ trưởng Bưu điện. Ông ta nói với tôi Bob Menzies sẵn sàng ủng hộ đề nghị của bang, thành lập một hệ thống đài phát thanh thương mại. Ông ta cũng hở ra rằng Hacker và Kenwright không tham gia vì họ đã có hệ thống riêng. Vì vậy lần này anh vào cuộc là thắng đấy”.

Keith ngồi xuống ghế cạnh điện thoại, lắng nghe kế hoạch vận động của vị Thượng nghị sĩ. Hardley đã biết việc Townsend định mua lại các đài phát thanh của đối thủ nhưng không thành công, cả hai lần anh đều bị khước từ, Hacker vẫn bực vì chuyện không mua được tờ Chronicle, còn Kenwright và Townsend thì không bao giờ nói chuyện được với nhau nữa.

Bốn mươi phút sau, Townsend bỏ máy chạy ra, đóng sầm cửa lại. Xe không còn ở đó. Anh chửi thề đi ngược vào nhà. Nhưng bây giờ, khi Susan đã đi mà không đợi, anh nghĩ có thể bắt tay ngay vào gợi ý của ông Thượng nghị sỹ. Anh nhấc máy, quay số trực tiếp tới văn phòng Tổng biên tập.

“Tôi nghe”, giọng của người chỉ cần nghe qua Townsend đã nhận ra ngay.

“Bruce này. Bài bình luận ngày mai chủ đề là gì?” Anh hỏi mà không cần tự giới thiệu.

“Tại sao Sydney không cần nhà hát opera, mà cần một cây cầu nữa”.

“Dẹp đi”, Townsend bảo. “Tôi sẽ có bài khoảng hai trăm từ cho anh trong vòng một giờ nữa”.

https://thuviensach.vn

“Chủ đề gì vậy, Keith?”

“Tôi sẽ nói với mọi người Menzies là một Thủ tướng tuyệt vời, và thật ngu xuẩn nếu thay một nhà chính khách như thế bằng một kẻ chưa ráo máu đầu”.

***

Suốt sáu tháng sau đó, Townsend ở lỳ trên Canberra cùng Alan Rutledge chuẩn bị ra mắt tờ báo mới. Mọi cái đều vội, từ việc chọn lựa văn phòng, tuyển lựa những nhân viên hành chính giỏi nhất, đến việc săn lùng những phóng viên cừ khôi. Nhưng vấn đề lớn nhất của Townsend lại là làm sao có đủ thời gian thăm Susan, vì khi không ở Canberra thì hiển nhiên là anh ở Perth.

Tờ Continent phát hành được hơn một tháng thì các ngân hàng bắt đầu thông báo tiền của anh chỉ đi có một đường là ra khỏi tài khoản. Susan thì bảo anh rằng ngay cả cuối tuần anh cũng chỉ được đi có một đường là trở lại.

Townsend đang nói chuyện với Alan Rutledge thì điện thoại reo. Ông ta để tay che ống nghe, bảo anh Susan gọi.

“Ôi, lạy Chúa. Tôi quên khuấy hôm nay là sinh nhật nàng. Chúng tôi đã hẹn tới ăn trưa ở nhà chị gái nàng ở Sydney. Bảo tôi đang ở sân bay. Nói thế nào tuỳ anh, nhưng đừng để nàng biết tôi vẫn đang ở đây”.

“Chào Susan”, Alan nói. “Tôi vừa được báo Keith đã ra sân bay cách đây ít phút, nên rất có thể anh ấy đang trên đường về Sydney”. ông ta chăm chú lắng nghe. “Rồi… được mà… tôi sẽ nói lại”, ông ta đặt ống nghe xuống. “Cô ấy bảo nếu anh đi ngay bây giờ thì vẫn có thể kịp chuyến 8 giờ 25”.

Townsend không kịp cả chào, nhảy ào vào một xe chở báo, tự lái ra sân bay mà suốt cả tối hôm trước anh đã phải ở đó. Một trong những vấn đề anh không tính tới khi chọn Canberra làm trụ sở tòa báo là việc một tuần có rất nhiều chuyến bay không cất cánh được vì sương mù. Trong sáu tuần vừa rồi, anh cảm thấy như phải dành nửa cuộc đời để luôn nghe dự báo thời tiết,

https://thuviensach.vn

còn nửa đời kia thì trên đường băng, mà nói theo nghĩa đen là cống nạp cho đám phi công miễn cưỡng, những người nhanh chóng trở thành những nhân viên phát hành đắt nhất thế giới.

Anh hài lòng với việc công chúng chấp nhận tờ Continent, báo nhanh chóng phát hành đến 200.000 số. Nhưng ý tưởng về tờ báo quốc gia ngày càng phai nhạt, số liệu ngày càng giảm đáng kể. Alan Rutledge ra được tờ báo như Townsend yêu cầu nhưng Continent vẫn không phải là tờ báo mà dân Úc cảm thấy cần.

Lần thứ hai trong buổi sáng hôm đó, Townsend đánh xe vào chỗ đậu ở sân bay. Nhưng lần này mặt trời đang tỏa sáng, sương mù đã tan. Máy bay đi Sydney cất cánh đúng giờ, nhưng không phải là 8 giờ 25. Cô tiếp viên hàng không đưa cho anh tờ Continent chỉ vì trên tất cả các chuyến bay từ thủ đô, mỗi hành khách được phát không một tờ. Đó là cách giữ lượng phát hành trên 200.000 số để làm các nhà quảng cáo hài lòng.

Anh lật giở từng trang tờ báo mà anh tin cha anh hẳn sẽ tự hào. Nó là tờ báo của Úc gần như tờ Times của Anh. Và nó có một điểm tương đồng với tờ báo nổi tiếng đó là cả hai đều lỗ, và lỗ rất nhanh. Townsend đã nhận ra rằng nếu muốn cho tờ báo có lãi, chắc chắn anh sẽ phải chạy theo thị hiếu của người đọc. Anh tự hỏi không biết Alan Rutledge sẽ đồng ý làm Tổng biên tập bao lâu nữa, nếu ông ta biết được anh đang tính toán cái gì trong đầu.

Anh tiếp tục lật các trang cho tới khi thấy mục Các sự kiện sắp tới. Đám cưới của anh với Susan trong sáu ngày tới được gọi là *"Đám cưới của năm"*. Tờ báo tiên đoán tất cả các nhân vật quan trọng sẽ đến dự, trừ thủ tướng và Hầu tước Somerset Kenwright. Đó là một ngày Keith sẽ phải có mặt tại Sydney từ sáng đến chiều, bởi vì anh không định đến đám cưới của mình muộn. Anh giở trang cuối để xem chương trình các đài phát thanh. Đội cricket của bang Victoria đang đấu với New South Wales, nhưng không có đài nào tường thuật nên anh không thể theo dõi được. Sau nhiều tháng vận động tích cực, đầu tư vào những sự nghiệp mà anh không tin, ủng hộ những chính khách mà anh khinh bỉ, Townsend vẫn thất bại trong việc mua quyền thành lập đài phát thanh mới. Anh ngồi trên khu dành cho báo chí

https://thuviensach.vn

trong Hạ viện, nghe vị Bộ trưởng Bưu điện thông báo quyền thành lập đài phát thanh này đã được trao cho một người từ lâu đã ủng hộ đảng Tự do. Tối đó, Thượng nghị sĩ Hardley nói với Townsend rằng chính thủ tướng là người bác đơn của anh. Với việc lượng phát hành tờ Continent suy giảm, số tiền mất khi cố gắng mua quyền đài phát thanh, mẹ và Susan tiếp tục phàn nàn không mấy khi gặp anh, xem ra năm nay cũng không mấy tốt đẹp.

Khi máy bay từ từ đỗ lại trên sân bay Kingsford Smith, Townsend lao xuống cầu thang, chạy vụt ra cửa thì thấy Sam đang đứng cạnh xe đợi sẵn. "Cái gì thế này?" Anh hỏi, chỉ vào một hộp to gói giấy rất đẹp trên ghế sau.

"Quà sinh nhật cho Susan. Heather nghĩ có thể ngài không tìm được thứ thích hợp ở Canberra".

"Chúa phù hộ cô ta", anh nói.

Tuy mới làm cho anh bốn tháng, Heather đã tỏ ra là người có thể thay thế đáng tin cậy như Bunty.

"Từ đây đến đó mất khoảng bao nhiêu phút?" Townsend nhìn đồng hồ, lo lắng hỏi.

"Nếu đường ít xe như thế này thì không quá hai mươi phút, sếp ạ". Townsend cố gắng thư giãn đầu óc, nhưng anh không thể không nghĩ còn bao nhiêu việc phải làm trước ngày cưới. Anh bắt đầu thấy tiếc là đã hứa sẽ đi nghỉ trăng mật hai tuần.

Khi xe dừng trước một ngôi nhà nhỏ có vườn rộng ở vùng phía Nam thành phố, Townsend mỉm cười, cầm hộp quà nhảy khỏi xe, chạy vào. Susan mở cửa trước khi anh kịp bấm chuông. Nàng vừa sắp cự nự thì đã bị môi anh gắn chặt. Sau nụ hôn, anh trao cho nàng hộp quà. Nàng mỉm cười, dẫn anh tới phòng ăn vừa lúc bánh sinh nhật được đem ra. "Cái gì trong này thế?", cô hỏi, lắc lắc cái hộp như trẻ con.

Townsend kịp ngừng câu nói "Anh cũng chịu", chỉ nói: "Anh không nói trước, nhưng anh tin em sẽ hài lòng với lựa chọn của anh". Suýt nữa anh bảo là "lựa chọn màu".

Anh hôn nàng lên má, rồi ngồi xuống chiếc ghế trống giữa chị gái và mẹ Susan. Mọi người đều theo dõi khi nàng bắt đầu cởi dây hộp. Keith đợi, cũng hồi hộp như mọi người. Susan mở nắp hộp, lấy ra một áo khoác len

https://thuviensach.vn

casmia màu trứng sáo mà lần đầu nàng thấy ở cửa hàng Farmers tháng trước. Nàng cứ tiếc rẻ hôm ấy không có Keith cùng đi.

"Làm sao anh biết em thích màu này?" Nàng hỏi.

Keith đâu có biết, nhưng anh chỉ tủm tỉm cười, tập trung nhìn vào miếng bánh sinh nhật trên đĩa trước mặt. Cuối bữa trưa, mọi người bàn về những kế hoạch trong ngày hôn lễ và Susan lại cảnh cáo anh rằng bài của Bruce Kelly trong buổi tiếp khách dứt khoát không được theo cái giọng trong các bài bình luận của tờ báo do anh ta làm Tổng biên tập.

Ăn xong, Susan giúp mẹ và chị dọn bàn, trong khi cánh đàn ông ngồi quanh chiếc đài trong phòng khách. Keith ngạc nhiên thấy họ đang tường thuật trận cricket.

"Bố nghe đài nào?" Anh hỏi bố Susan.

"2WW phát từ Wollongong".

"Nhưng ở Sydney không bắt được 2WW".

"Vùng phía Nam thì bắt được".

"Wollongong là thị trấn một ngựa phải không bố?"

"Một ngựa, hai mỏ than và một khách sạn khi tôi còn nhỏ. Nhưng dân cư đã tăng gấp đôi trong mười năm qua".

Keith tiếp tục nghe tường thuật tại chỗ, nhưng đầu óc thì ở mãi tận Wollongong. Ngay khi nghĩ là có dịp, anh luồn vào bếp, thấy cánh phụ nữ vẫn đang ngồi quanh bàn, bàn chuyện cưới xin.

"Susan. Em đến bằng xe phải không?" Keith hỏi.

"Vâng, em đến từ hôm qua và ở lại qua đêm".

"Tốt quá. Anh sẽ bảo Sam đưa anh về. Anh cảm thấy ái ngại đã bắt cậu ta đợi lâu quá. Một tiếng nữa gặp em nhé?" Anh hôn lên má nàng rồi đi. Anh đi được nửa đoạn đường thì Susan mới nhớ ra rằng lẽ ra anh phải để Sam về từ trước vì họ có thể cùng về bằng xe của nàng.

"Trở lại cảng Darling hả sếp?".

"Không", Keith bảo. "Wollongong".

Sam quay ngoắt đầu xe lại, rẽ trái ở cuối đường để có thể hòa vào dòng xe đang rời Sydney trên xa lộ Princes. Keith nghĩ giá anh có bảo "Wagga Wagga" hoặc "Broken Hill" thì chắc Sam cũng chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên.

https://thuviensach.vn

Một lát sau, Keith thiếp ngủ, nghĩ rằng chuyến đi rất có thể chỉ phí thời gian. Khi họ qua tấm biển đề *"Chào mừng quý khách tới Wollongong"*, Sam đánh gấp tay lái ở góc phố để đánh thức ông chủ. "Tới đâu ạ? Sếp định mua mỏ than chăng?"

"Không, mà là đài phát thanh", Keith đáp.

"Vậy thì tôi đoán là chắc phải gần cái cột ăng ten cao cao ở đằng kia".

"Tôi dám cuộc, nếu vào hướng đạo, thế nào anh cũng được khen vì có tài quan sát".

Mấy phút sau, Sam đỗ bên ngoài tòa nhà có chữ 2WW bằng sơn trắng đã bạc màu in trên nóc nhà bằng tôn. Townsend ra khỏi xe, chạy lên cầu thang, đẩy cửa và bước thẳng đến một chiếc bàn nhỏ. Cô gái đang ngồi ngừng đan, ngẩng đầu.

"Tôi giúp anh được gì nào?" Cô ta hỏi.

"Được. Cô biết ai là chủ đài này không?".

"Biết".

"Ai vậy?".

"Chú tôi".

"Chú cô là ai?"

"Ben Ampthill". Cô ta ngước nhìn anh. "Anh không phải người ở đây, đúng không?"

"Đúng thế", Townsend thừa nhận.

"Tôi nghĩ chưa gặp anh bao giờ".

"Cô biết ông ấy ở đâu không?"

"Ai cơ?"

"Chú cô".

"Tất nhiên là tôi biết".

"Cô có thể cho tôi biết được không?" Townsend hỏi, cố không làm vẻ cường điệu.

"Được chứ. Cái nhà to trên đồi ở Woonona, ngay ngoài thị trấn. Trông là biết ngay".

Townsend chạy khỏi ngôi nhà, nhảy vào xe và chỉ hướng cho Sam. Cô gái xem ra nói đúng một điều: Ngôi nhà trắng to ngất nghểu trên đồi nhìn là

https://thuviensach.vn

thấy ngay. Sam từ đường lớn ngoặt vào, cho xe chạy chậm lại khi qua những chiếc cổng bằng sắt trên con đường dài lên nhà. Họ dừng xe bên ngoài chiếc cổng xây khá đẹp.

Townsend ấn mạnh lên chiếc chuông cửa màu đen to tướng, kiên nhẫn chờ, bài vở chuẩn bị sẵn: Xin lỗi chiều Chủ nhật mà quấy rầy ông, nhưng tôi hy vọng có thể nói chuyện với ông Ampthill.

Một phụ nữ trung niên trong bộ đồ in hoa ra mở cửa. Bà ta có vẻ như đã đợi sẵn.

"Bà Ampthill phải không ạ?"

"Vâng. Tôi giúp gì được anh?"

"Tên tôi là Keith Townsend. Xin lỗi chiều Chủ nhật mà quấy rầy bà, nhưng tôi hy vọng có thể nói chuyện với chồng bà".

"Cháu gái tôi nói đúng", bà Ampthill bảo. "Anh không phải người ở đây, nếu không anh đã biết Ben bao giờ cũng ở văn phòng mỏ từ thứ Hai đến thứ Sáu, thứ Bảy nghỉ chơi gôn, sáng Chủ nhật đi lễ nhà thờ, chiều ngồi ở đài phát thanh nghe tường thuật cricket. Tôi nghĩ đó là lý do duy nhất ông mua đài phát thanh này".

Townsend mỉm cười trước thông tin ấy. "Cảm ơn bà Ampthill. Xin lỗi đã làm phiền bà".

"Không sao", bà ta trả lời, nhìn anh chạy về xe.

"Trở lại đài phát thanh", Townsend nói, không muốn thú nhận với Sam là mình lầm.

Lần thứ hai anh hỏi ngay: "Sao cô không bảo tôi chú cô đang ở đây?"

"Vì anh không hỏi", cô gái nhấm nhẳng trả lời, vẫn tiếp tục đan mà không buồn nhìn lên.

"Vậy chính xác là ông ấy ở chỗ nào?"

"Trong văn phòng".

"Văn phòng ông ấy ở đâu?"

"Trên tầng ba".

"Trong nhà này à?".

"Tất nhiên", cô ta nói, nhìn anh như nhìn một kẻ tâm thần.

https://thuviensach.vn

Vì không có thang máy, Townsend phải leo bộ lên tầng ba. Anh nhìn ngược nhìn xuôi hành lang, nhưng không có dấu hiệu nào để phân biệt đâu là văn phòng ông Ampthill. Anh gõ mấy cửa liền mới nghe có tiếng đáp: "Vào đi".

Townsend đẩy cửa vào thì thấy một ông đầu hói, to béo mặc áo may ô, chân gác lên bàn. Ông ta đang nghe những hiệp cuối cùng của trận mà buổi chiều Townsend vừa nghe. Ông ta xoay người lại, nhìn anh và bảo: "Ngồi xuống đi, Townsend. Nhưng đừng nói gì vội, vì chúng ta chỉ còn mười một điểm nữa là thắng".

"Tôi cũng là cổ động viên của đội New South Wales", Townsend nói.

Ben Ampthill mỉm cười khi trái bóng tiếp theo chạy hết chiều sân. Vẫn không nhìn Townsend, ông ngửa người đưa cho anh chai Resch's cùng cái mở bia.

"Xong vài quả nữa là tôi sẽ nói chuyện với anh", ông ta bảo.

Không ai nói thêm câu nào cho đến hết trận. Sau đó ông Ampthill vươn người, giơ nắm tay lên trời nói. "Vậy là chúng ta đã có thể giành cúp Shefield được rồi". Ông bỏ chân trên bàn xuống, xoay người, chìa tay nói. "Tôi là Ben Ampthill".

"Keith Townsend".

Ampthill gật đầu. "Tôi đã biết tên anh. Vợ tôi gọi điện nói anh có đến đằng nhà. Bà nghĩ anh chắc là người chào hàng vì thấy mặc complet, thắt cravate vào chiều Chủ nhật".

Townsend cố nhịn cười. "Không, ông Ampthill ạ. Tôi không phải…".

"Cứ gọi tôi là Ben, ở đây mọi người đều gọi thế".

"Không phải, Ben ạ. Tôi không phải người bán, mà là người mua".

"Anh hy vọng mua gì, anh bạn trẻ?".

"Đài phát thanh của ông".

"Đài này không bán, Keith ạ. Trừ khi anh mua luôn tờ báo địa phương, một khách sạn không có sao nào cùng hai mỏ than. Bởi vì đó là toàn bộ tài sản của một công ty".

"Ai là chủ công ty?" Townsend hỏi. "Rất có thể các cổ đông sẽ xem xét…".

https://thuviensach.vn

“Chỉ có hai cổ đông”, Ben giải thích. “Pearl và tôi. Vì vậy, nếu có muốn bán, tôi vẫn phải thuyết phục bà ấy”.

“Nhưng nếu ông là chủ công ty cùng với vợ ông”, Townsend lưỡng lự, “Ít ra ông cũng có quyền bán cho tôi đài này”.

“Tất nhiên”. Ben nói. “Nhưng tôi sẽ không bán. Nếu anh muốn mua đài phát thanh, anh phải mua toàn bộ những thứ khác kèm với nó”.

Sau vài chầu bia và một giờ thương thuyết, Townsend nhận ra rằng cô cháu gái của Ben không được thừa hưởng chút gien nào của bên nội. Khi Townsend ra khỏi văn phòng của Ben thì trời đã tối mịt, cô gái đã về nhà. Anh ngã người vào xe, bảo Sam lái về nhà ông Ampthill. “Ànày”, anh bảo khi xe vào đoạn vòng. “Anh nói đúng về chuyện mỏ than. Bây giờ tôi đã là chủ nhân hãnh diện của hai mỏ than, cùng một tờ báo địa phương và một khách sạn, nhưng quan trọng nhất là một đài phát thanh. Nhưng hợp đồng chỉ được thông qua sau khi tôi ăn tối với một cổ đông khác để xem bà ta có thích tôi không đã”.

Khi Keith về nhà lúc một giờ sáng, anh không ngạc nhiên thấy Susan đã ngủ say. Anh vội xuống phòng làm việc ở tầng hầm, ngồi vào bàn hý hoáy viết. Ngay sau đó, anh nghĩ không biết gọi cho luật sư của mình lúc nào thì tiện. Anh quyết định sẽ gọi lúc sáu giờ ba mươi lăm phút sáng. Trong khi chờ đợi, anh đi tắm, thay bộ đồ mới, chuẩn bị vali, tự chuẩn bị ăn sáng, đọc các báo buổi sáng của Sydney được đưa tới cho anh lúc năm giờ hàng ngày. Đúng bảy giờ kém hai mươi lăm, anh rời phòng bếp, trở lại phòng làm việc, quay số nhà riêng của luật sư. Một giọng ngái ngủ trả lời điện thoại. “Chào anh, Clive. Tôi nghĩ phải cho anh biết tôi vừa mua một mỏ than. Đúng ra là hai”.

“Anh mua cái đó làm gì vậy, Keith?” Giọng anh ta bỗng tỉnh táo hẳn. Townsend mất bốn mươi phút nữa giải thích chiều hôm trước anh ở đâu, làm gì và giá thỏa thuận là bao nhiêu. Bút của Clive lia không ngừng trên tập giấy luôn để sẵn đầu giường, để phòng trường hợp Townsend gọi bất ngờ.

“Phản ứng đầu tiên của tôi là ông Ampthill có vẻ đã ký được một hợp đồng có lợi”, Clive nói khi khách hàng của anh ta ngừng lời.

https://thuviensach.vn

“Chắc chắn là thế. Và để có được cái đó, ông ta đã phải uống đến bò lê kéo càng ra với tôi”.

“Thôi được rồi. Cuối buổi sáng tôi tới, chúng ta sẽ bàn cụ thể thêm về nội dung hợp đồng”.

“Không được”, Townsend nói. “Tôi phải bay chuyến đầu tiên đi New York nếu tôi muốn làm hợp đồng này đáng giá. Anh cần bàn các chi tiết với Ben Ampthill. Ông ta không phải loại người nói rồi lại nuốt lời đâu”.

“Nhưng tôi vẫn cần ý kiến của anh”.

“Thì tôi vừa nói hồi nãy đó”; Townsend bảo. “Vì vậy, anh hãy chuẩn bị cho xong hợp đồng để tôi về là ký”.

“Anh đi bao lâu?” Clive hỏi.

“Bốn năm ngày là cùng”..

“Trong năm ngày đó, anh hy vọng có thể đạt được những gì mình muốn làm?.”

“Nếu không được, tôi chỉ có nước chuyển sang kinh doanh khai thác than thôi”.

Đặt máy xuống, Townsend lên phòng ngủ lấy vali. Anh quyết định không đánh thức Susan: Đột nhiên bay đi New York sẽ phải mất nhiều thời gian giải thích với nàng. Anh ghi vội mấy dòng để lại trên bàn trong phòng dưới nhà.

Nhìn Sam đứng chờ trước nhà, Townsend chợt nghĩ anh ta có vẻ như cũng không được ngủ nghê gì. Tới sân bay, anh nói sẽ trở về khoảng thứ Sáu.

“Sếp đừng quên thứ Bảy là ngày cưới đấy nhé”.

“Đừng lo, tôi sẽ về trước đó hai mươi bốn giờ”.

Trên máy bay, vừa thắt xong dây an toàn là anh ngủ thiếp đi. Mấy tiếng sau tỉnh dậy, anh không nhớ mình đang đi đâu và tại sao. Rồi anh nhớ lại tất cả. Anh và đội phát thanh đã từng ở New York mấy ngày để chuẩn bị cho việc mua hệ thống phát thanh, và năm qua anh đã ba lần tới thành phố này, cùng các hệ thống và các hãng phát thanh xem xét hợp đồng làm ăn, có thể lên ngay các chương trình một khi anh được quyền thành lập đài phát thanh mới. Lúc này, anh muốn tận dụng tất cả những việc đã từng làm ấy.

https://thuviensach.vn

Một chiếc taxi màu vàng đưa anh về khách sạn Pierre. Mặc dù cả bốn cửa kính đều đã hạ xuống, Townsend vẫn phải cởi bỏ cravate, mở khuy áo cổ từ rất lâu trước khi xe đỗ trước khách sạn. Người đứng quầy lễ tân chào anh cứ như năm đó anh đã tới New York vài ba chục lần, và dặn người khuân vác đưa anh lên "cái phòng ông ấy thường ở". Tắm rửa, thay quần áo, ăn sáng và gọi điện đi các nơi xong, Townsend bắt đầu chạy như con thoi giữa các hãng, các đài phát thanh trong thành phố, cố ký kết các hợp đồng trước bữa ăn sáng, trước bữa ăn trưa và đôi khi đến tận sáng sớm hôm sau.

Bốn ngày sau, anh đã mua quyền của Úc đối với hầu hết các chương trình phát thanh hàng đầu của Mỹ trong mùa tới, và có thể trong cả bốn năm tới. Anh ký thỏa thuận cuối cùng chỉ vài giờ trước khi bay về Sydney. Anh nhét hết quần áo bẩn vào vali vì anh không thích trả những chi phí không cần thiết rồi gọi taxi ra sân bay.

Khi máy bay đã cất cánh, anh bắt đầu nháp một bài dài năm trăm từ, chữa lại các đoạn và thay đổi câu chữ, cho đến khi hài lòng thấy nó có thể in trên trang nhất được. Khi máy bay hạ cánh ở sân bay Los Angeles, Townsend tìm một máy điện thoại công cộng gần nhất, gọi về văn phòng của Bruce Kelly. Anh ngạc nhiên không thấy Tổng biên tập ở đó. Phó của Kelly bảo đảm với anh vẫn còn đủ thời gian để thay đổi nội dung trang báo, rồi vội vàng chuyển máy sang cho một người đánh máy bản thảo. Trong khi đọc lại bài báo, Townsend tự hỏi bao lâu nữa đến lượt Hacker và Kenwright nhấc máy nài nỉ anh ký hợp đồng khi anh đã phá vỡ cartel[8] của họ.

Townsend nghe loa gọi tên anh và phải chạy vội về máy bay. Anh vừa vào thì cửa sập đóng. Khi đã ngồi vào ghế, mắt anh không mở ra được, cho đến khi máy bay hạ cánh xuống sân bay Sydney vào sáng hôm sau.

Anh gọi Clive Jervis trong khi đợi hành lý trên băng chuyền. Anh nhìn đồng hồ khi nghe tiếng Clive ở đầu dây. "Hy vọng không lôi anh dậy khỏi giường".

"Không đâu. Tôi vừa mặc quần áo xong", anh chàng luật sư trả lời. "Và sửa soạn đi dự đám cưới"

https://thuviensach.vn

Lẽ ra Townsend đã hỏi Clive đi dự đám cưới của ai, nhưng anh chỉ quan tâm đến việc Ampthill đã ký hợp đồng chưa.

“Tôi phải nói ngay để anh khỏi hỏi”. Clive hỏi. “Bây giờ anh có thể tự hào mà nói mình là chủ bút của tờ Wollongong Times, Khách sạn lớn Wollongong, hai mỏ than và một đài phát thanh được biết dưới cái tên 2WW có thể bắt thu được ở khu phía Bắc tới tận Nowra và các vùng phụ cận phía Nam Sydney. Tôi chỉ hy vọng anh biết anh sẽ làm những gì, Keith, chứ còn tôi thì chịu”.

“Hãy đọc trang đầu của tờ Chronicle sáng nay”, Townsend bảo. Nó có thể cho anh hiểu thêm.”

“Tôi không bao giờ đọc báo vào sáng thứ Bảy. Tôi nghĩ mình được quyền mỗi tuần nghỉ ngơi một ngày”.

“Nhưng hôm nay mới thứ Sáu”, Townsend nói.

“Có thể là thứ Sáu ở New York, nhưng tôi đảm bảo với anh hôm nay là thứ Bảy ở Sydney. Tôi mong một tiếng nữa sẽ gặp anh tại nhà thờ”.

“Ôi lạy Chúa”, Townsend kêu to. Anh buông rơi điện thoại, chạy vụt khỏi phòng hải quan, không lấy hành lý, lao ra vỉa hè thấy Sam đang đợi bên ôtô, mặt đầy lo lắng. Townsend nhảy ào vào ghế trước. “Tôi cứ nghĩ hôm nay là thứ Sáu”, anh bảo.

“Không, thứ Bảy, thưa sếp”, Sam nói. “Sếp sẽ làm lễ cưới trong vòng năm mươi sáu phút nữa”.

“Thế thì tôi không đủ thời gian về nhà thay đồ”.

“Sếp khỏi lo”, Sam nói. “Heather đã để mọi thứ ngài cần trên ghế sau xe”.

Keith quay lại thấy một chồng quần áo, đôi khuy gài măng xét, một bông cẩm chướng đỏ đã để sẵn. Anh vội vàng cởi bỏ áo khoác, cởi khuy áo chemise.

“Liệu chúng ta đến kịp không?”, Anh hỏi.

“Chúng ta có thể đến nhà thờ Thánh Peter năm phút trước khi buổi lễ bắt đầu”, Sam trả lời trong khi Keith ném áo chemise mặc hôm qua xuống sàn xe. “Đấy là nói đường không bị tắc và lúc nào cũng gặp đèn xanh”.

https://thuviensach.vn

“Tôi còn phải lo gì nữa không?”. Keith hỏi trong khi cố nhét cho tay phải vào ống tay áo trái của chiếc chemise hồ bột trắng lốp.

“Tôi nghĩ ngài có thể thấy Heather và Bruce đã dự liệu mọi chuyện”, Sam đáp.

Cuối cùng Keith cũng xỏ đúng được vào tay áo, sau đó hỏi liệu Susan có biết anh vừa về không.

“Tôi không nghĩ thế”, Sam trả lời. “Mấy ngày vừa rồi, cô ấy đến nhà chị gái ở Kogara, từ đó sẽ được xe đưa thẳng đến nhà thờ. Sáng nay cô ấy gọi mấy lần, nhưng tôi nói ngài đang trong nhà tắm”.

“Lẽ ra tôi phải tắm rửa thật”.

“Nếu ngài không có mặt trên chuyến bay này, chắc tôi đã phải gọi điện báo cho cô ấy”.

“Tất nhiên rồi. Thôi chúng ta đành hy vọng cô dâu sẽ theo truyền thống đến muộn vài phút”. Keith ngả người, cầm chiếc quần màu xám kẻ sọc có dây đeo sẵn mà anh chưa thấy bao giờ.

Sam cố che miệng ngáp.

Keith quay lại phía anh ta. “Thế ra anh đợi tôi suốt hai mươi bốn tiếng ngoài sân bay à?”.

“Ba mươi sáu tiếng, thưa ngài. Thật ra ngài dặn sẽ về vào thứ Sáu”.

“Tôi xin lỗi. Vợ anh chắc phải giận tôi lắm”.

“Cô ta mặc xác tôi, thưa ngài”.

“Sao thế?” Keith hỏi khi xe vào một đoạn đường cua vẫn với tốc độ năm mươi dặm một giờ trong khi anh đang kéo khóa quần.

“Vì cô ta bỏ đi tháng trước và bắt đầu các thủ tục ly hôn”.

“Rất tiếc khi phải nghe chuyện đó”, Keith lặng lẽ nói.

“Không sao đâu, thưa ngài. Cô ta không bao giờ quen được với lối sống của cánh lái xe”.

“Lỗi tại tôi”.

“Tất nhiên là không”, Sam nói. “Hồi tôi lái taxi, cô ta còn tồi tệ hơn. Không. Sự thật là tôi thích công việc này, còn cô ta không thể chịu đựng được giờ giấc thất thường”.

https://thuviensach.vn

“Anh đã mất mười một năm để phát hiện ra điều đó”, Keith nói, khom người về phía trước để có thể mặc chiếc áo đuôi tôm vào.

“Tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều nhận ra nó”, Sam nói. “Nhưng cuối cùng, tôi không còn chịu được chuyện cô ta cứ ỉ eo về việc không bao giờ biết chính xác lúc nào tôi về nhà”.

“Không bao giờ biết chắc khi nào anh về nhà ư?” Keith hỏi lại khi xe lại vào đoạn đường vòng.

“Vâng. Cô ta không hiểu nổi tại sao tôi không chấm dứt công việc vào lúc năm giờ tối như những người chồng khác”.

“Tôi thì quá hiểu”, Keith nói. “Anh không phải là người duy nhất gặp chuyện đó”. Cả hai không nói gì thêm. Sam tập trung chọn làn đường đỡ ách tắc nhất để có thể tiết kiệm được vài giây, còn Keith nghĩ đến Susan trong khi anh cố thắt lại cravate đến lần thứ ba.

Keith đang gài bông cẩm chướng lên ve áo thì xe vòng vào đoạn đường để đến nhà thờ Thánh Peter. Anh nghe tiếng chuông và người đầu tiên anh thấy đang đứng giữa đường nhìn về phía họ với vẻ mặt lo lắng là Bruce Kelly. Khi nhận ra chiếc xe, vẻ mặt anh ta đầy mừng rỡ.

“Đúng như tôi hứa, thưa ngài”, Sam nói khi cho xe về số. “Tôi đã đến trước năm phút”.

“Rồi mất mười một năm để hối tiếc”, Keith nói nhỏ.

“Xin lỗi, ngài bảo gì ạ?” Sam hỏi khi hãm phanh, cho xe chậm lại.

“Không có gì đâu, Sam. Chỉ có điều anh đã làm tôi nhận ra rằng đây là một canh bạc mà tôi chưa muốn tham gia”. Anh ngừng lại một chút và đúng khi xe dừng lại, anh nói với giọng cương quyết. “Đừng dừng lại, Sam. Cứ cho xe chạy tiếp đi”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 17

~oOo~

«- Báo The Times

Ngày 24 tháng Ba, 1948

Các cường quốc Phương Tây tẩy chay cuộc họp Berlin sau khi Nga rút»

"Tôi vừa báo mà ông đã đến ngay được, thật quý hóa quá, đại úy Armstrong".

"Có gì đâu, Julius. Trong lúc hoạn nạn, người Do Thái mình càng phải giúp đỡ nhau". Armstrong vỗ nhẹ vai ông chủ bút. "Nói xem tôi có thể giúp gì ông?".

Julius Hahn đứng dậy khỏi ghế, dẫn Armstrong đi quanh phòng, chỉ cho xem danh mục những thiệt hại của công ty ông ta trong hai tháng qua. Arsmtrong chăm chú nghe. Hahn trở lại bàn, hỏi. "Ông nghĩ có thể giúp tôi được không?"

"Tôi rất muốn giúp ông, Julius ạ. Nhưng ông biết rõ hơn ai hết khu vực của Nga và Mỹ có những luật lệ riêng''.

"Tôi đã nghĩ ông sẽ trả lời như vậy", Hahn nói. "Nhưng tôi vẫn thường được nghe Arno nói ảnh hưởng của ông vượt xa ngoài khu vực của Anh. Tôi không dám làm phiền ông nếu tôi không ở vào thế tuyệt vọng".

"Tuyệt vọng?" Armstrong làm bộ sửng sốt.

"Tôi e rằng chỉ có từ đó mới diễn tả hết. Nếu sự thể kéo thêm một tháng nữa, một số khách hàng lâu năm nhất của tôi sẽ mất lòng tin, và tôi sẽ phải đóng cửa một, hoặc cả hai xí nghiệp".

"Tôi không biết là tình hình xấu đến thế", Armstrong nói.

https://thuviensach.vn

“Còn tồi tệ hơn cơ. Tuy không chứng minh được, nhưng tôi có cảm giác người đứng sau tất cả những việc này là đại úy Sackville, người mà tôi không thích”. Ông ta dừng lại. “Anh có nghĩ ông ta là người bài Do Thái không? ’’

“Tôi không nghĩ như vậy. Thế nhưng cũng có thể tôi chưa hiểu hết anh ta. Tôi sẽ xem xét các mối quan hệ để tìm hiểu liệu có thể làm gì giúp ông”.

“Đại úy Armstrong. Ông thật là chu đáo. Nếu ông giúp được, tôi sẽ đội ơn ông”.

“Tôi tin là thế”.

Armstrong rời văn phòng Hahn, bảo lái xe đưa anh đến khu người Pháp, ở đó anh đổi một thùng Johnnie Walker mác đen lấy một thùng vang đỏ Pháp mà ngay cả Thống chế Auchinleck trong chuyến viếng thăm gần đây cũng không được nếm thử.

Trên đường trở lại khu vực của Anh, Armstrong quyết định ghé vào chỗ Arno Schultz để kiểm tra xem Hahn có nói hết chuyện với anh không. Khi vào tòa báo, anh ngạc nhiên không thấy Arno trong văn phòng. Phó của ông ta mà Armstrong không thể nhớ được tên, giải thích rằng Arno được giấy phép tới thăm người anh trai trong khu vực của Nga. Armstrong không hề biết Arno còn có anh trai. “Và thưa đại úy Armstrong, ông sẽ hài lòng khi biết tối qua chúng tôi lại đã in 400.000 số báo”.

Armstrong gật đầu đi ra, tự tin rằng mọi việc sẽ đâu vào đó. Hahn sẽ phải chấp nhận điều kiện của anh trong vòng một tháng, nếu ông ta còn muốn có đường làm ăn. Anh xem đồng hồ, bảo Benson cho xe đến văn phòng đại úy Hallet. Khi đến đó, anh đặt ngay thùng rượu lên bàn trước khi anh ta kịp nói gì.

“Tôi không hiểu anh kiếm đâu ra”, Hallet vừa nói vừa mở ngăn kéo trên cùng, lấy ra một tập tài liệu có vẻ như chính thức.

“Mỗi người có cách riêng của mình”, Armstrong nói, dùng lại câu anh nghe đại tá Oakshott nói hôm trước.

Suốt một giờ, Armstrong cùng Hallet xem lại từng đoạn của dự thảo hợp đồng, cho đến khi anh hiểu hết toàn bộ những hệ lụy của nó, và đồng thời cũng đáp ứng đúng yêu cầu của anh.

https://thuviensach.vn

“Nếu Hahn đồng ý ký hợp đồng này”, Armstrong nói khi họ xem đến đoạn cuối cùng, “có chắc là nó hoàn toàn hợp thức theo luật của Anh không?”

“Không nghi ngờ gì về việc đó”, Stephen nói.

“Còn ở Đức?”

“Cũng như vậy. Tôi đảm bảo với anh, hợp đồng này hoàn toàn kín kẽ, nhưng tôi vẫn cứ thắc mắc…”, anh chàng luật sư lưỡng lự một lát rồi tiếp, “tại sao Hahn lại chịu nhả ra phần lớn vương quốc của mình để đổi lấy tờ Der Telegraf.

“Cứ cho là vì tôi đã giúp đáp ứng một vài yêu cầu của ông ta”, Armstrong nói, tay đặt lên thùng rượu vang.

“Có thể như thế”, Hallet đứng dậy. “A, Dick này. Giấy tờ xuất ngũ của tôi cuối cùng cũng xong rồi đấy. Sắp tới đây tôi sẽ về nhà.”

“Chúc mừng anh bạn”, Armstrong reo. “Thật là một tin tuyệt vời”.

“Tuyệt phải không? Tất nhiên, nếu lúc nào cần có một luật sư khi anh trở về Anh…”.

Hai mươi phút sau, Armstrong trở về văn phòng. Sally báo có một vị khách, bảo là bạn thân, đang ở trong phòng, mặc dù cô chưa thấy anh ta bao giờ.

Armstrong mở cửa thì thấy Max Sackville đang đi đi lại lại trong phòng. Câu đầu tiên anh ta nói là: “Chuyện cá cược phải bỏ, anh bạn ạ”.

“Anh nói bỏ là thế nào?” Armstrong hỏi, nhét bản hợp đồng vào ngăn kéo bàn, khóa lại.

“Tôi nói bỏ là bỏ. Giấy tờ của tôi cuối cùng đã xong. Cuối tháng tôi sẽ lên tàu về Bắc Carolina. Tuyệt không?”

“Tuyệt, vì khi anh không còn cản đường, Hahn chắc sẽ sống sót, và thế là không gì có thể cản nổi tôi được cược một ngàn đôla”.

Sackville trố mắt nhìn. “Chả lẽ anh cứ bắt người bạn thân tiếp tục cá cược khi điều kiện đã thay đổi sao?”.

“Tất nhiên rồi, anh bạn. Hơn nữa, nếu anh định giở trò tháu cáy, sáng mai toàn bộ khu vực của Mỹ sẽ biết chuyện này”.

https://thuviensach.vn

Armstrong ngồi tại bàn quan sát những giọt mồ hôi xuất hiện trên trán viên đại úy Mỹ. Anh đợi một chút rồi bảo: “Thôi thế này Max nhé. Tôi chấp nhận chỉ lấy của anh 750 đôla nếu anh đưa tôi ngay hôm nay”.

Phải đến một phút sau Max mới liếm môi nói. “Đừng hòng. Từ nay đến cuối tháng, tôi vẫn đủ sức làm Hahn sập tiệm. Chỉ cần tôi đẩy nhanh mọi việc lên một chút thôi, anh bạn ạ”.

Max đùng đùng bỏ đi, và Armstrong tự hỏi không biết anh ta có làm như vừa nói được không. Có lẽ đã đến lúc phải giúp Max một tay. Anh nhấc máy, bảo Sally rằng không muốn bị làm phiền trong một giờ tới.

Khi đã mổ cò xong hai bài báo, anh kiểm tra lại thật kỹ rồi cho một bài vào chiếc phong bì không có tiêu đề, dán kín lại. Bài thứ hai anh gấp bỏ túi áo ngực. Anh nhấc điện thoại, bảo Sally gọi lái xe. Benson chăm chú nghe sếp nói những việc phải làm, nghe anh ta cam đoan là không nhầm lẫn, nhất là việc phải thay sang quần áo dân sự.

“Và nhớ không được nói lại chuyện này với bất cứ ai, tôi nói là bất cứ ai. Như thế đã rõ chưa?”

“Rõ, thưa ngài”. Benson trả lời, cầm thư, đứng nghiêm chào rồi đi.

Armstrong mỉm cười, ấn chuông gọi Sally mang văn thư vào. Anh biết số đầu của tờ Der Telegraf phải sau mười hai giờ đêm mới có mặt trên các sạp báo ở ga xe lửa. Ít nhất hơn một tiếng sau nó mới chuyển được đến khu vực của Mỹ và Nga. Điều quan trọng là thời điểm anh chọn phải hết sức chính xác.

Ngày hôm đó anh ngồi tại văn phòng, kiểm tra các số liệu phát hành với trung úy Wakeham. Anh cũng gọi điện thoại cho đại tá Oakshott, đọc bài anh vừa viết cho ông ta nghe. Vị đại tá không hiểu nổi tại sao chỉ có một chữ mà cũng phải thay, đồng ý cho đăng bài báo trên trang nhất của Der Telegraf vào sáng hôm sau.

Sáu giờ chiều, binh nhì Benson trong bộ quân phục, đánh xe đưa Armstrong về nhà. Cả tối đó anh ngồi với Charlotte. Nàng có vẻ vừa ngạc nhiên vừa vui mừng vì anh về nhà sớm như thế… Sau khi cho David ngủ, họ cùng ăn tối. Anh ăn liền ba đĩa thịt ninh, món ăn anh thích, và Charlotte thấy như anh hơi mập ra.

https://thuviensach.vn

Ngay sau 11 giờ, Charlotte gợi ý đi ngủ. Dick đồng ý, nhưng bảo: “Anh ra ngoài lấy báo đã. Chỉ vài phút anh về ngay”. Anh nhìn đồng hồ: 11 giờ 50 phút. Anh bước ra từ từ đi bộ về phía nhà ga, vài phút trước khi số báo đầu tiên của Der Telegraf sẽ được đưa tới. Anh thấy một chiếc xe tải nhẹ rẽ vào đỗ trước cửa ga. Anh lui vào chỗ khuất sau chiếc cột to khi một tập báo rơi bịch trên vỉa hè, rồi chiếc xe chạy vụt về hướng khu vực người Nga.

Một người đàn ông từ trong ga bước ra, cúi xuống tháo dây buộc chồng báo khi Armstrong bước đến đứng bên. Anh ta ngẩng lên, gật đầu ra ý đã nhận ra và đưa anh tờ báo. Anh vội đọc qua bài in trên trang nhất để biết chắc nó không bị sửa gì. Đúng là không hề sửa, tất cả, kể cả tít báo đều nguyên vẹn như bài anh đánh máy.

CHỦ BÚT NỔI TIẾNG SẮP PHÁ SẢN

Julius Hahn, Chủ tịch của một công ty báo chí và xuất bản nổi tiếng mang tên ông, tối qua đang chịu áp lực ngày càng tăng để tuyên bố công khai về tương lai của công ty.

Tờ báo chính của ông, Der Berliner, sáu ngày qua không thấy xuất hiện trên đường phố, có tin một số tạp chí của ông cũng bị chậm một vài tuần. Tối qua, một đại lý báo nói: “Chúng tôi không còn có thể dựa vào các ấn phẩm hàng ngày của Hahn, và đang phải xem xét tìm giải pháp khác”.

Herr Hahn, hôm nay đang làm việc với các luật sư và cố vấn tài chính của ông, đã không đưa ra lời bình luận nào, nhưng phát ngôn viên của công ty thừa nhận họ không đạt được chỉ tiêu dự báo cho năm tới. Tối qua khi được hỏi, Herr Hahn không sẵn sàng nói cho phóng viên biết về tương lai của công ty.

Armstrong mỉm cười, nhìn đồng hồ. Đợt báo thứ hai hẳn đã ra khỏi nhà in, nhưng chắc chưa xếp thành chồng để xe chuyển đi. Anh rảo bước về phía tòa báo, mất mười bảy phút thì đến nơi. Anh hầm hầm bước vào, quát to anh muốn gặp người đang thay cho Arno Schultz ngay lập tức. Một người mà Armstrong giá có thấy trong đám người đi trên phố cũng không nhận ra, chạy đến chỗ anh.

“Ai chịu trách nhiệm về việc này?” Armstrong quát, ném tờ báo lên bàn.

“Chính ngài”, phó Tổng biên tập nói, vẻ ngạc nhiên.

https://thuviensach.vn

“Ông nói tôi là thế nào? Tôi không dính gì đến chuyện này hết”.

“Nhưng bài này gửi thẳng từ văn phòng của ngài đến, thưa ngài”.

“Chắc chắn không phải tôi”.

“Nhưng người đó nói là đích thân ngài bảo ông ta đưa đến”.

“Người nào? Ông đã gặp ông ta bao giờ chưa?”.

“Thưa ngài, chưa. Nhưng ông ta khẳng định với tôi ông ta từ văn phòng ngài đến thẳng đây”.

“Ông ta ăn mặc thế nào?”

Tay phó Tổng biên tập im lặng một lát. “Complet màu xám nếu tôi nhớ không nhầm, thưa ngài”.

“Nhưng bất cứ ai làm việc cho tôi đều mặc quân phục”, Armstrong nói.

“Thưa ngài, tôi biết, nhưng…”

“Ông ta có nói tên không? Ông ta có xuất trình thẻ căn cước hay giấy tờ gì khác không?”.

“Thưa ngài không. Tôi chỉ nghĩ…”.

“Ông chỉ nghĩ à? Tại sao ông không nhấc điện thoại, kiểm tra xem có phải tôi cho phép in bài đó?”

“Tôi không nghĩ…”.

“Lạy Chúa! Khi đọc bài đó, ông không nghĩ phải hiệu đính lại à?”

“Không ai dám hiệu đính bài của ngài”, phó Tổng biên tập nói. “Tôi cho đem lên khuôn in ngay”.

“Ông không cả kiểm tra nội dung nữa sao?”

“Thưa ngài vâng”, ông ta trả lời, đầu cúi thấp.

“Như vậy là không có ai khác chịu trách nhiệm về việc này?”

“Không, thưa ngài”, ông ta lí nhí, người run bần bật.

“Vậy thì ông bị đuổi việc”, Armstrong quát, quắc mắt nhìn ông ta. “Tôi muốn ông ra khỏi nhà này ngay. Ngay lập tức, ông nghe rõ chưa?”.

Phó Tổng biên tập có vẻ như muốn phản đối, nhưng Armstrong gầm lên. “Nếu ông không dọn mọi thứ ra khỏi văn phòng trong vòng mười lăm phút nữa, tôi sẽ gọi quân cảnh”.

Ông ta luống cuống bước đi, không nói gì.

https://thuviensach.vn

Armstrong mỉm cười, cởi áo ngoài mắc lên tay ghế sau bàn Arno. Anh nhìn đồng hồ, tin rằng đã đủ thời gian. Anh xắn tay áo, ra khỏi văn phòng, ấn vào nút đỏ trên tường. Toàn bộ các máy in cùng ngừng một lúc.

Khi biết mọi người đang chú ý lắng nghe, anh bắt đầu quát to một loạt mệnh lệnh. "Hãy bảo lái xe đi thu hồi toàn bộ số báo đợt một về". Giám đốc vận tải chạy ra ngoài sân trong khi Armstrong chỉ tay về phía quản đốc nhà in. "Tôi muốn bỏ bài trên trang nhất về Hahn, thay vào đó là bài này", anh nói, rút từ túi ra một tờ giấy đưa cho ông quản đốc đang ngơ ngác; ông này lập tức bắt đầu tạo một khoảng trống ở trang nhất cùng một khoảng khác ở góc phải phía trên để in bức ảnh chụp gần đây nhất của ông hoàng xứ Gloucester.

Armstrong quay lại thấy nhóm người đang đứng chờ xếp gọn số báo đang in. "Còn các anh", anh quát. "Hãy thu và vất toàn bộ số báo trước còn lại trong tòa nhà này". Họ tản đi, bắt đầu thu dọn tất cả các loại báo, kể cả báo cũ mà họ tìm được.

Bốn mươi phút sau, bản bông của trang nhất được vội vã chuyển đến văn phòng Schultz. Armstrong nghiên cứu bài anh viết buổi sáng về chuyến thăm Berlin sắp tới của ông hoàng xứ Gloucester.

"Tốt", anh nói sau khi đọc kỹ. "Hãy cho in lượt báo thứ hai".

Một tiếng sau, khi từ cửa chạy vào, Arno ngạc nhiên thấy đại úy Armstrong tay áo xắn cao, đang giúp đưa báo lên các xe chuyển báo. Armstrong chỉ tay về phía văn phòng. Sau khi khép cửa, anh bảo ông những gì anh đã làm ngay khi đọc thấy bài trên trang nhất.

"Tôi cố thu hồi và hủy hầu hết kỳ báo đầu", anh bảo Schultz. "Nhưng tôi không thể làm gì khác đối với khoảng hai mươi ngàn số phát hành sang khu người Nga và người Mỹ. Một khi nó đã qua khỏi đồn kiểm soát, không hy vọng gì thu lại được".

"Rất may anh đã đọc khi tờ báo bắt đầu phân phát", Arno nói. "Tôi có lỗi vì đã không về sớm hơn".

"Ông không có lỗi gì. Nhưng tay phó của ông đã vượt quá trách nhiệm trong việc cho lên khuôn in bài báo mà không thèm kiểm tra lại với văn phòng của tôi".

https://thuviensach.vn

“Tôi thật sự ngạc nhiên. Thường ngày ông ta là người rất cẩn thận”.

“Tôi không còn cách lựa chọn nào khác hơn là đuổi việc ông ta ngay tại chỗ”, Armstrong nói, nhìn thẳng mặt Schultz.

“Không còn cách nào khác”, Schultz nói. “Tất nhiên rồi”. Ông ta có vẻ buồn. “Nhưng tôi e rằng tác hại của bài báo thì không thể cứu vãn được nữa”.

“Tôi vẫn không hiểu”, Armstrong nói. “Tôi đã thu hồi hết, chỉ sót lại rất ít”.

“Vâng, tôi biết việc đó. Thực tế ông đã không thể làm gì hơn. Nhưng khi qua trạm kiểm soát, tôi mới mua tờ báo trong khu vực của Nga. Tôi vừa về nhà được vài phút thì Julius gọi cho biết chuông điện thoại nhà ông ấy réo liên tục trong một tiếng vừa qua, phần lớn là của những đại lý bán lẻ đang lo lắng. Tôi hứa là sẽ đến thẳng đây xem tại sao lại có chuyện đó”.

“Ông có thể nói với bạn của ông rằng sáng ra, tôi sẽ cho điều tra ngay”, Armstrong hứa. “Và tôi sẽ đích thân làm việc đó”. Anh bỏ tay áo xuống, mặc áo khoác. “Tôi đang cho xếp đợt báo thứ hai lên xe thì ông về. Có lẽ ông làm nốt giùm tôi. Vợ tôi…”.

“Tất nhiên. Tất nhiên rồi”, Arno nói.

Armstrong rời tòa báo, trong đầu vẫn còn ngân vang câu nói sau cùng của Arno: “Ông không thể làm gì hơn, đại úy Armstrong ạ. Ông không thể làm gì hơn được”.

Armstrong phải đồng ý với ông ta.

***

Armstrong không ngạc nhiên, mới sáng hôm sau, Julius đã gọi điện thoại.

“Rất tiếc đã xảy ra chuyện vừa rồi”, anh nói ngay trước khi Hahn kịp nói gì.

“Đó không phải lỗi tại ông”, Hahn nói. “Arno đã giải thích nếu ông không kịp can thiệp thì sự thể còn tồi tệ hơn. Nhưng bây giờ tôi sợ rằng lại phải nhờ ông giúp đỡ”.

https://thuviensach.vn

“Tôi sẽ cố gắng hết sức, Julius”.

“Rất cảm ơn ông, đại úy Armstrong. Liệu ông có thể đến chỗ tôi được không?”

“Tuần sau được chứ?” Armstrong hỏi, tay hờ hững lật qua trang trên cuốn nhật trình.

“Tôi e rằng gấp hơn thế”, Hahn nói. “Ông nghĩ có cơ hội nào để chúng ta gặp nhau hôm nay không?”.

“À, lúc này thì chưa tiện lắm”, Armstrong nói, nhìn xuống trang nhật trình còn trống. “Chiều nay tôi có cuộc hẹn ở khu vực của Mỹ. Tôi nghĩ chỉ có thể ghé qua chỗ ông vào lúc năm giờ, nhưng chỉ được mười lăm phút thôi đấy”.

“Tôi hiểu, thưa đại úy Armstrong. Nhưng chỉ cần vậy thôi, tôi cũng đội ơn ông nhiều”.

Armstrong mỉm cười đặt điện thoại xuống. Anh mở khóa ngăn kéo trên cùng lấy tờ hợp đồng. Một giờ tiếp theo, anh xem lại câu chữ của từng khoản để biết chắc mọi thứ đã được đề cập chu đáo. Công việc chỉ bị gián đoạn khi đại tá Oakshott gọi điện thoại chúc mừng bài báo về chuyến thăm sắp tới của ông hoàng xứ Gloucester. “Bài viết tuyệt vời”, ông ta bảo. “Tuyệt”.

Sau khi ngồi ăn trưa rất lâu trong CLB sĩ quan, buổi chiều Armstrong dọn dẹp hết các văn thư mà Sally muốn anh giải quyết từ mấy tuần nay. Khoảng bốn rưỡi, anh bảo Benson đưa anh sang khu vực của Mỹ. Khoảng sau năm giờ, xe ghé lại tòa soạn báo Der Berliner. Hahn, nét mặt lo lắng đang đợi trên tam cấp của tòa nhà, vội vàng dẫn anh vào.

“Tôi phải xin lỗi ông lần nữa về trang nhất tờ báo sáng nay”, Armstrong mào đầu. “Tôi đang ăn tối với một vị tướng trong khu người Mỹ, và rất không may mắn là Arno lại đang thăm anh trai ở khu người Nga, vì vậy cả hai chúng tôi đều không ai biết tay phó Tổng biên tập làm những gì. Tất nhiên tôi đã đuổi ông ta ngay tại chỗ và đã cho tiến hành điều tra đầy đủ. Nếu tôi không về qua ga lúc đó…”.

“Không, không. Ông không có lỗi gì trong chuyện này, thưa đại úy Armstrong”. ông ta ngừng lại. “Nhưng chỉ cần vài tờ lọt qua được khu vực

https://thuviensach.vn

của Mỹ và Nga cũng quá đủ để các khách hàng lâu năm của tôi kinh hoảng".

"Tôi rất tiếc khi nghe điều đó", Armstrong nói.

"Tôi sợ rằng chúng rơi vào tay những kẻ xấu bụng. Một vài hãng cung cấp nguyên liệu tin cẩn nhất của tôi gọi điện đòi trong tương lai phải được trả tiền trước, mà việc này thì không dễ dàng gì sau những chi phí bất thường mà tôi phải gánh trong mấy tháng vừa rồi. Chúng ta đều biết đại úy Sackville là người đứng sau tất cả những chuyện này".

"Hãy nghe tôi, Julius. Đừng bao giờ nhắc tên anh ta khi nói đến việc này. Ông không có bằng chứng, hoàn toàn không có, mà anh ta là loại người không do dự đóng cửa tòa báo của ông nếu ông cho anh ta một cái cớ, dù là nhỏ nhất".

"Nhưng ông ta đã hành động một cách có hệ thống để làm công ty của tôi phải khuất phục. Mà tôi đâu có hại gì ông ta, và cũng không biết làm thế nào để ngăn ông ta lại".

"Đừng bực tức thế. ông bạn. Tôi đã hành động vì ông và có thể có giải pháp đây".

Hahn gượng cười, nhưng với vẻ không tin.

"Ông thấy thế nào nếu tôi có thể dàn xếp để đại úy Sackville bị chuyển về Mỹ cuối tháng này?"

"Việc đó sẽ giúp tôi giải quyết mọi vấn đề", Hahn nói, thở dài, nhưng mặt vẫn có vẻ nghi ngờ. "Ước gì ông ta bị điệu về nước…".

"Vào cuối tháng này", Arrastrong nhắc lại. "Tôi nói ông biết, Julius ạ. Việc này cần phải chạy chọt ở những cấp cao nhất, chưa kể…".

"Gì cũng được. Tôi sẵn sàng chấp nhận. Miễn là ông cho tôi biết ông muốn gì?".

Armstrong rút từ túi áo ra tờ hợp đồng, đẩy nó qua bàn. "Ông ký vào đây, và tôi sẽ lo chuyện Sackville bị điệu về Mỹ".

Hahn đọc tài liệu dài bốn trang đó, trước nhanh, sau chậm hơn, rồi để nó xuống trước mặt. Ông ta ngẩng lên, lặng lẽ nói.

"Hãy cho tôi biết hậu quả của thỏa thuận này nếu tôi ký". Ông ta ngừng lại, cầm bản hợp đồng lên. "Ông sẽ được quyền phát hành ở nước ngoài tất

https://thuviensach.vn

cả các ấn phẩm của tôi”.

“Đúng thế”, Armstrong nói nhỏ.

“Tôi hiểu ý ông muốn nói là ở Anh”. Ông ta ngập ngừng. “Và khối thịnh vượng chung”.

“Không. Toàn thế giới, Julius ạ”.

Hahn lại xem lại bản hợp đồng. Khi xem đến điều khoản thích hợp, ông ta gật đầu, vẻ mặt nghiêm trang.

“Đổi lại, tôi được hưởng 50% lợi nhuận”.

“Đúng thế”, Armstrong nói. “Thực ra, chính ông đã có lần nói, ông cần một công ty của Anh đại diện cho ông khi hợp đồng hiện nay của ông kết thúc”.

“Quả có thế, nhưng lúc đó tôi không nghĩ ông cũng kinh doanh trong ngành xuất bản”.

“Từ lâu rồi”. Armstrong nói. “Một khi được xuất ngũ, tôi sẽ trở về Anh tiếp tục quản lý việc kinh doanh của gia đình”.

Hahn có vẻ thích thú. “Và để đổi lại; tôi sẽ trở thành chủ bút duy nhất của tờ Der Telegraf.” Ông ta lại ngừng. “Tôi không hề biết ông là chủ sở hữu của tờ báo”.

“Ngay cả Arno cũng không biết. Do vậy tôi đề nghị ông tuyệt đối giữ kín tin đó. Tôi đã phải trả cao hơn giá thị trường cho cổ phần của ông ta”.

Hahn gật đầu, rồi cau mày. “Nhưng nếu tôi ký hợp đồng này, ông sẽ trở thành triệu phú”.

“Nếu không ký, ông sẽ phá sản vào cuối tháng này”.

Hai người chăm chú nhìn nhau.

“Rõ ràng ông đã rất quan tâm đến vấn đề của tôi đại úy Armstrong ạ”, cuối cùng Hahn nói.

“Chỉ vì lợi ích của ông mà thôi”, Armstrong nói.

Hahn không bình luận, nên Armstrong nói tiếp: “Hãy để tôi tỏ rõ thiện chí của mình, Julius. Tôi sẽ không bắt ông phải ký tài liệu này nếu ngày đầu tháng sau, đại úy Sackville vẫn còn ở đây. Nếu anh ta đã bị thay, tôi hy vọng ông sẽ ký hợp đồng vào đúng ngày đó. Còn lúc này, Julius ạ. Chỉ cần một cái bắt tay với tôi là đủ”.

https://thuviensach.vn

Hahn vẫn im lặng một lát nữa. “Tôi không thể nói gì hơn”, cuối cùng ông ta bảo. “Nếu tay đó cuối tháng rời khỏi nước này, tôi sẽ ký bản hợp đồng có lợi cho ông”.

Hai người đứng dậy bắt tay nhau.

“Tôi phải đi đây”, Armstrong nói. “Vẫn còn một số người tôi phải gặp, nhiều việc phải làm nếu tôi muốn Sackville bị điệu về Mỹ trong ba tuần tới”.

Hahn chỉ đứng đó gật đầu.

Armstrong cho lái xe về, còn anh đi bộ qua sáu dãy nhà, đến chỗ Sackville chơi bài. Trời lạnh làm đầu óc anh tỉnh táo, và khi đến, anh đã chuẩn bị thực hiện giai đoạn hai của kế hoạch.

Max sốt ruột tráo bài. “Hãy tự rót lấy bia mà uống, anh bạn”, anh ta nói khi Armstrong ngồi vào bàn, “bởi vì tối nay anh sẽ thua”.

Hai tiếng sau, Armstrong được 80 đô, còn Max liếm môi suốt cả buổi tối. Anh ta tu một hơi bia dài trong khi Armstrong trộn bài. “Không thể nghĩ được rằng đến cuối tháng mà Hahn vẫn còn đứng vững, tôi phải mất cho anh một ngàn đôla, và nó sẽ làm tôi cháy túi”.

“Đến lúc này, tôi thấy điều đó quá rõ”, Armstrong nói, chia cho Max một lá bài. “Nhưng với anh, tôi phải nói có những tình huống tôi sẵn sàng để anh thôi cược”.

“Nói xem, tôi phải làm gì?” Max để bài úp xuống bàn. Armstrong giả bộ tập trung vào bài trên tay, không nói gì.

“Gì cũng được, Dick. Tôi sẵn sàng làm bất cứ việc gì”. Max ngừng lại. “Chỉ thiếu nước giết bọn Đức nữa thôi”.

“Cho ông ta sống thì sao?”.

“Tôi không hiểu”.

Armstrong úp bài xuống, nhìn qua bàn. “Tôi muốn anh cho Hahn có đủ điện, giấy mà ông ta cần và giúp đỡ mỗi khi ông ta gọi về văn phòng anh”.

“Nhưng sao bỗng dưng anh lại đổi ý thế?” Max hỏi, giọng ngờ vực.

“Đơn giản thôi, Max. Vì tôi đánh cược với mấy thằng bạn ở khu vực của Anh. Tôi đánh cược là Hahn sẽ vẫn còn hoạt động trong vòng một tháng

https://thuviensach.vn

tới. Vì vậy nếu anh làm ngược lại, tôi còn kiếm được nhiều hơn một ngàn đôla".

"Anh đúng là đồ ma giáo", Max nói. "Tôi đồng ý, anh bạn". Anh ta chìa tay qua bàn.

Armstrong bắt tay trước thoả thuận thứ hai mà anh có được tối đó.

***

Ba tuần sau, đại úy Sackville lên máy bay về Bắc Carolina. Anh ta không phải trả gì, ngoài mấy đôla thua trong những ván bài cuối cùng họ chơi với nhau. Ngày đầu tháng sau, thiếu tá Bernie Goodman đến thay cho anh ta.

Armstrong đi xe đến khu vực của Mỹ chiều hôm đó để thăm Julius Hahn. Ông này trao cho anh bản hợp đồng đã ký.

"Tôi không hiểu anh làm thế nào", Hahn nói, "nhưng tôi phải thú nhận rằng lời anh nói Chúa đã nghe được".

Họ bắt tay.

"Tôi mong đợi giữa hai ta sẽ có quan hệ đối tác lâu dài, thân thiện", Armstrong nói trước khi đi. Hahn chỉ im lặng.

Khi về nhà tối hôm đó, anh nói với Charlotte rằng giấy tờ xuất ngũ của anh cuối cùng cũng đã xong và họ có thể rời Berlin vào cuối tháng. Anh cũng cho vợ biết rằng anh đã được quyền thay mặt Hahn trong các dịch vụ phát hành ở nước ngoài, có nghĩa là anh có thể bắt tay vào việc ngay khi bước chân xuống phi trường London. Anh bắt đầu đi quanh phòng, đưa ra hết ý tưởng này đến ý tưởng khác, nhưng Charlotte không có gì để phàn nàn vì quá vui mừng khi sắp được rời Berlin. Cuối cùng khi họ ngừng nói chuyện, nàng nhìn anh và nói: "Ngồi xuống đi, Dick, vì em cũng có điều muốn nói với anh".

***

Armstrong hứa với trung úy Wakeham, binh nhì Benson và Sally rằng họ dứt khoát sẽ có việc khi về nước và tất cả đều nói sẽ liên hệ ngay với

https://thuviensach.vn

anh khi có giấy tờ xuất ngũ.

“Cậu đã làm được bao nhiêu là việc cho chúng tôi ở Berlin, Dick ạ”, đại tá Oakshott nói. “Thực tế là tôi không biết lấy ai thay cậu bây giờ. À này. Sau cái ý tưởng rất thông minh của cậu sáp nhập hai tờ Der Telegraf và Der Berliner, chúng tớ cũng chẳng cần phải làm gì thêm”.

“Rõ ràng là nó phải như thế, thưa ngài. Tôi xin nói thêm là tôi rất sung sướng được làm việc dưới quyền ngài”.

“Cảm ơn cậu, Dick”. Ông hạ giọng. “Tôi cũng sắp được giải ngũ rồi. Khi đã trở lại dân sự, cho tôi biết, thấy được việc gì phù hợp với thằng lính già này nhé”.

Armstrong chẳng buồn đến thăm Arno Schultz, nhưng Sally nói rằng Hahn đã cho ông ta làm Tổng biên tập của tờ báo mới.

Người cuối cùng Armstrong ghé thăm trước khi cởi bỏ quân phục là thiếu tá Tulpanov và lần này anh ta mời anh ở lại ăn trưa.

“Cái cú anh làm với Hahn ngoạn mục thật, Lubji ạ”, Tulpanov nói, chỉ tay mời anh ngồi, “cho dù chúng tôi nhìn từ xa”. Một người phục vụ rót rượu vodka, và tay thiếu tá Nga nâng cao cốc.

“Cảm ơn anh”, Armstrong đáp lễ. “Còn phần đóng góp của các anh cũng không nhỏ”.

“Có gì đâu”, Tulpanov nói, đặt lại cốc xuống bàn. “Nhưng không phải lúc nào cũng như thế đâu, Lubji”. Armstrong nhướng mày. “Anh có thể có quyền phát hành đối với các ấn phẩm nghiên cứu khoa học của Đức, nhưng chẳng mấy lúc nữa nó sẽ quá lỗi thời, và lúc đó anh sẽ phải cần đến những tài liệu mới nhất của Nga. Đó là nếu anh muốn là người đi đầu trong trò chơi này”.

“Đổi lại anh muốn gì?” Armstrong hỏi, xúc một thìa trứng cá.

“Thôi, hãy biết vậy đã, Lubji. Thỉnh thoảng tôi sẽ liên hệ với anh”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 18

~oOo~

«- Báo Dailly Mail
Ngày 13 tháng Tư, 1961
Tiếng nói từ vũ trụ: “Tôi đang bay".
Gagarin nói với Khrushchev về trái đất màu xanh»

Heather đặt cốc cà phê nóng trước mặt anh. Townsend bắt đầu lấy làm tiếc đã chấp nhận cho phỏng vấn, nhất là lại với một phóng viên tập sự. Quy tắc vàng của anh là không bao giờ cho phóng viên phỏng vấn có ghi chép. Một số chủ bút thích người ta viết về mình ngay trên các báo của họ. Townsend không nằm trong số đó, nhưng khi bị Bruce Kelly thúc ép, còn nói rằng chỉ có tốt cho tờ báo và cho anh, anh đành miễn cưỡng đồng ý.

Sáng đó anh phải hoãn đi hoãn lại hai ba lần, rồi một loạt điện thoại và họp hành liên miên làm anh quên phắt nó đi. Sau đó Heather phải nhắc với anh rằng cô phóng viên trẻ đang đợi ngoài phòng.

“Tôi cho cô ta vào được không?” Heather hỏi.

“Được”, anh nói, nhìn đồng hồ. “Nhưng tôi không muốn quá dài. Còn một vài việc nữa cần phải làm trước cuộc họp Hội đồng quản trị ngày mai”.

“Mười lăm phút sau tôi sẽ vào, nói với anh có điện thoại gọi từ nước ngoài”.

“Hay đấy “, anh nói.” Nhưng hãy nói là từ New York. Chả hiểu sao, nhưng nói thế họ thường kết thúc nhanh hơn.”

Heather gật đầu ra khỏi phòng trong khi Townsend rê ngón tay theo chương trình nghị sự cuộc họp Hội đồng và dừng ở mục 7. Anh cần biết thêm về tổ hợp West Riding nếu anh muốn thuyết phục Hội đồng ủng hộ. Ngay cả khi họ đồng ý, anh vẫn phải ký hợp đồng trong chuyến đi Anh tới

https://thuviensach.vn

đây. Trên thực tế, anh sẽ phải tới thẳng Leeds nếu anh cảm thấy cần phải theo đuổi hợp đồng đó.

"Chào ông Townsend".

Keith ngẩng lên, nhưng không nói gì.

"Thư ký của ông bảo tôi ông cực kỳ bận, vì vậy tôi sẽ không làm lãng phí nhiều thời gian của ông", cô nói khá nhanh.

Anh vẫn không nói gì.

"Tôi là Kate Tulloh, phóng viên của tờ Chronicle".

Keith ra khỏi bàn, bắt tay cô phóng viên trẻ, dẫn cô tới chiếc ghế xoay thường dành cho các thành viên Hội đồng, Tổng biên tập hoặc người mà anh định ký những hợp đồng quan trọng. Khi cô đã yên vị, anh ngồi xuống ghế đối diện.

"Cô làm cho công ty được bao lâu rồi?" Anh hỏi trong khi cô ta lấy cuốn sổ tốc ký và cây bút chì ra khỏi túi xách.

Cô ngồi tréo chân, trả lời: "Thưa ông Townsend, mới được vài tháng. Tôi làm cho tờ báo với tư cách phóng viên tập sự sau khi tốt nghiệp. Ông là người quan trọng đầu tiên tôi phỏng vấn".

Lần đầu tiên trong đời, Keith cảm thấy mình già, tuy anh mới vừa kỷ niệm sinh nhật lần thứ ba mươi ba.

"Cô nói giọng đâu thế nhỉ? Tôi chịu không nhận ra".

"Tôi sinh ra ở Budapest, nhưng cha mẹ tôi chạy khỏi Hung trong thời kỳ cách mạng. Chiếc tàu duy nhất chúng tôi lên được lại sang Úc".

"Ông bà tôi cũng chạy sang Úc", Keith nói.

"Và cũng vì cách mạng?"

"Không. Ông tôi là người Scotland, chỉ muốn tránh càng xa người Anh càng tốt". Keith cười. "Gần đây cô được giải phóng viên trẻ, đúng không?" Anh hỏi, cố nhớ lại những thông tin Heather chuẩn bị cho anh.

"Vâng. Bruce trao giải cho tôi năm ngoái, vì thế mà tôi vào làm cho tờ Chronicle".

"Cha cô làm gì?".

"Hồi ở Hung, ông là kiến trúc sư, nhưng qua đây ông chỉ kiếm được công việc lao động chân tay. Chính phủ không chịu công nhận văn bằng

https://thuviensach.vn

của ông, còn nghiệp đoàn thì không thông cảm".

"Họ cũng đâu có thích tôi", Keith bảo. "Còn mẹ cô?".

"Thưa ông Townsend. Tôi xin lỗi không muốn mang tiếng là vô lễ, nhưng tôi nghĩ tôi đến đây để phỏng vấn ông".

"À, tất nhiên. Xin mời cô". Anh nhìn cô gái, không biết mình có làm cô sợ không. Anh chưa từng gặp ai quyến rũ như cô, Kate Tulloh. Tóc cô đen, dài buông xoã trên vai, khuôn mặt trái xoan hoàn hảo chưa bị mặt trời xứ Úc tàn phá. Cô lại gác tréo chân, váy hơi hếch lên. Anh cố không nhìn xuống.

"Tôi xin phép được nhắc lại câu hỏi, thưa ông Townsend?"

"À… xin lỗi".

Heather vào, ngạc nhiên thấy họ ngồi ở góc dành cho các Giám đốc.

"Có điện thoại gọi ông từ New York", cô bảo. "Ông Lazar. Ông ta muốn nói về phản đề nghị mà ông ta vừa nhận được của Kênh truyền hình số 7 về chương trình mùa tới".

"Bảo ông ta tôi gọi lại sau", Keith nói, không ngẩng lên. "À, Kate. Cô dùng cà phê chứ?"

"Vâng, cảm ơn ông Townsend".

"Đen hay nâu?"

"Nâu, nhưng không cho đường. Cảm ơn", cô nhắc lại, nhìn về phía Heather.

Heather ra ngoài, không hỏi Keith xem anh có muốn uống cà phê nữa không.

"Xin lỗi, câu hỏi của cô thế nào nhỉ?"

"Ông có viết hay xuất bản gì trong thời gian ở trường không?"

"Có. Năm cuối cùng, tôi là Tổng biên tập tờ báo của trường", anh trả lời. Kate ghi lia lịa. "Giống như cha tôi trước đây". Đến khi Heather mang cà phê vào, anh mới đang kể cho Kate nghe đến đoạn thành công của anh trong đợt vận động quyên góp xây sân vận động.

"Còn khi học ở Oxford, tại sao ông không biên tập tờ báo của sinh viên, hoặc tiếp quản ISIS, tờ tạp chí của trường?"

https://thuviensach.vn

“Vào những ngày này, tôi quan tâm nhiều tới chính trị nhưng rồi tôi biết suốt quãng đời còn lại, tôi sẽ chỉ hoạt động trong giới báo chí”.

“Có phải khi trở lại Úc, ông cảm thấy nản lòng khi mẹ ông đã bán tờ Melbourne Courier không?”

“Đúng thế”, Keith thừa nhận trong lúc Heather bước vào. “Nhưng một ngày nào đó tôi sẽ mua lại”.

“Có vấn đề gì không, Heather?” Anh nhướng mày hỏi. Cô đứng cách anh chỉ một bước chân.

“Có. Tôi xin lỗi lại phải ngắt lời ông, nhưng ngài Kenneth Sterling suốt buổi sáng nay đã cố liên hệ với ông. Ông ta muốn bàn với ông về chuyến đi Anh sắp tới”.

“Vậy tôi sẽ phải gọi lại cho ông ta, đúng không?”

“Ông ta nói sẽ không có ở văn phòng cả buổi chiều”.

“Thế thì nói tối nay tôi sẽ gọi về nhà vậy”.

“Tôi thấy là ông đang bận”, Kate nói. “Tôi có thể đợi, hoặc lúc nào đó sẽ quay lại”.

Keith lắc đầu, mặc dù Heather vẫn đứng im đó. Anh thậm chí còn tự hỏi có phải thật sự là Ken gọi không.

Kate lại hỏi tiếp. “Có nhiều tư liệu còn lưu về việc bằng cách nào ông kiểm soát được tờ Adelaide Courier, và cú ông làm với Hầu tước Collin Grant quá cố”.

“Hầu tước Collin là bạn thân của cha tôi”, Keith nói. “Việc sáp nhập luôn luôn vì lợi ích cao nhất của cả hai tờ báo”. Kate có vẻ không tin lắm. “Tôi chắc cô cũng đọc thấy Hầu tước Collin là Chủ tịch đầu tiên của tờ báo sáp nhập”.

“Nhưng ông ta chỉ chủ trì duy nhất một phiên họp Hội đồng”.

“Tôi nghĩ cô sẽ thấy là hai”.

“Có phải Hầu tước Somerset Kenwright cùng chịu chung số phận khi ông tiếp quản tờ Chronicle”

“Không, không chính xác. Tôi có thể bảo đảm với cô không ai ngưỡng mộ Hầu tước Somerset hơn tôi”.

https://thuviensach.vn

“Nhưng Hầu tước Somerset có lần đã mô tả ông”, Kate nói, nhìn xuống tờ giấy cô ghi chép, “là người thích đứng dưới chân núi nói dối, rồi nhìn người khác trèo núi”.

“Tôi nghĩ cô sẽ thấy Hầu tước Somerset cũng giống như Shakespear, thường bị người ta trích dẫn sai”.

“Thật khó để chứng minh điều ngược lại”. Kate nói, “vì ông ta cũng đã chết”.

“Đúng thế”, Keith nói với vẻ thủ thế. “Nhưng những lời Hầu tước Somerset nói mà tôi thường nhớ là: Không gì làm tôi vui mừng hơn là tờ Chronicle được chuyển vào tay con trai Hầu tước Townsend”.

“Nhưng Hầu tước Somerset chỉ nói câu đó”. Kate lại nhìn vào tờ giấy ghi chép, “trước khi ông thực sự tiếp quản tờ báo?”

“Thì có gì khác nhau đâu?” Keith nói, cố làm vẻ ngơ ngác.

“Đơn giản là ngay ngày đầu tiên đến tòa báo với tư cách chủ bút, ông đã cho thôi việc Tổng biên tập và Giám đốc điều hành. Một tuần sau, họ ra một tuyên bố chung nói, và lần này tôi xin trích nguyên văn…”

“Thưa ông Townsend. Đã đến giờ cuộc hẹn tiếp của ông”, Heather nói, đứng ngay giữa cửa, tựa như chuẩn bị để ai bước vào.

“Ai vậy?” Keith hỏi.

“Andrew Blacker”.

“Đổi lại chương trình”.

“Xin ông đừng làm thế”, Kate nói. “Tôi đã hỏi quá đủ rồi”.

“Đổi lại chương trình”, Keith cương quyết.

“Nếu ông muốn”, Heather nói không kém cương quyết. Cô lùi ra, vẫn để ngỏ cửa.

“Thưa ông Townsend. Tôi xin lỗi đã chiếm mất nhiều thời gian của ông”, Kate nói. “Tôi sẽ cố gắng nhanh hơn”, cô nói thêm, trước khi trở lại danh sách dài các câu hỏi. “Giờ tôi chuyển sang việc cho ra tờ Continent được không ạ?”

“Nhưng tôi chưa nói xong về Hầu tước Somerset Kenwright và thực trạng của tờ Chronicle khi tôi tiếp quản”.

https://thuviensach.vn

“Tôi xin lỗi”, Kate nói. “Chỉ vì tôi lo ông sẽ phải gọi điện thoại và cảm thấy ái ngại cho ông Blacker”.

Im lặng kéo dài trước khi Keith thú nhận. “Chẳng có ông Blacker nào cả”.

“Tôi không hiểu”, Kate nói.

“Đó là mật hiệu. Heather dùng chúng để cho tôi biết cuộc gặp đã kéo dài bao lâu: New York là mười lăm phút; ông Andrew Blacker là ba mươi phút. Mười lăm phút nữa cô ta sẽ lại vào và bảo tôi có cú điện thoại từ London và Los Angeles. Còn nếu thực sự bực với tôi, cô ta sẽ đo thời gian bằng Tokyo”.

Kate cười.

“Ta hãy cứ thử làm tròn một tiếng. Không biết sau một tiếng, cô ta sẽ đo bằng cái gì”.

“Thành thật mà nói, thưa ông Townsend. Tôi chỉ nghĩ được phỏng vấn ông không quá mười lăm phút”, Kate nói, nhìn xuống bảng câu hỏi.

“Cô bắt đầu hỏi tôi về tờ Continent”, Keith nhắc.

“À, đúng rồi”, Kate nói. “Báo chí đưa tin ông hoàn toàn suy sụp sau khi Alan Rutledge từ chức Tổng biên tập”.

“Đúng thế”, Keith thừa nhận. “Ông ấy là một phóng viên giỏi, chúng tôi đã trở thành bạn gần gũi. Nhưng tờ báo chỉ phát hành dưới 50.000 bản một ngày, mỗi tuần chúng tôi lỗ 100.000 bảng. Bây giờ, dưới thời Tổng biên tập mới, chúng tôi trở lại mức 200.000 bản một ngày và đầu năm tới sẽ phát hành tờ Sunday Continent”.

“Nhưng chắc ông phải chấp nhận rằng tờ báo không còn có thể được mô tả như một loại The Times của Úc?”

“Đúng, và tôi thật sự tiếc”. Đây là lần đầu tiên Keith thú nhận điều này với người khác, trừ mẹ anh.

“Tờ Sunday Continent cũng theo mô thức như báo ngày, hay ông sẽ cho ra một tờ báo quốc gia có chất lượng mà nước Úc đang rất cần?”

Keith bắt đầu hiểu tại sao cô Tulloh lại được giải phóng viên trẻ, tại sao Bruce lại đánh giá cao về cô ta đến thế. Lần này anh chọn từ rất cẩn thận. “Tôi sẽ cố gắng cho ra đời một tờ báo mà đa số người Úc sẽ thích có trên

https://thuviensach.vn

bàn ăn vào mỗi sáng Chủ nhật. Cái đó đã trả lời đúng câu hỏi của cô chưa, Kate?"

"Tôi sợ rằng đúng", cô ta mỉm cười nói.

Keith cũng mỉm cười đáp lại. Nụ cười nhanh chóng biến mất khi anh nghe câu hỏi tiếp theo.

"Bây giờ tôi xin phép nói đến một sự kiện trong cuộc đời ông đã được đưa rất nhiều trên cột Tin vặt". Keith hơi đỏ mặt trong khi cô ta đợi câu trả lời. Bản năng mách anh nên chấm dứt cuộc phỏng vấn ở đây, nhưng anh chỉ gật đầu.

"Có đúng là trong ngày cưới, ông đã ra lệnh cho lái xe chạy thẳng qua nhà thờ chỉ vài phút trước khi cô dâu tới không?".

Keith nhẹ người khi Heather mạnh bước vào phòng. "Thưa ông Townsend. Ông sẽ có điện thoại trong vòng vài phút tới".

"Điện thoại à?" Anh hỏi, mắt sáng lên.

"Vâng, thưa ngài". Chữ *ngài* cô dùng chỉ khi rất cáu.

"London và Los Angeles". Cô ngừng lại trước khi nói tiếp. "Và Tokyo". Rất bực rồi đấy, Keith nghĩ. Nhưng ít ra cô cũng cho anh lối thoát. Kate đã gập cuốn sổ tốc ký.

"Chuyển sang chiều nay", anh nói khẽ. Anh không rõ trong hai cô, cô nào ngạc nhiên hơn. Heather bỏ ra ngoài, không nói một lời, lần này khép cửa lại.

Cả hai người không ai nói gì, cho đến khi Keith bảo: "Đúng. Đúng đấy. Nhưng xin cô đừng đưa nó vào bài viết của mình."

Kate bỏ bút chì xuống bàn, trong khi Keith quay người nhìn qua cửa sổ. "Xin lỗi ông Townsend", cô nói. "Tôi thật không tế nhị".

"Tôi chỉ thực hiện công việc của mình, là câu các phóng viên thường nói ", Keith nhẹ nhàng bảo.

"Có lẽ chúng ta chuyển sang việc ông tiếp quản 2WW một cách lạ lùng, nếu không nói là quái lạ".

Keith ngồi thẳng người, lần đầu tiên có vẻ thoải mái đôi chút.

"Khi tin được đưa lần đầu trên tờ Chronicle trùng vào sáng ngày cưới của ông, ngài Somerset đã gọi ông là đồ ăn cướp".

https://thuviensach.vn

“Tôi tin ông ta muốn dùng nó như một lời khen”.

“Lời khen?”

“Đúng. Tôi cho rằng ông ta muốn nói tôi đã theo đúng truyền thống của những người đi trước”.

“Ông nghĩ đến ai vậy?” Kate ngây thơ hỏi.

“Walter Raleigh và Francis Drake”, Keith trả lời.

“Tôi lại nghĩ có nhiều khả năng ngài Somerset nói tới Râu Xanh hoặc thuyền trưởng Morgan cơ đấy”, Kate mỉm cười đáp lại.

“Có thể. Nhưng tôi nghĩ cô sẽ thấy cả hai bên đều thỏa mãn với hợp đồng đặc biệt đó”.

Kate lại nhìn xuống phần ghi chép của mình. “Thưa ông Townsend. Hiện giờ ông có sở hữu, hoặc có cổ phần lớn trong mười bảy tờ báo, mười một đài phát thanh, một hãng sản xuất máy bay, một khách sạn và hai mỏ than”. Cô ngước nhìn anh. “Tới đây ông còn định làm gì nữa?”

“Tôi muốn bán khách sạn và mỏ than, vì vậy nếu cô tình cờ gặp ai quan tâm…”.

Kate cười. “Không, tôi hỏi nghiêm chỉnh”, cô nói khi Heather xông thẳng vào phòng.

“Ngài Thủ tướng đang trong thang máy trên đường lên đây, thưa ông Townsend”, cô ta nói, giọng Scotland càng nặng hơn lúc bình thường. “Nếu ông nhớ, trưa nay ông phải chiêu đãi Thủ tướng trong phòng họp Hội đồng”.

Keith nháy mắt với Kate lúc ấy đang cười rũ. Heather giữ cửa, lùi qua bên nhường đường cho một người tóc bạc trắng, ăn mặc lịch sự bước vào.

“Chào ngài Thủ tướng”, Keith nói, vội đứng dậy bước tới chào Robert Menzies. Hai người bắt tay nhau trước khi Keith quay lại giới thiệu Kate, lúc này đang cố trốn vào góc phòng. “Thưa ngài thủ tướng. Tôi không nghĩ ngài đã gặp Kate Tulloh. Cô là một trong những phóng viên trẻ đầy triển vọng của tờ Chronicle. Tôi biết cô hy vọng được phỏng vấn ngài vào một ngày nào đó”.

“Tôi sẽ rất vui lòng”, Menzies nói. “Cô cứ gọi tới văn phòng tôi, chúng ta sẽ hẹn một lúc nào đó, cô Tulloh nhé”.

https://thuviensach.vn

***

Hai ngày tiếp theo, Keith không sao gạt Kate ra khỏi đầu. Một điều chắc chắn là cô không nằm trong những kế hoạch đã được tính toán kỹ của anh.

Khi ngồi vào bàn ăn trưa, vị Thủ tướng tự hỏi không hiểu sao chủ nhân trầm tư đến thế. Townsend có vẻ thờ ơ với những đề nghị mang tính cách tân nhằm hạn chế quyền của nghiệp đoàn, mặc dù chính báo chí của anh từ vài năm nay đã thúc ép chính phủ về vấn đề này.

Sáng hôm sau, Townsend cũng không lanh lợi lắm khi điều khiển cuộc họp hàng tháng của Hội đồng. Thực tế là người kiểm soát vương quốc truyền thông lớn nhất của Úc đã tỏ ra thiếu cởi mở một cách đáng ngờ. Một hai vị giám đốc bạn anh tự hỏi có phải anh đang mưu tính gì đó chăng? Khi anh nói về mục 7 - việc anh sắp tới Anh quốc với mục đích tiếp quản một nhóm báo nhỏ ở phía Bắc nước này, thì chẳng mấy ai thấy cần phải có chuyến đi đó. Anh hoàn toàn thất bại trong việc thuyết phục họ rằng đó là việc đáng làm.

Khi cuộc họp giải tán, các giám đốc đã về hết, Townsend trở lại văn phòng, ngồi đọc báo mãi cho tới khi Heather bỏ đi. Anh nhìn đồng hồ khi cô đã khép cửa lại. Đã hơn bảy giờ tối, anh chợt nghĩ cô đã phải làm việc quá muộn. Khi đã chắc chỉ còn một mình, anh nhấc điện thoại, rồi quay ba số trực tiếp đến văn phòng Tổng biên tập.

“Bruce này. Về chuyến đi London sắp tới, tôi cần một phóng viên đi cùng, để nếu có chuyện gì thì anh là người đầu tiên được biết”.

“Lần này anh định mua gì?” Bruce hỏi. “Tờ The Times chăng?”

“Không, không phải trong chuyến đi này. Tôi chỉ tìm kiếm thứ gì mang lại lợi nhuận”.

“Tôi sẽ gọi cho Ned Brewer ở Văn phòng London. Nếu có gì, anh ta rõ ràng là người có thể theo được”.

“Tôi không rõ đó có phải việc của một Giám đốc văn phòng hay không”, Townsend nói. “Tôi tính lang thang ở vùng Bắc nước Anh vài ngày, xem các nhà in, gặp gỡ các phóng viên, cố gắng quyết định nên giữ Tổng biên tập nào. Tôi không muốn Ned xa văn phòng một thời gian dài”.

https://thuviensach.vn

“Vậy thì tôi có thể nhả Ed Makins cho anh một tuần. Nhưng tôi cần anh ta khi Quốc hội bắt đầu họp, nhất là nếu anh linh cảm đúng, Menzies thông báo về một dự luật hạn chế quyền của nghiệp đoàn”.

“Đừng, đừng. Tôi không muốn người cao đến mức ấy. Nhìn chung tôi cũng không chắc mình sẽ đi bao lâu. Một người mới vào có tay nghề kha khá là đủ”. Anh ngừng lại, nhưng Bruce không gợi ý giúp thêm. “Tôi rất có ấn tượng với cô gái anh cử đến phỏng vấn tôi hôm trước”, anh nói. “Tên cô ta là gì nhỉ?”

“Kate Tulloh”, Bruce trả lời. “Nhưng cô ta còn quá trẻ, chưa có kinh nghiệm trước một việc lớn như thế này”.

“Khi chúng ta gặp nhau, anh cũng thế thôi, Bruce. Việc đó không ngăn tôi giao anh chức Tổng biên tập”.

Im lặng một lát, rồi Bruce bảo: “Để tôi xem lúc đó cô ta có rảnh không”.

Townsend mỉm cười đặt máy xuống. Anh không thể giả bộ rất mong chuyến đi Anh lần này, mặc dù anh biết đã đến lúc cần mở rộng chân trời của anh ra khỏi nước Úc. Anh nhìn đám giấy tờ để đầy mặt bàn. Mặc dù có hẳn một đội chuyên gia quản lý xem xét chi tiết các tổ hợp báo chí ở Anh, cuối cùng họ cũng chỉ đi đến kết luận tập trung vào một tổ hợp mà thôi. Một hồ sơ đã được chuẩn bị để anh nghiên cứu vào cuối tuần. Anh lật trang đầu và bắt đầu đọc hồ sơ về tổ hợp West Riding. Trụ sở chính của nó đóng ở Leeds. Anh mỉm cười. Nơi gần Leeds nhất mà khi còn học ở Oxford anh đã tới là trường đua ở Doncaster. Vào dịp đó, nếu anh nhớ chính xác, anh đã cược đúng con ngựa thắng cuộc.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 19

~oOo~

«- Báo News Chronicle
Ngày 25 tháng Mười, 1951
Churchill dẫn đầu kết quả bầu cử»

"Và ngài sẽ thanh toán thế nào, thưa ngài Armstrong?" Người nhân viên nhà đất hỏi.

"Đại úy Amstrong".

"Xin lỗi, thưa đại úy Amstrong".

"Tôi trả bằng séc".

Amstrong đã mất mười ngày để tìm chỗ ở thích hợp, và anh chỉ đồng ý thuê ngắn hạn một căn hộ ở Stanhope Gardens khi người nhân viên cho biết có một thiếu tướng về hưu đang sống ở tầng trên.

Việc tìm một văn phòng thích hợp còn làm anh mất nhiều thời gian hơn, vì cần có một địa chỉ để thuyết phục Julius Hahn rằng Amstrong đã làm nghề xuất bản lâu năm. Sau khi John D. Wood hỏi xem anh định thuê nhà với giá bao nhiêu, công việc được giao cho một nhân viên cấp dưới.

Hai tuần sau, Amstrong đã có một văn phòng thậm chí còn nhỏ hơn căn hộ của anh ở Stanhope Gardens. Mặc dù không hoàn toàn đồng ý với sự mô tả của người nhân viên về căn phòng rộng 308 feet vuông, có một khu phụ ở tầng trên là lý tưởng, hoàn hảo và có một không hai, song nó có hai ưu điểm: Nằm trên phố Fleet và anh có đủ tiền thuê ba tháng đầu.

"Xin ngài vui lòng ký tên vào đây, thưa đại úy Armstrong".

Anh mở nắp chiếc bút Parker mới và ký vào bản hợp đồng.

"Tốt rồi. Còn đây là nơi làm việc của ngài", người nhân viên nói trong khi đợi mực khô. "Tiền thuê nhà, như ngài đã biết, là 10 bảng một tuần,

https://thuviensach.vn

một phần tư số tiền này có thể trả sau. Có lẽ ngài sẽ vui lòng cho tôi tấm séc 130 bảng".

"Tôi sẽ cho nhân viên của tôi mang tới, muộn nhất là chiều nay", Armstrong nói trong khi sửa lại chiếc nơ trên cổ.

Người nhân viên ngập ngừng một lát, sau đó bỏ tờ hợp đồng vào cặp. "Tôi chắc mọi sự sẽ ổn, thưa đại úy Armstrong", ông ta nói và đặt mấy chiếc chìa khóa lên trên những quyển sách.

Armstrong tin chắc rằng khi Hahn quay số FLE6093 và nghe thấy giọng nói *"Thưa ngài, Công ty Truyền thông Armstrong xin nghe"*, ông ta sẽ không thể biết được là nhà xuất bản của anh chỉ có một căn phòng, hai chiếc bảng, một tủ đựng tài liệu và một máy điện thoại mới lắp đặt. Và trong cụm từ *"một trong số những nhân viên của tôi"* thì chỉ có từ một là đúng. Tuần trước, Sally Carr đã về London và trở thành trợ lý riêng của anh vào sáng sớm hôm nay.

Armstrong không thể đưa ngay tờ séc cho người nhân viên môi giới nhà đất vì anh chỉ vừa mới mở tài khoản ở ngân hàng Barclay, và ngân hàng chưa thể cấp séc cho anh chừng nào họ chưa nhận được khoản tiền chuyển đã hứa từ Holt & Co ở Berlin. Trên thực tế, việc anh là đại úy Armstrong MC, như anh đang cố thuyết phục họ, đã không gây được ấn tượng gì với người quản lý. Khi tiền cuối cùng cũng đã được chuyển tới, viên quản lý đã cho người thư ký phụ trách tài khoản của anh biết rằng sau cuộc gặp gỡ mà ông ta mong đợi, số tiền hơn 217 bảng 9 shilling 6 xu một chút đã được gửi vào tài khoản của đại úy Armstrong.

Trong khi chờ số tiền chuyển đến, Armstrong liên hệ với Stephen Hallet tại văn phòng của anh ta tại Lincoln's Inn Fields và đề nghị đăng ký cho Công ty Truyền thông Armstrong là công ty tư nhân. Việc này khiến anh tốn mất 10 bảng nữa. Ngay khi công ty vừa thành lập, một hóa đơn không thể thanh toán được đã nằm trên bàn của Sally. Trong thời gian này số tiền trong tài khoản của Armstrong không đủ để mua một tá rượu vang đỏ, vì vậy anh mời Hallet làm luật sư cho công ty.

Khi khoản tiền được gửi tới, Armstrong tính toán là sau khi trả hết nợ nần, anh chỉ còn chưa đầy 40 bảng trong tài khoản. Anh nói với Sally từ

https://thuviensach.vn

nay cô đừng thanh toán bất kỳ hóa đơn nào quá 10 bảng chừng nào họ chưa nhận được phiếu đòi tiền ít nhất là ba lần.

Charlotte đã mang bầu đứa thứ hai được sáu tháng, gặp Dick ở London ít ngày sau khi anh thuê căn hộ ở Knightbridge. Khi lần đầu tiên nhìn thấy tận mắt căn hộ bốn buồng này, nàng chẳng hề bình phẩm gì về chuyện nó quá chật hẹp so với căn hộ rộng rãi của họ ở Berlin. Nàng chỉ cảm thấy thật hạnh phúc vì đã thoát khỏi nước Đức.

Khi đi đi về về bằng xe buýt, Armstrong thường tự hỏi liệu đến bao giờ mình mới có được một chiếc xe riêng, cùng tài xế. Khi công ty đã được đăng ký, anh bay tới Berlin và khiến Hahn phải miễn cưỡng cho vay 1.000 bảng. Anh quay trở về London với tờ séc và một tá bản thảo đã hứa là sẽ được dịch trong vòng vài ngày, và rằng tiền sẽ được hoàn trả ngay sau khi anh ký được hợp đồng với nhà xuất bản nước ngoài đầu tiên. Song anh phải đối mặt với một vấn đề mà anh không thể thú nhận với Hahn. Cho dù Sally đã tốn nhiều giờ điện thoại cố gắng thu xếp một cuộc hẹn với chủ tịch những nhà xuất bản khoa học hàng đầu ở London, cô đã nhanh chóng nhận ra rằng cánh cửa của những người này đã không sẵn mở ra cho đại úy Armstrong MC như cái cách mà họ đã làm được ở Berlin.

Vào những buổi tối khi anh lê bước vào nhà trước lúc nửa đêm, Charlotte thường hỏi anh về tình hình công việc. Chưa khi nào tốt hơn đã thay cho từ tuyệt mật. Nhưng nàng không thể không để ý thấy rằng những chiếc phòng bì màu nâu mỏng dính thường xuyên rơi vào thùng thư của họ, và hình như chúng đều được nhét vào chiếc ngăn kéo ngay bên cạnh mà chẳng được mở. Khi nàng bay đi Lyon để sinh đứa con thứ hai, Dick đã đảm bảo rằng cho đến khi vợ trở về anh sẽ ký được bản hợp đồng lớn đầu tiên.

Mười ngày sau, trong khi Armstrong đang đọc lời phúc đáp cho bức thư mà anh nhận được lúc sáng thì có tiếng gõ cửa. Sally vội vàng ra mở và chạm trán ngay với người khách hàng đầu tiên của họ. Geoffrey Bailey, người Canada, đại diện cho một nhà xuất bản nhỏ ở Montreal. Kỳ kèo từng đồng một, cuối cùng anh ta đã đồng ý nhận những bản thảo của ba nhà khoa học Đức. Khi dịch xong chúng và tin rằng sách sẽ bán được, anh ta đã

https://thuviensach.vn

trở lại với một tờ séc và ký hợp đồng bản quyền trên 3 quyển đó ở Canada và Pháp. Armstrong gửi tiền vào ngân hàng, nhưng chẳng buồn hồi âm cho Julius Hahn về vụ giao dịch này.

Nhờ có Bailey, khi Charlotte về đến Heathrow sáu tuần sau đó với bé Nicole trong tay, Dick đã ký thêm được hai hợp đồng nữa với hai nhà xuất bản ở Tây Ban Nha và Bỉ. Nàng rất ngạc nhiên khi thấy anh đã kiếm được một chiếc Dodge lớn, vẫn với Benson sau tay lái. Anh đã không nói với vợ rằng chiếc Dodge đang trong tình trạng bấp bênh, và rằng không phải cuối tuần nào anh cũng có thể trả nổi lương cho Benson.

“Nó gây ấn tượng cho các khách hàng”, anh nói, và đảm bảo với vợ là công việc đang ngày càng trôi chảy. Nàng cố bỏ qua thực tế là một số câu chuyện của anh đã đổi khác kể từ khi nàng đi xa, và những chiếc phong bì màu nâu chưa mở vẫn còn nguyên trong ngăn kéo. Song nàng vẫn cảm động khi anh nói rằng đại tá Oakshott đã trở về London, đã tới thăm anh và hỏi xem liệu biết ai có thể cho người lính già ấy một công việc.

Armstrong là người thứ năm Oakshott tìm gặp, và không một ai trong số bốn người trước tỏ ra sẵn sàng giúp đỡ những người ở tuổi ông. Ngay ngày hôm sau Oakshott đã được nhận vào làm ở Công ty Truyền thông Armstrong với mức lương 1.000 bảng một năm, mặc dù tài khoản hằng tháng của ông không phải bao giờ cũng được tăng thêm đúng hạn.

Khi ba bản thảo đầu tiên đã được xuất bản ở Canada, Pháp, Bỉ và Tây Ban Nha, ngày càng có nhiều nhà xuất bản bắt đầu tìm đến, và sau đó rời khỏi văn phòng của Armstrong, mang theo bản danh sách đánh máy dài của tất cả những cuốn sách đã có bản quyền.

Khi Armstrong bắt đầu che giấu sự gia tăng của số vụ giao dịch, anh giảm bớt các chuyến đi đến Berlin, cho đại tá Oakshott thế vào chỗ của mình và giao cho ông một nhiệm vụ mà chẳng ai thèm ghen tị là phải giải thích cho Julius Hahn vì cớ gì tiền được chuyển chậm trễ như vậy. Oakshott tiếp tục tin vào tất cả những gì Armstrong nói với ông - xét cho cùng, không phải họ đã phục vụ trong cùng một trung đoàn hay sao? - và vì đôi khi, Hahn cũng đã làm như thế.

https://thuviensach.vn

Nhưng ngoại trừ sự may mắn hiếm hoi với những nhà xuất bản nước ngoài, Armstrong vẫn không gặp may trong việc thuyết phục một nhà xuất bản hàng đầu của nước Anh mua bản quyền xuất bản những cuốn sách của mình. Sau nhiều tháng nghe những câu trả lời *"Tôi sẽ gặp anh sau, đại úy Armstrong"*, anh bắt đầu tự hỏi không biết anh phải tốn bao nhiêu lâu nữa để mở được cánh cửa cho phép anh gia nhập ngành xuất bản Anh.

Việc ấy đã tới vào một tối tháng Mười, khi Armstrong đánh dấu chéo vào địa chỉ của tờ Globe và tờ Gazette - hai tờ báo hằng ngày ăn khách nhất - thì Sally nói với anh rằng một nhà báo của tờ The Times đang chờ ở máy. Armstrong gật đầu.

"Tôi sẽ chuyển máy cho đại úy Armstrong", cô nói.

Armstrong băng qua căn phòng và đón lấy chiếc ống nghe từ tay cô. "Tôi là Dick Armstrong, chủ tịch Công ty Truyền thông Armstrong. Tôi có thể giúp gì cho ngài?"

"Tôi là Neville Andrade, phóng viên khoa học của tờ The Times. Gần đây tôi có nhận được từ một nhà xuất bản Pháp một trong những ấn phẩm của Julius Hahn, có tiêu đề *Nước Đức và bom nguyên tử*, và tò mò muốn biết còn bao nhiêu bài báo khác đã được ngài dịch.

Sau một giờ trò chuyện qua điện thoại, Armstrong đã kể cho Andrade câu chuyện về cuộc đời anh và hứa rằng trưa mai người lái xe của anh sẽ mang bản danh sách hoàn chỉnh các bài báo đến cho anh ta.

Sáng hôm sau, anh đến văn phòng muộn do cái mà người London thường gọi đùa là *"món cháo đậu Hà Lan"* (ý nói sương mù dày đặc). Sally cho biết cô đã nhận được bảy cú điện thoại trong vòng 20 phút. Do chuông điện thoại lại reo, cô chỉ vào bàn làm việc của anh. Một tờ The Times đang mở ra ở trang khoa học. Armstrong ngồi xuống và bắt đầu đọc bài viết dài của Andrade về bom nguyên tử và, mặc dù thua trận, các nhà khoa học Đức vẫn bỏ xa các nước khác trong nhiều lĩnh vực như thế nào.

Chuông điện thoại lại reo, nhưng anh vẫn không hiểu tại sao Sally lại muốn anh lưu tâm tới bài báo này, cho mãi tới khi anh nhìn thấy đoạn cuối của nó: *"Những thông tin chủ yếu do đại úy Armstrong, người quản lý bản*

https://thuviensach.vn

quyền dịch mọi ấn phẩm của nhà xuất bản giàu uy tín Julius Hahn, nắm giữ".

Những ngày sau đó, cụm từ *"Chúng tôi sẽ gặp anh sau, đại úy Armstrong"* đã chuyển thành *"Tôi chắc là chúng ta có thể hợp tác với nhau, Dick ạ"*. Và anh bắt đầu lựa chọn nơi sẽ xuất bản những bản thảo và phát hành tạp chí của anh. Những người mà khi trước anh không thể gặp được thì giờ đây đã mời anh ăn trưa ở Garrick, thậm chí, khi gặp anh, họ không làm gì hơn là chỉ cho anh thấy rằng anh nên trở thành một thành viên của họ.

Đến hết năm đó Armstrong cuối cùng cũng đã trả 1.000 bảng và đại tá Oakshott không thể thuyết phục được Hahn lâu hơn nữa rằng ngài chủ tịch công ty của ông vẫn chưa tìm được người để ký kết hợp đồng. Oakshott vui mừng vì Hahn không biết chiếc Dodge đã được thay thế bằng chiếc Benley, và rằng Benson giờ đây đã diện bộ đồng phục màu xám bảnh chọe cùng chiếc mũ lưỡi trai. Điều mới nhất là Armstrong đã tìm được một văn phòng thích hợp với một nhân viên thạo việc, vì vậy anh đã giữ được công việc chạy đều. Khi tầng trên và tầng dưới của anh bỏ không, anh đã ký hợp đồng cho thuê lại chỉ trong vòng vài giờ.

Trong buổi họp mặt hằng năm của Trung đoàn North Staffordshire ở tiệm cà phê Royal, Armstrong đã gặp thiếu tá Wakeham và phát hiện ra là Peter vừa được giải ngũ, đang muốn tìm một công việc trong phòng nhân sự của Tuyến đường sắt lớn miền Tây. Anh đã mất cả một buổi tối rảnh rỗi để thuyết phục anh chàng này rằng Công ty Truyền thông Armstrong là nơi có triển vọng tốt hơn nhiều. Và đến hôm thứ Hai thì Peter đã trở thành người quản lý cho anh. Khi Peter đã yên vị, Amstrong bắt đầu những chuyến đi khắp thế giới, từ Montreal đến New York, Tokyo, Christchurch, bán các bản thảo của Hahn, và luôn đòi những khoản tiền đặt cọc lớn. Anh bắt đầu gửi tiền vào nhiều tài khoản ngân hàng khác nhau, khiến cho thậm chí ngay cả Sally cũng không dám chắc vào một lúc nào đó công ty có bao nhiêu tiền gửi và gửi ở những đâu. Mỗi khi trở về Anh, anh lại thấy rằng số nhân viên ít ỏi của mình hoàn toàn không thể theo kịp với những đơn đặt

https://thuviensach.vn

hàng ngày một tăng. Và Charlotte thì làm anh mệt mỏi bởi những lời than phiền về chuyện bọn trẻ đã lớn…

Khi hợp đồng cho thuê toàn bộ tòa nhà ở phố Fleet được đưa ra, anh lập tức chộp ngay lấy nó. Giờ đây ngay cả những người khách hàng đa nghi nhất, một khi đã đến thăm văn phòng mới của anh, đều phải thừa nhận rằng đại úy Armstrong là một đối tác làm ăn đáng tin cậy. Tiếng đồn về sự thành công của anh đã lan tới Berlin, song những bức thư của Hahn đòi được biết chi tiết số lượng sách bán qua các nước, đòi được ký vào các hợp đồng ngoài nước và kiểm tra các tài khoản đã bị cố tình phớt lờ. Đại tá Oakshott, người được tùy ý báo cáo, đã khiến cho mối nghi ngờ của Hahn ngày càng tăng khi nói theo giọng điệu của Armstrong, rằng công ty gặp khó khăn trong việc làm hòa vốn, bị đối xử ngày càng giống như một cậu bé đưa thư, cho dù trên thực tế, ông đã được chỉ định làm phó chủ tịch công ty. Nhưng mặc dù Oakshott dọa xin từ chức và Stephen Hallet cảnh báo rằng anh ta đã nhận được thư của một luật sư của Hahn ở London dọa chấm dứt quan hệ hợp tác của họ, Armtrong vẫn bình chân như vại. Anh tin rằng chừng nào luật pháp còn ngăn Hahn đi ra khỏi nước Đức, ông ta sẽ không có cách nào khám phá ra được đế chế của anh đã lớn mạnh như thế nào, và vì vậy một nửa thực lãi hiện nay sẽ là bao nhiêu.

Trong những tuần chính phủ Winston Churchill trở lại nắm quyền vào năm 1951, mọi hạn chế đối với việc đi lại của các công dân Đức được bãi bỏ. Armstrong không hề ngạc nhiên khi được Oakshott cho biết Hahn và Schultz sẽ tới London trong chuyến đi ra nước ngoài đầu tiên của họ.

Sau cuộc thảo luận kéo dài với KC và Gray’s Inn, hai người Đức đã vẫy taxi đến phố Fleet để gặp người cộng sự hải ngoại của họ. Tuổi tác không làm Hahn mất đi thói quen đúng giờ, và Sally đã dẫn họ lên văn phòng mới rộng thênh thang của Dick, hy vọng họ bị ấn tượng mạnh bởi những hoạt động nhộn nhịp đang diễn ra xung quanh. Họ bước vào phòng làm việc của Armstrong và được chào đón bằng một nụ cười rộng mở mà cả hai đều nhớ rõ. Shultz bị sốc bởi cơ thể đồ sộ của viên đại úy và không chú ý đến chiếc nơ sặc sỡ trên cổ anh.

https://thuviensach.vn

“Chào mừng những người bạn cũ thân thiết của tôi.” Armstrong mở đầu, giang rộng đôi cánh tay như một con gấu lớn. “Thật lâu quá rồi”. Anh ngạc nhiên khi thấy đáp lại chỉ là một thái độ lạnh nhạt, rồi dẫn họ đến chỗ ngồi tiện lợi bên cạnh bàn làm việc của một cộng sự, sau đó anh quay lại chiếc ghế cao, cho phép anh nhìn họ từ trên xuống. Sau anh là bức tường có treo tấm ảnh lớn chụp cảnh Thống chế Montgomery đang đính huân chương Chữ thập lên ngực áo chàng đại úy trẻ.

Khi Sally đã rót xong cà phê Brazil vào những chiếc tách sứ cho hai người khách, Hahn không bỏ phí thời gian, nói với Armstrong - bằng cái giọng như thể ông ta muốn hỏi ý kiến anh - về mục đích chuyến đi của họ. Ông ta chỉ ngừng bài diễn văn được chuẩn bị công phu của mình khi một trong 4 chiếc máy điện thoại trên bàn đổ chuông. Armstrong vồ lấy máy, và Hahn cho rằng anh sẽ hướng dẫn cho cô thư ký của anh nghe mọi cuộc điện thoại về sau. Nhưng thay vì thế lại là cuộc đàm thoại sôi nổi bằng tiếng Nga. Ngay khi anh vừa kết thúc thì lại có điện thoại, và anh lại nói bằng tiếng Pháp. Hahn và Schultz che giấu nỗi bực bội và kiên nhẫn đợi Armstrong nói chuyện điện thoại xong.

“Tôi thành thật xin lỗi”, Armstrong nói sau khi cuối cùng cũng đã đặt chiếc máy điện thoại thứ ba xuống, “nhưng như các ông thấy đấy, những cái của nợ này chẳng bao giờ ngừng réo chuông cả. Và năm mươi phần trăm các cuộc gọi đó”, anh nói thêm với một nụ cười rạng rỡ, “là nhân danh các ông”.

Hahn hầu như bắt đầu nói lại bài diễn văn của mình, trong khi Armstrong mở ngăn kéo, lấy ra hộp xì gà Havana, một hình ảnh chưa bao giờ những người khách của anh nhìn thấy trong vòng 10 năm qua. Anh đẩy chiếc hộp qua bàn. Hahn xua tay từ chối và Schultz miễn cưỡng làm theo.

Hahn cố bắt đầu lần thứ ba.

“Tiện thể”, Amstrong nói, “Tôi đã đặt bàn cho bữa trưa ở nhà hàng Savoy Grill. Người ta chỉ thuộc về người ta khi ăn ở Grill”. Anh tặng thêm cho họ một nụ cười tươi tắn nữa.

“Chúng tôi không rảnh để ăn trưa”, Hahn nói cộc lốc.

https://thuviensach.vn

“Nhưng chúng ta có rất nhiều chuyện để nói”, Armstrong cố nài, “nhất là những chuyện cũ”

“Chúng ta có rất ít chuyện để nói”, Hahn sẵng giọng, “và chuyện cũ thì lại càng ít”.

Armstrong im lặng giây lát.

“Tôi rất tiếc phải báo cho anh biết, đại úy Armstrong”, Hahn nói tiếp, “là chúng tôi đã quyết định hủy bỏ thỏa thuận giữa chúng ta”.

“Không thể như thế được”, Armstrong kêu lên, “chúng ta có một thỏa thuận được ràng buộc về pháp luật”.

“Rõ ràng là anh chưa đọc bản cam kết”, Hahn lạnh lùng. “Nếu đã đọc, hẳn anh phải hiểu quá rõ về những hình phạt do việc không làm tròn những cam kết về tài chính với chúng tôi”.

“Nhưng tôi đang định làm…”

“Trong trường hợp không thanh toán đầy đủ, sau mười hai tháng tất cả mọi quyền lợi của người cộng tác ở nước ngoài sẽ được tự động trả về cho công ty mẹ”. Hahn nói cứ như thể ông ta đã chôn giấu điều này tự đáy lòng.

“Nhưng tôi có thể làm rõ mọi cam kết của tôi ngay bây giờ”, Armstrong nói, không tin chắc là mình có thể làm được.

“Điều ấy không ảnh hưởng gì đến quyết định của tôi”, Hahn nói.

“Nhưng hợp đồng quy định rằng các ông phải báo cho tôi bằng văn bản trước chín mươi ngày”, Armstrong nói, nhớ lại một trong những điều mà Stephen Hallet gần đây đã nhấn mạnh.

“Chúng tôi đã làm điều đó mười một lần”, Hahn đáp lại.

“Tôi không nhớ là tôi đã nhận được một thông báo nào như vậy”, Armstrong nói. “Vì vậy tôi…”.

“Ba cái cuối cùng trong số đó”, Hahn nói tiếp, “đã được gửi tới văn phòng này, và việc giao chúng đã được ghi lại”.

“Điều đó không có nghĩa là chúng tôi đã nhận được chúng”.

“Tất cả các bản thông báo đó đều được thư ký riêng của anh hoặc đại tá Oakshott ký nhận. Yêu cầu cuối cùng của chúng tôi đã được chuyển bằng tay cho luật sư của anh, Stephen Hallet, mà theo tôi biết là người đã thảo bản hợp đồng gốc.”

https://thuviensach.vn

Lại một lần nữa Armstrong im lặng.

Hahn mở chiếc cặp cũ kỹ mà Armstrong còn nhớ rõ, lấy ra những bản sao của ba tài liệu, ông đặt chúng lên bàn trước mặt người đồng sự cũ của mình. Sau đó ông lấy ra tài liệu thứ tư.

“Bây giờ tôi sẽ cho anh thời hạn một tháng, yêu cầu anh trả cho tất cả các ấn phẩm, ảnh hoặc tài liệu thuộc quyền sở hữu của anh đã được chúng tôi cung cấp trong hai năm qua, cùng số tiền là 170.000 bảng để bù đắp tiền bản quyền của chúng tôi. Các nhân viên kế toán của chúng tôi đều xem đây là con số định giá khá xác đáng”.

“Chẳng lẽ sau tất cả những gì tôi đã làm cho ông, ông không thể cho tôi một cơ hội nào hay sao?” Armstrong nài nỉ.

“Chúng tôi đã cho anh quá nhiều cơ hội”, Hahn nói, “và cả hai chúng tôi”, ông gật đầu về phía người cộng sự, “đều đã đến tuổi không thể vung phí thời gian để hy vọng anh sẽ tôn trọng những cam kết của mình.”

“Nhưng làm sao ông có thể sống được, nếu thiếu tôi?” Armstrong gặng hỏi.

“Khá đơn giản”, Hahn nói. “Sáng nay chúng tôi đã ký một thỏa thuận được đại diện bởi một nhà xuất bản rất có uy tín của Macmillan, với người mà tôi chắc là anh rất quen. Chúng tôi sẽ đăng thông báo về kết quả này trong cuốn Người Bán Sách thứ tư tới, nhờ vậy các khách hàng ở Anh, Mỹ và các nước khác sẽ hiểu ra rằng anh không còn là đại diện của chúng tôi nữa”.

Hahn đứng lên. Schultz làm theo. Armstrong nhìn hai người đi ra mà không nói một lời nào. Trước khi họ đến cửa, anh quát lên sau lưng họ, “Luật sư của tôi sẽ nói chuyện với các ông!”.

Khi cánh cửa đóng lại, anh chậm rãi bước tới bên cửa sổ. Anh nhìn chăm chăm xuống đường và không động đậy cho đến khi thấy họ vào taxi. Khi họ đã đi khỏi anh quay trở lại ghế, cầm lấy chiếc điện thoại gần nhất và quay số. Một giọng nói quen thuộc trả lời, “Trong bảy ngày tới, ngài có thể thu xếp mua mọi cổ phần Macmillian” Anh dập máy, sau đó gọi cuộc thứ hai.

https://thuviensach.vn

Stephen Hallet chăm chú nghe khách hàng của mình thuật lại đầy đủ cuộc gặp gỡ với Hahn và Schultz. Anh ta không hề ngạc nhiên về thái độ của họ, vì gần đây anh đã báo cho Armstrong biết về yêu cầu hủy bỏ mà anh nhận được từ luật sư của Hahn ở London. Khi Armstrong kể xong, anh chỉ có một câu hỏi: "Anh nghĩ tôi có thể thu xếp việc này trong bao lâu? Vì trong vài tuần tới tôi phải thu hồi một số khoản nợ lớn".

"Một năm, có lẽ là mười tám tháng, nếu anh quyết tâm đưa họ ra tòa".

***

Hai năm sau, sau khi Armstrong đã nắm chắc mọi người, bao gồm cả Stephen Hallet, anh và Hahn đưa nhau ra tòa.

Hallet đã thảo một văn bản dài trong đó Armstrong đồng ý trả cho Hahn mọi tài sản, gồm tài liệu xuất bản, các bản kẽm, bản quyền, hợp đồng và hơn một phần tư trong số một triệu cuốn sách từ cửa hàng của anh ở Watford. Anh cũng trả đầy đủ số tiền 75.000 bảng và thỏa thuận dứt khoát về số lợi nhuận trong năm năm qua.

"Ơn Chúa, cuối cùng chúng ta cũng được giải thoát khỏi hắn", đó là tất cả những gì Hahn đã nói khi bước ra khỏi Tòa thượng thẩm ở Strand.

Một ngày sau khi thỏa thuận được ký kết, đại tá Oakshott xin thôi việc ở Công ty Armstrong mà không giải thích lý do. Ba tuần sau đó ông chết vì một cơn đau tim. Armstrong không có thời gian để dự đám tang, vì vậy anh cho Peter Wakeham, phó Chủ tịch mới, đến thay mặt anh. Ngày diễn ra đám tang Oakshott, Armstrong đang ở Oxford để ký hợp đồng thuê lâu dài một tòa nhà lớn tại vùng ngoại ô thành phố.

Trong hai năm tiếp đó, thời gian Armstrong ở trên máy bay nhiều hơn ở trên mặt đất, khi anh đi khắp thế giới gặp các tác giả đang làm việc cho Hahn, cố gắng thuyết phục họ hủy bỏ hợp đồng và gia nhập vào Công ty Armstrong. Anh thấy rõ là không nên làm việc đó ở Đức, nhưng điều này được bù đắp bởi sự độc quyền ở nước Nga mà đại tá Tulpanov đã có thể tạo ra, và nhiều hợp đồng được Armstrong thực hiện ở Mỹ trong những năm Hahn không thể đi ra nước ngoài.

https://thuviensach.vn

Nhiều nhà khoa học, những người hiếm khi ra khỏi phòng thí nghiệm của mình, hãnh diện bởi cách tiếp cận riêng của Armstrong cùng triển vọng sẽ được tiếp xúc với số độc giả mới mẻ và đông đảo trên khắp thế giới. Họ thường chẳng có khái niệm gì về giá trị thương mại thực tế nghiên cứu của họ, và rất sung sướng ký vào bản hợp đồng được thảo sẵn. Sau khi chuyển hoạt động tới Headley Hall, Oxford, họ thường cho rằng đây là một trong những con đường liên kết với trường đại học.

Một khi họ đã ký vào thỏa thuận, thường là ủy thác toàn bộ hoạt động trong tương lai cho Armstrong để đổi lấy một khoản tiền trả trước nực cười, họ sẽ không bao giờ nghe được gì từ phía anh nữa. Những thủ đoạn này đem lại cho Công ty Armstrong khoản lợi nhuận 90.000 bảng một năm sau khi anh và Hahn chia tay, và một năm sau tờ Manchester Guardian đã bầu Richard Armstrong là Nhà thương mại trẻ tuổi của năm. Charlotte nhắc rằng anh đã gần 40 tuổi. “Đúng vậy”, anh thừa nhận “nhưng đừng quên là các địch thủ của anh đã bắt đầu trước anh 20 năm”.

Khi đã thu xếp xong Headley Hall, ngôi nhà ở Oxford của họ, Dick thấy là anh đã nhận được rất nhiều lời mời tham dự các sự kiện của trường. Hầu hết những lời mời này đều bị anh bỏ qua, vì anh biết tất cả những gì người ta muốn chỉ là tiền của anh. Nhưng sau đó, Allan Walker đã viết thư tới. Walker là Chủ tịch Câu lạc bộ Lao động trường đại học Oxford, và ông muốn biết liệu đại úy Armstrong có tài trợ cho một bữa tiệc chiêu đãi được ủy ban của Hugh Gaitskell, nhà lãnh đạo phe đối lập tổ chức hay không. “Tôi đồng ý”, Dick nói, “với một điều kiện: Tôi sẽ ngồi cạnh ông ta”. Sau đó anh tài trợ cho mọi cuộc đến thăm trường bởi người phát ngôn Công đảng, và trong vòng vài năm anh đã gặp mọi thành viên của cái nội các vô hình và một số quan chức nước ngoài, bao gồm cả Thủ tướng Israel, David Ben Gurion, người đã mời anh tới Tel Aviv và đề nghị anh quan tâm tới những người Do Thái đã không được may mắn như anh.

Sau khi Allan Walker rời bỏ chức vụ, ông liền xin làm việc cho Công ty Truyền thông Armstrong. Vị Chủ tịch ngay lập tức bổ nhiệm ông làm trợ lý riêng vì vậy ông có thể khuyên anh nên làm thế nào để mở rộng ảnh hưởng chính trị của mình. Đề xuất đầu tiên của Walker là anh nên tiếp quản tờ tạp

https://thuviensach.vn

chí Isis ốm yếu của trường, mà như thường lệ, đang gặp khó khăn về tài chính. Với một khoản đầu tư nhỏ, Armstrong đã trở thành người anh hùng của phái tả, và không chút ngượng ngùng dùng tờ tạp chí để thúc đẩy mục đích riêng của bản thân. Ảnh anh thường xuyên xuất hiện trên trang bìa, song do những biên tập viên của tờ tạp chí thường chỉ kéo dài một năm, và không biết liệu họ có tìm được một nguồn thu nhập khác hay không, chẳng một ai trong số họ phản đối.

Khi Harold Wilson trở thành người lãnh đạo Công đảng, Armstrong bắt đầu thực hiện những bài diễn văn trước công chúng với sự ủng hộ của ông; những người nhạo báng cho rằng đó chỉ là vì người của Đảng Bảo thủ chẳng có việc gì để làm với anh. Anh không khi nào thất bại trong việc làm cho những người phát ngôn của Công đảng biết rằng anh rất vui mừng được gánh vác mọi khoản thua lỗ của Isis, chừng nào nó còn khuyến khích thế hệ sinh viên Oxford tiếp tục ủng hộ Công đảng. Một số chính khách thì thấy phương pháp này khá sống sượng. Song Armstrong bắt đầu tin rằng Công đảng lên nắm quyền ở chính phủ kế nhiệm, anh có thể sử dụng sự giàu có và ảnh hưởng để thực hiện giấc mộng mới của anh: Trở thành ông chủ một tờ báo phát hành trên toàn quốc.

Trên thực tế, anh bắt đầu lo ngại về một người có thể ngăn cản anh.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 20

~oOo~

«- Báo The Times
Ngày 16 tháng Mười, 1964
Khrushchev từ chức vì tuổi cao và sức khỏe yếu.
Brezhnev và Kosygin nắm quyền ở Liên Xô»

Keith Townsend tháo dây an toàn ít phút sau khi máy bay đạt đủ độ cao, mở khóa cặp và lấy ra một tập giấy. Anh liếc sang Kate đang mê mải xem cuốn tiểu thuyết mới nhất của Patrick White.

Anh bắt đầu kiểm tra hồ sơ của Tổ hợp West Riding. Liệu đây có phải là cơ hội tốt nhất để có một chỗ đặt chân vững chắc ở nước Anh không? Sau tất cả, khoản lợi tức đầu tiên của anh ở Sydney là một nhóm những tờ báo nhỏ giờ đây đã cho anh đủ khả năng mua tờ Sydney Chronicle. Anh tin rằng một khi đã kiểm soát được một nhóm báo chí địa phương ở Anh, anh sẽ thuận lợi hơn trong việc cố gắng có được một tờ báo tầm cỡ quốc gia.

"Harry Shuttleworth", anh đọc, "là người đã tài trợ cho tổ hợp hồi đầu thế kỷ. Lần đầu tiên, ông đã xuất bản tờ báo buổi chiều ở Huddersfield, như một ấn phẩm phụ thêm cho nhà máy dệt đang phát đạt của ông". Townsend nhận ra mô hình một tờ báo địa phương được kiểm soát bởi một ông chủ lớn nhất vùng - rằng ông ta đã kết thúc bằng một khách sạn và hai mỏ than như thế nào. Mỗi khi Shuttleworth mở nhà máy ở một thành phố mới, ngay năm sau sẽ có một tờ báo sánh đôi với nó. Cho đến khi về hưu, ông đã có bốn nhà máy và bốn tờ báo ở West Riding.

"Người con trai cả của Shuttleworth, Frank, nắm quyền kiểm soát sau khi trở về từ cuộc Chiến tranh Thế giới Thứ nhất, và mặc dù mối quan tâm cơ bản của ông vẫn là ngành dệt, ông…"

https://thuviensach.vn

“Ngài muốn uống chút gì không ạ?”

Townsend gật đầu. “Cho tôi một whisky và chút nước”

“… cũng sáng lập thêm những tờ báo cạnh ba nhà máy được xây dựng ở Doncastle, Bradford và Leeds. Tại nhiều thời điểm chúng đã lôi cuốn nhiều sự tiếp xúc thân mật từ Beaverbrook, Northcliffe và Rothermere. Frank hình như đã đem đến cho ba tờ báo này câu tiêu ngữ: *Sự ngớ ngẩn dành cho kẻ ngu ngốc."*

Nhưng dường như thế hệ Shuttleworth thứ ba không có được lòng nhiệt tình này. Một tổ hợp nhập khẩu hàng dệt rẻ tiền từ Ấn Độ và chỉ có một người con trai luôn muốn trở thành nhà thực vật học, có nghĩa là mặc dù Frank qua đời để lại tám nhà máy, bảy nhật báo, năm tuần báo và một tạp chí cấp tỉnh, lợi nhuận của công ty đã bắt đầu giảm xuống trong khi mộ ông còn chưa xanh cỏ. Các nhà máy đã tan biến vào cuối những năm 1940 và kể từ đó tổ hợp báo chí rõ ràng đã suy sụp. Giờ đây dường như nó chỉ còn tồn tại nhờ những độc giả trung thành, song những số liệu mới đây cho thấy thậm chí điều này cũng không giúp chúng kéo dài được lâu hơn nữa.

Townsend nhìn lên khi chiếc khay có trải khăn nhỏ bằng vải lanh được chuyển đến tay anh. Khi cô tiếp viên làm vậy với Kate, nàng đặt cuốn Người Đánh Xe Trong Chiếc Xe Ngựa xuống, song vẫn im lặng, không muốn phá vỡ sự tập trung của ông chủ.

“Tôi muốn cô đọc cái này”, anh nói, đưa cho nàng những trang đầu của bản báo cáo. “Sau đó cô sẽ hiểu tại sao tôi phải đi Anh lần này”.

Townsend mở tập hồ sơ thứ hai do Henry Wolstenholme, bạn học của anh ở Oxford và hiện là luật sư ở Leeds chuẩn bị. Anh chỉ còn nhớ rất ít về Wolstenholme, ngoại trừ việc sau một vài chén là anh ta trở nên cực kỳ ba hoa. Anh ta không phải là người đầu tiên Townsend chọn để làm ăn, nhưng do công ty của anh ta đã đại diện cho Tổ hợp West Riding từ khi nó được thành lập, nên anh chẳng có cách lựa chọn nào khác. Chính Wolstenholme là người đầu tiên đã cảnh báo cho anh về khả năng của tổ hợp rằng, mặc dù WRG không được đưa ra thị trường - chắc chắn là vị chủ tịch hiện thời sẽ từ chối việc anh tiếp xúc với nó - John Shuttleworth vẫn đang xem xét việc bán tổ hợp này, bởi anh ta đang muốn có một khoản tiền để đi khỏi

https://thuviensach.vn

Yorkshire càng xa càng tốt. Townsend mỉm cười khi một tô xúp rùa được đặt xuống trước anh. Như một người chủ của tờ Hobart Mail, anh đã trở thành ứng cử viên hàng đầu thế giới.

Khi Townsend đã viết thư về mối quan tâm trước mắt, Wolstenholme cho rằng họ cần gặp nhau để thảo luận. Điều kiện đầu tiên của Townsend là anh cần được nhìn thấy những nhà in của tổ hợp, câu trả lời được đưa ra ngay lập tức là: *Không hy vọng*. Shuttleworth không muốn được nêu ra trên báo cho đến khi việc thương lượng hoàn tất. Townsend công nhận rằng không có cuộc thương lượng nào thông qua bữa tiệc lần thứ ba là dễ dàng, nhưng anh phải dựa vào Wolstenholme để trả lời, thậm chí còn nhiều câu hỏi hơn thường lệ.

Một tay cầm dĩa, một tay giở tài liệu, anh tiếp tục lướt qua những số liệu mà Clive Jervis đã chuẩn bị. Clive ước tính giá trị của công ty vào khoảng một trăm đến một trăm năm mươi nghìn bảng, nhưng nhấn mạnh là chẳng có gì ngoài một bảng quyết toán.

“Cái này thú vị hơn là Người Đánh Xe Trong Chiếc Xe Ngựa". Kate nói sau khi đặt xuống tập tài liệu đầu tiên. “Nhưng tôi sẽ đóng vai trò gì trong vụ này?”

“Điều đó sẽ phụ thuộc vào hồi kết”, Keith trả lời. “Nếu thắng vụ này, tôi cần những bài viết trên tất cả các tờ báo của tôi ở Úc, và tôi muốn một phần bánh riêng - nhỏ hơn một chút - đối với Reuters và Press Asociation. Điều quan trọng là để báo cho các nhà xuất bản trên khắp thế giới, rằng trên thực tế tôi là một địch thủ đáng gờm ở ngoài biên giới Úc”

“Ông hiểu Wolstenholme đến mức nào?”, Kate hỏi, “tôi có cảm giác ông dựa rất nhiều vào cách nhìn nhận của ông ta”.

“Không rõ lắm”. Keith thừa nhận. “Hắn là bạn thân của tôi từ nhiều năm trước ở Worcester, và được xem là người nhiệt tình”.

“Nhiệt tình?” Kate nhắc lại, nhìn anh khó hiểu.

“Trong ngày lễ Thánh Misen hắn dành phần lớn thời gian cho đội bóng bầu dục, và hai lần khác thì đứng ở bờ sông cổ vũ đội thuyền của trường. Tôi nghĩ hắn chọn việc huấn luyện họ vì hắn có một giọng nói có thể khiến cho cả bờ bên kia của sông Thames cũng nghe thấy, và khoái uống một lít

https://thuviensach.vn

bia với toàn đội, ngay cả khi họ bị chìm. Nhưng đó là 10 năm trước; tất cả những gì tôi biết là hắn đã an cư và trở thành một luật sư nghiêm khắc ở Yorkshire, với một người vợ và vài đứa con"

"Ông đã ước lượng giá trị thực tế của West Riding Group chưa?"

"Chưa, nhưng tôi có thể thường xuyên có người giúp đỡ để xem được sáu nhà in, và cùng lúc thử đánh giá chất lượng của các tổng biên tập và các nhà báo. Nhưng ở nước Anh vấn đề lớn nhất luôn luôn là công đoàn. Nếu tổ hợp này bị kiểm soát bởi một thỏa thuận nội bộ, thì tôi không quan tâm, vì dù rằng nó có tốt đi nữa, công đoàn cũng có thể làm cho tôi phá sản trong vòng vài tháng".

"Thế còn nếu nó không như vậy?" Kate hỏi.

"Thì tôi sẽ sẵn sàng trả một trăm, thậm chí một trăm hai mươi nghìn bảng. Nhưng tôi sẽ không để lộ sự tính toán chừng nào tôi còn chưa biết họ nghĩ gì".

"Họ sẽ nhờ đến tòa án". Kate nói.

"Đó cũng là nơi tôi muốn bắt đầu". Keith nói. "Nhưng người chủ bút tờ Chronicle không nghĩ các nỗ lực của tôi là phần thưởng thắng lợi, không giống như cô, và phần lớn các bài báo của tôi đã chấm dứt trước khi anh ta viết xong đoạn văn đầu tiên".

"Có lẽ anh ta chỉ muốn chứng minh là mình không sợ cha ông".

Keith liếc nhìn nàng và nhận ra là nàng đang lo không biết mình có lỡ lời không. "Có lẽ", anh trả lời. "Song điều đó chỉ có trước khi tôi nắm được tờ Chronicle và có thể sa thải anh ta"

Kate vẫn im lặng khi cô tiếp viên dọn khay của họ đi. "Trong cabin hơi tối", cô ta nói, "nhưng ông có thể bật ngọn đèn trên đầu nếu muốn đọc tiếp".

Keith gật đầu và bật đèn. Kate duỗi dài người thư giãn, đắp một chiếc áo khoác lên người và nhắm mắt lại. Keith nhìn nàng một lát trước khi mở tập tài liệu thứ tư. Anh đã đọc suốt đêm hôm đó.

Khi đại tá Tulpanov gọi điện đề nghị anh gặp một cộng sự của anh ta là Yuri Valchek để thảo luận một vấn đề mà cả hai đều quan tâm, Armstrong bèn đề nghị dùng bữa trưa ở Savoy khi Valchek đến London.

https://thuviensach.vn

Trong mười năm qua, Armstrong thường xuyên đến Moscow. Trong việc trao đổi độc quyền xuất bản ở nước ngoài những tác phẩm của các nhà khoa học Xô Viết, anh thực hiện rất ít nghĩa vụ đối với Tupalnov, người vẫn tin rằng anh không hề làm điều gì có hại cho tổ quốc của ông ta. Sự lừa gạt này được giúp đỡ bởi Forsdyke, người luôn được biết khi nào anh thực hiện một chuyến đi như vậy, và thỉnh thoảng là bởi những bức thư được viết nhân danh anh, thường quay trở về với những câu trả lời không thể hiểu được. Armstrong tin rằng cả hai mặt này giúp cho anh trở thành người của họ, và ngờ rằng Valchek không phải đơn thuần là người đưa tin vặt, mà được gửi đến để xem anh có thể thúc đẩy công việc đến đâu. Bằng cách chọn Savoy Grill, Armstrong hy vọng chứng minh cho Forsdyke biết rằng anh không che giấu điều gì cả.

Armstrong tới Savoy sớm vài phút, và được dẫn vào chiếc bàn quen thuộc ở trong góc. Thay vì whisky pha soda như ưa thích anh gọi vodka, một dấu hiệu thỏa thuận là sẽ không được nói tiếng Anh. Anh nhìn ra cửa, và băn khoăn không biết liệu có nhận ra Valchek khi anh ta bước vào hay không. Mười năm trước thì điều ấy thật dễ dàng, nhưng anh đã cảnh báo nhiều đồng nghiệp phía Nga rằng họ sẽ không làm được việc với chiếc áo nịt ngực rẻ tiền và chiếc nơ dây nước sốt. Kể từ đó nhiều vị khách thường xuyên đến London và New York đã học được cách nghỉ ở Savile Row và Fifth Avenue trong chuyến thăm - mặc dù Armstrong ngờ rằng một sự thay đổi nhanh chóng sẽ được thực hiện trên chiếc máy bay Aeroflot khi họ bay trở về Moscow.

Có hai người đi vào Grill, họ nói chuyện với nhau rất say sưa. Armstrong có thể nhận ra một người, nhưng không thể nhớ được tên anh ta. Theo sau họ là một phụ nữ trẻ tuyệt đẹp cùng hai người đàn ông khác đi kèm hai bên. Phụ nữ ăn trưa ở Grill là một sự lạ, và anh nhìn theo cô khi họ được dẫn tới góc ngồi kế bên.

Người hầu bàn cắt ngang ý nghĩ của anh. “Khách của ngài đã tới”.

Armstrong bắt tay người khách rồi gọi hai ly vodka.

“Chuyến bay của ông thế nào?” Anh hỏi bằng tiếng Nga.

https://thuviensach.vn

“Không tốt lắm” Valchek trả lời. “Không giống ông, tôi chẳng có sự lựa chọn nào khác ngoài Aeroflot. Nếu có bao giờ ông phải bay bằng hãng này, ông hãy uống thuốc ngủ, và đừng nghĩ đến chuyện ăn uống.”

Armstrong bật cười. “Còn đại tá Tulpanov thế nào”.

“Tướng Tulpanov gần như là nhân vật thứ hai của KGB, và ông muốn anh cho thiếu tướng Forsdyke biết ông vẫn cao hơn hắn ta”.

“Đó sẽ là một điều thú vị”. Armstrong nói. “Còn sự thay đổi nào trong các quan chức cao cấp mà tôi nên biết nữa không?”

“Không phải bây giờ”, anh ta ngừng lời. “Mặc dù tôi ngờ là Khrushchev sẽ không ngồi trên chiếc ghế đó được lâu hơn”.

“Và sau đó có lẽ ông cũng phải rời bỏ chiếc ghế của mình”. Armstrong nói.

“Nhưng điều đó không xảy ra chừng nào Tulpanov còn là sếp của tôi”.

“Thế ai sẽ là người kế nhiệm Khrushchev?” Armstrong hỏi.

“Tôi đặt cuộc vào Brezhnev”, người khách nói. “Nhưng vì Tulpanov có hồ sơ về tất cả ứng cử viên có khả năng, nên sẽ chẳng có ai dám thử thay thế ông.”

Armstrong mỉm cười nghĩ rằng Tulpanov đã không bỏ quên mối quan hệ với anh.

Người hầu bàn đặt một ly vodka khác xuống trước mặt người khách. “Tướng Tulpanov rất đề cao ông”. Valchek nói khi hầu bàn đã đi khỏi, “và không nghi ngờ gì nữa, ảnh hưởng của ông thậm chí còn tăng lên khi ông ấy được bổ nhiệm chính thức”. Valchek ngừng lời trong khi anh kiểm tra thực đơn trước khi đưa những yêu cầu bằng tiếng Anh cho người phục vụ đứng gần đó. “Hãy cho tôi biết”, anh ta tiếp tục khi người phục vụ đã đi khỏi, “tại sao tướng Tulpanov thường gọi anh là Lubji?”

“Đó cũng là một cái tên như tất cả những tên khác”. Armstrong nói.

“Nhưng anh đâu phải là người Nga”.

“Đúng là không phải”. Armstrong xác nhận.

“Và cũng không phải là người Anh?”

“Tôi còn Anh hơn cả người Anh”.

https://thuviensach.vn

Câu trả lời của Armstrong dường như muốn vị khách im lặng. Một đĩa cá hồi bốc khói được đặt trước mặt anh ta. Valchek đã ăn xong món thứ nhất và bắt đầu cắt miếng thịt hầm như trước khi tiết lộ mục đích thật sự chuyến viếng thăm của mình.

"Viện Nghiên cứu Khoa học Quốc gia muốn xuất bản một cuốn sách kỷ niệm các thành tựu của họ trong cuộc chinh phục vũ trụ", anh ta nói, sau khi chọn tương mù tạc Dijon. "Ngài chủ tịch cảm thấy rằng Tổng thống Kennedy đã đặt quá nhiều niềm tin vào chương trình của NASA, trong khi, như mọi người đều biết, Liên Xô mới là nước đầu tiên đưa được người lên vũ trụ. Chúng tôi đã chuẩn bị tài liệu chi tiết về những thành tựu của các chương trình của chúng tôi, dựa trên nền móng của Học viện Hàng không Vũ trụ. Tôi có một bản thảo 200.000 từ do các nhà khoa học hàng đầu trong lĩnh vực này biên soạn, với hơn một trăm bức ảnh mới lấy tháng trước, các biểu đồ chi tiết và đặc điểm kỹ thuật của Luna IV và V…"

Armstrong gắng không cắt ngang lời Valchek. Anh ta phải hiểu rằng một cuốn sách như vậy sẽ vượt quá giới hạn, ngay cả trước khi nó được xuất bản. Rõ ràng là còn có một lý do khác khiến anh ta phải vượt qua từng ấy quãng đường từ Moscow đến ăn trưa với anh. Song người khách của anh vẫn cứ nói chuyện lan man, thêm ngày càng nhiều những chi tiết phi lý. Cuối cùng anh ta đề nghị Armstrong cho biết ý kiến về dự án này.

"Tướng Tulpanov muốn in bao nhiêu bản?"

"Một triệu cuốn sách bìa cứng, được phát hành qua các kênh thông thường".

Armstrong tự hỏi một cuốn sách như vậy liệu có thu hút được số độc giả trên toàn thế giới bằng một phần nhỏ con số vừa nêu hay không. "Nhưng chỉ riêng chi phí in…", anh bắt đầu.

"Chúng tôi rất hiểu những nguy cơ ông sẽ gặp với một ấn phẩm như vậy. Vì vậy chúng tôi sẽ đặt trước một khoản tiền là năm triệu đôla, chỉ phát hành trong những nước mà cuốn sách này sẽ được dịch, để xuất bản và bán. Đương nhiên sẽ có một khoản tiền hoa hồng cho đại lý là mười phần trăm. Tôi cần nói thêm là tướng Tulpanov sẽ không ngạc nhiên lắm nếu nó không có trong danh mục những cuốn sách ăn khách nhất. Chừng nào anh có thể

https://thuviensach.vn

thể hiện trong báo cáo thường niên của mình rằng một triệu bản đã được in ra, là ông ấy hài lòng. Việc phân chia lợi nhuận mới là vấn đề". Valchek nói thêm khi nhấp một ngụm vodka.

"Việc này chỉ xảy ra một lần?" Armstrong hỏi.

"Nếu ông thực hiện thành công…" Valchek ngừng lời để chọn một từ thích hợp, "dự án này, chúng tôi muốn xuất bản chừng ấy cuốn sách bìa mềm vào năm sau, tất nhiên chúng tôi biết rằng cần có thêm năm triệu đôla nữa. Sau đó sẽ phải tái bản, soát lại các bản dịch."

"Điều này hẳn đảm bảo cho hoạt động của các ông được liên tục ở tất cả các nước có sự hiện diện của KGB" Armstrong nói.

"Và là người đại diện của chúng tôi," Valchek nói, bỏ qua lời châm chọc, "ông sẽ nhận được 10% trong bất kỳ khoản đặt cọc nào. Sau hết, chẳng có lý do gì để ông bị đối xử khác với các đại lý bình thường. Và tôi tin chắc rằng các nhà khoa học của chúng tôi sẽ còn viết được ra những bản thảo mới, xứng đáng được xuất bản hằng năm". Anh ta ngừng lời. "Chừng nào những đặc quyền của họ còn được đền đáp vào bất cứ lúc nào và theo bất cứ giá nào mà chúng tôi yêu cầu".

"Khi nào tôi được xem bản thảo?" Armstrong hỏi.

"Tôi có đem theo", Valchek đáp, nhìn xuống chiếc cặp để bên cạnh. "Nếu ông đồng ý xuất bản, năm triệu đôla đầu tiên sẽ được trả vào tài khoản của ông ở Liechtenstein vào cuối tuần. Tôi hiểu là trước đây chúng tôi luôn cùng ông chỉ đạo mọi thương vụ như thế nào".

Armstrong gật đầu. "Tôi cần một bản sao để chuyển cho Forsdyke".

Valchek nhướng lông mày khi đĩa của anh ta được dọn đi.

"Anh ta có một nhân viên ngồi ở góc xa căn phòng". Armstrong nói. "Vì vậy ông nên chuyển giao bản thảo ngay trước khi chúng ta rời khỏi đây, và tôi sẽ cầm nó theo. Đừng lo", anh nói tiếp, cảm thấy sự lo lắng của Valchek. "Anh ta chẳng biết gì về xuất bản đâu, và phòng của anh ta có lẽ chỉ tốn thời gian để nghiên cứu những bức mật mã trong cuốn Sputniks".

Valchek phá lên cười, nhưng chẳng buồn liếc qua căn phòng khi chiếc xe dọn món tráng miệng lăn tới bàn họ, mà chỉ chăm chú nhìn vào bảng giá trước mặt anh ta.

https://thuviensach.vn

Trong một khoảng im lặng Armstrong chợt nghe được một từ vẳng ra từ bàn bên cạnh: *"Nhà in"*. Anh bắt đầu lắng nghe cuộc đối thoại, nhưng Valchek lại hỏi ý kiến anh về một người Czech trẻ tuổi có tên là Havel mới bị bắt giam gần đây.

"Anh ta là nhà chính trị à?"

"Không, anh ta là…"

Armstrong đặt ngón tay lên môi ra hiệu cho người cộng sự cứ tiếp tục nói nhưng đừng đợi câu trả lời. Và người Nga hiểu ngay ý anh.

Armstrong tập trung vào ba người đang ngồi trong góc. Người đàn ông gầy gò, có giọng nói nhẹ nhàng ngồi sau lưng anh chỉ có thể là một người Úc, nhưng mặc dù giọng nói rất rõ ràng, Armstrong vẫn khó nghe được một từ nào của anh ta. Bên cạnh anh ta là cô gái đã hớp hồn anh ngay khi cô vừa bước vào. Anh đoán cô là người vùng Trung Âu và có lẽ quê hương cô không xa nơi chôn rau cắt rốn của anh là mấy. Bên phải cô, đối diện với người Úc là một người đàn ông có kiểu phát âm của miền Bắc nước Anh. Chưa bao giờ từ *"bí ẩn"* lại giải thích cho anh đầy đủ như vậy.

Khi Valchek tiếp tục nói nhỏ bằng tiếng Nga, Armstrong lấy bút từ túi áo ra và bắt đầu viết từng từ một xuống mặt sau tờ thực đơn - một công việc không dễ dàng, trừ phi bạn được một giáo sư dạy. Đây không phải là lần đầu tiên anh thầm cảm ơn những mẹo vặt của Forsdyke.

Anh viết nguệch ngoạc *"John Shuttleworth, Chủ tịch WRG"*, một lát sau *"chủ"*. Một khoảng thời gian trôi qua trước khi anh viết thêm *"Tờ Tiếng vang Huddersfiel"* và tên của sáu tờ báo khác. Anh nhìn chăm chăm vào mắt Valchek và tiếp tục lắng nghe sau đó viết tiếp *"Leeds, ngày mai, lúc mười hai giờ"*. Trong khi tách cà phê nguội đi *"giá hợp lý là 120.000"*. Và cuối cùng *"các nhà máy đã đóng cửa một thời gian"*.

Khi những người ở bàn bên chuyển sang nói chuyện về môn cricket, Armstrong cảm thấy rằng mặc dù anh đã nắm được một vài thông tin ở đây, ngay bây giờ anh cần trở về văn phòng càng sớm càng tốt nếu muốn hy vọng hoàn thành được bức tranh trước mười hai giờ ngày mai. Anh xem đồng hồ, và mặc dù mới lấy bánh mỳ và pudding bơ lần thứ hai, anh đã gọi tính tiền. Khi hóa đơn được đưa đến, Valchek lấy tập bản thảo dày từ trong

https://thuviensach.vn

cặp ra và hãnh diện đưa nó qua bàn cho anh. Khi trả tiền xong, Armstrong đứng lên, kẹp tập bản thảo dưới cánh tay và nói với Valchek bằng tiếng Nga khi họ đi qua bàn bên cạnh. Anh liếc nhìn cô gái và thấy vẻ mặt cô giãn ra khi nghe anh và Valchek nói chuyện bằng tiếng nước ngoài.

Khi họ ra đến cửa, Armstrong thưởng người hầu bàn một bảng. "Một bữa trưa tuyệt vời, Mario", anh nói. "Và cảm ơn anh đã cho tôi ngồi gần một cô gái đẹp như vậy".

"Tôi rất vui, thưa ngài". Mario nói, bỏ tiền vào túi.

"Liệu tôi có thể biết tên người khách đã đặt bàn đó chứ?"

Mario lần ngón tay theo danh sách. "Một ông Keith Townsend nào đó, thưa ngài".

Chỉ riêng điều này cũng đã có giá một bảng, Armstrong nghĩ khi đi ra khỏi nhà hàng trước vị khách của mình.

Khi họ ra đến ngoài đường, Armstrong bắt tay người bạn Nga và đoan chắc với anh ta rằng việc xuất bản sẽ được bắt đầu ngay. "Thật dễ chịu khi được nghe điều ấy, ông bạn". Valchek nói, với một ngữ điệu Anh trau chuốt. "Còn bây giờ", Armstrong nói, "Tôi phải rảo cẳng nếu không muốn muộn cuộc hẹn với người thợ may của tôi ". Anh nhanh chóng hòa vào dòng người trên phố Strand và biến mất ở ngả Savile Row.

Khi Benson chở anh tới văn phòng, trong đầu Armstrong chẳng có Tulpanov, Yuri Gagarin hay thậm chí cả Forsdyke. Khi lên tới tầng trên cùng anh xông thẳng vào phòng làm việc của Sally, thấy cô đang nói chuyện điện thoại, anh vươn tay qua bàn cắt ngang cuộc nói chuyện của cô. "Tại sao Keith Townsend lại quan tâm tới một cái gì đó có tên là WRG?".

Sally, tay vẫn cầm ống nghe, nghĩ một lát rồi thốt lên, "Tổ hợp đường sắt miền Tây?".

"Không, không đúng! Townsend chỉ quan tâm đến các tờ báo".

"Ông có muốn tôi thử tìm hiểu không".

"Có", Armstrong nói. "Nếu Townsend đến London để mua một cái gì đó, thì tôi muốn biết đó là cái gì. Chỉ để nhóm Berlin làm công việc này, và không được để bất kỳ ai khác tham gia."

https://thuviensach.vn

Công việc này đã làm Sally, Peter Wakeham, Stephen Hallet và Reg Benson mất tới mười hai tiếng đồng hồ, trong lúc Armstrong báo cho kế toán và thủ quỹ biết họ có hai mươi tư giờ chuẩn bị.

Lúc 4 giờ 15 Armstrong đã nghiên cứu bản báo cáo về Tổ hợp xuất bản West Riding vừa được Dunn & Bradstreet chuyển cho anh vài phút trước đó. Sau khi soát lại các con số một lượt nữa, anh cũng đồng ý với Townsend rằng 120.000 bảng là một giá phải chăng. Nhưng dĩ nhiên đó là trước khi ngài John Shuttleworth biết rằng ông ta sẽ bị phá giá.

Lúc sáu giờ chiều toàn nhóm đã ngồi quanh bàn làm việc của Armstrong sẵn sàng cung cấp những phát hiện của mình. Stephen Hallet đã tìm ra người đàn ông còn lại ở bàn là ai, và điều này được một luật sư có liên hệ với anh xác nhận. “Họ đã đại diện cho gia đình Shuttleworth qua nửa thế kỷ”, anh nói với Armstrong.

“Townsend có một cuộc họp với John Shuttleworth, chủ tịch đương thời, tại Leeds vào ngày mai, nhưng tôi không nắm được thời gian và địa điểm chính xác”. Sally mỉm cười.

“Tốt lắm, Stephen. Còn anh có cái gì, Peter?”

“Tôi có số nhà và địa chỉ văn phòng Wolstenholme, giờ chạy của chuyến tàu mà anh ta sẽ đi Leeds, và số đăng ký của chiếc xe mà vợ anh ta sẽ lái khi đón anh ta ở nhà ga. Tôi đã thuyết phục cô thư ký rằng tôi là bạn học cũ của anh ta”.

“Tốt, anh đã tìm hiểu được nhiều đấy”, Armstrong nói. “Thế còn anh, Reg? Anh phải mất nhiều năm để không còn gọi anh ta là binh nhì Benson".

“Townsend nghỉ ở khách sạn Ritz, và cô gái cũng vậy. Cô ta tên là Kate Tulloh”, anh nói tiếp, “hai mươi hai tuổi, làm việc cho tờ Sunday Chronicle”.

“Tôi nghĩ từ anh nghe được là Sydney Chronicle” Sally xen vào.

“Cái trọng âm Úc chết tiệt” Reg nói với giọng mũi đặc sệt người khu Đông London. “Cô Tulloh”, anh tiếp tục, “như người hầu phòng khẳng định với tôi, không chỉ ở riêng phòng với ông chủ của mình, mà còn ở dưới ông ta hai tầng lầu”.

https://thuviensach.vn

“Như vậy cô ta không phải là nhân tình của hắn”, Armstrong nói. “Sally, cô có bổ sung gì không?”

“Mối liên hệ giữa Townsend và Wolstenholme là do họ cùng học ở Oxford, theo như người thư ký của trường xác nhận. Nhưng có tin buồn là John Shuttleworth là cổ đông duy nhất của West Riding Group, và thực sự là một người ẩn dật. Tôi không tìm được địa chỉ của ông ta, và ông ta cũng không có điện thoại. Trên thực tế, trong nhiều năm qua không có ai trong số những người lãnh đạo tổ hợp nhìn thấy ông ta. Vì vậy ý nghĩ phá giá trước mười hai giờ trưa mai là phi thực tế”.

Tin tức của Sally làm tất cả im lặng, cuối cùng Armstrong lên tiếng “Vậy đấy. Hy vọng duy nhất của chúng ta là làm thế nào để ngăn không cho Townsend đến với cuộc gặp ở Leeds, và thay vào chỗ anh ta.”

“Chẳng dễ gì làm được việc đó nếu ta không biết cuộc gặp sẽ diễn ra ở đâu”, Peter nói.

“Ở khách sạn Queen”, Sally đáp.

“Làm thế nào mà cô chắc như vậy?” Armstrong hỏi.

“Tôi đã gọi điện tới tất cả những khách sạn lớn ở Leeds và hỏi xem liệu có người khách nào tên là Wolstenholme đặt chỗ trước không. Khách sạn Queen trả lời rằng vị khách này đã đặt Phòng Hồng bạch từ mười hai giờ đến ba giờ, và yêu cầu được phục vụ bữa trưa cho bốn người vào lúc một giờ. Thậm chí tôi có thể nói cho ông biết thực đơn gồm những món gì”.

“Tôi không biết tôi có thể làm gì nếu thiếu cô, Sally”, Armstrong nói “Bây giờ, hãy rút ra lợi ích từ những điều ta đã biết. Wolstenholme đang ở…”

“Anh ta đang trên đường trở về Leeds”, Peter xen vào, “anh ta đi lúc 6 giờ 50 phút từ ga King’s Cross. Anh ta chắc sẽ tới nơi vào 9 giờ sáng mai”.

“Còn Townsend và cô gái?” Armstrong hỏi “Reg?”

“Townsend đã đặt ôtô đưa họ tới ga King’s Cross lúc 7 giờ 30 phút ngày mai, nhờ vậy họ có thể đi chuyến tàu 8 giờ 12 phút và đến Leeds vào 11 giờ 47 phút, họ có đủ thời gian tới khách sạn Queen vào đúng giữa trưa.”

“Như vậy từ bây giờ đến 7 giờ 30 phút ngày mai chúng ta phải làm cách nào đó để ngăn không cho Townsend lên tàu đi Leeds”. Armstrong nhìn

https://thuviensach.vn

khắp phòng, nhưng chẳng thấy ai tỏ ra hy vọng. “Và chúng ta sẽ phải đạt được một điều gì đó”, anh nói thêm, “vì tôi có thể nói với mọi người rằng Townsend còn lợi hại hơn Julius Hahn nhiều, và cô Tulloh cũng không phải là một kẻ ngớ ngẩn.”

Tất cả lại im lặng, sau đó Sally lên tiếng. “Tôi không có đề xuất đặc biệt gì, nhưng tôi phát hiện ra là Townsend đã ở Anh khi cha anh ta qua đời”.

“Vậy sao?” Armstrong thốt lên.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 21

~oOo~

«- Báo Daily Mirror

Ngày 27 tháng Mười, 1964

Cam kết đầu tiên của Wilson: “Chúng tôi nắm quyền và chúng tôi sẽ..."»

Keith đồng ý gặp Kate ở Palm Court lúc 7 giờ để ăn sáng. Anh ngồi xuống chiếc bàn trong góc và xem tờ The Times. Anh chẳng hề ngạc nhiên là tại sao nó mang lại ít tiền đến vậy, và không hiểu nổi tại sao Astors chưa đóng cửa nó, vì chẳng còn ai muốn mua nó cả. Anh gọi cà phê đen, và thôi không tập trung vào câu chuyện khi ý nghĩ của anh tự nhiên hướng đến Kate. Nàng vẫn xa cách và chỉ thuần túy chuyên môn đến nỗi anh bắt đầu băn khoăn không biết liệu nàng có những người đàn ông khác trong đời không và liệu anh có dại dột không khi đề nghị nàng cùng làm việc.

Nàng đến sau 7 giờ vài phút, mang theo tờ Guardian. Không phải là cách tốt nhất để bắt đầu một ngày, Keith nghĩ, mặc dù anh phải thừa nhận rằng anh vẫn cảm thấy thích thú như lần đầu tiên nhìn thấy nàng.

“Sáng nay ông thấy thế nào?” Nàng hỏi.

“Chưa khi nào tốt hơn.” Keith nói.

“Liệu nó có giống với cảm giác về một ngày ta được làm chủ một cái gì đó không?" Nàng hỏi với một nụ cười rạng rỡ.

“Đúng”, anh nói “Tôi có cảm giác là vào giờ này ngày mai tôi sẽ được làm chủ tờ báo đầu tiên của mình ở nước Anh”.

Người hầu bàn rót cho Kate một tách cà phê sữa. Nàng đã gây được ấn tượng rằng sau chỉ có một ngày ở khách sạn anh đã không cần phải hỏi xem liệu nàng có muốn lấy sữa không.

https://thuviensach.vn

“Tối qua, Henry Wolstenholme gọi điện cho tôi ngay trước khi tôi đi ngủ.” Keith nói. “Anh ta đã nói chuyện với Shuttleworth, và cho đến khi chúng ta tới Leeds, các luật sư sẽ sẵn sàng tất cả mọi bản hợp đồng để ký”.

“Liệu ông có mạo hiểm quá không? Ông còn chưa nhìn thấy các nhà in kia mà”.

“Không, tôi sẽ chỉ ký khi được chín mươi ngày khảo sát, vì vậy cô hãy chuẩn bị để sống một thời gian ở miền Bắc nước Anh. Vào mùa này thời tiết ở đấy rất lạnh”.

“Ngài Townsend, ngài Townsend”. Một người trực tầng mang tấm biển có đề tên Keith, bước thẳng tới chỗ họ. “Thư của ngài”, anh ta nói, cầm trong tay chiếc phong bì.

Keith bóc toạc chiếc phong bì và nhìn thấy dòng chữ nguệch ngoạc trên tờ giấy có in nổi tiêu ngữ của Cao ủy Úc *“Gọi điện ngay. Alexander Downer”*.

Anh đưa nó cho Kate. Nàng cau mày. “Sao ông biết Downer?”

“Tôi gặp anh ta một lần ở Cup Melbourne”. Keith nói, “nhưng đó là từ rất lâu trước khi anh ta trở thành Cao ủy. Tôi không nghĩ là anh ta còn nhớ đến tôi”.

“Ông ta có thể muốn gì ở ông trong sáng nay”, Kate hỏi.

“Tôi không biết. Có lẽ anh ta muốn biết tại sao tôi từ chối lời mời đến ăn bữa tối nay”, anh nói và cười. “Chúng ta có thể thường xuyên đến thăm anh ta khi từ đây trở về. Vì vậy, tốt hơn là tôi nên thử nói chuyện với anh ta trước khi chúng ta đi Leeds.” Anh đứng dậy khỏi ghế. “Tôi mong đợi cái ngày có điện thoại trên ôtô”.

“Tôi sẽ trả phòng và đợi ông ở sảnh trước 7 giờ 30 phút”, Kate nói.

“Được”, Keith đáp và rời khỏi Palm Court để tìm chỗ gọi điện. Người trực sảnh chỉ cho anh chiếc bàn nhỏ đối diện với quầy tiếp tân. Keith quay số máy in trên đầu trang giấy, và gần như ngay lập tức một giọng phụ nữ trả lời. “Chào ngài, đây là Cao ủy Úc”.

“Tôi có thể nói chuyện với ngài Cao ủy được không?” Keith hỏi.

“Ngài Downer đang bận, thưa ngài. Xin ngài vui lòng gọi lại sau 9 giờ 30 phút”.

https://thuviensach.vn

“Tôi là Keith Townsend. Ngài Cao ủy đã đề nghị tôi gọi tới cho ông ấy ngay lập tức”.

“Ồ, vâng, thưa ngài, tôi được dặn là nếu ngài gọi tới, phải nối ngay máy tới nhà riêng. Xin ngài cầm máy”.

Keith nhìn đồng hồ. Đã 7 giờ 20 phút.

“Tôi là Alexander Downer”.

“Keith Townsend đây, chào ngài Cao ủy. Anh đã đề nghị tôi gọi ngay cho anh”.

“Đúng, cảm ơn, Keith. Lần cuối cùng chúng ta gặp nhau là ở Cup Melbourne, nhưng tôi không nghĩ là anh còn nhớ”. Ngữ điệu Úc của anh ta còn dễ nhận ra hơn cả Townsend.

“Thì thực tế là tôi vẫn nhớ đấy thôi”, Townsend nói.

“Tôi rất tiếc phải báo cho anh một tin xấu, Keith. Hình như mẹ anh bị một cơn đau tim. Bà đang nằm ở Bệnh viện Royal Melbourne. Tình trạng của bà ổn định, nhưng bà phải nằm cấp cứu.”

Townsend nghẹn lời. Anh đã không có mặt khi cha anh qua đời, và anh đang…

“Anh còn ở đó chứ, Keith?”

“Vâng, vâng”, anh nói “Nhưng hôm trước khi đi, tôi đã ăn tối với bà, và tôi thấy bà rất khỏe mạnh”.

“Tôi rất tiếc, Keith. Thật đáng nguyền rủa là điều này lại xảy ra khi anh đang ở nước ngoài. Tôi đã đặt hai chỗ ở khoang hạng nhất trên chuyến bay Qantas đến Melbourne, cất cánh lúc chín giờ sáng nay. Anh có thể sử dụng nó nếu anh rời khỏi đó. Hoặc anh có thể bay chuyến sáng mai”.

“Không, tôi sẽ đi ngay bây giờ”, Townsend nói.

“Anh có muốn tôi cho xe đến khách sạn để đưa anh ra sân bay không?”

“Không, không cần. Tôi đã hẹn xe đưa tôi đến nhà ga. Tôi sẽ dùng xe đó”.

“Tôi đã báo trước cho nhân viên Qantas ở Heathrow, vì vậy anh sẽ không bị chậm, nhưng nếu tôi có thể giúp được điều gì thì đừng ngần ngại gọi cho tôi. Hy vọng chúng ta sẽ gặp lại nhau trong một hoàn cảnh dễ chịu hơn”.

https://thuviensach.vn

“Cảm ơn”, Townsend đáp. Anh đặt máy xuống và chạy sang quầy lễ tân.

“Tôi sẽ trả phòng ngay bây giờ.” Anh nói. “Làm ơn ghi sẵn hóa đơn ngay khi tôi quay xuống”.

“Vâng, thưa ngài. Ngài vẫn cần chiếc xe đang đợi bên ngoài chứ ạ?”

“Phải”, Townsend nói. Anh quay đi thật nhanh và lao lên cầu thang, chạy dọc hành lang để tìm số. Khi đến số 124, anh đập mạnh cửa. Kate mở ra, và ngay lập tức nhận thấy vẻ lo lắng trên mặt anh.

“Có chuyện gì vậy?” Nàng hỏi.

“Mẹ tôi bị đau tim. Cầm túi của cô lên. Chúng ta sẽ đi trong vòng 5 phút nữa”.

“Tôi rất tiếc, thưa ông,” nàng nói, “ông có muốn tôi gọi cho ông Henry Wolstenholme và cho ông ấy biết chuyện không?”

“Không, chúng ta có thể làm việc ấy ở sân bay,” Townsend vừa nói vừa lao bổ ra hành lang.

Trong khi hành lý được để vào cốp xe, anh trả tiền, boa cho người trực tầng và khi vào xe, anh nói với tài xế, “Heathrow”.

“Heathrow?” Người lái xe ngạc nhiên. “Theo lịch hôm nay tôi phải chở ngài tới King’s Cross. Trong lịch không nói gì đến Heathrow cả”.

“Tôi cóc cần biết cái lịch của anh nói gì”, Townsend quát, “hãy đưa tôi đến Heathrow”.

“Rất tiếc, thưa ngài, nhưng tôi có những chỉ thị của tôi. Ngài biết đấy, đến King’s Cross là một cuốc xe nội hạt trong khi đi Heathrow là một chuyến đi ngoại tỉnh, và tôi không thể…”.

“Nếu anh không chạy và chạy thật nhanh. Tôi sẽ bẻ gãy cổ anh”, Townsend nói.

“Tôi không muốn nghe những lời như vậy từ bất kỳ ai,” người lái xe nói. Anh ta ra khỏi xe, mở ngăn đựng hành lý và bắt đầu dỡ valy của họ xuống vỉa hè.

Townsend gần như nhảy bổ vào anh ta thì Kate nắm tay anh lại. “Ông hãy ngồi yên để tôi dàn xếp chuyện này”, nàng khẽ nói.

Townsend không nghe thấy cuộc đối thoại diễn ra đằng sau xe, nhưng ít lâu sau anh nhận thấy valy đã được bỏ lại vào cốp. Khi Kate trở vào xe, anh

https://thuviensach.vn

nói. “Cảm ơn”.

“Đừng cảm ơn tôi, hãy cảm ơn anh ta”, nàng thì thầm.

Người lái xe thong thả đưa xe xuống khỏi vỉa hè, vòng sang trái và hòa vào dòng xe cộ buổi sáng. Anh nhận ra rằng dòng xe rời London vào giờ này chẳng giống chút nào với hàng xe dài dằng dặc nối đuôi nhau cố chặn đường đi vào thủ đô của họ.

“Tôi sẽ gọi cho Downer ngay khi ta đến sân bay”. Townsend nói khẽ.

“Ông muốn gọi lại cho ông ấy làm gì?” Kate hỏi.

“Tôi nghĩ tôi cần thử nói chuyện với bác sĩ của mẹ tôi ở Melbourne trước khi chúng ta bay, nhưng tôi không nhớ số”.

Kate gật đầu. Townsend bắt đầu gõ ngón tay lên cửa sổ. Anh cố nhớ lại lần gặp mẹ gần đây nhất. Anh đã nói cho bà biết khả năng mua lại Tổ hợp West Riding, và bà đã đáp lại bằng những câu hỏi sắc sảo như thường lệ. Trước khi đi, anh hứa sẽ gọi điện cho bà từ Leeds nếu anh hoàn thành vụ giao dịch.

“Thế cô gái đi cùng con là ai?” Bà hỏi. Anh đã nói quanh, nhưng anh biết không thể lừa được bà. Anh liếc nhìn Kate và muốn nắm lấy tay nàng, nhưng hình như nàng đang nghĩ đến chuyện gì đó. Chẳng ai trong số họ thốt lên lời nào cho tới khi đến sân bay. Townsend nhảy ra khỏi xe và chạy đi kiếm xe đẩy trong khi người lái xe bỏ vali xuống. Lát sau chúng đã được xếp ngay ngắn, anh cho anh ta số tiền boa hậu hĩnh, nói vài câu cảm ơn, sau đó đẩy chiếc xe nhanh hết mức có thể, tới bàn kiểm tra, với Kate chạy theo sau.

“Chúng tôi vẫn kịp chuyến bay đến Melbourne chứ?” Townsend hỏi khi đưa hộ chiếu lên bàn kiểm tra Qantas.

“Vâng, thưa ngài Townsend”, cô nhân viên trả lời, tay mở cuốn hộ chiếu của anh. “Ngài Cao ủy đã gọi đến từ trước”. Cô nhìn lên và tiếp “Chúng tôi đã chuẩn bị hai vé cho ngài, một mang tên ngài, và cái kia mang tên cô Tulloh”.

“Đó là tôi”. Kate nói, tay rút cuốn hộ chiếu.

“Chỗ của hai ông bà ở khoang hạng nhất, ghế số 3D và E. Xin mời ông bà đi thẳng đến cửa số 17, nơi máy bay sắp cất cánh”.

https://thuviensach.vn

Khi họ tới phòng đợi, Townsend để mặc Kate làm thủ tục vào sân băng trong khi anh ra ngoài tìm chỗ gọi điện. Anh phải xếp hàng sau ba người để đợi nói chuyện ở chiếc máy điện thoại duy nhất có hoạt động. Khi cuối cùng đã đến lượt, anh quay số nhà riêng của Henry. Máy bận. Anh cố quay số ba lần nữa, nhưng ống nghe vẫn tiếp tục phát ra những tiếng tít tít đều đặn. Khi anh bắt đầu quay số Cao ủy Úc, tiếng loa chợt thông báo tất cả các hành khách còn lại cần rời khỏi chỗ, vì cửa sắp đóng. Số máy Cao ủy bắt đầu đổ chuông, Townsend đảo mắt nhìn quanh và thấy phòng đợi chẳng còn ai ngoài anh và Kate. Anh ra hiệu cho nàng đi ra máy bay. Townsend để chuông reo một lát nữa, nhưng không có ai trả lời. Anh bỏ cuộc và đặt ống nghe về chỗ cũ, sau đó chạy ra đường băng và thấy Kate đang đợi ở cửa máy bay. Khi họ vào trong, cửa máy bay liền đóng lại sau lưng họ.

“Ông có gặp may không?” Kate hỏi khi bắt đầu thắt dây an toàn.

“Không,” Townsend nói. “Máy của Henry luôn bận, còn ở chỗ Cao ủy thì chẳng có ai trả lời”.

Kate vẫn im lặng khi máy bay lướt trên đường băng. Khi nó bắt đầu dừng lại, nàng nói. “Trong khi ông gọi điện, tôi đã nghĩ. Điều này không phải là tình cờ”.

Máy bay bắt đầu tăng tốc lướt dọc đường băng trong khi Townsend vội thắt dây an toàn.

“Cô muốn ám chỉ điều gì?”

“Một giờ trước”, Kate nói

“Tôi chẳng hiểu cô đang nói về chuyện gì”

“Vâng, hãy bắt đầu từ chiếc vé của tôi”.

“Vé của cô làm sao” Keith không hiểu.

“Vâng. Làm sao Qantas biết được tên tôi để ghi vào đó”

“Tôi cho là Cao ủy đã nói cho họ”

“Nhưng làm sao ông ấy có thể nói được?” Kate vặn. “Khi gửi cho ông giấy mời dự ăn tối, ông ấy đã không ghi tên tôi, vì không hề biết là tôi đi cùng ông”.

“Anh ta có thể hỏi người quản lý khách sạn”.

“Cũng có thể. Nhưng vẫn còn điều gì đó khiến tôi băn khoăn”.

https://thuviensach.vn

“Điều gì vậy?”

“Người trực tầng biết đích xác ông ngồi bàn nào”.

“Vậy thì sao”.

“Ông ngồi đối diện với tôi ở trong góc phòng nhìn ra cửa sổ, nhưng tôi chỉ ngẫu nhiên ngửng lên khi anh ta bước vào Palm Court. Tôi nghĩ thật lạ là anh ta lại biết đúng chỗ phải tới, mặc dù ông ngồi quay lưng về phía anh ta”.

“Anh ta có thể hỏi hầu bàn”.

“Không.” Kate nói. “Anh ta bước thẳng qua người hầu bàn, thậm chí chẳng buồn liếc nhìn người ấy nữa.”

“Cô định đi đến đâu?”

“Và điện thoại của Henry liên tục bận mặc dù lúc đó mới chỉ hơn 8 rưỡi sáng.” Máy bay bắt đầu rời mặt đất. “Và tại sao ông không thể gọi được cho ngài Cao ủy vào lúc 8 giờ 30 trong khi ông có thể làm được việc ấy lúc 7 giờ 20?”

Keith nhìn nàng chằm chằm.

“Chúng ta đã phải bay đi bởi có ai đó muốn ông không đến được Leeds vào lúc 12 giờ để ký hợp đồng.”

Keith tháo dây an toàn, chạy ra lối đi và xông vào buồng lái trước khi một chiêu đãi viên ngăn anh lại. Người trưởng phi hành đoàn nghe câu chuyện của anh một cách thông cảm, nhưng chỉ cho anh thấy ông ta chẳng thể làm gì được vì máy bay đang trên đường tới Bombay.

***

“Chuyến bay 009 đã bay đi Melbourne cùng hai vị khách của chúng ta”. Benson gọi điện về từ sân bay. “Họ sẽ ở trên không trung ít nhất là mười bốn tiếng nữa”

“Tốt lắm, Reg”. Armstrong nói. “Bây giờ hãy quay trở lại Ritz. Sally đã đặt sẵn phòng mà Townsend đã ở, vậy hãy đợi điện thoại của Wolstenholme ở đó. Tôi đoán anh ta sẽ gọi điện ngay sau mười hai giờ. Bởi sau đó tôi đã tới khách sạn Queen, và tôi sẽ cho cậu biết số phòng”.

https://thuviensach.vn

***

Keith ngồi xuống ghế của mình trên máy bay, anh đấm lên chỗ để tay. “Chúng là ai, và làm sao chúng biết việc này?”

Kate gần như đã rõ kẻ ấy là ai và bằng cách nào hắn biết việc này.

***

Ba giờ sau, một cuộc điện thoại được gọi tới khách sạn Ritz cho ngài Keith Townsend. Nhân viên tổng đài đã theo lời dặn ban sáng của một quý ông vô cùng hào phóng nối máy cho phòng 319, ở đó Benson đang ngồi trên giường.

“Có phải Keith đó không?” Một giọng lo lắng hỏi.

“Xin cho biết ai đang gọi đấy?”

“Henry Wolstenholme,” người kia nói.

“Xin chào ngài Wolstenholme. Ngài Townsend đã cố gọi cho ngài buổi sáng nay, nhưng đường dây của ngài liên tục bận”.

“Tôi biết, có ai đó đã gọi cho tôi suốt quãng 7 giờ, nhưng là nhầm máy. Sau đó tôi đã thử gọi, nhưng đường dây mất tín hiệu. Nhưng Keith đâu?”

“Ông ấy đang bay về Melbourne. Mẹ ông ấy bị đau tim và ngài Cao ủy đã thu xếp đặt vé cho ông ấy”.

“Tôi rất buồn khi nghe tin về mẹ của Keith, nhưng tôi lo rằng ông Shuttleworth có thể không muốn duy trì hợp đồng nữa. Rất khó bắt ông ấy gặp lại chúng ta sau những chuyện này”.

Benson đọc lại chính xác những từ Armstrong đã ghi trước mặt anh: “Ngài Townsend dặn tôi rằng ông ấy đã cử một người đại diện tới Leeds với đủ quyền ký mọi bản hợp đồng, chừng nào ông không phản đối”.

“Tôi không phản đối,” Wolstenholme nói. “Chừng nào anh ta sẽ tới”.

“Hiện có lẽ ông ấy đang ở khách sạn Queen. Ông ấy đi Leeds ngay sau khi ngài Townsend khởi hành tới sân bay Heathrow. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu hiện giờ ông ấy đang ở khách sạn tìm ngài.”

“Tốt hơn là bây giờ tôi xuống phòng đợi và xem xem liệu tôi có thể tìm thấy anh ta không,” Wolstenholme nói.

https://thuviensach.vn

“Tiện thể,” Benson nói, “kế toán của chúng tôi muốn kiểm tra lại con số cuối cùng: 120.000 bảng”

“Cộng với mọi phí tổn pháp luật,” Wolstenholme nói.

“Cộng với mọi phí tổn pháp luật", Benson lặp lại. “Tôi sẽ không giữ ngài lâu nữa, ngài Wolstenholme." Anh đặt máy.

Wolstenholme rời Phòng Hồng bạch và đi xuống bằng thang máy, tin chắc rằng nếu luật sư của Keith có dự thảo tổng số tiền, anh vẫn có thể thu xếp mọi chuyện trước khi Shuttleworth tới. Chỉ có một vấn đề duy nhất: Anh chẳng có khái niệm gì về người anh đang tìm.

Benson yêu cầu tổng đài nối máy cho anh tới một số máy ở Leeds. Khi có tiếng trả lời, anh đề nghị được nói chuyện với phòng 217.

“Làm tốt lắm. Benson”, Armstrong nói sau khi anh xác nhận con số 120.000 bảng. “Bây giờ thì hãy trả phòng, thanh toán hóa đơn bằng tiền mặt và nghỉ nốt ngày hôm nay”.

Armstrong rời phòng 217 và đi thang máy xuống tầng trệt. Khi bước vào phòng đợi anh nhìn thấy Hallet đang nói chuyện với người đàn ông mà anh đã thấy ở Savoy. Anh tiến thẳng đến chỗ họ. “Chào ông,” anh nói. “Tên tôi là Richard Armstrong, và đây là luật sư của công ty. Tôi nghĩ ông đang đợi chúng tôi”.

Wolstenholme nhìn Armstrong chằm chằm. Anh có thể thề rằng trước đây đã gặp người này ở đâu đó. “Vâng, tôi đã đặt trước Phòng Hồng bạch vì vậy chúng ta sẽ không bị lúng túng.”

Hai người gật đầu và đi theo anh. “Có tin xấu về mẹ của Keith,” Wolstenholme nói khi họ bước vào sảnh.

“Vâng, có lẽ vậy?” Armstrong nói, thận trọng không nói thêm bất cứ điều gì để họ có thể đổ trách nhiệm cho anh về sau.

Khi tất cả đã ngồi xuống xung quanh chiếc bàn họp trong Phòng Hồng bạch, Armstrong cùng Hallet rà soát chi tiết bản hợp đồng, trong khi Wolstenholme ngồi trong góc nhấm nháp li cà phê. Anh ngạc nhiên thấy họ xem xét kỹ lưỡng từng chi tiết của bản dự thảo cuối cùng trong khi Keith chính là người đã phê chuẩn nó, nhưng anh cũng phải thừa nhận rằng nếu ở địa vị của họ, anh cũng sẽ làm như vậy. Hết lần này đến lần khác Hallet nêu

https://thuviensach.vn

lên những câu hỏi mà sau đó luôn được trao đổi kín đáo với Armstrong. Một giờ sau họ trả lại bản hợp đồng cho Wolstenholme xác nhận rằng mọi điều đều đúng với yêu cầu.

Wolstenhome đang sắp hỏi một số câu về anh ta thì một người đàn ông tuổi trung niên, mặc chiếc áo có từ hồi trước chiến tranh, giờ đã lỗi mốt, lê bước vào. Wolstenholme giới thiệu John Shuttleworth đang mỉm cười ngượng ngập. Sau khi bắt tay nhau Armstrong nói. “Chúng ta chẳng còn việc gì để làm ngoại trừ việc ký vào bản hợp đồng.”

John Shuttleworth gật đầu đồng ý. Armstrong lấy bút từ túi áo khoác ngoài và ký vào chỗ ngón tay run run của Stephen đang đặt vào. Anh chuyển bút cho Shuttleworth, ông ký vào giữa chỗ gạch chéo bằng bút chì mà không thốt lên lời nào. Sau đó Stephen chuyển 120.000 bảng cho Wolstenholme. Viên luật sư gật đầu khi Armstrong nhắc anh ta rằng vì đây là tiền mặt, có lẽ khôn ngoan hơn cả là nên gửi ngay vào ngân hàng.

“Tôi sẽ đi ít phút trong khi các ông ngồi vào bàn.” Wolstenholme nói.

Khi Wolstenholme quay lại, anh thấy Shuttleworth đang ngồi một mình ở bàn ăn. “Thế hai người kia đâu?” Anh hỏi.

“Họ đã xin lỗi không thể đợi để ăn trưa, họ phải quay về London.” Wolstenholme thấy khó hiểu. Còn một số câu anh muốn hỏi, và anh không biết phải gửi hóa đơn thanh toán đến đâu. Shuttleworth rót cho anh một cốc champagne và nói. “Xin chúc mừng, Henry. Anh không thể làm tốt hơn. Tôi phải nói rằng anh bạn Townsend của anh rõ ràng là một người năng động.”

“Không phải nghi ngờ về điều đó,” Wolstenhome nói.

“Và hào phóng nữa,” Shuttleworth nói.

“Hào phóng?”

“Đúng, có lẽ họ đã đi mà không chào tạm biệt, nhưng họ để lại hai chai champagne.”

***

https://thuviensach.vn

Buổi tối, khi Wolstenholme về đến nhà, có điện thoại gọi. Anh nhấc máy và thấy Townsend ở đầu dây bên kia.

"Tôi rất tiếc vì chuyện của mẹ anh," Henry cất lời.

"Mẹ tôi chẳng làm sao cả," Townsend gằn giọng.

"Cái gì?" Henry nói. "Nhưng…"

"Tôi sẽ trở lại bằng chuyến bay gần nhất. Tôi sẽ tới Leeds vào chiều mai".

"Không cần làm vậy đâu, ông bạn," Henry nói, không ngạc nhiên lắm. "Shuttleworth đã ký rồi."

"Nhưng hợp đồng vẫn cần chữ ký của tôi", Townsend nói.

"Không, không cần. Người đại diện của anh đã ký mọi điều khoản thuộc phần anh," Henry nói, "và tôi đảm bảo với anh rằng mọi thủ tục giấy tờ đều đúng theo yêu cầu."

"Người đại diện của tôi?" Townsend đã hiểu ra.

"Phải, một ông Richard Armstrong nào đó. Tôi vừa gửi khoản tiền 120.000 bảng của anh ta vào ngân hàng ngay trước bữa trưa. Thực sự là anh chẳng cần phải quay lại làm gì. WRG giờ đã thuộc về anh."

Townsend dập máy và quay người lại để nhìn Kate đang đứng sau lưng anh. "Tôi sẽ đi Sydney, nhưng tôi muốn cô quay lại London và tìm hiểu mọi điều về người đàn ông có tên là Richard Armstrong."

"Vậy đó là tên của người đàn ông ngồi bàn cạnh chúng ta ở Savoy."

"Có vẻ như vậy," Townsend dằn từng từ.

"Và bây giờ ông ta là chủ tổ hợp West Riding?"

"Đúng vậy."

"Ông không thể làm gì được sao?"

"Tôi có thể kiện anh ta vì tội mạo nhận, thậm chí về tội lừa đảo, nhưng việc ấy phải mất nhiều năm. Trong bất kỳ trường hợp nào, kẻ làm toàn bộ chuyện này đã chắc rằng hắn được luật pháp bảo vệ. Và còn một điều chắc chắn nữa là Shuttleworth sẽ không muốn làm nhân chứng trong bất cứ phiên tòa nào".

Kate trầm tư. "Vậy thì tôi không thể tìm hiểu được nhiều trong chuyện quay lại London này. Tôi ngờ rằng cuộc chiến giữa ông và Richard

https://thuviensach.vn

Armstrong mới chỉ bắt đầu. Chúng ta có thể có một buổi tối thú vị ở Bombay," nàng thú nhận. "Tôi chưa bao giờ tới Ấn Độ".

Townsend nhìn nàng, nhưng không nói gì cho tới khi anh nhận ra một đại úy TWA đang đi về phía họ.

"Khách sạn nào là tốt nhất ở Bombay?" Anh hỏi anh ta.

Viên đại úy dừng lại. "Người ta bảo tôi rằng Grand Place là một nơi có thể ở được, nhưng thực tế bản thân tôi chưa bao giờ nghỉ ở đó," anh ta đáp.

"Cảm ơn," Townsend nói, và bắt đầu đẩy hành lý theo lối ra. Ngay khi họ bước ra khỏi phòng đợi của sân bay thì trời bắt đầu đổ mưa. Townsend chất hành lý lên một chiếc taxi đợi sẵn mà anh cảm thấy chắc chắn là không được chấp nhận ở bất kỳ một thành phố nào khác. Khi anh vào xe theo sau Kate, họ bắt đầu chuyến hành trình dài tới Bombay. May mà một số đèn đường đang sáng, chiếc xe chẳng có đèn, cũng chẳng có cần gạt nước. Còn người lái xe thì hình như không biết cách vào số hai. Nhưng anh ta có thể xác nhận trong ít phút rằng Grand Place là một nơi có thể ở được.

Khi cuối cùng xe đã lướt trên đường dẫn vào khách sạn, một tiếng sấm vang lên trên đầu họ. Keith phải thừa nhận rằng tòa nhà trắng lộng lẫy chắc chắn là rộng rãi và nguy nga, cho dù nhiều khách du lịch theo mùa có thể miễn cưỡng thêm vào đó từ *"trưởng giả"*.

"Hân hạnh được đón ông bà," một người đàn ông mặc bộ đồng phục sẫm màu nói khi họ bước vào đại sảnh có nền lát đá cẩm thạch. "Tôi tên là Baht, quản lý ở đây. Phiền ông bà cho tôi biết tên để đăng ký phòng?"

"Chúng tôi không đặt phòng từ trước. Chúng tôi cần hai phòng," Keith nói.

"Thật không may," Baht nói, "vì tôi dám chắc là chúng tôi đã hết phòng cho đêm nay. Hãy để tôi xem lại." Anh ta dẫn họ tới bàn đặt phòng và nói vài câu với người nhân viên ở đó. Người nhân viên lắc đầu. Baht đích thân xem lại danh sách đặt phòng và cuối cùng quay về phía họ.

"Tôi rất rất tiếc phải nói với ông bà rằng chúng tôi chỉ còn một phòng trống," anh ta nói, chắp hai tay vào nhau, có lẽ hy vọng một phép màu để nó sẽ biến thành hai. "Và tôi sợ rằng…"

"Ông sợ…?" Keith nói.

https://thuviensach.vn

“Đó là ở Phòng Hoàng gia, thưa ngài.”

“Thật thích hợp để nhớ lại những quan điểm của ông về nền quân chủ.” Kate nói, cố nhịn cười. “Trong phòng có ghế bành chứ?” Nàng hỏi.

“Có vài cái,” người quản lý ngạc nhiên nói, chưa bao giờ có ai hỏi anh ta một câu như vậy.

“Vậy thì chúng tôi lấy phòng đó,” Kate nói.

Baht vỗ tay và một nhân viên trong chiếc áo đồng phục dài màu đỏ, quần chẽn đỏ và chiếc khăn xếp màu đỏ vội vàng mang hành lí của họ đi trước.

“Dãy phòng rất đẹp,” anh ta nói khi đi trên chiếc cầu thang rộng. Kate bỗng cười phá lên. “Huân tước Mountbatten đã ngủ ở đây,” anh ta nói thêm với niềm kiêu hãnh rõ rệt, “và nhiều lãnh chúa. Rất đẹp.” Anh ta đặt hành lý xuống lối vào Phòng Hoàng gia, tra chiếc chìa khóa lớn vào ổ và đẩy tung hai cánh cửa, bật đèn và đứng tránh sang bên nhường chỗ cho họ vào.

Hai người bước vào căn phòng rộng mênh mông. Sát bức tường đối diện là một chiếc giường đôi rộng rãi, sang trọng, đủ chỗ cho nửa tá lãnh chúa ngủ. Và Keith chán ngán thấy rằng, đúng như Baht đã hứa, ở đây có nhiều chiếc ghế bành lớn.

“Chiếc giường đẹp,” người nhân viên nói, đặt hành lý của họ xuống giữa phòng. Keith đưa anh ta tờ một bảng. Người nhân viên cúi đầu, quay lại và đi khỏi phòng cùng lúc một tia chớp loé lên trên bầu trời và đèn đột nhiên phụt tắt.

“Ông định xử lý chuyện này thế nào?” Kate hỏi.

“Nếu cô nhìn ra ngoài cửa sổ, cô sẽ thấy rằng điều này được tiến hành bởi một quan chức cao hơn tôi rất nhiều.” Kate quay lại để nhìn cả thành phố nằm trong bóng tối.

“Vì vậy, hoặc chúng ta sẽ đứng nguyên đợi có điện, hoặc chúng ta sẽ tìm chỗ nào đó để ngồi?” Keith quờ tay trong bóng tối, và chạm vào hông Kate. “Ông hãy dẫn đường đi,” nàng nói, nắm lấy tay anh. Anh bước những bước nhỏ về phía chiếc giường, tay kia sờ soạng phía trước cho tới khi cuối cùng va phải chiếc cột trong góc. Cùng lúc ấy họ cảm thấy chiếc nệm rộng và cười phá lên.

https://thuviensach.vn

“Một chiếc giường đẹp,” Keith nói.

“Được nhiều lãnh chúa nằm,” Kate tiếp.

“Và được huân tước Mountbatten ngủ trên đó,” Keith nói thêm.

Kate cười. “Nhân thể, Keith, ông không phải mua cả công ty điện Bombay chỉ để đưa tôi lên giường. Tôi đã mất một tuần vừa qua cho ý nghĩ rằng ông là mối quan tâm duy nhất của tôi.”

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 22

~oOo~

«- Báo The Times
Ngày 1 tháng Tư, 1966
Công Đảng cầm quyền»

Armstrong liếc qua người nhân viên đánh máy mà anh không nhận ra, bước vào văn phòng và thấy Sally đang nói chuyện qua điện thoại.

"Tôi hẹn gặp ai đầu tiên?"

"Derek Kirby," cô nói, khum tay che lên miệng.

"Thế ông ta là ai?"

"Cựu tổng biên tập tờ Daily Express. Một người đàn ông nghèo suốt tám tháng qua, nhưng ông ta tự cho là có một số thông tin thú vị dành cho ông. Tôi gọi ông ta vào bây giờ nhé?"

"Không, cứ để ông ta chờ chút nữa," Armstrong nói. "Ai đang gọi đấy?"

"Phil Barker. Anh ấy gọi từ Leeds."

Armstrong gật đầu và đón lấy ống nghe để nói chuyện với Giám đốc điều hành mới của Tổ hợp West Riding.

"Họ có đồng ý với thời hạn của tôi không?"

"Họ trả 1,3 triệu bảng, thanh toán làm nhiều lần trong vòng sáu năm tới chừng nào việc bán ra còn ổn định. Nhưng nếu số phát hành giảm xuống trong năm đầu tiên thì mọi khoản tiền trả kế tiếp cũng sẽ giảm theo."

"Họ không thấy sai sót trong hợp đồng chứ?"

"Không," Barker nói. "Họ cho là ông muốn nâng số phát hành trong năm đầu".

"Tốt. Chỉ cần anh ấn định con số thanh toán thấp nhất có thể được, sau đó chúng ta sẽ bắt đầu xây dựng lại chúng trong năm thứ hai. Bằng cách ấy

https://thuviensach.vn

tôi hy vọng sẽ gặp may. Còn tờ Hull Echo và tờ Grimsby Times thì sao?"

"Vẫn còn quá sớm để nói được điều gì, nhưng giờ đây mọi người đều biết ông là người mua, Dick, công việc của tôi không dễ dàng chút nào."

"Chúng ta sẽ phải yêu cầu nhiều hơn và giảm chi phí đi."

"Và ông có đề xuất gì để làm được việc ấy?" Barker hỏi.

"Bằng cách thêm một số điều khoản cam kết rằng chúng ta hoàn toàn không có ý định giữ lại. Đừng bao giờ quên rằng những công ty gia đình kiểu cũ ít khi đi kiện, và họ không muốn kết thúc ở tòa án. Vì vậy hãy luôn nắm giữ lợi thế về mặt luật pháp. Đừng phá vỡ luật lệ, chỉ bẻ cong đến mức đủ để nó không bị gãy. Cứ xem gió chiều nào thì che chiều ấy." Armstrong đặt ống nghe xuống.

"Derek Kirby vẫn đang đợi," Sally nhắc anh.

Armstrong nhìn đồng hồ. "Ông ta phải đợi bao lâu rồi?"

"Hai mươi, hai nhăm phút."

"Vậy cứ để ông ta đợi."

Sau hai mươi mốt năm, Sally biết chính xác lời mời nào Armstrong sẽ nhận, khoản từ thiện nào anh không muốn bỏ tiền, cuộc họp nào anh bằng lòng tham gia và anh muốn có mặt trong những buổi tiệc của ai. Một qui tắc là hãy nói có với bất kỳ thứ gì có lợi cho công việc của anh, và nói không với những thứ còn lại. Bốn mươi phút sau khi đã gấp cuốn sổ tốc ký lại, cô nhận ra rằng Derek Kirby đã đợi hơn một tiếng đồng hồ.

"Thôi được, cô có thể cho ông ta vào. Nhưng nếu nhận được bất kỳ cuộc gọi nào đáng chú ý thì hãy nối ngay vào chỗ tôi."

Khi Kirby bước vào phòng, Armstrong không đứng lên, mà chỉ đưa tay chỉ vào chiếc ghế đối diện. Kirby có vẻ căng thẳng; Armstrong đã thấy việc để một người nào đó phải đợi lâu hầu như luôn khiến họ nổi cáu. Người khách của anh khoảng bốn mươi lăm tuổi, mặc dù những nếp nhăn trên trán và cái đầu hói khiến ông ta trông già hơn. Bộ quần áo thì khá lịch sự, nhưng không phải là mốt mới nhất, và mặc dù chiếc áo chemise rất sạch sẽ và được là ủi cẩn thận, cổ và tay áo đã bắt đầu sờn. Armstrong đoán rằng ông ta đã ngồi chơi xơi nước khá lâu kể từ khi rời khỏi tờ Express, và đã

https://thuviensach.vn

tiêu hết tiền trong tài khoản. Cho dù Kirby bán cái gì, anh đều có thể trả một nửa giá và thanh toán cho ông ta một phần tư.

“Chào ngài Armstrong,” Kirby nói trước khi ngồi xuống.

“Tôi xin lỗi đã bắt ông phải đợi,” Armstrong nói, “nhưng có một số việc khẩn cấp.”

“Tôi hiểu,” Kirby nói.

“Vậy, tôi có thể làm gì cho ông?”

“Không, đây là cái tôi có thể làm cho ngài.” Kirby nói, Armstrong nghe như tiếng vọng từ một đường dây điện thoại tốt.

Armstrong gật đầu. “Tôi đang nghe.”

“Tôi có một thông tin bí mật có thể cho phép ông với tay đến một tờ báo cấp toàn quốc.”

“Đó không thể là tờ Express,” Armstrong nói, nhìn qua cửa sổ, “bởi chừng nào Beaverbrook còn sống…”

“Không, tờ này còn lớn hơn.”

Armstrong im lặng một lát rồi nói, “Ngài dùng cà phê chứ, thưa ngài Kirby?”

“Tôi thích một tách trà hơn,” người cựu Tổng biên tập đáp. Armstrong nhấc một chiếc điện thoại trên bàn. “Sally, cho chúng tôi hai tách trà” - một tín hiệu báo rằng cuộc hẹn có thể kéo dài hơn dự kiến, và rằng anh không muốn bị quấy rầy.

“Nếu tôi nhớ không nhầm thì ông đã là Tổng biên tập của tờ Express,” Armstrong nói.

“Đúng, bảy trong tám năm qua.”

“Tôi không hiểu tại sao họ sa thải ông.”

Sally bước vào phòng mang theo chiếc khay. Cô đặt một tách trà trước mặt Kirby và tách kia trước mặt Armstrong.

“Người kế nhiệm ông là đồ trẻ nít, còn ông chưa bao giờ thực sự dành đủ thời gian để tự chứng tỏ mình.”

Một nụ cười hiện lên trên mặt Kirby khi ông cho chút sữa vào tách trà, thêm vào đó hai viên đường và ngả lưng dựa vào ghế. Ông cảm thấy đây

https://thuviensach.vn

không phải là lúc chỉ cho Armstrong thấy rằng gần đây ông đã thuê lại người kế nhiệm ông để biên tập một trong những tờ báo của ông.

"Vậy nếu đó không phải là tờ Express, thì chúng ta đang đề cập đến tờ báo nào?"

"Trước khi nói thêm bất cứ điều gì, tôi cần làm rõ về vị trí của tôi," Kirby nói.

"Tôi không hiểu." Armstrong ngửng lên và nhìn ông chăm chú.

"Vâng, sau kinh nghiệm với tờ Express, tôi muốn chắc rằng cái ghế của tôi được đảm bảo,"

Armstrong không nói gì. Kirby mở cặp và lấy ra một văn bản "Luật sư của tôi đã soạn thảo cái này để bảo vệ…"

"Hãy cho tôi biết ông muốn gì, Derek, mọi người đều biết về những lời hứa danh dự của tôi."

"Văn bản này quy định rằng nếu ông nắm được quyền kiểm soát tờ báo được nói đến, tôi sẽ được nhận chức Tổng biên tập, hoặc được nhận một khoản hoa hồng là 100.000 bảng." Ông ta đưa cho Armstrong tờ thỏa thuận.

Armstrong nhanh chóng đọc qua nó. Ngay khi nhận ra nó không đề cập đến bất kỳ khoản lương nào, mà chỉ nói đến chức Tổng biên tập, anh ký vào phía trên dòng chữ ghi tên anh ở cuối tờ giấy. Anh đã tống khứ một người ở Bradford bằng cách để anh ta giữ chức Tổng biên tập và sau đó trả cho anh ta một bảng một năm. Anh muốn khuyên Kirby rằng một luật sư rẻ tiền luôn mang lại những kết quả rẻ tiền, nhưng anh tự bằng lòng với việc đưa trả lại văn bản có chữ ký phía dưới cho người nhận đang háo hức.

"Cảm ơn." Kirby nói, đã tin tưởng hơn một chút.

"Vậy ông muốn nói là tờ báo nào?"

"Tờ Globe."

Đây là lần thứ hai trong buổi sáng Armstrong ngạc nhiên. Tờ Globe là một trong những thần tượng của phố Fleet. Không một ai cho rằng nó có thể được bán.

"Nhưng mọi cổ phần của nó đều do một gia đình nắm giữ," Armstrong nói.

https://thuviensach.vn

“Đúng thế, hai anh em trai và một bà chị dâu. Walter, Alexander và Margaret Sherwood. Và vì Walter là chủ tịch, mọi người đều tưởng ông ấy kiểm soát công ty. Nhưng thực ra thì cổ phần được chia đều trong số họ.”

“Tôi cũng biết như vậy,” Armtrong nói. “Điều này đã được thông báo trong mọi tiểu sử của ngài Walter mà tôi đã đọc”.

“Đúng. Nhưng điều không được thông báo là sự bất hòa gần đây giữa họ.”

Armstrong nhướng mày.

“Thứ ba tuần trước họ đã gặp nhau trong bữa tối tại căn hộ của Alexander ở Paris. Walter bay đến từ London, còn Margaret từ New York, có vẻ như để kỷ niệm sinh nhật lần thứ sáu hai của Alexander. Nhưng nó không trở thành một lễ kỷ niệm, vì Alexander và Margaret cho Walter biết rằng họ đã chán ngấy việc ông ta không quan tâm đúng mức đến những gì đang xảy ra ở tờ Globe, và đổ lỗi cho ông ta về chuyện giảm số phát hành. Từ khi ông ấy trở thành chủ bút, lượng phát hành đã giảm từ trên bốn triệu xuống chưa đầy hai triệu, thụt lùi so với tờ Daily Citizen hiện đang vỗ ngực là nhật báo có số phát hành lớn nhất toàn quốc. Họ kết tội ông ta dành quá nhiều thời gian cho Câu lạc bộ Đua ngựa và trường đua. Phát súng thực sự đã được châm ngòi, Alexander và Margaret đã nói rõ rằng mặc dù trước kia họ đã gạt bỏ nhiều lời đề nghị về những cổ phần của họ, điều ấy vẫn không có nghĩa là họ sẽ làm thế trong tương lai, vì họ không có ý định hy sinh cuộc sống của mình chỉ đơn giản vì sự bất tài của ông ta.”

“Làm thế nào ông biết được những chuyện này?” Armstrong hỏi.

“Bà nấu bếp,” Kirby trả lời.

“Bà nấu bếp?” Armstrong nhắc lại.

“Bà ấy tên là Lisa Milton. Bà ấy đã làm cho chủ khách sạn phố Fleet trước khi Alexander đề nghị về làm cho ông ta ở Paris”. Ông ta ngừng lời. “Alexander không phải là người chủ dễ chịu nhất, và Lisa sẽ thôi việc để trở về London nếu…”

“… nếu bà ta có đủ khả năng làm như vậy?” Armstrong nói rõ hơn.

Kirby gật đầu. “Lisa có thể nghe được mọi điều họ nói khi bà ấy làm bữa tối trong bếp. Thực ra, bà ấy bảo tôi là sẽ không ngạc nhiên nếu nghe

https://thuviensach.vn

được toàn bộ cuộc trao đổi từ tầng trên hoặc tầng dưới.”

Armstrong mỉm cười. “Ông làm tốt đấy, Derek. Ông còn biết thêm thông tin nào có thể có ích cho tôi không?”

Kirby cúi xuống và lấy từ cặp ra một tập tài liệu lớn. “Ông sẽ tìm được mọi chi tiết về ba người đó trong này. Tiểu sử, địa chỉ, số điện thoại, thậm chí cả tên cô nhân tình của Alexander. Nếu ông cần bất cứ điều gì, có thể gọi trực tiếp cho tôi.” Ông ta đẩy tấm card qua bàn.

Armstrong đón tập tài liệu và đặt nó trước mặt, nhét tấm card vào ví. “Cảm ơn,” anh nói. “Nếu bà nấu bếp cho biết thêm bất kỳ tin gì mới hoặc ông muốn cho tôi biết bất kỳ điều gì, tôi luôn sẵn sàng. Hãy dùng đường dây trực tiếp của tôi.” Anh đưa card của mình cho Kirby.

“Tôi sẽ gọi ngay khi nghe được cái gì mới.” Kirby nói và đứng lên.

Armtrong tiễn ông ta ra cửa, và khi họ qua phòng Sally anh quàng tay qua vai ông ta. Khi họ bắt tay, anh quay lại cô thư ký và nói, “Derek phải luôn luôn có thể nói chuyện được với tôi, dù là ngày hay đêm và dù tôi đang tiếp bất kỳ ai.”

Ngay khi Kirby đi khỏi, Sally vào phòng Armstrong. Anh đang xem trang đầu tiên của tập hồ sơ về Sherwood. “Ý ông muốn nói gì khi ông bảo Kirby luôn có thể được nói chuyện với ông dù là ngày hay đêm?”.

“Trước mắt thì đúng như thế. Nhưng bây giờ tôi muốn cô thu xếp để tôi có thể tới Paris gặp Alexander Sherwood. Nếu chuyến đi ấy tỏ ra thành công, tôi cần tới New York để gặp bà chị dâu của ông ta.”

Sally bắt đầu lướt qua những trang giấy. “Lịch làm việc của ông dầy đặc những cuộc hẹn,” cô nói.

“Như thể máu ở chỗ nha sĩ vậy,” Armstrong cáu kỉnh. “Hãy xem tôi hủy bỏ hết chúng khi tôi ăn trưa xong. Và trong khi cô đi ăn, hãy xem qua tập hồ sơ này. Sau đó có lẽ cô sẽ hiểu tại sao việc gặp Sherwood lại quan trọng đến thế! Nhưng đừng để bất cứ ai nhúng mũi vào.”

Anh xem đồng hồ và ra khỏi phòng. Khi ra đến hành lang, đôi mắt anh dừng lại ở cô đánh máy mới mà ban sáng anh đã để ý. Đúng lúc cô nhìn lên và mỉm cười. Trên đường đến Savoy, anh bắt Reg phải tìm hiểu mọi điều có thể về cô gái ấy.

https://thuviensach.vn

Armstrong thấy khó tập trung vào bữa ăn - mặc dù người khách của anh là một Bộ trưởng - vì anh còn mãi hình dung việc trở thành ông chủ của tờ Globe. Trong mọi trường hợp, anh đã nghe thấy rằng vị Bộ trưởng đặc biệt này sẽ bị cách chức ngay khi Thủ tướng tiến hành cải tổ nội các. Ông ta hoàn toàn chẳng lấy làm tiếc khi Thủ tướng nói rằng ông ta phải ra đi sớm, vì tối nay Bộ của ông ta sẽ phải trả lời chất vấn của Quốc hội. Armstrong gọi thanh toán.

Anh nhìn theo vị Bộ trưởng vụt qua trên chiếc xe riêng, và hy vọng người nghèo không dùng nó như thế. Khi vào ngồi trên chiếc ghế sau xe, những ý nghĩ của anh lại quay về với tờ Globe.

"Xin lỗi ông." Benson nói, liếc nhìn gương chiếu hậu.

"Cái gì?" Armstrong gắt.

"Ông muốn tôi tìm hiểu về cô gái".

"À, ừ", giọng Amstrong chùng xuống.

"Cô ấy là nhân viên hợp đồng, tên là Sharon Levitt, thay thế cho thư ký của ông Wakeham đang nghỉ phép. Cô ấy mới vào được khoảng một hai tuần."

Armstrong gật đầu. Khi anh ra khỏi thang máy và vào phòng, anh thất vọng khi thấy cô Sharon không còn ngồi ở chiếc bàn trong góc. Sally theo anh vào phòng, tay nắm chặt cuốn lịch làm việc và một tập giấy. "Nếu ông hủy bỏ buổi phát biểu với SOGAT vào tối thứ Bảy," cô mở đầu, "và bữa ăn trưa với vợ ông vào ngày Chủ nhật…" Armstrong thô bạo khoát tay.

"Đó là ngày sinh nhật bà ấy." Sally nhắc khẽ.

"Hãy gửi cho cô ấy bó hoa, tới Harrods chọn một món quà và nhắc tôi hôm đó gọi điện cho cô ấy."

"Và không nghỉ tất cả những ngày cuối tuần…"

"Thế Alexander Sherwood thì sao?"

"Tôi đã gọi cho thư ký của ông ta ngay trước bữa trưa. Và tôi ngạc nhiên thấy ông ấy đích thân gọi lại mấy phút sau đó".

"Và sao?" Armstrong hỏi.

"Thậm chí ông ấy chẳng hỏi tại sao ông muốn gặp ông ấy, mà chỉ hỏi liệu ông có muốn ăn trưa với ông ấy vào lúc một giờ ngày thứ Bảy, tại căn

https://thuviensach.vn

hộ của ông ấy ở Monmartre hay không."

"Tốt lắm. Sally. Tôi cũng cần gặp bà nấu bếp trước khi gặp ông ta."

"Lisa Milton." Sally nói. "Bà ấy sẽ gặp ông tại khách sạn George V trong bữa sáng hôm ấy."

"Còn tất cả những gì cô cần làm tối nay là kết thúc các bức thư."

"Ông quên mất là tôi có cuộc hẹn với nha sĩ vào lúc 4 giờ. Tôi đã nhổ răng hai lần, và hàm răng của tôi bắt đầu…"

Armstrong định bảo cô nhổ lần thứ ba, nhưng anh sực nhớ. "Tất nhiên là cô không phải hủy bỏ cuộc hẹn, Sally. Hãy bảo cô thư ký của Wakeham làm thay cô".

Sally không giấu được ngạc nhiên, vì Dick chưa bao giờ cho phép bất cứ ai làm thay cô kể từ ngày đầu tiên cô làm cho anh.

"Tôi nghĩ anh ta đang dùng một nhân viên hợp đồng trong vài tuần tới."

"Đúng thế. Đó chỉ là thói huênh hoang thường lệ".

"Tôi sẽ đi và kiếm cô ta," Sally nói, khi điện thoại riêng trên bàn Armstrong bắt đầu đổ chuông. Đó là Stephen Hallet, xác nhận rằng anh đã cho đăng khiếu nại về lời phỉ báng chống lại Tổng biên tập tờ Daily Mail và cho rằng Dick nên khôn ngoan giảm số phát hành trong một vài ngày tới.

"Anh có tìm ra kẻ đầu tiên đã để lộ chuyện không?" Armstrong hỏi.

"Không, nhưng tôi ngờ rằng nó xuất phát từ Đức," Hallet nói.

"Nhưng mọi chuyện đã từ nhiều năm trước." Armstrong nói. "Trong bất cứ trường hợp nào, tôi cũng đã dự đám tang của Julius Hahn, vì vậy không thể là ông ta. Tôi vẫn đặt cuộc là Townsend".

"Tôi không biết kẻ ấy là ai, nhưng có một kẻ nào đó ở bên ngoài đang muốn làm mất thể diện ông. Song tôi nghi rằng trong một vài tuần tới chúng ta phải đăng một loạt những khiếu nại để dập chuyện này đi. Ít ra thì bằng cách này bọn họ sẽ phải tốn sức gấp đôi để nghĩ xem nên in cái gì trong tương lai."

"Hãy gửi cho tôi bản sao của tất cả những gì có dính dáng tới tôi," anh nói. "Nếu anh cần gặp tôi ngay, tôi sẽ ở Paris hết kỳ nghỉ cuối tuần."

https://thuviensach.vn

“Chúc ông may mắn.” Hallet nói. “Và hãy cho tôi gửi lời hỏi thăm Charlotte”.

Sally bước vào phòng, theo sau là một cô gái tóc vàng, cao và mảnh dẻ trong chiếc váy ngắn mà chỉ những người có đôi chân thon thả mới dám mặc.

“Tôi vừa bắt tay tiến hành một vụ giao dịch hết sức quan trọng.” Armstrong hạ giọng.

“Tôi hiểu,” Stephen nói. “Xin đảm bảo là tôi sẽ luôn sẵn sàng.”

Armstrong đặt ống nghe xuống và mỉm cười với cô nhân viên hợp đồng.

“Đây là cô Sharon. Tôi vừa bảo cô ấy đây sẽ chỉ là thời gian thử thách, và ông sẽ để cô ấy đi sau năm ngày,” Sally nói. “Tôi sẽ trở lại với việc đầu tiên trong buổi sáng ngày mai”.

Cái nhìn của Armstrong dừng ở gót chân Sharon và từ từ lướt lên trên. Thậm chí anh chẳng thèm nhìn Sally khi cô nói. “Hẹn gặp ông ngày mai.”

***

Townsend đã đọc xong bài báo trên tờ Daily Mail, anh quay ghế lại và nhìn chằm chằm qua tờ Sydney Harbour. Đó là bức chân dung không tô vẽ sự lớn mạnh của Lubji Hoch, và mong muốn của anh ta để được thừa nhận là ông vua báo chí ở Anh. Họ đã dùng nhiều lời trích dẫn từ những cộng sự của Armstrong ở King’s Own Regimen, từ những người Đức đã tình cờ bắt gặp anh ta ở Berlin, và từ những nhân viên cũ.

Có một điểm nhỏ trong bài báo không được lấy ra từ bản tiểu sử sơ lược mà Kate đã viết cho tờ Sunday Continent vài tuần trước. Townsend biết rất ít người Úc quan tâm đến cuộc đời của Richard Armstrong. Nhưng bài báo sẽ được đặt trên bàn tất cả các Tổng biên tập ở phố Fleet trong vài ngày, và sau đó nó sẽ là chủ đề duy nhất trước khi nó được tái hiện một phần hoặc toàn bộ trong các cuộc đàm tiếu của giới xuất bản Anh. Anh chỉ không biết là tờ báo nào sẽ in lại nó đầu tiên.

Anh biết rằng chẳng chóng thì chầy Armstrong cũng khám phá ra nguồn gốc của bài báo, điều này thậm chí còn làm anh dễ chịu hơn. Ned Brewer,

https://thuviensach.vn

chủ tịch nhà xuất bản của anh ở London gần đây đã nói với anh rằng những câu chuyện về đời tư của Armstrong đã không còn xuất hiện khá thường xuyên như vậy từ khi đơn khiếu nại bắt đầu bay tới tấp tới bàn Tổng biên tập các báo.

Townsend đã chờ đợi với một nỗi tức giận ngày càng tăng khi Armstrong xây dựng WRG thành một cơ sở quyền lực mạnh ở miền Bắc nước Anh. Nhưng anh không nghi ngờ gì về nơi đặt tham vọng thực sự của anh ta. Townsend đã chiêu mộ hai người trong tổng hành dinh của Armstrong ở phố Fleet, và họ báo cáo cho anh biết về tất cả những người hẹn gặp anh ta. Vị khách mới nhất, Derek Kirby, cựu Tổng biên tập tờ Express, đã được Armstrong khoác vai tiễn ra cửa. Những cố vấn của Townsend cho rằng có lẽ Kirby xin được làm Tổng biên tập cho một trong những tờ báo của WRG. Townsend còn chưa chắc lắm về điều này, và chỉ thị rằng anh phải được biết ngay nếu phát hiện thấy Armstrong đang đặt giá mua bất kỳ thứ gì. Anh nhắc lại, *"Bất kỳ thứ gì."*

"WRG thực sự quan trọng như vậy đối với ông sao?" Kate đã hỏi anh.

"Không, nhưng kẻ đã đê tiện tới mức dùng mẹ tôi như một phương tiện mặc cả sẽ phải đón nhận hậu quả."

Thêm nữa Townsend đã tóm tắt những khoản lợi tức hàng năm của Armstrong từ Stoke On Trent đến Durham. Hiện anh ta đang kiểm soát mười chín tờ báo địa phương và vùng cùng 5 tờ tạp chí cấp tỉnh, và chắc chắn anh ta đã làm một cú táo bạo khi nắm được 25 phần trăm hãng Truyền hình Lancashire và 49 phần trăm đài phát thanh khu vực, trong cuộc trao đổi với những cổ phần đang được ưa chuộng ở công ty anh ta. Cuộc phiêu lưu gần đây nhất của anh ta là lễ khai trương tờ London Evening Post. Nhưng Townsend biết rằng, cũng như anh, cái mà Armstrong thèm muốn là trở thành chủ bút một tờ nhật báo toàn quốc.

Bốn năm qua Townsend đã mua thêm ba tờ nhật báo Úc, một tờ chủ nhật và một tờ tuần báo. Hiện anh đã kiểm soát nhiều tờ báo ở tất cả các bang của Úc, và không có một chính trị gia hay một thương gia nào ở Úc lại không sẵn sàng vào bất cứ lúc nào Townsend nhấc máy. Trong những năm qua anh cũng đã đến Mỹ mười hai lần, chọn những thành phố có

https://thuviensach.vn

ngành nghề chính là gang thép, than và ôtô, vì gần như anh luôn thấy rằng những công ty nằm trong những ngành công nghiệp ốm yếu này cũng kiểm soát những tờ báo địa phương. Bất cứ lúc nào anh phát hiện ra một công ty như vậy gặp khó khăn về tài chính là anh tìm đến, và thường có thể nhanh chóng hoàn thành việc giao dịch mua tờ báo. Sau đó, trong hầu hết các trường hợp, anh đều thấy rằng tờ báo anh mới mua dư thừa nhân viên và được quản lý tồi, vì hiếm có người nào trong ban biên tập có kinh nghiệm làm việc trong một tờ báo ăn khách. Bằng cách sa thải một nửa số nhân viên và thay thế hầu hết số người làm quản lý bằng người của anh, anh có thể hoàn lại vốn trong một vài tháng. Bằng cách này anh đã kiếm được chín tờ báo thành phố từ Seattle đến Bắc Carolina, và ngược lại nó đã cho phép anh mở một công ty đủ lớn để là một trong những công ty báo chí hàng đầu của Mỹ: Một cơ hội đã nảy sinh.

Kate đã cộng tác với anh trong nhiều chuyến đi như vậy, và mặc dù anh không nghi ngờ việc anh muốn cưới nàng, anh vẫn không dám chắc, sau những gì đã trải qua với Susan, rằng anh có thể đề nghị một người nào đó chia sẻ cuộc đời rong ruổi khắp nơi với anh và không bao giờ biết mình sẽ dừng chân ở dâu.

Nếu có điều gì anh ghen tị với Armstrong, thì đó là anh ta đã có một đứa con trai để kế thừa đế chế của mình.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 23

~oOo~

«- Báo The Times
Ngày 29 tháng Mười, 1966
Năm 1975 - Mục tiêu đào kênh hết hạn bốn năm để xây dựng»

"Cô Levitt sẽ cùng tôi tới Paris". Armstrong nói. "Hãy đặt cho tôi hai vé khoang hạng nhất và phòng như thường lệ ở khách sạn George V."

Sally thực hiện các yêu cầu của anh như thể đây là một vụ giao dịch bình thường. Cô mỉm cười khi nghĩ tới những điều hứa hẹn được để đến cuối tuần và sau đó bị thất hứa, về những món quà được đề nghị nhưng chẳng bao giờ thành hiện thực. Sáng thứ Hai cô phải sẵn sàng cùng cô gái, giống như người tiền nhiệm - nhưng có giờ lương cao hơn bất kỳ cơ quan nào dám trả cho những nhân viên hợp đồng thậm chí còn nhiều kinh nghiệm hơn.

Khi Armstrong từ Paris trở về vào sáng thứ Hai, Sally không thấy Sharon. "Cuộc gặp với Alexander Sherwood diễn ra thế nào?" Cô hỏi sau khi đặt bưu phẩm buổi sáng lên bàn anh.

"Chúng tôi đã thống nhất giá cả cho một phần ba cổ phần của ông ấy trong tờ Globe." Armstrong hoan hỉ nói. Trước khi Sally có thể hỏi thêm chi tiết, anh nói thêm, "Việc tiếp theo của cô là xem cuốn catalogue những món hàng được nhà bán đấu giá Sotheby ở Geneva đưa ra bán sáng thứ Năm."

Cô không chớp mắt khi lật qua ba trang của quyển lịch làm việc. "Sáng nay ông có hẹn vào lúc 10 giờ, 11 giờ và 11 giờ 45. Và ăn trưa với William Barnetson, Chủ tịch hãng Reuter. Ông đã hẹn lại ông ấy hai lần rồi."

https://thuviensach.vn

“Vậy thì cô sẽ phải hẹn lại lần thứ ba,” Armstrong nói, chẳng buồn nhìn lên.

“Cả cuộc họp với Bộ trưởng Bộ Tài chính?”

“Tất tật,” anh nói. “Hãy đặt cho tôi hai vé hạng nhất tới Geneva vào tối thứ Tư, và phòng như thường lệ ở khách sạn Le Richemond nhìn được ra hồ.”

Vậy là Sharon lại phải trải qua một cuộc dạo chơi thứ hai.

Sally đã nói chuyện điện thoại với bảy người được hẹn vào thứ Năm, biết rõ là có lý do chính đáng để Dick hoãn cuộc hẹn với Bộ trưởng và Chủ tịch hãng Reuter. Nhưng anh định mua gì nhỉ. Cái duy nhất anh đã từng mua là những tòa báo, mà người ta không thể mua một thứ như vậy ở nhà bán đấu giá. Sally quay lại phòng làm việc và bảo Benson đánh xe đến nhà bán đấu giá Sotheby ở phố Bond mua cuốn catalogue giới thiệu hàng sẽ bán ở Geneva. Một giờ sau đó khi anh ta đưa nó cho cô, thậm chí cô còn ngạc nhiên hơn. Trước đây chưa bao giờ Dick tỏ ra quan tâm tới việc sưu tập trứng. Có lẽ đó là sự liên lạc với người Nga. Vì rõ ràng Sharon không hề mong đợi có một tác phẩm của Fabergé cho hai đêm làm việc?

Tối thứ Tư, Dick và Sharon bay tới Geneva và nghỉ ở Le Richemond. Trước bữa ăn tối họ tản bộ tới khách sạn De Bergue ở trung tâm thành phố, nơi Sotheby luôn tiến hành những buổi bán đấu giá của họ ở Geneva, để xem xét kỹ căn phòng, nơi sẽ diễn ra cuộc bán đấu giá.

Armstrong xem nhân viên khách sạn xếp ghế và ước tính sẽ có khoảng bốn trăm người tham dự, quyết định nơi anh cần ngồi để chắc chắn rằng mình có thể nhìn rõ người điều khiển cuộc bán đấu giá cũng như một loạt chín máy điện thoại đặt trên bục cao ở một bên tường. Khi anh và Sharon rời đi, anh còn dừng lại nhìn khắp phòng một lượt nữa.

Ngay khi quay về khách sạn, Armstrong vào ngay phòng ăn nhỏ nhìn ra hồ và đến thẳng chiếc bàn nằm trong góc. Anh đã ngồi đó rất lâu trước khi người hầu bàn nhắc anh rằng bàn đã được một vị khách khác đặt trước. Anh đặt món cho mình và sau đó chuyển tờ thực đơn cho Sharon.

Khi đợi món thứ nhất, anh bắt đầu phết bơ vào miếng bánh mỳ trên đĩa, ăn xong, anh với tay qua bàn và lấy miếng bánh trong đĩa của Sharon. Cô

https://thuviensach.vn

tiếp tục lật các trang cuốn catalogue của Sotheby.

“Trang bốn chín,” anh lúng búng nói. Sharon lật nhanh qua mấy trang nữa. Đôi mắt cô dừng lại ở một đồ vật mà ngay cả tên của nó cô cũng không đọc được.

“Cái này để bổ sung cho một bộ sưu tập?” Cô hỏi, hy vọng nó có thể là quà tặng cho cô.

“Đúng”, anh đáp, miệng vẫn còn đầy thức ăn, “nhưng không phải của tôi. Tôi chưa bao giờ nghe nói về Fabergé cho đến tuần trước,” anh nói thêm. “Nó chỉ là một phần của vụ giao dịch lớn hơn nhiều mà tôi đang tham gia.”

Đôi mắt Sharon tiếp tục lướt xuống cuối trang, bỏ qua sự mô tả chi tiết về việc kiệt tác này đã được lén lút đưa ra khỏi nước Nga vào năm 1917 như thế nào, và dừng lại ở giá ước tính. Armstrong luồn tay dưới gầm bàn và đặt lên đùi cô.

“Ông sẽ lên tới mức nào?” Cô hỏi, vì một người phục vụ đã đến bên và đặt một bát trứng cá lớn trước mặt họ. Armstrong nhanh chóng rụt tay lại, chuyển sự chú ý vào món khai vị.

Kể từ chuyến đi nghỉ cuối tuần ở Paris họ luôn qua đêm với nhau, và Dick không thể nhớ được đã bao lâu rồi anh mới lại bị ám ảnh bởi một người - nếu có. Sally rất ngạc nhiên khi thấy anh rời khỏi văn phòng rất sớm, và mất mặt cho tới tận mười giờ sáng hôm sau.

Cứ buổi sáng, sau khi ăn xong anh lại ngỏ ý muốn mua cho cô một món quà, nhưng cô thường từ chối, điều này khiến anh đâm sợ mất cô. Anh biết đây không phải là tình yêu, nhưng dù là cái gì, anh hy vọng nó sẽ kéo dài. Anh luôn sợ hãi khi nghĩ tới chuyện ly hôn, mặc dù giờ đây anh chỉ còn coi Charlotte như một nghĩa vụ và thậm chí không thể nhớ nổi họ đã ngủ với nhau lần cuối vào lúc nào. Nhưng điều làm anh khuây khỏa là Sharon chưa bao giờ nhắc tới chuyện cưới. Đề nghị duy nhất cô đưa ra, cô vẫn nhắc anh, cho họ điều tốt đẹp nhất của cả hai thế giới. Anh đã dần thay đổi quan điểm để hòa vào niềm mong ước của cô.

Sau khi tô trứng cá hết nhẵn được dọn đi, Armstrong hất đầu tấn công món bít tết chất đầy trong đĩa đến nỗi món rau anh gọi thêm phải san vào

https://thuviensach.vn

những đĩa khác. Bằng cách dùng hai chiếc dĩa anh thấy mình có thể ăn ở hai đĩa một lúc, trong khi Sharon tự bằng lòng với việc ngồi nhấm một lá rau diếp và nghịch mấy con cá hồi hun khói. Anh sẽ yêu cầu dọn lần thứ hai món bánh gatô Black Forest nếu cô không bắt đầu luồn đầu ngón chân phải vào giữa đùi anh.

Anh thả chiếc khăn ăn xuống bàn, ra khỏi phòng ăn đi về phía thang máy. Sharon theo sát gót. Anh bước vào và ấn nút tầng bảy, cánh cửa đóng lại vừa đúng lúc để ngăn một đôi vợ chồng lớn tuổi vào cùng họ. Khi lên tới tầng của mình anh yên tâm vì trong hành lang không có ai khác, vì nếu có, họ có thể không khó gì để nhận ra tình trạng của anh.

Khi anh dùng gót chân hất tung cửa phòng ngủ, cô kéo anh xuống sàn và bắt đầu cởi áo chemise của anh. “Em không thể đợi lâu hơn được nữa,” cô thì thầm.

Sáng hôm sau, Armstrong ngồi vào bàn vừa ăn sáng vừa xem tỷ giá hối đoái giữa đồng franc Thụy Sỹ và đồng bảng trong tờ Financial Times. Ở góc kia căn phòng Sharon đang ngắm mình trong chiếc gương lớn, với chiếc váy dài. Khi đã vừa lòng, cô mỉm cười và quay một vòng trước khi bước lại bàn. Cô đặt cái chân dài thon thả lên tay vịn ghế của Armstrong. Anh để rơi con dao phết bơ xuống thảm khi cô bắt đầu kéo chiếc tất đen dài. Lúc cô đổi chân thì anh đã đứng trước mặt cô, thở dốc khi cô luồn tay vào trong váy.

“Chúng ta còn thời gian không?” Anh hỏi

“Đừng lo đến thời gian, anh yêu. Cuộc bán đấu giá không bắt đầu trước 10 giờ đâu,” cô thì thầm, cởi khuy áo nịt ngực và cứ thế kéo anh ngã xuống sàn.

Họ rời khách sạn vài phút trước lúc 10 giờ, nhưng vì món đồ duy nhất Armstrong quan tâm không có khả năng được đưa ra bán trước 11 giờ, họ nắm tay nhau đi dọc theo bờ hồ, chậm rãi hướng về phía trung tâm thành phố và khoan khoái tận hưởng sự ấm áp của ánh mặt trời buổi sáng.

Khi họ bước vào sảnh khách sạn De Bergue, Armstrong cảm thấy một nỗi e sợ kỳ lạ. Mặc dù anh đã từng mua tất cả những gì anh muốn trong cuộc đời, đây là lần đầu tiên anh tham dự một cuộc bán đấu giá. Song anh

https://thuviensach.vn

đã được chỉ dẫn tường tận về việc phải làm, và ngay lập tức anh bắt đầu thực hiện những chỉ dẫn. Ở cửa vào phòng khiêu vũ anh xưng tên cho một trong số những cô gái mặc váy dài thanh nhã ngồi sau chiếc bàn dài. Cô ta nói tiếng Pháp và anh trả lời cũng bằng tiếng Pháp, giải thích rằng anh chỉ quan tâm tới lô bốn mươi ba. Armstrong ngạc nhiên thấy hầu hết các ghế đã có người ngồi, ngay cả chỗ mà anh đã định từ tối hôm trước. Sharon chỉ vào hai ghế còn trống ở mé bên trái phòng phía dưới. Armstrong gật đầu và dẫn cô đi xuống. Khi họ ngồi xuống, một người đàn ông trẻ mặc chiếc áo chemise hở cổ ngồi xuống ghế sau họ.

Armstrong thấy từ vị trí này anh nhìn rõ người xướng giá cùng như dãy điện thoại tạm lắp, một trong số chúng được một điện thoại viên nắm giữ. Chỗ ngồi này không tiện lợi như chỗ anh chọn lúc đầu, nhưng anh thấy chẳng có lý do gì để nó ngăn cản anh thực hiện vai trò của mình trong vụ mua bán.

“Lô mười bảy,” người xướng giá đứng trên chiếc bục trước mặt tuyên bố. Armstrong lật trang tương ứng trong quyển catalogue, và nhìn xuống quả trứng Phục sinh bằng bạc mạ vàng có bốn chữ thập với những chữ lồng bằng men màu xanh da trời của Nga hoàng Nicholas II, được Peter Carl Fahergé làm năm 1907 theo đơn đặt hàng cho Hoàng hậu Nga. Anh bắt đầu tập trung vào cuộc trả giá.

“Hình như tôi nghe thấy trả 10.000?” Người xướng giá hỏi và nhìn quanh phòng. Anh ta gật đầu với một người nào đó ở đằng sau. “Mười lăm nghìn.” Armstrong cố theo dõi những tiếng trả giá khác, mặc dù anh không chắc chúng phát ra từ đâu, và khi lô mười bảy cuối cùng được bán với giá 45.000 franc, anh vẫn chẳng biết ai là người mua. Và anh cũng ngạc nhiên như thế khi người xướng giá gõ búa xuống mà không nói “Lần một, lần hai, bán.”

Cho đến khi người xướng giá bán lô số hai mươi lăm, Armstrong đã cảm thấy tự tin hơn một chút, và đến lô số ba mươi anh nghĩ rằng thậm chí anh có thể chấp cả người mua sành sỏi. Đến lô ba mươi lăm anh thấy mình đã là một chuyên gia, nhưng đến lô bốn mươi, Quả trứng Mùa đông năm 1913, anh lại thấy căng thẳng.

https://thuviensach.vn

“Tôi sẽ bắt đầu lô này với giá 20.000 franc.” người xướng giá tuyên bố. Armstrong thấy giá nhanh chóng vượt quá 50.000, và cuối cùng búa được gõ ở mức giá 120 000 cho một khách hàng giấu tên trả giá qua điện thoại.

Armstrong cảm thấy tay bắt đầu ra mồ hôi khi lô số bốn mốt, Quả trứng Gà trống năm 1896, được khảm ngọc trai và hồng ngọc, ra giá 280.000 franc. Trong khi bán lô bốn mươi hai, quả trứng màu vàng của Yuberov, anh bắt đầu thấy sốt ruột, liên tục hết nhìn người xướng giá lại cúi xuống xem cuốn catalogue. Khi người xướng giá gọi đến lô bốn mươi ba, Sharon nắm chặt tay anh và anh cố mỉm cười căng thẳng. Tiếng rì rầm của những cuộc trao đổi lan khắp phòng.

“Lô bốn mươi ba,” người xướng giá nhắc lại “Quả trứng kỷ niệm hoàng đế thứ mười bốn. Món đồ duy nhất do Nga Hoàng đặt hàng năm 1914. Hình vẽ do Vasily Zulev thực hiện, và sự tinh tế được coi là một trong số những tác phẩm đẹp nhất của Fabergé. Đã có những mối quan tâm nhất định với lô này, vì vậy tôi sẽ bắt đầu với giá 100.000 franc.” Tất cả mọi người trong phòng đều im lặng ngoại trừ người xướng giá. Tay phải anh ta nắm chặt cán chiếc búa trong khi chăm chú nhìn xuống những người dự, cố tìm người trả giá.

Armstrong nhớ lại những điều chỉ dẫn, và mức giá chính xác mà anh nên trả. Nhưng anh vẫn cảm thấy trống ngực đập mạnh khi người xướng giá tuyên bố “150.000 nghìn,” sau đó anh ta quay sang trái, nói: “Hiện giờ đã có người trả qua điện thoại 150.000 franc,” anh ta nhắc lại. Anh ta nhìn chăm chú đám khán giả, sau đó một nụ cười hiện lên môi. “Hai trăm nghìn ở giữa phòng.” Anh ta ngừng lại và nhìn về phía cô nhân viên trực điện thoại. Armstrong thấy cô thì thầm vào ống nói, và sau đó gật đầu với người xướng giá, anh ta lập tức hưởng ứng: “250.000”. Anh ta lại quay về những người ngồi trong phòng, nơi phải có người trả giá khác vì ngay lập tức anh ta lại chuyển cái nhìn chằm chằm về cô nhân viên trực điện thoại, “Đã có người trả 300.000 franc.” Cô gái thông báo với vị khách của mình giá mới nhất, sau một lát, cô lại gật đầu. Mọi cái đầu trong phòng lại cùng quay về phía người xướng giá như thể họ đang xem quay chậm một trận đấu tennis. “350.000,” anh ta nói, nhìn chằm chằm vào giữa phòng.

https://thuviensach.vn

Armstrong nhìn xuống catalogue. Anh biết đây còn chưa phải là lúc nhập cuộc, nhưng điều đó không làm anh khỏi bồn chồn. “400.000,” người xướng giá nói trong khi gật đầu với cô gái nghe điện thoại. “450.000 ở giữa phòng.” Cô gái trực điện thoại đáp lại ngay lập tức. “500.000 - 600.000”, người xướng giá nói, cặp mắt anh ta đổ dồn vào phía lối đi ở giữa. Đó là giá Armstrong đã nghe thấy từ trong đám người dự.

Armstrong nghểnh cổ tới khi cuối cùng anh nhìn thấy người trả giá đó. Cái nhìn của anh chuyển về phía cô gái trực điện thoại, cô lại gật đầu một lần nữa “700.000,” người xướng giá nói một cách thận trọng. Một người đàn ông ngồi ngay đằng trước anh giơ cuốn catalogue lên. “800.000,” người xướng giá tuyên bố.

“Một khách hàng ngồi phía sau.” Anh ta quay lại cô gái trực điện thoại đang nói với vị khách hàng giá mới nhất. “900.000?” Anh ta gợi ý, cứ như thể anh đang ve vãn cô. Đột nhiên cô đồng ý. “Tôi đã có giá 900.000 qua điện thoại,” anh ta nói và nhìn người đàn ông phía cuối phòng. “900.000” người xướng giá nhắc lại. Nhưng lúc này chẳng có ai hưởng ứng.

“Có ai trả cao hơn không?” Người xướng giá hỏi. “Sau đây tôi sẽ bán món đồ này với giá 900.000. Hãy chú ý.” anh ta nói, tay giơ cao chiếc búa. “Lần thứ nhất…”

Khi Armstrong giơ cuốn catalogue lên, trông người xướng giá như thể anh ta đang vẫy tay. Nhưng không, anh ta đã lắc đầu

“Người ngồi bên phải đã trả giá mới, một triệu franc.” Người xướng giá lại hướng sự chú ý vào cô gái nghe điện.

“1.100.000?” người xướng giá nói, chỉ chiếc cán búa vào cô gái trực điện. Armstrong ngồi lặng đi, không biết chắc mình cần phải làm gì tiếp theo, một triệu franc là cái giá mà họ đã thỏa thuận. Mọi người nhìn quanh và đổ dồn cái nhìn về phía anh. Anh vẫn im lặng, biết rằng cô gái sẽ lắc đầu.

Cô gái đã lắc đầu.

“Giá một triệu franc cho người ngồi cạnh lối đi,” người xướng giá nói, chỉ về phía Armstrong. “Có ai trả cao hơn không? Vậy tôi sẽ bán món đồ này với giá một triệu franc.” Cặp mắt anh ta lướt qua đám khán giả với vẻ

https://thuviensach.vn

hy vọng, nhưng không ai trả lời. Cuối cùng anh ta gõ thịch chiếc búa xuống, nhìn Armstrong, nói. “Bán cho quý ông ngồi cạnh lối đi với giá một triệu franc.” Tiếng vỗ tay hoan hô nổi lên khắp phòng.

Sharon lại nắm chặt tay anh. Nhưng trước khi Dick có thể thở phào, một phụ nữ đã quỳ trên sàn ngay bên cạnh anh. “Nếu ngài điền vào tờ khai này, ngài Armstrong, người ở bàn lễ tân sẽ hướng dẫn ngài cách nhận món đồ.”

Armstrong gật đầu. Nhưng khi điền xong tờ khai, anh không tới bàn mà lại đi tới chiếc máy điện thoại gần nhất ở ngoài hành lang và quay số máy nước ngoài. Khi có tiếng trả lời, anh nói, “Hãy chuyển máy cho tôi gặp người quản lý.” Anh yêu cầu chuyển một triệu franc cho nhà bán đấu giá Sotheby Geneva bằng điện chuyển tiền khẩn, như thỏa thuận. “Và hãy làm ngay,” Armstrong nói, “vì tôi không muốn bị giữ ở đây lâu hơn mức cần thiết.”

Anh đặt máy xuống và qua chỗ cô gái ở bàn lễ tân để giải thích tài khoản sẽ được mở như thế nào, cùng lúc người đàn ông trẻ mặc chiếc chemise hở cổ cũng bắt đầu quay số gọi đi nước ngoài, mặc dù anh ta biết rõ mình sẽ làm ông chủ thức giấc.

***

Townsend ngồi bật dậy và nghe chăm chú. “Tại sao Armstrong lại tiêu một triệu franc cho một quả trứng của Fabergé?” Anh hỏi.

“Tôi cũng chưa thể tìm hiểu được,” người đàn ông trẻ nói. “Xin ông kiên trì, anh ta vừa đi lên gác cùng với một cô gái. Tốt hơn là tôi nên bám sát anh ta. Tôi sẽ gọi cho ông ngay khi tôi tìm ra cái mà anh ta muốn đạt tới.”

***

Suốt bữa trưa trong phòng ăn ở khách sạn, trông Armstrong có vẻ lo lắng đến mức Sharon nghĩ rằng không nên nói gì trừ phi anh muốn bắt đầu trò chuyện. Rõ ràng là quả trứng không phải được mua cho cô. Khi đặt tách cà phê sạch nhẵn xuống bàn, anh bảo cô lên phòng thu dọn hành lý, vì anh

https://thuviensach.vn

muốn ra sân bay trong vòng một giờ nữa. “Tôi có một cuộc họp cần phải dự,” anh nói, “nhưng nó sẽ không dài lắm.”

Khi anh hôn lên má cô ở cửa khách sạn, người đàn ông trẻ mặc chiếc chemise hở cổ đã biết anh ta nên đi theo ai trong số họ. “Hẹn gặp em trong khoảng một giờ nữa,” anh ta nghe thấy con mồi của mình nói. Sau đó Armstrong gần như chạy bổ xuống chiếc cầu thang rộng dẫn xuống phòng khiêu vũ, nơi cuộc bán đấu giá đang diễn ra. Anh bước thẳng tới chỗ cô gái ngồi sau chiếc bàn dài, kiểm tra món hàng mua được.

“À, ngài Armstrong, rất vui được gặp lại ngài,” cô ta nói, tặng anh nụ cười giá một triệu franc. “Tiền của ngài đã tới bằng điện chuyển tiền. Xin ông vui lòng sang phòng bên,” cô nói, chỉ vào cánh cửa đằng sau, “ông sẽ có thể nhận món đồ của mình.”

“Cảm ơn.” Armstrong nói, khi cô chuyển cho anh giấy biên nhận của kiệt tác. Anh quay lại, suýt đâm phải một người đàn ông trẻ đứng ngay sau mình, bước vào văn phòng cô gái vừa chỉ và trình giấy biên nhận cho một người đàn ông mặc chiếc áo choàng dài màu đen đứng sau quầy.

Người nhân viên xem xét cẩn thận mảnh giấy nhỏ, đặt một cái nhìn dò xét lên ngài Armstrong, mỉm cười và lệnh cho nhân viên bảo vệ tìm món hàng của lô bốn mươi ba, quả trứng kỷ niệm hoàng đế năm 1910. Khi người nhân viên bảo vệ quay lại với quả trứng anh ta đã cùng người nhân viên mặc áo choàng đen nhìn đắm đuối món hàng hoa mỹ lần cuối cùng trước khi đưa nó cho vị khách hàng kiểm tra lại. “Khá lộng lẫy, phải không ông?”

“Khá lộng lẫy,” Armstrong nhắc lại, bắt lấy quả trứng như thể nó là quả bóng bầu dục bay ra từ một cuộc tranh giành hỗn độn. Anh quay đi mà chẳng thốt lên một lời nào, vì thế không nghe thấy người nhân viên bán đấu giá thì thầm với đồng sự của mình, “Thật lạ là trước kia chưa có ai trong chúng ta tình cờ gặp được ngài Armstrong.”

Người gác cửa khách sạn De Bergue bỏ mũ khi Armstrong chui vào ghế sau taxi, hai tay khư khư ôm quả trứng. Anh bảo người lái xe chở tới ngân hàng Banque de Geneva, cùng lúc ấy một chiếc taxi trống khác trờ tới. Một người đàn ông trẻ đã gọi nó.

https://thuviensach.vn

Khi Armstrong bước vào ngân hàng, nơi anh chưa tới bao giờ, anh được tiếp đón bởi một người đàn ông gầy, cao, trông rất bí ẩn trong chiếc áo buổi sáng. Ông ta chậm chạp cúi chào và nói rằng ông ta đang đợi anh. Ông ta chẳng hỏi xem anh có muốn ông ta mang hộ quả trứng hay không.

"Xin mời ngài đi theo tôi?" Ông ta nói bằng tiếng Anh, dẫn Armstrong băng qua căn phòng lát đá cẩm thạch tới chiếc thang máy đang đợi sẵn. Tại sao ông ta biết mình là ai? Armstrong tự hỏi. Họ bước vào thang máy và cửa đóng lại. Chẳng ai trong số họ nói lời nào khi lên đến tầng trên cùng. Cánh cửa mở ra và người đàn ông mặc áo choàng dẫn anh vào một hành lang rộng trải thảm dày cho tới khi đến cánh cửa cuối cùng. Ông ta thận trọng gõ mấy tiếng, mở cửa ra và thông báo, "Ngài Armstrong".

Một người đàn ông mặc bộ complet kẻ sọc màu hồng, cổ áo hồ cứng và thắt nơ màu xám bạc bước về phía anh và tự giới thiệu là Pierre de Montiaque, Giám đốc điều hành của ngân hàng. Ông ta quay lại và hướng về một người đàn ông khác ngồi ở phía bên kia chiếc bàn họp rộng, sau đó bảo vị khách ngồi vào chiếc ghế trống trước mặt mình. Armstrong đặt quả trứng của Fabergé lên giữa bàn, và Alexander Sherwood đứng dậy, bước tới bắt tay anh thân mật.

"Gặp lại anh thật tốt quá," ông nói.

"Cả ông cũng vậy," Armstrong trả lời và mỉm cười. Anh ngồi xuống ghế và nhìn người đàn ông mà anh giao dịch ở Paris.

Sherwood cầm quả trứng kỷ niệm hoàng đế năm 1910 và xem xét kỹ lưỡng. Một nụ cười hiện lên trên mặt ông. "Nó sẽ là niềm hãnh diện cho bộ sưu tập của tôi, và chẳng có lý do gì để ông anh trai và bà chị dâu tôi nghi ngờ." Ông ta mỉm cười lần nữa và gật đầu về phía người chủ ngân hàng, người này mở ngăn kéo và rút ra một văn bản đưa cho Armstrong.

Arrmstrong xem bản thỏa thuận mà Stephen Hallet đã thảo cho anh trước khi anh bay tới Paris vào tuần trước. Khi kiểm tra lại thấy không có gì thay đổi, anh ký vào cuối trang thứ năm rồi đẩy nó qua bàn. Sherwood tỏ ra chẳng quan tâm tới việc kiểm tra lại các điều khoản, ông chỉ xoay lại trang cuối và ký vào bên cạnh cái tên Richard Armstrong.

https://thuviensach.vn

“Như vậy tôi có thể xác nhận rằng hai bên đã thỏa thuận?” Viên giám đốc ngân hàng nói. “Hiện tôi đang giữ 20 triệu đôla tiền ký quỹ, và chỉ đợi chỉ thị của ngài Armstrong để chuyển nó vào tài khoản của ngài Sherwood.”

Armstrong gật đầu. Hai mươi triệu đôla là khoản tiền mà Alexander và Margaret Sherwood đồng ý nhận cho một phần ba cổ phần của Alexander trong tờ Globe, hiểu rõ là sau đó cô ta được một khoản tiền như vậy cho một phần ba cổ phần của mình. Điều mà Margaret Sherwood không biết là Alexander đã đòi một sự trả ơn nho nhỏ cho vụ giao dịch này: Một quả trứng do Fabergé làm, nó không được ghi trong bất kỳ điều khoản nào của bản hợp đồng.

Armstrong có thể đã tiêu hơn một triệu franc để bắt đầu hợp đồng, nhưng giờ đây anh đã sở hữu 33.3 phần trăm một tờ báo toàn quốc đã từng là tờ nhật báo ăn khách nhất thế giới.

“Vậy là công việc của chúng ta đã kết thúc,” De Montiaque nói, đứng dậy khỏi chỗ ngồi ở đầu bàn.

“Chưa hoàn toàn,” Sherwood nói, vẫn ngồi nguyên tại chỗ. Viên giám đốc điều hành ngồi xuống, không mấy vui vẻ. Armstrong ngọ ngoạy trong ghế. Anh có thể cảm thấy mồ hôi chảy trong cổ áo.

“Vì ngài Armstrong đã cộng tác tích cực như vậy,” Sherwood nói, “tôi cho rằng tôi cũng nên đối xử đẹp với ông ấy.” Vẻ mặt của họ cho thấy cả Armstrong và De Montiaque đều không chuẩn bị cho sự kiện bất thường này. Rồi Alexander Sherwood để lộ một mẩu thông tin cần lưu ý trong di chúc của cha ông, điều này làm môi Armstrong nở một nụ cười.

Ít phút sau khi rời ngân hàng quay về Le Richmond, anh tin rằng một triệu franc của anh đã được tiêu đúng chỗ.

***

Townsend không bình luận gì khi lần thứ hai trong đêm anh bị dựng dậy đúng lúc đang ngủ say. Anh nghe chăm chú và thì thào trả lời vì sợ Kate thức giấc. Khi đặt ống nghe xuống, anh không thể ngủ lại được nữa. Tại

https://thuviensach.vn

sao Armstrong lại bỏ ra một triệu franc để mua một quả trứng Fabergé, mang nó tới một ngân hàng Thụy Sĩ, và sau đó một giờ đi ra tay không?

Chiếc đồng hồ treo trên đầu giường nhắc anh bây giờ mới là 3 giờ 30 phút sáng. Anh nằm xuống ngắm Kate đang ngủ yên. Ý nghĩ của anh lan man từ nàng sang Susan; rồi quay lại Kate, nàng đã đổi khác biết bao; rồi anh nghĩ đến mẹ, liệu bà đã hiểu được anh chưa; và sau đó lại quay lại Armstrong, và làm thế nào để anh biết được anh ta đã đạt được cái gì.

Khi cuối cùng, tỉnh dậy rất muộn vào sáng hôm sau, Townsend vẫn chưa nghĩ ra cách giải quyết vấn đề hóc búa này. Anh sẽ vẫn bế tắc nếu vài ngày sau đó không nhận được một cú điện thoại của một phụ nữ ở London.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 24

~oOo~

«- Báo Daily Telegraph
Ngày 6 tháng Hai, 1967
Hôm nay Kosygin gặp Wilson ở London»

Armstrong đã tức điên khi quay lại phòng chỉ thấy lời nhắn của Sharon. Cô viết đơn giản rằng không muốn gặp lại anh chừng nào anh chưa quyết định. Anh buông người xuống chiếc ghế bành và đọc từng từ trong lá thư của cô lần thứ hai. Anh gọi điện cho cô, biết chắc cô đang ở đó, nhưng không có ai trả lời. Anh để máy réo chuông đến hơn một phút trước khi đặt xuống.

Anh không thể nhớ nổi đã có lúc nào trong cuộc đời anh hạnh phúc hơn lúc này, và lời nhắn của Sharon cho anh thấy cô là một phần to lớn thế nào trong niềm hạnh phúc đó. Thậm chí anh đã bắt đầu nhuộm tóc và sửa móng tay, vì vậy cô không nhớ đến sự chênh lệch tuổi tác giữa họ. Sau nhiều đêm không ngủ, nhiều bó hoa không được nhận và nhiều cuộc điện thoại không có trả lời, anh nhận ra rằng cách duy nhất để cô quay lại là chiều theo ý cô. Anh cố tự thuyết phục mình thêm một ít lâu nữa, rằng cô hoàn toàn không quan trọng đến vậy, nhưng rõ ràng là cô không muốn sống một cuộc sống hai mặt nữa. Anh quyết định sẽ giải quyết vấn đề này vào ngày thứ Sáu.

Sáng hôm đó anh tới văn phòng muộn hơn thường lệ, và ngay lập tức bảo Sally gọi điện cho vợ anh. Sau khi đã nối máy cho Charlotte, cô bắt đầu chuẩn bị giấy tờ cho chuyến đi của anh tới New York gặp Margaret Sherwood. Cô nhận thấy suốt tuần nay Dick hay nổi cáu - một lần anh đã gạt khay cà phê trên bàn rơi xuống sàn nhà. Không ai biết cái gì đã gây ra tâm trạng ấy ở anh. Benson cho đó là chuyện đàn bà; Sally cho rằng sau khi

https://thuviensach.vn

chiếm được 33.3 phần trăm Globe, anh đã nản lòng khi phải đợi Margaret Sherwood trở về từ cuộc du ngoạn hằng năm trước khi anh có thể kiếm lời từ thông tin anh mới nhận được ở Alexander Sherwood. “Mỗi ngày Townsend lại có thêm thời gian để tìm được cái tôi muốn đạt tới.” Anh cáu kỉnh càu nhàu.

Tâm trạng của anh khiến Sally trì hoãn cuộc thảo luận hàng năm của họ về việc tăng lương cho cô, việc thường làm anh bớt nóng giận. Nhưng cô bắt đầu hoãn thanh toán một số hóa đơn quá hạn đã lâu, và cô biết cô sẽ sớm phải đối mặt với anh, mặc dù tâm trạng của anh rất tồi tệ.

Armstrong cầm máy nói chuyện với vợ, và bảo Sally đi ra. Cô đã phân loại xong bưu phẩm buổi sáng, giải quyết những bức thư thông thường, thảo qua câu trả lời cho những thư còn lại, và đặt tất cả trong chiếc cặp để anh xem xét. Phần lớn chúng chỉ cần chữ ký của anh. Nhưng trước khi cô đóng cửa, anh bắt đầu đọc một cách cáu kỉnh. Vì lời lẽ bị tuôn ra lộn xộn, cô phải tự chỉnh lại câu cú cho anh, và nhận ra sau này, trong một số trường hợp cô còn phải làm dịu đi từ ngữ của anh.

Khi đọc xong, anh la lối ầm ĩ về cuộc hẹn trong bữa trưa, mà không cho cô cơ hội để giải thích bất cứ điều gì. Cô quyết định sẽ nêu vấn đề lương của cô ra ngay khi anh quay về. Rốt cuộc, tại sao cô lại phải hoãn đi nghỉ chỉ đơn giản vì ông chủ của cô không muốn quan tâm tới cuộc sống của người khác? Cho đến khi Armstrong đi ăn trưa về, Sally đã đánh máy xong tất cả những gì anh yêu cầu và đặt các bức thư trong chiếc cặp thứ hai đặt trên bàn anh chờ ký. Cô không để ý thấy rằng, khác mọi khi, có mùi rượu whisky trong hơi thở của anh; nhưng cô nhận ra mình không thể lảng tránh chuyện này lâu hơn được nữa.

Câu đầu tiên anh hỏi khi cô đứng trước bàn anh là: “Kẻ quái quỷ nào đã bắt tôi phải ăn trưa với Bộ trưởng Bộ Thông tin?”

“Đó là yêu cầu đặc biệt của ông", Sally nói.

“Chắc chắn là không phải,” Dick nói. “Ngược lại, tôi nhớ rõ tôi bảo cô rằng tôi không bao giờ muốn nhìn lại tên ba hoa ấy.” Anh lớn tiếng. “Về bản chất hắn là một kẻ vô tích sự, giống như một nửa cái chính phủ chết tiệt này.”

https://thuviensach.vn

Sally nắm chặt tay. “Dick, tôi thấy tôi phải…”

“Đã có tin gì mới về Margaret Sherwood?”

“Vẫn không có gì thay đổi.” Sally nói. “Cuối tháng này bà ta sẽ đi chơi về, và tôi đã sắp xếp để ông gặp bà ấy vào ngày hôm sau. Tôi đã đặt sẵn cho ông vé máy bay và phòng như thường lệ ở khách sạn Pierre nhìn ra Công viên Trung tâm. Tôi đã chuẩn bị tài liệu, có tham khảo thông tin mới đây của Alexander Sherwood. Tôi hiểu là ông ta đã cho bà chị dâu biết cái giá mà ông trả cho số cổ phần của ông ta, và đã khuyên bà ta nên làm như vậy ngay khi bà ta trở về.”

“Tốt. Vậy tôi còn vấn đề gì khác nữa không?”

“Có. Tôi,” Sally nói.

“Cô?” Armstrong ngạc nhiên “Tại sao? Có chuyện gì xảy ra với cô?”

“Kỳ hạn tăng lương hằng năm của tôi đã quá gần hai tháng, và tôi…”

“Tôi chưa nghĩ đến việc tăng lương cho cô năm nay.”

Sally suýt phì cười khi nhìn vẻ mặt ông chủ của mình. “Ôi, thôi đi nào, Dick. Anh biết là tôi không thể sống bằng số tiền anh trả cho tôi.”

“Tại sao không? Hình như những người khác vẫn sống tốt mà chẳng phàn nàn gì cả.”

“Hãy biết điều một chút, Dick. Từ khi Malcolm bỏ tôi…”

“Tôi đoán cô cho rằng anh ta bỏ đi là lỗi của tôi?”

“Rất có thể.”

“Cô muốn ám chỉ cái gì?”

“Tôi chẳng ám chỉ gì cả, nhưng với những giờ tôi làm thêm…”

“Có lẽ đã đến lúc cô phải tìm một chỗ mà giờ làm không khắt khe như thế.”

Sally không tin vào tai mình. “Sau hai mươi mốt năm làm việc cho ông,” cô nói, “tôi không chắc sẽ có ai khác muốn nhận tôi vào làm.”

“Và đó là đáng đời cô?” Armstrong quát lên.

Sally sửng sốt, không biết điều gì đã xảy đến với anh. Anh say chăng, hay anh không hiểu mình nói cái gì? Hay anh uống vì anh biết rõ điều anh muốn nói? Cô nhìn anh chăm chăm. “Anh bị làm sao vậy, Dick? Tôi chỉ

https://thuviensach.vn

muốn được tăng lương đủ bù vào chỗ trượt giá, thậm chí không phải là tăng lương."

"Tôi sẽ cho cô biết tôi bị làm sao," anh đáp. "Tôi mệt mỏi và chán nản vì sự bất tài của cô, thêm nữa cô lại có cái thói xếp đặt những cuộc hẹn riêng trong giờ làm việc."

"Hôm nay đâu phải là ngày mồng một tháng Tư,[9] Dick?" Cô hỏi, cố làm sáng tỏ tâm trạng anh.

"Đừng có chế nhạo tôi, hoặc cô sẽ thấy hôm nay rất giống ngày… tháng Ba. Đây chính là loại quan điểm thuyết phục tôi đã đến lúc đưa một người nào đó sẽ làm việc mà không phàn nàn vào chức vụ này. Một người có những ý tưởng rõ ràng. Một người sẽ mang lại kỷ luật cần thiết cho văn phòng này." Anh đấm mạnh tay xuống chiếc cặp đựng những bức thư chưa ký.

Sally đứng run lên trước bàn anh, và nhìn chằm chằm như không nhận ra anh. Benson đã đúng. "Đó là một cô gái, phải không?" Cô nói. "Tên cô ta là gì? Sharon?" Sally ngừng lại trước khi nói thêm. "Ra đó là lý do tại sao cô ta không đến gặp tôi."

"Tôi cóc cần biết cô nói về cái gì," Armstrong quát lên. "Tôi chỉ đơn giản cảm thấy là…"

"Ông biết rõ cái tôi định nói." Sally ngắt lời. "Ông không thể đánh lừa tôi sau chừng ấy năm, Dick. Ông đã đề nghị cô ta thay vào chỗ của tôi, phải không? Tôi có thể nghe rõ từng từ: *Nó sẽ giải quyết mọi vấn đề của chúng ta. Bằng cách ấy chúng ta sẽ luôn được ở bên nhau*."

"Tôi không nói điều gì đại loại như vậy."

"Ông đã nói theo kiểu khác, phải không?"

"Tôi chỉ cảm thấy cần một sự thay đổi," anh nói nhát gừng. "Tôi sẽ đền bù xứng đáng cho cô."

"Đền bù xứng đáng à?" Sally quát lên. "Ông biết rõ là ở vào tuổi này tôi hầu như không thể kiếm được một công việc khác. Và trong bất cứ trường hợp nào, ông đề nghị *"đền bù"* cho tôi như thế nào đối với những hy sinh

https://thuviensach.vn

tôi đã dành cho ông qua từng ấy năm? Một kỳ nghỉ cuối tuần nhơ bẩn ở Paris chăng?"

"Cô dám nói với tôi kiểu như vậy."

"Tôi sẽ nói với ông theo bất cứ kiểu nào tôi thích."

"Cứ tiếp tục đi và cô sẽ phải hối hận đấy, cô gái của tôi."

"Tôi không phải là cô gái của ông," Sally nói. "Trên thực tế tôi nằm trong số những người ông không thể dụ dỗ hoặc bắt nạt được. Về điều này thì tôi biết ông quá rõ."

"Tôi đồng ý, quá rõ. Đó là lý do tại sao đã đến lúc cô phải ra đi."

"Để được thay thế bởi Sharon, không nghi ngờ gì nữa."

"Chẳng có ai vào công việc chết tiệt của cô."

"Tôi chỉ dám hy vọng cô ta làm tốt trên giường," Sally nói.

"Và cô định ám chỉ điều gì?"

"Chỉ là khi cô ta được nhận vào đây làm trong hai giờ, tôi đã phải đánh máy lại bảy trong số chín lá thư vì cô ta không biết đánh vần, và hai lá thư khác vì chúng được gửi nhầm người. Tất nhiên là trừ phi ông muốn Thủ tướng biết được kích thước chân của ông."

"Đó là ngày đầu tiên của cô ấy. Cô ấy sẽ tiến bộ."

"Cô ta sẽ chẳng tiến bộ trừ phi khóa quần ông không hoạt động trong suốt thời gian ấy."

"Hãy bước ngay trước khi tôi quẳng cô ra."

"Ông sẽ phải làm điều đó với chính ông, Dick, vì chẳng có ai trong số các nhân viên của ông vui lòng làm cho ông điều ấy," cô nói lặng lẽ. Anh nhổm lên khỏi ghế, mặt đỏ tía tai, tỳ tay lên bàn và nhìn cô chằm chằm. Cô tặng cho anh một nụ cười, quay người lại và nhẹ nhàng bước ra. May thay anh không nghe thấy tiếng rì rầm tán thưởng; chào đón cô khi bước qua phòng ngoài, hoặc một số nhân viên khác đã kết luận là nên đi theo cô.

Armstrong nhấc điện thoại và quay số nội bộ.

"Phòng bảo vệ đây. Tôi có thể làm gì cho ngài?"

"Dick Armstrong đây. Cô Carr sẽ rời khỏi đây trong vòng vài phút nữa. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không để cô ta đi bằng xe của công ty, và

https://thuviensach.vn

hãy đảm bảo rằng cô ta không bao giờ được phép quay lại đây nữa. Tôi đã nói rõ chưa?"

"Vâng, thưa ngài," giọng nói ngỡ ngàng ở đầu dây bên kia.

Armstrong dập máy và ngay lập tức lại nhấc lên, sau đó quay một số khác.

"Phòng kế toán xin nghe," một giọng nói đáp.

"Cho tôi gặp Fred Preston."

"Lúc này ông ấy đang gọi điện."

"Vậy hãy rút máy của ông ấy ra."

"Tôi sẽ nói đây là cuộc gọi của ai?"

"Dick Armstrong," anh gầm lên, và đường dây bị ngắt một lúc. Giọng nói tiếp theo anh nghe thấy là trưởng phòng kế toán.

"Fred Preston đây, Dick. Tôi xin lỗi vì…"

"Fred, Sally đã từ chức. Hãy hủy bỏ tờ séc lương tháng này và gửi đến nhà cô ta 45 xu."

Không có tiếng trả lời. Armstrong quát lớn, "Anh có nghe tôi nói không?"

"Có, Dick. Tôi cho là cô ấy được nhận khoản tiền thưởng cũng như tiền trả riêng cho thời gian nghỉ việc lâu dài?"

"Không. Cô ta không được nhận bất kỳ khoản tiền nào khác so với những khoản theo hợp đồng và theo pháp luật."

"Nhưng tôi chắc là anh biết rõ, Dick, Sally chưa bao giờ ký hợp đồng. Trên thực tế cô ấy là nhân viên lâu năm nhất công ty. Anh nghĩ thế nào về chi tiết này…"

"Nếu nói thêm một lời nào nữa, Fred, anh sẽ phải thu nhặt 45 xu của anh như thế." Armstrong dập máy và lại nhấc nó lên lần thứ ba. Lần này anh quay số máy rất đỗi thân thuộc. Mặc dù máy được nhấc lên ngay lập tức, nhưng không có tiếng đáp.

"Dick đây," anh mở đầu. "Đừng cúp máy vội, anh vừa mới thải hồi Sally. Cô ta đã rời khỏi đây."

"Một tin tuyệt vời, anh yêu," Sharon nói. "Khi nào em bắt đầu?"

"Sáng thứ Hai." Anh ngập ngừng. "Làm thư ký cho anh."

https://thuviensach.vn

“Làm trợ lý riêng của anh chứ,” cô nhắc anh.

“Đúng, tất nhiên. Làm trợ lý riêng của anh. Tại sao chúng ta không thảo luận chi tiết vào cuối tuần? Chúng ta có thể đi du thuyền…”

“Nhưng vợ anh thì sao?”

“Ngay sáng nay anh đã gọi cho cô ta và bảo cô ta đừng đợi anh vào cuối tuần này.”

Một lúc im lặng lâu trước khi Sally nói, “Vâng, em rất thích được nghỉ cuối tuần trên du thuyền với anh, Dick, nhưng nếu có ai gặp chúng ta ở Monte Carlo, anh nhớ giới thiệu em là trợ lý riêng của anh đấy nhé."

***

Sally đã chờ đợi vô vọng tờ séc thanh toán lương cuối cùng, và Dick không tỏ ra muốn liên lạc với cô. Bạn bè ở văn phòng nói với cô rằng cô Levitt - như cô ta đòi phải được gọi như vậy - đã dọn đến, và rằng nơi làm việc đã hoàn toàn rối loạn.

Armstrong không bao giờ biết được cái anh ta cần nằm ở đâu, thư của anh không được trả lời, còn tính khí anh thì luôn thay đổi. Chẳng ai buồn nói cho anh biết rằng chỉ bằng một cú điện thoại là anh lại có khả năng giải quyết mọi vấn đề - nếu anh muốn làm thế.

Sau một chầu rượu tại quán địa phương, một người bạn luật sư đã chỉ cho Sally thấy rằng theo luật mới, sau hai mốt năm làm việc liên tục, cô có quyền kiện Armstrong vì sa thải bất công. Cô đã cho anh biết là cô không có hợp đồng làm việc, và không ai biết rõ hơn cô về những thủ đoạn Armstrong sẽ giở ra khi cô kiện anh. Trong vòng một tháng cô sẽ không thể đủ lệ phí cho tòa án, và sẽ không còn cách lựa chọn nào khác là phải bỏ cuộc. Trước kia cô đã từng chứng kiến những thủ đoạn ấy có hiệu quả như thế nào đối với những người đã dám thách thức anh ta.

Chuông điện thoại vang lên khi Sally vừa từ chỗ làm việc tạm thời về đến nhà. Cô cầm ống nghe và được đề nghị, qua tiếng lạch tạch của đường dây, cầm máy để nhận điện từ Sydney. Cô tự hỏi tại sao mình không đơn

https://thuviensach.vn

giản là đặt máy xuống, nhưng lát sau một giọng nói khác vang lên trong ống nghe. “Xin chào bà Carr, tôi là Keith Townsend và tôi…”

“Vâng, ngài Townsend, tôi đã biết rõ ngài là ai.”

“Tôi vừa nhận được một tin khiến tôi e ngại về cung cách ông chủ cũ của cô đã đối xử với cô.”

Sally không bình luận gì.

“Có thể cô sẽ ngạc nhiên khi biết tôi muốn đề nghị cô làm việc cho tôi.”

“Nhờ thế ông có thể biết được cái mà Armstrong đã đạt được và tờ báo nào anh ta đang cố mua?”

Im lặng một lúc lâu, và chỉ có tiếng lạch tạch trong ống nghe giúp cô tin rằng đường dây chưa bị cắt. “Vâng,” cuối cùng Townsend nói. “Đó đúng là điều tôi quan tâm. Nhưng sau đó ít nhất cô cũng có thể có một kỳ nghỉ ở Ý với số tiền thưởng.” Sally im lặng.

Townsend nói tiếp, “Tôi sẽ trả mọi khoản đền bù mà cô có quyền được hưởng sau hai mươi mốt năm phục vụ.”

Sally không nói gì, cô đột nhiên hiểu ra tại sao Dick xem người đàn ông này như một kẻ thù ghê gớm. “Cảm ơn lời đề nghị của ông, ông Townsend, nhưng tôi không quan tâm,” cô nói khẽ và đặt ống nghe xuống.

Phản ứng tức thì của Sally là liên lạc với phòng kế toán của Armstrong, thử tìm hiểu tại sao cô không nhận được tháng lương cuối cùng. Cô chờ một lát trước khi thấy kế toán trưởng nhấc máy.

“Khi nào tôi có thể được nhận lương tháng vừa rồi, Fred?” Cô hỏi. “Đã quá hạn hơn hai tuần rồi.”

“Tôi biết, nhưng tôi e rằng tôi đã nhận được lệnh không phát nó, Sally.”

“Tại sao không?” Cô hỏi. “Nó không hơn mức tôi đáng được hưởng mà.”

“Tôi biết vậy,” Fred nói, “nhưng…”

“Nhưng sao?”

“Hình như có một tổn thất trong tuần làm việc cuối cùng mà cô đã được thanh toán. Một chiếc tách cà phê bằng sứ Staffordshire. Tôi được cho biết thế.”

https://thuviensach.vn

“Đồ khốn nạn,” Sally nói. “Thậm chí tôi không có ở trong phòng khi hắn ta đập vỡ nó.”

“Và anh ta cũng khấu trừ lương của hai ngày không làm việc.”

“Nhưng hắn ta biết rõ là chính hắn bảo tôi để hắn có thời gian rảnh, nhờ thế hắn có thể…”

“Chúng tôi biết tất cả những điều đó, Sally. Nhưng anh ta không muốn nghe.”

“Tôi biết, Fred,” Cô nói. “Đó không phải lỗi của anh. Tôi đánh giá được mối nguy hiểm anh sẽ gặp do nói chuyện với tôi, vì vậy xin cảm ơn.” Cô đặt máy, và ngồi phịch xuống chiếc bàn bếp, nhìn chằm chằm vào đâu đó. Một giờ sau cô nhấc máy lên đề nghị được nối máy ra nước ngoài.

Ở Sydney, Heather ló đầu qua cửa. “Có điện thoại gọi cho ông từ London,” cô nói. “Một bà Carr nào đó. Ông sẽ nhận điện chứ?”

Hai ngày sau, Sally bay tới Sydney. Sam đón cô từ sân bay. Sau một tối nghỉ ngơi, cuộc thẩm tra bắt đầu. Với số tiền 5.000 đôla, Townsend đã thuê cựu giám đốc cơ quan tình báo Úc tiến hành phỏng vấn. Đến cuối tuần thì Sally đã bị khai thác hết, và Townsend tự hỏi không biết còn điều gì mà anh chưa biết về Richard Armstrong.

Vào ngày cô bay trở về London, anh đã đề nghị cô làm việc cho văn phòng của anh ở London. “Cảm ơn, ông Townsend,” cô trả lời khi anh đưa cô tờ séc 20 000 đôla, nhưng nói thêm, với một nụ cười ngọt ngào. “Tôi đã mất gần nửa cuộc đời làm việc cho một con quái vật, và sau một tuần với ông, tôi không nghĩ là tôi muốn mất nốt quãng đời còn lại cho một con quái vật khác.”

Sau khi Sam đưa Sally ra sân bay, Townsend và Kate đã mất nhiều giờ nghe băng ghi âm. Họ đồng ý một điểm: Nếu anh muốn có cơ hội mua số cổ phần còn lại của Globe, anh phải có Margaret Sherwood trước Armstrong. Cô ta là chiếc chìa khóa để kiểm soát được toàn bộ công ty.

Khi Sally giải thích tại sao Armstrong lại tiêu một triệu franc cho một quả trứng tại nhà bán đấu giá ở Geneva, tất cả những gì Townsend cần là khám phá ra thứ gì tương đương với Peter Carl Fabergé cho bà Margaret Sherwood.

https://thuviensach.vn

Nửa đêm, Kate nhảy ra khỏi giường, và bật máy ghi âm lần thứ ba. Keith lơ mơ cất đầu lên khỏi gối khi nghe thấy từ: *"Cô nhân tình của ngài thượng nghị sĩ."*

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 25

~oOo~

«- Báo Ocean Time
Ngày 6 tháng Sáu, 1967
Chào mừng chuyến đi!»

Keith hạ cánh xuống sân bay Kingston bốn giờ trước khi tàu cập bến. Anh kiểm tra lại hộ chiếu và vẫy taxi đến phòng đăng ký vé Cunard trong cảng. Một người đàn ông mặc bộ đồng phục trắng bảnh bao, với dải viền hơi quá lòe loẹt đối với một nhân viên bán vé, hỏi xem liệu anh ta có giúp được anh gì không.

“Tôi muốn đặt phòng hạng nhất trên tàu Nữ hoàng Elizabeth tới New York,” Townsend nói. “Bà bác tôi đang ở trên tàu trong chuyến đi nghỉ hàng năm, và tôi nghĩ không biết có thể có một phòng ở đâu đó gần chỗ bà ấy.”

“Thế tên bà bác ông là gì?” Nhân viên bán vé hỏi.

“Bà Margaret Sherwood,” Townsend đáp.

Tay anh ta rà theo bản danh sách hành khách. “À, vâng, bà Sherwood ở phòng Trafalgar như mọi khi. Nó ở khoang thứ ba. Chúng tôi chỉ còn một phòng hạng nhất ở khoang này, và nó không xa phòng bà ấy”. Anh ta mở tờ sơ đồ rộng của con tàu và chỉ vào hai ô, ô thứ hai có vẻ rộng hơn ô thứ nhất.

“Tốt quá rồi,” Townsend nói và đưa thẻ tín dụng cho anh ta.

“Chúng tôi sẽ cho bác của ông biết ông lên tàu chứ?” Người nhân viên hỏi nhiệt tình.

“Không”, Townsend nói thản nhiên. “Tôi muốn làm bà ấy ngạc nhiên.”

https://thuviensach.vn

“Nếu ông vui lòng để hành lý cho tôi, tôi sẽ trông coi việc chuyển chúng lên phòng của ông ngay khi tàu cập bến.”

“Cảm ơn,” Townsend nói. “Làm ơn cho tôi biết làm thế nào tới được trung tâm thành phố?”

Khi đi tản bộ ra khỏi cảng anh bắt đầu nghĩ về Kate, và tự hỏi không biết nàng đã tìm được cách để đăng bài trong tờ báo của tàu hay không. Anh đã ghé vào ba đại lý báo trên dọc đường đi tới Kingston, mua hai tờ Time, Newsweek và tất cả các tờ báo địa phương. Sau đó anh dừng ở một hiệu ăn có biển đề: *Tiệm ăn nhanh kiểu Mỹ* mà anh tình cờ bắt gặp, chiếm một bàn còn trống ở trong góc và đặt một bữa trưa chán ngắt.

Báo chí của những người khác luôn làm mê hoặc anh, nhưng anh biết anh sẽ rời đảo mà không mong muốn chút nào được trở thành chủ bút của tờ Jamaica Time, một tờ báo mà thậm chí không còn việc gì để làm nữa cũng chỉ đọc trong mười lăm phút. Giữa những bài báo về việc kỳ nghỉ của vợ Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp đã diễn ra như thế nào và tại sao đội cricket của đảo lại thua liên tục như vậy, ý nghĩ anh quay lại với thông tin của Sally Carr đã được ghi âm ở Sydney. Anh thấy khó mà tin được rằng Sharon lại có thể bất tài như Carr mô tả, nhưng nếu cô ta như vậy, anh vẫn phải thừa nhận sự đánh giá của Carr rằng hẳn Sharon phải rất xuất sắc ở trên giường.

Trả tiền xong cho bữa trưa đáng quên nhất, Townsend rời tiệm ăn và bắt đầu thả bộ quanh thành phố. Đây là lần đầu tiên anh có được cái giống như một cuộc du lịch, kể từ khi anh tới Berlin hồi còn sinh viên. Cứ ít phút anh lại xem đồng hồ, nhưng điều ấy chẳng giúp thời gian trôi đi nhanh hơn. Cuối cùng anh nghe thấy tiếng còi tàu ở phía xa: Con tàu lớn ghé vào cảng cuối cùng. Ngay lập tức anh quay trở lại cảng. Lúc anh tới nơi, đoàn thủy thủ đang hạ ván cầu tàu xuống, sau khi hành khách đã đổ lên bờ, vui vẻ tìm kiếm vài giờ thoải mái, Townsend bước xuống cầu tàu và đề nghị người phục vụ dẫn anh về phòng.

Ngay khi vừa tháo xong vali, anh bắt đầu xem xét cách bố trí ở khoang ba và vui mừng thấy rằng từ phòng anh tới phòng bà Sherwood mất chưa đầy một phút, nhưng anh không muốn liên lạc ngay với bà ta. Thay vào đó

https://thuviensach.vn

anh dùng những giờ còn lại đi dạo quanh tàu và kết thúc ở phòng ăn. Người quản lý nhà ăn mỉm cười với người đàn ông gầy gò, ăn mặc không được thích hợp lắm khi anh ta bước vào gian phòng rộng rãi, trống trải đang được chuẩn bị cho bữa tối. “Tôi có thể giúp gì được, thưa ông?” Ông ta hỏi, cố không lớn tiếng mặc dù cảm thấy vị khách đã vào nhầm khoang.

“Tôi hy vọng thế,” Townsend nói. “Tôi vừa mới lên tàu, và muốn biết các ông sẽ cho tôi ăn ở đâu.”

“Phòng ăn này chỉ dành cho hành khách khoang hạng nhất, thưa ông.”

“Vậy là tôi đã vào đúng chỗ,” Townsend nói.

“Tên ông là gì?” Người kia hỏi, vẫn còn nghi hoặc.

“Keith Townsend.”

Ông ta kiểm tra danh sách hành khách khoang hạng nhất đã lên tàu ở Kingston. “Ngài ngồi bàn tám, thưa ngài Townsend.”

“Bà Sherwood cũng ngồi bàn đó chứ?”

Người phục vụ kiểm tra lại lần nữa. “Không, thưa ngài, bà ấy ngồi bàn ba.”

“Liệu ông có thể xếp cho tôi một chỗ ở bàn ba được không?” Townsend đề nghị.

“Tôi sợ là không được, thưa ngài. Không có ai ở bàn đó rời tàu ở cảng Kingston cả.”

Townsend móc ví và lấy ra tờ một trăm đôla.

“Nhưng tôi cho rằng nếu tôi chuyển ngài phó giáo chủ sang bàn của thuyền trưởng thì có thể giải quyết được vấn đề.”

Townsend mỉm cười rồi quay ra.

“Xin lỗi, thưa ngài. Ngài có muốn ngồi cạnh bà Sherwood không?”

“Đó là hy vọng lớn nhất của tôi,” Townsend nói.

“Việc đó có một khó khăn nhỏ, ông biết đấy, bà ấy đã đi cùng chúng tôi suốt cuộc hành trình, và chúng tôi đã phải chuyển bà ấy hai lần vì bà ấy không thích nhiều người ngồi ở bàn mình.”

Townsend lại rút ví lần nữa. Lát sau anh rời phòng ăn, chắc mẩm sẽ được ngồi cạnh con mồi của mình. Khi anh quay về phòng, các hành khách trên tàu bắt đầu lục tục trở về. Anh đi tắm, đổi lấy bữa trưa và đọc lại lần

https://thuviensach.vn

nữa tiểu sử của bà Sherwood mà Kate đã sưu tập cho anh. Lúc tám giờ kém vài phút anh đi xuống phòng ăn.

Đã có một cặp vợ chồng ngồi ở bàn. Người đàn ông lập tức đứng lên và tự giới thiệu. "Bác sĩ Arnold Percival ở bang Ohio," ông ta nói và bắt tay Townsend. "Và đây là người vợ yêu quý của tôi, Jenny, cũng ở bang Ohio." Ông ta cười khàn khàn.

"Tôi là Keith Townsend," anh nói với họ. "Ở…"

"Úc, nếu tôi không nhầm, ông Townsend", viên bác sĩ nói. "Rất vui vì họ đã xếp ông ngồi ở bàn chúng tôi. Tôi mới nghỉ hưu, và Jenny với tôi đã hứa cùng nhau đi du lịch trong năm nay. Ngọn gió nào đã đưa ông lên con tàu này vậy?" Trước khi Townsend kịp trả lời, một đôi khác bước tới. "Đây là ông Keith Townsend từ Úc tới," bác sĩ Percival nói. "Cho phép tôi giới thiệu ông với ông bà Osborne từ Chicago, Illinois."

Họ vừa bắt tay nhau xong thì vị bác sĩ nói, "Xin chào, bà Sherwood. Cho phép tôi giới thiệu ông Keith Townsend."

Qua bản tiểu sử của Kate, Townsend biết bà Sherwood đã sáu mươi bảy, nhưng rõ ràng bà ta đã tiêu một phần lớn thời gian và tiền bạc để cố phủ nhận thực tế đó. Anh không cho là bà ta có nhan sắc, nhưng sự mô tả *"được giữ gìn tốt"* chắc chắn là đúng ý anh. Chiếc váy buổi tối rất hợp thời trang, mặc dù gấu váy hơi ngắn một vài phân. Townsend mỉm cười như thể bà ta mới hai mươi lăm tuổi.

Khi lần đầu tiên nghe giọng nói của Townsend, bà Sherwood có thể công khai che giấu sự chê bai của mình, nhưng lát sau, có hai người khách khác cùng đến đã làm bà ta xao lãng. Townsend không nắm được tên vị tướng, nhưng người phụ nữ tự giới thiệu là Claire William, chiếm chỗ ngồi cạnh bác sĩ Percival ở phía bên kia bàn. Townsend mỉm cười với cô nhưng cô chẳng phản ứng gì.

Thậm chí Townsend còn chưa kịp ngồi, bà Sherwood đã muốn biết tại sao ngài phó giáo chủ lại bị đưa đi.

"Tôi thấy ông ấy ngồi ở bàn của thuyền trưởng," Claire nói.

"Tôi hy vọng ngày mai ông ấy sẽ trở lại," bà Sherwood nói và lập tức bắt đầu trò chuyện với ông Osborne đang ngồi bên phải mình. Vì bà ta

https://thuviensach.vn

cương quyết từ chối bắt chuyện với Townsend trong lúc ăn món thứ nhất, anh bắt đầu tán gẫu với bà Percival trong khi cố dỏng tai nghe cuộc trò chuyện của bà Sherwood. Anh nhận thấy việc ấy khá khó khăn. Cho tới lúc các món ăn chính đã được dọn đi Townsend khó khăn lắm mới nói được vài từ với bà Sherwood. Khi uống cà phê, Claire, từ phía bàn bên kia hỏi thăm đã có lúc nào anh tới nước Anh chưa.

"Rồi, tôi mới rời trường Đại học Oxford sau chiến tranh," lần đầu tiên trong mười lăm năm Townsend thú nhận điều này.

"Trường nào?" Bà Sherwood quay ngoắt về phía anh.

"Worcester," anh trả lời dịu dàng. Nhưng đó là câu hỏi đầu tiên và cuối cùng bà ta gửi đến anh tối hôm đó. Townsend đứng dậy khi bà ta rời khỏi bàn, và tự hỏi liệu ba ngày có đủ không. Khi uống xong cà phê, anh chúc Claire và viên tướng ngủ ngon trước khi quay lại phòng để xem lại hồ sơ một lượt nữa. Ở đó không đề cập đến thành kiến và sự hợm mình, nhưng phải công bằng với Kate, cô ta chưa bao giờ gặp Margaret Sherwood.

Khi Townsend ngồi ăn bữa sáng hôm sau, chỉ có duy nhất một chỗ trống là chiếc ghế bên phải anh, và mặc dù anh là người cuối cùng rời phòng, bà Sherwood vẫn không xuất hiện. Anh liếc nhìn Claire khi cô rời khỏi bàn và tự hỏi liệu có nên đi theo cô không, nhưng sau đó anh quyết định thôi, vì nó không có trong kế hoạch. Những giờ sau đó anh lang thang khắp tàu, hy vọng tình cờ gặp cô. Nhưng buổi sáng ấy anh không nhìn thấy cô lần nào nữa.

Khi anh đến ăn trưa muộn vài phút, anh chưng hửng thấy bà Sherwood đã chuyển chỗ ngồi sang phía bàn bên kia, và giờ bà ta ngồi giữa vị tướng và bác sĩ Percival. Thậm chí bà ta chẳng nhìn lên khi anh ngồi vào chỗ của mình. Lát sau khi Claire tới, cô đành phải ngồi cạnh anh, mặc dù ngay sau đó là cô bắt chuyện với ông Osborne.

Townsend cố nghe xem bà Sherwood nói chuyện gì với viên tướng, hy vọng có cơ hội tham gia vào câu chuyện của họ, song tất cả chỉ là chuyện chuyến du lịch vòng quanh thế giới lần thứ mười chín của bà ta, và rằng bà ta biết rõ về con tàu cũng như thuyền trưởng.

https://thuviensach.vn

Anh tình cờ quay sang bên phải khi nghe thấy bác sĩ Percival hỏi Claire là cô có đọc cuốn Lễ Cầu Hồn Cho Nữ Tu Sĩ không.

"Không," cô trả lời, "Tôi không đọc. Nó có gì hay không?"

"Ồ, tôi có đọc," Bà Sherwood nói từ mé bàn bên kia, "và tôi có thể nói với cô rằng nó còn lâu mới là tác phẩm hay nhất của ông ấy."

"Tôi rất tiếc phải nghe thấy điều ấy, thưa bà Sherwood," Townsend nói, hơi quá nhanh.

"Tại sao thế, ông Townsend?" Bà ta hỏi, không giấu nổi sự ngạc nhiên vì thấy anh thậm chí biết tác giả là ai.

"Vì tôi có bản quyền xuất bản sách của Faulkner."[10]

"Tôi không hề nghĩ ông lại là nhà xuất bản," bác sĩ Percival nói. "Thật thú vị. Tôi đánh cuộc là có nhiều người trên con tàu này có thể kể cho ông những câu chuyện rất hay."

"Thậm chí ngay ở bàn này cũng có thể có một hai người," Townsend nói, tránh cái nhìn chăm chăm của bà Sherwood.

"Bệnh viện là một nguồn chuyện bất tận," Bác sĩ Percival nói tiếp. "Tôi biết."

"Đúng thế." Townsend nói, phấn khởi với chính mình. "Nhưng có một câu chuyện hay chưa đủ, ông còn phải thể hiện được nó lên trên giấy. Điều đó cần năng lực thực sự."

"Ông đang làm cho công ty nào?" Bà Sherwood hỏi, làm như vô tình.

Townsend buông câu và bà ta đã mắc mồi. "Schumann & Co, ở New York," anh đáp, cũng với vẻ hờ hững như vậy.

Đến lúc đó viên tướng bắt đầu nói với Townsend là có nhiều người đã nài ông viết hồi ký. Sau đó ông tiếp tục mô tả cho mọi người ở bàn biết hương vị chương đầu tiên có thể là như thế nào.

Đến bữa tối Townsend không ngạc nhiên khi thấy bà Sherwood thế chỗ của Claire bên cạnh anh. Qua món cá hồi bốc khói anh dành thời gian giải thích cho bà Percival rằng một cuốn sách được liệt vào danh sách bán chạy nhất phải có những điều kiện gì.

https://thuviensach.vn

“Tôi có thể quấy rầy ông được không, ông Townsend?” Bà Sherwood hỏi khẽ, khi món thịt cừu được đưa lên.

“Rất vui lòng, thưa bà,” Townsend nói, quay sang phía bà ta.

“Tôi rất muốn biết ông làm cho phòng nào ở công ty của Schumann.”

“Tôi không làm ở một phòng đặc biệt nào,” anh nói

“Tôi không hiểu,” bà Sherwood nói. “Điều đó có nghĩa là ông có thể không thèm đếm xỉa tới quyết định của tổng biên tập?” bà ta hỏi.

“Tôi có thể không thèm đếm xỉa tới quyết định của bất cứ ai,” Townsend nói.

“Chuyện là…” Bà ta ngập ngừng để chắc không có ai khác nghe lỏm chuyện của họ - điều đó thực ra không có ý nghĩa, vì Townsend đã biết bà ta định nói gì. “Chuyện là cách đây ít lâu tôi đã gửi một bản thảo tới Công ty Schumann. Ba tháng sau tất cả những gì tôi nhận được là lời từ chối in thử mà chẳng có bất kỳ một lá thư giải thích nào.”

“Tôi rất tiếc phải nghe điều đó,” Townsend nói, dừng một lát trước khi cân nhắc kỹ những điều sắp nói ra. “Tất nhiên, có một sự thật là nhiều bản thảo chúng tôi nhận được đã không bao giờ được đọc.”

“Tại sao vậy?” Bà ta ngờ vực hỏi.

“Vâng, bất kỳ nhà xuất bản lớn nào cũng có khả năng phải nhận tới một trăm, thậm chí hai trăm bản thảo một tuần. Không ai có thể thuê đủ nhân viên để đọc hết số bản thảo đó. Vì vậy bà đừng quá buồn.”

“Vậy làm thế nào để một tiểu thuyết gia lần đầu tiên như tôi kiếm được một người nào đó quan tâm tới công việc của mình?” Bà ta thì thầm.

“Lời khuyên của tôi cho những ai phải đối mặt với vấn đề này là hãy tự tìm cho mình một nhân viên tốt, một người biết rõ phải tiếp cận với nhà xuất bản nào, và thậm chí biết được biên tập viên nào có thể quan tâm đến mình.”

Townsend tập trung vào món thịt cừu của mình trong lúc đợi bà Sherwood dồn đủ can đảm. “Luôn để bà ta bắt đầu,” Kate đã nhắc nhở anh như vậy, “sau đó sẽ không có lý do gì để bà ta nghi ngờ.” Anh không rời mắt khỏi đĩa của mình.

https://thuviensach.vn

“Tôi không dám mong là ông sẽ vui lòng đọc cuốn tiểu thuyết của tôi và góp cho tôi một vài ý kiến chuyên môn?”

“Tôi rất vui mừng,” Townsend nói. Bà Sherwood mỉm cười. “Tại sao bà không gửi nó tới văn phòng của tôi ở công ty Schumann khi chúng ta về tới New York. Tôi sẽ xem xét để một trong những biên tập viên cao cấp của tôi đọc nó và cho tôi một báo cáo viết đầy đủ.”

Bà Sherwood mím môi. “Nhưng tôi có mang nó theo trên tàu,” bà ta nói. “Ông biết đấy, những chuyến du lịch hằng năm luôn cho tôi cơ hội sửa đổi chút ít.”

Townsend những muốn nói cho bà ta biết rằng nhờ bà nấu bếp của ông em chồng bà ta, anh đã biết điều đó. Nhưng anh đành tự bằng lòng với câu, “Vậy tại sao bà không quăng nó sang phòng tôi để tôi có thể đọc một hai chương đầu, ít nhất nó cũng giúp tôi sơ bộ hình dung về văn phong của bà.”

“Ông nói thật đấy chứ, ông Townsend? Ông thật tử tế quá. Người chồng yêu quí của tôi vẫn thường nói rằng không được coi tất cả những người Úc đều là những kẻ bị lưu đày.”

Townsend phá lên cười khi Claire ngả người qua bàn. “Có phải ông là ông Townsend mà bài báo trên tờ Ocean Time sáng nay đã nói đến không?” Cô hỏi.

Townsend ngạc nhiên. “Tôi không biết,” anh nói. “Tôi không xem nó.”

“Nó viết về một người đàn ông có tên là Richard Armstrong,” không ai để ý đến phản ứng của bà Sherwood, “cũng làm trong ngành xuất bản.”

“Tôi có biết một Richard Armstrong,” Townsend thừa nhận, “vì vậy cũng có thể...”

“Đã chiếm MC,” viên tướng phản đối, “nhưng đó là điều tốt đẹp duy nhất bài báo đã nói về ông ta. Chắc ông cũng không thể tin vào tất cả những gì ông đọc trên các báo.”

“Tôi hoàn toàn đồng ý,” Townsend nói khi bà Sherwood rời bàn mà thậm chí không chúc họ ngủ ngon.

Bà ta vừa đi khỏi, viên tướng bắt đầu mua vui cho bác sĩ Percival và bà Osbone bằng chương hai cuốn tự truyện của ông ta. Claire đứng lên và nói, “Đừng để tôi làm gián đoạn cuộc nói chuyện của ông, thưa tướng quân,

https://thuviensach.vn

nhưng tôi cũng phải vào giường thôi.” Townsend thậm chí không liếc nhìn cô. Ít phút sau, khi người lính già bắt đầu chuyển khỏi bãi biển Dunkirk, anh cũng xin lỗi, rời khỏi bàn và trở về phòng.

Anh vừa tắm xong thì có tiếng gõ cửa. Anh mỉm cười, xỏ vào một trong những chiếc áo choàng tắm do khách sạn của tàu cung cấp, và chậm rãi đi ra cửa. Ít ra, nếu bà Sherwood mang bản thảo tới bây giờ, anh sẽ có lý do xin lỗi hợp lý để chuẩn bị cho buổi gặp sáng mai. Anh mở cửa phòng.

“Chào bà Sherwood,” anh mới nói được như vậy, thì nhận ra là Kate đứng ngay trước mặt, trông hơi lo lắng. Nàng vội vàng bước vào và đóng cửa lại.

“Anh nghĩ chúng ta đã thỏa thuận không gặp nhau trừ phi có tình huống khẩn cấp?” Keith nói.

“Đây là tình huống khẩn cấp,” Kate trả lời, “Nhưng em không thể mạo hiểm nói với anh ở bàn ăn tối.”

“Đó có phải là lý do tại sao em hỏi anh bài báo về chủ đề đang diễn ra ở Broadway?”

“Đúng đấy,” Kate đáp. “Đừng quên là em đã có thêm một số ngày để biết bà ta, và bà ta đã gọi điện đến phòng em để hỏi xem liệu em có thực sự tin anh là chủ bút không.”

“Và em nói gì với bà ta?” Keith hỏi đúng lúc có tiếng gõ cửa. Anh đặt ngón tay lên môi và chỉ về hướng phòng tắm. Anh đợi đến khi biết chắc bức màn đã kéo xuống, rồi ra mở cửa.

“Bà Sherwood,” Townsend nói. “Rất mừng được gặp bà. Mọi chuyện đều ổn cả chứ?”

“Vâng, cảm ơn ông Townsend. Tôi nghĩ tôi nên mang nó xuống cho ông tối nay,” bà ta nói, đưa ra một bản thảo dày. “Chỉ khi ông không phải làm việc gì khác.”

“Bà thật chu đáo quá,” Keith nói, cầm lấy tập bản thảo. “Sao chúng ta không gặp nhau một lát vào sau bữa sáng mai? Lúc đó tôi có thể cho bà biết những ấn tượng đầu tiên của tôi.”

“Ồ, ông nói thật đấy chứ, ông Townsend? Tôi rất muốn biết ông nghĩ gì về nó". Bà ta ngập ngừng. “Tôi không quấy rầy ông đấy chứ.”

https://thuviensach.vn

“Quấy rầy tôi?” Keith không hiểu.

“Khi ở ngoài hành lang hình như tôi nghe thấy giọng ai đó?"

“Tôi đoán đó chỉ là tiếng tôi âm a trong nhà tắm”. Keith nói hơi yếu ớt.

“À, điều đó giải thích được.” bà Sherwood nói. “Vậy tôi hy vọng tối nay ông sẽ bớt chút thời gian đọc vài trang cuốn Cô Nhân Tình Của Ngài Thượng Nghị Sĩ này.”

“Chắc chắn là được,” Keith nói. “Chúc ngủ ngon, bà Sherwood.”

“Ồ, hãy gọi tôi là Margaret.”

“Tôi là Keith,” anh nói với một nụ cười.

“Tôi biết, tôi đã đọc bài báo về ông và Armstrong. Rất thú vị. Có thật ông ta tồi tệ vậy không?” Bà ta hỏi.

Keith không bình luận gì khi anh đóng cửa lại. Anh quay vào thấy Kate từ phòng tắm bước ra, mặc một chiếc áo choàng khác. Khi nàng bước về phía anh, chiếc dây thắt rơi xuống đất và áo choàng hé mở. “Ồ, hãy gọi tôi là Claire,” nàng nói khi quàng tay qua lưng anh. Anh kéo nàng lại phía mình.

“Có thật anh tồi tệ vậy không?” Kate cười khi anh dẫn cô vào phòng.

“Đúng đấy,” anh nói khi họ cùng ngã xuống giường.

“Keith,” nàng thì thầm, “anh không nghĩ là phải bắt đầu đọc bản thảo à?”

***

Mới có mấy giờ sau khi Sharon được nhấc từ phòng ngủ tới văn phòng, Armstrong đã nhận ra rằng Sally đã không nói quá về nghiệp vụ thư ký của cô ta. Nhưng anh ngượng không dám gọi điện cho Sally thú nhận điều này.

Cho đến hết tuần thứ hai, bàn làm việc của anh đã chất đống những bức thư chưa được trả lời hoặc, tồi tệ hơn, những bức thư trả lời mà anh không biết ký vào đâu. Sau nhiều năm làm việc với Sally, anh đã quên mất rằng hiếm khi anh tốn nhiều hơn vài phút mỗi ngày để xem qua công việc của cô trước khi đơn giản đặt bút ký vào tất cả những gì cô đặt trước mặt anh. Trên

https://thuviensach.vn

thực tế, văn bản duy nhất anh ký trong tuần đó là bản hợp đồng của Sharon, nói rõ không phải cô ta tự đề bạt mình.

Vào hôm thứ Ba của tuần thứ ba, Armstrong tới Hạ nghị viện để ăn trưa với Bộ trưởng Y tế, song phát hiện ra rằng mình được hẹn vào ngày hôm sau. Hai mươi phút sau anh về đến văn phòng, cực kỳ tức giận.

“Nhưng em đã nói với anh rằng hôm nay anh ăn trưa với Chủ tịch NatWest,” Sharon khăng khăng. “Ông ta vừa gọi từ Savoy để hỏi xem anh ở đâu.”

“Nơi cô bảo tôi đến,” anh quát, “là tòa nhà Hạ nghị viện.”

“Em không thể làm hết mọi thứ hầu anh được?”

“Sally đã quản lý những việc như thế này bằng mọi cách,” Armstrong nói, rõ ràng rất khó khăn để kiềm chế cơn giận của mình.

“Nếu tôi còn nghe thấy cái tên đó một lần nữa, tôi thề là tôi sẽ bỏ anh.”

Armstrong không nói gì thêm, nhưng lao ra khỏi phòng và lệnh cho Benson đưa anh tới Savoy càng nhanh càng tốt. Khi anh tới được Grill, Mario bảo rằng người khách của anh vừa đi khỏi. Và khi quay lại văn phòng, anh được báo là Sharon đã về nhà, nói rằng cô ta bị một cơn đau đầu nhẹ.

Armstrong ngồi phịch xuống bàn và gọi cho Sally, nhưng không có ai trả lời. Anh tiếp tục gọi cho cô ít nhất một lần mỗi ngày, nhưng anh chỉ nhận được lời nhắn trong máy. Cuối tuần sau đó anh bảo Fred trả cho cô lương tháng cuối cùng.

“Nhưng tôi đã gửi cho cô ấy 45 xu đúng như chỉ thị của ông,” người kế toán trưởng nhắc anh.

“Đừng tranh luận với tôi, Fred.” Armstrong nói. “Hãy gửi đi.”

Vào tuần thứ năm những thư ký tạm thời bắt đầu tới và làm các công việc cơ bản hàng ngày, một số chỉ kéo dài được một vài giờ. Nhưng Sharon là người mở bức thư của Sally và thấy trong đó tờ séc bị xé làm đôi và lời nhắn đính kèm: “Tôi đã được trả nhiều gấp bội cho tháng làm việc vừa qua.”

***

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau, khi Keith tỉnh dậy, anh ngạc nhiên thấy Kate, trong chiếc áo choàng của anh, đang đọc tập bản thảo của bà Sherwood. Nàng liếc nhìn và tặng anh một chiếc hôn trước khi đưa anh bảy chương đầu tiên. Anh ngồi dậy, dụi mắt một lúc, nhìn trang đang mở và đọc câu đầu tiên: *Khi cô bước vào bồn tắm, chỗ lồi ra trên người ông ta bắt đầu phình lên.* Anh nhìn sang Kate, nàng nói, "Cứ đọc đi. Nó có một cái nồi hơi."

Keith đọc xong khoảng bốn mươi trang thì Kate nhảy khỏi giường và đi vào nhà tắm. "Đừng bực mình quá," nàng nói. "Em sẽ nói cho anh biết nó kết thúc như thế nào."

Khi nàng quay lại, Keith đã đọc được tới giữa chương ba. Anh thả cuốn sách xuống sàn. "Em nghĩ sao?" Anh hỏi. Nàng bước lại giường, trèo lên đệm và nhìn chằm chằm vào thân thể trần truồng của anh. "Xét từ phản ứng của anh, hoặc anh vẫn không hiểu em, hoặc em có thể nói rằng chúng ta đang cầm trong tay một cuốn sách rất ăn khách."

Sau đó khoảng một giờ Townsend vào phòng ăn sáng, chỉ có Kate và bà Sherwood ngồi ở bàn. Họ đang nói chuyện say sưa. Câu chuyện ngừng lại ngay khi anh ngồi xuống. "Tôi không tin là…" bà Sherwood mở đầu.

"Tin gì kia?" Townsend ngây thơ hỏi.

Kate quay đi, không để bà Sherwood nhìn thấy mặt.

"Rằng ông đã có thể xem lướt qua cuốn tiểu thuyết của tôi?"

"Lướt qua ư?" Townsend nói. "Tôi đã đọc nó từ đầu đến cuối. Và có một điều rõ ràng là, thưa bà Sherwood: Chưa một ai ở Công ty Schumann đã nhìn thấy bản thảo này, hoặc là họ sẽ vồ lấy nó ngay lập tức."

"Ôi, ông thực sự cho là nó hay như vậy à?" Bà Sherwood hỏi.

"Tôi chắc chắn như vậy," Townsend nói. "Và tôi chỉ có thể hy vọng rằng, mặc dù phản ứng thiếu suy xét của chúng tôi với lần gửi ban đầu của bà là không thể tha thứ được, bà vẫn sẽ cho phép Công ty Schumann có một đơn đặt hàng."

"Tất nhiên rồi," bà Sherwood phấn khởi.

"Tốt lắm. Tuy nhiên, tôi cho rằng đây không phải là nơi để thảo luận những việc quan trọng."

https://thuviensach.vn

“Tất nhiên. Tôi hiểu rõ điều đó, Keith,” bà ta nói. “Tại sao lát nữa ông không tới phòng tôi?” Bà ta nhìn đồng hồ. “Chúng ta sẽ nói chuyện vào khoảng 10 giờ 30?”

Townsend gật đầu. “Giờ đó hoàn toàn phù hợp với tôi.’’ Anh đứng lên khi bà ta tháo khăn ăn và rời khỏi bàn.

“Em có tìm hiểu được gì mới không?” Anh hỏi Kate ngay khi bà Sherwood ra ngoài tầm nghe.

“Không nhiều,” nàng nói, nhấm nháp miếng bánh nhân nho khô. “Nhưng em không nghĩ bà ta thực sự tin là anh đã đọc toàn bộ tập bản thảo.”

“Cái gì khiến em nói vậy?”

“Vì bà ta vừa nói với em là đêm qua trong phòng anh có phụ nữ.”

“Bà ta nói thế thật à?” Townsend giật giọng. Anh dừng lại. “Và còn nói gì nữa?”

“Bà ấy tranh luận về một chi tiết lớn trong bài báo của tờ Ocean Times, và hỏi em liệu…”

“Chào ông Townsend. Chào cô,” viên tướng nói khi ngồi xuống ghế. Kate tặng cho ông ta một nụ cười rạng rỡ và đứng dậy.

“Chúc may mắn,” nàng nói khẽ.

“Tôi vui mừng có cơ hội được nói với ông một điều, ông Townsend. Ông biết đấy, tôi đã viết xong tập một cuốn hồi ký của tôi, và vì tôi tình cờ mang nó theo lên tàu, liệu ông có thể đọc nó và cho tôi một vài ý kiến nghề nghiệp được không?”

Townsend mất hai mươi phút để trốn thoát được một cuốn sách mà anh không muốn đọc và càng không muốn in nó ra. Vị tướng đã không để anh có nhiều thời gian chuẩn bị cho cuộc gặp với bà Sherwood. Anh quay về phòng và ôn lại những lưu ý của Kate lần cuối cùng rồi đến phòng bà ta, gõ cửa đúng lúc 10 giờ 30. Cánh cửa mở ra ngay lập tức.

“Tôi thích những người đúng giờ,” bà ta nói.

Phòng bà Sherwood chiếm hai tầng, với một ban công riêng. Bà ta mời anh ngồi vào chiếc ghế bành ở giữa phòng khách.

https://thuviensach.vn

“Ông có muốn dùng cà phê không, Keith?” Bà ta hỏi khi ngồi xuống đối diện với anh.

“Không, cảm ơn. Margaret,” anh đáp, “tôi vừa mới ăn sáng.”

“Tất nhiên,” bà ta nói. “Vậy ta có một vụ làm ăn?

“Chắc chắn rồi. Như tôi đã nói với bà sáng nay.” Townsend nói. “Công ty Schumann muốn xem xét độc quyền xuất bản cuốn tiểu thuyết của bà.”

“Ồ, tôi rất vui,” bà Sherwood nói. “Ước gì chồng tôi còn sống. Ông ấy luôn tin rằng một ngày nào đó tôi sẽ được in sách.”

“Chúng tôi sẵn sàng trả cho bà khoản tiền đặt cọc là 100.000 đôla,” Townsend nói tiếp, và 10 phần trăm giá bìa, sau khi đã trừ khoản đặt cọc. Sách bìa thường sẽ được xuất bản sau sách bìa cứng hai tháng. Và sẽ có một khoản tiền thưởng cho tất cả những tuần cuốn sách của bà được nằm trong danh mục sách bán chạy nhất của tờ New York Times.”

“Ồ, ông thực sự tin là nỗ lực nhỏ của tôi có thể xuất hiện trong danh mục sách ăn khách?”

“Tôi sẵn sàng đánh cuộc vào điều đó,” Townsend nói.

“Thật không?” bà Sherwood vặn.

Townsend lo lắng nhìn bà ta, tự hỏi không biết liệu anh có đi quá xa không.

“Tôi vui mừng chấp nhận đề nghị của ông, ông Townsend”. bà ta nói. “Tôi tin đây là dịp cần ăn mừng.”

Bà ta rót cho anh ly champagne từ cái chai còn một nửa trong xô đá bên cạnh. “Giờ đây chúng ta đã đạt được thỏa thuận về cuốn sách,” lát sau bà ta nói, “liệu ông có thể cho tôi lời khuyên về một vấn đề nhỏ mà tôi đang phải đối mặt?”

“Tôi rất vui lòng, nếu tôi có thể,” Townsend nói, nhìn chằm chằm vào bức vẽ nhìn nghiêng của vị đô đốc đã chết.

“Tôi rất lo lắng về bài báo trên tờ Ocean Times mà cô Williams mang đến cho tôi,” bà Sherwood nói. “Nó đề cập tới một ông Richard Armstrong nào đó.”

“Tôi không hiểu.”

https://thuviensach.vn

“Tôi sẽ giải thích,” bà ta chậm rãi kể cho Townsend nghe câu chuyện mà anh còn biết nhiều hơn cả bà, rồi kết thúc bằng câu nói. “Claire cho rằng vì ông ở trong ngành xuất bản, ông có thể giới thiệu một người nào đó muốn mua cổ phần của tôi.”

“Bà đòi bao nhiêu cho số cổ phần đó?” Townsend hỏi.

“Hai mươi triệu đôla. Đó là số tiền tôi đã thỏa thuận với anh Alexander, và anh ấy đã chuyển nhượng số cổ phần của mình cho Richard Armstrong với cái giá ấy.

“Khi nào bà sẽ gặp ông Armstrong?” Townsend lại đặt một câu hỏi mà anh đã biết câu trả lời.

“Anh ta sẽ đến căn hộ của tôi ở New York vào 11 giờ trưa thứ Hai.”

Townsend tiếp tục nhìn chằm chằm vào bức tranh trên tường, giả vờ cân nhắc vấn đề. “Tôi cho rằng công ty của tôi có thể trả ngang với giá đó,” anh nói, “nhất là với số tiền đã được thỏa thuận.” Anh hy vọng bà ta không nghe thấy trống ngực anh đập thình thịch.

Bà Sherwood hạ cặp mắt xuống và nhìn vào cuốn catalogue của nhà bán đấu giá Sotheby mà tuần trước một người bạn đã gửi cho bà ta từ Geneva. “Thật may là chúng ta đã gặp nhau,” bà ta nói. “Người ta không thể tạo ra sự trùng hợp như thế này trong một cuốn tiểu thuyết được.” Bà ta cười, nâng ly lên và nói. “Định mệnh.”

Townsend không bình phẩm gì.

Sau khi đặt ly xuống, bà ta nói, “Đêm nay tôi cần suy nghĩ một chút về vấn đề này. Tôi sẽ cho ông biết quyết định cuối cùng của tôi trước khi chúng ta lên bờ.”

“Tất nhiên,” Townsend nói, cố che giấu nỗi thất vọng. Anh đứng dậy và được bà ta tiễn ra cửa.

“Tôi phải cảm ơn ông, Keith, vì tất cả những gì ông đã làm.”

“Tôi rất vui lòng,” anh nói khi bà ta đóng cửa.

Townsend quay về phòng và thấy Kate đang đợi anh.

“Chuyện đến đâu rồi?” Nàng nôn nóng.

“Bà ta chưa quyết định, nhưng anh cho là bà ta gần như đã cắn câu, nhờ bài báo của em đã làm bà ta lưu ý.”

https://thuviensach.vn

“Còn số cổ phần?”

“Như mức giá đã định, dường như bà ta chẳng quan tâm tới việc ai mua chúng, chừng nào cuốn sách của bà ta được xuất bản.”

“Nhưng bà ta muốn có thêm thời gian suy nghĩ.” Kate nói, im lặng một lát rồi nàng thêm. “Tại sao bà ta không hỏi anh kỹ hơn về lý do anh muốn mua những cổ phần đó?”

Townsend nhún vai.

“Em bắt đầu tự hỏi không biết liệu có phải bà Sherwood chẳng ngồi đợi chúng ta mà đang tìm cách khác hay không.”

“Đừng có điên.” Townsend nói. “Sau hết, bà ta sẽ phải quyết định điều gì quan trọng hơn: Việc xuất bản cuốn sách hay là bất hòa với Alexander, người đã khuyên bà ta bán cổ phần cho Armstrong. Và nếu bà ta quyết định như vậy, sẽ có một điều ủng hộ chúng ta.”

“Là cái gì?” Kate hỏi.

“Nhờ Sally, chúng ta biết rõ trong mười năm qua bà ta đã bị bao nhiêu nhà xuất bản từ chối. Và khi đã đọc cuốn sách, anh không thể hình dung được có ai trong số họ lại cho bà ta nhiều lý do để hy vọng.”

“Chắc chắn Armstrong cũng biết điều này, và sẽ sẵn sàng in sách cho bà ta?”

“Nhưng bà ta lại không chắc như vậy,” Townsend nói.

“Có lẽ bà ta có thể, và nó còn sáng sủa hơn triển vọng chúng ta đem lại. Có điện thoại trên tàu không?”

“Có, có một cái ở khoang chỉ huy. Anh đã thử gọi cho Tom Spencer ở New York vì vậy anh ta có thể bắt đầu sửa bản hợp đồng, nhưng anh được biết không được tùy tiện sử dụng điện thoại, trừ phi có tình huống khẩn cấp.”

“Thế ai sẽ quyết định cái gì là tình huống khẩn cấp?” Kate hỏi.

“Người tài công nói rằng thuyền trưởng là người phán xử việc này.”

“Vậy là chẳng ai trong chúng ta có thể làm được gì cho tới khi đến New York.”

Bà Sherwood đến ăn trưa muộn, và chiếm chỗ ngồi cạnh viên tướng. Bà ta dường như bằng lòng với việc ngồi nghe phần tóm tắt dài lê thê của

https://thuviensach.vn

chương ba cuốn hồi ký của ông ta, và không một lần nào nêu lên chủ đề cuốn sách của mình. Sau bữa trưa, bà ta biến vào phòng. Khi họ gặp nhau trong bữa tối, họ nhận ra là bà Sherwood đã được mời ngồi ở bàn thuyền trưởng.

Sau một đêm mất ngủ Keith và Kate xuống ăn sáng khá sớm, hy vọng được biết quyết định của bà ta. Nhưng nhiều phút trôi qua và bà Sherwood không xuất hiện, rõ ràng là bà ta đã dùng bữa sáng trong phòng.

“Có lẽ hành lý của bà ấy bị thất lạc,” bác sĩ Percival, con người luôn có ích, phỏng đoán.

Trông Kate không tin tưởng lắm. Keith quay về phòng, đóng gói hành lý và sau đó gặp Kate trên boong khi mũi tàu rẽ nước hướng về Hudson.

“Em có cảm giác chúng ta đã thất bại trong vụ này,” Kate nói khi họ đi ngang qua tượng Nữ thần Tự do.

“Anh nghĩ có lẽ em đúng. Anh sẽ không bận tâm nhiều nếu nó lại về tay Armstrong.”

“Việc chống lại anh ta trở nên quan trọng vậy sao?”

“Đúng. Em phải hiểu đó là…”

“Chào ông, ông Townsend,” một giọng nói vang lên cạnh họ. Keith từ từ quay đầu lại và nhìn thấy bà Sherwood đang lại gần. Anh hy vọng bà ta không nhận thấy Kate lúc này đang lẩn vào đám đông.

“Chào bà Sherwood,” anh trả lời.

“Sau khi cân nhắc,” bà ta nói. “Tôi đã đi đến một quyết định.”

Keith nín thở.

“Nếu ông chuẩn bị xong hai hợp đồng để tôi ký lúc mười giờ sáng mai, sau đó ông sẽ có, nói như cách thô tục của người Mỹ, một vụ mua bán”.

Mặt Keith tươi rói.

“Tuy nhiên,” bà ta nói tiếp, “Nếu cuốn sách của tôi không được xuất bản trong vòng một năm kể từ khi ký hợp đồng, ông sẽ bị phạt một khoản tiền là một triệu đôla. Và nếu nó không lọt được vào danh mục sách bán chạy của tờ New York Times, ông sẽ phải bồi thường hai triệu đôla.

“Nhưng…”

https://thuviensach.vn

“Khi tôi hỏi ông về danh mục sách bán chạy ông đã nói rằng ông sẵn sàng đánh cuộc vào cuốn sách của tôi, đúng không, ông Townsend? Vì vậy tôi sẽ cho ông cơ hội để làm điều đó.”

“Nhưng…” Keith nhắc lại.

“Tôi rất mong được gặp ông tại căn hộ của tôi lúc mười giờ sáng mai, ông Townsend. Luật sư của tôi đã xác nhận rằng anh ta sẽ tham dự. Nếu ông không tới, tôi sẽ ký hợp đồng với ông Armstrong lúc mười một giờ.” Bà ta dừng lại và nhìn thẳng vào Keith, nói. “Tôi có cảm giác anh ta cũng sẽ sẵn sàng xuất bản cuốn tiểu thuyết này.”

Không nói thêm lời nào nữa, bà ta bước đi. Kate đuổi kịp anh ở chỗ rào chắn và họ nhìn bà ta chậm rãi bước lên xe, hai chiếc Rolls Royce xịch đến, một người lái xe nhảy ra khỏi chiếc xe thứ nhất để mở cửa sau xe cho bà ta. Chiếc thứ hai để chở hành lý.

“Bà ta làm thế nào để nói chuyện được với luật sư?” Keith hỏi. “Nói với hắn ta về cuốn tiểu thuyết khó có thể được mô tả như một sự kiện nổi bật.”

Ngay trước khi vào trong xe, bà Sherwood ngẩng đầu lên và vẫy một người nào đó. Họ cùng quay lại và nhìn về phía cầu.

Một viên đại úy đang đứng đó chào đáp lễ.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 26

~oOo~

«- Báo Daily Mail
Ngày 10 tháng Sáu, 1967
Kết thúc 6 ngày chiến tranh: Bọn Do Thái đã cút»

Armstrong đã kiểm tra kỹ càng giờ bay đi New York. Sau đó anh xem lại địa chỉ của bà Sherwood trong danh bạ điện thoại của Manhattan, và thậm chí còn gọi cho Pierre để chắc rằng phòng Presidential đã được đặt sẵn. Đây là cuộc gặp mà anh không được phép tới muộn, và là cuộc gặp anh không thể nhầm ngày hoặc nhầm địa chỉ.

Anh đã ký quỹ sẵn 20 triệu đôla ở ngân hàng Manhattan, xem xét kỹ lưỡng bản tuyên bố về xuất bản phẩm với cố vấn quan hệ xã hội và báo cho Peter Wakeham chuẩn bị một thông báo đặc biệt.

Tối hôm trước, Alexander Sherwood báo cho anh biết ông ta đã gọi điện cho chị dâu từ trước hôm bà ta bước vào chuyến du ngoạn hàng năm. Bà ta đã xác nhận rằng số tiền thỏa thuận là 20 triệu đôla và mong gặp Armstrong lúc 11 giờ tại căn hộ của mình, ngay sau ngày trở về. Armstrong tin chắc trong vòng 24 giờ anh sẽ trở thành chủ bút của tờ báo có phạm vi toàn quốc và con số phát hành chỉ đứng sau tờ Daily Citizen.

Họ đáp xuống Idlewild ít giờ trước khi chiếc Nữ hoàng Elizabeth cập bến ở cầu tàu 90. Sau khi đã kiểm tra qua Pierre, Armstrong đi bộ dọc đại lộ 63 để đảm bảo biết chắc bà Sherwood đang sống ở đâu. Với 10 đôla, người gác cửa xác nhận là mọi người đang mong bà ta trở về vào cuối ngày hôm nay.

Sau bữa tối trong khách sạn là một đêm mà anh và Sharon khó nói chuyện được với nhau. Anh bắt đầu tự hỏi tại sao anh lại tự chuốc lấy rầy rà

https://thuviensach.vn

khi mang cô ta đi theo. Sharon đã vào giường rất lâu, trước khi anh đi tắm, và khi anh tắm xong thì cô đã ngủ. Khi lên giường, anh vẫn suy tính xem còn sự trục trặc nào có thể xảy ra từ giờ đến 11 giờ sáng mai.

"Em nghĩ bà ta đã biết hết những gì chúng ta muốn từ lâu," Kate nói khi dõi theo những chiếc Rolls Royce của bà Sherwood dần đi khỏi.

"Bà ta không thể," Townsend nói, "nhưng cho dù biết, bà ta vẫn chấp nhận những điều khoản mà anh muốn."

"Hoặc đó là những điều khoản bà ta muốn?" Kate khẽ nói.

"Ý em định nói gì?"

"Anh đừng quên bà ta không phải là người mang dòng máu Sherwood. Bà ta chỉ đủ thông minh để cưới một người thuộc dòng họ này."

"Em đã trở nên quá đa nghi rồi," Townsend nói. "Đừng quên bà ta không phải là Richard Armstrong."

"Em sẽ chỉ tin khi anh đã có chữ ký của bà ta trong cả hai bản hợp đồng."

"Cả hai?"

"Bà ta sẽ không rời bỏ một phần ba số cổ phần của Globe trừ phi đã thực sự tin rằng anh sẽ xuất bản cuốn tiểu thuyết."

"Anh nghĩ sẽ không khó khăn gì khiến bà ta tin như vậy," Townsend nói. "Chúng ta đừng quên là bà ta đã nhận được mười lăm lời từ chối trước khi tình cờ gặp anh."

"Hoặc bà ta đã đợi anh tới?"

Townsend nhìn xuống bãi đất trống cạnh cảng khi một chiếc Limousin đỗ bên cầu tàu. Một người đàn ông cao lớn, chắc nịch với mớ tóc đen ngỗ ngược chui ra khỏi cửa sau xe và nhìn về phía hai hành khách đang đứng trên boong. "Tom Spencer vừa tới," Townsend nói. Anh quay lại Kate. "Đừng lo. Khi em về tới Sydney, anh sẽ là chủ 33,3% tờ Globe. Và anh đã không thể làm được, nếu không có em. Hãy gọi cho anh khi em xuống sân bay Kingsford Smith, và anh sẽ cho em biết tin mới nhất." Townsend hôn nàng trước khi họ chia tay nhau đi xuống phòng.

Anh thu nhặt hành lý và nhanh xuống tàu. Viên luật sư ở New York của anh đang rảo bước quanh xe ôtô - một thói quen còn sót lại từ những ngày

https://thuviensach.vn

là vận động viên chạy việt dã, đã một lần anh ta giải thích cho Townsend như thế.

"Chúng ta có 24 tiếng." Townsend nói khi họ bắt tay nhau.

"Vậy là bà Sherwood đã chấp nhận kế hoạch của ông?" Viên luật sư hỏi trong khi dẫn thân chủ của mình về chiếc Limousin.

"Đúng, nhưng bà ta muốn có hai hợp đồng," Townsend nói khi chui vào xe, "và chẳng cái nào trong số chúng là bản mà tôi đã đề nghị anh thảo khi tôi gọi từ Sydney."

Tom lấy trong cặp ra một tập giấy màu vàng và kê chúng lên gối. Từ lâu anh đã biết rằng người khách hàng này không muốn mất một chút thời gian nào vào những cuộc nói chuyện suông. Anh bắt đầu ghi lại những lưu ý khi Townsend cung cấp cho anh chi tiết về những điều kiện của bà Sherwood. Đến khi nghe xong những gì đã diễn ra trong mấy ngày qua, Tom bắt đầu thấy khâm phục bà ta. Sau đó anh nêu ra một loạt câu hỏi, và chẳng có câu hỏi nào được trả lời trước khi xe về tới khách sạn Carlyle.

Townsend ra khỏi xe và đi thẳng qua cửa vào hành lang để tìm hai người bạn của Tom đang đợi họ.

"Sao ông không đăng ký phòng?" Tom gợi ý. "Tôi sẽ nói vắn tắt cho hai cộng sự của tôi biết những gì ông vừa nói với tôi. Khi ông xong, hãy đến chỗ chúng tôi ở phòng Versailles trên tầng ba."

Sau khi ký vào tờ khai thuê phòng, anh được nhận chìa khóa của căn phòng thường lệ. Anh mở vali trước khi đi thang máy xuống tầng ba. Khi bước vào phòng Versailles anh thấy Tom đang rảo bước quanh chiếc bàn dài, chỉ dẫn tường tận cho hai cộng sự của mình. Townsend ngồi xuống chiếc ghế ở đầu bàn bên kia trong khi Tom tiếp tục đi vòng quanh. Anh chỉ dừng bước mỗi khi cần hỏi thêm chi tiết về những đòi hỏi của bà Sherwood.

Sau khi đã lòng vòng tới vài dặm, ngốn hết miếng sandwich này đến miếng sandwich khác và uống đến vài gallon cà phê, họ đã phác thảo được hai bản hợp đồng.

Khi người hầu gái vào để kéo rèm cửa lúc sáu giờ, lần đầu tiên Tom ngồi xuống để đọc kỹ bản dự thảo hợp đồng. Sau khi đọc xong trang cuối

https://thuviensach.vn

cùng, anh nói, “Đây là tất cả những gì chúng ta có thể làm lúc này, Keith. Tốt hơn là chúng tôi nên về văn phòng và chuẩn bị hai tài liệu sẵn sàng về mặt pháp lý. Tôi cho rằng cho đến 9 giờ sáng mai ta sẽ gặp nhau, vì thế ông có thể đọc kỹ lưỡng bản cuối cùng.”

“Tôi còn phải nghĩ đến điều gì từ giờ đến lúc đó không?” Townsend hỏi.

“Có,” Tom đáp. “Ông có hoàn toàn chắc chắn là chúng tôi nên xóa hai điều khoản trong hợp đồng về cuốn sách mà Kate đã cảm thấy rất rõ không?”

“Hoàn toàn chắc. Qua ba ngày tiếp xúc với bà Sherwood, tôi có thể bảo đảm với anh là bà ta không hề biết gì về việc xuất bản sách.”

Tom nhún vai, “Đó không phải là cách Kate hiểu nó.”

“Kate đã quá thận trọng,” Townsend nói. “Chẳng có gì ngăn cản tôi in khoảng 100.000 bản cuốn sách chết tiệt ấy và quẳng tất cả chúng vào một kho chứa sách ở New Jersey.”

“Không,” Tom nói, “nhưng điều gì sẽ xảy ra khi quyển sách không có trong danh mục sách ăn khách của New York Times?”

“Hãy đọc điều khoản liên quan. Trong đó không đề cập gì đến thời hạn. Anh còn lo ngại gì nữa không?”

“Có. Ông cần phải yêu cầu hai khoản tiền riêng biệt cho cuộc gặp lúc mười giờ. Tôi không muốn mạo hiểm bằng những tờ séc với bà Sherwood - chúng sẽ chỉ cho bà ta lý do hợp lý để không ký vào thỏa thuận cuối cùng. Ông có thể chắc một điều: Amtrong đã có sẵn 20 triệu trong tay khi anh ta tới vào lúc 11 giờ.”

Townsend đồng ý. “Tôi đã chuyển tiền từ Sydney tới Ngân hàng Manhattan vào hôm tôi cho anh biết bản hợp đồng ban đầu. Chúng ta có thể nhận được cả hai khoản tiền này vào sáng mai.”

“Ổn rồi. Vậy chúng tôi đi đây.”

Khi Townsend quay về phòng, anh đổ vật xuống giường và lập tức thiếp đi cho đến tận 5 giờ sáng hôm sau mới tỉnh dậy và ngạc nhiên thấy mình vẫn mặc nguyên quần áo. Ý nghĩ đầu tiên của anh hướng về Kate, không biết giờ này nàng đang ở đâu.

https://thuviensach.vn

Anh cởi quần áo và đứng rất lâu dưới vòi tắm nước nóng trước khi yêu cầu dọn bữa sáng, hay nên gọi nó là một bữa tối muộn? Anh nghiên cứu thực đơn và đặt món ăn. Trong lúc đợi được phục vụ tại phòng, Townsend xem bản tin buổi sớm. Hầu hết tin tức đều đưa về chiến thắng của Israel trong cuộc chiến tranh sáu ngày, mặc dù hình như chẳng ai biết người Do Thái ở đâu. Người phát ngôn của NASA được phỏng vấn trong mục Today về cơ hội người Mỹ đưa phi hành gia lên mặt trăng trước người Nga. Mục dự báo thời tiết hứa hẹn trời sẽ lạnh ở New York. Vừa ăn sáng anh vừa đọc tờ New York Times, tiếp theo là tờ Star, và anh dường như nhìn rõ những thay đổi mà anh có thể tạo ra cho hai tờ báo này, nếu anh là chủ bút. Anh cố quên rằng FCC vẫn tiếp tục quấy rầy anh với những câu hỏi về độ lớn của đế chế xuất bản của anh tại Mỹ, và nhắc anh về mối quan hệ của quyền sở hữu chéo được áp dụng cho người nước ngoài.

“Có một giải pháp đơn giản cho vấn đề đó,” một đôi lần Tom đã nói với anh.

“Không bao giờ,” anh thường kiên quyết nhắc lại. Nhưng anh sẽ làm gì nếu đó là cách duy nhất để anh có thể tiếp quản tờ New York Stars? “Không bao giờ,” anh nhắc lại, nhưng không tin chắc lắm.

Trong giờ tiếp theo anh xem các bản tin và đọc lại mấy tờ báo đó. Đến 7 giờ 30 phút anh đã biết tất cả mọi điều đang diễn ra trên khắp thế giới, từ Cairo đến Nữ hoàng, thậm chí cả trên vũ trụ. Lúc 7 giờ 50 phút anh đi thang máy xuống tầng trệt và thấy hai viên luật sư trẻ đang chờ anh. Họ mặc nguyên những bộ complet, chemise và cravate hôm trước, mặc dù không biết họ làm thế nào để tìm được thời gian cạo râu. Anh không hỏi Tom đâu, anh biết anh ta đang chạy quanh hành lang và sẽ tới gặp họ ngay khi thực hiện xong vòng chạy của mình.

“Chào Keith.” Tom nói, bắt tay Keith. “Tôi đã đặt một bàn yên tĩnh cho chúng ta ở góc phòng uống cà phê.”

Sau khi ba tách cà phê đen và một tách nâu được dọn ra, Tom mở cặp, lấy ra hai tài liệu và đưa chúng cho thân chủ của mình. “Nếu bà ta đồng ý ký vào đây,” anh ta nói, “33,3 phần trăm tờ Globe sẽ là của ông, cũng như

https://thuviensach.vn

bản quyền xuất bản cuốn tiểu thuyết Cô Nhân Tình Của Ngài Thượng Nghị Sĩ."

Townsend chậm rãi giở qua từng trang tài liệu, đọc từng điều khoản một, và bắt đầu nhận ra tại sao ba người bọn họ đã thức trắng suốt đêm. "Vậy tiếp theo là gì?" Anh hỏi khi đưa trả lại bản hợp đồng cho viên luật sư.

"Ông phải có sẵn hai khoản tiền ở ngân hàng Manhattan, và phải đảm bảo chúng ta sẽ ở trước cửa nhà bà Sherwood lúc mười giờ kém năm, vì ta sẽ cần từng phút của giờ đó nếu những bản hợp đồng này được ký trước khi Armstrong tới."

***

Armstrong cũng bắt đầu đọc những tờ báo buổi sáng ngay sau khi chúng được đặt ở cửa phòng khách sạn của anh. Khi lật các trang của tờ New York Times, anh cũng nhìn thấy những thay đổi sẽ được tạo ra nếu anh có chân trong một tờ nhật báo của New York. Khi đọc xong tờ Times anh chuyển sang tờ Star, nhưng nó không giữ được lâu sự chú ý của anh. Anh bỏ tờ báo qua một bên, bật tivi và bắt đầu dò các kênh để giết thời gian. Một bộ phim đen trắng cũ có Alan Ladd đóng vai chính được đặt lên trên cuộc phỏng vấn một phi công vũ trụ. Anh để tivi mở khi vào buồng tắm, chẳng buồn nghĩ rằng điều đó có thể làm Sharon thức giấc.

Lúc bảy giờ anh đã mặc xong quần áo và mỗi phút lại càng sốt ruột hơn. Anh chuyển qua chương trình Xin Chào Nước Mỹ, chú ý xem thị trưởng thành phố giải thích ông ta đã thỏa thuận với công đoàn ngành cứu hỏa như thế nào và đòi hỏi trả tiền dư thừa cao hơn của họ. *"Hãy đá vào con vật khi nó cắn!"* Ông ta gào lên trên màn hình. Cuối cùng anh tắt tivi sau khi mục dự báo thời tiết cho biết rằng ở Malibu trời nóng, có mây với nhiệt độ cao nhất là 17°eg. Armstrong vớ lấy miếng bông thoa phấn của Sharon trên bàn trang điểm và vỗ nhẹ lên trán, sau đó nhét nó vào trong ví. Lúc 7 giờ 30 anh ăn sáng trong phòng, chẳng buồn yêu cầu một cái gì đó cho Sharon. Khi anh rời phòng để đi gặp luật sư, cô vẫn ngủ say như chết.

https://thuviensach.vn

Russell Critchley đang đợi anh trong nhà ăn, Armstrong gọi bữa sáng thứ hai trước khi ngồi xuống. Viên luật sư của anh rút trong cặp ra một tài liệu dài và đưa anh xem. Trong khi Critchley nhấm nháp cà phê, Armstrong ăn ngấu nghiến ba quả trứng ốp lết, tiếp đó là bốn chiếc bánh quế nhúng siro.

“Tôi không thể dự kiến được mọi vấn đề trên thực tế,” Critchley nói. “Nó gần giống hệt văn bản mà em chồng bà ta đã ký ở Geneva, mặc dù tất nhiên bà ta không bao giờ đòi bất kỳ một khoản hoa hồng nào khác.”

“Và bà ta chẳng có cách lựa chọn nào khác là phải chấp nhận 20 triệu đôla cho mọi khoản, nếu bà ta bị trói buộc vào thời hạn của bản di chúc của George Sherwood.”

“Đúng thế.” viên luật sư nói. Anh ta đưa ra một tài liệu khác trước khi nói thêm, “Hình như ba người trong số họ đã ký một thỏa thuận ràng buộc khi họ thừa kế cổ phần, rằng nếu có lúc nào họ bán chúng, nó phải được bán với cái giá đã được sự đồng ý của ít nhất là hai thành viên. Như ông biết đấy, Alexander và Margaret đã đặt giá 20 triệu đôla.”

“Tại sao họ làm vậy?”

“Nếu họ không làm, họ sẽ không được hưởng gì theo thời hạn trong di chúc của George. Rõ ràng ông ta không muốn ba người bọn họ cuối cùng lại cãi vã nhau về giá cả.”

“Và qui tắc hai phần ba ấy vẫn được áp dụng?” Armstrong vừa hỏi vừa rưới siro lên một chiếc bánh quế khác.

“Vâng, điều khoản này vẫn rõ ràng,” Critchley nói, giở qua các trang của một tài liệu khác nữa. “Tôi có chúng đây.” Anh bắt đầu đọc:

“Nếu bất kỳ cá nhân hoặc công ty nào sở hữu được ít nhất 66,66% số cổ phần, cá nhân hoặc công ty đó sẽ có sự lựa chọn để mua số cổ phần tương đương ở mức giá trung bình cho mỗi cổ phần mà cá nhân hoặc công ty đó đã trả cho những cổ phần hiện có."

“Những luật sư chết tiệt. Nó có nghĩa quỷ quái gì vậy?” Armstrong hỏi.

“Như tôi đã nói với ông qua điện thoại, nếu ông đã có hai phần ba số cổ phần, sở hữu chủ của một phần ba số cổ phần còn lại - trong trường hợp

https://thuviensach.vn

này là Walter Sherwood - không còn sự lựa chọn nào khác là phải bán cho ông số cổ phần của anh ta cũng với giá như vậy."

"Như vậy tôi có thể sở hữu 100% số cổ phần trước khi Townsend thậm chí được nhìn thấy tờ Globe được rao bán."

Critchley mỉm cười, thu dọn công sức của nửa tháng trời làm việc và nói. "Thế mới biết cái mà Alexander Sherwood tiết lộ khi gặp ông ở Geneva đã khiến ông chú ý như thế nào."

"Đừng quên là tôi đã phải chi cho nó một triệu franc," Armstrong nhắc.

"Tôi nghĩ nó đáng với số tiền ấy. Chừng nào ông có thể tiêu được 20 triệu đôla với sự đồng ý của bà Sherwood…"

"Tôi đã thu xếp rút khoản tiền đó từ ngân hàng New Amsterdam lúc mười giờ."

"Và vì ông đã có số cổ phần của Alexander, ông sẽ được quyền mua một phần ba cổ phần còn lại của ngài Walter cũng với mức giá đó, và ông ta sẽ không thể làm gì hơn được."

Critchley xem đồng hồ, và khi Armstrong phết siro lên những chiếc bánh quế mới gọi, anh ta yêu cầu người phục vụ đang ở gần đó rót cho ly cà phê thứ hai.

***

Vào đúng 9 giờ 55 phút, chiếc Limousine của Townsend dừng lại bên ngoài bức tường đá nâu ở đại lộ 63. Anh bước lên vỉa hè và tiến thẳng tới cổng, ba viên luật sư theo sát gót anh. Người gác cửa rõ ràng đang đợi một số vị khách của bà Sherwood. Tất cả những gì anh ta nói khi anh xưng tên là: "Tầng trên cùng", và chỉ cho anh chỗ thang máy.

Khi cửa thang máy tầng trên cùng mở ra, một người hầu gái chào đón họ. Chiếc đồng hồ treo trên tường điểm 10 giờ khi bà Sherwood hiện ra ở hành lang. Bà ta mặc bộ quần áo mà mẹ Townsend sẽ mô tả là một mớ hổ lốn, và dường như không mấy ngạc nhiên khi chạm trán với 4 người đàn ông. Townsend giới thiệu mấy viên luật sư, và bà Sherwood đề nghị họ đi theo mình sang phòng ăn.

https://thuviensach.vn

Khi họ đi qua dưới ngọn đèn chùm lộng lẫy, xuống một hành lang dài pha trộn giữa những đồ đạc từ thời vua Louis XIV và tranh trường phái ấn tượng. Townsend có thể nhìn thấy một số lợi nhuận của tờ Globe đã được vung phí như thế nào trong nhiều năm qua. Khi họ vào phòng ăn, một người đàn ông cao tuổi, có mớ tóc hoa râm dày, đeo kính gọng sừng và mặc bộ complet cài khuy chéo đứng lên khỏi chỗ ngồi ở phía đầu bàn bên kia.

Tom lập tức nhận ra người hội viên cao cấp của Burlingham, Healy & Yablon và lần đầu tiên ngờ rằng công việc của anh có lẽ không dễ dàng. Hai người đàn ông bắt tay nhau thân mật. Sau đó Tom giới thiệu Yablon với thân chủ và hai cộng sự của mình.

Khi tất cả đã yên vị và người hầu gái đã rót mời trà, Tom mở cặp và đưa hai bản hợp đồng cho Yablon. Nhận ra thời gian của họ không có nhiều, anh đề nghị luật sư của bà Sherwood thông qua các văn bản nhanh hết mức có thể. Vì vậy, người đàn ông có tuổi đã hỏi anh một số điều. Townsend cảm thấy luật sư của mình đã đối phó với tất cả những câu hỏi ấy một cách đáng hài lòng vì thấy khi họ đã giở đến trang cuối cùng, Yablon quay sang thân chủ của mình và nói, “Tôi cho rằng bà có thể ký vào hai văn bản này, thưa bà Sherwood, mọi điều khoản đều theo đúng yêu cầu.”

Townsend nhìn đồng hồ. Đã 10 giờ 43. Anh mỉm cười khi Tom mở cặp lấy ra hai lệnh chuyển tiền. Trước khi anh kịp đưa chúng, bà Sherwood quay sang luật sư của mình và hỏi, “Có phải bản hợp đồng về cuốn sách qui định rằng nếu Công ty Schumann không in 100.000 bản cuốn tiểu thuyết của tôi trong vòng một năm kể từ khi thỏa thuận này được ký, họ sẽ phải chịu một khoản tiền phạt là 1 triệu đôla?”

“Đúng thế,” Yablon nói.

“Và nếu cuốn sách không lọt vào danh mục sách bán chạy nhất của New York Times, họ sẽ phải chịu thêm một khoản tiền bồi thường là 1 triệu đôla nữa?”

Townsend mỉm cười, biết rằng trong hợp đồng không có điều khoản nào về phát hành, và cũng không có điều khoản nào qui định giới hạn thời gian cuốn tiểu thuyết phải có mặt trong danh mục sách bán chạy. Nếu anh in

https://thuviensach.vn

100.000 bản sách, mà việc đó anh có thể làm ở bất kỳ nhà in nào của anh ở nước Mỹ, anh chỉ mất khoảng 40.000 đôla.

“Tất cả những điều này đều được đề cập ở hợp đồng thứ hai,” Yablon xác nhận.

Tom cố giấu vẻ ngạc nhiên. Làm sao mà một người giàu kinh nghiệm như Yablon lại có thể bỏ qua hai thiếu sót hiển nhiên như vậy? Có vẻ Townsend đã nói đúng, họ dường như muốn làm cho qua chuyện.

“Và ông Townsend có thể trả cho chúng tôi toàn bộ số tiền?” Bà Sherwood hỏi. Tom đẩy hai khoản tiền cho Yablon. Chẳng buồn liếc qua, ông ta đưa chúng cho thân chủ của mình.

Townsend chờ đợi nụ cười của bà Sherwood, song bà ta cau mày.

“Đây không phải là số tiền chúng ta đã thỏa thuận,” bà ta nói.

“Tôi nghĩ là đúng đấy,” Townsend đáp, anh đã nhận khoản tiền này từ người thủ quỹ chính của Ngân hàng Manhattan sáng sớm hôm nay và đã kiểm tra chúng rất cẩn thận.

“Khoản này,” bà ta nói, cầm khoản tiền 20 triệu đôla. “Thì đúng. Nhưng khoản này thì không đúng với số tiền mà tôi yêu cầu.”

Townsend bối rối. “Nhưng bà đã đồng ý rằng số tiền trả trước cho cuốn tiểu thuyết là 100 000 đôla,” anh nói, cảm thấy miệng mình khô khốc.

“Đúng thế,” bà Sherwood xác nhận. “Nhưng theo cách hiểu của tôi thì khoản tiền này phải là 2 triệu 100.000 đôla.”

“Nhưng hai triệu đôla đã được trả sau một thời gian, và chỉ trong trường hợp nếu chúng tôi vi phạm các điều khoản liên quan tới việc xuất bản cuốn sách.”

“Đó là một nguy cơ mà rõ ràng tôi không muốn mắc phải, ông Townsend.” bà ta nói và chằm chằm nhìn anh qua chiếc bàn.

“Tôi không hiểu.” anh nói.

“Vậy hãy để tôi giải thích cho ông. Tôi mong ông trao cho ông Yablon đây thêm một khoản tiền là 2 triệu đôla như một khoản thế chấp, ông ấy sẽ là người phán xử xem ai sẽ được nhận khoản tiền đó trong vòng 12 tháng.” Bà ta ngừng lại. “Ông biết đấy, ông em chồng của tôi đã có một món lợi tức 1 triệu franc Thụy Sĩ, trong hình dạng một quả trứng của Fabergé, mà

https://thuviensach.vn

chẳng buồn cho tôi biết. Do đó mối quan tâm của tôi là thu được khoản lợi nhuận chừng 2 triệu đôla nhờ cuốn tiểu thuyết mà không bận tâm đến việc báo tin cho anh ta."

Townsend há hốc miệng. Ông Yablon ngả người ra sau ghế, và Tom nhận ra rằng anh không phải là người duy nhất trong căn nhà này đã làm việc trắng đêm.

"Nếu sự tin tưởng của thân chủ ông về khả năng thực hiện đúng giao kèo được chứng minh." Yablon nói, "Tôi sẽ rất vui lòng hoàn lại tiền cho ông ấy trong vòng 12 tháng."

"Mặt khác." Bà Sherwood nói, không nhìn Townsend, "nếu thân chủ của ông chưa bao giờ thật sự quan tâm tới việc phát hành cuốn tiểu thuyết của tôi và làm nó trở thành cuốn sách ăn khách…"

"Nhưng đây không phải cái mà tôi và bà đã thỏa thuận ngày hôm qua," Townsend nói, nhìn thẳng vào bà Sherwood.

Bà ta duyên dáng nhìn qua bàn, không hề đỏ mặt và nói. "Tôi xin lỗi, thưa ông Townsend, tôi đã nói dối."

"Nhưng bà chỉ cho thân chủ tôi có 11 phút để gom đủ 2 triệu đôla," Tom nói, dán mắt vào chiếc đồng hồ treo tường cũ kỹ.

"Tôi cho ông ta 12 phút," Yablon nói. "Tôi có cảm giác là đồng hồ treo tường luôn chạy nhanh chút ít. Nhưng đừng để những ý kiến vụn vặt làm tốn thêm phút nào nữa. Tôi chắc là bà Sherwood sẽ cho phép ông dùng một trong những máy điện thoại của bà."

"Chắc chắn rồi," bà Sherwood nói. "Ông thấy đấy, người chồng quá cố của tôi thường nói rằng: Nếu bạn không thể trả ngày hôm nay, làm sao người ta tin được rằng bạn có thể trả vào ngày mai?"

"Nhưng bà đòi tôi 20 triệu đôla," Townsend nói. "Chưa kể khoản tiền 100.000 đôla khác. Chẳng lẽ nó không đủ là một thách thức hay sao?"

"Và trong vòng mười phút nữa tôi sẽ có được một khoản tiền tương tự như vậy của ông Armstrong, và tôi đoán rằng ông ta sẽ rất vui sướng được xuất bản cuốn sách của tôi, mặc cho bài báo được dày công chuẩn bị của Claire, hay tôi nên gọi là Kate?"

https://thuviensach.vn

Townsend vẫn im lặng, trong khoảng nửa phút. Anh cân nhắc việc gọi tên cho sự bịp bợm của bà ta, nhưng khi nhìn đồng hồ, anh nghĩ đến điều tốt hơn. Anh đứng dậy khỏi ghế và rảo bước tới máy điện thoại trên chiếc bàn bên cạnh, xem số ở mặt sau cuốn lịch làm việc, quay bảy con số, sau một khoảng thời gian chờ đợi dường như vô tận, anh đề nghị được nối máy với người thủ quỹ trưởng. Một tiếng tách nữa, và giọng người thư ký vang lên.

"Keith Townsend đây. Tôi cần nói chuyện gấp với thủ quỹ trưởng."

"Tôi sợ rằng lúc này ông ấy đang bận họp, thưa ông Townsend, và ông ấy đã có lệnh là không tiếp ai trong một giờ tới."

"Vậy cô hãy giải quyết việc này cho tôi. Trong vòng 8 phút nữa tôi phải chuyển 2 triệu đôla tới một tài khoản khách hàng, hoặc vụ giao dịch mà tôi và ông ta trao đổi sáng nay sẽ bị hủy bỏ."

Một lát im lặng trước khi người thư ký nói, "Tôi sẽ gọi ông ấy ra khỏi phòng họp, ông Townsend."

"Tôi nghĩ cô có thể," Townsend nghe thấy tiếng tíc tắc của giây thứ hai phát ra từ chiếc đồng hồ cũ kỹ sau lưng anh.

Tom vươn người qua bàn và thì thầm gì đó với Yablon, ông này gật đầu, rút bút và bắt đầu viết. Không khí im lặng đến nỗi Townsend có thể nghe thấy tiếng ngòi bút của vị luật sư già chạy sột soạt trên tờ giấy.

"Andy Harman đây," một giọng nói vang lên ở đầu máy bên kia. Viên thủ quỹ chăm chú nghe Townsend giải thích về yêu cầu.

"Nhưng thưa ngài Townsend, tôi chỉ được có 6 phút. Song dù sao đi nữa thì tiền cần được chuyển vào đâu?"

Townsend quay nhìn luật sư của mình. Đúng lúc đó Yablon ngừng viết, giật tờ giấy ra khỏi cuốn sổ và đưa nó cho Tom để chuyển tới Keith.

Townsend đọc số tài khoản thế chấp của Yablon cho viên thủ quỹ.

"Tôi không dám hứa chắc, thưa ngài Townsend," ông ta nói, "nhưng tôi sẽ gọi lại cho ông ngay khi có thể. Số điện thoại của ông là bao nhiêu?"

Townsend đọc số máy ở trước mặt và đặt ống nghe xuống.

Anh từ từ bước lại bàn và thả người xuống ghế, có cảm giác như thể anh đã tiêu đến đồng xu cuối cùng. Anh hy vọng bà Sherwood không bắt anh

https://thuviensach.vn

trả tiền điện thoại.

Không một ai trong số những người ngồi quanh bàn thốt lên lời nào khi tiếng tích tắc vang lên rõ mồn một. Hiếm khi Townsend rời mắt khỏi chiếc đồng hồ cũ kỹ. Cứ mỗi phút trôi qua, anh dần nhận ra tiếng tắc quen thuộc. Mỗi một tiếng đó lại làm anh thêm mất tự tin. Điều anh không nói với Tom là hôm qua anh đã chuyển đúng 20 triệu 100 nghìn đôla từ tài khoản của anh ở Sydney tới ngân hàng Manhattan ở New York. Vì bây giờ ở Sydney mới gần 2 giờ sáng, viên thủ quỹ không có cách nào kiểm tra nếu anh có thêm 2 triệu đôla.

Lại một tiếng tắc nữa. Mỗi tiếng tắc vang dội như một tiếng bom. Đột nhiên tiếng chuông lanh lảnh vang lên làm họ giật mình. Townsend chồm khỏi ghế vồ lấy máy điện thoại.

“Người gác cổng đây, thưa ông, ông có thể báo cho bà Sherwood biết rằng ông Armstrong và một quý ông nữa đã đến, và họ đang lên thang máy.”

Mồ hôi chảy thành giọt trên trán Townsend, khi anh hiểu rằng Armstrong lại đánh bại anh một lần nữa. Anh chậm chạp trở lại bàn khi người hầu gái xuống hành lang để đón cuộc hẹn lúc 11 giờ của bà Sherwood. Chiếc đồng hồ điểm một tiếng, hai tiếng, ba tiếng, và điện thoại lại đổ chuông một lần nữa. Townsend bật dậy và vồ lấy máy, biết rằng đây là cơ hội cuối cùng của anh.

Nhưng người gọi muốn nói chuyện với ông Yablon. Townsend quay lại bàn và đưa điện thoại cho viên luật sư của bà Sherwood. Trong khi Yablon nói chuyện, Townsend đảo mắt quanh phòng. Chắc chắn phải có một lối đi khác ra khỏi căn hộ này? Anh không muốn chạm trán với bộ mặt hả hê của Armstrong.

Yablon đặt ống nghe và quay sang bà Sherwood. “Đó là ngân hàng,” ông ta nói. “Họ xác nhận rằng khoản tiền 2 triệu đôla đã được gửi vào tài khoản thế chấp của tôi. Như thỉnh thoảng tôi vẫn nói, Margaret, tôi cho là chiếc đồng hồ của bà chạy nhanh mất một phút.”

Ngay lập tức bà Sherwood ký vào hai tài liệu trước mặt, sau đó tiết lộ một phần thông tin liên quan trong bản di chúc cuối cùng của George

https://thuviensach.vn

Sherwood làm cho cả Townsend và Tom ngạc nhiên. Tom nhặt nhạnh mớ giấy tờ khi bà ta đứng lên khỏi bàn và nói, “Xin các quí ông hãy đi theo tôi.” Bà ta nhanh chóng dẫn Townsend và những luật sư của anh đi qua bếp rồi xuống nhà bằng lối thoát khi có cháy.

“Tạm biệt, ông Townsend,” bà ta nói khi anh bước qua cửa sổ.

“Tạm biệt, bà Sherwood,” anh hơi cúi đầu chào.

“Tiện thể…” bà ta nói thêm

Townsend quay người lại, lo lắng.

“Sao kia?”

“Ông biết không, thật sự là ông nên cưới cô gái ấy, cho dù tên cô ta là gì đi nữa.”

“Tôi rất lấy làm tiếc,” Yablon đang nói khi bà Sherwood quay lại phòng ăn. “Nhưng thân chủ tôi đã bán số cổ phần của bà ấy trong tờ Globe cho ngài Keith Townsend, một người tôi chắc ông rất quen biết.”

Armstrong không tin nổi vào tai mình. Anh quay sang viên luật sư và thấy anh ta rất giận dữ.

“Với giá 20 triệu đôla?” Russell Critchley khẽ hỏi viên luật sư già.

“Đúng thế,” Yablon trả lời, “đó là con số chính xác mà thân chủ của tôi đã thỏa thuận với ông em chồng của bà ấy hồi đầu tháng.”

“Nhưng chỉ mới tuần trước ông Alexander đảm bảo với tôi là bà Sherwood đã đồng ý bán số cổ phần của bà ấy trong tờ Globe cho tôi,” Armstrong nói. “Tôi đã bay tới New York chỉ để…”

“Chuyến bay của ông tới New York không ảnh hưởng đến tôi, thưa ông Armstrong,” bà Sherwood nói với vẻ kiên quyết, “hơn cái ông đã làm ở Geneva”.

Armstrong dán mắt vào bà ta một lát, sau đó quay lại thang máy mà anh mới từ đó đi ra cách đó ít phút, cửa thang máy vẫn còn mở. Khi cùng viên luật sư đi xuống anh thốt lên một tràng chửi rủa trước khi hỏi, “Nhưng làm thế quái nào mà hắn ta lại sắp xếp được chuyện này?”

“Tôi chỉ có thể đoán là anh ta đã gặp bà Sherwood ở một nơi nào đó trong chuyến đi của bà ta.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng làm thế nào hắn có thể biết được tôi là người cầm đầu vụ mua bán tờ Globe.”

“Tôi nghĩ ông không thể tìm được lời đáp cho câu hỏi đó ở bờ bên này Đại Tây Dương.” Critchley nói. “Nhưng chưa phải đã mất tất cả.”

“Ông muốn nói cái quái gì vậy?”

“Ông đã có được một phần ba số cổ phần.”

“Townsend cũng vậy,” Armstrong nói.

“Đúng thế. Nhưng nếu ông nắm được Walter Sherwood, ông sẽ là chủ của 2/3 công ty. Townsend sẽ chẳng còn cách nào khác là phải bán một phần ba cổ phần của ông ta cho ông, và hắn coi như mất trắng.”

Armstrong liếc sang luật sư của mình, và một nụ cười thoáng hiện trên khuôn mặt hồng hào của anh.

“Và với sự hỗ trợ của Alexander Sherwood, canh bạc còn chưa đến hồi kết cục.”

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 27

~oOo~

«- Báo The Globe
Ngày 1 tháng Sáu, 1967
Quyết định của bạn!»

"Cô có thể cho tôi tới London trong chuyến bay tới được không?" Armstrong quát vào máy với người nhân viên đặt vé.

"Chắc chắn là được, thưa ngài," cô ta nói.

Anh gọi cuộc thứ hai tới văn phòng ở London. Pamela - thư ký mới nhất của anh - xác nhận rằng ông Walter Sherwood đã đồng ý gặp anh lúc 10 giờ sáng mai. Cô nhất quyết không nói gì thêm.

"Tôi cũng sẽ cần nói chuyện với ông Alexander Sherwood ở Paris. Cô phải đảm bảo là Reg sẽ có mặt ở sân bay và Stephen Hallet sẽ có mặt tại văn phòng khi tôi trở về. Tất cả phải được sắp xếp trước khi Townsend đến London."

Khi Sharon bước vào phòng ít phút sau đó, tay xách nặng các món hàng mới mua, cô ngạc nhiên thấy Dick đã thu xếp hành lý.

"Chúng ta sẽ đi à?" Cô hỏi.

"Chúng ta sẽ rời khỏi đây ngay bây giờ," anh nói, không một lời giải thích. "Cô hãy thu xếp hành lý trong khi tôi đi thanh toán."

Một nhân viên mang hành lý của Armstrong xuống chiếc Limousin đang đợi sẵn trong khi anh đi lấy vé máy bay từ bàn đặt vé và sau đó đến quầy lễ tân trả tiền khách sạn. Anh nhìn đồng hồ - sẽ kịp chuyến bay, và sẽ về tới London vào sáng sớm mai. Chừng nào Townsend còn chưa biết về qui tắc hai trên ba, anh vẫn có thể chiếm được 100 phần trăm công ty. Alexander Sherwood đang thúc ép Walter chấp nhận đề nghị của anh.

https://thuviensach.vn

Khi Sharon vừa kịp ngồi vào, Armstrong liền bảo lái xe đưa họ ra sân bay.

“Nhưng hành lý của em còn chưa được mang xuống,” Sharon nói.

“Thì nó sẽ được gửi sau. Anh không thể lỡ chuyến bay này.”

Suốt dọc đường đến sân bay Sharon không nói lời nào. Khi tới nơi, Arrmstrong sờ vào hai chiếc vé ở túi trong, để chắc là anh không để quên chúng. Họ ra khỏi xe, và anh đề nghị Skycap gửi thẳng hành lý của anh tới London, sau đó bắt đầu chạy bổ tới nơi kiểm tra hộ chiếu, với Sharon theo sau gót.

Họ nhanh chóng được dẫn thẳng tới cửa ra, nơi một nữ chiêu đãi viên đang kiểm tra hành khách. “Đừng lo, thưa ông,” cô nói. “Ông bà vẫn còn dư một hai phút. Ông bà có thể thở lấy hơi.”

Armstrong lấy hai chiếc vé từ túi ra và đưa cho Sharon một chiếc. Một nhân viên kiểm tra vé của anh, và anh vội vã theo hành lang dài dẫn tới chiếc máy bay đang đợi.

Sharon đưa vé của cô. Người nhân viên nhìn nó và nói, “Thưa bà, vé của bà không phải là chuyến bay này.”

“Anh nói gì vậy?” Sharon kêu lên. “Tôi đã đặt vé khoang hạng nhất trong chuyến bay này cùng ông Armstrong. Tôi là trợ lý riêng của ông ấy.”

“Tôi chắc vậy, thưa bà, nhưng tôi e rằng chiếc vé này chỉ có giá trị cho chuyến bay chiều của hãng Pan Am. Tôi sợ là bà sẽ phải đợi lâu.”

***

“Em đang gọi từ đâu đấy?” Anh hỏi.

“Sân bay Kingsford Smith,” nàng đáp.

“Vậy thì em có thể mua vé trở lại đây trên cùng một máy bay.”

“Tại sao? Vụ làm ăn đổ bể rồi à?”

“Không, bà ta ký rồi, nhưng với giá khác. Vấn đề nảy sinh ở cuốn tiểu thuyết của bà Sherwood, và anh nghĩ rằng em là người duy nhất có thể giải quyết việc đó cho anh.”

https://thuviensach.vn

“Em không thể được ngủ yên một đêm sao, Keith? Em vẫn sẽ quay lại New York vào ngày kia cơ mà.”

“Không, không được,” anh đáp. “Vẫn còn một số việc chúng ta cần làm trước khi em bắt tay vào cuộc, mà anh thì chỉ có một buổi chiều rảnh rỗi.”

“Là gì vậy?” Kate hỏi.

“Cưới,” Keith đáp

Một lát im lặng kéo dài ở đầu dây bên kia, sau đó Kate nói. “Keith Townsend, anh là người đàn ông ít lãng mạn nhất mà Chúa đã đưa xuống trái đất!”

“Như thế là *vâng* phải không?” Anh hỏi. Nhưng đường dây đã bị cắt. Anh đặt máy xuống và nhìn về phía bàn có Tom Spencer.

“Cô ấy chấp nhận đề nghị của anh chứ?” Viên luật sư hỏi với nụ cười toe toét.

“Không chắc lắm,” Townsend đáp. “Nhưng tôi vẫn muốn anh xúc tiến các cuộc hẹn theo kế hoạch.”

“Vâng, vậy tốt hơn tôi nên tiếp xúc với City Hall.”

“Và phải đảm bảo là anh được rảnh vào chiều mai.”

“Tại sao?” Tom hỏi.

“Bởi vì, ông cố vấn của tôi ơi, chúng tôi sẽ cần một người làm chứng cho lễ cưới.”

***

Số lời chửi rủa mà Walter Sherwood dùng trong ngày hôm đó cao hơn cả mức trung bình trong cả tháng của ông ta. Tràng chửi rủa đầu tiên là sau cuộc nói chuyện với ông anh trai qua điện thoại. Alexander gọi từ Paris ngay trước bữa sáng, báo rằng ông ta đã bán số cổ phần trong tờ Globe của mình cho Richard Armstrong, với giá 20 triệu đôla. Ông ta khuyên Walter cũng nên làm như vậy. Nhưng tất cả những gì Walter đã nghe nói về Armstrong chỉ khiến ông ta tin rằng anh ta chỉ xứng đáng kiểm soát tờ báo mang chất Anh, như món thịt bò nướng và bánh pudding Yorkshire, khi không một người đàn ông nào còn sống.

https://thuviensach.vn

Ông đã bình tĩnh lại chút ít sau bữa trưa ngon miệng tại Câu lạc bộ nhưng rồi lại suýt lên cơn đau tim khi bà chị dâu gọi từ NewYork tới cho biết bà ta đã bán số cổ phần của mình, không phải cho Armstrong, mà là cho Keith Townsend, người đàn ông mà Walter coi là đã đem đến cho thuộc địa một danh tiếng xấu. Ông không bao giờ quên một tuần lễ mắc kẹt ở Sydney và phải cam chịu quan điểm của tờ nhật báo Chronicle Sydney về đề tài *"Người được gọi là Nữ hoàng nước Úc."* Ông đã đóng cửa tờ Continent chỉ vì khám phá ra rằng nó ủng hộ việc Úc trở thành nước cộng hòa.

Cuộc gọi cuối cùng trong ngày là từ người kế toán ngay trước khi ông ngồi ăn tối với vợ. Không cần phải nhắc Walter rằng số bán ra của tờ Globe giảm xuống từng tuần một trong năm qua, và rằng do đó ông nên khôn ngoan chấp nhận lời đề nghị 20 triệu đôla từ bất kỳ phía nào. Ít nhất là vì, như gã chó chết đó nói toẹt vào mặt ông. "Hai kẻ đó đã trói được ông rồi, và ông nên nhận tiền càng sớm càng tốt."

"Nhưng tôi nên giao dịch với ai trong số hai gã đó?" Ông ảo não hỏi. "Cả hai kẻ đó đối với tôi đều tồi tệ như nhau."

"Điều đó không làm hại đến lời khuyên của tôi." Viên kế toán đáp. "Có lẽ ông nên tiếp xúc với người nào ông ghét ít hơn."

Sáng hôm sau, không như lệ thường, Walter đến văn phòng từ sớm, và thư ký đưa cho ông từng tập hồ sơ dày của từng đối tác đáng quan tâm. Ông xem qua chúng, và chần chừ. Nhưng nhiều ngày trôi qua, thủ quỹ, luật sư và vợ ông không ngừng nhắc ông về số lượng phát hành tiếp tục giảm, và rằng ông thừa biết đâu là lối thoát dễ dàng nhất. Cuối cùng ông đành chấp nhận điều không thể tránh được, và quyết định chừng nào ông vẫn còn là chủ bút tờ báo trong bốn năm nữa - khi đó ông tròn 70 tuổi - có thể ông sẽ học được cách chung sống với Armstrong hoặc Townsend. Ông cảm thấy việc bạn bè ông ở Câu lạc bộ đua ngựa biết ông vẫn là chủ bút là rất quan trọng.

Sáng hôm sau, ông bảo thư ký lần lượt mời hai đối tác kình địch tới ăn trưa ở Câu lạc bộ Đua ngựa. Ông hứa sẽ cho họ biết quyết định của mình trong vòng một tuần. Nhưng sau khi ăn trưa với cả hai người, ông vẫn

https://thuviensach.vn

không thể quyết định được mình ghét người nào nhiều nhất - hay, như trong trường hợp này, ít nhất, ông khâm phục thực tế là Amrstrong đã thắng trận MC đối với thành phố nuôi dưỡng ông, nhưng không thể chịu được ý nghĩ rằng một chủ bút của tờ Globe lại không biết cách cầm dao và dĩa. Ngược lại, ông khá thích thú với ý nghĩ chủ bút của Globe vốn là một cựu sinh viên Oxford, nhưng cảm thấy phát ốm mỗi khi nhắc lại quan điểm của Townsend về chế độ quân chủ. Ít ra thì cả hai người bọn họ đều cam đoan rằng ông vẫn sẽ là Chủ tịch công ty. Nhưng khi một tuần sắp qua đi, ông vẫn không sao quyết định được.

Ông bắt đầu tìm lời khuyên từ tất cả mọi người ở Câu lạc bộ đua ngựa, kể cả người bán bar, nhưng vẫn không hết chần chừ. Chỉ khi ngân hàng cho biết đồng bảng tiếp tục lên giá so với đồng đôla vì tổng thống Johnson ngày càng sa lầy trong cuộc chiến tranh Việt Nam thì cuối cùng ông mới đi tới quyết định.

Thật nực cười là một lời nói đơn giản lại khởi động những luồng ý nghĩ chẳng ăn nhập gì và biến chúng thành hành động, choán lấy Walter. Khi đặt máy xuống sau cuộc nói chuyện với ngân hàng, ông đã rõ nên giao phó việc đưa ra quyết định cuối cùng cho ai. Nhưng ông cũng biết là cần phải giữ bí mật điều này, thậm chí với cả Tổng biên tập của Globe, cho đến phút cuối cùng.

***

Chiều thứ Ba, Armstrong bay tới Paris với cô gái có tên là Julie làm ở phòng quảng cáo. Anh lệnh cho Pamela rằng không được liên hệ với anh trừ phi có tình huống khẩn cấp. Anh nhắc đi nhắc lại câu *"tình huống khẩn cấp"*.

Townsend đã bay về New York từ ngày hôm trước khi phong phanh biết rằng cổ đông chính của tờ New York Star có lẽ cuối cùng đã sẵn lòng muốn bán số cổ phần của mình trong tờ báo. Anh bảo Heather là ít nhất hai tuần nữa anh mới trở lại nước Anh.

https://thuviensach.vn

Điều bí mật của Walter được tiết lộ vào chiều thứ Ba. Người đầu tiên trong số nhân viên của Amstrong nghe được tin đã lập tức gọi điện đến văn phòng anh và được biết số máy nhà riêng thư ký của anh. Khi người ta giải thích cho Pamela về kế hoạch của Walter, cô không hề nghi ngờ rằng, xét theo bất kỳ tiêu chuẩn nào, thì đây cũng chính là tình huống khẩn cấp và lập tức gọi điện đến khách sạn George V. Viên quản lý khách sạn cho biết ngài Armstrong và *"cộng sự"* đã rời khỏi khách sạn sau khi tình cờ gặp một nhóm Bộ trưởng thuộc Công đảng đến Paris để tham dự hội nghị khối NATO đang ngồi ở quầy bar. Pamela đã dành cả thời gian còn lại của buổi chiều để gọi tới tất cả các khách sạn hạng nhất ở Paris, nhưng không có kết quả, cho mãi tới gần nửa đêm, cuối cùng cô mới tóm được Armstrong.

Người trực đêm khăng khăng bảo cô rằng ngài Armstrong đã ra lệnh không được quấy rầy ngài trong bất kỳ tình huống nào. Nhớ đến tuổi của cô gái đi cùng với ông, anh ta cảm thấy sẽ trượt mất khoản tiền boa nếu không nghe theo mệnh lệnh này. Pamela đã thức trắng đêm và đến 7 giờ sáng cô gọi lại lần nữa, nhưng đến tận 9 giờ ngày thứ Sáu người quản lý mới đến, cô lại nhận được cùng một câu trả lời lãnh đạm.

***

Người đầu tiên thông báo cho Townsend biết điều sắp xảy ra là Chris Slater, phó biên tập mục Biếm họa của tờ Globe, người đã quyết định gọi sang bờ biển bên kia để thông báo vấn đề, hy vọng nhờ đó có thể cứu vãn được tương lai của mình trong tờ báo. Trên thực tế, đã có một vài cuộc gọi tới Townsend ở Câu lạc bộ Quần vợt, nơi cuối cùng người ta tìm thấy anh đang cùng Tom Spencer so tài trong trận đấu trị giá 1.000 đôla. Townsend đang đấu hiệp cuối cùng thì có tiếng gõ lên cửa kính và người phục vụ Câu lạc bộ hỏi liệu ông Townsend có thể ra nghe điện thoại khẩn được không. Cố không để mất tập trung, Townsend chỉ hỏi "Ai gọi?".

Vì cái tên Chris Slate chẳng có ý nghĩa gì đối với anh, anh nói "Hãy bảo ông ta là tôi sẽ gọi lại sau". Ngay trước khi giao bóng, anh hỏi thêm, "ông ta có nói là gọi từ đâu không?"

https://thuviensach.vn

“Không, thưa ông,” người phục vụ đáp. “Ông ấy chỉ bảo là có liên quan tới tờ Globe.”

Townsend bóp chặt quả bóng và cân nhắc. Anh đã gần được 2.000 đôla từ người mà anh không đánh bại được trong nhiều tháng, và anh biết rằng nếu anh rời sân, cho dù chỉ ít phút, Tom sẽ làm chủ trận đấu.

Anh đứng nhìn chằm chằm vào bức tường trước mặt thêm 10 giây nữa, cho đến khi Tom gắt, “Giao bóng đi”.

“Đó là lời khuyên của anh đấy à, luật sư?” Anh hỏi.

“Đúng thế,” viên luật sư trả lời. “Hãy tiếp tục hoặc chịu thua. Sự lựa chọn là của ông.”

Townsend thả rơi quả bóng, chạy khỏi sân và đuổi theo người phục vụ. Anh bắt kịp ngay trước khi anh ta cầm máy lên.

“Điều này hẳn phải rất thú vị, ông Slater, vì ông đã làm tôi mất 2.000 đôla.”

Anh nghe với vẻ nghi hoặc khi Slater nói rằng trong số ngày mai của tờ Globe, ngài Walter sẽ mời các độc giả của tờ báo bỏ phiếu cho người mà họ cảm thấy xứng đáng trở thành chủ bút của tờ báo. “Tiểu sử của cả hai ứng cử viên sẽ được đăng bằng nhau trên cả trang báo,” Slater giải thích, “kèm theo mảnh phiếu nhỏ ở cuối tờ báo.” Sau đó anh ta đọc ba câu cuối cùng trong bản thảo:

Những độc giả trung thành của Globe không cần phải lo lắng cho tương lai của tờ báo được yêu mến nhất trong toàn Vương quốc.

Cả hai ứng cử viên đều đồng ý rằng Ngài Walter Sherwood vẫn sẽ là Chủ tịch Công ty, việc đảm bảo sự tiếp nối liên tục là dấu hiệu thành công của tờ báo trong một giai đoạn tốt đẹp hơn ở thế kỷ này. Vì thế Hãy gửi phiếu bầu của bạn, và kết quả sẽ được thông báo vào thứ Bảy tới.

Townsend cảm ơn Slater, và đảm bảo rằng nếu trở thành chủ bút, anh sẽ không quên anh ta. Ý nghĩ đầu tiên khi anh đặt máy xuống là không biết Armstrong đang ở đâu.

Anh không quay lại sân bóng mà ngay lập tức gọi điện cho Ned Brewer, trưởng chi nhánh của anh ở London. Anh nói vắn tắt cho anh ta biết những gì phải làm ngay trong tối nay, và kết thúc bằng việc dặn rằng anh sẽ gặp

https://thuviensach.vn

lại anh ta ngay khi đáp xuống sân bay Heathrow. “Trong lúc ấy, Ned,” anh nói, “khi tôi tới văn phòng, anh phải đảm bảo có sẵn ít nhất 20.000 bảng trong két.”

Townsend đặt máy, lấy vội chiếc ví từ chỗ bảo vệ, bước ra Đại lộ số 5 và gọi taxi. “Sân bay,” anh nói. “Và anh sẽ được 100 đôla nếu chúng ta kịp chuyến bay sớm nhất đến London.” Anh nói thêm “nhanh lên”.

Khi chiếc taxi len lỏi trong dòng xe cộ, Townsend chợt nhớ ra là Tom vẫn đợi anh ở sân quần vợt, và rằng anh đã nghĩ tới việc đưa Kate đi ăn tối để nàng cho anh biết về tiến trình xuất bản cuốn Cô Nhân Tình Của Ngài Thượng Nghị Sĩ. Nhiều ngày đã qua, Townsend thầm cảm ơn Chúa, anh không tin rằng Kate đã bay về Sydney. Anh cảm thấy mình may mắn đã tìm thấy một người có thể chấp nhận kiểu sống không thể chấp nhận được của anh, phần nào vì nàng đã chấp nhận hoàn cảnh kéo dài trước khi cưới. Kate không lần nào khiến anh có cảm giác phạm tội vì những giờ bận việc, vì những lần trễ hoặc thất hẹn. Anh chỉ hy vọng Tom sẽ gọi điện để nàng biết là anh đã biến mất. “Không, tôi chẳng biết ông ấy đi đâu,” anh có thể nghe thấy anh ta nói.

Sáng hôm sau, khi anh đáp xuống Heathrow, người lái taxi không hề cảm thấy muốn hỏi tại sao vị khách của mình lại mặc bộ đồ thể thao và đem theo vợt. Có lẽ tất cả các sân ở New York đều đã được đặt trước.

Bốn mươi phút sau anh đã tới văn phòng chi nhánh ở London, và nắm qua tình hình từ Ned Brewer. Đến 10 giờ tất cả các nhân viên có mặt đã được cử tới mọi góc phố của thủ đô. Tới giờ ăn trưa không một người nào trong vòng bán kính 20 dặm của Hyde Park Corner có thể tìm được một tờ Globe với bất kỳ một giá nào. Tới 9 giờ tối Townsend đã mua được 126.212 tờ báo.

***

Armstrong về tới Heathrow vào chiều thứ Sáu, dành phần lớn buổi sáng ở Paris ra những mệnh lệnh cho nhân viên trên khắp nước Anh. Đến 9 giờ

https://thuviensach.vn

sáng Chủ nhật, nhờ mạng lưới xuất sắc từ bộ phận West Riding, anh đã mua được 79.107 tờ Globe.

Anh dành ngày chủ nhật gọi điện tới Tổng biên tập của tất cả các tờ báo vùng của anh và đề nghị họ viết lên trang nhất các số báo buổi sáng tiếp theo thúc giục độc giả của họ tìm ra tờ Globe ngày thứ Sáu và bỏ phiếu cho Armstrong. Sáng thứ Hai anh nói chuyện trên chương trình Today và trên càng nhiều chương trình tin tức càng tốt. Song các chủ nhiệm chương trình đều đã quyết định cho Townsend quyền trả lời vào ngày tiếp theo.

***

Đến thứ Năm, nhân viên của Townsend đã mệt lử vì ký tên, nhân viên của Armsttrong phát ốm vì liếm phong bì. Đến chiều thứ Sáu, cả hai người cứ ít phút lại gọi tới Tờ Globe, thử tìm hiểu xem việc tính toán diễn ra như thế nào. Nhưng vì Walter đã đề nghị Hiệp hội cải cách bầu cử kiểm phiếu, và họ quan tâm tới độ chính xác hơn là tốc độ, thậm chí Tổng biên tập cũng không được biết kết quả trước lúc nửa đêm.

Trên trang nhất số báo thứ Bảy chạy dòng tít lớn: *"Chó Dingo ranh mãnh đã thắng lực sĩ Séc"*. Bài báo kèm theo cho độc giả Globe biết rằng có 232.712 phiếu bầu cho Dân thuộc địa và 229.874 phiếu bầu cho Dân nhập cư.

***

Luật sư của Townsend tới văn phòng tờ Globe lúc 9 giờ sáng thứ Hai, mang theo khoản tiền 20 triệu đôla. Mặc dù Armstrong phản đối kịch liệt, và mặc dù cho đăng nhiều lời đe dọa, anh vẫn không thể khiến Walter đừng đặt bút ký chuyển số tài khoản của ông cho Townsend vào buổi chiều.

Trong cuộc họp đầu tiên của ban biên tập mới, Townsend đề nghị Walter sẽ vẫn là Chủ tịch, với mức lương hiện tại là 100.000 bảng một năm. Ông già mỉm cười và có một bài diễn văn rằng, không còn nghi ngờ gì nữa, các độc giả đã lựa chọn đúng đắn.

https://thuviensach.vn

Townsend không nói gì cho đến cuộc họp lần sau, khi anh gợi ý rằng tất cả mọi nhân viên của tờ Globe nên tự động nghỉ hưu ở tuổi 60, giống như chính sách nghỉ ở các tập đoàn của anh. Ông Walter ngay lập tức làm bản đề nghị, vì ông đã nhập bọn với hội bạn cánh hữu của ông ta ở Câu Lạc bộ Đua ngựa. Bản đề nghị được đồng ý thông qua.

Cho đến một đêm, sau khi Walter lên giường, vợ ông đã giải thích cho ông ý nghĩa của quyết định cuối cùng đó.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 28

~oOo~

«- Báo The Citizen
Ngày 15 tháng Tư, 1968
Một Bộ trưởng xin từ chức

"Một trăm nghìn bản sách Cô Nhân Tình Của Ngài Thượng Nghị Sĩ đã được in và chất trong kho ở New Jersey chờ sự kiểm tra của bà Sherwood," Kate vừa nói vừa nhìn lên trần nhà.

"Đó là sự khởi đầu tốt," Townsend nói. "Nhưng họ sẽ không trả lại một xu trong số tiền của anh chừng nào họ chưa nhìn thấy chúng ở cửa hàng."

"Một khi luật sư của bà ta xác nhận số lượng và lập hóa đơn, ông ấy sẽ không còn cách lựa chọn nào khác là phải trả cho chúng ta một triệu đôla đầu tiên. Chúng ta đã hoàn thành một phần hợp đồng trong thời gian 12 tháng qui định."

"Thế bài tập nhỏ này đã tốn mất của anh bao nhiêu? '"

"Nếu tính cả tiền in và vận chuyển, thì khoảng 30.000 đôla," Kate đáp. "Tất cả đều được làm nội bộ hoặc có thể trốn thuế."

"Một cô gái thông minh. Nhưng đâu là cơ hội để anh được nhận lại một triệu thứ hai? Dù em đã bỏ nhiều công viết lại cuốn sách chết tiệt ấy, anh vẫn không thể nghĩ là nó làm nên trò trống gì ở danh mục sách bán chạy."

"Em không cho như vậy." Kate nói. "Mọi người đều biết hàng tuần chỉ có 1.100 cửa hàng thông báo số bán của họ cho New York Times. Nếu có được danh sách những đại lý sách ấy, em sẽ có cơ hội thực tế để đảm bảo cho một triệu đôla thứ hai của anh quay trở về."

"Nhưng việc biết những cửa hàng sách nào thông báo đâu có tạo ra khách hàng mua sách."

https://thuviensach.vn

“Không, nhưng em nghĩ ta có thể thúc đẩy chúng một cách trực tiếp và hợp pháp.”

“Tóm lại em định làm thế nào?”

“Đầu tiên, bằng cách phát hành sách trong những tháng ế ẩm, tháng Giêng hoặc tháng Hai, và sau đó bằng cách chỉ bán chúng cho những đại lý có báo cáo cho New York Times.”

“Nhưng điều đó cũng chẳng làm cho người ta mua chúng.”

“Họ sẽ mua nếu ta chỉ đòi cửa hàng 50 xu một cuốn, với giá bìa là 8.50 đôla. Như vậy các đại lý sẽ nhìn thấy khoản lời ròng 700% cho mỗi cuốn sách bán được thay vì 100% như thường lệ”

“Nhưng điều đó sẽ chẳng giúp gì nếu cuốn sách là không thể ngửi được.”

“Điều đó sẽ chẳng thành vấn đề trong tuần đầu tiên.” Kate nói. “Nếu các cửa hàng sách đứng vững để làm cho thứ tự quay trở lại, họ sẽ vui lòng đặt cuốn sách lên cửa sổ, trong xó nhà, trong ngăn kéo, thậm chí trên ngăn sách bán chạy. Nghiên cứu của em cho thấy chúng ta chỉ phải bán 10.000 cuốn trong tuần lễ đầu tiên để được đứng vào lô số 15 của danh mục sách bán chạy, nghĩa là mỗi cửa hàng chỉ cần bán chưa đến 10 cuốn.”

“Anh cho rằng điều đó có thể đem lại cho chúng ta cơ hội là năm ăn năm thua.” Townsend nói.

“Và em thậm chí có thể làm giảm tỷ lệ này hơn nữa. Trong tuần phát hành ta có thể dùng mạng lưới báo và tạp chí của chúng ta trên khắp nước Mỹ để đảm bảo cuốn sách được đăng trang trọng và được quảng cáo trên trang đầu, và đăng bài báo của em về *Bà Sherwood, một người phi thường*, trên những tờ báo anh cho là chúng ta có thể xoay xở được.”

“Đó sẽ là tất cả các tờ báo của chúng ta, nếu việc này tiết kiệm được cho anh một triệu đôla,” Townsend nói. “Nhưng điều này vẫn chỉ làm cho tỷ lệ năm ăn năm thua kia giảm xuống một chút.”

“Nếu anh để em tiến xa hơn, em có thể làm cho tỷ lệ là mười phần chắc cả mười.”

“Em định sẽ làm gì? Hay là anh mua luôn tờ New York Times?”

https://thuviensach.vn

“Chẳng đến mức phải thế đâu,” Kate mỉm cười. “Em chỉ khuyên anh là trong tuần đầu phát hành các nhân viên của ta sẽ mua lại 5.000 cuốn.”

“5.000 cuốn? Thế thì khác nào đổ tiền xuống sông.”

“Không nhất thiết là vậy.” Kate nói. “Sau đó, một lần nữa ta lại bán chúng cho các cửa hàng với giá 50 xu một cuốn. Với phí tổn 15 nghìn đôla chắc chắn cuốn sách sẽ lọt vào danh mục sách bán chạy một tuần. Và sau đó ông Yablon sẽ phải trả cho anh một triệu đôla còn lại.”

Townsend nắm tay nàng. “Có lẽ chúng ta sẽ thắng.”

“Nhưng chỉ với điều kiện anh nắm được tên của các cửa hàng có báo cáo cho chuyên mục Sách bán chạy của New York Times.”

“Em là một cô gái thông minh,” anh nói, ôm nàng chặt hơn.

Kate mỉm cười. “Cuối cùng em đã tìm ra cái làm anh thay đổi.”

***

“Stephen Hallet đang đợi ở một máy, còn một máy là Ray Atkins, Bộ trưởng Công nghiệp," Pamela nói.

“Tôi sẽ gặp Atkins trước. Hãy nói với Stephen là tôi sẽ gọi lại.”

Armstrong đợi tiếng tích của món đồ chơi mới nhất của anh, tiếng tích ấy đảm bảo rằng toàn bộ cuộc nói chuyện sẽ được ghi âm. “Xin chào ngài Bộ trưởng,” anh nói. “Tôi có thể làm được gì cho ngài?”

“Đây là chuyện riêng, Dick. Liệu chúng ta có thể gặp nhau được không?”

“Tất nhiên,” Armstrong đáp. “Hay là ta sẽ ăn trưa ở Savoy vào một hôm nào đó của tuần sau?” Anh lật cuốn lịch làm việc để xem có thể hủy cuộc hẹn với ai.

“Tôi sợ là chuyện này khẩn cấp hơn nhiều, Dick. Và tôi không muốn gặp gỡ ở một nơi đông người như thế.”

Armstrong xem lại các cuộc hẹn của anh trong ngày. “Tốt rồi, sao ta lại không gặp nhau vào bữa trưa nay ở phòng ăn riêng của tôi nhỉ? Tôi đã hẹn gặp Don Sharpe, nhưng nếu chuyện này khẩn cấp hơn, tôi có thể hủy cuộc hẹn với anh ta.”

https://thuviensach.vn

“Ông thật tốt quá, Dick. Sẽ chỉ có hai chúng ta thôi chứ?”

“Vâng. Tôi sẽ cử ai đó đón ông ở chỗ lễ tân và đưa ông lên thẳng chỗ tôi.” Armstrong đặt ống nghe xuống và mỉm cười. Anh biết rõ vấn đề khiến Bộ trưởng Công nghiệp muốn gặp anh. Xét cho cùng, anh vẫn là cổ động viên trung thành của Công đảng qua nhiều năm - ít ra là bởi khoản đóng góp một nghìn bảng mỗi năm cho mỗi một trong số 50 ghế quan trọng. Đây là khoản đầu tư nhỏ, đảm bảo cho anh có 50 người bạn thân trong nghị viện, nhiều người trong số họ là Bộ trưởng, và họ sẽ mở cho anh cánh cửa tiếp cận với những người đứng đầu chính phủ bất cứ khi nào anh cần. Nếu anh muốn có sức ảnh hưởng tương tự như vậy ở Mỹ, thì mỗi năm anh sẽ phải chi một triệu đôla.

Ý nghĩ của anh bị ngắt quãng bởi tiếng chuông điện thoại. Pamela đã nối máy cho Stephen Hallet.

“Tôi xin lỗi phải gọi cho anh sau, Stephen, nhưng tôi vừa nói chuyện với Ray Atkins xong. Ông ta cần gặp tôi ngay. Tôi nghĩ chúng ta có thể cùng tìm hiểu xem ông ta định nói điều gì.”

“Tôi nghĩ là quyết định về tờ Citizen sớm nhất cũng phải tháng sau mới có.”

“Có lẽ họ muốn có một thông báo trước khi mọi người bắt đầu bỏ thầu. Đừng quên rằng Atkins là vị Bộ trưởng đã đưa mức giá của Townsend ra Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền. Tôi không nghĩ là Công đảng sẽ thích Townsend kiểm soát tờ Citizen như là tờ Globe.”

“Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền sẽ là tiếng nói cuối cùng, Dick, chứ không phải một bộ trưởng.”

“Tôi không thể đứng nhìn họ cho phép Townsend kiểm soát được một nửa phố Fleet. Dù sao đi nữa, Citizen cũng là tờ báo kiên định ủng hộ Công đảng qua nhiều năm, trong khi phần lớn những đồ giẻ rách khác chẳng có gì hơn ngoài những tạp chí của Đảng Bảo thủ.”

“Nhưng Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền vẫn sẽ phải tỏ ra công bằng.”

“Như cách mà Townsenđ đã làm với Wilson và Heath? Tờ Globe đã trở thành lá thư tình hàng ngày của bọn chống quân chủ. Nếu Townsenđ cũng

https://thuviensach.vn

thò được mũi vào tờ Citizen, Công đảng sẽ phải rời khỏi đất nước này không kèn không trống."

"Ông biết thế và tôi cũng biết vậy," Stephen nói. "Nhưng Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền không chỉ tạo ra những kẻ theo Chủ nghĩa xã hội."

"Một cách đáng tiếc," Armstrong nói. "Nếu tôi có thể nắm được tờ Citizen, thì lần đầu tiên trong đời Townsend sẽ biết mùi cạnh tranh thật sự là thế nào."

"Ông không phải dọa tôi, Dick. Tôi chúc ông gặp may với ngài Bộ trưởng. Song đó không phải là lý do tôi gọi cho ông."

"Bất cứ lúc nào anh gọi, Stephen, đều là có vấn đề. Thế lần này là gì vậy?"

"Tôi vừa nhận một lá thư dài từ luật sư của Sharon Levitt, dọa kiện ông." Stephen nói.

"Nhưng tôi vừa ký một thoả thuận với cô ta hồi tháng trước. Cô ta đừng hòng nhận được một xu nào nữa của tôi."

"Tôi biết, Dick. Nhưng bây giờ họ sẽ đòi ông tiền cấp dưỡng. Hình như Sharon đã sinh con trai, và cô ta cho rằng ông là bố nó."

"Nó có thể là con bất cứ ai, cô ta đã có tiếng là lăng nhăng…" Armstrong mở đầu.

"Có lẽ thế." Stephen nói, "Nhưng không phải với vết chàm dưới bả vai phải của đứa bé. Đừng quên là trong Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền có bốn phụ nữ, và vợ Townsend thì đang mang thai."

"Cái đồ con hoang đó chào đời khi nào?" Armstrong hỏi, nhanh chóng giở ngược cuốn lịch làm việc.

"Ngày 4 tháng Giêng."

"Giữ máy." Armstrong nói. Anh nhìn chằm chằm vào mục ghi trong lịch chín tháng trước ngày ấy: Alexander Sherwood, Paris. "Con quỷ cái ấy hẳn phải sắp xếp mọi chuyện từ lâu," anh nói oang oang, "trong khi giả bộ muốn là trợ lý riêng của tôi. Đó là cách cô ả biết mọi chuyện sẽ kết thúc bằng hai bản thỏa thuận. Anh có đề xuất gì không?"

"Luật sư của cô ta biết rõ về cuộc chiến đang diễn ra với tờ Citizen, và do đó họ biết là chỉ một cú điện thoại đến tờ Globe…"

https://thuviensach.vn

“Họ không dám đâu.” Armstrong cao giọng.

“Có lẽ là không,” Stephen khẽ đáp. “Nhưng nếu cô ta nổi điên lên thì sao? Tôi chỉ có thể đề nghị ông hãy để tôi thu xếp những điều kiện tốt nhất trong khả năng của tôi.”

“Nếu anh nói như vậy,” Armstrong nói khẽ. “Nhưng hãy cảnh cáo họ rằng nếu có một từ nào lộ ra ngoài, khoản bồi thường sẽ chấm dứt lập tức.”

“Tôi sẽ làm hết sức.” Stephen nói. “Nhưng tôi sợ là cô ta đã học được đôi điều từ ông.”

“Điều gì?” Dick hỏi.

“Đó là không trả tiền thuê một luật sư rẻ tiền. Tôi sẽ gọi lại cho ông ngay khi chúng tôi thỏa thuận được các điều khoản.”

“Hãy làm đi,” Armstrong nói và dập máy.

“Pamela!” Anh gọi vọng ra cửa. “Gọi cho tôi Don Sharpe.” Khi Tổng biên tập tờ London Evening Post cầm máy. Armstrong nói, “Có một số vấn đề mới nảy sinh. Tôi sẽ phải lui bữa trưa của chúng ta tới một dịp khác.” Anh đặt máy trước khi Sharpe có cơ hội phản ứng. Từ lâu Armstrong đã quyết định cần thay thế người Tổng biên tập này, và thậm chí anh đã tiếp cận với người mà anh muốn đảm nhận công việc đó, nhưng cú điện thoại của Bộ trưởng đã làm quyết định đó bị trì hoãn một vài ngày.

Sau khi đã cùng Pamela xem qua các bưu phẩm buổi sáng, anh bảo cô cho anh một tờ Dod’s Partliament Companion. Anh muốn tự nhắc mình về những điểm nổi bật trong sự nghiệp của Atkins; tên vợ và con trai ông ta; những Bộ mà ông ta đã nắm giữ, thậm chí cả sở thích của ông ta.

Dư luận đều thừa nhận Ray Atkins là một trong những nhà chính trị sáng chói nhất của thế hệ ông, như được xác nhận khi Harold Wilson cử ông giữ chức Bộ trưởng Công bộ chỉ sau 15 tháng. Tiếp theo, trong cuộc tổng tuyển cử năm 1966, Atkins trở thành Quốc vụ khanh phụ trách Bộ Thương mại và Nông nghiệp. Mọi người đều đồng ý là nếu Công đảng thắng trong cuộc bầu cử tới - một kết quả mà Armstrong không chắc lắm - Atkins sẽ trở thành thành viên của nội các. Một hai người thậm chí còn nói ông ta sẽ là chủ tịch đảng trong tương lai.

https://thuviensach.vn

Vì Atkins là thành viên của khu vực bầu cử phía Bắc do một trong những tờ báo địa phương của Armstrong kiểm soát, qua nhiều năm, quan hệ giữa hai người đã trở nên hơn mức tình cờ, họ thường dùng bữa cùng nhau tại những cuộc họp của đảng. Khi Atkins được bổ nhiệm chức Bộ trưởng Công nghiệp, với trách nhiệm đặc biệt đối với việc thu mua các công ty, Armstrong càng cố gắng làm thân với ông ta hơn, hy vọng điều đó có thể cho anh sự ngang bằng khi người ta đi đến quyết định ai sẽ được phép mua tờ Citizen.

***

Số phát hành của tờ Globe tiếp tục giảm sau khi Townsend cho Walter Sherwood nghỉ hưu. Townsend đã định sa thải Tổng biên tập, nhưng anh ta đã xếp lại kế hoạch đó khi ít tháng sau đó, Hugh Tuncliff, chủ bút tờ Citizen, qua đời, và bà vợ góa của ông ta thông báo sẽ bán tờ Citizen. Townsend đã mất nhiều ngày thuyết phục Hội đồng Quản trị của anh về mức giá sẽ trả cho tờ Citizen - một mức giá mà tờ The Financial Times mô tả là *"quá cao"*, cho dù tờ Citizen tự coi là nhật báo lớn nhất ở Anh. Sau khi tất cả các gói thầu được mở, giá của anh hóa ra là cao nhất. Ngay lập tức có những tiếng phản đối, quan điểm của những người nắm quyền được đăng tải trên trang nhất của tờ Guardian. Ngày lại ngày, những nhà bình luận được chọn lựa loan báo sự phản đối của họ đối với viễn cảnh Townsend được sở hữu hai tờ nhật báo thành công nhất của mảnh đất này. Trong sự biểu lộ hiếm hoi của sự thống nhất biểu ngữ, tờ Times lớn tiếng tuyên bố quan điểm của họ về người lãnh đạo nhân danh ngành xuất bản, chỉ trích quan niệm của những người nước ngoài nắm giữ các viện nghiên cứu quốc gia và do đó nắm ảnh hưởng quyền lực trên các mặt đời sống của nước Anh. Sáng hôm sau nhiều bức thư đã nằm trên bàn Tổng biên tập, chỉ rõ chủ bút tờ Times là một người Canada. Không một lá thư nào trong số đó được đăng.

Khi Armstrong thông báo rằng anh sẽ trả ngang với giá của Townsend, và đồng ý giữ ngài Paul Maitland, cựu đại sứ ở Washington làm Chủ tịch

https://thuviensach.vn

tập đoàn, chính phủ không có cách lựa chọn nào khác là phải phó thác vấn đề cho Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền. Townsend giận tím mặt nhưng anh không đạt được nhiều sự đồng cảm từ những người đã theo dõi sự sa sút trong chuẩn mực báo chí của tờ Globe từ nhiều năm qua. Cũng chẳng phải vì thế mà có nhiều người yêu mến Armstrong. Những câu nói bóng gió về việc phải lựa chọn cái đỡ tồi tệ hơn trong hai cái tồi tệ đã xuất hiện trên một số báo trong tháng qua.

Nhưng lúc này Armstrong tin rằng anh vẫn có Townsend trên đường chạy, và rằng giải thưởng lớn nhất trên phố Fleet đang gần rơi vào tay anh. Anh không thể chờ Ray Atkins sẽ tới vào bữa trưa và chính thức xác nhận tin tức.

Atkins tới tòa nhà Armstrong lúc gần 1 giờ. Khi Pamela dẫn ông vào văn phòng thì chủ nhân tòa nhà đang nói chuyện với ai đó bằng tiếng Nga. Armstrong đang nói nửa chừng liền cúp máy và đứng dậy đón chào vị khách. Khi bắt tay Atkins anh không thể không lưu ý rằng nó hơi ướt.

“Ông muốn uống gì nào?” Anh hỏi.

“Một chút Scotch pha nhiều nước,” Atkins đáp.

Armstrong rót cho vị bộ trưởng một ly rồi dẫn ông ta sang phòng bên. Anh bật một ngọn đèn không cần thiết, và cùng với nó là chiếc máy ghi âm được giấu kín đáo. Atkins mỉm cười thư giãn khi thấy chỉ có hai chỗ ngồi được bố trí ở chiếc bàn ăn dài. Armstrong đưa ông đến ghế.

“Cảm ơn, Dick,” ông nói, có vẻ căng thẳng. “Ông thật tốt là đã gặp tôi chỉ với một lời thông báo ngắn ngủi như vậy.”

“Không sao đâu. Ray.” Armstrong nói và ngồi xuống chiếc ghế ở đầu bàn. “Tôi rất vui lòng. Tôi rất vui mừng được gặp bất kỳ người nào làm việc không mệt mỏi cho sự nghiệp của chúng ta. Ly này là mừng cho tương lai của ông,” anh nói thêm và nâng cốc. “Một tương lai mà mọi người đều nói với tôi là được trải hoa hồng.”

Armstrong để ý thấy tay vị bộ trưởng hơi run trước khi đáp lời. “Ông đã làm rất nhiều cho đảng của chúng ta. Dick.”

“Ông thật tốt khi nói vậy, Ray.”

https://thuviensach.vn

Trong lúc ăn hai món đầu tiên họ chuyện gẫu về những thay đổi cần thiết của Công đảng để thắng lợi trong cuộc bầu cử tới, và cả hai đều thừa nhận là họ không được lạc quan cho lắm.

“Cho dù số phiếu bầu được đánh giá là có hơn chút đỉnh.” Atkins nói, “ông chỉ phải nghiên cứu kết quả bầu cử địa phương để xem cái gì thực sự đang xẩy ra trong các cử tri ở đó.’’

“Tôi đồng ý,” Dick nói. “Chỉ có kẻ ngu mới để việc bỏ phiếu ảnh hưởng đến mình khi người ta kêu gọi bầu cử. Mặc dù tôi tin là Wilson thường xử sự tốt hơn Ted Heath trong các cuộc chất vấn ở quốc hội.”

“Đúng thế, nhưng chỉ có một hai trăm nghị sĩ thấy vậy. Nếu chỉ có tầng lớp bình dân được truyền hình, cả nước có thể thấy Harold là thuộc tầng lớp khác.”

“Không thể để điều ấy xảy ra trong đời tôi,” Dick nói.

Atkins gật đầu, sau đó ngồi trầm ngâm. Khi món chính đã được dọn đi, Dick bảo người quản gia để họ với nhau. Anh rót đầy rượu vang đỏ vào ly của vị bộ trưởng, nhưng Atkins chỉ xoay nghịch chiếc ly, có vẻ như đang băn khoăn không biết làm thế nào để đề cập tới một chủ đề khó nói. Khi người quản gia khép cửa lại, Atkins thở một hơi dài. “Đây là một chút phiền toái nho nhỏ đối với tôi,” ông do dự bắt đầu.

“Ông cứ nói thoải mái bất kỳ điều gì ông muốn, Ray. Dù đó là chuyện gì nó cũng không lọt ra khỏi căn phòng này. Đừng quên là chúng ta cùng chơi trong một đội."

“Cảm ơn. Dick.” Vị bộ trưởng đáp. “Tôi biết ngay rằng ông đúng là người mà tôi có thể thảo luận rắc rối nhỏ này.” Ông ta tiếp tục nghịch chiếc ly trong một lát im lặng. Sau đó bất thần buột ra, “Tờ Evening Post đã tọc mạch vào đời tư của tôi, Dick, và tôi không thể làm gì hơn được.”

“Rất tiếc là phải nghe thấy điều đó.” Armstrong nói, anh không hình dung tới chuyện này. “Họ đã làm gì khiến ông lo lắng đến thế?”

“Họ đe dọa tôi.”

“Đe dọa ông?". Armstrong nói, vẻ khó chịu. “Bằng cách nào?”

“Ồ, có lẽ từ *“đe dọa”* còn là nhẹ đấy. Nhưng một trong các phóng viên của ông đang liên tục gọi điện tới văn phòng và nhà riêng của tôi vào kỳ

https://thuviensach.vn

nghỉ cuối tuần, đôi khi hai đến ba lần một ngày."

"Hãy tin tôi, Ray, tôi không biết gì về việc ấy cả." Armstrong nói. "Ngay khi ông rời khỏi đây tôi sẽ nói chuyện với Don Sharpe. Tôi đảm bảo rằng đó là lần cuối cùng ông nghe thấy chuyện đó."

"Cảm ơn, Dick," ông ta nói. "Nhưng đó không phải là việc tôi muốn ngăn chặn. Vấn đề là ở câu chuyện họ đã nắm được."

"Tôi sẽ giúp ông nếu ông cho tôi biết đầu đuôi sự việc. Ray".

Vị bộ trưởng nhìn chăm chăm xuống mặt bàn. Lát sau ông ngẩng đầu lên. "Chuyện đã xảy ra từ nhiều năm trước," ông bắt đầu, "Đã lâu quá rồi, thực sự đến gần đây tôi hầu như không còn nhớ là nó đã từng diễn ra."

Armstrong vẫn im lặng khi đổ đầy cốc rượu cho vị khách một lần nữa.

"Đó là sau khi tôi trúng cử Hội đồng thành phố Bradford." Ông nhấp một ngụm rượu nữa. "Tôi đã gặp cô thư ký của người quản lý tòa nhà."

"Lúc ấy ông đã cưới Jenny?" Armstrong hỏi.

"Không, Jenny và tôi gặp nhau nhiều năm sau đó, ngay trước khi tôi trúng cử ở khu Tây Bradford."

"Vậy có gì rắc rối?" Armstrong nói. "Ngay cả Công đảng cũng cho phép ông có bạn gái trước khi lấy vợ," anh thêm, cố nói nhẹ nhàng.

"Nhưng không phải khi họ có thai," vị bộ trưởng nói. "Và khi tôn giáo của họ cấm phá thai."

"Tôi hiểu." Armstrong khẽ nói. Ngừng một lát, anh hỏi. "Jenny có biết chuyện này không?"

"Không, không biết gì cả, tôi chưa bao giờ kể cho bà ấy, hoặc bất kỳ ai về chuyện này. Cô ấy là con gái một bác sĩ địa phương, một đảng viên Đảng Bảo thủ. Vì vậy trước hết gia đình không bao giờ cho phép tôi. Nếu điều ấy diễn ra, giữa nhiều thứ khác tôi sẽ bị hội chứng. Tôi đã bảo anh rồi mà…"

"Vậy là cô gái đã làm khó cho ông?"

"Không, Chúa phù hộ cô ấy. Rahila rất tuyệt vời, cho dù gia đình cô ấy không coi tôi như con rể. Tất nhiên, tôi đã chu cấp đầy đủ cho cô ấy."

"Dĩ nhiên rồi. Nhưng nếu cô ấy không gây cho ông bất kỳ một rắc rối nào, vậy thì vấn đề là gì. Không một tờ báo nào dám đăng bất kỳ điều gì trừ

https://thuviensach.vn

phi cô ấy đứng ra làm chứng.”

“Tôi biết. Nhưng không may là một đêm anh trai cô ấy đã uống quá chén và phun ra hết mọi chuyện ở quán rượu địa phương. Anh ta không ngờ là có một nhà báo tự do đang làm cộng tác viên cho tờ Evening Post ở đó. Hôm sau anh cô ấy đã phủ nhận mọi chuyện. Nhưng tay nhà báo con hoang đó vẫn không ngừng bới lông tìm vết. Nếu chuyện này lọt ra ngoài, tôi sẽ chẳng còn cách lựa chọn nào khác là phải từ chức. Và Chúa biết được điều gì sẽ xảy ra với Jenny.”

“Ồ, chưa đến mức đó đâu. Ray, và ông có thể chắc một điều là tôi xin hứa với ông ngay khi ông rời khỏi đây tôi sẽ gọi Sharpe và nói rõ quan điểm của tôi. Ông không phải liên lạc lại với tôi nữa, ít nhất là vì vấn đề này.”

“Cảm ơn,” Atkins nói. “Đó là một sự an ủi lớn. Giờ đây tất cả những gì tôi cầu nguyện là tay nhà báo sẽ không mang chuyện này đi bất cứ đâu.”

“Tên anh ta là gì?” Armstrong hỏi.

“John Cummins.”

Armstrong nguệch ngoạc viết cái tên đó lên tờ giấy bên cạnh. “Tôi sẽ xem xét để Cummins được đề nghị vào làm cho một trong những tờ báo của tôi ở miền Bắc, một nơi nào đó không gần Bradford lắm. Điều đó có thể làm giảm nhiệt tình của anh ta.”

“Tôi không biết phải cảm ơn ông thế nào,” vị bộ trưởng lẩm bẩm.

“Tôi chắc là ông sẽ tìm được cách thôi,” Armstrong nói khi đứng lên, không buồn mời vị khách của mình dùng cà phê. Anh tiễn Atkins ra khỏi phòng ăn. Sự căng thẳng của vị bộ trưởng đã được thay thế bởi tính ba hoa tự tin thường gặp ở những nhà chính trị. Khi đi qua văn phòng của Armstrong, ông ta để ý thấy giá sách chứa toàn tập Wisden. “Tôi không biết ông là người hâm mộ môn cricket, Dick,” ông nói.

“Ồ vâng,” Armstrong nói. “Tôi thích trò chơi này từ khi còn nhỏ.”

“Ông ủng hộ cho đội thành phố nào?” Atkins hỏi.

“Oxford,” Armstrong trả lời khi họ ra đến thang máy.

Atkins không nói gì. Ông nồng nhiệt bắt tay chủ nhà “Xin cảm ơn ông. Dick, cảm ơn ông rất nhiều.”

https://thuviensach.vn

Khi cửa thang máy đã nhẹ nhàng đóng lại, Armstrong quay về văn phòng. “Tôi muốn gặp Don Sharpe ngay lập tức,” anh quát lên khi đi ngang qua bàn Pamela.

Ít phút sau Tổng biên tập tờ Evening Post đã có mặt ở văn phòng của ông chủ, tay nắm chặt một tập tài liệu dày. Anh đứng đợi Armstrong kết thúc cuộc nói chuyện qua điện thoại bằng thứ ngôn ngữ mà anh không nhận ra.

“Ông đã cho gọi tôi,” anh ta nói khi Armstrong đặt điện thoại xuống.

“Đúng. Tôi vừa mới ăn trưa với Ray Atkins. Ông ấy nói rằng tờ Post đã làm ông ấy lo lắng. Một số chuyện về đời tư gì đó…”

“Vâng, tôi đã có được một vài người làm nên câu chuyện đó. Trên thực tế chúng tôi đã cố thử nói chuyện với Atkins trong nhiều ngày. Chúng tôi nghĩ rằng vài năm trước vị bộ trưởng này đã trở thành cha một đứa trẻ đáng yêu, một cậu bé có tên là Vengi.”

“Nhưng tất cả những điều đó đã diễn ra trước khi ông ấy lấy vợ.”

“Đúng thế,” viên Tổng biên tập nói. “Nhưng…”

“Vì vậy mà tôi khó có thể đứng nhìn nó được mô tả như một mối quan tâm của dư luận.”

Don Sharpe hơi ngạc nhiên vì tình cảm đột biến của sếp về vấn đề này, nhưng sau đó, anh đã nhận ra rằng trong vòng vài tuần tới sẽ có quyết định của Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền về tờ Citizen.

“Anh có đồng ý hay không?” Armstrong hỏi.

“Trong những hoàn cảnh thông thường thì tôi đồng ý,” Sharpe trả lời. “Nhưng ở trường hợp này người phụ nữ được đề cập đến đã mất việc ở Hội đồng thành phố, bị gia đình ruồng bỏ, và đang sống trong căn hộ chỉ có một phòng ở khu vực bầu cử của ngài bộ trưởng. Còn ông ta, mặt khác, lại đi dạo bằng xe Jaguar và đã mua căn nhà thứ hai ở miền Nam nước Pháp.”

“Nhưng ông ấy đã trả tiền chu cấp đầy đủ cho cô ta.”

“Không phải lúc nào cũng đúng hẹn.” người Tổng biên tập nói. “Và dư luận có thể quan tâm đến việc khi còn là thứ trưởng trong Bộ Dịch vụ xã hội, ông ta phải chịu trách nhiệm về dự án thí điểm chu cấp cho những bậc cha mẹ phải nuôi con một mình, thông qua một ủy ban của nó ở Quốc hội.”

https://thuviensach.vn

“Điều đó chẳng có liên quan gì, và anh biết thế.”

“Có một yếu tố khác có thể khiến độc giả của ta quan tâm.”

“Đó là gì?”

“Cô ấy là người Hồi giáo. Đã sinh một đứa con ngoài giá thú, cô ấy không bao giờ có thể hy vọng được cưới. Họ nghiêm khắc với những chuyện như thế này hơn cả nhà thờ Thiên chúa Anh.” Viên tổng biên tập lấy từ tập hồ sơ ra một bức ảnh và đặt nó lên bàn Armstrong. Anh liếc nhìn bức ảnh chụp một phụ nữ Châu Á quyến rũ đang bế một đứa trẻ trong tay. Đứa trẻ giống cha của nó như hai giọt nước.

Armstrong nhìn lại Sharpe, “Làm thế nào mà anh biết được tôi muốn thảo luận vấn đề này với anh?”

“Tôi đoán ông hủy bỏ bữa trưa của chúng ta vì muốn tán gẫu với Ray Atkins về những thay đổi của thành phố Bradford đã bị xếp xó trong mùa này.”

“Đừng có chế nhạo tôi,” Armstrong gầm lên. “Anh sẽ phải chấm dứt cuộc điều tra này ngay lập tức. Nếu tôi nhìn thấy bất kỳ một lời nói bóng gió về câu chuyện này trên bất kỳ tờ báo nào của tôi thì sáng hôm sau anh không cần phải báo cáo về công việc.”

“Nhưng…” viên Tổng biên tập nói.

“Và anh có thể để lại tài liệu trên bàn tôi.”

“Tôi có thể làm gì?”

Armstrong nhìn trừng trừng cho tới khi anh ta ngoan ngoãn đặt tập hồ sơ nặng lên bàn, sau đó quay người bước ra mà không thèm nói thêm một lời nào.

Armstrong nguyền rủa một hồi. Nếu bây giờ sa thải Sharpe, việc đầu tiên anh ta làm sẽ là băng qua đường và đưa câu chuyện cho tờ Globe. Anh đi đến quyết định là sẽ bắt anh ta trả giá đắt bằng cách khác. Anh nhấc máy. “Pamela, gọi cho tôi ngài Atkins.”

Chỉ lát sau Atkins đã ở máy. “Đây là đường dây công cộng phải không?” Armstrong hỏi, biết rằng các nhân viên dân sự có thể nghe thấy cuộc nói chuyện trong trường hợp các bộ trưởng ủy thác cho họ những công việc mà sau đó họ sẽ phải theo dõi.

https://thuviensach.vn

“Không, ông đang được nối với đường dây riêng của tôi,” Atkins cam đoan.

“Tôi đã nói chuyện với người Tổng biên tập có liên quan,” Armstrong nói, “và tôi có thể đảm bảo với ông rằng Cummins sẽ không làm phiền ông nữa. Tôi cũng cảnh cáo anh ta rằng nếu tôi nhìn thấy một sự ám chỉ nào về vụ này trên bất kỳ tờ báo nào của tôi, thì anh ta có thể bắt đầu tìm kiếm một chỗ làm khác.”

“Cảm ơn ông,” vị bộ trưởng nói.

“Và điều này có lẽ làm ông thích thú, Ray, tôi đang có trên bàn tập hồ sơ của Cummins đề cập tới vấn đề này, và nó sẽ bị xé vụn ngay khi chúng ta nói chuyện xong. Hãy tin tôi, sẽ không bao giờ có một ai được nghe lại một từ nào về nó nữa.”

“Ông thật là một người bạn tốt, Dick. Và ông đã cứu được sự nghiệp của tôi.”

“Một sự nghiệp đáng để cứu.” Armstrong nói. “Đừng quên là tôi luôn sẵn sàng bất cứ lúc nào ông cần.” Khi anh đặt máy xuống, Pamela ló đầu qua cửa.

“Stephen đã gọi lại lúc ông đang nói chuyện với ngài bộ trưởng. Tôi nối máy cho ông nhé?”.

“Được. Và sau đó, tôi muốn cô làm giúp tôi một số việc.” Pamela gật đầu rồi biến vào phòng cô. Lát sau, một trong số máy điện thoại của anh bắt đầu đổ chuông. Armstrong nhấc nó lên.

“Có chuyện gì vậy. Stephen?”

“Không có chuyện gì cả. Tôi đã có một cuộc thảo luận dài với luật sư của Sharon Levitt, và chúng tôi đã đạt được một số dự kiến ban đầu cho khoản bồi thường - tất nhiên là với sự tán thành của cả hai bên.”

“Hãy cho tôi biết đầy đủ,” Armstrong nói.

“Hình như Sharon đang có một người bạn trai sống ở Ý, và…” Armstrong chăm chú nghe Stephen thuật lại cuộc đàm phán đã được tiến hành nhân danh anh. Anh mỉm cười tươi tỉnh trước khi viên luật sư kết thúc.

“Vậy là tất cả hình như đều rất hài lòng,” anh nói.

https://thuviensach.vn

“Đúng thế. Cuộc gặp với bộ trưởng đã diễn ra như thế nào?”

“Tốt đẹp. Ông ta đang phải đối mặt với một vấn đề gần giống tôi, nhưng ông ta không được thuận lợi vì không có một người như anh để thu xếp mọi chuyện cho ông ta.”

“Tôi có phải để ý tìm hiểu chuyện đó không?”

“Không,” Armstrong đáp. Anh đặt máy đồng thời gọi cô thư ký.

“Pamela, khi nào cô đánh máy lại cuộc nói chuyện đã diễn ra bữa trưa hôm nay, tôi muốn cô để một bản sao của nó vào hồ sơ này,” anh nói, chỉ vào chồng giấy Don Sharpe đã để lại trên bàn anh.

“Rồi sau đó tôi phải làm gì với tập tài liệu này?”

“Hãy khóa kỹ nó trong chiếc két lớn. Tôi sẽ cho cô biết nếu tôi cần đến nó một lần nữa.”

***

Khi Tổng biên tập tờ London Evening Post yêu cầu gặp riêng Keith Townsend, anh ta được đáp ứng ngay lập tức. Ở phố Fleet người ta hiểu rõ rằng nhân viên của Armstrong luôn được mời để gặp Townsend nếu có bất kỳ thông tin thú vị nào về ông chủ của họ. Không có nhiều người trong số họ lợi dụng lời đề nghị này, vì tất cả đều biết rằng nếu bị bắt gặp, họ sẽ phải dọn bàn làm việc của mình ngay trong ngày hôm đó, và sẽ không bao giờ được làm cho bất kỳ một tờ báo nào của Armstrong nữa.

Đã lâu chưa có người nào ở vị trí cao như Don Sharpe liên hệ trực tiếp với Townsend. Anh đoán Sharpe đã biết những ngày của anh ta chẳng còn kéo dài được bao lâu nữa, và tính toán rằng anh ta chẳng có gì để mất. Nhưng cũng giống như nhiều người đi trước khác, anh ta khăng khăng đòi cuộc gặp phải được diễn ra ở một khu vực trung tâm.

Townsend thường thuê phòng Fitzalan của khách sạn Howard cho những mục đích này, vì nó chỉ cách phố Fleet một quãng ngắn, nhưng không phải là nơi lui tới của những nhà báo ưa tọc mạch. Chỉ một cú điện thoại của Heather tới người phục vụ trưởng, mọi sự sắp xếp cần thiết sẽ được tiến hành với một sự thận trọng hoàn toàn.

https://thuviensach.vn

Sharpe kể cho Townsend biết chi tiết về cuộc nói chuyện đã diễn ra giữa anh ta và Armstrong sau hôm anh ta ăn trưa với Ray Atkins và đợi phản ứng của người nghe.

"Ray Atkins." Townsend nói.

"Vâng, Bộ trưởng Công nghiệp."

"Người sẽ ra quyết định cuối cùng về việc ai sẽ được kiểm soát tờ Citizen."

"Đúng thế. Đó là lý do tại sao tôi nghĩ ông muốn biết ngay lập tức," Sharpe nói.

"Và Armstrong đang giữ tập tài liệu?"

"Vâng, song người ta chỉ cho tôi ít ngày để sao lại tất cả. Nếu ông tung chuyện này lên trang nhất của tờ Globe, tôi chắc rằng trong hoàn cảnh ấy Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền sẽ không tính đến Armstrong nữa."

"Có lẽ," Townsend nói. "Khi nào ông ráp nối xong các bằng chứng, hãy gửi trực tiếp nó cho tôi. Hãy ghi những chữ đầu họ tên tôi là K. R. T vào góc dưới bên trái của gói tài liệu, điều đó sẽ đảm bảo rằng không một ai mở nó."

Sharpe gật đầu. "Hãy cho tôi một tuần, hay tốt hơn là 15 ngày."

"Và nếu rút cục tôi trở thành chủ bút của tờ Citizen," Townsend nói, "ông có thể chắc rằng sẽ có một chỗ cho ông trong tờ báo bất cứ lúc nào ông muốn."

Sharpe đã định hỏi xem mình sẽ nhận công việc gì thì Townsend nói thêm. "Đừng rời khách sạn trong vòng 10 phút nữa." Khi anh bước ra phố, người phục vụ khẽ đưa tay chạm vào vành mũ. Townsend lái xe quay lại phố Fleet, tin chắc rằng Citizen giờ đây sẽ rơi vào tay anh.

Một người hầu bàn đã nhìn thấy hai người đàn ông không đến cùng nhau và không đi cùng nhau, đã đợi tới lúc không bị ai quan sát để nhấc điện thoại lên.

Mười ngày sau hai phong bì được gửi tới văn phòng Townsend với hàng chữ K. R. T in đậm ở góc dưới bên trái. Heather không mở mà để nguyên chúng lên bàn anh. Cái đầu tiên là của một cựu nhân viên của New York Times đã cung cấp cho anh danh sách đầy đủ các cửa hàng có báo cáo danh

https://thuviensach.vn

mục sách bán chạy. Nó xứng đáng với khoản đầu tư 2.000 đôla, Townsend nghĩ. Anh mở chiếc phong bì thứ hai. Nó chứa các bài báo và bài nghiên cứu do Don Sharpe cung cấp về những hoạt động không có trong trích ngang lý lịch của Bộ trưởng Công nghiệp.

Một giờ sau đó, Townsend không chỉ biết rằng sẽ tìm lại được một triệu đôla thứ hai, mà còn cảm thấy là Armstrong sẽ phải ân hận vì đã giữ kín bí mật của ngài Bộ trưởng. Anh nhấc ống nói và bảo Heather rằng anh cần gửi một bưu kiện đi New York bằng đường chuyển phát riêng. Khi cô đã mang một trong hai chiếc phong bì đã được dán kín đi khỏi, anh nhấc điện thoại bảo Tổng biên tập tờ Globe đến gặp.

"Khi nào có dịp đọc qua cái này," anh nói, "anh sẽ biết cần đăng lên trang nhất ngày mai cái gì."

"Tôi đã có một câu chuyện giật gân cho ngày mai," viên Tổng biên tập nói. "Chúng tôi có bằng chứng là Marylin Monroe đang còn sống."

"Cô ta có thể đợi đến một hôm khác." Townsend nói. "Ngày mai chúng ta sẽ đưa lên trang nhất Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp và cố gắng của ông ta để che giấu câu chuyện về một đứa con bất hợp pháp. Hãy đảm bảo là sẽ có bản in thử của trang nhất trên bàn tôi vào 5 giờ chiều nay."

***

Ít phút sau Armstrong nhận được điện thoại của Ray Atkins.

"Tôi có thể giúp gì được cho ông, Ray?" Anh hỏi đồng thời nhấn chiếc nút bên cạnh máy.

"Không, Dick, đây là lúc tôi quay lại giúp ông," Atkins nói. "Bản báo cáo của Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền vừa mới được đặt lên bàn tôi, những khuyến nghị sơ bộ của họ đối với tờ Citizen."

Armstrong cảm thấy những giọt mồ hôi nhỏ đọng trên tay.

"Họ khuyên tôi nên quyết định có lợi cho ông. Tôi gọi điện đơn giản là để báo cho ông biết rằng tôi định làm theo lời khuyên đó."

"Cảm ơn vì một tin tuyệt vời," Armstrong bật dậy, dù chỉ có một mình trong phòng.

https://thuviensach.vn

“Tôi rất vui được báo cho ông biết,” Atkins nói. “Chừng nào ông có được số tiền 78 triệu bảng, tờ Citizen sẽ là của ông.”

Armstrong cười. “Khi nào có quyết định chính thức?”

“Khuyến nghị của Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền sẽ được trình ra trước chính phủ lúc 11 giờ sáng nay, và tôi không thể hình dung ra là ông sẽ tìm được bất cứ ai ngồi quanh bàn phản đối nó,” vị bộ trưởng nói. “Tôi phải phát biểu ở Quốc hội lúc 3 giờ 30 phút chiều nay, vì vậy tôi bắt buộc phải làm, nếu từ giờ tới lúc đó ông không nói gì. Sau rốt, chúng ta không muốn cho ủy ban bất kỳ lý do gì để đảo ngược lại quyết định của họ.”

***

Townsend mỉm cười khi xem lại tiêu đề trang nhất một lần nữa: *“Bí mật về đứa con Hồi Giáo yêu dấu của một Bộ Trưởng".* Sau đó anh đọc đoạn bản thảo đầu tiên, thêm một hoặc hai thay đổi nhỏ.

Tối qua ngài Ray Atkins, Bộ trưởng Công nghiệp, đã từ chối bình luận khi được hỏi liệu ông có phải là cha cậu bé Vengi Patel, bảy tuổi (xem ảnh), hiện đang sống với mẹ trong căn hộ một phòng bẩn thỉu tại khu vực bầu cử của ngài Bộ trưởng. Mẹ của Vengi là cô Rahila Patel, ba mươi ba tuổi…

“Gì vậy, Heather?” Anh hỏi và nhìn cô thư ký vừa bước vào phòng.

“Biên tập viên chính trị đang gọi điện từ khu báo chí của Hạ viện. Hình như đã có tuyên bố liên quan tới tờ Citizen.”

“Nhưng tôi được biết là ít nhất một tháng nữa mới có thông báo kia mà.” Townsend vừa nói vừa vồ lấy máy. Khuôn mặt anh ngày càng trở nên dữ tợn hơn khi được nghe chi tiết tuyên bố của Ray Atkins tại Quốc hội.

“Không có nhiều điểm để đăng thành chuyện trên trang nhất,” biên tập viên chính trị nói.

“Hãy giữ nguyên.” Townsend nói, “Tôi sẽ có cách nhìn khác đối với vấn đề đó trong chiều nay.” Anh rầu rĩ nhìn chằm chằm qua cửa sổ. Quyết định của Atkins có nghĩa là Armstrong giờ đây sẽ kiểm soát một tờ nhật báo của Vương quốc Anh có số phát hành còn lớn hơn tờ Globe. Từ giờ phút này

https://thuviensach.vn

anh và Armstrong cùng bị trói trong một cuộc chiến với cùng một số độc giả, và Townsend băn khoăn không biết liệu họ có thể cùng sống sót hay không.

***

Trong lúc vị bộ trưởng trình bày bản tuyên bố của ông ở Hạ viện, Armstrong đã gọi cho Alistair McAlvoy, Tổng biên tập tờ Citizen, và đề nghị ông ta tới Toà nhà Armstrong. Anh cũng chuẩn bị ăn tối với ngài Paul Maitlan, Chủ tịch Hội đồng Quản trị của tờ Citizen.

Alistair McAlvoy đã là Tổng biên tập tờ Citizen qua nhiều thập kỷ. Khi được nghe tóm tắt quyết định của bộ trưởng, ông đã cảnh báo cho tất cả các cộng sự của mình rằng không một ai, kể cả ông, có thể tin chắc họ còn được làm ra số báo ngày mai. Nhưng khi Armstrong quàng tay qua vai ông lần thứ hai trong tối hôm đó và gọi ông là Tổng biên tập lớn nhất của phố Fleet, thì ông bắt đầu tin rằng có lẽ rốt cuộc ông vẫn giữ được chỗ làm. Khi không khí đã trở nên thoải mái hơn đôi chút, Armstrong cảnh cáo ông rằng họ sắp phải đối mặt với cuộc chiến chống lại tờ Globe mà anh ta đoán sẽ bắt đầu vào sáng mai.

“Tôi biết.” McAlvoy nói. “Vì vậy tốt hơn là tôi nên quay về nơi làm việc. Tôi sẽ gọi cho ông ngay khi khám phá được tờ Globe định đăng lên trang nhất cái gì, và xem xem liệu chúng ta có thể tìm được cách chống lại nó hay không.”

McAlvoy rời văn phòng của Armstrong cùng lúc Pamela bước vào với một chai champagne.

“Ai gửi nó đến vậy?”

“Ray Atkins.” Pamela nói.

“Mở đi,” Armstrong nói. Khi cô vừa mở nút, chuông điện thoại reo. Pamela cầm máy. “Đó là một hầu bàn ở khách sạn Howard, anh ta nói anh ta không thể gọi lâu hơn được, hoặc là anh ta sẽ bị bắt gặp.” Cô đặt ngón tay lên môi. “10 ngày trước anh ta đã thử nói chuyên với ông, nhưng tôi không nối máy. Anh ta nói đó là chuyện về Keith Townsend.”

https://thuviensach.vn

Armstrong vồ lấy máy. Khi người hầu bàn cho anh biết Townsend đã hẹn gặp ai ở phòng Fitzalan, anh biết ngay câu chuyện trên trang nhất tờ Globe ngày mai sẽ là gì. Tất cả những gì cậu bé hầu bàn muốn cho mẩu tin đắt giá này là 50 bảng.

Anh đặt ống nghe xuống và chửi rủa một tràng trước khi Pamela kịp rót champagne đầy ly của anh. “Và khi nào tôi gặp Sharpe xong, hãy nối máy cho tôi với McAlvoy.”

Ngay khi Don Sharpe về đến tòa nhà, anh được cho biết ông chủ muốn gặp. Anh đến thẳng văn phòng Armstrong, nơi anh chỉ nghe thấy một câu duy nhất *“Anh đã bị đuổi.”* Anh quay lại để thấy hai nhân viên bảo vệ đứng chờ ở cửa để hộ tống anh ta ra khỏi tòa nhà.

“Gọi McAlvoy cho tôi.”

Tất cả những gì Armstrong nói khi Tổng biên tập tờ Citizen cầm máy là: “Alistair, tôi biết cái gì sẽ được đăng trên trang nhất tờ Globe ngày mai, và tôi là người có thể vượt trội nó.”

Vừa đặt ống nghe xuống, Armstrong đòi Pamela lấy cho anh tập hồ sơ về Atkins ra khỏi két sắt. Anh nhấp một ngụm champagne, nó không phải là nho.

Sáng hôm sau tờ Globe đăng lên trang nhất Chuyên mục đặc biệt: *“Bí mật của một Bộ trưởng về đứa con Hồi giáo yêu dấu"*. Tiếp theo đó là ba trang ảnh minh họa cuộc phỏng vấn anh trai cô Patel. Dưới ký tên *“Don Sharpe, Phóng viên điều tra chính.”*

***

Townsend mở cờ trong bụng, cho tới khi anh mở tờ Citizen và đọc tiêu đề trang nhất của nó:

«Đứa con yêu dấu của ngài Bộ Trưởng

Đã tiết lộ tất cả cho báo Citizen»

Tiếp theo là năm trang ảnh và những đoạn trích từ cuộc phỏng vấn được ghi âm do một phóng viên chuyên mục đặc biệt giấu tên cung cấp riêng cho báo.

https://thuviensach.vn

Câu chuyện đăng trên trang nhất tờ London Evening Post cho biết, buổi tối, từ số 10 phố Downing, Thủ tướng thông báo, với sự cân nhắc đầy tiếc nuối, đã chấp nhận đơn xin từ chức của thượng nghị sỹ Ray Atkins.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 29

~oOo~

«- Báo The Citizen
Ngày 21 tháng Tám, 1978
Không có nhiều người sống ở Địa Cầu Mới»

Khi đã trình xong hộ chiếu Townsend tìm thấy Sam đang đợi ngoài sảnh để đưa ông về Sydney. Trong 25 phút đi đường, Sam đã cung cấp cho ông chủ những thông tin mới nhất về những gì đang diễn ra ở Úc, khiến Townsend không còn nghi ngờ gì vì những điều ông cảm thấy ở Thủ tướng Malcolm Fraser - hết thời và hết ảnh hưởng - và Nhà hát Opera Sydney, một sự lãng phí tiền bạc và đã lỗi thời. Nhưng Sam cũng cho ông một vài thông tin nóng hổi.

"Anh thu nhặt được tin ấy ở đâu vậy, Sam?"

"Người lái xe của ngài chủ tịch nói với tôi."

"Và để đổi lại, anh đã nói cho anh ta biết chuyện gì?

"Chỉ là việc ông sẽ từ London trở về trong chuyến thăm bằng máy bay." Sam đáp khi họ phanh lại bên ngoài văn phòng chi nhánh của công ty Địa cầu trên phố Pitt.

Nhiều người ngoái lại nhìn khi Townsend đẩy cánh cửa xoay, bước ngang qua hành lang và vào chiếc thang máy đang đợi sẵn, nhanh chóng đưa ông lên thẳng tầng trên cùng. Ông gọi ngay Tổng biên tập, không để cho Heather kịp chào mừng ông đã trở về.

Trong khi chờ đợi, Townsend đi đi lại lại trong phòng, thỉnh thoảng lại dừng lại để chiêm ngưỡng nhà hát opera, tòa nhà, mà theo Sam, tất cả các báo của anh, trừ tờ Continent đều nhanh chóng chê bai. Cách đó chỉ nửa dặm là cây cầu mà gần đây đã trở thành biểu tượng của thành phố. Trong

https://thuviensach.vn

cảng, những chiếc thuyền buồm đủ màu sắc đang lướt sóng, những cột buồm của chúng rực sáng dưới ánh mặt trời. Mặc dù dân số đã tăng gấp đôi, Sydney giờ đây dường như nhỏ bé thảm hại so với khi lần đầu tiên ông chiếm được tờ Chronicle. Ông cảm thấy như mình đang nhìn xuống khu Lego.[11]

"Thật tốt là ông đã trở về, Keith," Bruce Kelly nói khi bước qua cánh cửa để ngỏ. Townsend vui mừng bắt tay người đầu tiên mà ông đã bổ nhiệm làm Tổng biên tập cho một trong những tờ báo của mình.

"Và là cuộc trở về vĩ đại, Bruce. Đã quá lâu rồi," ông nói khi họ bắt tay nhau, tự hỏi không biết mình có già bằng người đàn ông béo và hói đầu đang đứng trước mặt hay không.

"Kate thế nào?"

"Cô ấy ghét London, đã dành phần lớn thời gian ở New York, nhưng tôi hy vọng cô ấy sẽ tới gặp tôi trong tuần này. Có chuyện gì xảy ra ở đây không?"

"Ồ, ông sẽ thấy từ báo cáo hằng tuần của chúng tôi là số phát hành trong năm qua đã tăng đôi chút, quảng cáo tăng, và lợi nhuận ở mức kỷ lục. Vì vậy tôi đoán đã đến lúc phải nghỉ hưu."

"Đó chính là điều tôi về đây để nói với anh," Townsend nói.

Mặt Bruce biến sắc, "Không có vấn đề gì nghiêm trọng chứ?"

"Chưa bao giờ nghiêm trọng hơn," Townsend nói, đối mặt với người bạn. "Tôi cần anh ở London."

"Để làm gì?" Bruce hỏi. "Globe khó có thể là loại báo mà tôi được đào tạo để trông nom. Nó quá truyền thống và quá Anh."

"Đó chính là lý do khiến số phát hành của nó giảm xuống từng tuần. Mặt khác, độc giả của nó già đến mức họ đang chết cùng tờ báo theo đúng nghĩa đen. Nếu tôi muốn chống Armstrong, tôi cần anh làm Tổng biên tập kế tiếp cho tờ Globe. Toàn bộ phải được cải tổ. Đầu tiên là cần biến nó thành một tờ báo khổ nhỏ."

Bruce nhìn chằm chằm ông chủ với vẻ không tin. "Nhưng công đoàn sẽ không bao giờ chấp nhận nó."

https://thuviensach.vn

“Tôi đã có kế hoạch dành cho họ,” Townsend nói.

***

«Nhật báo ăn khách nhất nước Anh»

Armstrong tự hào về dòng tít chạy trên trang đầu tờ Citizen. Nhưng mặc dù lượng phát hành vẫn ổn định, ông bắt đầu cảm thấy Alistair McAlvoy, Tổng biên tập trụ được lâu nhất trên phố Fleet có lẽ không phải là người thích hợp để tiến hành chiến lược dài hơi của mình.

Armstrong vẫn không hiểu tại sao Townsend lại bay về Sydney. Ông không tin là đối thủ mình cam chịu để cho số phát hành của Globe giảm xuống mà không trả đũa. Nhưng chừng nào tờ Citizen vẫn vượt Globe với tỷ lệ hai trên một, Armstrong không do dự nhắc nhở những độc giả trung thành mỗi buổi sáng rằng ông là chủ bút của tờ báo ăn khách nhất nước Anh. Công ty truyền thông Armstrong vừa mới công bố mức lợi nhuận năm qua là 17 triệu bảng, và mọi người đều biết rằng giám đốc điều hành của nó đang vắt kiệt sức lực cho khoản lợi nhuận khổng lồ tiếp theo của ông ta.

Armstrong đã được nhắc nhở hàng nghìn lần bởi những người tưởng là biết, rằng Townsend đã mua được cổ phần trong tờ New York Star. Điều mà họ không biết là ông cũng làm y như vậy theo cách riêng của mình, ông đã được Russell Critchley, luật sư của ông ở New York cảnh cáo rằng một khi ông nắm được hơn 5% cổ phiếu ông sẽ, theo luật của ủy ban Chuyển đổi và Bảo vệ, phải trình trước công luận và chính quyền xem liệu có muốn mua toàn bộ hay không.

Hiện giờ ông mới chỉ nắm được hơn 4,5% cổ phiếu của tờ Star và đoán Townsend cũng đại khái có được chừng ấy. Nhưng trong lúc người này bằng lòng ngồi đợi người kia có những động thái đầu tiên, Armstrong biết rằng Townsend đang kiểm soát nhiều nhà in cấp thành phố và bang ở Mỹ hơn ông, mặc dù gần đây ông đã mua được Tập đoàn Milwaukee và mười một tờ báo của nó. Cả hai đều biết rằng tờ New York Times sẽ không bao giờ bị đưa ra bán, giải thưởng cuối cùng của *“Quả táo Lớn”* sẽ là dành được quyền kiểm soát thị trường báo khổ nhỏ.

https://thuviensach.vn

***

Trong khi Townsend còn ở Sydney, tiến hành các kế hoạch của ông về việc khai trương một tờ Globe mới trong một cộng đồng người Anh không chút hoài nghi, Armstrong bay tới Manhattan để chuẩn bị cho cuộc tấn công vào tờ New York Stars.

“Nhưng Bruce Kelly chẳng biết gì về chuyện đó cả,” Townsend nói khi Sam đưa ông từ sân bay Tullamarine về Melbourne.

“Tôi không cho là ông ấy biết,” Sam nói. “Ông ấy có bao giờ gặp người lái xe của ngài chủ tịch đâu.”

“Có phải anh đang cố bảo tôi là một người lái xe vớ vẩn lại biết được những điều mà không một ai trong giới báo chí nghe nói đến?”

“Không. Ngài chủ tịch thường trực cũng biết, vì ông ấy đã thảo luận điều này với ông chủ tịch ở ghế sau xe.”

“Và người lái xe bảo anh rằng Hội đồng Quản trị sẽ họp vào lúc 10 giờ sáng nay?”

“Đúng thế, thưa sếp. Trên thực tế đúng lúc này anh ấy đang chở ngài chủ tịch tới cuộc họp.”

“Và giá đã được duyệt là 12 đôla một cổ phần.”

“Đó là điều mà hai vị chủ tịch đã bàn bạc ở ghế sau xe.” Sam nói khi cho lái xe vào trung tâm thành phố.

Townsend không thể hỏi Sam thêm một lời nào nữa để khỏi tự biến mình thành trò hề. “Tôi không nghĩ là anh lại quan tâm tới việc đặt cược vào đó?” Ông nói khi xe quành vào phố Flinders.

Sam nghĩ về lời đề xuất đó một lát trước khi nói, “Đồng ý, sếp.” Anh ngừng lời. “Một trăm đôla cá là tôi đúng.”

“Ồ, không,” Townsend nói. “Một tháng lương của anh, hoặc ta quay lại và đi thẳng về sân bay.”

Sam chạy vượt đèn đỏ và suýt đâm vào tàu điện. Cuối cùng anh ta nói “Sẵn sàng. Nhưng chỉ nếu như Arthur đưa ra cùng những kỳ hạn.”

“Thế ai là người có cái tên quái quỷ là Arthur vậy?”

“Người lái xe của ngài chủ tịch.”

https://thuviensach.vn

“Tự anh và Arthur đã thông đồng với nhau.” Townsend nói khi xe đỗ lại bên ngoài tòa soạn báo Courier.

“Ông muốn tôi đợi bao lâu?” Sam hỏi.

“Chỉ tới lúc anh mất một tháng lương,” Townsend đáp và đóng sầm cửa xe lại.

Ông chăm chú nhìn tòa nhà mà cha mình đã bắt đầu sự nghiệp của một phóng viên vào những năm 1920 và là nơi bản thân ông đã thực hiện công việc đầu tiên như một nhà báo tập sự khi còn ngồi trên ghế trường phổ thông, tòa nhà sau đó mẹ ông bảo rằng bà đã bán cho một đối thủ cạnh tranh mà thậm chí chẳng cho ông biết. Từ vỉa hè ông có thể phân biệt được căn phòng mà cha ông đã từng làm việc. Chẳng lẽ Courier thực sự sắp được đưa ra bán mà không một cố vấn chuyên môn nào của ông được biết điều đó? Sáng nay ông đã kiểm tra lại giá cổ phiếu trước khi rời Sydney trên chuyến bay đầu tiên: 8,40 đôla. Chẳng lẽ ông lại liều mạng chỉ vì vài lời nói của người lái xe của mình. Ông bắt đầu thầm ước có Kate bên cạnh, như thế ông có thể hỏi ý kiến nàng. Nhờ nàng, cuốn sách Cô Nhân Tình Của Ngài Thượng Nghị Sĩ đã đứng được hai tuần ở cuối danh mục Sách bán chạy của New York Times, và hai triệu đôla đã được hoàn trả nguyên vẹn. Trong sự ngạc nhiên của cả hai người, cuốn sách cũng nhận được một số nhận xét phải chăng từ những nhà xuất bản không phải của Townsend. Keith đã phải buồn cười khi nhận được thư của bà Sherwood hỏi xem liệu ông có quan tâm tới hợp đồng cho ba cuốn sách nữa không.

Townsend đi qua cánh cửa đôi và đi dưới chiếc đồng hồ treo trên lối vào sảnh. Ông dừng một lát trước bức tượng bán thân bằng đồng của cha mình, nhớ lại khi còn nhỏ đã từng kiễng chân cố với để chạm vào tóc ông như thế nào. Điều đó chỉ khiến ông thêm bồn chồn. Ông quay lại và đi ngang qua sảnh, nhập vào một đám người đã bước vào trong chiếc thang máy đầu tiên đang đợi sẵn. Họ im lặng khi nhận ra ông là ai. Ông ấn nút và cánh cửa nhẹ nhàng khép lại. Ông đã không ở trong tòa nhà này trong hơn 30 năm qua, song ông vẫn nhớ vị trí phòng Hội đồng Quản trị - một hành lang: Cách văn phòng cha ông vài yard[12]. Cánh cửa lần lượt mở ra ở tầng phát hành,

https://thuviensach.vn

tầng quảng cáo và tầng biên tập, cho tới khi cuối cùng ông bị bỏ lại một mình trong thang máy. Tới tầng hành chính ông thận trọng bước ra hành lang và nhìn ngược nhìn xuôi. Chẳng thấy một ai. Ông quay sang phải và bước về phía phòng Hội đồng Quản trị, nhịp chân ông chậm lại khi đi ngang qua văn phòng cũ kỹ của cha. Sau đó ông bước ngày càng chậm cho tới khi đến trước cánh cửa căn phòng ông định đến. Suýt nữa thì ông đã quay lại, rời khỏi tòa nhà và nói cho Sam biết ông nghĩ gì về anh ta cũng như ông bạn Arthur của anh ta, khi ông nhớ đến khoản cược. Nếu không bị thua thảm hại như vậy, có lẽ ông đã không gõ cửa và chẳng cần đợi phản ứng, bước vào.

Mười sáu cái đầu quay lại và nhìn ông chằm chằm. Ông đợi ngài chủ tịch hỏi là "ông nghĩ mình đang làm cái quái quỷ gì vậy", nhưng chẳng ai thốt lên lời nào. Cứ như thể bọn họ đã đoán trước sự xuất hiện của ông. "Thưa ngài chủ tịch," ông cất lời, "tôi sẵn sàng trả 12 đôla một cổ phiếu cho số cổ phần của ngài trong tờ Courier. Vì tối nay tôi sẽ đi London, nên hoặc chúng ta kết thúc vụ giao dịch này ngay bây giờ, hoặc chúng ta không đề cập đến nó nữa."

Sam ngồi trong xe đợi ông chủ quay ra. Đến tiếng đồng hồ thứ ba anh gọi điện cho Arthur, bảo anh ta khôn ngoan thì hãy đầu tư tháng lương tới mua cổ phiếu của tờ Melbourn Courier, và hãy làm điều đó trước khi Hội đồng Quản trị ra thông báo chính thức.

Khi Townsend bay đến London vào sáng hôm sau; ông đăng một thông báo cho biết Bruce Kelly được bổ nhiệm làm Tổng biên tập tờ Globe trong thời gian nó sắp trở thành báo khổ nhỏ. Chỉ có một ít người trong nội bộ nhận thức được sự đáng lưu ý của thông báo này. Trong vài ngày tiếp theo, tiểu sử của Bruce xuất hiện ở một vài tờ báo toàn quốc. Tất cả các tờ báo này đều viết rằng ông đã là Tổng biên tập tờ Sydney Chronicle trong 15 năm, đã ly hôn và có hai người con đã trưởng thành, và mặc dù Townsend được coi là không có một người bạn thân nào, ông gần như là bạn thân nhất của Townsend. Tờ Citizen chế nhạo ông không được cấp giấy phép hành nghề, và bóng gió rằng việc biên tập tờ Globe không được coi là một nghề nghiệp. Cũng chỉ thế thôi; không có nhiều thông tin về người nhập cư mới

https://thuviensach.vn

nhất từ Úc. Dưới tiêu đề *"R.I.P"*, tờ Citizen còn cho độc giả của nó biết rằng Kelly chẳng hơn gì một chủ nhà đòn được đem tới để chôn cất cái mà tất cả mọi người đều thừa nhận là đã chết từ nhiều năm qua. Nó cũng tiếp tục loan tin rằng hiện nay cứ tờ Globe bán được một bản thì tờ Citizen bán được ba. Con số thực tế là 2/3; nhưng Townsend đã quen với sự thổi phồng của Armstrong khi thống kê.

Ngay khi Bruce hạ cánh xuống London, thậm chí trước khi ông tìm được nơi ở, ông bắt đầu lôi kéo các nhà báo từ nhiều tờ báo khổ nhỏ. Phần lớn bọn họ dường như không quan tâm đến những cảnh báo của tờ Citizen, rằng Globe đang xuống dốc, và thậm chí có lẽ chẳng sống nổi nếu Townsend không thể đi tới thỏa thuận với công đoàn. Người Bruce hẹn gặp đầu tiên là Kevin Rushclife, người mà, như người ta cam đoan với ông, đang nổi danh ở tờ People.

Lần đầu tiên Rushclife được phép biên tập tờ báo trong ngày Bruce vắng mặt, họ đã nhận được khiếu nại từ những luật sư đại diện cho ngài Mick Jagger. Rushclife nhún vai và nói. "Đó là một chuyện quá tốt đẹp để kiểm tra lại." Sau khi trả những khoản bồi thường đáng kể và đăng một lời xin lỗi, các luật sư được chỉ thị là trong tương lai phải kiểm tra bản sao của ngài Rushclife cẩn thận hơn.

Một số nhà báo tự do đã ký hợp đồng gia nhập đội ngũ nhân viên biên tập. Khi được hỏi tại sao họ lại rời bỏ những công việc chắc chắn để vào làm cho Globe, họ cho biết là vì được đề nghị những hợp đồng làm việc kéo dài 3 năm, ngoài ra họ không quan tâm tới những gì khác.

Trong mấy tuần đầu, dưới quyền của Kelly, số phát hành tiếp tục giảm. Tổng biên tập có lẽ sẽ phải tốn nhiều thời gian thảo luận vấn đề với Townsend, nhưng hình như ông chủ tiếp tục bị kẹt trong những cuộc đàm phán ở đâu đó với công đoàn ngành in.

Vào ngày khai trương tờ Globe khổ nhỏ, Bruce tổ chức một bữa tiệc ở văn phòng để đón tờ báo mới ra khỏi nhà in. Ông đã thất vọng khi nhiều nhà chính trị và nhân vật có danh tiếng được mời đã không tới. Sau đó ông vỡ lẽ là họ đã tham dự buổi tiệc do Armstrong tổ chức kỷ niệm sinh nhật lần thứ 75 của tờ Citizen. Một cựu nhân viên của tờ Citizen, hiện đang làm

https://thuviensach.vn

cho tờ Globe cho biết thực tế nó mới được 72 năm. “Được thôi, chúng ta sẽ phải nhắc nhở Armstrong về ba năm này.” Townsend nói.

Vài phút sau lúc nửa đêm, khi bữa tiệc đã gần tàn, một người đưa tin thong thả tới văn phòng Tổng biên tập báo tin các máy in đã bị hỏng. Townsend và Bruce chạy vội xuống phòng in để chứng kiến công nhân đã bãi công. Họ xắn tay áo lên và bắt đầu công việc vô vọng là thử bắt các máy in hoạt động trở lại, nhưng họ nhanh chóng khám phá ra rằng có một chiếc gậy đã được thọc vào bánh xe theo đúng nghĩa đen. Sáng hôm sau chỉ có 131.000 bản in của tờ báo xuất hiện trên đường phố, không một tờ nào được phát hành ra khỏi Birmingham, vì những người lái tàu hỏa đã ủng hộ người anh em của họ trong công đoàn ngành in.

Sáng hôm sau tờ Citizen chạy tít *“Không có nhiều người sống ở địa cầu[13] mới”*. Tờ báo đã dành hết trang năm để ám chỉ rằng đã đến lúc trả lại tờ Globe cũ. Sau rốt, *“kẻ nhập cư bất hợp pháp - như họ vẫn gọi Bruce - đã hứa hẹn những kỷ lục phát hành mới, và quả thực là đã đạt được chúng: Số phát hành của Citizen so với Globe hiện nay là ba mươi trên một. Vâng, ba mươi trên một!”*

Ở trang đối diện, tờ Citizen đề nghị độc giả của nó đánh cuộc 100 ăn một rằng Globe chỉ còn tồn tại được 6 tháng nữa. Townsend lập tức viết tấm séc 1.000 bảng và gửi nó tới tận tay văn phòng của Armstrong, nhưng ông không nhận được hồi âm. Tuy nhiên, một cú điện thoại gọi đến Bruce từ Hiệp hội Xuất bản cho biết câu chuyện đã được kể trên tất cả các tờ báo khác.

Trên trang nhất tờ Citizen sáng hôm sau, Armstrong thông báo rằng đã gửi tấm séc 1.000 bảng của Townsed vào ngân hàng, và vì tờ Globe không có hy vọng sống nổi 6 tháng nữa, ông sẽ dành một khoản quyên góp 50.000 bảng cho Quỹ từ thiện ngành in và 50.000 bảng khác cho bất kỳ tổ chức từ thiện nào mà Townsend chọn. Cho tới cuối tuần đó, Townsend đã nhận được hơn 100 bức thư từ những tổ chức từ thiện hàng đầu giải thích tại sao ông nên chọn cho mục tiêu cao cả đặc biệt của họ.

https://thuviensach.vn

Trong vài tuần sau đó Globe hiếm khi đạt hơn 300.000 bản in mỗi ngày, và Armstrong không ngừng nhắc nhở độc giả của mình về thực tế đó. Nhiều tháng đã trôi qua, Townsend thừa nhận rằng cuối cùng ông sẽ phải thỏa hiệp với công đoàn. Nhưng ông cũng biết điều đó sẽ không thể có được khi Công đảng còn nắm quyền.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 30

~oOo~

«- Báo The Globe
Ngày 4 tháng Năm, 1979
Maggie thắng lợi»

Townsend bật tivi suốt đêm trong văn phòng, vì vậy ông có thể theo dõi kết quả bầu cử đến từ khắp nước. Khi ông biết chắc là bà Margareth Thatcher sẽ được chuyển vào tòa nhà số 10 phố Downing, ông vội vàng viết một bản tin đảm bảo với các độc giả rằng Vương quốc Anh sắp lao vào một kỷ nguyên mới đầy sôi động. Ông kết thúc bằng câu: *"Xin các bạn hãy thắt chặt dây an toàn."*

Khi Townsend và Bruce loạng choạng bên ngoài tòa nhà lúc 4 giờ sáng, những lời nói của ông khi chia tay là, "Anh có biết nó có nghĩa gì không?"

Chiều hôm đó Townsend thu xếp gặp riêng Eric Harrison, Tổng thư ký của Công đoàn ngành in ly khai, ở khách sạn Howard. Khi cuộc gặp kết thúc, viên sếp của đám hầu bàn chợt gõ cửa và hỏi liệu có thể gặp riêng ông Townsend được không. Ông ta cho biết là ông đã thoáng nghe thấy một hầu bàn nói chuyện điện thoại khi ông đi uống trà về sớm. Chẳng cần phải nói Townsend cũng biết người ở đầu dây kia là ai.

"Tôi sẽ đuổi việc hắn ngay bây giờ," ông ta nói. "Ông có thể tin chắc rằng điều này sẽ không xảy ra một lần nữa."

"Không, không," Townsend nói. "Cứ để anh ta ở lại đúng vị trí đó. Có lẽ tôi sẽ không thể gặp những người mà tôi không muốn cho Armstrong biết ở đây được nữa, nhưng điều đó không ngăn cản tôi không gặp những người tôi muốn cho Armstrong biết, ở đây."

https://thuviensach.vn

***

Tại cuộc họp hằng tháng của Hội đồng Quản trị công ty Truyền thông Armstrong. Giám đốc tài chính báo cáo rằng ông ước tính Globe lỗ mất khoảng 100.000 bảng mỗi tuần. Cho dù cái ví của Townsend có dầy đến đâu đi nữa, thì cứ đà này, nó sẽ sớm phải rỗng không.

Armstrong mỉm cười, nhưng không nói gì cho đến khi Paul Maitland chuyển sang mục thứ hai trong chương trình nghị sự, và yêu cầu ông báo cáo vắn tắt Hội đồng biết về chuyến đi Mỹ mới đây nhất.

Ba ngày sau, Armstrong nhận được điện thoại từ khách sạn Howard, và được người hầu bàn cho biết Townsend đã dành cả một buổi chiều và phần lớn buổi tối đóng kín cửa trong phòng Fitzalan với ba quan chức của một trong những công đoàn ngành in hàng đầu, những người đã từ chối việc làm thêm giờ.

Armstrong đoán họ đàm phán về việc tăng lương và các điều kiện để thành viên của họ trở lại làm việc.

Khi Townsend yêu cầu tất cả các nhà báo làm việc cho tờ Globe đến họp phần lớn bọn họ đều đoán ông chủ đã đạt được thỏa thuận cuối cùng với công đoàn ngành in, và cuộc gặp mặt này sẽ chẳng có gì hơn là một bài diễn thuyết kể lể chứng tỏ ông ta làm việc tốt hơn họ.

Vào lúc 4 giờ chiều, hơn 700 nhà báo đã tề tựu đầy đủ. Họ đột nhiên im lặng khi Townsend và Bruce Kelly bước vào, nhường lối cho chủ bút đi tới giữa phòng và bước lên bục phát biểu.

“Trong ít tháng qua,” ông bình tĩnh bắt đầu. “Bruce Kelly và tôi đã tiến hành một kế hoạch mà tôi tin rằng sẽ thay đổi cuộc đời của tất cả chúng ta, và có lẽ là tất cả các nhà báo trên đất nước này. Tờ báo không thể hy vọng sống sót trong tương lai nếu chúng tiếp tục được điều hành như đã được điều hành trong hàng trăm năm qua. Một người nào đó phải đấu tranh, và người đó chính là tôi. Và đây chính là thời điểm để làm việc đó. Bắt đầu từ nửa đêm ngày Chủ nhật, tôi sẽ chuyển toàn bộ hoạt động in ấn và xuất bản tới Isle of Dogs.”

Có thể nhận thấy một sự kinh ngạc nhỏ.

https://thuviensach.vn

“Gần đây, tôi đã đạt được một thỏa thuận.” Townsend nói tiếp, “với Eric Hamson, Tổng thư ký của Liên minh các công nhân ngành in, tổ chức này sẽ cho chúng ta cơ hội tự giải thoát vĩnh viễn khỏi vòng vây của những cửa hàng thân cận.” Một số người bắt đầu hoan hô. Một số khác tỏ ra nghi ngờ, số còn lại rõ ràng là tức giận.

Townsend bắt đầu giải thích về hoạt động hậu cần của một hoạt động lớn như vậy. “Vấn đề phát hành sẽ được đội xe tải riêng của chúng ta đảm nhiệm, việc này trong tương lai sẽ làm ta không phải dựa vào công đoàn ngành đường sắt, những người không còn nghi ngờ gì nữa, sẽ không nằm ngoài cuộc chiến ủng hộ những đồng chí của mình trong công đoàn ngành in. Tôi chỉ có thể hy vọng cáo bạn sẽ hậu thuẫn cho tôi trong cuộc phiêu lưu mới này. Có ai cần hỏi gì không?” Những cánh tay giơ lên khắp phòng, Townsend chỉ vào một người đứng ngay trước mặt ông.

“Có phải ông mong các công đoàn sẽ ngăn cản việc đình công ở khu vực mới, và nếu vậy, ông sẽ thực hiện biện pháp gì ở đó?”

“Câu trả lời cho phần thứ nhất trong câu hỏi của ông là có, Townsend nói. Và phần thứ hai cũng được đề cập, cảnh sát đã khuyên tôi không tiết lộ bất kỳ chi tiết nào về kế hoạch của họ. Nhưng tôi có thể đảm báo với ông rằng tôi có sự hậu thuẫn của Thủ tướng và Chính phủ cho toàn bộ hoạt động này.”

Có thể nghe thấy tiếng rì rầm lan khắp phòng. Townsend quay lại và chỉ vào một cánh tay khác đang giơ lên.

“Liệu có khoản bồi thường nào cho những người không sẵn sàng tham gia vào kế hoạch điên rồ này không?”

Đó là câu hỏi mà Townsend đã hy vọng một người nào đó sẽ nêu ra.

“Tôi khuyên anh nên đọc bản hợp đồng,” ông nói. “Anh sẽ tìm thấy trong đó khoản bồi thường mà anh sẽ được trả nếu tôi phải đóng cửa tờ báo.”

Tiếng rì rầm phản đối nổi lên xung quanh ông.

“Ông đang đe dọa chúng tôi phải không?” Người đó hỏi.

Townsend quay ngoắt về phía anh ta và dằn từng tiếng. “Không. Nhưng nếu ông không ủng hộ tôi trong kế hoạch này, thì chính ông sẽ đe dọa kế

https://thuviensach.vn

sinh nhai của tất cả những người đang làm việc cho tờ Globe."

Một rừng cánh tay giơ lên. Townsend chỉ một phụ nữ đang đứng phía cuối phòng.

"Có bao nhiêu tổ chức công đoàn khác đồng ý hậu thuẫn cho ông?"

"Không một tổ chức nào," ông đáp. "Trên thực tế, tôi mong là ngay sau cuộc họp này các tổ chức khác sẽ bước ra khỏi cuộc chiến." Ông chỉ vào một vài người khác, và tiếp tục trả lời các câu hỏi trong hơn một giờ. Cuối cùng khi ông bước xuống khỏi bàn, rõ ràng là các nhà báo bị chia thành hai nhóm, hoặc đi theo kế hoạch của ông, hoặc tham gia vào những công đoàn khác của ngành in.

Chiều hôm sau, Bruce bảo ông rằng Công đoàn nhà báo toàn quốc đã cho đăng thông báo nêu rõ ý định của họ muốn tham dự cuộc meeting của toàn bộ các nhân viên dưới quyền Townsend vào 10 giờ sáng ngày mai để quyết định phản ứng của họ với yêu cầu của ông. Townsend thức trắng đêm tự hỏi liệu có phải ông đã dấn mình vào một canh bạc liều lĩnh sẽ đạp đổ toàn bộ đế chế của mình. Tin tốt lành duy nhất ông nhận được trong suốt tháng qua là đứa con trai nhỏ của ông Graham, đang sống với Kate ở New York, đã nói được từ đầu tiên và nó không phải là từ *"báo"*. Mặc dù có mặt lúc đứa trẻ chào đời, song ba giờ sau ông lại phải lên máy bay ở sân bay Kennedy. Đôi khi ông tự hỏi liệu có bõ công không.

Sáng hôm sau, anh ngồi một mình tại văn phòng với kết quả cuộc meeting của Công đoàn nhà báo toàn quốc. Nếu họ quyết định kêu gọi chiến tranh, ông biết mình sẽ bị đánh bại. Sau khi công bố kế hoạch của mình, cổ phiếu Công ty Globe đêm qua đã tụt đi bốn xu, trong khi cổ phiếu rủa Công ty Truyền thông Armstrong, hiển nhiên được lợi nếu có bất kỳ chuyện gì xảy ra, đã tăng hai xu.

Lúc một giờ hơn vài phút, không gõ cửa, Bruce đâm bổ vào. "Họ đã ủng hộ ông." ông nói. Townsend nhìn lên, sắc mặt ông dần tươi tỉnh trở lại. "Nhưng cái vụ chết tiệt này đã diễn ra thật gay go, 343 người đã bỏ phiếu đồng ý di chuyển so với 301. Tôi nghĩ lời đe dọa của ông sẽ đóng cửa tờ báo nếu họ không ủng hộ cuối cùng đã làm cán cân nghiêng về phía ông."

https://thuviensach.vn

Ít phút sau Townsend gọi điện đến số 10, báo cho Thủ tướng biết rằng có thể xảy ra một cuộc đối đầu tệ hại kéo dài nhiều tuần. Bà Thatcher hứa sẽ hậu thuẫn ông hết mình. Khi nhiều ngày trôi qua, người ta nhanh chóng nhận ra rằng ông đã không phóng đại: Các nhà báo cũng như công nhân nhà in được cảnh sát bảo vệ cả trong và ngoài khu công nghệ mới. Townsend và Bruce được bảo vệ 24/24 giờ sau khi họ nhận được một số lời đe dọa ám sát nặc danh.

Đó hóa ra không phải là khó khăn duy nhất của họ. Mặc dù cơ sở mới ở Isle of Dogs chắc chắn là hiện đại nhất thế giới, một số nhà báo phàn nàn về cuộc sống mà họ cho là đang phải chịu đựng, nêu rõ là chẳng có điều khoản nào trong hợp đồng của họ nói về sự lăng mạ, thậm chí đôi khi bằng những hòn đá ném vào họ bởi hàng trăm người ủng hộ nghiệp đoàn khi họ đi vào pháo đài Townsend mỗi sáng và ra khỏi đó mỗi tối. Những tiếng ca thán của các nhà báo không dừng ở đó. Khi họ đã ở trong, một số người trong bọn họ đã để ý tới bầu không khí kiểu dây chuyền sản xuất, những bàn phím và máy tính hiện đại đã thế chỗ cho chiếc máy chữ cổ lỗ của họ, và đặc biệt là lệnh cấm rượu. Cái đó có thể dễ chịu hơn nếu họ không bị mắc cạn quá xa những bầu nước quen thuộc của mình ở phố Fleet.

Trong tháng đầu tiên chuyển tới Isle of Dogs, 63 nhà báo đã xin thôi việc, và số phát hành của tờ Globe tiếp tục giảm hàng tuần. Những người đứng cản ngày càng sử dụng nhiều vũ lực, và Giám đốc tài chính cảnh báo Townsend rằng nếu tình hình kéo dài, ngay cả nguồn tài chính to lớn của Công ty Globe cũng sẽ bị cạn kiệt. Ông lại tiếp tục hỏi, “Liệu có bõ công liều phá sản để chứng minh một điều?”

Từ bờ bên kia Đại Tây Dương Armstrong vui sướng quan sát mọi chuyện diễn ra. Tờ Citizen giữ vững số phát hành, và giá cổ phiếu của ông đang đạt mức rất cao. Nhưng ông biết là nếu Townsend thuận buồm xuôi gió, ông sẽ phải quay lại London và nhanh chóng thiết lập một sự chuyển đổi hoạt động tương tự.

Nhưng nào ai có thể lường hết mọi điều có thể xảy ra.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 31

~oOo~

«- Báo The Sun
Ngày 4 tháng Năm, 1982
Chiếm được rồi!»

Vào một hôm thứ Ba tháng Tư năm 1982, trong khi nước Anh còn ngủ say. quân đội Argentina đã xâm lược quần đảo Falkland. Lần đầu tiên trong vòng 40 năm Thủ tướng Thatcher triệu tập Quốc hội vào ngày thứ Bảy và Quốc hội đã bỏ phiếu đồng ý gửi ngay quân đội tới tái chiếm quần đảo.

Ở New York, Alistair McAlvoy liên hệ với Armstrong và thuyết phục ông rằng Citizen nên đi theo Công đảng - rằng phản ứng chauvinism hiếu chiến không phải là một giải pháp, và rằng Liên Hiệp Quốc sẽ phán xử vấn đề. Armstrong vẫn không nghe cho tới khi McAlvoy nói thêm. "Đây là một cuộc phiêu lưu vô trách nhiệm và nó sẽ làm bà Thatcher sụp đổ. Tin tôi đi, trong vòng vài tuần nữa Công đảng sẽ trở lại nắm quyền."

Mặt khác, Townsend không hề do dự ủng hộ bà Thatcher và phủ quốc kỳ Anh xung quanh Globe. *"Cãi nhau ầm ĩ"* là tiêu đề của số báo thứ Hai, với bức tranh biếm hoạ mô tả Tổng thư ký Galtieri như một tên cướp biển bị cắt cổ. Khi quân đội đã tập trung ở Portsmouth và ở hướng Nam Đại Tây Dương, lần đầu tiên trong nhiều tháng số phát hành của Globe tăng lên 300.000. Trong những ngày đầu của cuộc chiến thậm chí hoàng tử Andrew cũng được ca ngợi vì *"sự phục vụ dũng cảm và anh hùng"* ở cương vị phi công lái trực thăng. Khi tàu ngầm Anh HMS Conqueror đánh chìm tàu General Belgrano ngày 2 tháng Năm, Globe loan báo với cả thế giới *"Trúng rồi!"*, và số phát hành lại tăng nữa.

https://thuviensach.vn

Khi quân đội Anh tái chiếm cảng Stanley, Globe đã bán được hơn 500.000 bản một ngày, trong khi lần đầu tiên, kể từ khi Armstrong trở thành chủ bút, Citizen đã giảm nhẹ.

Khi Peter Wakeham gọi điện cho Armstrong đang ở New York báo cho biết số phát hành cuối cùng, ông lên ngay chuyến bay đầu tiên trở về London.

Cho tới khi đoàn quân Anh thắng lợi xuống tàu trở về, Globe đã bán được hơn 1 triệu bản một ngày, trong khi tờ Citizen lần đầu tiên trong vòng 25 năm qua đã không bán nổi 4 triệu số. Khi hạm đội cập cảng Portsmouth, Globe mở chiến dịch quyên tiền cho những góa phụ có người chồng dũng cảm đã hy sinh thân mình cho đất nước. Ngày lại ngày, Bruce Kelly cho đăng những câu chuyện về những người anh hùng và bên cạnh là những bức ảnh kiêu hãnh của người vợ và những đứa con của họ - tất cả họ đều đã là độc giả của Globe.

Một ngày sau buổi lễ tưởng niệm ở Nhà thờ thánh Paul, Armstrong triệu tập *"hội đồng chiến tranh"* tại tầng 9 Toà nhà Armstrong. Ông được Giám đốc phát hành nhắc nhở một cách khá là không cần thiết rằng phần lớn số lãi của Globe đã là mồ hôi nước mắt của Citizen. Alistair McAlvoy vẫn khuyên ông đừng hoang mang: Rốt cuộc thì Globe chỉ là đồ giẻ rách; Citizen vẫn là tờ báo gạo cội với danh tiếng lẫy lừng.

"Sẽ là ngu ngốc nếu hạ thấp tiêu chuẩn của chúng ta đơn giản chỉ để thỏa hiệp vô nguyên tắc với một kẻ mới nổi có tờ báo không đáng để được phục vụ với lòng tự trọng." Ông nói. "Ông có thể hình dung ra tờ Citizen lại có lúc tự dính líu vào một cuộc cạnh tranh may rủi không?"

Armstrong lưu ý đến việc gọi tên. May rủi đã nâng số phát hành của Globe lên tới hơn 1000.000 bản mỗi ngày, và ông thấy chẳng có lý do gì để không làm như vậy với tờ Citizen. Nhưng ông cũng biết rằng đội quân McAlvoy đã xây đắp hơn 10 năm qua vẫn hoàn toàn tụt hậu với Tổng biên tập của nó.

"Hãy xem tiêu đề trang nhất của tờ Globe sáng nay," Armstrong nói trong một cố gắng tuyệt vọng cuối cùng để nêu bật vấn đề. "Tại sao ta không có những câu chuyện như thế này?"

https://thuviensach.vn

“Vi thậm chí cả Freddie Starr cũng không được lên trang 11 của tờ Citizen” McAlvoy nói. “Và dù sao đi nữa, ai thèm quan tâm đến sở thích ăn uống của ông ta? Chúng ta vẫn có những câu chuyện như thế hằng ngày, nhưng chúng ta không có những lời khiếu nại khó chịu thường đi kèm với những chuyện đó.”

McAlvoy và êkíp của ông ta rời cuộc họp, tin chắc rằng họ đã thuyết phục được chủ bút không sa vào cùng một giuộc với Globe. Sự tự tin của họ chỉ kéo dài đến khi bản báo cáo số lượng phát hành chỉ còn bằng một phần tư đã nằm trên bàn Armstrong. Không tham khảo ý kiến bất cứ ai, ông nhấc máy hẹn gặp Kevin Ruschliffe, quyền Tổng biên tập của tờ Globe.

Ruschliffe tới Công ty Truyền thông Armstrong lúc chiều muộn. Anh chưa thể là người đối địch lớn với Alistair McAlvoy dù đã xưng hô với Dick ngay trong cuộc gặp đầu tiên của họ, như thể họ đã là bạn cố tri và nói bằng một giọng liến thoắng khiến lúc đầu Armstrong không thể hiểu ông ta muốn nói gì. Ruschliffe khiến ông tin chắc rằng, nếu có cơ hội làm việc cho tờ Citizen, ông ta sẽ khiến tờ báo thay đổi ngay lập tức.

“Những bài xã luận quá nhạt nhẽo,” anh ta nói. “Hãy để công chúng biết điều ông định ám chỉ trong một hai câu. Không một từ nào được nhiều quá ba âm tiết, và không câu nào dài quá mười từ. Đừng bao giờ cố gây ảnh hưởng với công chúng. Chỉ đảm bảo ông yêu cầu cái mà họ đã muốn.”

Cực kỳ bị chinh phục Armstrong đã giải thích cho người đàn ông trẻ tuổi rằng anh ta sẽ bắt đầu làm quyền Tổng biên tập, “Vì hợp đồng của McAlvoy còn bảy tháng nữa.”

Armstrong gần như đã đổi ý về việc bổ nhiệm chức vụ mới khi Ruschliffe nói về khoản lương mà anh ta mong muốn ông sẽ không nhượng bộ dễ dàng như vậy nếu biết thời hạn hợp đồng của Ruschliffe với Globe, hoặc thực tế là Bruce Kelly không có ý định thay đổi nó từ giờ cho tới hết năm. Ba ngày sau ông gửi thư báo cho McAlvoy rằng đã bổ nhiệm Kevin Ruschliffe làm Tổng biên tập thường trực của ông.

McAlvoy kiên quyết phản đối việc Kevin lén lút qua mặt ông cho tới khi vợ ông mở mắt cho ông thấy là còn 7 tháng nữa ông sẽ nghỉ hưu ăn đủ lương, và rằng đây không phải là lúc hiến tế sự nghiệp của ông lên bàn thờ

https://thuviensach.vn

của nguyên tắc. McAlvoy dễ dàng bỏ qua người Tổng biên tập thường trực mới và ý kiến ngắn ngủi của anh ta về trang nhất ngày mai.

Khi Globe đăng ảnh khỏa thân lên trang 3 và lần đầu tiên bán được 2 triệu bản, McAlvoy tuyên bố tại cuộc họp buổi sáng. “Hãy bước qua xác tôi.” Không ai muốn nói cho ông biết rằng gần đây hai đến ba phóng viên giỏi nhất đã bỏ Citizen sang làm cho Globe, trong khi chỉ có Ruschliffe đi theo hướng ngược lại.

Vì Armstrong tiếp tục tiêu phần lớn thời gian chuẩn bị cho cuộc chiến ở New York, ông miễn cưỡng tiếp tục chấp thuận quyết định của McAlvoy, ít nhất là vì ông không muốn sa thải một Tổng biên tập dày dạn kinh nghiệm nhất của ông chỉ vài tuần trước một cuộc tổng tuyển cử.

Khi Margaret Thatcher được bầu vào quốc hội với đa số phiếu là 144, Globe huênh hoang như đó là chiến thắng của họ, và tuyên bố rằng sự kiện này chắc chắn sẽ thúc đẩy sự sụp đổ của Citizen. Một số nhà bình luận đã nhanh chóng chỉ rõ sự mỉa mai của thông báo đặc biệt này.

Khi Armstrong trở về Anh, trong cuộc họp ban giám đốc hàng tháng, ngài Paul nêu ra vấn đề giảm sút số lượng báo phát hành.

“Trong khi Globe tiếp tục tăng hằng tháng,” từ đầu bàn bên kia Peter Wakeham nói xen vào.

“Vậy chúng ta sẽ làm gì?” Chủ tịch Hội đồng quản trị hỏi, quay sang giám đốc điều hành.

“Tôi đã có một số kế hoạch trong tay.” Armstrong nói.

“Chúng tôi có được chia sẻ bí mật của những kế hoạch đó không?” Ngài Paul hỏi.

“Tôi sẽ báo cáo vắn tắt với Hội đồng vào cuộc họp lần sau,” Armstrong nói.

Trông Paul có vẻ không được hài lòng, nhưng không nói gì thêm.

Hôm sau, không buồn tham khảo ý kiến của bất cứ ai trong Hội đồng Quản trị, Armstrong cho gọi McAlvoy. Khi vị Tổng biên tập của Citizen bước vào văn phòng chủ bút, Armstrong không đứng lên chào, và cũng không mời ông ta ngồi.

“Tôi chắc ông đã biết tại sao tôi cho gọi ông.” Ông nói.

https://thuviensach.vn

“Không, Dick, tôi chẳng biết gì cả.” McAlvoy ngây thơ đáp.

“Tôi vừa mới xem số lượng phát hành của Citizen trong tháng qua. Nếu tiếp tục với tốc độ này, thì cho đến hết năm, Globe sẽ bán được hơn chúng ta.”

“Và ông vẫn sẽ là chủ một tờ báo toàn quốc danh tiếng, trong khi Townsend vẫn chỉ đưa ra những thứ rác rưởi.”

“Đó có lẽ là một tình thế tốt. Nhưng tôi phải cân nhắc tới một Hội đồng Quản trị và những cổ đông”

McAlvoy không thể nhắc Armstrong rằng trước kia ông đã từng đề cập tới một Hội đồng Quản trị và những cổ đông. Nơi ẩn náu cuối cùng của một chủ bút, ông đã nói thế. Sau đó ông nhắc lại lời cảnh báo của luật sư rằng hợp đồng của ông còn năm tháng nữa mới hết hạn và rằng ông sẽ không dại gì mà chọc tức Armstrong.

“Tôi nghỉ là ông đã xem tiêu đề của Globe sáng nay?" Armstrong nói, cầm tờ báo kình địch lên.

“Vâng, tất nhiên là tôi đã xem,” McAlvoy nói, liếc qua hàng chữ to in đậm: “*Một ngôi sao nhạc Pop hàng đầu gây ra scandal ma túy*.”

“Còn chúng ta thì đăng: “Trợ cấp thêm cho các y tá”

“Độc giả của chúng ta yêu mến các y tá,” Mc Alvoy trả miếng.

“Có lẽ độc giả của chúng ta yêu mến các y tá.” Armstrong nói, gõ nhẹ vào tờ báo, “nhưng trong trường hợp ông không lưu ý, Globe có kể chuyện đó ở trang bảy. Điều khá rõ ràng với tôi, cho dù với ông nó không rõ, là phần lớn độc giả của chúng ta còn thích các ngôi sao nhạc Pop và scandal ma túy hơn.”

“Ngôi sao nhạc Pop trong bài này,” McAlvoy phản đối, “chưa bao giờ có băng nằm trong top 100, và chỉ hút trong một tiệm nhỏ ở khu nhà riêng của anh ta. Nếu có bất kỳ ai đã từng nghe anh ta, Globe sẽ đưa tên hắn lên trang nhất. Tôi có đầy một tủ những chuyện nhảm nhí như vậy, nhưng tôi không lăng mạ độc giả của chúng ta bằng cách đăng tải chúng.”

“Sau đây sẽ là lúc ông làm điều đó”, giọng Armstrong rít lên. “Hãy bắt đầu thách đấu với tờ Globe ở ngay lãnh địa của chính nó. Có lẽ nếu chúng ta làm vậy, tôi sẽ không phải tìm một Tổng biên tập mới.”

https://thuviensach.vn

McAlvoy sững sờ mất một lát. “Liệu tôi có nên hiểu cơn giận dữ này có nghĩa là tôi bị sa thải?” Cuối cùng ông hỏi.

“Tôi đã chịu đựng ông đến cùng.” Armstrong nói. “Đúng, ông đã bị đuổi việc. Tên của Tổng biên tập mới sẽ được thông báo vào ngày thứ Hai. Ông hãy thu dọn phòng làm việc của mình ngay trong chiều nay.”

“Tôi có thể cho rằng sau 10 năm làm Tổng biên tập cho tờ báo này tôi sẽ được nhận nguyên lương hưu?”

“Ông sẽ được nhận đúng cái đáng với ông, không hơn không kém,” Armstrong quát. “Bây giờ thì hãy biến khỏi phòng tôi.”

Ông trừng trừng nhìn McAlvoy, chờ đợi một trong những bài đả kích ưa thích của ông ta, nhưng vị Tổng biên tập bị thải hồi chỉ quay đi và rời khỏi phòng mà chẳng thốt lên lời nào, khẽ khàng đóng lại cánh cửa sau lưng.

Armstrong sang phòng bên cạnh, lau khô người và thay chiếc áo chemise khác. Nó cùng màu với cái áo trước, vì vậy sẽ không ai chú ý.

Khi McAlvoy quay lại bàn làm việc, ông nhanh chóng thông báo vắn tắt cho những cộng sự thân tín của ông biết về kết quả cuộc gặp với Armstrong và kế hoạch ông định làm. Ít phút sau đó lần cuối cùng ông ngồi xuống vị trí trong cuộc họp chiều, ông nhìn xuống một danh sách dài những câu chuyện đang tranh nhau được đăng lên trang nhất.

“Tôi đã chọn một bài cho trang nhất sáng mai, Alistair,” một giọng nói vang lên. McAlvoy nhìn biên tập viên mục chính trị của ông.

“Anh định nói tới cái gì Campbell?” Ông hỏi.

“Một hội viên Hội đồng lao động ở Lambeth đang tiếp tục tuyệt thực để phản đối chính sách nhà cửa bất hợp lý của chính phủ. Cô ta là một người da đen và thất nghiệp.”

“Một tin gây ấn tượng tốt đối với tôi,” McAIvoy nói. “Có ai còn bài cho lên trang nhất nữa không?”

Không ai nói gì khi ông nhìn khắp phòng. Cuối cùng cái nhìn của ông dừng lại ở Kevin Ruschliffe, người mà ông không bắt chuyện trong suốt một tháng.

“Anh thì sao, Kevin?”

https://thuviensach.vn

Tổng biên tập thường trực nhìn lên từ chỗ ngồi của anh ta ở trong góc và chớp mắt, không thể tin được là Tổng biên tập đã chịu nói chuyện với mình. “Vâng, tôi được theo dõi về cuộc sống riêng của cô thư ký người nước ngoài này trong vài tuần, nhưng tôi thấy nó khó làm cho câu chuyện đứng vững.”

“Sao anh không làm vội 300 từ về chủ đề này và chúng tôi sẽ để luật pháp xử xem liệu chúng tôi có thể chạy thoát với nó hay không?”

Một số người lớn tuổi hơn bắt đầu bồn chồn trong ghế của họ.

“Thế cái gì đã xảy ra với câu chuyện về người kiến trúc sư?” McAlvoy hỏi vẫn hướng về người Tổng biên tập thường trực của ông.

“Ông đã xổ toẹt nó.” Rushcliffe ngạc nhiên nói.

“Tôi nghĩ đó là một bài viết ngớ ngẩn. Anh không thể làm nó hấp dẫn hơn một chút hay sao?”

“Nếu đó là cái ông muốn.” Ruschliffe nói. càng ngạc nhiên hơn. Vì McAlvoy không bao giờ uống rượu chừng nào ông chưa đọc từ đầu tới cuối lần in đầu tiên. Một hai người có mặt tự hỏi không biết ông có khỏe không.

“Phải, vậy là mọi chuyện đã được giải quyết. Kevin có bài trang nhất và Campbell có bài trang hai.” ông ngừng lời. “Và vì tối nay bận đưa vợ đi xem Pavarotti, tôi sẽ để tờ báo lại trong tay Kevin, anh có cảm thấy dễ chịu với điều đó không?” Ông hỏi, quay về người Tổng biên tập thường trực.

“Tất nhiên.” Rushcliffe nói, vui sướng vì rằng cuối cùng anh đã được đối xử như một người ngang hàng.

“Vậy là mọi chuyện đã được giải quyết,” McAlvoy nói. “Chúng ta sẽ để mọi người quay trở lại làm việc chứ?”

Khi các nhà báo bắt đầu lục tục ra khỏi phòng Tổng biên tập vừa thì thầm với nhau, Ruschliffe đi ngang qua bàn McAlvoy và cảm ơn ông.

“Không có gì.” ông nói. “Anh biết đấy sẽ là cơ hội lớn của anh. Tôi chắc anh hiểu rằng tôi đã gặp chủ bút lúc đầu giờ chiều nay, và anh ta báo tôi rằng anh ta muốn thấy tờ báo thách thức Globe trên chính lãnh địa của nó. Đó chính xác là những từ anh ta nói. Vì vậy khi anh ta đọc tờ Citizen ngày mai, anh hãy đảm bảo sao cho nó mang dấu ấn của anh. Anh biết đấy, tôi sẽ không ngồi mãi ở cái ghế này.”

https://thuviensach.vn

“Tôi sẽ cố hết sức,” Ruschliffe hứa khi rời khỏi văn phòng. Nếu anh nán lại thêm lát nữa, anh đã có thể giúp Tổng biên tập thu dọn bàn của ông.

Cuối giờ chiều McAlvoy chậm rãi rời khỏi tòa nhà, dừng lại nói chuyện với mọi nhân viên mà ông gặp. Ông bảo với tất cả bọn họ rằng ông và vợ ông đã mong được xem Pavarotti đến thế nào, và khi họ hỏi đêm nay ai sẽ đưa báo ra, ông đã nói chuyện với họ, thậm chí cả với người gác cửa. Quả thực, ông đã kiểm tra kỹ giờ giấc với người gác cổng trước khi tránh hướng ga tàu điện ngầm gần nhất, biết rõ cả xe ôtô công ty của ông đã đậu ở đó.

Kevin Ruschliffe cố tập trung vào câu chuyện đăng trên trang nhất, nhưng luôn bị cản trở bởi một dòng người muốn anh sửa bản thảo cho họ. Anh đã xóa nhiều trang chỉ vì không đủ thời gian để kiểm tra cẩn thận. Khi rút cuộc anh cầm được bài viết lên phòng in, chỉ lo về chuyện chậm trễ, và anh đã phần nào yên lòng khi tờ báo đầu tiên đã ra khỏi máy in trước lúc mười một giờ có vài phút.

Vài giờ sau, Armstrong nhấc chiếc máy điện thoại trên giường để nghe Stephen Hallet đọc từ đầu đến cuối trang nhất.

“Thế quái quỷ gì khiến ông không dừng nó lại?” Ông gặng hỏi.

“Tôi không được trông thấy nó cho đến khi bản in đầu tiên ra ngoài phố.” Stephen đáp. “Cho đến khi bản in thứ hai ra khỏi máy in, chúng đã được đưa tới ủy viên Hội đồng Lambeth, người đang tuyệt thực để phản đối. Cô ta là người da đen và…”

“Tôi không quan tâm tới màu da của cô ta,” Arsmtrong quát. “McAlvoy hình dung ông ta đã làm cái quỷ quái gì vậy?”

“McAlvoy không biên tập tờ báo tối nay.”

“Vậy thì là ai?”

“Kevin Rushcliffe,” viên luật sư trả lời.

Đêm hôm đó Armstrong không sao ngủ lại được nữa, cũng như phần lớn phố Fleet, đang cố gắng điên cuồng để liên lạc với cô thư ký người nước ngoài và nữ diễn viên kiêm người mẫu. Cho đến khi những bản in cuối cùng của họ được in ra, hầu hết chúng đã chứng minh rằng ông chưa bao giờ thực sự gặp hoa hậu nước soda 1983.

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau câu chuyện được thảo luận rộng rãi đến mức vài người đã đặt một mục nhỏ riêng ở trang 7 tờ Citizen với tiêu đề: *"Có gạch nhưng không có vữa"*, đòi một trong những kiến trúc sư hàng đầu của nước Anh đã thiết kế khu cư xá mà thành phố đang phải giữ để khỏi sụp đổ. Một lá thư tay từ một luật sư đặc biệt ngang tàng của ông đã chỉ rõ trong đời ngài Angus chưa bao giờ thiết kế một cư xá. Viên luật sư gửi kèm bản copy lời xin lỗi mà ông mong sẽ được đăng trên trang nhất số báo ngày mai, và một lưu ý nói rõ khoản quyên góp nên được gửi tới quỹ từ thiện yêu thích của người kiến trúc sư.

Ở trang Món ăn, một nhà hàng nổi tiếng bị tố cáo đã đầu độc khách hàng, trong khi mục Du lịch chỉ đích danh một công ty du lịch đã ngụy biện để bỏ lại phần lớn những người đi nghỉ mát kẹt lại ở Tây Ban Nha mà không có phòng khách sạn. Ở trang cuối, người quản lý của đội bóng đá Anh nói phải…

McAlvoy đã nói với tất cả những người gọi điện tới nhà ông sáng hôm ấy, rằng ông đã bị Armstrong sa thải từ ngày hôm trước và bắt phải dọn phòng ngay lập tức. Ông đã rời tòa nhà Armstrong lúc 4 giờ 19 phút, giao lại cho Tổng biên tập thường trực trông nom công việc. "Đó là Ruschliffe và cộng sự," ông nói thêm, đầy ý nghĩa. Tất cả những nhân viên được gặp đã xác nhận câu chuyện của McAlvoy.

Stephen đã gọi cho Armstrong 5 lần trong ngày, lần nào cũng nói rằng anh đã nhận dược khiếu nại, và đề nghị phải thu xếp các khiếu nại này, và phải thu xếp thật nhanh.

Tờ Globe thông báo trên trang 2 về sự ra đi buồn bã của Alistair McAlvoy sau một thập kỷ phục vụ hết mình. Họ mô tả ông như một Tổng biên tập lão thành của phố Fleet, người sẽ được tất cả những nhà báo chuyên nghiệp thực thụ tưởng nhớ.

Khi lần đầu tiên Globe bán được 3 triệu bản, Townsenđ mở tiệc để kỷ niệm. Lần này, phần lớn các chính khách hàng đầu và các nhân vật nổi tiếng đều tham dự - mặc dù có bữa tiệc cạnh tranh của Armstrong để kỷ niệm sinh nhật lần thứ 80 của Citizen.

"Tốt thôi, ít nhất thì lần này ông ta cũng làm đúng ngày," Townsend nói.

https://thuviensach.vn

“Nhân thể nói về ngày,” Bruce nói, “liệu chừng nào tôi có thể hy vọng được trở về Úc? Tôi không cho là ông có chú ý, nhưng tôi đã không về nhà 5 năm rồi.”

“Anh không được về nhà chừng nào anh chưa lấy được từ tờ Citizen dòng chữ *Nhật báo bán chạy nhất nước Anh*". Townsend đáp.

Mãi 15 tháng sau Bruce Kelly mới được đặt vé máy bay về Sydney, khi ủy ban Kiểm toán thông báo số phát hành hằng ngày của Globe trong tháng trước đạt trung bình 3.600.000 bản so với 3.162.000 của Citizen. Sáng hôm sau Globe đăng tiêu đề chữ to: *“Cởi ra”*, trên bức ảnh chụp Armstrong năm 22 tuổi trong chiếc quần đùi. Khi sự kiêu hãnh của Citizen vẫn kiên quyết ở nguyên chỗ, Globe thông báo *“cho hầu hết những độc giả sáng suốt của thế giới”* là chủ bút của Citizen vẫn không trả món nợ 100.000 bảng thua cuộc, và *“không chỉ là một kẻ thua bạc tồi tệ, mà còn là một kẻ ăn quỵt.”*

Hôm sau Armstrong kiện Townsend vì tội phỉ báng. Thậm chí tờ The Times cũng thấy đây là vấn đề đáng để bình luận: *“Chỉ có các luật sư là sẽ được lợi”*, bài báo kết luận.

18 tháng sau vụ kiện được đưa lên tòa án tối cao, và kéo dài hơn 3 tuần, thường xuyên được đăng tải trên trang nhất của mọi tờ báo, trừ tờ Independend. Ngài Michael Beloff, thay mặt tờ Globe, lý luận rằng số liệu kiểm toán chính thức đã chứng tỏ tình cảnh của thân chủ ông. Ngài Anthony Grabiner đại diện cho tờ Citizen cho rằng số liệu kiểm toán không tính đến số phát hành của Scottish Citizen mà khi phối hợp với Citizen Daily đã giữ cho số phát hành của nó vượt xa Globe.

Ban bồi thẩm nghỉ 5 tiếng để cân nhắc các phán quyết của họ, bởi một đến hai người không thích Armstrong. Khi chánh án hỏi họ đề nghị mức án như thế nào, chủ tịch ban bồi thẩm đứng lên tuyên bố không ngập ngừng: “12 xu” - giá tiền một tờ Citizen. Chánh án nói cho hai nhóm luật sư trong vụ kiện rằng ông thấy hai bên nên trả chi phí của họ, ước tính khiêm tốn là khoảng một triệu bảng mỗi bên. Các luật sư tán đồng và bắt đầu thu nhặt hồ sơ.

https://thuviensach.vn

Ngày hôm sau tờ Financial Times, trong một bài báo dài về hai vua báo chí, tiên đoán rằng cuối cùng một trong hai người sẽ phải làm cho người kia suy vi. Tuy nhiên, bản báo cáo tiết lộ rằng vụ kiện đã giúp làm tăng số phát hành của cả hai tờ báo, lần đầu tiên tờ Globe đã vượt qua con số 4 triệu bản. Hôm sau, cổ phiếu của cả hai tập đoàn tăng một xu.

***

Trong khi Armstrong đọc về ông trên một rừng báo chí dành nói về phiên tòa, thì Townsend tập trung vào bài báo trên tờ New York Times vừa được Tom Spencer fax sang cho.

Mặc dù chưa bao giờ nghe nói về Lloyd Summers, hoặc một phòng trưng bày nghệ thuật đang sắp hết hạn cho thuê, khi đọc tới dòng cuối cùng của bức fax ông đã nhận ra tại sao Tom lại gạch đậm ở trên đầu: Khẩn cấp.

Sau khi đọc lại mẩu giấy một lần nữa, Townsend bảo Heather gọi cho Tom, và khi cô đã làm xong việc ấy, hãy đặt vé cho chuyến bay sớm nhất có thể được tới NewYork.

Tom không ngạc nhiên khi nghe gọi điện lại, chỉ vài phút sau khi ông gửi bức fax đi. Rốt cuộc, ông đã tìm kiếm cơ hội chạm tay vào một cổ đông quan trọng trong New York Star qua một thập kỷ.

Townsend chăm chú lắng nghe khi Tom nói với ông tất cả những gì đã tìm hiểu được về Lloyd Summers và tại sao phòng trưng bày nghệ thuật của ông ta lại tìm kiếm một dinh cơ mới. Khi đã rõ mọi vấn đề, Townsend chỉ thị cho luật sư của mình xếp đặt một cuộc gặp với Summers càng nhanh càng tốt.

“Tôi sẽ bay đi New York vào sáng mai.” ông nói thêm.

“Không cần ông phải vất vả thế đâu. Keith. Tôi có thể thường xuyên gặp Summers nhân danh ông.”

“Không,” Townsend đáp. “Với Star đó là chuyện cá nhân. Tôi muốn giữ kín vụ giao dịch này cho riêng tôi.”

“Keith, ông cần biết là, nếu thành công, ông sẽ phải trở thành công dân Mỹ,” Tom nói.

https://thuviensach.vn

“Như tôi đã nói với anh nhiều lần, không bao giờ.”

Ông đặt ống nghe xuống và ghi nhanh vài điều lưu ý vào sổ. Khi đã tính toán xong mức giá sẵn sàng trả, ông nhấc điện thoại và hỏi Heather giờ bay. Nếu Armstrong không ở trên cùng chuyến bay này, ông có thể bí mật thỏa thuận với Summers trước khi có ai đó nhận ra rằng, việc thuê một phòng trưng bày nghệ thuật ở New York có thể là chiếc chìa khóa để ông trở thành chủ nhân mới của New York Stars.

***

“Tôi cuộc là Townsend sẽ bay ngay chuyến đầu tiên tới New York,” Armstrong nói, khi Kussell Critchley đọc cho ông nghe hết bài báo.

“Vậy tốt hơn là ông nên đi cùng chuyến bay đó,” viên luật sư ở NewYork nói.

“Không,” Armstrong nói. “Sao lại phải đánh động cho thằng con hoang đó biết là ta cũng biết nhiều như hắn? Không, tốt nhất là hành động trước cả khi máy bay của hắn hạ cánh. Hãy hẹn gặp Summers càng sớm càng tốt.”

“Tôi không nghĩ là phòng trưng bày mở cửa trước mười giờ.”

“Vậy ông hãy chờ anh ta ở ngoài, lúc 10 giờ 55.”

“Tôi có bao nhiêu thời gian?”

“Hãy cho anh ta bất cứ cái gì anh ta muốn.” Armstrong nói. “Thậm chí đề nghị mua cho anh ta một phòng trưng bày mới. Nhưng nhớ là, đừng để Townsend có bất kỳ cơ hội nào tới gần anh ta, vì nếu chúng ta thuyết phục được Summers ủng hộ, điều đó sẽ mở được cánh cửa vào gặp mẹ anh ta.”

“Đồng ý,” Critchley vừa nói vừa xỏ tất. “Tốt hơn là tôi nên hành động ngay.”

“Chỉ cần đảm bảo là ông đến được phòng trưng bày trước khi nó mở cửa,” Armstrong nói. Ngừng một lát, ông bảo thêm “Và nếu luật sư của Townsend ở đó trước anh, hãy đạp lên anh ta mà vào”.

Critchley muốn cười phá lên, nhưng ông không dám chắc là thân chủ của mình đang nói đùa.

https://thuviensach.vn

***

Tom đang ngồi đợi ở sảnh thì thấy Townsend bước qua cánh cửa quay.

“Có tin tức không hay, Keith,” là câu nói đầu tiên của Tom sau khi họ bắt tay nhau.

“Ý anh định nói gì?” Townsend hỏi khi họ hướng về phía lối ra. “Armstrong không thể tới New York trước tôi vì khi rời sân bay Heathrow tôi biết ông ta vẫn ở văn phòng tờ Citizen".

“Theo như những gì tôi biết thì có lẽ hiện giờ ông ta vẫn ở đó,” Tom nói, “nhưng Russell Critchley, luật sư của ông ta ở SoHo đã có cuộc hẹn với Summers sáng sớm nay.”

Townsend dừng lại giữa đường, không để ý đến những tiếng phanh xe rít lên và ngay lập tức là bản hòa âm chói tai của còi xe phía sau.

“Họ đã ký thỏa thuận rồi à?”

“Tôi không rõ,” Tom nói. “Tất cả những gì tôi có thể nói với ông là khi tôi tới đó, thư ký của Summers đã để lại lời nhắn trong máy của tôi, rằng cuộc hẹn của ông đã bị hủy bỏ.”

“Mẹ kiếp. Họ chưa thể ký hợp đồng được. Mẹ kiếp. Mẹ kiếp,” Townsend nhắc đi nhắc lại. “Đáng lẽ tôi nên để anh gặp anh ta trước.”

***

“Anh ta đã đồng ý thế chấp cho ông 5% số cổ phần của mình trong tờ Star nếu ông chịu chi một khoản tiền cho phòng trưng bày mới,” Critchley nói.

“Và nó sẽ làm tôi tốn bao nhiêu?” Armstrong vừa hỏi vừa đặt dĩa xuống.

“Anh ta chưa tìm được tòa nhà thích hợp, nhưng cho rằng nó khoảng 3 triệu.”

“Bao nhiêu?”

“Tất nhiên ông sẽ là người chủ thuê tòa nhà…”

“Dĩ nhiên rồi.”

“… và vì phòng trưng bày được đăng ký là một hội từ thiện phi lợi nhuận, có một số khoản thuế…”

https://thuviensach.vn

Có một lát im lặng kéo dài ở đầu dây kia trước khi Armstrong nói. “Vậy ông đã rời khỏi đó như thế nào?”

“Khi anh ta nhắc tôi đến lần thứ ba rằng anh ta đã hẹn Townsend vào cuối buổi sáng nay, tôi đã nói đồng ý, tuỳ thuộc vào hợp đồng.”

“Ông có ký gì không?”

“Không. Tôi đã giải thích rằng ông đang trên đường đi London và tôi không có thẩm quyền để làm điều đó.”

“Tốt. Vậy là chúng ta vẫn còn một ít thời gian để…”

“Tôi nghi ngờ điều đó.” Critchley nói. “Summers biết quá rõ là anh ta đang nắm ở phần nào của lưỡi dao.”

“Khi ai đó nghĩ rằng họ đã nắm tôi ở đằng chuôi,” Armstrong nói, “thì tôi càng thích thú được đâm họ.”

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 32

~oOo~

«- Báo Wall Street Journal
Ngày 12 tháng Chín, 1986
Cổ phiếu New York tụt tới mức kỷ lục: 86,61 điểm»

"Thưa các quý ông và quý bà," Armstrong mào đầu. "Tôi tổ chức buổi họp báo này để thông báo rằng sáng nay tôi đã báo cho Ủy ban Bảo mật Chuyển đổi là tôi quan tâm tới việc chính thức mua tờ báo New York Stars. Tôi vui mừng được báo tin cổ đông chính của tờ báo, bà Nancy Summers, đã bán số cổ phần của bà cho Công ty Truyền thông Armstrong với giá 4,140 đôla một cổ phần."

Mặc dù một số nhà báo không ngừng chỉ trích Armstrong, trong hơn một tuần, mẩu tin này đã được đăng tải trên phần lớn các báo. Song ngòi bút của hầu hết các nhà báo vẫn đứng yên vì họ đợi những thông tin thực sự.

"Nhưng hôm nay tôi rất tự hào tuyên bố" Armstrong tiếp tục, "rằng ngài Lloyd Summers, con trai bà Summers và là giám đốc quỹ mang tên bà, đã thế chấp 5% cổ phần đang nắm giữ của công ty cho tôi. Các bạn đừng ngạc nhiên vì đó là dự định của tôi để tiếp tục ủng hộ hoạt động nổi bật của Quỹ Summers trong việc hỗ trợ cho sự nghiệp của các họa sĩ và các nhà điêu khắc trẻ, những người thường không có cơ hội được triển lãm ở những phòng trưng bày lớn. Như nhiều người trong số các bạn biết, tôi đã từng có một thời gian lâu dài liên quan đến nghệ thuật, đặc biệt là với các họa sĩ trẻ."

Không một nhà báo nào có mặt có thể nhớ được một hoạt động hội hoạ nào mà Armstrong đã từng tham gia, chứ đừng nói đến là ủng hộ. Phần lớn

https://thuviensach.vn

các ngọn bút vẫn nằm yên.

“Với sự ủng hộ của ngài Summers, hiện tôi đang quản lý 19% cổ phiếu của Star, và tôi mong trong một tương lai không xa sẽ trở thành cổ đông chính và được bổ nhiệm làm Chủ tịch của tờ báo tại Đại hội toàn thể thường niên tháng tới.”

Armstrong ngẩng đầu lên khỏi bài diễn văn đã được Russell Critchley chuẩn bị, và mỉm cười với rừng người. “Bây giờ, tôi rất sung sướng được trả lời câu hỏi của các ngài.”

Russell thấy Dick trả lời khá trôi chảy mấy câu hỏi đầu tiên. Rồi ông thấy Dick chỉ vào một phụ nữ ngồi ở hàng ghế thứ ba.

“Janet Brewer, Washington Post, tôi xin hỏi phản ứng của ông về bài báo sáng nay của Keith Townsend?”

“Tôi không bao giờ đọc những bài viết của Keith Townsend,” Armstrong nói “Chúng chỉ hợp với những tờ báo của ông ta.”

“Vậy hãy cho phép tôi đọc để cho ông rõ,” cô nói, nhìn xuống một tờ báo. “Có vẻ là ngài Townsend có sự hậu thuẫn của Giám đốc ngân hàng J. P. Greenville, người đã thế chấp 11% cổ phần vốn của họ ủng hộ gói thầu của ông ấy để chuyển nhượng tờ Star. Cùng với số cổ phiếu của bản thân, khoản này đem lại cho ông ấy hơn 15%.

Armstrong nhìn thẳng vào cô và nói, “Với cương vị là chủ tịch của Star, tôi sẽ vui mừng được đón ngài Townsend tại cuộc họp Đại hội toàn thể thường niên tháng tới như một cổ đông chính.”

Lúc này các ngọn bút bỗng lia lịa ghi lại từng lời của ông.

***

Ngồi trong trong căn phòng mới tại tầng 37 của Tháp Trump, Armstrong đọc qua bài viết của Townsend. Ông cười khoái trá khi đọc đến đoạn Townsend tán dương hoạt động của Quỹ Summers. “Muộn mất rồi,” ông nói lớn, “5% đó đã thuộc về ta.”

Ngay lập tức ông lệnh cho những người môi giới mua vào mọi cổ phiếu của Star có trên thị trường, với bất kỳ giá nào. Giá cổ phiếu tăng vọt vì rõ

https://thuviensach.vn

ràng là Townsend cũng đang làm một việc tương tự. Một số nhà phân tích tài chính chỉ ra rằng, vì *"mối thâm thù riêng quá lớn"*, cả hai người sẽ phải trả cao hơn giá trị thực tế.

Suốt 4 tuần sau đó, Armstrong và Townsend, được sự giúp đỡ của một đội ngũ các luật sư và kế toán, tốn không biết bao nhiêu giờ thức trắng trên máy bay, tàu hỏa và ôtô khi họ dọc ngang khắp nước Mỹ, cố thuyết phục các ngân hàng và các tổ chức, các Trust và thậm chí đôi khi cả những bà vợ góa giàu có để ủng hộ họ trong cuộc chiến chiếm tờ Star.

Chủ tịch tờ báo, Cornelius J. Adams IV, thông báo rằng ông sẽ chuyển giao quyền lực tại Đại hội toàn thể thường niên cho bất cứ địch thủ nào kiểm soát được 51% số cổ phần. Chỉ hai tuần trước Đại hội các biên tập viên tài chính vẫn không thể thống nhất ý kiến về việc ai là cổ đông lớn nhất của công ty. Townsend tuyên bố hiện đang kiểm soát 46% cổ phần, trong khi Armstrong tự nhận là đã có 41%. Do đó, các nhà phân tích kết luận rằng bất kỳ ai trong số họ giành được 10% do tập đoàn Applebaum nắm giữ, chắc chắn phải đăng ngay tin đó trong ngày.

Vic Applebaum được quyền định đoạt để có danh tiếng trong 15 phút, đã tuyên bố với bất kỳ ai quan tâm, rằng ý định của ông là được thấy cả hai làm chủ bút trước khi đi đến quyết định cuối cùng. Ông chọn ngày thứ Ba trước Đại hội để tiến hành cuộc phỏng vấn sẽ quyết định người được ông dành cho sự ủng hộ.

Các luật sư của hai đối thủ họp nhau ở một khu vực trung lập, và đồng ý để Armstrong gặp Applebaum trước, mà Tom Spencer đảm bảo với thân chủ của mình, đó là một sai lầm chiến thuật. Townsend đồng ý, cho tới khi Armstrong từ chỗ họp đi ra, tay nắm chặt số cổ phiếu chứng tỏ ông đã giành được 10% của Applebaum.

"Hắn ta xoay xở thế quái nào vậy," Townsend nghi hoặc thốt lên.

Tom không trả lời được cho mãi đến sáng hôm sau, khi đọc số đầu tiên của tờ New York Times trong bữa điểm tâm. Các phóng viên của nó thông báo cho độc giả trên trang nhất rằng Armstrong đã không mất công giải thích cho ngài Applebaum rằng sẽ quản lý Star như thế nào, mà tập trung

https://thuviensach.vn

nhiều hơn vào việc nói chuyện với ông bằng tiếng Yiddish[14], rằng ông ta chưa bao giờ thật sự hồi phục kể từ khi mất hết gia đình ở Holocaust, và đã kết thúc cuộc gặp bằng cách thổ lộ rằng thời khắc đáng tự hào nhất trong đời ông đã diễn ra khi Thủ tướng Israel bổ nhiệm ông làm đại sứ lưu động ở Liên Xô, đặc trách việc giúp đỡ những người Do Thái gốc Nga mong muốn được nhập cư vào Israel. Tới lúc này hình như Applebaum đã bật khóc, đưa số cổ phiếu cho ông ta và từ chối gặp Townsend.

Armstrong tuyên bố hiện giờ đã kiểm soát được 51% công ty, do đó sẽ là người chủ mới của New York Stars. Tờ Wall Street Journal nhất trí với điều này, tuyên bố Đại hội toàn thể thường niên của Star chẳng hơn gì lễ xức nước thánh. Nhưng nó lại tái bút thêm rằng Townsend không nên quá buồn vì mất tờ báo cho địch thủ lớn nhất. Vì giá cổ phiếu tăng mạnh, ông ta sẽ được lãi 20 triệu đôla.

Chuyên mục nghệ thuật của New York Times nhắc độc giả là tối thứ Sáu, Quỹ Summers sẽ mở triển lãm tranh của trường phái Những người đi tiên phong. Sau xác nhận của những vua báo chí ủng hộ Lloyd Summers và hoạt động của quỹ, bài báo viết, mọi người đang thích thú chờ xem liệu ai trong số họ muốn tới xem.

Tom Spencer khuyên Townsend rằng có lẽ khôn ngoan hơn cả là ghé vào đó ít phút, vì Armstrong chắc chắn sẽ có ở đó, và người ta không bao giờ biết được mình có thể nhặt được gì trong những trường hợp như thế này. Ngay khi tới, Townsend đã ân hận vì quyết định tham dự triển lãm. Khi đảo quanh phòng, xem lướt qua những bức tranh được các ủy viên quản trị chọn lựa và kết luận rằng tất cả số chúng, không có ngoại lệ, là cái mà Kate sẽ mô tả là *"những đồ rác rưởi hợm hĩnh,"* ông quyết định rời khỏi nó càng nhanh càng tốt. Ông đã đi được tới cửa thì Summers xuất hiện, tay khẽ đập vào micro và kêu gọi mọi người im lặng. Sau đó viên giám đốc lên nói một vài điều. Townsend xem đồng hồ. Khi ngửng lên ông thấy Armstrong, cầm chắc cuốn catalogue đứng cạnh Summers và tươi cười với các nhóm khách.

https://thuviensach.vn

Summers bắt đầu nói rằng anh ta rất buồn vì người mẹ không thể cùng tham dự do bà bị ốm đã lâu. Sau đó anh ta phát biểu một bài dài, tán dương những ưu việt của các họa sĩ có tác phẩm được chọn. Hai mươi phút sau anh ta tuyên bố rất lấy làm vui mừng vì chủ bút mới của New York Stars đã bớt chút thời gian đến dự một trong những buổi dạ hội nhỏ của chúng ta.

Tiếng vỗ tay lác đác nổi lên, bị cản trở bởi mọi người còn bận cầm ly rượu, và Armstrong lại tươi cười một lần nữa. Townsend chắc mẩm Summers đã phát biểu xong và quay người định bước đi, nhưng anh ta lại nói thêm. “Đáng buồn, đây sẽ là triển lãm cuối cùng được tổ chức tại đây. Vì tôi chắc tất cả đều biết, hạn thuê của chúng tôi sẽ hết vào tháng 12.” Có tiếng thở dài khắp phòng, nhưng Summers giơ tay và nói. “Xin đừng lo lắng, các bạn của tôi, sau một thời gian dài tìm kiếm, tôi tin rằng đã tìm thấy một địa điểm hoàn hảo để quỹ trú chân. Hy vọng tất cả chúng ta sẽ gặp nhau tại đó trong triển lãm sau.”

“Mặc dù chỉ có một hai người trong chúng ta biết tại sao địa điểm đặc biệt đó lại được chọn,” một người nào nào đó lẩm bẩm nói sau lưng Townsend. Anh nhìn quanh và thấy một phụ nữ mảnh khảnh khoảng ngoài 30 tuổi, có mớ tóc nâu vàng ngắn và dầy, mặc chiếc áo choàng trắng và chiếc chemise hoa. Tấm biển nhỏ trên áo khoác cho biết đó là bà Angela Humphries, giám đốc thường trực.

“Và sẽ là một sự khởi đầu tuyệt vời,” Summers nói tiếp, “nếu triển lãm đầu tiên ở tòa nhà mới của chúng ta sẽ được chủ bút mới của Star, người đã hào phóng cam kết tiếp tục giúp đỡ quỹ, khai trương.”

Armstrong mỉm cười và gật đầu.

“Nếu ông ta còn một chút thông minh, ông ta sẽ không làm thế,” người phụ nữ đứng sau Townsend nói. Ông lùi dần về phía sau tới mức đứng ngay cạnh Angela Humphries đang nhấm nháp ly champagne Tây Ban Nha.

“Xin cảm ơn, những người bạn yêu quý của tôi,” Summers nói. “Bây giờ, xin mời mọi người tiếp tục xem triển lãm.” Tiếp đó là một tràng vỗ tay, sau đó Armstrong bước lên phía trước và bắt tay vị giám đốc thật chặt. Summers bắt đầu đi xuống chỗ khách, giới thiệu Armstrong với những người anh cho là quan trọng.

https://thuviensach.vn

Townsend quay sang Angela Humphries khi cô đã uống xong. Ông nhanh chóng cầm lấy chai champagne Tây Ban Nha ở chiếc bàn phía sau họ và rót đầy cốc của cô.

"Cảm ơn ông," cô nói, lần đầu tiên nhìn kỹ ông. "Như ông có thể thấy, tôi là Angela Humphries. Còn ông?"

"Tôi từ nơi khác đến." Ông ngập ngừng. "Tôi vừa tới New York nhân một công chuyện."

Angela uống một ngụm trước khi hỏi, "Công chuyện của ông thuộc loại gì vậy?"

"Tôi làm trong ngành vận tải, chủ yếu là máy bay và xe tải. Mặc dù tôi làm chủ hai mỏ than."

"Phần lớn số chúng đáng bỏ xuống mỏ than." Angela nói, tay không cầm cốc ra hiệu về phía những bức tranh.

"Tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của cô," Townsend nói.

"Vậy điều gì đã khiến ông tới đây."

"Tôi có một mình ở New York và đọc được trên tờ Times về cuộc triển lãm," ông đáp.

"Vậy ông thích khuynh hướng nghệ thuật nào?" Cô hỏi.

Townsend tránh không nói: Boyd, Nolan và Williams, những người đã tạo nên những bức tường của căn nhà ông ở Daring Point, và bảo cô: "Bonnard, Camoir và Vuillard," những người Kate đã nhiều năm sưu tập.

"Bây giờ họ đã có thể vẽ một cách thực sự," Angela nói. "Nếu ông hâm mộ họ, tôi nghĩ có nhiều triển lãm đáng để đi xem vào buổi tối."

"Thật tuyệt, nếu cô biết chỗ nào đó đáng để đi xem, nhưng… có tiện cho cô không?"

Cô nhướn mày. "Ông đã có gia đình chưa?"

"Chưa," ông đáp, hy vọng cô tin. "Thế còn cô?"

"Tôi đã ly hôn," cô nói. "Tôi đã lấy một họa sĩ, anh ta thuyết phục tôi rằng tài năng của anh ta chỉ đứng sau Bellini."

"Còn thực tế thì sao?" Townsend hỏi.

"Bị từ chối, không được tham gia triển lãm này," cô đáp, "điều đó có lẽ làm ông hiểu."

https://thuviensach.vn

Townsend cười phá lên.

Mọi người bắt đầu tuôn ra cửa, Armstrong và Summers giờ chỉ cách họ một quãng ngắn. Khi Townsend rót cho Angela ly champagne nữa, Armstrong đã bất ngờ đứng đối mặt với ông. Trong một khoảnh khắc, hai người đàn ông nhìn nhau chằm chằm, sau đó Armstrong túm lấy Summers và nhanh chóng lôi anh ta trở lại giữa phòng.

"Ông có để ý anh ta không muốn giới thiệu tôi với chủ bút mới," Angela buồn bã nói.

Townsend không buồn giải thích rằng đó có lẽ là do Armstrong không muốn ông gặp viên giám đốc.

"Rất vui được gặp ông, ông…"

"Bữa tối nay cô bận gì không?"

Cô lưỡng lự một lát. "Không, tôi chưa có kế hoạch gì cả, nhưng lại có việc phải làm vào sáng sớm ngày mai."

"Tôi cũng vậy," Townsend nói. "Tại sao chúng ta không kiếm chút gì ăn nhỉ?"

"Được thôi. Chờ tôi một phút để đi lấy áo khoác."

Khi cô đã đi khuất vào phòng giữ áo, Townsend đưa mắt nhìn khắp phòng. Armstrong, với Summers theo sau, bị bao vây bởi một đám đông những người hâm mộ. Chẳng cần lại gần Townsend cũng biết ông ta sẽ ba hoa với họ về những kế hoạch đầy hứng khởi cho tương lai của quỹ.

Lát sau Angela quay lại, mặc trên người chiếc áo khoác mùa đông nặng và dài gần sát đất. "Cô muốn ăn ở đâu?" Townsend hỏi khi họ bắt đầu bước lên chiếc cầu thang rộng dẫn từ tầng hầm, nơi đặt phòng triển lãm, lên phố.

"Tất cả những nhà hàng lịch sự gần đây, vào giờ này của tối thứ Năm, đều đã hết chỗ," Angela nói. "Ông nghỉ ở đâu?"

"Khách sạn Carlyle."

"Tôi chưa bao giờ ăn ở đó. Nó có thể rất thú vị," cô nói khi anh mở cửa. Lúc họ bước ra ngoài vỉa hè họ được đón chào bằng làn gió lạnh buốt của New York, và anh suýt ôm choàng lấy cô.

Người lái xe ngồi trong chiếc BMW đợi Townsend, ngạc nhiên thấy ông vẫy taxi, và còn ngạc nhiên hơn khi thấy cô gái cùng đi với ông. Thành thật

https://thuviensach.vn

mà nói, anh ta không nghĩ đấy là loại phụ nữ mà ngài Townsend thích. Anh ta nổ máy và bám sau chiếc taxi đến Carlyle, nhìn họ đi vào Madison và biến mất sau cánh cửa.

Townsend dẫn Angela vào phòng ăn ở tầng một, hy vọng người quản lý không nhớ tên anh.

“Chào ngài,” ông ta nói. “Ngài có đặt bàn trước không?”

“Không,” Townsend đáp. “Nhưng tôi đang nghỉ ở khách sạn này.”

Người quản lý cau mày. “Tôi rất tiếc, thưa ngài, nhưng tôi không thể xếp chỗ cho ngài, ít nhất là 30 phút nữa. Tất nhiên, ngài có thể được phục vụ tại phòng, nếu ngài muốn.”

“Không, chúng tôi sẽ đợi ở quầy bar,” Townsend nói.

“Thực sự là tôi có cuộc hẹn vào sáng sớm mai,” Angela nói. “Và tôi không thể đến muộn được.”

“Hay là chúng ta kiếm một tiệm ăn nào đó?”

“Tôi sẽ vui nếu được ăn trong phòng của ông, nhưng tới 11 giờ là tôi phải đi rồi.”

“Đúng ý tôi.” Townsend nói. Ông quay lại phía người quản lý và bảo, “Chúng tôi sẽ ăn tối ở phòng."

Ông ta hơi cúi đầu. “Tôi sẽ cho người lên đó ngay bây giờ. Số phòng của ngài bao nhiêu, xin lỗi ngài?”

“712,” Townsend nói. Ông đưa Angela ra khỏi phòng ăn. Khi đi dọc hành lang họ lướt qua căn phòng Bobby Schultz đang biểu diễn.

“Giờ đây ông ấy đã thật sự tài năng,” Angela nói khi họ đi về phía thang máy. Townsend gật đầu và mỉm cười. Họ nhập vào một nhóm khách ngay trước cánh cửa đóng kín, và ông ấn nút tầng 17. Khi họ bước ra ngoài cô tặng ông một nụ cười căng thẳng. Ông muốn an ủi cô rằng cơ thể cô không phải là cái khiến ông quan tâm.

Townsend vặn khóa và đẩy cửa để Angela bước vào. Ông yên tâm khi nhìn thấy chai champagne được ca ngợi mà ông không buồn mở vẫn nằm trên chiếc bàn giữa phòng. Cô cởi áo khoác và quẳng nó lên chiếc ghế gần nhất trong khi ông bóc chiếc chụp màu vàng khỏi cổ chai, sau đó nhẹ nhàng mở nút và rót đầy đến miệng hai ly.

https://thuviensach.vn

“Tôi không uống được nhiều đâu,” cô nói. “Tôi đã uống khá nhiều ở phòng trưng bày rồi.” Townsend nâng ly vừa lúc có tiếng gõ cửa. Người hầu bàn hiện ra, tay cầm bảng thực đơn, một tập giấy và chiếc bút chì.

“Một cá hồi và salad là đủ cho tôi,” Angela nói, không nhìn tờ thực đơn.

“Có xương hay rút xương, thưa bà?” Người hầu bàn hỏi.

“Rút xương.”

“Vậy tại sao anh không làm hai?” Townsend nói. Sau đó ông chọn hai chai rượu Pháp, bỏ qua món rượu Chardonnay Úc ưa thích của mình.

Khi họ đã yên vị, Angela bắt đầu kể về những họa sĩ khác đang triển lãm tranh ở New York, sự nhiệt tình và hiểu biết của cô về đề tài này khiến Townsend suýt quên mất lý do khiến ông mời cô đi ăn tối. Trong khi đợi các món ăn đưa tới, ông dần dần hướng câu chuyện xung quanh công việc của cô ở phòng trưng bày. Ông tán thành sự đánh giá của cô về những triển lãm gần đây, và hỏi tại sao cô, với cương vị là giám đốc thường trực, lại không làm một điều gì đó.

“Danh nghĩa lớn đó chỉ mang một chút hoặc hầu như chẳng mang lại ảnh hưởng gì,” cô nói với một tiếng thở dài.

“Vậy là Summers tự ra mọi quyết định?”

“Anh ta hẳn đang làm thế. Tôi sẽ không lãng phí tiền bạc của quỹ vào những đồ thông thái rởm đó. Ở ngoài còn có rất nhiều tài năng thật sự, nếu có một người nào đó nêu vấn đề ra và xem xét nó.”

“Triển lãm đã treo đẹp đấy chứ,” Townsend nói, cố đẩy cô đi xa hơn.

“Treo đẹp?” Cô nói bằng giọng hoài nghi. “Tôi không đề cập đến cách treo, hoặc về ánh sáng, hay khung tranh trong chuyện này. Tôi chỉ quan tâm tới các bức tranh. Dù sao đi nữa, đó là cái duy nhất mà một phòng trưng bày nên có.”

Có tiếng gõ cửa. Townsend đứng dậy và tránh sang bên để người hầu bàn đi vào, đẩy theo một chiếc xe nặng trĩu. Anh ta thu dọn chiếc bàn ở giữa phòng và bày lên đó bữa tối cho hai người, giải thích rằng cá được giữ trong ngăn ấm bên dưới. Townsend ký séc và thưởng cho anh ta 10 đôla. “Tôi có phải quay lại dọn các thứ không, thưa ngài?” Người hầu bàn lễ phép hỏi. Anh ta nhận được một cái lắc đầu khẽ nhưng rõ ràng.

https://thuviensach.vn

Angela động thìa vào món salad khi Townsend ngồi xuống ghế đối diện. Ông gợi ý. “Vậy cô cho rằng Summers có lẽ đã tiêu nhiều hơn mức cần thiết cho cuộc triển lãm?”

“Nhiều hơn mức cần thiết à?” Angela nói khi cô nếm một ngụm rượu trắng. “Mỗi năm anh ta phung phí hơn một triệu đôla của quỹ. Chúng tôi chẳng thấy có gì hơn là vài bữa tiệc, mà mục đích duy nhất của chúng là đề cao cái tôi của anh ta.”

“Anh ta tiêu cách gì mà phung phí đến một triệu đôla một năm?” Townsend hỏi, giả bộ đang tập trung vào món salad.

“Ồ, thí dụ như tổ chức cuộc triển lãm tối nay. Nó tốn mất của quỹ 1/4 triệu đôla, chỉ để bắt đầu. Sau đó sẽ chưa biết là bao nhiêu.”

“Vậy anh ta làm thế nào để kiếm lại chúng?” Townsend hỏi, đổ đầy rượu vào ly của cô, hy vọng cô không nhận thấy ông quá chú ý tới Summers.

“Vì chẳng có ai kiểm tra xem anh ta đang hướng tới cái gì,” Angela nói. “Quỹ do mẹ của anh ta cai quản, bà ta nắm giữ cả loạt hầu bao, ít nhất là kể cả Đại hội toàn thể thường niên.”

“Bà Summers?” Townsend nhắc, cố giữ dòng câu chuyện.

“Không ít hơn,” Angela nói.

“Vậy tại sao bà ấy không làm gì cả?”

“Bà ấy có thể làm gì nào? Người đàn bà tội nghiệp đã nằm liệt giường suốt hai năm qua, hằng ngày chỉ có một người đến thăm nom. Tôi có thể nói thêm rằng bà ta đã dành hết tất cả cho đứa con trai duy nhất.”

“Tôi cho rằng mọi chuyện có thể thay đổi chừng nào Armstrong nắm được nó”

“Tại sao ông nói vậy? Ông biết ông ta à?”

“Không,” Townsend nói nhanh, cố sửa chữa sơ suất của mình. “Nhưng tất cả những gì tôi đã đọc về ông ấy cho thấy ông ấy không quan tâm nhiều đến những kẻ theo đóm ăn tàn.”

“Tôi chỉ hy vọng đúng là như thế,” Angela nói, tự rót thêm một ly nữa, “vì điều đó sẽ cho tôi cơ hội để chứng tỏ cho ông ta thấy tôi có thể làm được gì cho quỹ.”

https://thuviensach.vn

“Có lẽ đó là lý do tại sao tối nay Summers không để Armstrong thoát khỏi tầm mắt.”

“Thậm chí anh ta không giới thiệu ông ấy với tôi,” Angela nói, “như tôi chắc là ông đã để ý thấy. Lloyd sẽ không từ bỏ kiểu sống của anh ta nếu không có một cuộc chiến, điều đó là chắc chắn.” Cô chọc nĩa vào một miếng bí. “Và nếu anh ta có thể kiếm được Armstrong để ký thuê nhà mới trước Đại hội toàn thể thường niên, sẽ chẳng có lý do gì để anh ta làm điều đó. Rượu này thực sự là đặc biệt,” cô nói, đặt chiếc ly không xuống. Townsend lại rót đầy nó, và không đóng nút chai thứ hai.

“Có phải ông cố làm tôi say không?” Cô vừa cười vừa hỏi.

“Tôi chưa bao giờ có ý nghĩ đó,” Townsend nói. Ông đứng lên, lấy hai đĩa ra khỏi ngăn giữ ấm và đặt chúng lên bàn. “Hãy cho tôi biết,” ông nói, “cô có mong chuyển đi không?”

“Chuyển đi?” Cô nói khi rưới một ít nước sốt Hollandaise lên đĩa.

“Tới khu nhà mới của quỹ “, Townsend nói.” Nghe đồn có vẻ Lloyd đã tìm được một khu vực hoàn hảo.”

“Hoàn hảo?” Cô nhắc lại. “Với 3 triệu đôla nó nên là hoàn hảo. Nhưng hoàn hảo với ai?” Cô nói, nhấc dao và dĩa lên.

“Vì, như anh ta giải thích,” Townsend nói, “họ không có nhiều cách để lựa chọn.”

“Không, Hội đồng Quản trị không có nhiều cách để lựa chọn vì anh ta bảo họ rằng không còn cách nào khác.”

“Nhưng hạn thuê tòa nhà hiện nay sắp hết mà?” Townsend nói.

“Cái mà anh ta không nói với ông trong bài diễn văn là người chủ sẽ rất hạnh phúc được ký lại hợp đồng cho thuê trong mười năm nữa mà không cần tăng giá,” Angela nói, nâng ly rượu lên. “Tôi thật sự không nên uống thêm nữa, nhưng sau những thứ rác rưởi mà họ đưa ra ở phòng trưng bày, đây là một bữa tiệc thực sự.”

“Vậy tại sao anh ta không làm?” Townsend hỏi.

“Tại sao anh ta không làm gì?”

“Ký lại hợp đồng thuê.”

https://thuviensach.vn

“Vì anh ta thấy tòa nhà kia có thêm một căn hộ sát mái,” cô nói, đặt ly rượu xuống và lại tập trung vào món cá.

“Và anh ta có quyền sống ở tòa nhà đó,” Townsend nói. “Dù sao anh ta cũng là giám đốc.”

“Đúng thế, nhưng điều đó không cho anh ta quyền thuê riêng một căn hộ, vì thế, khi cuối cùng anh ta thôi việc, họ sẽ không thể dứt khỏi anh ta nếu không trả một khoản bồi thường lớn. Anh ta đã tính toán tất cả,” Cô bắt đầu líu lưỡi.

“Làm thế nào cô biết được những điều này?”

“Chúng tôi đã có lúc yêu nhau,” cô nói khá buồn bã.

Townsend nhanh chóng rót đầy ly cho cô. “Vậy tòa nhà đó ở đâu?”

“Tại sao ông quan tâm tới tòa nhà mới như thế?” Cô nói, lần đầu tiên tỏ ra nghi ngờ.

“Tôi muốn tới thăm cô khi tôi đến New York lần sau,” ông đáp bình thản.

Angela đặt dao và dĩa xuống đĩa, đẩy ghế ra sau và nói. “Ông không có chút rượu mạnh nào à? Chỉ một chút thôi, để tôi đủ ấm trước khi đối mặt với trận bão tuyết trên đường về.”

“Tôi chắc là có,” Townsend nói. Ông ra chỗ tủ lạnh, chọn bốn loại rượu mạnh có nguồn gốc khác nhau và rót chúng vào một chiếc ly lớn.

“Ông sẽ uống cùng tôi chứ?” Cô hỏi.

“Không, cảm ơn. Tôi còn chưa uống xong,” ông nói, giơ ly rượu đầu tiên lên, nó gần như còn nguyên. “Và điều quan trọng hơn, tôi không phải đối mặt với bão tuyết. Hãy nói cho tôi biết, làm thế nào cô trở thành giám đốc thường trực.”

“Sau khi trong vòng 4 năm có năm giám đốc thường trực xin từ chức, tôi nghĩ tôi là người duy nhất đã nộp đơn”.

“Tôi ngạc nhiên không hiểu anh ta cần một giám đốc thường trực làm gì cho rắc rối.”

“Anh ta phải làm vậy.” Cô nhấp một ngụm rượu mạnh. “Điều đó có trong quy chế.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng hẳn cô phải có đủ tiêu chuẩn để được nhận chức vụ này,” ông nói, nhanh chóng thay đổi đề tài.

“Tôi đã học về lịch sử nghệ thuật tại trường Đại học Yale, và đã bảo vệ luận án tiến sĩ về thời kỳ Phục hưng 1527-1590 ở Viện Hàn lâm Venice.”

“Sau Caravaggio, Luini và Michelagelo, đó hẳn phải là sự xuống cấp lớn,” Townsend nói.

“Thậm chí tôi không hề quan niệm như vậy, nhưng tôi đã là giám đốc thường trực trong gần hai năm mà không được phép tổ chức một cuộc triển lãm. Chỉ cần ông ấy cho một cơ hội, tôi có thể tổ chức một cuộc triển lãm khiến quỹ phải tự hào, với chi phí chỉ bằng một phần mười chi phí của cuộc triển lãm này.” Cô nhấp một ngụm rượu mạnh nữa.

“Nếu cô quả quyết như vậy, tôi ngạc nhiên thấy cô vẫn quanh quẩn ở đó,” Townsend nói.

“Tôi sẽ không làm thế lâu nữa,” cô nói. “Nếu tôi không thể thuyết phục được Armstrong thay đổi chính sách về phòng trưng bày, tôi sẽ từ chức. Nhưng vì hình như Lloyd đang xỏ mũi ông ta mà dắt đi, nên tôi không tin tôi sẽ còn lảng vảng ở đó khi họ mở cửa triển lãm sau.” Cô ngừng lời và nhấp một ngụm rượu. “Thậm chí tôi còn chưa kể với mẹ tôi điều này,” cô thú nhận. “Nhưng đôi khi kể cho một người xa lạ lại dễ dàng hơn.” Cô lại uống một ngụm. “Ông không ở trong giới nghệ thuật, phải không?”

“Không, như tôi đã nói, tôi làm trong ngành vận tải và mỏ than.”

“Vậy thực sự ông đang làm... gì? Lái xe hay... khai mỏ?” Cô nhìn ông chằm chằm, uống cạn ly rượu và cố nói lại. “Ý tôi là…”

“Sao?” Townsend nói.

“Bắt đầu bằng… ông chở cái gì, và đi đâu?” Cô nâng ly lên, dừng lại một lát, sau đó từ từ trượt khỏi ghế nhào xuống thảm, lẩm bẩm điều gì đó về những nhiên liệu hóa thạch ở La Mã thời Phục hưng. Trong mấy giây cô nằm cuộn tròn trên sàn, giống hệt một con mèo đang mãn nguyện. Townsend nhẹ nhàng nâng cô dậy và bế cô vào phòng ngủ. Ông lật chăn lên, đặt cô xuống giường và đắp cho cô một chiếc chăn mỏng, ông khâm phục ngắm nhìn cô một lát trước khi tạm biệt; có lẽ cô không nặng quá 50 cân.

https://thuviensach.vn

Ông nhẹ nhàng đóng cửa buồng ngủ và quay lại phòng khách, lục tìm cuốn quy chế của New York Stars. Khi tìm thấy cuốn sách mỏng bìa đỏ nhét tít dưới đáy cặp, ông ngồi xuống ghế bành và bắt đầu chậm rãi đọc qua các điều lệ của công ty. Đọc được đến trang 47 thì ông gục xuống ngủ.

***

Armstrong không sao nghĩ ra được một lý do hợp lý để xin lỗi Summers khi anh ta đề nghị sau buổi triển lãm họ nên ăn tối cùng nhau. Ông yên tâm phần nào khi thấy luật sư của mình vẫn chưa về nhà. “Anh sẽ đi với chúng tôi nhé, Russell?” Ông quát viên luật sư khiến nó có vẻ như một mệnh lệnh hơn là một lời mời.

Armstrong đã nói riêng với Russell những ý nghĩ của mình về cuộc triển lãm mà ông cố giấu với Summers. Ông đã định trốn khỏi cuộc tụ họp từ lúc Summers thông báo anh ta đã tìm được một địa điểm hoàn hảo để chuyển quỹ đến. Nhưng Russell cảnh báo ông rằng Summers là người thiếu kiên nhẫn, và thậm chí đã bắt đầu dọa, “Đừng quên là tôi vẫn còn giải pháp thay thế.”

Armstrong phải thừa nhận tiệm ăn Summers chọn là khá đặc biệt, nhưng một tháng qua ông đã trở nên quen thuộc với nhiều loại khẩu vị vô lý của con người. Sau khi món chính đã được dọn đi; Summers nhắc lại tầm quan trọng của việc ký hợp đồng thuê tòa nhà mới càng sớm càng tốt, hoặc là quỹ sẽ không có trụ sở. “Tôi đã nói rõ trong ngày đầu tiên chúng ta gặp nhau, Dick, rằng điều kiện của tôi trong việc thế chấp số cổ phiếu của Trust cho ông là để đổi lấy việc ông sẽ mua khu trưng bày mới cho quỹ.”

“Tôi vẫn nhớ và vẫn có ý định làm như thế,” Armstrong khẳng định.

“Và trước Đại hội toàn thể thường niên.” Hai người đàn ông nhìn nhau chằm chằm. “Tôi cho rằng ông nên thảo hợp đồng thuê ngay đi, vì đến thứ Hai nó phải sẵn sàng để ký.” Summers nâng ly rượu mạnh và uống cạn. “Vì tôi biết một vài người nữa rất vui mừng được ký nó nếu ông từ chối.”

“Tôi sẽ thảo hợp đồng ngay,” Armstrong nói.

“Tốt. Vậy sáng mai tôi sẽ giới thiệu với ông tòa nhà mới.”

https://thuviensach.vn

“Sáng mai?” Armstrong nói. “Tôi sợ là mình chưa thể sẵn sàng.”

“Vậy chúng ta hẹn nhau lúc 9 giờ được không?” Summers nói khi hầu bàn đặt cà phê trước mặt anh ta.

Armstrong uống ngụm cà phê. “9 giờ sẽ thích hợp,” cuối cùng ông nói trước khi gọi thanh toán. Ông đã làm giảm một sự phung phí khác của Summers, quẳng khăn ăn lại bàn và đứng lên. Viên giám đốc quỹ đi theo và im lặng tiễn ông đến chỗ chiếc Limousine đang đợi.

“Tôi sẽ gặp ông vào lúc 9 giờ sáng mai,” Sumrmers nói khi Armstrong ngồi vào sau xe.

“Hầu như chắc chắn ông sẽ gặp.” Armstrong lẩm bẩm, không nhìn lại đằng sau.

Trên đường tới Pierre, Armstrong bảo Russell rằng ông muốn được trả lời 3 câu hỏi. Viên luật sư rút từ ví ra cuốn sổ nhỏ bìa da.

“Thứ nhất, ai đang kiểm soát quỹ? Thứ hai, lợi nhuận của Star bị tiêu đi mỗi năm là bao nhiêu? Và thứ ba, anh ta có giấu diếm nghĩa vụ pháp lý nào liên quan đến tôi khi chi 3 triệu đôla cho tòa nhà mới này không?”

Russell ghi nguệch ngoạc vào cuốn sổ nhỏ.

“Và tôi muốn có câu trả lời vào sáng mai.”

Chiếc Limousine đỗ lại bên ngoài khách sạn, ông gật đầu chúc Russell ngủ ngon, sau đó ra khỏi xe và đi bách bộ quanh khối nhà. Ông lấy một tờ New York Stars ở góc của phố 61 và Madison, mỉm cười khi thấy bức ảnh lớn của mình đăng trang trọng trên trang nhất, bên dưới là tiêu đề *“Chủ tịch”*. Điều khiến ông không hài lòng là ảnh của Townsend cũng được đăng trên cùng trang đó, mặc dù nhỏ hơn đáng kể và ở dưới chỗ gấp. Dòng chú thích ghi: *“20 triệu đôla lợi nhuận?”*

Armstrong cắp tờ báo trong tay. Khi tới khách sạn, ông bước vào chiếc thang máy đang đợi sẵn và nói với người gác, “Ai thèm để ý đến 20 triệu đôla, một khi anh có thể là ông chủ của Stars?”

“Ngài nói gì kia, thưa ngài?” Người gác bối rối hỏi.

“Anh muốn cái gì hơn,” Armstrong hỏi, “tờ New York Stars hay 20 triệu đôla?”

https://thuviensach.vn

Người hầu nhìn lên người đàn ông to lớn có vẻ hoàn toàn tỉnh táo, và nói đầy hy vọng, “20 triệu đôla, thưa ngài.”

***

Sáng hôm sau khi thức giấc, Townsend thấy cổ đau cứng. Ông đứng dậy và vươn vai. Sau đó, ông thấy cuốn điều lệ của New York Stars nằm dưới chân và nhớ ra. Ông bước ngang qua phòng và thận trọng mở cửa phòng ngủ. Angela vẫn ngủ say. Ông nhẹ nhàng đóng cửa lại, gọi điện xuống phòng phục vụ, gọi bữa sáng với năm tờ báo, và yêu cầu dọn dẹp bàn ăn tối qua.

Khi cánh cửa phòng ngủ mở ra lần thứ hai, Angela rón rén bước ra ngoài, thấy Townsend đang đọc tờ Wall Street Journal và nhấm nháp cà phê. Cô hỏi ông đúng câu cô đã hỏi khi hai người gặp nhau ở phòng trưng bày. “Ông là ai?” Ông trả lời cô cũng câu trả lời giống thế. Cô mỉm cười.

“Tôi có thể mời cô dùng bữa sáng được không?”

“Không, cảm ơn, nhưng ông có thể rót cho tôi một tách cà phê đen lớn. Tôi sẽ đi ngay bây giờ.” Cánh cửa phòng ngủ đóng lại và mãi hai mươi phút sau mới mở ra. Khi Angela ngồi xuống chiếc ghế đối diện Townsend, trông cô rất căng thẳng. Ông rót cà phê cho cô, nhưng cô không muốn trò chuyện cho đến khi uống xong vài ngụm lớn.

“Tối qua tôi có làm điều gì ngu ngốc không?” Cuối cùng cô hỏi.

“Không, cô chẳng làm gì cả,” Townsend mỉm cười nói.

“Đó chỉ là vì tôi chưa bao giờ…”

“Không có gì đáng lo đâu,” ông đảm bảo với cô. “Cô ngủ thiếp đi và tôi đưa cô vào giường.” Ông ngừng lời, “Nguyên cả quần áo.”

“Thật là một sự an ủi.” Cô xem đồng hồ. “Chúa ơi, bây giờ thực đã từng này giờ rồi à, hay tôi quăng quách cái đồng hồ này đi?”

“Bây giờ là 8 giờ 20,” Townsend nói.

“Tôi phải gọi taxi ngay bây giờ. Tôi có cuộc họp với chủ tịch mới ở SoHo lúc 9 giờ, và tôi phải gây được ấn tượng tốt. Nếu ông ấy từ chối mua tòa nhà mới, đó có thể là cơ hội cho tôi.”

https://thuviensach.vn

“Đừng bận tâm về chuyện taxi,” Townsend nói. “Lái xe của tôi sẽ đưa cô tới bất cứ nơi nào cô muốn. Cô sẽ thấy anh ta đỗ ngoài cửa, trong chiếc BMW màu trắng.

“Cảm ơn,” cô nói. “Ông thật là hào phóng quá.”

Cô nhanh chóng uống cạn tách cà phê. “Bữa tối qua thật ngon, và ông rất chu đáo,” cô nói khi đứng dậy. “Nhưng tôi phải đến đó trước ông Armstrong, tôi thật sự phải đi bây giờ.”

“Tất nhiên.” Townsend đứng lên và giúp cô mặc áo khoác.

Khi ra tới cửa cô quay lại và nhìn ông lần nữa. “Nếu tôi không làm gì ngu ngốc tối hôm qua, liệu tôi có nói ra điều gì bí mật không?”

“Không, tôi không nghĩ vậy. Cô chỉ tán gẫu về công việc của cô ở quỹ,” ông nói khi mở cửa cho cô.

“Thật dễ chịu khi nghe ông nói. Tôi hy vọng chúng ta còn gặp lại.”

“Tôi có cảm giác chúng ta sẽ gặp lại,” Townsend nói.

Cô ngả người về phía trước và hôn vào má ông. “Rút cục,” cô nói, “ông vẫn chưa cho tôi biết tên của ông.”

“Keith Townsend.”

“Ồ, quái quỷ,” cô nói khi cánh cửa đóng lại sau lưng.

Khi Armstrong đến bên ngoài nhà 147 Lower Broadway vào buổi sáng, ông thấy Lloyd Summers đang đứng đợi bên cạnh một phụ nữ người hơi gầy, có vẻ trí thức, trông mệt mỏi hoặc đơn giản chỉ là buồn chán.

“Chào ông Armstrong,” Summers nói khi ông bước xuống xe.

“Chào ông,” ông đáp, cố rặn ra một nụ cười khi bắt tay viên giám đốc.

“Đây là Angela Humphries, giám đốc thường trực của tôi,” anh ta giải thích. “Có lẽ ông đã gặp cô ấy ở buổi khai mạc tối qua.”

Armstrong có thể hình dung lại khuôn mặt cô, nhưng không nhớ nổi là đã gặp cô. Ông gật đầu cộc lốc.

“Angela là chuyên gia về thời kỳ Phục hưng,” Summers vừa nói vừa mở cửa và đứng né sang bên.

“Thật thú vị,” Armstrong nói, giọng chẳng có gì thích thú.

“Hãy để tôi bắt đầu bằng việc đưa ông đi xem một vòng,” viên giám đốc nói khi họ bước vào căn phòng trống lớn ở tầng trệt. Armstrong thò tay vào

https://thuviensach.vn

túi bấm đồng hồ.

"Những bức tường để treo tranh rất tuyệt," viên giám đốc tán tụng.

Armstrong cố tỏ ra say mê với một tòa nhà mà ông hoàn toàn không định mua. Nhưng ông biết rằng mình không thể liều lĩnh chừng nào chưa được chính thức công nhận là chủ tịch New York Stars vào ngày thứ Hai, và điều này sẽ không thể có nếu thiếu 5% của Summers. Bằng cách này hay khác ông ngắt quãng bài độc thoại dạt dào tình cảm của viên giám đốc bằng những câu "Tuyệt vời," "Lý tưởng," "Hoàn hảo", "Tôi hoàn toàn nhất trí," và thậm chí là "Ông thật thông minh khi đã tìm được nơi này," mỗi khi họ bước vào một căn phòng mới.

Khi Summers đã nắm lấy tay ông và bắt đầu dẫn ông trở xuống tầng trệt, Armstrong chỉ vào chiếc cầu thang đưa tới một tầng khác. "Nó dẫn đến đâu?" Ông nghi hoặc hỏi.

"Nó chỉ là gác mái thôi mà," Summers thô bạo nói. "Nó để chứa đồ, và chỉ thế thôi." Angela không nói gì và cố nhớ xem liệu cô có nói cho Townsend biết về căn phòng trên tầng thượng không.

Khi họ xuống tới tầng trệt, Armstrong dường như đã hết kiên nhẫn. Đứng trên vỉa hè, Summers nói. "Bây giờ ông hẳn đã hiểu tại sao tôi coi đây là nơi lý tưởng để quỹ tiếp tục hoạt động của nó trong thập kỷ mới."

"Tôi hoàn toàn đồng ý với ông," Armstrong nói. "Hoàn toàn lý tưởng." Ông mỉm cười nhẹ nhõm khi thấy người đang đợi mình trên ghế sau chiếc Limousine. "Ngay khi về tới văn phòng tôi sẽ thảo mọi giấy tờ cần thiết."

"Tôi sẽ ở phòng trưng bày hết ngày hôm nay," Summers nói.

"Vậy tối nay tôi sẽ gửi cho ông các văn kiện để ký."

"Bất kỳ lúc nào trong ngày hôm nay," Summers nói và giơ tay ra.

Armstrong bắt tay viên giám đốc và lên xe, không buồn chào Angela. Ông thấy Russell, với tập giấy màu vàng để sẵn trên đùi, tay cầm bút. "Ông đã có mọi câu trả lời rồi chứ?" Ông hỏi, thậm chí trước khi tài xế kịp vặn khóa điện. Ông vẫy Summers khi xe lăn bánh.

"Tôi đã có," Russell đáp, nhìn xuống tập giấy. "Thứ nhất, quỹ hiện do bà Summers làm chủ tịch, 6 năm trước bà ta đã chỉ định con trai làm giám

https://thuviensach.vn

đốc.” Armstrong gật đầu. “Thứ hai, năm ngoái họ đã tiêu ít nhất là một triệu đôla lợi nhuận của Star.”

Armstrong nắm chặt tay. “Họ làm điều đó thế quái nào vậy?”

“Ồ, bắt đầu là Summers được trả lương 150.000 đôla một năm. Nhưng còn đáng chú ý hơn nhiều,” Russell vừa nói vừa nhìn vào sổ, “bằng cách này hay cách khác anh ta đã tiêu 240.000 đôla chi phí mỗi năm trong 4 năm qua.”

Armstrong cảm thấy tim đập nhanh hơn. “Làm thế nào anh ta thu lại được khoản tiền ấy?” Ông hỏi khi họ vượt qua chiếc BMW trắng mà anh có thể thề rằng trước đây đã nhìn thấy ở đâu đó. Ông ngoái lại và nhìn nó chằm chằm.

“Tôi đoán bà mẹ anh ta không hay thắc mắc”.

“Cái gì?”

“Tôi đoán mẹ anh ta không hay thắc mắc,” Russell nhắc lại.

“Nhưng còn Hội đồng Quản trị? Chắc chắn họ phải cảnh giác chứ. Chưa nói đến các cổ đông.”

“Tại Đại hội thường niên năm ngoái đã có một số người nêu vấn đề,” Russell xem sổ, “nhưng chủ tịch đảm bảo với họ - và tôi đọc nguyên văn - rằng các độc giả của Star hoàn toàn tán thành việc tờ báo có liên quan tới sự tiến bộ của văn hóa ở thành phố lớn của chúng ta.”

“Sự tiến bộ của cái gì?” Armstrong hỏi.

“Văn hóa”. Russell đáp.

“Còn về tòa nhà?”

“Ban giám đốc tương lai không phải chịu bất kỳ một nghĩa vụ gì khi mua tòa nhà khác, một khi hạn thuê tòa nhà cũ đã hết.”

Lần đầu tiên trong buổi sáng hôm ấy Armstrong mỉm cười.

“Mặc dù, tôi vẫn phải báo trước với ông,” Russell nói, “tôi cho là phải thuyết phục Summers rằng ông đã mua tòa nhà đó trước Đại hội thường niên diễn ra vào ngày thứ hai. Nếu không, với cương vị chủ tịch tập đoàn, anh ta vẫn có thể chuyển đi 5% của mình vào thời điểm cuối cùng.”

“Vậy hãy gửi cho anh ta hai bản hợp đồng thuê nhà đã sẵn sàng để ký. Việc đó sẽ giữ cho anh ta im lặng đến sáng thứ hai.”

https://thuviensach.vn

Trông Russell có vẻ không tin lắm.

***

Khi chiếc BMW quay lại khách sạn Carlyle, Townsend đã đợi sẵn ngoài vỉa hè. Ông ngồi vào cạnh người lái xe và hỏi, “Anh đã để cô gái ấy xuống chỗ nào?”

“SoHo, Lower Broadway,” người lái xe đáp.

“Vậy đó chính là nơi tôi muốn tới,” Townsend nói. Khi chiếc xe đã hòa vào dòng xe cộ trên Đại lộ 15, người lái xe vẫn không hiểu ngài Townsend thấy gì ở cô gái. Phải có một khía cạnh nào đó mà anh ta không tính tới. Có lẽ cô ta là người thừa kế.

Khi chiếc BMW rẽ vào đường Lower Broadway, Townsend không thể không trông thấy chiếc Limousine đậu bên ngoài một tòa nhà với tấm biển: *“Cho thuê”* trên cửa sổ mặt tiền. “Hãy đỗ bên này đường, cách tòa nhà anh đã cho cô gái xuống sáng nay khoảng 50 yard,” ông nói.

Xe dừng lại, Townsend liếc nhìn qua vai anh ta và hỏi, “Anh có thể đọc được số điện thoại ghi trên những tấm biển kia không?”

“Có hai tấm biển, thưa ngài, mỗi cái ghi một số khác nhau.”

“Tôi cần cả hai,” Townsend nói. Người lái xe đọc từng số và Townsend ghi chúng lên mặt sau một tờ 5 đôla. Sau đó anh nhấc điện thoại trong xe và quay số thứ nhất.

Khi đầu dây kia có tiếng trả lời, “Chào ngài, đây là Công ty Wood, Knight & Levy. Tôi có thể giúp gì cho ngài?” Townsend nói ông quan tâm tới các chi tiết về tòa nhà 147 Lower Broadway.

“Tôi sẽ nối máy cho ông tới văn phòng,” anh ta nói. Tiếp theo một giọng thứ hai hỏi, “Tôi có thể giúp gì cho ngài?” Townsend nhắc lại câu hỏi, và máy được chuyển tới một người khác.

“Số 147 Broadway? À, vâng, tôi e rằng có người sắp mua bất động sản đó, thưa ngài. Chúng tôi đã được lệnh thảo hợp đồng thuê, với dự kiến hoàn thành vào ngày thứ Hai. Tuy nhiên, chúng tôi có những tòa nhà khác ở khu vực đó.”

https://thuviensach.vn

Townsend ấn nút Chấm dứt mà không nói thêm lời nào. Chỉ ở New York mới không có người ngạc nhiên về lối cư xử thô lỗ như vậy. Ông lập tức quay số thứ hai. Trong khi đợi nối máy với người có thẩm quyền, ông bị xao lãng bởi một chiếc taxi đỗ xịch bên ngoài tòa nhà, một người đàn ông trung niên cao lớn ăn mặc lịch sự bước xuống xe và đi đến chỗ chiếc Limousine. Ông ta nói vài câu gì đó với người lái xe, và sau đó lên ngồi ở ghế sau xe cùng lúc với giọng nói vang lên trong ống nghe.

“Ông sẽ phải hành động khẩn trương nếu ông quan tâm tới ngôi nhà số 147,” người nhân viên nói. “Vì tôi biết một công ty khác có liên quan đến bất động sản này, đã có một đối tác đáng quan tâm thiết tha muốn mua, và đó không phải là chuyện đùa. Trên thực tế hiện giờ họ đang xem xét tòa nhà, vì vậy tôi không thể đưa ông đi xem nó trước 10 giờ.”

“10 giờ là tiện cho tôi,” Townsend nói. “Vậy tôi sẽ gặp ông bên ngoài tòa nhà.” Ông ấn nút Chấm dứt.

Townsend chỉ phải đợi ít phút đã thấy Armstrong, Summers và Angela bước ra vỉa hè. Chỉ sau vài câu trao đổi và cái bắt tay vội vã, Armstrong trèo lên chiếc Limousine. Có vẻ ông ta không hề ngạc nhiên khi thấy có người đang ngồi đó đợi mình. Khi chiếc xe lăn bánh, Summers hân hoan vẫy mãi cho đến khi nó đi khuất.

Angela đứng sau anh ta một bước, có vẻ buồn chán. Townsend cúi người khi chiếc Limousine vượt qua và khi ngoái lại sau, ông thấy Summers gọi một chiếc taxi vàng. Anh ta và Angela bước vào đó, và Townsend nhìn họ đi khuất theo hướng ngược với hướng của chiếc Limousine.

Khi chiếc taxi đã rẽ vào góc phố, Townsend ra khỏi xe và băng qua đường để xem xét tòa nhà từ bên ngoài. Lát sau ông đi xuôi theo vỉa hè một chút và phát hiện ra cách đó vài nhà có một tòa nhà giống thế đang muốn bán. Ông ghi số nhà vào mặt sau tờ 5 đôla. Sau đó ông quay lại xe. Thêm một cú điện thoại nữa, ông biết được giá của nhà số 171 là 2,5 triệu đôla. Summers không chỉ có một căn hộ xây thêm, mà còn có một lợi nhuận đáng kể.

https://thuviensach.vn

Người lái xe gõ nhẹ lên cửa sổ trong và chỉ về phía nhà 147. Townsend ngửng lên và thấy một người đàn ông còn trẻ đang sải từng bước dài. Ông đặt ống nghe xuống và chạy sang gặp anh ta.

Sau khi xem một lượt cả 5 tầng, Townsend đồng ý với Angela rằng, với giá 3 triệu đôla, quả là hoàn hảo, nhưng không phải chỉ đối với một người. Khi ra đến vỉa hè ông hỏi người nhân viên, "Ông cần số tiền đặt cọc tối thiểu cho ngôi nhà này là bao nhiêu?"

"10%, không hoàn lại," anh ta đáp.

"Với thời hạn hoàn thành như thường lệ là 30 ngày?"

"Vâng, thưa ngài," người nhân viên nói.

"Tốt. Vậy tại sao anh không thảo nó ngay lập tức," Townsend nói và đưa cho anh ta tấm card của mình. "Hãy gửi nó đến khách sạn Carlyle cho tôi."

"Vâng, thưa ngài," người nhân viên nhắc lại. "Tôi đảm bảo sẽ gửi nó tới ông trước tối nay."

Cuối cùng Townsend rút từ ví ra tờ 100 đôla và giơ lên tới mức người đàn ông trẻ có thể trông thấy trên đó là hình của vị Tổng thống nào. "Và tôi muốn người nhân viên khác đang cố bán bất động sản này biết rằng tôi sẽ là người đặt khoản tiền cọc đầu tiên trong sáng thứ hai."

Người đàn ông trẻ nhét tờ 100 đôla vào túi và gật đầu.

Ngay khi về tới phòng khách sạn, Townsend gọi điện tới văn phòng Tom. "Anh đã có kế hoạch gì cho kỳ nghỉ cuối tuần chưa?" Ông hỏi luật sư của mình.

"Phần lớn là chơi golf, và làm vườn một chút," Tom nói. "Và tôi cũng hy vọng được xem đứa con út của tôi chơi cho đội bóng trường trung học của nó. Nhưng theo cái cách ông nêu câu hỏi này, Keith, tôi có cảm giác sẽ không được đón tàu trở về Greenwich."

"Anh nói đúng, Tom. Chúng ta có nhiều việc phải làm trước sáng thứ Hai nếu tôi muốn trở thành chủ bút mới của tờ New York Stars."

"Tôi sẽ bắt đầu từ đâu?"

"Từ một hợp đồng thuê nhà cần kiểm tra lại trước khi tôi ký nó. Sau đó tôi muốn anh giao dịch chặt chẽ với một người có thể làm cho việc đó trở thành khả thi."

https://thuviensach.vn

Khi đặt điện thoại xuống, ông ngả người ra sau ghế và nhìn chằm chằm vào quyển sách bìa đỏ đã làm mình mất ngủ tối qua. Lát sau, ông nhặt nó lên, giở ngay trang 47.

Lần đầu tiên trong đời ông biết ơn sự giáo dục của trường Đại học Oxford.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 33

~oOo~

«- Báo New York Times
Ngày 11 tháng Mười, 1986
Chiến tranh giữa các vì sao»

Armstrong ký vào hợp đồng thuê, sau đó đưa bút cho Russell ký vào chỗ người làm chứng. Lloyd Summers không kìm được cái cười vui sướng khi tới tháp Trump sáng hôm đó, và anh ta suýt nhảy bật khỏi ghế khi Russell ký tên thêm vào hợp đồng thuê nhà 147 Lower Broadway. Anh ta đưa tay cho Armstrong và nói, "Cảm ơn, ngài chủ tịch, tôi chỉ có thể nói rằng tôi rất mong muốn được làm việc với ngài."

"Và tôi cũng vậy," Armstrong nói rồi bắt tay anh ta.

Summers cúi thấp đầu chào Armstrong, sau đó cúi chào Russell cao hơn một chút. Anh ta nhặt bản hợp đồng thuê và khoản tiền 300.000 đôla trước khi rời khỏi phòng. Khi ra tới cửa, anh ta ngoái lại và nói, "Ông sẽ không bao giờ phải ân hận vì điều này."

"Tôi sợ là ông có thể, Dick." Russell nói khi cửa đã đóng lại. "Điều gì đã khiến ông thay đổi ý định?"

"Tôi không có nhiều sự lựa chọn khi tôi khám phá ra Townsend đang âm mưu điều gì."

"Vậy là 3 triệu đôla đã đổ xuống sông," viên luật sư hỏi.

"Ba trăm nghìn đôla," Armstrong nói.

"Tôi không hiểu."

"Có lẽ tôi đã trả tiền đặt cọc, nhưng tôi hoàn toàn không định mua cái tòa nhà chết tiệt ấy."

https://thuviensach.vn

“Nhưng anh ta sẽ kiện ông nếu ông không hoàn thành trong thời hạn 30 ngày.”

“Tôi nghi ngờ điều đó,” Armstrong nói.

“Cái gì khiến ông dám chắc như vậy?”

“Vì trong một vài tuần nữa ông sẽ gọi điện cho luật sư của anh ta và bảo hắn rằng tôi đã khó chịu thế nào khi biết được thân chủ của hắn đã ký riêng một hợp đồng thuê một căn hộ tầng mái phía trên phòng trưng bày, đã được mô tả cho tôi như một gác mái.”

“Điều đó hầu như là sẽ không thể chứng minh được.”

Armstrong lấy từ túi ra chiếc cassette nhỏ và đưa nó cho Russell. “Điều đó dễ hơn là anh nghĩ”.

“Nhưng điều này có thể không được thừa nhận.” Russell vừa nói vừa cầm chiếc cassette.

“Vậy có lẽ ông phải hỏi cái gì đã xảy ra với 600.000 đôla mà các nhân viên nhà đất trả qua Summers, và trên giá gốc.”

“Đơn giản là anh ta sẽ phủ nhận điều đó. Nhất là khi ông không hoàn thành hợp đồng.”

Armstrong ngừng một lát. “Được, luôn luôn có phương sách cuối cùng.” Ông mở một ngăn kéo bàn và rút ra một bản thảo trang nhất tờ Star. Tiêu đề ghi: *“Lloyd Summers bị buộc tội lừa gạt.”*

“Anh ta sẽ lại kiện.”

“Anh ta sẽ không làm thế sau khi đọc trang báo bên trong.”

“Nhưng cho đến khi phiên tòa được mở thì chuyện này đã thành chuyện cổ tích.”

“Sẽ không như thế chừng nào tôi là chủ bút của Star.”

***

“Công việc diễn ra trong bao lâu?” Townsend hỏi.

“Theo tôi đoán là khoảng 20 phút.” Tom đáp.

“Và anh đã ký với bao nhiêu người?”

“Khoảng hơn 200.”

https://thuviensach.vn

“Thế là đủ chứ?”

“Đó là tất cả những gì tôi xoay xở được với một thông báo ngắn như vậy, vì thế hãy hy vọng là đủ.”

“Họ biết phải làm gì chứ?”

“Chắc là biết. Tối qua tôi đã nhắc họ nhiều lần. Nhưng tôi vẫn muốn ông gặp họ trước khi cuộc meeting bắt đầu.”

“Còn người chủ trò? Cô ta cũng được nhắc lại chứ?” Townsend hỏi.

“Cô ấy không cần,” Tom nói. “Đến lúc nào đó cô ấy sẽ được thay vai.”

“Cô ta đồng ý với thời hạn của tôi chứ?”

“Thậm chí không mặc cả”

“Còn về hợp đồng thuê? Không ai ngạc nhiên chứ?”

“Không, nó đúng như cô ấy nói.”

Townsend đứng dậy, bước ra cửa sổ và nhìn sang công viên Trung tâm. “Anh sẽ đưa kiến nghị à?”

“Không, tôi đã đề nghị Andrew Fraser làm điều đó. Tôi sẽ liên lạc chặt chẽ với ông.”

“Tại sao anh lại chọn Fraser?”

“Ông ta là một hội viên cao cấp, điều đó sẽ khiến chủ tịch nhận thức được chúng ta nặng ký thế nào.”

Townsend quay lại và đối diện với viên luật sư. “Vậy còn điều gì có thể sai lầm?”

***

Khi Armstrong được một hội viên cao cấp tiễn ra khỏi văn phòng Keting, Gould & Critchley, ông chạm trán với một đội quân quay phim, chụp ảnh, tất cả đều hy vọng ông sẽ trả lời câu hỏi của mình.

“Ngài định tiến hành những cải cách gì, thưa ngài Armstrong, khi ngài trở thành chủ tịch của Star?”

“Tại sao lại thay đổi một thể chế lớn?” Ông trả lời. “Dù sao đi nữa,” ông nói thêm khi xuôi theo hành lang dài và bước ra ngoài lối đi. “Tôi không

https://thuviensach.vn

thuộc loại chủ bút hay can thiệp vào công việc hằng ngày của một tờ báo. Hãy hỏi bất kỳ Tổng biên tập nào của tôi. Họ sẽ nói với các bạn."

Một hai nhà báo đang đuổi theo sau ông đã làm như vậy, còn Armstrong thì đã tới được khu vực khá an toàn của chiếc Limousine trước khi họ có thể tiếp tục nêu ra thêm bất kỳ câu hỏi nào.

"Bọn bồi bút chết tiệt," ông nói khi chiếc xe đi về hướng khách sạn Plaza, nơi Hội nghị toàn thể thường niên của các cổ đông Star đang được tổ chức. "Thậm chí anh không thể kiểm soát được những gì mà anh là chủ."

Russell không nói gì. Khi họ đi đến Đại lộ 5, Armstrong bắt đầu cứ ít phút lại nhìn đồng hồ. Hình như cứ đến ngã tư là đèn lại chuyển sang màu đỏ. Hoặc giả họ chỉ để ý đến nó khi vội vã? Khi đèn chuyển sang xanh, ông sờ tay lên túi ngực để kiểm tra bài diễn văn nhậm chức có còn ở đó. Đã một lần ông đọc thấy rằng Margaret Thatcher không bao giờ cho phép một phụ tá nào được mang những bài diễn văn của bà, vì bà đã một lần thất kinh khi bước lên diễn đàn mà không có sẵn bài phát biểu. Lần đầu tiên ông thấu hiểu sự lo lắng của bà ta.

Cuộc nói chuyện căng thẳng giữa Armstrong và luật sư của ông đã ngừng lại từ trước đó, nay lại bắt đầu khi chiếc xe vượt qua Tòa nhà General Motor. Arsmtrong lấy trong túi ra miếng bông phấn lớn và vỗ nhẹ lên trán. Russell chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ.

"Vậy còn cái gì có thể sai sót?" Armstrong hỏi tới lần thứ 10.

"Không gì cả," Russell nhắc lại, khe khẽ gõ nhịp lên chiếc cặp da để trên gối. "Ta có cổ phiếu và nắm tổng số 51% cổ phần, và chúng ta biết Townsend chỉ có 46%. Hãy yên chí."

Nhiều phóng viên, quay phim và chụp ảnh đã đợi sẵn trên những bậc thềm của Plaza khi chiếc Limousine tới đó. Russell liếc nhìn thân chủ của mình, người hình như luôn thích được chú ý, mặc dù lúc nào cũng cam đoan ngược lại. Khi Armstrong bước xuống khỏi xe, người quản lý của Plaza tiến tới chào đón ông như thể ông là Thống đốc bang New York. Ông ta dẫn hai người đàn ông vào khách sạn, vượt qua sảnh và hướng về phòng Lincoln. Armstrong không để ý thấy Keith Townsend và người cộng sự cấp

https://thuviensach.vn

cao của một hãng luật danh tiếng bước ra khỏi thang máy khi ông và người cộng sự của mình đi lướt qua.

Townsend đã tới Plaza từ một giờ trước. Không bị người quản lý chú ý, ông đã xem qua căn phòng, nơi cuộc họp sắp được tổ chức, và sau đó tìm đến phòng State, nơi Tom đã tập hợp một nhóm diễn viên thất nghiệp. Ông nói vắn tắt cho họ về vai mà họ sẽ đóng, và sự cần thiết tại sao họ phải ký nhiều đơn chuyển nhượng như vậy. Bốn mươi phút sau ông quay lại hành lang.

Townsend và Tom từ từ đi về phía phòng Lincoln, theo sát gót Armstrong. Rất dễ nhầm họ là hai nhân viên cấp thấp của ông ta.

“Điều gì sẽ xảy ra nếu cô ta không xuất hiện?” Townsend hỏi.

“Vậy thì nhiều người sẽ uổng phí nhiều thời gian và tiền bạc,” Tom nói khi họ bước vào phòng Lincoln.

Townsend ngạc nhiên khi thấy căn phòng đã rất đông đúc; ông cứ ngỡ rằng 500 ghế mà ông thấy các nhân viên xếp ra sáng sớm hôm nay là nhiều quá mức cần thiết. Ông còn thấy có nhiều người đã phải đứng ở cuối phòng. Một chiếc dây đỏ ngăn những người không phải là cổ đông ngồi vào hai mươi hàng ghế gần diễn đàn nhất. Các công nhân in, đám chạy việc vặt của tờ báo và những kẻ hiếu kỳ được dồn vào phía đó.

Townsend và luật sư của ông chậm rãi bước xuống lối đi ở giữa, thỉnh thoảng ánh đèn flash lại nháy lên, tới khi họ đến chỗ dây đỏ, cả hai bị yêu cầu phải xuất trình bằng chứng họ là cổ đông của công ty. Một phụ nữ đưa tay dò theo bản danh sách dài mấy trang giấy. Cô đánh vào đó hai dấu, mỉm cười với họ và nâng sợi dây lên.

Điều đầu tiên Townsend để ý là số lượng phương tiện truyền thông tập trung vào Armstrong và những người cùng đi với ông ta, họ dường như chiếm trọn hai hàng ghế đầu. Tom là người nhận ra họ đầu tiên, ông chạm vào khuỷu tay Townsend. “Ở xa mé bên trái, quãng hàng thứ 10.” Townsend nhìn về phía trái ông, và thấy rõ Lloyd Summers cùng người giám đốc thường trực của anh ta đang ngồi cạnh nhau.

Tom dẫn Townsend đi về phía bên kia của gian phòng ngồi vào hai ghế còn trống ở giữa. Khi Townsend căng thẳng nhìn quanh, Tom gật đầu về

https://thuviensach.vn

phía một người đàn ông khác đang đi xuôi theo lối đi ở giữa. Andrew Fraser, người cộng tác chính của Townsend, thả người xuống một chiếc ghế trống sau Armstrong vài hàng.

Townsend chuyển sự chú ý lên phía diễn đàn, nơi ông nhận ra một số giám đốc của Star mà ông đã gặp trong 6 tuần qua, ngồi dọc theo chiếc bàn dài phủ nhung xanh lá cây có ghi nổi bật những chữ cái màu đỏ: *The New York Star*. Armstrong đã hứa với nhiều người trong số họ rằng họ sẽ vẫn ở trong Hội đồng Quản trị nếu ông ta trở thành chủ tịch. Chẳng một ai trong số họ tin lời hứa đó. Chiếc đồng hồ treo tường phía sau họ cho thấy chỉ 5 phút nữa là tới 12 giờ. Townsend đưa mắt nhìn qua vai và chú ý thấy rằng căn phòng đã chật kín người. Ông thì thầm với Tom, ông ta nhìn về phía sau, cau mày và nói. “Nếu nó là một khó khăn khi họ khai mạc, tôi sẽ kín đáo dàn xếp chuyện này.”

Townsend quay lại phía diễn đàn và quan sát các thành viên của Hội đồng Quản trị bắt đầu sắp xếp chỗ ngồi sau chiếc bàn dài. Người cuối cùng ngồi xuống là vị chủ tịch Cornelius J. Adams IV, như tấm biển in thanh nhã trước mặt ông thông báo. Khi ông đã ngồi xuống, các máy quay phim bèn chuyển sự chú ý của chúng từ hàng ghế khán giả đầu tiên sang diễn đàn. Tiếng ồn ào giảm đi. Lúc chiếc đồng hồ điểm chuông 12 giờ, vị chủ tịch gõ búa vài lần để lôi cuốn sự chú ý của mọi người.

“Xin chào các quý ông và quý bà,” ông bắt đầu. “Tên tôi là Cornelius Adams, và tôi là chủ tịch Hội đồng Quản trị của New York Star.” Ông ngừng lời. “Vâng, ít nhất là trong vài phút nữa.” Ông nhìn về phía Armstrong. Một vài tiếng cười nổ ra cho bài diễn văn mà Townsend ngờ là được luyện tập tốt. “Đây,” ông tuyên bố, “là Đại hội toàn thể thường niên của tờ báo lớn nhất nước Mỹ.” Lời tuyên bố này được đón chào bằng tràng vỗ tay nồng nhiệt của khu vực ghế ngồi phía trước, và bằng sự im lặng thờ ơ của hầu hết những người đứng sau chiếc dây đỏ.

“Mục đích chính của chúng ta ngày hôm nay,” ông ta tiếp tục, “là chỉ định một vị chủ tịch mới, người sẽ có trách nhiệm lãnh đạo Star bước sang thế kỷ mới. Như tôi chắc là tất cả các ngài đều đã biết. Mức thầu lớn nhất đạt được trong năm nay thuộc về ngài Richard Armstrong, công ty truyền

https://thuviensach.vn

thông Armstrong, và gói thầu còn lại đạt được cùng ngày thuộc về ngài Keith Townsend, công ty Globe. Việc đầu tiên của tôi tại Đại hội này là hướng dẫn các ngài thông qua thủ tục để đảm bảo việc chuyển giao quyền lực diễn ra tốt đẹp.

“Tôi có thể xác nhận rằng cả hai bên có liên quan đều đã xuất trình cho tôi, thông qua các nhóm luật sư riêng rẽ, bằng chứng về quyền kiểm soát của họ đối với cổ phần của công ty. Các kiểm toán viên của chúng ta đã kiểm tra tỷ mỉ mọi quyền lợi của họ trong các khoản. Chúng cho thấy,” ông nói và nhìn vào tập hồ sơ cầm từ bàn lên, “rằng ngài Richard Armstrong hiện làm chủ 51% cổ phần của công ty, trong khi ngài Keith Townsend kiểm soát 46%. Ba phần trăm cổ đông không cho biết họ ủng hộ ai. Là cổ đông lớn nhất, ngài Armstrong nắm quyền kiểm soát, vì vậy không còn lý do gì để tôi không chuyển giao cương vị chủ tịch cho ngài - trừ phi, như một nghi thức trong đám cưới, có ai đó chỉ ra một nguyên nhân hoặc một sự cản trở khiến tôi không được làm như vậy.” Ông tươi cười với đám thính giả như một linh mục đang đứng trước mặt cô dâu chú rể, và im lặng một lát.

Một phụ nữ đột ngột đứng lên khỏi hàng ghế thứ ba. “Cả hai người đàn ông đặt mua tờ Star đều là người nước ngoài", cô nói. “Tôi phải nhờ cậy đến cái gì nếu không muốn bất cứ ai trong số họ trở thành chủ tịch?”

Đó là câu hỏi mà họ đã lường trước, và Adams đã có sẵn câu trả lời. “Không gì cả, thưa bà,” vị chủ tịch đáp ngay lập tức. “Mặt khác bất kỳ nhóm cổ đông nào cũng có quyền lấy các giám đốc Mỹ từ các công ty của Anh và Úc trên khắp thế giới.” Vị chủ tịch hài lòng vì đã đáp lại người phụ nữ một cách lịch sự và xác đáng.

Người nêu câu hỏi rõ ràng là không hài lòng. Bà ta quay lưng lại phía diễn đàn và hiên ngang bước ra khỏi phòng, theo sau là một máy quay phim của CNN và một phóng viên ảnh. Tiếp theo là một số câu hỏi cùng kiểu, mà Russell đã nói trước với Armstrong. “Chỉ đơn giản là các cổ đông muốn diễu võ dương oai,” ông giải thích.

Cứ mỗi câu hỏi được trả lời, Townsend lại quay lại và lo lắng nhìn về phía cửa. Lúc nào cũng có nhiều người chặn ở đó. Tom có thể thấy thân chủ

https://thuviensach.vn

của mình trở nên căng thẳng đến mức nào, vì vậy ông rời chỗ và đi về phía cuối phòng, nói gì đó với người dẫn chỗ. Cho tới lúc vị chủ tịch hài lòng là đã trả lời xong mọi câu hỏi, mà nhiều câu được trả lời đến lần thứ hai, Tom quay sang anh. “Đừng lo, Keith,” ông nói. “Tất cả vẫn nằm trong sự kiểm soát.”

“Nhưng khi nào Andrew sẽ…”

“Hãy kiên nhẫn,” Tom nói, khi vị chủ tịch tuyên bố. “Nếu không còn câu hỏi nào nữa, tôi sẽ vui mừng được mời ngài Richard…” Ông sẽ kết thúc câu nói của mình nếu Andrew Fraser không đứng lên khỏi chỗ ngồi phía sau Armstrong một vài hàng và ra hiệu là muốn phát biểu. Cornelius J. Adams cau mày, song cũng gật đầu cộc lốc khi nhận ra người muốn hỏi.

“Thưa ngài chủ tịch,” Fraser bắt đầu khi một vài tiếng rì rầm phản đối lan khắp phòng.

“Vâng?” Adams nói, không thể che giấu được sự bực bội.

Townsend ngoái nhìn lại lối vào một lần nữa, và thấy một dòng người từ từ xuôi theo lối đi ở giữa tiến về phía chỗ ngồi của các cổ đông. Khi mỗi người trong số họ tới chiếc rào chắn bằng dây đỏ, người phụ nữ có trách nhiệm ở đó lại cản họ lại và kiểm tra tên từng người trong bản danh sách dài trước khi nhấc dây lên và để họ đi qua, ngồi vào những chỗ còn trống.

“Tôi mong ngài hãy chú ý,” người cộng sự của Tom tiếp tục, “quy tắc 7B của điều lệ công ty.” Tiếng tranh luận bắt đầu nổi lên khắp phòng. Một vài người ở phía bên này của chiếc dây hẳn đã từng đọc điều lệ của công ty, và chắc chắn chẳng ai trong số họ có chút khái niệm gì về cái mà quy tắc 7B đưa ra. Vị chủ tịch cúi xuống nghe viên thư ký nói thầm vào tai những điều mà anh ta vừa mới xem ở trang 47 của cuốn sách bìa da màu đỏ hiếm khi được giở ra. Đây là một câu hỏi mà anh ta đã không dự kiến trước, và cũng không chuẩn bị trước câu trả lời.

Townsend có thể nhìn thấy hoạt động hối hả ở hàng ghế đầu tiên, người đàn ông mà ông đã nhìn thấy lần đầu tiên khi ông ta lên phía sau chiếc xe Limousine ở ngoài tòa nhà 147 Lower Broadway đang cố gắng giải thích ý nghĩa của quy tắc 7B cho thân chủ của mình.

https://thuviensach.vn

Andrew Fraser đợi cho sự xôn xao xung quanh dịu xuống trước khi tiếp tục, cho phép có thêm thời gian để dòng người đổ vào phòng chiếm lĩnh các chỗ ngồi phía sau chiếc dây đỏ. Vị chủ tịch thấy cần gõ búa vài lần trước khi căn phòng đủ trật tự để thông báo cho mọi người: “Quy tắc 7B cho phép mọi cổ đông tham dự Đại hội toàn thể thường niên", ông đọc thẳng từ cuốn sách nhỏ bìa đỏ, “đề cử người cho các chức vụ thuộc bất kỳ văn phòng nào trực thuộc công ty. Đó có phải là quy tắc mà ngài nhắc đến không?” Ông hỏi và nhìn vào Andrew Fraser.

“Nó đấy,” viên luật sư già quả quyết đáp lại. Viên thư ký công ty kéo mạnh tay áo của vị chủ tịch. Một lần nữa Adams lại cúi xuống nghe. Andrew Fraser vẫn ở nguyên chỗ. Lát sau, vị chủ tịch đứng thẳng lên và nhìn chằm chằm xuống Fraser. “Tất nhiên là ông biết rõ rằng ông không thể đề cử người thay thế cho cương vị chủ tịch mà không thông báo bằng văn bản trước ba mươi ngày. Quy tắc 7B, điều khoản phụ a,” ông nói với một sự hài lòng nhất định.

“Tôi biết rõ điều đó, thưa ngài,” Fraser vẫn đứng nguyên chỗ nói. “Chức chủ tịch không phải là vị trí mà tôi muốn đề cử người vào.”

Tiếng ồn ào nổ tung ra khắp phòng, Adams phải gõ búa vài lần trước khi Fraser có thể tiếp tục.

“Tôi muốn đề cử người vào cương vị giám đốc quỹ Summers.”

Townsend chăm chú nhìn Lloyd Summers đang tái mặt đi. Anh ta nhìn Fraser chăm chăm và lau trán bằng chiếc khăn tay lụa đỏ.

“Nhưng chúng ta đã có một giám đốc tuyệt vời là ngài Summers,” vị chủ tịch nói. “Hay ông đơn thuần chỉ muốn xác nhận vị trí của ông ấy? Về mặt này, tôi có thể đảm bảo với ông rằng ngài Armstrong dự định…”

“Không, thưa ngài. Tôi đề nghị nên thay thế ngài Summers bằng cô Angela Humphries, Giám đốc thường trực đương nhiệm.”

Vị chủ tịch gõ búa trong khi cố nghe xác nhận của người thư ký công ty xem liệu đề xuất này có hợp lệ không. Tom Spencer đứng lên và kiểm tra lại để đoan chắc rằng tất cả những người được anh tuyển mộ đã chiếm chỗ an toàn trước chiếc dây đỏ. Townsend có thể thấy tất cả mọi chỗ ngồi đều

https://thuviensach.vn

đã có người, và một số người đến muộn đã bằng lòng đứng ở bên cạnh hoặc ngồi trên các lối đi.

Sau khi được người thư ký công ty cho biết hành động này là hợp lệ, Adams cao giọng hỏi. “Có ai tán thành không?” Ông ta ngạc nhiên thấy có nhiều cánh tay giơ lên bèn chỉ hú họa vào một phụ nữ ở hàng 15. “Tên bà là gì, thưa bà?”

“Roscoe,” bà ta nói.

Thư ký công ty giở qua một trang khác trong cuốn sách bìa đỏ rồi chuyển nó cho vị chủ tịch.

“Tôi có trách nhiệm phải báo cho bà biết rằng một cuộc bỏ phiếu kín sẽ được tiến hành theo quy tắc 7B, mọi cổ đông hiện có mặt đều được phép tham gia bỏ phiếu,” ông ta đọc từ cuốn sách bìa đỏ. “Các lá phiếu sẽ được phân phát, theo như điều lệ, và các ngài có thể đánh dấu chữ thập vào ô trống chỉ rõ các ngài tán thành hay phản đối việc thay thế ông Lloyd Summers, chủ tịch Quỹ Summers bằng cô Angela Humphries.” Ông ngừng lời và nhìn lên. “Tôi cho rằng nó được áp dụng trong hoàn cảnh này để các ngài biết dự định của Hội đồng Quản trị trong việc bầu một cương vị khi có người phản đối, vì chúng tôi tin rằng sự tín nhiệm sẽ được dành cho giám đốc đương nhiệm của quỹ, ngài Summers, và rằng ông ấy nên được phép tiếp tục giữ cương vị này.” Summers căng thẳng nhìn về phía Adams, nhưng có vẻ yên tâm khi thấy các thành viên Hội đồng Quản trị gật đầu tán thành ngài chủ tịch.

Những người tham dự bắt đầu đi lên đi xuống, tay cầm lá phiếu. Armstrong đánh dấu chữ thập ở ô *Chống*. Townsend đánh dấu vào ô *Thuận* và thả lá phiếu vào chiếc hộp sắt. Khi cuộc bỏ phiếu diễn ra, một số người trong phòng bắt đầu đứng dậy và vươn vai. Lloyd Summers vẫn im lặng ngồi thu lu trong ghế, thỉnh thoảng lau trán bằng chiếc khăn tay lụa đỏ. Angela Humphries không lần nào nhìn về phía anh ta.

Russell khuyên thân chủ của mình bình tĩnh và dành thời gian đọc qua bài diễn văn nhậm chức. Ông tin chắc rằng, sau sự chỉ dẫn rõ ràng của hội đồng quản trị, đề nghị đó sẽ thất bại nặng nề.

https://thuviensach.vn

“Nhưng ông đã không nói lời nào với cô Humphries, đúng không?" Armstrong thì thầm.

“Tôi cho rằng trong hoàn cảnh này, nó sẽ là không khôn ngoan,” Russell nói, “nhất là khi thấy cô ta đang ngồi gần ai.”

Armstrong liếc về phía họ, và cau có. “Chắc chắn Townsend không thể…”

Trong khi việc kiểm phiếu diễn ra ở một nơi nào đó phía sau diễn đàn, người ta có thể thấy Lloyd Summers giận dữ cố hỏi giám đốc thường trực của mình một câu gì đó. Cô liếc nhìn anh ta và mỉm cười dịu dàng.

“Thưa các quý ông và quý bà,” Cornelius Adams nói khi đứng lên khỏi chỗ ngồi. “Đề nghị các ngài quay lại chỗ ngồi, vì việc kiểm phiếu đã hoàn thành”.

Người thư ký công ty chuyển cho vị chủ tịch một tờ giấy gấp kín. Ông mở nó ra và, như một quan tòa mẫu mực, không biểu lộ một tình cảm gì khi tuyên án.

“Số phiếu ủng hộ đề nghị này là 317,” ông tuyên bố bằng giọng oai vệ.

Townsend hít một hơi thở sâu. “Có đủ không?” Ông hỏi Tom, cố tính số người ngồi trước vòng dây đỏ.

“Chúng ta sắp biết bây giờ,” Tom nói khẽ.

“Số phiếu chống là 286. Do đó tôi tuyên bố việc đề cử được nhiều hơn 31 phiếu.” Ông ngừng lời. “Và cô Angela Humphries là Giám đốc mới của quỹ.”

Tiếng ngạc nhiên lan khắp phòng, tiếp theo là tiếng ồn ào náo động, như thể tất cả đám khán giả đều có dịp phát biểu ý kiến.

“Gần với mức tôi mong đợi.” Townsend nói to.

“Nhưng ông đã thắng, và đó mới là tất cả,” Tom đáp.

“Tôi vẫn chưa thắng,” Townsend nói, cặp mắt ông giờ đây dán vào Angela.

Lúc này ai nấy đều đưa mắt tìm khắp phòng cố biết xem cô Angela ngồi ở đâu, mặc dù không nhiều người trong số họ biết mặt cô. Có một người vẫn đứng nguyên tại chỗ.

https://thuviensach.vn

Trên diễn đàn, vị chủ tịch thảo luận thêm với người thư ký, anh ta một lần nữa lại đọc cho ông nghe những điều được ghi trong cuốn sách bìa đỏ. Cuối cùng ông gật đầu, quay lại phía những người tham dự và gõ búa. Nhìn xuống chỗ Fraser, vị chủ tịch đợi cho tiếng ồn lắng xuống trước khi hỏi, "Ông còn định đề nghị gì nữa không, thưa ông Fraser?" Ông ta không cố giấu sự châm chọc trong giọng nói.

"Không, thưa ngài. Nhưng tôi muốn biết giám đốc mới đắc cử sẽ ủng hộ 5% cổ phiếu của quỹ trong công ty cho ai, vì điều này có liên quan tới việc xác định chủ tịch mới của Hội đồng Quản trị."

Trong vài giây mọi người bắt đầu ồn ào và lại nhìn khắp phòng tìm vị nữ giám đốc mới. Fraser ngồi xuống, và Angela đứng dậy, như thể cô ở đầu bên kia chiếc bập bênh.

Vị chủ tịch chuyển sự chú ý sang cô. "Cô Humphries," ông nói, "vì hiện cô kiểm soát 5% cổ phần của quỹ, trách nhiệm của tôi là phải hỏi xem cô ủng hộ ai làm chủ tịch."

Lloyd Summers tiếp tục lau lông mày, nhưng không thể thu hút được những ánh mắt đang nhìn về phía Angela. Trông cô đĩnh đạc và bình tĩnh khác thường. Cô đợi cho đến khi mọi người im lặng.

"Thưa ngài chủ tịch, hẳn ngài sẽ không ngạc nhiên khi tôi muốn ủng hộ người mà tôi tin sẽ đem lại cho quỹ sự quan tâm tốt nhất." Cô dừng lời khi Armstrong đứng lên và vẫy về phía cô, nhưng ánh sáng chói của ngọn đèn quay phim đã làm cô không thể nhìn thấy cử chỉ ấy của ông. Vị chủ tịch có vẻ yên tâm. "Khoản tín chấp 5% của nó được dành cho…" cô lại ngừng lại, rõ ràng là rất hân hoan: "Ngài Keith Townsend."

Tiếng ồn ào vỡ ra khắp phòng. Lần đầu tiên, vị chủ tịch không thốt lên được lời nào. Ông để rơi búa xuống bàn và há hốc miệng nhìn Angela. Một lát sau, ông bừng tỉnh và bình tĩnh lại, bắt đầu kêu gọi trật tự. Khi thấy mọi người đã lắng nghe, ông hỏi.

"Cô Humphries, cô có nhận thức được việc đồng ý chuyển sự ủng hộ của quỹ tại thời điểm cuối cùng này?"

"Tôi hoàn toàn chắc chắn, thưa ngài chủ tịch," cô xác nhận.

https://thuviensach.vn

Đám luật sư của Armstrong đứng dậy phản đối. Vị chủ tịch gõ búa liên tục. Khi tiếng ồn ào đã dịu xuống, ông tuyên bố rằng vì cô Humphries đã dành 5% cổ phần của quỹ ủng hộ ngài Townsend, do đó đã đem lại cho ông Townsend 51% so với 46% của ngài Armstrong. Theo khoản 11A, mục d, ông không còn cách lựa chọn nào khác là phải tuyên bố ngài Keith Townsend là Chủ tịch Hội đồng Quản trị mới của New York Star.

Hai trăm cổ đông đến muộn reo hò cổ vũ như trong một cuốn phim được tập dượt tốt khi Townsend tiến lên diễn đàn. Armstrong lao ra khỏi phòng, bỏ mặc đám luật sư của ông ta đang phản đối.

Townsend bắt đầu bắt tay Cornelius Adams, cựu chủ tịch, và từng thành viên trong Hội đồng Quản trị, mặc dù chẳng có ai trong số họ tỏ ra đặc biệt hài lòng khi nhìn thấy ông. Sau đó ông ngồi xuống chỗ của mình tại phía trước diễn đàn và nhìn xuống căn phòng đang ồn ào. “Thưa ngài chủ tịch, thưa các quý ông và quý bà,” ông vừa nói vừa gõ vào micro, “để mở đầu, cho phép tôi ngỏ lời cảm ơn ngài Adams và Hội đồng Quản trị của Star, về sự lãnh đạo tận tâm tận lực mà các ngài đã dành cho công ty trong nhiều năm qua, và tôi xin chúc tất cả các ngài thành công ở bất kỳ cương vị nào trong tương lai.”

Tom vui mừng thấy Townsend không thể nhìn thấy được tình cảm hiện trên nét mặt những người ngồi sau lưng ông.

“Tôi xin đảm bảo với các cổ đông của tờ báo danh tiếng này, rằng tôi sẽ làm mọi điều trong khả năng của mình để tiếp tục giữ vững những truyền thống của Star. Tôi xin hứa là sẽ không bao giờ can thiệp vào tính toàn vẹn của tờ báo, như lời của tổng biên tập C. P. Scott của tờ báo danh tiếng Manchester Guardian, kim chỉ nam cho sự nghiệp của tôi Tự do phê bình, nhưng sự thật là thiêng liêng…”

Các diễn viên lại đứng lên và hoan hô theo một hiệu lệnh nào đó. Khi tiếng ồn đã dứt, Townsend kết thúc. “Tôi mong được gặp lại tất cả các quý vị vào thời gian này sang năm.” Ông gõ búa và tuyên bố bế mạc Đại hội toàn thể thường niên.

Nhiều người ở hàng ghế đầu lại bật dậy tiếp tục phản đối, trong khi hai trăm người khác làm theo chỉ dẫn. Họ đứng lên và vừa bắt đầu tiến về phía

https://thuviensach.vn

lối ra vừa tranh cãi inh ỏi. Trong vài phút, căn phòng đã sạch bách chỉ còn một nhúm người phản đối trước một diễn đàn trống trơn.

Khi Townsend rời khỏi phòng, câu đầu tiên ông hỏi Tom là, "Ông đã thảo hợp đồng thuê mới tòa nhà cũ của quỹ chưa?"

"Rồi, nó đang nằm ở văn phòng tôi. Chỉ còn cần chữ ký của ông."

"Và không tăng giá thuê chứ?"

"Không, trong vòng 10 năm tới," Tom nói. "Như cô Humphries đảm bảo với tôi như vậy.''

"Và hợp đồng của cô ấy?"

"Cũng trong 10 năm, với mức lương bằng một phần ba của Lloy Summers.

Khi hai người đàn ông ra khỏi khách sạn, Townsend quay sang viên luật sư của mình và nói, "Vậy tất cả những gì tôi phải làm bây giờ là quyết định xem liệu có nên ký hay không."

"Nhưng tôi đã thỏa thuận miệng với cô ấy," Tom nói.

Townsend nở nụ cười khi thấy người quản lý khách sạn và một số nhà quay phim, nhiếp ảnh, nhà báo bám theo họ đến chiếc xe đang đợi sẵn.

"Tôi muốn hỏi ông một câu," Tom nói khi họ đã yên vị trên ghế sau chiếc BMW.

"Nói tiếp đi."

"Bây giờ mọi chuyện đã qua. Tôi chỉ muốn biết ông đã nghĩ ra nước bài tuyệt diệu đánh bại Armstrong này vào lúc nào."

"Khoảng 40 năm trước."

"Tôi không chắc là đã hiểu," viên luật sư bối rối nói.

"Không có lý do gì để ông có thể hiểu được, ông bạn già Tom ạ, vì ông chưa bao giờ là thành viên Câu lạc bộ Lao động của Trường đại học Oxford khi tôi không tranh được chức chủ tịch chỉ vì chưa bao giờ đọc cuốn điều lệ."

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 34

~oOo~

«- Báo The Sun
Ngày 12 tháng Sáu, 1987
Nhiệm kỳ thứ 3 của Maggie
Đảng bảo thủ thắng dễ dàng với 110 ghế»

Khi Armstrong lao ra khỏi phòng Lincoln, không chịu bị làm nhục bằng việc ngồi nghe bài diễn văn nhậm chức của Townsend, một số nhà báo vội đi theo ông. Nhưng hai người đàn ông đã đến từ Chicago thì không. Chỉ thị của thân chủ họ không thể rõ ràng hơn: *"Hãy đặt giá để không ai trong bọn họ được trở thành chủ tịch của Post."*

Armstrong đứng một mình ở lối đi, sai một trong những luật sư đắt tiền của mình đi tìm chiếc Limousine. Không thấy người quản lý khách sạn đâu. "Cái xe của nợ của tôi đâu?" Armstrong quát, chằm chằm nhìn chiếc BMW trắng đậu bên kia đường.

"Lát nữa nó sẽ tới đón chúng ta." Russell nói khi tới bên cạnh ông.

"Làm thế nào hắn ta sắp đặt được cuộc bỏ phiếu?" Armstrong gặng hỏi.

"Trong 24 giờ qua ông ta phải tạo ra một số cổ đông lớn, những người ít nhất trong hai tuần nữa sẽ không có tên trong đăng ký."

"Vậy tại sao họ lại được phép vào dự họp?"

"Tất cả những gì họ làm là trình cho người kiểm tra một danh mục với bằng chứng về số cổ phần tối thiểu cần có. Ví dụ một trăm cổ phần cho mỗi một người trong hai trăm người đó, thế là đủ. Họ có thể mua số cổ phần này từ bất kỳ người môi giới nào trên phố Wall, hoặc Townsend có thể chia cho họ 20.000 cổ phần của ông ta trong sáng nay."

"Và điều đó là hợp pháp?"

https://thuviensach.vn

“Cho phép tôi nói rằng điều này nằm trong khuôn khổ pháp luật,” Russell nói. “Lời khuyên của tôi là ông nên bán số cổ phần của ông đi và tự bằng lòng với một khoản lợi nhuận đáng kể.”

“Đó đúng là loại lời khuyên mà tôi nghĩ ông sẽ đưa ra.” Armstrong nói. “Còn tôi thì không định làm thế. Tôi sẽ đòi ba chỗ trong Hội đồng Quản trị và sẽ làm cho hắn khốn khổ trong suốt những ngày còn lại.”

Hai người đàn ông cao lớn, lịch sự trong những chiếc áo khoác dài màu đen do dự đứng cách họ vài yard. Armstrong đoán chắc họ thuộc nhóm nhân viên pháp luật của Critchley. “Vậy tôi phải trả cho hai người kia bao nhiêu?” Ông hỏi.

Russell liếc nhìn họ và nói, “Tôi chưa bao giờ gặp họ.”

Dường như theo một hiệu lệnh, vì một trong hai người lập tức tiến vài bước về phía trước và nói, “Ngài Armstrong?”

Armstrong định trả lời thì Russell đã đáp. “Tôi là Russell Critchley, luật sư của ngài Armstrong ở New York. Tôi có thể giúp gì được cho các ông?”

Người đàn ông cao hơn mỉm cười. “Xin chào ngài Critchley.” anh ta nói. “Tôi là Earl Withers thuộc công ty Spender, Dickson và Withers ở Chicago. Tôi tin rằng trước kia chúng tôi đã từng làm ăn rất thuận lợi với công ty của ông.”

“Trong nhiều hoàn cảnh,” Russell nói và lần đầu tiên ông mỉm cười.

“Rất ăn ý,” Armstrong nói.

Người đàn ông thấp hơn khẽ gật đầu. “Công ty chúng tôi có vinh dự được đại diện cho Tập đoàn Chicago News Group, tôi và đồng nghiệp của tôi mong muốn được thảo luận về một vụ làm ăn với thân chủ của ông.

“Vậy tại sao các ông không liên hệ với tôi tại văn phòng vào sáng ngày mai?” Russell nói khi chiếc Limousine tới nơi.

“Vụ làm ăn gì vậy?” Armstrong hỏi khi người lái xe ra mở cánh cửa sau.

“Chúng tôi được trao quyền đưa cho ông cơ hội mua tờ New York Tribune.”

“Như tôi đã nói…” Russell cố nói lại.

“Tôi sẽ gặp lại cả hai ông tại phòng của tôi ở tháp Trump trong 15 phút nữa,” Armstrong vừa nói vừa chui vào xe. Withers gật đầu khi Russell chạy

https://thuviensach.vn

vòng sang mở cửa xe phía bên kia. Ông đóng cửa, ấn nút và không nói gì cho đến khi tấm kính được kéo lên ngăn cách họ với người lái xe.

“Dick, dưới bất kỳ tình huống nào tôi không thể đề nghị…” viên luật sư mở đầu.

“Sao không?” Armstrong hỏi.

“Khá đơn giản,” Russell nói. “Mọi người biết rằng Tribune đang bị cầm cố với giá 200 triệu đôla, và mỗi tuần mất đứt một triệu đôla. Chưa nói đến việc nó bị kẹt trong một cuộc tranh chấp giữa hai công đoàn ngang ngạnh. Tôi xin hứa với ông, Dick, không ai có thể vực được tờ báo đó lên đâu.”

“Townsend đã làm được thế với tờ Globe,” Armstrong nói. “Như tôi được biết, với giá khá đắt.”

“Đấy là hai trường hợp khác nhau,” Russell nói, giọng bắt đầu tuyệt vọng.

“Và tôi cuộc là hắn ta sẽ lại làm được với tờ Star.”

“Từ một xuất phát điểm khá xa nhau. Đó chính xác là lý do vì sao tôi khuyên ông nên tăng khoản trả giá trong lần đầu tiên.”

“Và ông đã thất bại,” Armstrong nói. “Vì vậy tôi không thấy có bất kỳ ký do gì để chúng ta không ít ra là nghe họ nói.”

Chiếc Limousine đỗ trước tháp Trump. Hai viên luật sư từ Chicago đã đứng đó đợi họ. “Họ làm thế quái nào vậy?” Armstrong vừa hỏi vừa đẩy cửa xe và bước ra.

“Tôi đoán là họ đi bộ.” Russell nói.

“Đi theo tôi.” Armstrong nói với hai viên luật sư khi ông đến phía thang máy. Không ai trong số họ nói lời nào cho đến khi tới được khu phòng sát mái. Armstrong không hỏi họ muốn cởi áo ngoài không, cũng chẳng mời họ ngồi dùng cà phê. “Luật sư của tôi nói rằng tờ báo của các ông đang phá sản và rằng ngay cả việc tôi đồng ý nói chuyện với các ông cũng đã là không khôn ngoan rồi.”

“Lời khuyên của ngài Critchley có lẽ hóa ra lại đúng. Tuy nhiên, Tribune vẫn là địch thủ duy nhất của New York Star.” Withers, người hình như đảm nhiệm vai trò phát ngôn viên, nói. “Và cho dù đang có nhiều vấn đề, nó vẫn có số phát hành vượt xa Star.”

https://thuviensach.vn

“Chỉ khi nó còn ở trên phố,” Russell nói.

Withers gật đầu nhưng không nói gì, rõ ràng hy vọng là họ sẽ đi tới một câu hỏi khác.

“Và có đúng là nó đang nợ 200 triệu đôla?” Armstrong nói.

“Chính xác là hai trăm linh bảy triệu.” Withers nói.

“Và mất một triệu mỗi tuần.”

“Khoảng một triệu ba trăm ngàn.”

“Và công đoàn đang túm yết hầu của các ông.”

“Ở Chicago, thưa ngài Armstrong, chúng tôi gọi đó là bị đẩy vào hoàn cảnh khó khăn. Nhưng đó chính là lý do vì sao các thân chủ của tôi lại thấy chúng tôi nên tiếp xúc với ngài, vì chúng tôi không có nhiều kinh nghiệm trong việc giao dịch với các công đoàn.”

Russell hy vọng thân chủ mình nhận ra rằng Withers sẽ rất vui sướng chuyển tên Armstrong thành Townsend nếu cuộc bầu cử nửa giờ trước đây rẽ theo một ngả khác, ông bắt đầu lo rằng Armstrong đang dần bị mê hoặc bởi hai người đàn ông từ Chicago.

“Sao tôi lại có thể làm được điều gì một khi các ông đã thất bại thảm thương đến vậy?” Armstrong hỏi khi nhìn qua khung cửa sổ màu hồng ra toàn cảnh Manhattan.

“Tôi e rằng mối quan hệ lâu dài giữa thân chủ tôi và công đoàn đang trở nên không thể chịu đựng được. Tôi cần nói thêm rằng tờ báo sẽ phải thuộc về một người có năng lực dàn xếp chuyện này. Một người nào đó sẵn sàng đứng trên công đoàn như cách ngài Townsend đã thực hiện thành công ở nước Anh.”

Russell chờ xem phản ứng của Armstrong. Ông không thể tin thân chủ của mình lại bị lừa bởi một sự nịnh bợ như vậy.

Armstrong quay phắt lại. “Và nếu tôi không mua chúng, thì ai sẽ là người thay thế?”

Russell cúi xuống ghế, lấy tay đỡ trán và thở một hơi dài.

“Chúng tôi sẽ chẳng còn cách nào khác là phải đóng cửa tờ báo và để cho Townsend độc quyền ở thành phố này.”

https://thuviensach.vn

Armstrong không nói gì, nhưng tiếp tục nhìn chằm chằm vào hai người khách lạ vẫn chưa cởi áo khoác.

"Ông hy vọng sẽ bán được nó với giá bao nhiêu?"

"Chúng tôi không hạn chế việc đặt giá." Withers nói.

"Tôi cuộc là ông làm thế," Armstrong nói.

Russell nghĩ là ông ta sẽ trả một mức giá mà họ có thể sẽ từ chối. "Phải." Armstrong nói, tránh cái nhìn nghi hoặc của viên luật sư. "Đây là mức giá của tôi. Tôi sẽ lấy đi tờ báo trong tay ông với giá 25 xu, giá bìa hiện nay." Ông cười phá lên. Lần đầu tiên hai viên luật sư Chicago cũng mỉm cười, và trán Russell tỳ mạnh hơn xuống tay. Ông nói trong sự tuyệt vọng.

"Nhưng ông sẽ phải mang khoản nợ 207 triệu đôla và mọi phí tổn sẽ tiếp tục thuộc về trách nhiệm của ông."

Armstrong lờ đi sự dọa dẫm đó, bảo Russell. "Hãy mời hai đồng nghiệp của ông một ly trong khi họ xem xét đề nghị của tôi."

Ông tự hỏi không biết họ sẽ mặc cả trong bao lâu. Nhưng sau đó, ông thấy rằng Withers đã được lệnh bán tờ báo chỉ với giá 1 đôla. Viên luật sư sẽ phải báo cáo lại với các thân chủ của mình rằng họ đã để mất 75 xu trong vụ giao dịch này. "Chúng tôi sẽ quay về Chicago để nhận chỉ thị," Withers nói.

Khi hai viên luật sư Chicago đã đi khỏi, Russell dùng cả buổi chiều còn lại cố thuyết phục thân chủ mình về sai lầm khi mua Tribune, dù với mức giá nào.

Khi ông rời khỏi tháp Trump, lúc sáu giờ vài phút, sau bữa ăn trưa dài nhất trong đời, họ đã thỏa thuận là nếu Withers gọi lại Armstrong sẽ nói cho họ rõ rằng ông không còn quan tâm đến chuyện ấy nữa.

Sáng hôm sau, khi Withers gọi điện đến báo rằng các thân chủ của anh ta đã chấp nhận lời đề nghị, Armstrong trả lời rằng mình đã nghĩ khác.

"Tại sao ông không đến thăm tờ báo trước khi quyết định?" Withers gợi ý.

Armstrong thấy điều này chẳng có hại gì, và thậm chí còn cảm thấy nó sẽ đem lại một lối thoát dễ dàng. Ông báo cho Russell chuẩn bị lên đường.

https://thuviensach.vn

Khi họ tới tòa soạn báo New York Tribune cuối buổi chiều hôm ấy, Armstrong đứng trên lối đi và dán mắt vào kiểu dáng nghệ thuật của tòa nhà chọc trời, ấn tượng đầu tiên là nó thật quyến rũ. Khi ông đi vào hành lang và thấy quả địa cầu cao 17 foot đánh dấu khoảng cách tới thủ đô trên toàn thế giới, bao gồm London, Moscow và Jerusalem, ông có ý định trong đầu. Còn tới khi hàng trăm nhân viên đã đứng chật sảnh reo mừng đón ông, ý định đó đã chuyển thành quyết định, bỏ mặc mọi sự can ngăn của Russell.

Sáu tuần sau Armstrong giành được quyền sở hữu tờ New York Tribune. Tiêu đề trang nhất của tờ báo nói với toàn thể dân New York: *"Dick đã tiếp quản!"*

***

Lần đầu tiên Townsend biết tin Armstrong mua Tribune với giá 25 xu là từ chương trình truyền hình Today, trước khi ông định đi tắm. Ông dừng lại và nhìn chằm chằm địch thủ của mình, ngồi lún mình trong chiếc ghế bành với chiếc mũ lưỡi trai màu đỏ có in rõ dòng chữ "N. Y. Tribune".

"Tôi muốn giữ lại trên đường phố một tờ báo danh tiếng nhất của New York." Ông ta nói với Barbara Walters, "cho dù bản thân tôi có phải thiệt hại đến mức nào."

"Trên đường phố đã có Star rồi," Townsend nói như thể Armstrong đang ngồi trước mặt.

"Và giữ cho những nhà báo ưu tú nhất nước Mỹ có việc làm."

"Họ đang làm cho Star."

"Và có lẽ nếu gặp may mắn, tôi sẽ tạo ra một lợi nhuận nho nhỏ," Armstrong nói thêm và cười.

"Mi sẽ phải rất may mắn," Townsend nói. "Bây giờ hãy hỏi xem hắn định điều đình với công đoàn thế nào," ông nói thêm, dán mắt vào Barbara Walters.

"Nhưng phải chăng không có những vấn đề lớn với người lãnh đạo đã bao vây Tribune suốt ba thập kỷ qua hay sao?"

https://thuviensach.vn

Townsend để mặc vòi hoa sen tuôn nước khi đợi nghe câu trả lời: *"Có lẽ trường hợp này trước kia đã xảy ra, thưa cô Barbara," Armstrong nói. "Nhưng tôi sẽ nói rõ hơn với tất cả các công đoàn có liên quan rằng nếu họ không đồng ý với đề xuất cắt giảm lực lượng lao động của tôi, tôi sẽ chẳng còn cách nào khác là phải đóng cửa tờ báo vĩnh viễn."*

"Mi sẽ cho họ bao lâu?" Townsend gặng hỏi, không rời mắt khỏi màn hình.

"Tôi không thể đặt ra một thời hạn rõ ràng hơn với những người lãnh đạo công đoàn," Armstrong nói kiên quyết. "Tối đa là sáu tuần."

"Vâng, chúc may mắn, thưa ngài Armstrong." Barbara Walters nói. "Tôi mong được phỏng vấn lại ngài sau sáu tuần nữa."

"Tôi rất vui mừng được nhận lời hẹn này, thưa cô Barbara," Armstrong nói, giơ tay chạm vào chiếc mũ lưỡi trai. Townsend tắt ti vi, cởi áo khoác ngoài và đi tắm.

Kể từ lúc ấy ông không cần nhờ bất kỳ ai nói cho biết Armstrong đang định làm gì. Với khoản đầu tư là một phần tư ngày ông đã có thể theo kịp tình hình bằng cách đọc trang nhất của tờ Tribune. Woody Allen gợi ý rằng phải có một vụ đâm máy bay ở miền Trung nước Anh mới có thể lôi Armstrong ra khỏi trang nhất tờ báo, và thậm chí đó phải là máy bay Concorde.

Townsend cũng gặp rắc rối với công đoàn. Khi Star xảy ra bãi công, chỉ qua một đêm, tờ Tribune đã hầu như tăng gấp đôi số phát hành. Armstrong xuất hiện ở tất cả các kênh truyền hình mời ông ta, nói với dân chúng New York rằng: "Nếu các bạn biết cách đàm phán với công đoàn, các cuộc bãi công sẽ trở nên không cần thiết." Những người lãnh đạo công đoàn nhanh chóng đoán ra rằng Armstrong thích lên trang nhất của báo và đặc biệt thích xuất hiện trên truyền hình và rằng ông ta sẽ rất miễn cưỡng phải đóng cửa Tribune hoặc thừa nhận mình đã thất bại.

Khi cuối cùng Townsend dàn xếp xong với công đoàn, Star đã vắng mặt trên đường phố hơn hai tháng, và đã mất vài triệu đôla. Nó khiến ông phải thực hiện một cuộc cải tổ lớn để khôi phục lại số phát hành. Tuy nhiên, hàng loạt những tiêu đề nói với người dân New York rằng: *"Dick đang cắn*

https://thuviensach.vn

vào quả táo lớn.” “Dick bắt chước giọng Mỹ” và “Dick thần kỳ sút thủng lưới Nicks”, chẳng giúp gì được cho số phát hành của Tribune, nhưng chúng lại xuất hiện khiêm tốn khi những đoàn quân từ vùng Vịnh trở về (và thành phố đã tặng cho những người lính đó một cuộc diễu hành chào mừng dọc theo Đại lộ 15). Trang nhất của Tribune đăng ảnh Armstrong đứng trên bục giữa Đại tướng Schwavzkopf và Thị trưởng Dinkins; còn câu chuyện ở trang trong thì lại đề cập tới chi tiết mọi sự kiện nói về đại úy Armstrong, đăng kín tới bốn trang.

Nhưng khi nhiều tuần đã qua đi, Townsend không thể phát hiện được bất kỳ kết quả nào mà Arsmtrong tuyên bố đã đạt được một thỏa thuận với công đoàn ngành in, như ông có thể thấy, thông qua các cột báo của tờ Tribune. Khi Barbara Waters mời ông ta quay lại tham dự chương trình 6 tuần sau đó, thư ký của Armstrong nói với cô rằng chẳng có gì làm ông ta vui mừng hơn là được làm thế, nhưng ông phải về London tham dự cuộc họp hội đồng quản trị của công ty Mẹ.

Ít nhất thì đó cũng là sự thực - nhưng chỉ vì Peter Wakeham đã gọi điện cảnh báo cho ông rằng ngài Paul đang sẵn sàng gây sự và muốn biết ông định giữ tờ New York Tribune bao lâu nữa trong khi mỗi tuần nó mất hơn một triệu đôla.

“Ai làm ông ta tưởng rằng mình còn được ngồi trên ghế chủ tịch?” Armstrong hỏi.

“Tôi hoàn toàn đồng ý với ông,” Peter nói. “Nhưng tôi nghĩ ông nên biết ông ấy đã nói gì với mọi người.”

“Vậy là tôi phải trở về và giải thích một chút sự thật cho ngài Paul, có phải không?”

***

Trước 10 giờ 30 vài phút, một chiếc Limousine dừng lại bên ngoài tòa án quận ở Lower Manhattan. Townsend cùng luật sư của ông ra khỏi xe và nhanh nhẹn bước lên những bậc thềm của tòa án. Hôm trước, Tom Spencer đã đến tòa nhà để dàn xếp mọi thủ tục luật pháp, vì vậy ông biết rõ nơi thân

https://thuviensach.vn

chủ mình cần tới, và dẫn ông đi qua một mê cung những hành lang. Khi đến phòng xử, họ len vào một trong những chiếc ghế băng đã chật ních người ở gần phía cuối và kiên nhẫn chờ đợi. Căn phòng chen chúc những người nói bằng đủ thứ tiếng khác nhau. Họ ngồi im lặng giữa hai người Cuba, và Townsend tự hỏi không biết liệu ông quyết định có đúng không. Tom khư khư ý kiến cho rằng đây là con đường duy nhất để ngỏ cho ông nếu ông muốn mở rộng đế chế của mình, nhưng ông biết rằng những người đồng hương của mình, không kể đến giới lãnh đạo Anh, sẽ khinh miệt những lý do đó. Cái ông không thể nói với họ là không có kiểu ngôn ngữ nào đã từng khiến ông cảm thấy ông là cái gì khác hơn một người Úc.

Hai mươi phút sau, viên chánh án trong chiếc áo thụng đen bước vào phòng xử và mọi người đứng dậy. Khi ông ta đã yên vị trên ghế, một nhân viên văn phòng nhập cư bước lên trước và nói, “Thưa ngài, tôi xin được phép giới thiệu 172 người nhập cư để ngài xem xét việc cho họ trở thành công dân Mỹ.”

“Tất cả những người đó đã theo đúng các thủ tục như yêu cầu của luật pháp?” Chánh án long trọng hỏi.

“Vâng, thưa ngài.” Người nhân viên tòa án đáp.

“Vậy ông có thể cho tuyên thệ.”

Townsend và 171 người sẽ là người Mỹ khác đồng thanh nhắc lại những từ mà ông vừa mới đọc lần đầu tiên khi ngồi xe trên đường tới tòa.

“Tôi xin thề sẽ từ bỏ hoàn toàn và tuyệt đối mọi bổn phận và lòng trung thành với hoàng đế, vua chúa, quốc gia hoặc chính thể mà tôi đã từng là thần dân hoặc công dân. Tôi sẽ ủng hộ và bảo vệ hiến pháp và luật pháp của Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ chống lại mọi kẻ thù trong và ngoài nước; tôi sẽ mang trong lòng nghĩa vụ và niềm tin; tôi sẽ mang sức mạnh nhân danh nước Mỹ khi luật pháp yêu cầu; tôi sẽ thực hiện công tác phục vụ không tham chiến trong quân đội Hợp chủng quốc khi luật pháp đòi hỏi tôi làm như vậy, tôi sẽ thực hiện những công việc có tầm quan trọng quốc gia dưới sự điều khiển dân sự khi luật pháp yêu cầu, và tôi sẽ tự do gánh lấy bổn phận này mà không bị bất cứ một sự ép buộc hay lẩn tránh nào.

Xin Chúa phù hộ.”

https://thuviensach.vn

Viên chánh án mỉm cười với những khuôn mặt hân hoan. “Cho phép tôi là người đầu tiên được đón chào các vị như những công dân của Hợp Chủng Quốc,” ông ta nói.

***

Khi chuông đồng hồ điểm 11 tiếng, ngài Paul Maitland khẽ ho và cho rằng có lẽ đã đến lúc tiến hành cuộc họp. “Tôi muốn mở đầu bằng việc chúc mừng ngài giám đốc điều hành của chúng ta đã từ New York trở về,” ông nói và liếc nhìn sang bên phải. Có những tiếng rì rầm tán thưởng vang lên quanh bàn. “Nhưng sẽ là yếu đuối nếu tôi không thừa nhận có chút lo lắng do một số báo cáo đến từ nơi khác.” Những tiếng rì rầm nhắc lại, và lần này có lớn hơn một chút.

“Hội đồng quản trị đã ủng hộ ông, Dick, khi ông mua tờ New York Tribune với giá 25 xu khi chưa có sự chấp nhận của Hội đồng,” Paul tiếp tục nói. “Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng ông nên cho chúng tôi biết ông còn sẵn sàng chịu cả triệu đôla mỗi tuần bao lâu nữa. Do tình hình hiện nay,” ông ta vừa nói vừa đưa ra trước mặt Armstrong một dãy những con số, “là lợi nhuận của tập đoàn ở London chỉ vừa đủ bù đắp những thiệt hại mà chúng ta đang duy trì ở New York. Trong thời gian vài tuần nữa chúng ta sẽ phải đối mặt với các cổ đông tại Đại hội toàn thể thường niên,” ông ta nhìn lên những cộng sự của mình đang ngồi quanh bàn, “và tôi không tin họ sẽ chấp nhận sự điều hành của chúng ta nếu tình trạng này tiếp tục kéo dài lâu hơn. Như các ông đều biết rõ, trong tháng qua, giá cổ phiếu của chúng ta đã giảm từ 3,10 bảng xuống 2,70 bảng.” Paul ngả người ra sau ghế và quay sang Armstrong, tỏ ra sẵn sàng nghe lời giải thích của ông.

Armstrong chậm rãi nhìn suốt lượt phòng họp, biết rõ ràng hầu hết mọi người có mặt ở đây là vì sự bảo trợ của ông.

“Thưa ngài chủ tịch, tôi có thể nói với hội đồng quản trị rằng,” ông mở đầu, “cuộc đàm phán của tôi với những công đoàn New York, mà tôi phải thừa nhận là đã khiến tôi nhiều đêm mất ngủ, cuối cùng đã đạt được thỏa

https://thuviensach.vn

thuận.” Ông ngừng lời khi một vài nụ cười xuất hiện trên những gương mặt quanh bàn.

“720 thành viên công đoàn ngành in đã đồng ý nghỉ hưu sớm, hoặc chấp nhận là số lao động dôi dư. Tôi sẽ thông báo chính thức ngay khi quay lại New York.”

“Nhưng tờ Wall Street Journal đã đánh giá,” Paul vừa nói vừa rút từ trong cặp ra một tờ báo, “rằng chúng ta cần giảm từ 1.500 đến 2.000 lao động.”

“Cái gì đã tạo ra những hiểu biết nhiều nhặn ấy, phải chăng là việc ngồi trong khu văn phòng có điều hòa không khí dễ chịu?” Armstrong nói. “Tôi mới là người phải trực tiếp nói chuyện với từng người trong số họ.”

“Tuy nhiên…”

“Cuộc đàm phán thứ hai với những người bị sa thải và dôi dư sẽ diễn ra trong vài tuần nữa,” Armstrong tiếp lời. “Tôi vẫn tin rằng tôi sẽ đạt được kết quả với cuộc đàm phán này trước khi diễn ra cuộc họp Hội đồng Quản trị lần sau.”

“Và ông hình dung là còn bao nhiêu tuần nữa chúng tôi mới nhìn thấy lợi ích của những cuộc đàm phán này?”

Armstrong ngập ngừng. “Sáu tuần, nhiều nhất là tám tuần, thưa ngài chủ tịch. Nhưng tất nhiên là tôi sẽ làm mọi điều trong khả năng của tôi để đẩy nhanh tiến trình này.”

“Và chi phí trọn gói cuối cùng của công ty sẽ là bao nhiêu?” Paul vừa hỏi vừa lật bản tài liệu đánh máy trước mặt. Armstrong có thể thấy ông đã đánh dấu từng câu hỏi ghi sẵn trong đó.

“Tôi không có con số chính xác trong tay, thưa ngài chủ tịch,” Armtrong đáp.

“Theo như mục đích của cuộc họp, tôi sẽ bằng lòng,” Paul nói và nhìn vào cuốn vở của mình, “với cái mà người Mỹ gọi là con số dự kiến.” Vài tiếng cười nổ ra phá vỡ không khí căng thẳng quanh bàn họp.

“Hai trăm, có lẽ là hai trăm ba mươi triệu.” Armstrong nói, biết rõ là các nhân viên kế toán ở New York đã cảnh báo ông nó có thể lên tới gần ba

https://thuviensach.vn

trăm triệu. Không một ai trong số những người ngồi quanh bàn có ý kiến gì, mặc dù một hai người đã ghi lại những con số.

"Một điều có thể nằm ngoài sự lưu ý của ngài chủ tịch." Armstrong nói, "đó là trụ sở của New York Tribune đã được thể hiện trên sổ sách, và ước tính khiêm tốn là 150 triệu."

"Chừng nào nó còn cho ra báo," Paul vừa nói vừa lật những trang của tập tài liệu bóng loáng do công ty luật mang tên Spender, Dickson & Withers cung cấp. "Nhưng trong tình huống xấu, tôi có thông tin đáng tin cậy là giá trị của nó không hơn 50 triệu."

"Chúng ta không ở trong tình huống xấu." Armstrong nói, "như mọi người sẽ sớm thấy rõ."

"Tôi chỉ có thể hy vọng là ông đúng," Paul nói khẽ.

Armstrong vẫn im lặng khi Hội đồng Quản trị tiến hành thảo luận những việc còn lại của chương trình nghị sự. Ông ngồi đó tự hỏi tại sao lại bị đập tơi bời ở chính đất nước mình, trong khi lại được tung hô như một anh hùng ở xứ sở khác. Tâm trí ông lan man quay trở lại đúng lúc Eric Chapman, thư ký công ty, đang nói "… và lúc này chúng ta có một số dư đáng hài lòng trong tài khoản, thưa ngài chủ tịch."

"Khá hợp lẽ và thích đáng." Paul nói. "Có lẽ ông sẽ vui lòng cho chúng tôi xem các số liệu, thưa ông Chapman."

Viên thư ký công ty nâng cuốn sổ cái bìa da đã cũ lên bàn và chậm rãi giở qua các trang. "Quỹ trợ cấp," anh ta bắt đầu, "như mọi thành viên Hội đồng đều biết, được tài trợ bởi các khoản đóng góp. Mỗi nhân viên nộp vào quỹ 4% lương. Nửa còn lại do người sử dụng lao động đóng góp. Trên cơ sở từng năm, chúng ta hiện đang trả cho các nhân viên cũ gần 34 triệu bảng, trong khi nhận được từ các nhân viên hiện đang làm việc 51 triệu bảng. Một phần nhờ ngân hàng của chúng ta đã tiến hành một chương trình đầu tư hết sức khôn ngoan, số dư tài khoản hiện đứng ở mức hơn 631 triệu bảng một chút, so với nghĩa vụ cần thực hiện đầy đủ theo luật định với những nhân viên cũ là khoảng 400 triệu bảng."

"Rất đáng hài lòng," Paul đồng tình.

Armstrong tiếp tục chăm chú nghe.

https://thuviensach.vn

“Mặc dù phải báo cho Hội đồng biết.” Chapman nói tiếp, “rằng tôi đã nhận được một số lời khuyên thực tế, và rằng mặc dù có thể xuất hiện một số dư lớn trên giấy, với tuổi thọ dự kiến tăng lên hằng năm, khoản tiền này không lớn hơn một khoản dự trữ cần thiết.”

“Chúng tôi ghi nhận lưu ý của ông,” Paul nói. “Còn việc gì nữa không?”

Không ai nói gì, và các giám đốc bắt đầu cho bút vào túi, gấp tài liệu lại và mở cặp ra.

“Tốt.” Paul nói. “Vậy tôi tuyên bố bế mạc cuộc họp và tất cả chúng ta có thể nghỉ ăn trưa”. Họ rời phòng họp để vào phòng ăn tối. Armstrong đi thẳng đến đầu bàn, ngồi xuống và bắt đầu tấn công vào món đầu tiên trước khi mọi người kịp ngồi vào chỗ. Ông ngoắc Eric Chapman khi anh này bước vào phòng, ra hiệu là muốn anh ta ngồi phía bên phải mình, trong khi Peter Wakeham chiếm chỗ ngồi bên tay trái. Ngài Paul tìm thấy một chỗ còn trống ở quãng giữa bàn, phía tay phải.

Armstrong để viên thư ký công ty luôn mồm nói về trận chơi golf của anh ta, về tình trạng chính phủ và kinh tế. Ông không chú ý nhiều đến những quan điểm của anh ta về Nick Faldo, Neil Kinnock và Alan Walter. Nhưng khi Chapman chuyển sang đề tài say mê nhất là quỹ trợ cấp, thì ông chăm chú như nuốt từng lời của anh ta.

“Công bằng mà nói thì chúng tôi phải cảm ơn ông, Dick ạ.” Chapman thừa nhận “Ông là người đã chỉ ra cái mỏ vàng mà họ giao lại cho chúng ta. Tất nhiên, thực ra nó không phải là của chúng ta. Nhưng những số dư luôn tạo ra một ấn tượng tốt trong bảng thu chi, chứ chưa nói đến những tài khoản kiểm toán phải trình ra tại Đại hội toàn thể thường niên.”

Sau khi rưới nước sốt lên năm miếng thịt bò rán khéo đã được đặt vào đĩa. Armstrong chuyển sự chú ý sang Peter, người vẫn rất mực trung thành với ông kể từ khi họ cùng nhau phục vụ ở Berlin.

“Tại sao anh lại không bay sang New York với tôi trong vài ngày, Peter?” Ông gợi ý khi người hầu gái bỏ khoai tây lên nửa đĩa bên kia. “Bằng cách đó anh sẽ có thể thấy được tôi sắp đặt được cái gì với công đoàn, và quan trọng hơn, là cái tôi đạt được. Sau đó, nếu vì lý do nào đó tôi

https://thuviensach.vn

không tham dự được cuộc họp tháng tới, anh có thể thay mặt tôi báo cáo với Hội đồng Quản trị."

"Nếu đó là điều ông muốn," Peter nói, thích thú với ý nghĩ được đi thăm New York, nhưng còn hy vọng hơn rằng người báo cáo ở cuộc họp lần sau sẽ vẫn là Dick.

"Hãy đặt một chiếc Concorde vào thứ Hai tới," Armstrong nói. "Tôi có cuộc họp với Sean O'Reilly, một trong những nhà lãnh đạo công đoàn quan trọng nhất của tờ báo vào chiều hôm đó. Tôi muốn anh có mặt ở đó để thấy cách tôi đối xử với anh ta."

Sau bữa trưa, Armstrong quay lại văn phòng và thấy một núi thư trên bàn. Ông chẳng buồn xem qua chúng. Thay vào đó ông nhấc điện thoại và yêu cầu nối máy đến phòng kế toán. Khi có tiếng trả lời ông nói, "Fred, anh có thể cho tôi một quyển séc được không? Tôi chỉ ở Anh trong ít giờ, và…"

"Tôi không phải là Fred, thưa ngài," đầu dây bên kia đáp. "Tôi là Mark Tenby."

"Vậy hãy cho tôi gặp Fred."

"Fred đã nghỉ hưu ba tháng trước, thưa ngài", kế toán trưởng nói, "ngài Paul bổ nhiệm tôi thay thế ông ấy."

Armstrong suýt nữa định nói. "Với quyền của ai?" thì ông chợt đổi ý. "Phải," ông nói. "Vậy có lẽ ông sẽ gửi ngay cho tôi cuốn séc. Vài giờ nữa tôi sẽ đi Mỹ."

"Tất nhiên, thưa ngài Armstrong. Séc cá nhân hay công ty ạ?"

"Tài khoản quỹ trợ cấp," ông đều đều nói. "Tôi sẽ thay mặt công ty tiến hành một hai vụ đầu tư trong thời gian ở Mỹ."

Tiếp theo là một khoảng im lặng lâu hơn Armstrong mong đợi. "Vâng, thưa ngài. Tất nhiên, như tôi chắc là ngài cũng biết, ngài sẽ cần có chữ ký của một giám đốc thứ hai cho tài khoản đặc biệt này. Và tôi cũng cần nhắc ngài là luật công ty không cho phép đầu tư tiền trong quỹ trợ cấp vào bất kỳ công ty nào mà chúng ta đã có cổ phần chính ở đó."

"Anh bạn trẻ, tôi không cần anh đọc luật công ty cho tôi," Armstrong quát và dập máy. "Kiểm tra chết tiệt," ông nói thêm trong căn phòng trống. "Hắn ta tưởng ai là người trả lương cho hắn chứ?"

https://thuviensach.vn

Khi séc đã được gửi tới, Armstrong phớt lờ mọi lời lẽ giả dối được gửi kèm theo nó, và chạy ra khỏi phòng, thậm chí không tạm biệt Pamela. Ông đón thang máy lên sân thượng và bảo viên phi công trực thăng đưa ông đến Heathrow. Khi họ cất cánh, ông nhìn xuống London chẳng có chút cảm xúc nào như giờ đây ông đang cảm thấy đối với New York.

Hai mươi phút sau ông hạ cánh xuống sân bay Heathrow, và nhanh chóng đi vào phòng đợi. Trong khi đợi máy bay, có một vài người Mỹ tới bắt tay cảm ơn ông vì tất cả những gì ông đã làm cho người dân New York. Ông mỉm cười và tự hỏi không biết liệu điều gì sẽ xảy ra với cuộc đời ông nếu chuyến tàu mà ông trốn trên đó nhiều năm trước lại cập cảng đảo Ellis thay vì Liverpool? Có lẽ ông đã có thể kết thúc ở Nhà Trắng.

Chuyến bay của ông được thông báo, và ông đi ra máy bay. Sau khi được phục vụ một bữa ăn chẳng đủ no, ông ngủ chập chờn được khoảng vài giờ. Càng tới gần bờ biển phía Đông của nước Mỹ, ông càng tin rằng mình vẫn thắng được nó. Năm tới tờ Tribune sẽ không chỉ bán chạy hơn tờ Star, mà nó sẽ công bố một lợi nhuận mà ngay cả Paul Maitland cũng sẽ phải thừa nhận là do một tay ông đã đạt được. Và với triển vọng chính phủ của Công đảng sẽ nắm quyền, không ai nói trước được ông có thể đạt tới cái gì. Ông nguệch ngoạc viết lên tờ thực đơn *"Ngài Richard Amrstrong,"* và sau đó một lát, ông gạch nó đi và viết bên dưới: *"Huân tước Armstrong của vùng Headley"*.

Khi máy bay hạ cánh xuống đường băng sân bay Kennedy ông cảm thấy như trẻ lại, và không thể ngồi đợi để được đưa về văn phòng. Khi sải chân băng qua phòng kiểm tra hộ chiếu, các hành khách chỉ trỏ vào ông và ông có thể nghe thấy họ thì thầm, "Nhìn kìa, Dick Armstrong đấy." Một số người thậm chí còn vẫy tay. Ông giả bộ như không để ý, nhưng một nụ cười tủm tỉm không lúc nào rời miệng ông. Chiếc Limousine đã đợi sẵn ở khu dành cho những nhân vật quan trọng, và nó nhanh chóng mang ông lướt về hướng Manhattan. Ông ngả người ra sau ghế và bật tivi, chuyển hết kênh này đến kênh khác cho tới khi một khuôn mặt quen thuộc đột nhiên xen vào sự chú ý của ông.

https://thuviensach.vn

“Đây là lúc tôi nên nghỉ hưu và tập trung vào hoạt động ở quỹ của tôi,” Henry Sinclair, chủ tịch tập đoàn Multi Media, một đế chế xuất bản lớn nhất thế giới, nói.

Amstrong lắng nghe Sinclair và tự hỏi không biết ông ta sẽ đòi giá bao nhiêu khi chiếc xe dừng lại bên ngoài tòa nhà Tribune. Armstrong gắng sức ra khỏi xe và khệ nệ đi qua vỉa hè. Sau khi đẩy cánh cửa quay, ông được mọi người trên suốt quãng từ hành lang dẫn đến thang máy đều vỗ tay chào đón. Ông mỉm cười với họ như thể đó là điều tất nhiên ở bất kỳ nơi nào mình tới. Một thành viên công đoàn nhìn cánh cửa thang máy đóng lại và tự hỏi liệu viên chủ bút có bao giờ nhận ra rằng tất cả các nhân viên của ông ta đã được lệnh phải hoan hô khi ông ta xuất hiện bất cứ lúc nào và ở bất cứ đâu. “Hãy đối xử với ông ta như với tổng thống và ông ta sẽ bắt đầu tin mình là tổng thống,” Sean O’Reilly đã nói trong cuộc họp kín, “Và hãy tiếp tục hoan hô cho đến chừng nào tiền bạc chảy ra.”

Cứ mỗi tầng, khi cửa thang máy mở ra tiếng hoan hô lại vang lên. Khi tới tầng 21, Armstrong thấy thư ký riêng đang đứng đợi ông. “Chào mừng ông trở về nhà”. Cô nói.

“Cô nói đúng đấy.” Ông đáp khi ra khỏi thang máy. “Đây là nhà tôi. Tôi chỉ ước gì mình được sinh ra ở Mỹ, nếu được thế, giờ đây tôi đã có thể là Tổng thống.”

“Ngài Critchley vừa tới trước ngài vài phút, và đang đợi ngài trong văn phòng,” cô thư ký nói khi họ đi xuôi theo hành lang.

“Tốt, Armstrong vừa nói vừa sải chân vào căn phòng rộng nhất của tòa nhà.” Rất vui được gặp lại ông, Russell,” ông nói khi viên luật sư đứng lên chào. “Vậy có phải ông đã sắp xếp được vấn đề công đoàn cho tôi không?”

“Tôi e là không phải, Dick,” Russell nói khi họ bắt tay. “Thực ra, việc này kết thúc không được tốt. Tôi rất tiếc phải báo là chúng ta sẽ phải bắt đầu lại.”

“Ông định nói gì, bắt đầu lại?” Armstrong nói.

“Trong khi ông đi, công đoàn đã từ chối khoản tiền 230 triệu đôla bồi thường trọn gói cho việc dư thừa lao động mà ông đã đề nghị. Họ đòi khoản tiền 370 triệu.”

https://thuviensach.vn

Armstrong đổ sụp xuống ghế. “Tôi chỉ đi có vài ngày, và ông đã để tất cả sụp đổ hết!” Ông rít lên, nhìn ra cửa khi cô thư ký vào phòng và đặt bản đầu tiên của tờ Tribune lên bàn trước mặt ông. Ông chằm chằm nhìn xuống dòng tiêu đề: *“Chúc mừng Dick trở về!”*

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 35

~oOo~

«- Báo The New York Tribune
Ngày 4 tháng Hai, 1991
Đề nghị của Đại úy Dick»

"Armstrong đã đặt giá 2 tỷ đôla mua hãng Multi Media," Townsend nói.

"Cái gì? Điều đó giống như một nhà chính trị tuyên bố chiến tranh khi ông ta không muốn mọi người nhận ra những vấn đề tồi tệ của mình ở nhà," Tom nói.

"Có thể. Nhưng cũng giống như những nhà chính trị ấy, nếu thắng, ông ta có thể thu xếp được những vấn đề riêng tư đó."

"Tôi không tin. Sau khi xem qua các số liệu cuối tuần, nếu ông ta trả 2 tỷ đôla, nó rất dễ kết thúc bằng một thảm họa nữa."

"Multi Media có giá hơn hai tỷ nhiều," Townsend nói. "Nó sở hữu 14 tờ báo từ Maine đến Mexico, 9 đài truyền hình và TV News, một tạp chí lớn nhất thế giới. Chỉ riêng nó năm ngoái đã quay vòng gần một tỷ đôla tiền vốn, và công ty đã công bố tổng mức lợi nhuận là hơn 100 triệu đôla. Đó là cả một núi tiền."

"Với cái đó, Sinclair sẽ mong được tặng cả ngọn Everest khi từ chức," Tom nói. "Tôi không hiểu làm sao Armstrong có thể hy vọng tạo ra khoản lợi nhuận 2 tỷ đôla, nhất là nếu ông ta phải vay nợ để có nó."

"Đơn giản là bằng cách đẻ ra nhiều tiền hơn." Townsend nói. "Trong nhiều năm Multi Media được đặt trong chế độ lái tự động. Để mở đầu, có lẽ tôi sẽ bán bớt một số công ty con không còn sinh lãi và đầu tư cho những công ty khác sinh lợi nhiều hơn. Song những cố gắng của tôi chủ yếu sẽ tập trung vào việc xây dựng mảng truyền thông, một mảng chưa bao giờ được

https://thuviensach.vn

khai thác đúng đắn, sử dụng vốn quay vòng và lợi nhuận từ các tờ báo và tạp chí để tài trợ cho toàn bộ quá trình này."

"Nhưng lúc này ông còn nhiều việc phải lo hơn là dính dáng đến một cuộc mua bán nữa," Tom nói. "Ông chỉ vừa mới dàn xếp xong cuộc đình công ở New York Stars, và đừng quên là ngân hàng đã đề ra một giai đoạn hợp nhất."

"Anh biết tôi nghĩ gì về những chủ ngân hàng," Townsend nói, "Globe, Star và tất cả các mối quan tâm ở Úc của tôi hiện là lợi nhuận, và có lẽ tôi sẽ không bao giờ có cơ hội như thế này một lần nữa. Chắc chắn anh có thể thấy điều đó, cho dù các ngân hàng không thấy."

Tom im lặng một lát. Ông thừa nhận nỗ lực và sự đổi mới của Townsend, nhưng Multi Media sẽ làm cho mọi nỗ lực trước kia của họ trở nên nhỏ bé. Và mặc dù đã rất cố gắng, ông vẫn không thể tô điểm thêm cho những số liệu. "Chỉ có một cách duy nhất để tôi có thể tìm hiểu việc này," cuối cùng ông nói.

"Cách gì?" Townsend hỏi.

"Bằng cách đề nghị cho ông ta những cổ phiếu mà ông ta thích hơn - chuyển đổi cổ phần của ta cho ông ta."

"Nhưng đó sẽ đơn giản chỉ là một sự trao đổi. Ông ấy sẽ không bao giờ đồng ý đâu, nhất là nếu Armstrong đã đưa cho ông ấy 2 tỷ đôla tiền mặt."

"Nếu hắn có, có Chúa biết hắn lấy khoản tiền đó từ đâu," Tom nói. "Tại sao tôi không có vài lời với các luật sư của họ và xem xem tôi có thể tìm hiểu được là Armstrong có thật sự đề nghị trả bằng tiền mặt hay không?"

"Đừng. Đó không phải là cách đúng. Đừng quên là Sinclair sở hữu toàn bộ công ty của ông ta, vì vậy phải rất tình cảm khi giao dịch với ông ấy. Đó là điều Armstrong vẫn làm."

"Nhưng đó không phải là phong cách của ông."

"Tôi biết. Nhưng gần đây đôi khi tôi cũng có thể giao dịch với bất cứ người nào sở hữu công ty của họ."

Tom nhún vai. "Vậy ông biết gì về Sinclair?"

"Ông ta đã 70 tuổi," Townsend nói. "Đó là lý do tại sao ông ta nghỉ hưu. Trong cuộc đời mình ông ta đã xây dựng nên tập đoàn truyền thông tư nhân

https://thuviensach.vn

thành công nhất thế giới. Ông ta đã làm đại sứ ở triều đình Nữ hoàng Anh khi ông bạn Nixon của ông ta làm Tổng thống, và ông ta dành thời gian rảnh rỗi cho bộ sưu tập tư nhân tranh của trường phái ấn tượng tuyệt vời nhất không thuộc bảo tàng quốc gia. Ông ta cũng là chủ tịch của một quỹ từ thiện đặc biệt chú trọng đến giáo dục, và đôi khi ông ta cũng tìm được thời gian để chơi golf."

"Tốt. Vậy ông hình dung Sinclair biết gì về ông?"

"Rằng tôi là người gốc Úc, đang điều hành một công ty truyền thông lớn thứ hai thế giới, thích tranh từ Nolan tới Renoir và không chơi golf."

"Vậy ông định làm thế nào để tiếp cận được ông ta?"

"Dẹp những chuyện nhảm nhí, gọi điện thẳng tới cho ông ta và đưa ra mức giá. Bằng cách này ít nhất tôi cũng đỡ tốn nhiều năm băn khoăn không biết liệu mình có giành được nó không." Townsend liếc nhìn viên luật sư, nhưng Tom không bình luận gì.

Townsend nhấc điện thoại. "Heather, hãy gọi tới trụ sở chính của Multi Media ở Colorado. Và nếu họ trả lời, hãy nối máy cho tôi tới phòng điều hành." Ông đặt ống nghe xuống.

"Ông thực sự tin là Armstrong đã đặt giá 2 tỷ?" Tom hỏi.

Townsend lưỡng lự một lát. "Tôi tin".

"Nhưng hắn tìm đâu ra khoản tiền ấy?"

"Như tôi đoán thì ở bất kỳ chỗ nào hắn ta tìm ra tiền để hối lộ công đoàn."

"Thế ông định đưa ra mức giá bao nhiêu?"

Chiếc máy điện thoại trên bàn đổ chuông trước khi ông kịp trả lời.

"Multi Media phải không?"

"Vâng, thưa ngài," một giọng miền Nam trả lời.

"Tên tôi là Keith Townsend." Ông nói, "Tôi muốn nói chuyện với ngài Sinclair."

"Ngài Đại sứ Sinclair có biết ngài chứ?"

"Tôi hy vọng thế," Townsend nói. "Nếu không thì tôi đã mất thời gian vô ích."

"Tôi sẽ nối máy cho ngài tới văn phòng của ông ấy."

https://thuviensach.vn

Townsend ra hiệu cho viên luật sư rằng nên cùng nghe cuộc nói chuyện. Tom cầm lấy chiếc điện thoại đặt trên bàn bên cạnh.

“Đây là văn phòng Đại sứ Sinclair,” một giọng miền Nam khác vang lên.

“Tôi là Keith Townsend. Tôi hy vọng có thể nói vài lời với ngài Sinclair.”

“Ngài Đại sứ đang ở trang trại, thưa ngài Townsend. Và tôi biết ông ấy phải đến câu lạc bộ thành phố trong buổi chơi golf hằng tuần kéo dài 20 phút. Vì vậy tôi sẽ xem xem liệu có liên hệ được trước khi ông ấy rời đi không.”

Tom đặt ngón tay lên môi và nói khẽ, “Hãy gọi ông ấy là ngài Đại sứ. Rõ ràng là tất cả mọi người vẫn gọi ông ta như vậy.”

Townsend gật đầu khi đầu dây bên kia có tiếng nói, “Xin chào, ngài Townsend. Tôi là Henry Sinclair. Tôi có thể giúp gì được cho ngài?”

“Chào ngài Đại sứ,” Townsend nói, cố giữ bình tĩnh. “Tôi muốn nói đôi điều với đích thân ngài tới mức không muốn phí thời gian trao đổi qua các luật sư.”

“Đừng con cà con kê nữa,” Sinclair nói. “Vậy ông muốn nói với tôi chuyện gì, ông Townsend?”

Trong một thoáng Townsend thầm ước giá như ông dành thêm một chút thời gian để bàn bạc với Tom về chiến thuật. “Tôi muốn mua Multi Media,” cuối cùng ông nói, “và liên hệ trực tiếp với ngài có lẽ là hợp lý.”

“Tôi lấy làm cảm kích về điều đó, ông Townsend.” Sinclair nói. “Nhưng ông nên nhớ là ông Armstrong, người mà tôi tin là ông quen biết, đã đề nghị trả cho tôi một mức giá mà tôi khó có thể từ chối.”

“Tôi biết điều đó, thưa ngài Đại sứ,” Townsend vừa nói vừa tự hỏi không biết đề nghị thực sự của Armstrong là bao nhiêu. Ông ngừng lời một lát, không nhìn về phía Tom.

“Liệu tôi có thể hỏi ông đã nghĩ đến con số nào chưa, thưa ông Townsend?” Sinclair nói.

Khi Townsend đáp, Tom suýt để rơi ống nghe xuống sàn.

“Và ông định thanh toán thế nào?” Sinclair hỏi.

https://thuviensach.vn

“Bằng tiền mặt,” Townsend nói, chưa hề hình dung xem mình sẽ moi đâu ra tiền.

“Nếu ông có thể gom đủ lượng tiền mặt như thế trong vòng 30 ngày, ông Townsend, ông sẽ có một vụ làm ăn. Trong trường hợp đó có lẽ ông sẽ vui lòng yêu cầu luật sư của ông làm việc với luật sư của tôi.”

“Và tên luật sư của ngài…?”

“Hãy tha lỗi cho tôi phải cắt đứt cuộc nói chuyện này, ông Townsend, nhưng tôi phải đi xe mất mười phút, và phải tập mất một giờ.”

“Tất nhiên, thưa ngài Đại sứ,” Townsend nói, yên tâm là Sinclair không thể trông thấy vẻ ngỡ ngàng trên mặt mình. Ông đặt máy xuống và nhìn sang Tom.

“Ông có biết ông vừa làm gì không, Keith?”

“Vụ làm ăn lớn nhất đời tôi,” Townsend đáp.

“Với 3 tỷ đôla, nó có lẽ là vụ cuối cùng.” Tom nói.

***

“Tôi sẽ đóng cửa cái tờ báo chết tiệt này,” Armstrong quát và nện nắm đấm xuống bàn.

Russell Critchley đứng sau thân chủ mình một quãng, cảm thấy những từ này có lẽ sẽ mang tính thuyết phục hơn một chút nếu suốt ba tháng qua hằng ngày Sean O’Reilly không phải nghe thấy chúng.

“Nếu làm vậy ông sẽ mất nhiều hơn,” O’Reilly đáp, giọng ông ta bình tĩnh và nhẹ nhàng khi đang đứng đối mặt với Armstrong.

“Ý ông muốn nói gì?” Armstrong la lớn.

“Chỉ là đến lúc ông đưa tờ báo ra bán thì có lẽ nó chẳng còn giá trị gì.”

“Ông dọa tôi có phải không?”

“Tôi cho rằng ông có thể hiểu vấn đề theo cách đó.”

Armstrong đứng lên khỏi ghế, tỳ tay xuống bàn và cúi xuống thấp đến nỗi ông chỉ còn cách mặt người lãnh đạo công đoàn vài phân; Nhưng O’Reilly, thậm chí không chớp mắt. “Ông đòi tôi khoản bồi thường 320 triệu đôla, trong khi chỉ một đêm hôm qua tôi đã tìm thấy 18 người có tên

https://thuviensach.vn

ghi trong bản đăng ký đã nghỉ hưu từ công ty, tất cả số đó đều đã quá mười năm trước?"

"Tôi biết," O'Reilly nói. "Họ đã gắn bó đến thế với một nơi mà họ không thể vắng mặt." Anh cố giữ thẳng đầu.

"Với 500 đôla một đêm." Armstrong quát. "Tôi không hề ngạc nhiên."

"Đó là lý do tại sao tôi cho ông một lối thoát." O'Reilly nói.

Armstrong nhăn nhó khi nhìn xuống bảng chấm công mới nhất. "Thế còn về Bugs Bunny, Jimmy Carter và O. J. Simpson, chưa nói đến 48 nhân vật nổi tiếng khác đã ký vào bản từ chối ngày hôm qua? Và tôi sẽ mất một ngón tay nếu không có người nào trong số họ lại không tiêu cả đêm qua để khuấy cà phê và chơi bài poker. Và ông muốn tôi phải đồng ý với tất cả bọn họ, bao gồm cả George Bush, phải được tính vào trong khoản bồi thường trọn gói của ông?"

"Đúng. Đó chỉ là cách chúng tôi giúp ông ấy với những khoản đóng góp vào chiến dịch vận động."

Armstrong tuyệt vọng nhìn về phía Russell và Peter, hy vọng nhận được sự ủng hộ của họ, nhưng chẳng ai trong hai người nói gì. Ông quay lại phía O'Reilly. "Tôi sẽ cho ông biết quyết định của tôi sau," ông quát. "Còn bây giờ hãy cuốn xéo khỏi phòng làm việc của tôi."

"Phải chăng ông vẫn hy vọng đêm nay báo sẽ có mặt trên phố?" O'Reilly hỏi một cách ngây thơ.

"Đó có phải là một lời đe dọa nữa không?" Armstrong hỏi.

"Chắc chắn là thế," O'Reilly nói. "Vì nếu ông hy vọng như vậy, tôi cho rằng ông nên thu xếp trước khi có sự thay đổi chiều nay vào lúc 5 giờ. Có rất nhiều sự khác biệt đối với người của tôi nếu họ được trả tiền để làm việc hoặc không làm việc."

"Xéo đi." Armstrong nhắc lại, to hết mức.

"Dù ông có nói gì đi nữa, thưa ông Armstrong. Ông đang là ông chủ." Anh ta gật đầu chào Russell và đi ra.

Khi cánh cửa đã đóng lại, Armstrong quay sang Peter. "Bây giờ anh có thể thấy tôi đang đối phó với cái gì. Họ muốn tôi phải làm gì đây?" Ông vẫn quát to.

https://thuviensach.vn

“Đóng cửa tờ báo.” Russell bình tĩnh nói, “như ông nên làm thế vào ngày đầu tiên của tuần thứ bảy. Tới lúc đó họ sẽ phải thỏa thuận với một giá thấp hơn nhiều.”

“Nhưng nếu tôi làm theo lời khuyên của ông, chúng ta sẽ chẳng còn tờ báo nữa.”

“Và tất cả chúng ta sẽ có một đêm ngon giấc.”

“Nếu ông muốn có một đêm ngon giấc thì ông sẽ có,” Armstrong nói. “Tôi sẽ thỏa thuận. Trong thời gian trước mắt, đây là lối thoát duy nhất. Cuối cùng chúng ta sẽ thắng họ, chắc chắn là thế. O’Reilly sắp đến ngày tận thế rồi. Tôi chắc anh đồng ý với tôi chứ, Peter?”

Peter Wakeham chẳng nói gì cho mãi đến khi Armstrong quay hẳn sang, lúc đó mới gật đầu rất hùng hồn.

“Nhưng ông sẽ tìm đâu ra 320 triệu đôla nữa?” Russell hỏi.

“Đó là việc của tôi,” Armstrong nói.

“Đó cũng là việc của tôi. Tôi sẽ cần tiền khi O’Reilly ký vào bản thỏa thuận nếu không họ sẽ đình công ngay khi ta sắp sửa in số báo tiếp theo.”

“Anh sẽ có tiền,” Armstrong nói.

“Dick, vẫn chưa quá muộn…” Russell nói.

“Hãy thu xếp, và ngay bây giờ,” Armstrong quát.

Russell miễn cưỡng gật đầu khi Armstrong nhấc máy gọi thẳng xuống chỗ Tổng biên tập. “Barney, có một tin tốt lành,” ông huênh hoang. “Tôi đã thuyết phục được công đoàn rằng họ nên đồng ý với các điều khoản của tôi. Tôi muốn có một câu chuyện trên trang nhất ngày mai nói rằng đó là một chiến thắng. Nhờ trí thông minh và tài lãnh đạo tôi đã làm được điều mà mọi người đều phải bó tay trong quá khứ.”

“Chắc chắn rồi, nếu đó là cái ông muốn, thưa ông chủ. Ông có muốn tôi đăng chi tiết bản thỏa thuận không?”

“Không, không cần bận tâm đến chi tiết. Các điều khoản phức tạp đến mức ngay cả độc giả của Wall Street Journal cũng không hiểu được chúng. Dù sao đi nữa, sẽ chẳng có điểm nào làm công đoàn lúng túng.” Ông nói thêm trước khi đặt máy.

https://thuviensach.vn

“Tốt lắm, Dick.” Peter nói. “Tôi không hề nghi ngờ là cuối cùng ông sẽ thắng.”

“Với một giá đắt,” Armstrong vừa nói vừa mở chiếc ngăn kéo bàn trên cùng.

“Không hoàn toàn là thế, Dick. O’Reilly đã nhượng bộ khi ông đe dọa đóng cửa tờ báo. Ông đã điều khiển hắn ta khá tuyệt.”

“Peter, tôi cần ký một số séc.” Arsmtrong nói, “và vì anh là giám đốc thứ hai duy nhất có mặt ở New York lúc này…”

“Tất nhiên.” Peter nói. “Tôi rất sung sướng được góp phần.”

Armstrong đặt lên bàn cuốn séc của quỹ trợ cấp và mở tờ bìa. “Khi nào anh về London?” Ông hỏi khi vẫy Peter ngồi sang ghế của anh.

“Chuyến bay ngày mai.” Peter mỉm cười đáp.

“Vậy thì anh sẽ phải giải thích cho ngài Paul rõ tại sao tôi không tham dự được cuộc họp Hội đồng Quản trị vào thứ Tư, như tôi rất muốn làm vậy. Hãy bảo ông ấy rằng cuối cùng tôi đã thỏa thuận được với công đoàn những điều khoản tuyệt vời, và rằng đến cuộc họp tháng sau chúng ta sẽ được thấy một lượng tiền mặt khả quan.” Ông đặt tay lên vai Peter.

“Rất vui lòng, Dick.” Peter nói. “Vậy ông cần ký bao nhiêu tờ?”

“Có lẽ tốt nhất là anh nên ký thật nhiều khi còn ở đây.”

“Cả quyển à?” Peter vừa hỏi vừa vất vả ngồi xuống ghế.

“Đúng thế,” Armstrong đáp và đưa cho Peter chiếc bút. “Với tôi chúng sẽ khá an toàn. Hơn thế, chẳng tờ nào trong số đó có thể rút được tiền nếu tôi không ký thêm vào đó.”

Peter nở một nụ cười căng thẳng vì không vặn được nắp bút. Anh do dự đến khi cảm thấy những ngón tay của Armstrong siết chặt quanh vai anh.

“Chức chủ tịch thường trực của anh sắp có thay đổi trong vài tuần nữa, đúng không?” Armstrong nói.

Peter đã ký được 3 tờ séc đầu tiên.

“Còn Paul Maitland sẽ không ở đó mãi mãi được, anh biết đấy. Cuối cùng, một người nào đó sẽ phải thay ông ta làm chủ tịch.”

Peter tiếp tục ký.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 36

~oOo~

«- Báo Daily Express
Ngày 8 tháng Hai, 1991
Nội các thoát hiểm kho bom của IRA nổ ở vườn Nhà số 10»

"Bóc ngắn cắn dài" là tiêu đề bài báo trên tờ Financial Time, cả Paul Maitland đang ngồi cạnh lò sưởi trong căn nhà của ông ta ở Epsom và Tom Spencer đang trên đường trở về từ Greenwich, bang Conecticut, trên chuyến tàu thường lệ, đều đọc lại bài báo này lần thứ hai, mặc dù chỉ một nửa nội dung bài báo là thật sự làm họ chú ý:

Hai ông vua truyền thông Keith Townsend và Richard Armstrong có vẻ như đều đã phạm một sai lầm cổ điển khi vay nợ với một tỷ lệ quá cao so với số tài sản của họ. Cả hai có lẽ sẽ trở thành những ví dụ điển hình để các thế hệ sinh viên tương lai của trường Đại học thương mại Harvard nghiên cứu.

Tất cả các nhà phân tích luôn đồng ý rằng Armstrong ban đầu hình như đã thực hiện một hành động phi thường khi ông nhận mua tờ báo New York Tribune chỉ với giá 25 xu trong khi mọi khoản nợ của tờ báo được những người chủ cũ bao mua. Hành động phi thường này có lẽ đã trở thành một chiến thắng vẻ vang nếu ông thực hiện lời đe dọa sẽ đóng cửa tờ báo trong vòng 6 tuần nếu công đoàn không ký vào một thỏa thuận ràng buộc. Nhưng ông đã không làm thế, và sau đó ông mắc sai lầm lớn khi cuối cùng đưa ra một khoản bồi thường rộng rãi đến mức những nhà lãnh đạo công đoàn không còn gọi ông là "Đại úy Dick" mà bắt đầu gọi ông là "Đại úy Noel."

Mặc dù đã đạt được thỏa thuận, tờ báo vẫn tiếp tục mất hàng triệu đôla mỗi tuần, cho dù sắp có một thỏa thuận thứ hai về khoản bồi thường cho số

https://thuviensach.vn

lao động dôi dư và số người phải nghỉ hưu sớm. Nhưng trong khi lãi suất tiếp tục tăng và tiếp tục có sự ủng hộ việc cắt giảm giá bán báo, tờ báo không thể duy trì chừng nào lợi nhuận của Citizen và những thứ khác của Tập đoàn Truyền thông Armstrong không thể kéo dài hơn nữa việc bù đắp sự sa sút của công ty con ở Mỹ.

Armstrong đã không thông tin cho các cổ đông của ông biết là ông định trả khoản bồi thường thứ hai 320 triệu đôla theo thỏa thuận gần đây với công đoàn ngành in New York như thế nào. Tuyên bố chính thức duy nhất của ông về chủ đề này được thấy trên tờ Tribune. "Hiện giờ công đoàn đã chấp nhận khoản bồi thường thứ hai, chẳng có lý do gì để không tin là số lợi nhuận của Tribune sẽ không khả quan". Toàn thành phố vẫn rất hoài nghi về lời xác nhận này, và cổ phiếu của Tập đoàn Truyền thông Armstrong ngày hôm qua giảm thêm 9 xu xuống còn 2,42 bảng.

Sai lầm của Keith Townsend là…

Có tiếng chuông điện thoại. Paul đặt tờ báo xuống, đứng lên khỏi ghế và đi vào phòng làm việc để trả lời. Khi nghe thấy giọng nói của Eric Chapman, ông bảo anh đợi một lát để ông đóng cửa phòng. Điều đó có vẻ không cần thiết, vì lúc này ngoài ông chẳng còn ai ở nhà; nhưng một khi bạn đã làm Đại sứ Anh ở Bắc Kinh trong suốt bốn năm thì có một số thói quen không dễ gì từ bỏ được.

"Tôi nghĩ chúng ta nên gặp nhau ngay lập tức," Chapman nói.

"Về bài báo của Financial Times phải không?" Paul nói.

"Không, việc này có thể còn gây nguy hại hơn nhiều. Tôi không muốn nói nhiều qua điện thoại."

"Tôi hiểu," Paul nói. "Tôi muốn hỏi Peter Wakeham có tham dự cùng chúng ta không?"

"Không, nếu ông muốn cuộc họp vẫn được giữ kín."

"Ông nói đúng," Paul nói. "Chúng ta sẽ gặp nhau ở đâu?"

"Tôi có thể lái xe thẳng tới Epsom. Khoảng một tiếng nữa tôi sẽ gặp ông."

***

https://thuviensach.vn

Tom Spencer đọc lướt qua nửa đầu của bài báo khi chuyến tàu của ông vượt qua Mamaroneck trên hành trình tới New York. Ông bắt đầu hoàn toàn tập trung khi đọc thấy đoạn sau:

Sai lầm của Keith Townsend là muốn một số việc trở nên tồi tệ đến mức ông không nắm được những quy tắc cơ bản của việc kết thúc một vụ giao dịch.

Mọi đứa trẻ còn đi học đều biết rằng nếu bạn hy vọng đổi những hạt dẻ cũ thành một gói khoai rán còn nguyên, thì không những bạn không được chớp mắt, mà bạn còn phải đợi cho địch thủ của mình mở gói. Nhưng hình như Townsend tha thiết giành quyền sở hữu Multi Media đến mức không ngừng chớp mắt, và chẳng hỏi gì về việc Henry Sinclair có thể sẵn lòng bán công ty với giá bao nhiêu, đã tự nguyện đặt giá 3 tỷ đôla. Sau đó ông làm phức tạp thêm vấn đề của mình bằng việc đồng ý trả tất cả bằng tiền mặt.

Như công đoàn ngành in ở New York gọi ngài Armstrong là "đại úy Noel", ngài Sinclair có lẽ sẽ không quên được ý nghĩ rằng lễ Giáng Sinh năm nay đã đến sớm, nhất là khi mọi người đều biết rằng ông đã đặt ra mức giá với Armstrong là 2 tỷ đôla, và cho dù thế, mức giá này vẫn bị mọi người cho là quá cao.

Nhắm mắt đồng ý với các điều khoản, ông Townsend xem ra khó có thể moi đâu ra khoản tiền trong thời hạn 30 ngày do ngài Sinclair đặt ra. Và cho đến lúc rút cục phải làm điều đó, những điều khoản quá đáng giữ thời hạn trả tiền phạt có lẽ cuối cùng sẽ chứng tỏ kết cục của toàn bộ phần còn lại của Tập đoàn Global International. Trong cuộc đời mình ngài Townsend là một con bạc. Vụ mua bán này đã chứng tỏ ông vẫn sẵn sàng mạo hiểm tất cả trong một quân bài.

Ngày hôm qua, trong dự báo tình hình nửa năm, cổ phiếu của Globe đã mất thêm 8 xu, xuống còn 3,19 bảng.

Căn cứ vào những khó khăn mà hai vua truyền thông đang phải đối mặt, cả hai người sẽ rất khó đạt được nhờ tăng đều đặn giá báo và tỷ giá đồng đôla yếu hơn đồng bảng. Nếu sự phối hợp các xu hướng này tiếp tục kéo

https://thuviensach.vn

dài lâu hơn nữa, thì ngay cả những con bò của họ cũng không cho ra sữa nữa.

Tương lai của cả hai công ty hiện đang nằm trong tay các chủ ngân hàng, những người phải tự hỏi - giống như những chủ nợ của các nước thế giới thứ ba - liệu họ có được trông thấy lợi nhuận không, khi để một khoản nợ dài hạn. Sự lựa chọn của họ là cắt giảm những tổn thất và đồng ý tham dự vào một vụ mua bán lớn nhất trong lịch sử. Điều mỉa mai cuối cùng ở đây là chỉ cần một ngân hàng phá vỡ chuỗi vay nợ này là tất cả mọi công trình sẽ sụp đổ tan tành.

Như một quan chức cho biết ngày hôm qua, nếu có người nào trình séc của họ ra vào lúc này, ngân hàng sẽ đuổi cổ họ lập tức.

Tom là người đầu tiên bước xuống khi tàu vừa dừng ở ga Lớn Trung tâm. Ông chạy tới bốt điện thoại gần nhất và quay số của Townsend. Heather nối máy. Lúc này Townsend đã chăm chú nghe lời khuyên của viên luật sư riêng.

***

Khi Amstrong đọc xong bài báo, ông nhấc máy đàm thoại nội bộ và dặn thư ký là nếu ngài Paul Maitland có gọi điện tới từ London, hãy bảo ông đi vắng. Ông vừa đặt máy xuống thì chuông điện thoại vang lên.

“Ngài Armstrong, giám đốc giao dịch của ngân hàng New Amsterdam gọi điện tới. Ông ấy cần nói chuyện khẩn với ngài.”

“Vậy hãy nối máy cho tôi,” Armstrong nói.

“Thị trường đang tràn ngập những lời rao bán cổ phiếu của Công ty Truyền thông Armstrong,” viên giám đốc giao dịch báo tin cho ông. “Giá mỗi cổ phiếu hiện đã tụt xuống 2,31 đôla, và tôi không biết liệu ông có chỉ thị gì không?”

“Hãy giữ giá mua,” Armstrong nói không chần chừ.

Có một lát im lặng. “Tôi phải báo để ngài rõ là mỗi khi cổ phiếu tụt xuống một xu là ngài lại mất 700 000 đôla,” viên giám đốc giao dịch vừa

https://thuviensach.vn

nói vừa nhanh chóng kiểm tra lại lượng cổ phiếu đã được buôn bán sáng hôm nay.

"Tôi không quan tâm tới việc tốn bao nhiêu," Armstrong nói. "Đây là việc cần thiết trước mắt. Một khi thị trường đã ổn định, ông có thể thả số cổ phiếu ấy trở lại và dần dần bù đắp được những thiệt hại."

"Nhưng nếu chúng tiếp tục xuống cho dù…"

"Ông chỉ việc giữ giá mua," Armstrong nói, "ở một số điểm thị trường nhất định sẽ hồi phục." Ông dập máy và nhìn chằm chằm vào bức ảnh chụp ông trên trang nhất tờ Financial Time. Nó chẳng lấy gì làm đẹp.

***

Khi Townsend đọc xong tờ báo, ông nghe lời khuyên của Tom và đã gọi cho các chủ ngân hàng của ông trước khi họ gọi đến. David Greenville, giám đốc điều hành ngân hàng, xác nhận rằng sáng nay cổ phiếu của Globe lại giảm, ông ta cảm thấy là họ nên gặp nhau càng sớm càng tốt, và Townsend đồng ý định lại thời hạn những cuộc hẹn chiều nay của ông để phù hợp với cuộc gặp vào lúc 2 giờ. "Ông có thể thấy, giá luật sư của ông cũng có mặt thì rất tốt," Greenville nói thêm, lời nói không báo trước điều gì tốt đẹp.

Townsend lệnh cho Heather huỷ mọi cuộc hẹn buổi chiều. Ông dành thời gian còn lại của buổi sáng nghe tóm tắt buổi thảo luận chuyên đề mà công ty đã đến hạn phải tổ chức vào tháng sau. Henry Kissinger và James Goldsmith đã đồng ý làm những người dẫn chương trình chính. Ý nghĩ của Townsend là tất cả những người điều hành cao cấp của ông trên toàn thế giới sẽ cùng có mặt ở Honolulu để thảo luận về sự phát triển của tập đoàn trong 10 năm tới, khi Multi Media đã phù hợp với một cấu trúc công ty toàn diện, và họ có thể làm thế nào để thúc đẩy tốt nhất những thành tựu mới của họ. Ông tự hỏi liệu cuối cùng buổi hội thảo có bị huỷ bỏ? Hay nó sẽ trở thành một tang lễ?

Đã trôi qua 27 ngày điên cuồng ráp nối những khoản tài chính lại với nhau theo yêu cầu của Multi Media, và nhiều đêm mất ngủ tự hỏi liệu có

https://thuviensach.vn

phải ông đã gây ra một sai lầm chết người hay không. Giờ đây nó đã xuất hiện như thể những mối lo sợ tồi tệ nhất của ông đã được xác nhận bởi nhát búa của Financial Time. Nếu như ông không mắc sai lầm này, hoặc nghe lời Tom ngay từ đầu.

Lái xe của ông rẽ vào phố Wall vài phút trước lúc hai giờ và đỗ bên ngoài văn phòng của J. P. Greenville. Khi Townsend bước xuống vỉa hè, ông nhớ lại mình đã căng thẳng thế nào khi lần đầu tiên được mời đến phòng làm việc của ông hiệu trưởng gần 50 năm về trước. Một người đàn ông mặc chiếc áo choàng xanh mở cánh cửa kính nặng nề. Anh ta giơ tay chào khi nhận ra ông là ai. Nhưng anh ta sẽ còn làm thế bao lâu nữa, Townsend tự hỏi.

Ông gật đầu và bước về phía bàn tiếp tân, nơi David Greenville đang nói chuyện say sưa với Tom Spencer. Khi nhìn thấy ông, cả hai đều quay lại và mỉm cười. Rõ ràng họ tin rằng đây là một cuộc hẹn mà ông sẽ không đến muộn. “Mừng được gặp ông, Keith.” Greenville nói khi họ bắt tay nhau. “Và cảm ơn ông về lời gợi ý này.” Townsend mỉm cười, ông không thể nhớ nổi là ông hiệu trưởng có bao giờ nói như thế hay không. Tom quàng tay qua vai thân chủ của mình khi họ bước về phía chiếc thang máy đang đợi.

“Kate thế nào?” Greenville hỏi. “Lần gặp trước tôi thấy cô ấy đang biên tập một cuốn tiểu thuyết.”

“Nó thành công đến mức hiện giờ cô ấy đang viết một trong những sách của mình,” Townsend nói. “Nếu mọi việc không tiến triển, có lẽ cuối cùng tôi sẽ phải sống nhờ tiền nhuận bút của cô ấy.” Chẳng có ai trong hai người đi cùng bình luận gì về câu nói đùa chua chát của ông.

Cánh cửa thang máy mở ra ở tầng 15, và họ đi xuôi theo hành lang, vào phòng làm việc của giám đốc điều hành. Greenville đưa hai người khách ngồi xuống những chiếc ghế thật tiện lợi, và mở tập hồ sơ đặt trên bàn trước mặt ông. “Mở đầu, tôi xin cảm ơn vì cả hai ông đã đến chỉ sau một lời thông báo rất ngắn ngủi.”

Townsend và Tom gật đầu, mặc dù họ biết người ta không cho họ nhiều cơ hội để lựa chọn.

https://thuviensach.vn

“Chúng tôi đã có một đặc ân,” Greenville quay sang Townsend và nói “được hoạt động nhân danh công ty trong hơn một phần tư thế kỷ qua, và tôi rất tiếc phải thấy rằng sự hợp tác này đã đến hồi kết thúc.”

Miệng Townsend trở nên khô khốc, nhưng ông cố không ngắt lời.

“Nhưng sẽ là ngu ngốc nếu không đánh giá đúng mức độ trầm trọng của tình huống mà chúng ta đang phải đối mặt. Theo một nghiên cứu sơ bộ thì hình như khoản vay của các ông đã vượt quá số tài sản sở hữu, có lẽ sẽ khiến các ông mất khả năng chi trả. Keith, nếu ông muốn chúng tôi vẫn là ngân hàng đầu tư của các ông, chúng tôi sẽ chỉ làm vậy nếu được đảm bảo có sự hợp tác đầy đủ của các ông trong việc cố gắng giải quyết thế tiến thoái lưỡng nan hiện nay.”

“Thế sự hợp tác đầy đủ có nghĩa là gì?” Tom hỏi.

“Chúng tôi sẽ bắt đầu bằng cách gắn đội ngũ nhân viên tài chính của công ty ông dưới quyền một trong những nhân viên cao cấp của ngân hàng chúng tôi, người này sẽ có mọi - tôi muốn nói là đầy đủ - thẩm quyền nghiên cứu mọi khía cạnh trong những vụ giao dịch của các ông mà chúng tôi cảm thấy cần thiết để bảo đảm sự sống còn của công ty.”

“Và một khi việc nghiên cứu đó hoàn thành?” Tom hỏi và nhướn lông mày lên.

“Người ấy sẽ đưa ra những khuyến nghị mà tôi mong các ông sẽ thực hiện đúng đến từng chi tiết.”

“Bao giờ tôi có thể gặp ông ta?” Townsend hỏi.

“Bà ta,” viên giám đốc điều hành đáp. “Và câu trả lời cho câu hỏi của ông sẽ có ngay lập tức, vì bà Beresford, hay còn gọi tắt là E.B, đang đợi gặp ông trong văn phòng ở tầng dưới.”

“Vậy hãy làm thế đi,” Townsend nói.

“Trước tiên tôi phải được biết liệu ông có đồng ý với các điều khoản của chúng tôi không?” Greenville nói.

“Tôi nghĩ ông có thể tin tưởng là thân chủ tôi đã quyết định như vậy,” Tom nói.

“Tốt rồi, vậy tôi sẽ dẫn ông xuống gặp E.B để bà ấy có thể cho ông biết vắn tắt về giai đoạn tiếp theo.”

https://thuviensach.vn

Greenville đứng lên khỏi bàn và dẫn hai người đàn ông theo thang máy xuống tầng mười bốn. Khi họ tới trước cửa văn phòng bà Beresford, ông ta dừng lại và gõ cửa với một vẻ gần như là tôn kính.

"Mời vào," giọng nói một phụ nữ vang lên. Viên giám đốc điều hành mở cửa và dẫn họ vào một căn phòng rộng được bày biện tiện nghi trông ra phố Wall. Ngay lập tức căn phòng gây ra ấn tượng rằng chủ nhân của nó là một người gọn gàng, ngăn nắp và có năng lực.

Một phụ nữ mà Townsend đoán trạc khoảng 40, 45 tuổi đứng dậy từ sau chiếc bàn để đón họ. Bà ta có chiều cao khoảng bằng Townsend, mớ tóc đen cắt ngắn gọn gàng và khuôn mặt mộc mạc gần như bị che lấp bởi cặp kính lớn. Bà ta mặc bộ áo vest màu xanh sẫm cắt khéo và chiếc áo khoác màu kem.

"Xin chào," bà nói và đưa tay ra. "Tôi là Elizabeth Beresford."

"Keith Townsend," ông nói và bắt tay E.B. "Và đây là cố vấn pháp luật của tôi, Tom Spencer."

"Tôi sẽ để các ông lại," David Greenville nói. "Nhưng hãy tạt qua văn phòng tôi khi các ông rời khỏi đây, Keith." Ngừng một lát, ông nói, "Nếu ông thấy có thể."

"Cảm ơn," Townsend nói. Greenville ra khỏi phòng và nhẹ nhàng khép cửa lại.

"Xin mời các ông ngồi," Beresford vừa nói vừa chỉ tay vào hai chiếc ghế khá tiện lợi đặt đối diện với bàn làm việc. Khi bà ta quay về chỗ ngồi của mình, Townsend nhận thấy có đến hàng tá hồ sơ đang nằm trên bàn trước mặt bà.

"Các ông có ai muốn dùng cà phê không?" E.B hỏi.

"Không, cảm ơn," Townsend nói, muốn đi ngay vào việc. Tom cũng lắc đầu từ chối.

"Tôi là một bác sĩ công ty," bà Beresford mở đầu, "và công việc của tôi, thưa ông Townsend, đơn giản là giữ cho Tập đoàn Global khỏi chết yểu." Bà ta ngả người ra sau ghế và nhịp nhịp ngón tay. "Giống như mọi bác sĩ khi chẩn đoán được khối u, việc đầu tiên của tôi là xem xem liệu đó là u lành hay u ác. Tôi phải nói với ông ngay từ đầu rằng tỷ lệ thành công của

https://thuviensach.vn

tôi trong những cuộc phẫu thuật loại này là khoảng một trên bốn. Tôi cũng phải nói thêm rằng cho đến thời điểm này thì đây là công việc được giao khó khăn nhất đối với tôi."

"Cảm ơn, bà Beresford," Townsend nói. "Đó là sự tái bảo đảm lớn nhất."

E.B không biểu lộ phản ứng nào khi cúi về phía trước và mở một trong những tập hồ sơ trên bàn.

"Mặc dù sáng nay tôi đã mất nhiều tiếng đồng hồ để xem qua các bảng thanh toán của ông, và mặc dù có nghiên cứu bổ sung của đội ngũ nhân viên tài chính tuyệt vời của tôi, tôi vẫn không ở cương vị quan tòa nếu những đánh giá của Financial Times là xác đáng, ông Townsend. Bài báo đó tự nó đã thống kê với một dự đoán có cơ sở cho rằng số tiền nợ của ông đã vượt quá giá trị tài sản. Do đó công việc của tôi đòi hỏi phải cố gắng hơn nhiều. Vấn đề của chúng tôi bị pha trộn bởi nhiều ảnh hưởng từ bên ngoài. Đầu tiên, thông qua hồ sơ của các ông, rõ ràng là không ai thấy rằng các ông đang bị một chứng bệnh rất hay gặp ở những người tự làm nên sự nghiệp, khi ông thực hiện một vụ mua bán mà ông bị mê hoặc bởi một tầm nhìn choáng ngợp, tới mức không thể để nó rơi vào tay người khác."

Tom cố không mỉm cười.

"Thứ hai, có vẻ như ông đã phạm một sai lầm cổ điển mà người Nhật mô tả một cách kỳ quặc là nguyên lý Archimedes - nghĩa là vụ mua bán cuối cùng của ông lớn hơn tất cả các vụ mua bán khác gộp lại.

"Đặc biệt, ông đã vay 3 tỉ đôla từ một số ngân hàng và tổ chức, phục vụ cho mục đích mua Muti Media, mà không cân nhắc xem liệu phần còn lại của tập đoàn có tạo ra được một lượng tiền mặt để duy trì một khoản vay lớn như vậy hay không." E.B ngừng nói và lại nhịp nhịp ngón tay. "Tôi thấy khó mà tin được rằng đây là vụ kinh doanh mà ông có tham khảo lời khuyên của các chuyên gia."

"Tôi có tham khảo các chuyên gia," Townsend nói. "Và ông Spencer đã cố thuyết phục tôi đừng giao dịch." Ông liếc nhìn viên luật sư vẫn đang bình thản.

https://thuviensach.vn

“Tôi biết,” bà Beresford nói. “Nếu tôi đoán đúng, thì con bạc liều lĩnh trong ông sẽ là nguyên nhân sụp đổ của ông. Đọc những hồ sơ này suốt đêm qua và sáng hôm nay, tôi đi tới kết luận là lý do duy nhất giúp ông sống sót trong nhiều năm qua chỉ là vì ông đã được nhiều hơn là mất, và các chủ ngân hàng của ông, mặc dù thường phóng xe gần như điên cuồng, đã - đôi khi trái với sự phán đoán tốt nhất của họ - vẫn giữ lòng tin đối với ông…”

“Liệu còn có tin tức nào tốt lành không?” Townsend hỏi.

Bà ta bỏ qua câu hỏi và nói tiếp: “Trách nhiệm đầu tiên của tôi sẽ là rà soát kỹ lưỡng sổ sách kế toán của các ông, nghiên cứu tất cả các công ty và những ràng buộc của nó - bất kể nó lớn ra sao, ở nước nào và có bao nhiêu tiền - và cố hình dung ra một bức tranh toàn cảnh. Khi đã làm xong việc này, nếu tôi kết luận rằng Global Corp vẫn còn khả năng thanh toán theo đúng ý nghĩa luật pháp của từ này, tôi sẽ chuyển sang giai đoạn hai, mà chắc chắn sẽ là bán đi một số tài sản có giá trị nhất của công ty, mà tôi dám chắc rằng ông sẽ có sự gắn bó cá nhân với nhiều tài sản trong số đó,”

Townsend thậm chí không muốn nghĩ về những tài sản mà bà ta đang ám chỉ đến. Ông chỉ ngồi đó, lắng nghe những chẩn đoán đưa tang của bà ta.

“Thậm chí giả sử quá trình này được hoàn thành một cách đáng hài lòng, như một kế hoạch bất ngờ, chúng tôi sẽ thảo một thông cáo giải thích lý do tại sao Global Corp lại hoàn thành thủ tục để giải thể. Nếu nó tỏ ra cần thiết, tôi sẽ tiết lộ nó không chậm trễ cho hãng Reuter.”

Townsend nuốt nước bọt.

“Nhưng nếu bước này tỏ ra không cần thiết, và chúng ta vẫn làm việc cùng nhau, tôi sẽ chuyển sang giai đoạn ba. Bước này sẽ cần tôi đi thăm tất cả các ngân hàng và các tổ chức tài chính có liên quan đến các ông, cố thuyết phục họ cho chúng ta thêm chút thời gian để trả những khoản vay nổi bật. Mặc dù tôi phải nói rằng ở cương vị họ tôi sẽ không làm vậy.”

Bà ngừng một lát, sau đó cúi xuống và mở một tập hồ sơ khác. “Có lẽ,” bà ta vừa nói vừa xem một bản ghi chú viết tay, “tôi sẽ phải đi thăm 37 ngân hàng và 11 tổ chức tài chính khác ở 4 châu lục, phần lớn số này đã

https://thuviensach.vn

tiếp xúc với tôi sáng nay. Tôi chỉ hy vọng có thể đánh lạc hướng họ đủ lâu để chúng ta hiểu được tất cả điều này." Bà khoát tay qua số hồ sơ trên bàn. "Nếu nhờ một phép màu nào đó, các giai đoạn 1, 2, 3 được thực hiện hoàn hảo, công việc cuối cùng của tôi - và cũng là công việc khó khăn nhất - sẽ là thuyết phục những ngân hàng và những tổ chức này, hiện đang e sợ về triển vọng của các ông trong tương lai, rằng nên cho các ông được nhận một khoản tài chính trọn gói để đảm bảo kéo dài hoạt động của công ty. Tôi sẽ không thể đạt được giai đoạn này trừ phi tôi có thể chứng tỏ cho họ, với những số liệu kiểm toán độc lập, rằng những khoản vay của họ được đảm bảo bằng tài sản thực và khoản doanh thu khả quan. Về mặt này, ông không nên ngạc nhiên khi thấy rằng tôi vẫn cần phải tự thuyết phục chính mình. Và đừng hình dung một lúc nào đó ông may mắn đến mức đạt tới giai đoạn 4. Ông có thể yên tâm, còn xa mới đến lúc đó, vì đó là lúc ông được biết những chi tiết của giai đoạn năm."

Townsend cảm thấy mồ hôi chảy thành giọt trên trán.

"Ở một khía cạnh Financial Times đã nói đúng," bà ta tiếp tục. "Nếu một trong các ngân hàng tiếp nhận điều này một cách dửng dưng, sau đó, tôi xin trích nguyên văn: *Toàn bộ công trình sẽ sụp đổ hoàn toàn*. Nếu đó là hậu quả cuối cùng, tôi sẽ phải chuyển vụ này cho các đồng nghiệp của tôi đang làm việc ở tầng dưới, những người chuyên trách xử lý phá sản.

"Tóm lại, thưa ông Townsend, nếu ông hy vọng tránh được số phận của những người đồng hương của ông là Alan Bob và Christopher Skase, thì không những ông phải hợp tác đầy đủ với tôi, mà ông còn phải đảm bảo rằng kể từ lúc ông rời khỏi văn phòng này ông sẽ không ký một tấm séc nào, hoặc rút bất kỳ khoản tiền nào từ những tài khoản nằm dưới sự kiểm soát của ông, nhiều hơn mức cần thiết cho chi tiêu hằng ngày, và thậm chí trong bất kỳ tình huống nào chúng cũng không được vượt quá 2.000 đôla mà không tham khảo ý kiến tôi." Bà ta nhìn lên và đợi phản ứng của ông.

'Hai nghìn đôla? "Townsend nhắc lại.

"Đúng thế," E.B nói. "Ông sẽ có thể liên hệ với tôi bất cứ lúc nào, đêm hoặc ngày, và ông sẽ không phải đợi hơn một giờ để có quyết định của tôi. Tuy nhiên, nếu ông cảm thấy không thể chấp nhận được những điều kiện

https://thuviensach.vn

này,” bà nói và đóng tập hồ sơ lại, “thì tôi sẽ không sẵn sàng tiếp tục đại diện cho ông, và trong trường hợp đó tôi muốn nói đến ngân hàng này, mà danh tiếng của nó không còn phải bàn cãi, vẫn còn lưỡng lự. Tôi hy vọng đã cho ông rõ cương vị của tôi, thưa ông Townsend.”

“Hoàn toàn rõ,” Townsend nói, cảm thấy như thể ông chỉ nặng có 10 pound[15] trước một võ sĩ quyền anh hạng nặng.

Elizabeth Beresford ngả người ra sau ghế. “Tất nhiên, có lẽ ông muốn tham khảo lời khuyên của các chuyên gia,” bà nói. “Trong trường hợp đó tôi sẽ rất vui mừng được đề nghị ông sử dụng một trong những phòng tư vấn của chúng tôi.”

“Điều đó sẽ không cần thiết,” Townsend nói. “Nếu cố vấn của tôi không tán thành bất cứ phần nào trong đánh giá của bà, ông ta sẽ phải nói từ trước đây rất lâu rồi.”

Tom tự cho phép mình nở một nụ cười.

“Tôi sẽ hoàn toàn hợp tác với những khuyến nghị của bà.” Ông nhìn sang Tom đang gật đầu tán thành.

“Tốt,” Beresford nói. “Có lẽ ông nên bắt đầu bằng việc trình ra các thẻ tín dụng của ông.”

Ba giờ sau Townsend đứng dậy khỏi ghế, bắt tay Elizabeth Beresford một lần nữa và, cảm thấy hoàn toàn kiệt sức, bỏ bà ta lại với đống hồ sơ. Tom quay về văn phòng của mình trong khi Townsend lảo đảo leo cầu thang lên tầng trên và đi dọc hành lang tới phòng của giám đốc điều hành. Ông sắp gõ cửa thì cánh cửa đột ngột mở ra và David Greenville hiện ra ngay trước mặt ông, tay cầm một ly whisky lớn.

“Tôi đã cảm thấy là ông có thể cần đến cái này.” Ông ta nói và đưa nó cho Townsend. “Nhưng đầu tiên hãy nói cho tôi biết, liệu ông có sống sót được qua buổi khai mạc với E.B không?”

“Tôi không chắc lắm,” ông đáp. “Nhưng suốt hai tuần tới tôi sẽ bị giam suốt từ ba giờ đến 6 giờ, kể cả ngày nghỉ cuối tuần.” Ông uống một ngụm whisky lớn và nói thêm. “Và bà ta đã lấy đi tất cả thẻ tín dụng của tôi.”

https://thuviensach.vn

“Đó là một dấu hiệu tốt,” Greenville nói. “Nó chứng tỏ bà ta không bỏ rơi ông. Đôi khi E.B gửi luôn hồ sơ xuống tầng dưới ngay khi có kết luận trong lần gặp đầu tiên.”

“Tôi được tin là đã đỡ bệnh phải không?” Townsend hỏi khi uống cạn ly whisky.

“Không, chỉ mới hạ nhiệt độ thôi,” Greenville nói. “Ông vẫn cảm thấy đủ sức dự bữa tiệc của các chủ ngân hàng tối nay chứ?” Ông ta hỏi khi rót cho Townsend một ly whisky nữa.

“Vâng, tôi hy vọng được gặp ông,” Townsend đáp. “Nhưng bà ấy,” ông vừa nói vừa chỉ xuống tầng dưới, “đã ra cho tôi quá nhiều việc phải hoàn thành trong ba ngày tới…”

“Tôi nghĩ sẽ là khôn ngoan nếu ông có mặt tối nay, Keith. Trong hoàn cảnh hiện tại, sự vắng mặt của ông rất dễ bị hiểu sai.”

“Có lẽ đúng thế. Nhưng chẳng biết bà ấy có bắt tôi về trước khi khai mạc hay không?”

“Tôi nghi ngờ điều đó vì tôi đã xếp cho ông ngồi phía tay phải của bà ta. Đó là một phần trong chiến thuật của chúng tôi nhằm thuyết phục giới ngân hàng là chúng tôi ủng hộ ông một trăm phần trăm.”

“Quỷ sứ. Vậy bà ta thuộc giới nào vậy?”

Vị giám đốc cân nhắc câu hỏi một lát trước khi nói. “Tôi phải thú nhận E.B không làm một vụ giao dịch lớn qua cuộc thảo luận nhỏ.”

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 37

~oOo~

«- Báo Daily Mail
Ngày 2 tháng Bảy, 1991
Charles và Diana: “Gây sự chú ý"»

“Trên một đường dây có cuộc gọi từ Thụy Sĩ, thưa ông Armstrong.” Cô thư ký tạm thời mà ông chưa nhớ nổi tên nói. “Ông ấy nói tên là Jacques Lacroix. Tôi còn giữ một cuộc gọi khác từ London trên đường dây thứ hai.”

“Ai gọi từ London vậy?” Armstrong hỏi.

“Một ông Peter Wakeham nào đó.”

“Bảo ông ấy giữ máy, và nối máy cho tôi nói chuyện với Thụy Sĩ.”

“Ông đấy à, Dick?”

“Đúng đấy, Jacques. Ông thế nào, ông bạn cũ của tôi?” Armstrong oang oang.

“Hơi lúng túng một chút, Dick,” giọng nói từ Geneva đáp lại nhỏ nhẹ.

“Sao vậy?” Armstrong hỏi. “Tuần trước tôi đã gửi một séc 50 triệu đôla vào chi nhánh của ông ở New York. Thậm chí tôi còn có cả biên lai của nó kia mà.”

“Tôi không bàn cãi gì về việc ông đã gửi séc,” Lacroix nói. “Mục đích của cuộc gọi này là để báo cho ông biết rằng hôm nay nó đã quay trở lại ngân hàng và được ghi là chuyển lại chủ tài khoản”.

“Chắc phải có điều gì lầm lẫn,” Armstrong nói. “Tôi biết là tài khoản vẫn thừa đủ để thanh toán khoản tiền theo yêu cầu.”

“Có lẽ là thế. Nhưng tuy nhiên có người nào đó đã từ chối không trả bất kỳ khoản tiền nào cho chúng tôi, và quả thực họ đã tuyên bố rõ, qua các

https://thuviensach.vn

kênh thường lệ, rằng trong tương lai họ sẽ không đảm bảo cho bất kỳ tờ séc nào xuất hiện trong tài khoản này."

"Tôi sẽ gọi cho họ ngay bây giờ," Armstrong nói, "và sẽ gọi lại cho ông."

"Tôi sẽ yên tâm nếu ông làm thế," Lacroix nói.

Armstrong đặt máy và nhận thấy đèn trên máy điện thoại vẫn đang nhấp nháy. Ông nhớ ra là Wakeham vẫn đang đợi ở đường dây thứ hai, bèn nhấc ống nghe và nói. "Peter, chuyện quái quỷ gì đang xảy ra ở đó vậy?"

"Chính tôi cũng không biết chắc lắm," Peter thừa nhận. "Tất cả những gì tôi có thể nói với ông là khuya hôm qua Paul Maitland và Eric Chapman đã đến nhà tôi, và hỏi là tôi có ký tờ séc nào thuộc tài khoản quỹ trợ cấp không. Tôi đã nói đúng như ông bảo, nhưng tôi có cảm giác là bây giờ Maitland đã ra lệnh dừng mọi tờ séc có chữ ký của tôi."

"Họ nghĩ họ là cái quái gì vậy?" Armstrong quát oang oang. "Đây là công ty của tôi, và tôi làm những gì tôi thấy thích hợp."

"Ngài Paul nói rằng suốt tuần qua ông ấy đã cố liên hệ với ông, nhưng ông đã không trả lời. Ông ấy đã nói tại cuộc họp ủy ban tài chính tuần trước là nếu ông không trở về dự cuộc họp Hội đồng Quản trị tháng tới, thì ông ấy sẽ chẳng còn cách lựa chọn nào khác là phải xin từ chức."

"Cứ để ông ta từ chức, quỷ tha ma bắt ông ta đi. Ngay khi ông ta rời đi tôi sẽ chỉ định bất kỳ người nào tôi muốn làm chủ tịch."

"Tất nhiên là ông có thể," Peter nói. "Nhưng tôi nghĩ ông cần biết là cô thư ký của ông ta đã bảo tôi rằng ông ấy đã mất mấy ngày vừa qua thảo đi thảo lại một tuyên bố trùng khớp với việc từ chức của ông ta."

"Vậy thì sao?" Armstrong nói. "Sẽ chẳng có ai thèm theo dõi nó."

"Tôi không dám chắc như thế." Peter nói.

"Cái gì khiến ông nói vậy?"

"Buổi chiều khi thư ký của ông ta đi về, tôi đã lục lọi và xoay xở lấy được bản tuyên bố trên bàn của cô ta."

"Và nó nói gì?"

"Cùng với những điều khác, nó nói rằng ông ta sẽ đề nghị cơ quan hối đoái tạm ngưng các cổ phiếu của chúng ta cho đến khi tiến hành điều tra

https://thuviensach.vn

đầy đủ.”

“Ông ta không đủ thẩm quyền để làm việc đó.” Armstrong quát. “Nó phải được sự phê chuẩn của Hội đồng.”

“Tôi nghĩ ông ta đã có kế hoạch đề nghị được có thẩm quyền này tại cuộc họp Hội đồng tới,” Peter nói.

“Vậy hãy nói rõ với ông ta là tôi sẽ có mặt tại cuộc họp đó.” Armstrong la lớn vào điện thoại, “và rằng thông báo duy nhất được đăng tải sẽ là thông báo về lý do tại sao ngài Paul Maitland lại phải bị thay thế bằng một chủ tịch khác của Hội đồng Quản trị.”

“Có lẽ là tự ông nên nói với ông ấy thì hơn,” Peter nói khẽ, “Tôi sẽ chỉ bảo ông ta là ông sẽ tới đó.”

“Hãy nói cái chết tiệt gì cũng được. Chỉ cần đảm bảo là ông ta không đăng tải bất kỳ một thông báo nào trước khi tôi về vào cuối tháng này.”

“Tôi sẽ làm hết sức, Dick, nhưng…” Peter nghe thấy một tiếng tách ở đầu dây bên kia.

Armstrong cố sắp xếp lại những ý nghĩ của ông. Ngài Paul có thể đợi. Ưu tiên hàng đầu là làm thế nào kiếm được 50 triệu đôla trước khi Jacques Lacroix cho toàn thế giới biết điều bí mật của ông. Mặc cho tất cả các nỗ lực của ông, tờ Tribune vẫn không vượt qua được giai đoạn khó khăn. Ngay cả sau khoản thỏa thuận thứ hai cho công đoàn, lượng tiền mặt của công ty vẫn âm một cách thảm hại. Ông đã lấy 300 triệu bảng từ quỹ trợ cấp mà không cho Hội đồng Quản trị biết, để thoát khỏi công đoàn và giữ cho giá cổ phiếu đứng vững tới mức có thể bằng cách mua vào một lượng lớn cổ phiếu của công ty. Ông biết cổ phiếu tiếp tục tụt xuống dốc, và lúc này ông không có sẵn một nguồn vốn như vậy để kéo nó lên.

Ông liếc nhìn chiếc đồng hồ báo giờ quốc tế treo trên bức tường phía sau bàn để kiểm tra xem ở Moscow bây giờ là mấy giờ. Mới hơn sáu giờ một chút. Nhưng ông không chắc là người ông cần nói chuyện vẫn còn ở văn phòng. Ông nhấc ống nghe và yêu cầu thư ký cho ông số máy ở Moscow.

Ông đặt ống nghe xuống. Không ai được biết rõ hơn Armstrong lúc Nguyên soái Tulpanov được bổ nhiệm làm giám đốc KGB. Kể từ đó ông đã

https://thuviensach.vn

đến Moscow vài lần, và đã có một lượng hợp đồng lớn từ các nước Đông Âu. Nhưng gần đây ông thấy Tulpanov không còn sẵn lòng như vậy nữa.

Armstrong bắt đầu đổ mồ hôi khi đợi nối máy. Trong những năm qua ông đã một lần được gặp Mikhail Gorbachev, người có vẻ khá tiếp thu ý kiến của ông. Nhưng sau đó Boris Yeltsin lại lên nắm quyền. Tulpanov đã giới thiệu ông với nhà lãnh đạo mới của nước Nga, nhưng Armstrong đã rời khỏi cuộc gặp với cảm giác là chẳng có người nào trong số họ đánh giá đúng tầm quan trọng của ông.

Trong khi đợi nối máy, ông bắt đầu lật qua cuốn sổ, tìm mọi cái tên có thể giúp giải quyết thế tiến thoái lưỡng nan hiện nay của ông. Ông đang giở tới vần C: Sally Carr, thì chuông điện thoại reo. Ông nhấc máy và nghe thấy một giọng hỏi bằng tiếng Nga rằng ai muốn nói chuyện với Nguyên soái Tulpanov.

“Lubji, khu vực London.” Ông đáp. Có tiếng tách nhỏ, sau đó giọng nói quen thuộc của người đứng đầu KGB vang lên trong ống nghe.

“Tôi có thể làm gì cho ông, Lubji?” Ông ta hỏi.

“Tôi cần một sự giúp đỡ nhỏ, Sergei,” Armstrong bắt đầu. Không thấy có sự đáp ứng ngay lập tức.

“Và ông mong được nhận sự giúp đỡ theo kiểu nào?” Cuối cùng Tulpanov hỏi với giọng đánh giá.

“Tôi cần vay nóng 50 triệu đôla. Ông sẽ được hoàn trả trong vòng một tháng, tôi xin cam đoan như vậy.”

“Nhưng, ông bạn ơi,” người đứng đầu KGB nói. “Ông vẫn còn cầm của chúng tôi bảy triệu đôla. Nhiều sĩ quan ở các trạm của chúng tôi nói rằng họ không nhận được tiền nhuận bút từ việc xuất bản cuốn sách mới đây nhất của chúng tôi.”

Miệng Armstrong trở nên khô khốc. “Tôi biết, tôi biết, Seigei,” ông biện bạch. “Nhưng tôi chỉ cần một thời gian rất ngắn, và tôi sẽ có thể trả tất cả một lúc.”

“Tôi không chắc là tôi muốn gặp rủi ro,” Tulpanov nói sau một lát im lặng kéo dài. “Tôi tin là người Anh có câu nói về chuyện tiêu tiền tốt sau khi gặp vận xấu. Và ông nên khôn ngoan nhớ cho, Lubji, là người ta không

https://thuviensach.vn

chỉ đọc Financial Time ở London và New York, mà còn ở cả Moscow nữa. Tôi nghĩ là tôi sẽ đợi cho đến khi thấy được 7 triệu đôla đã được gửi vào tất cả những tài khoản đúng đắn trước khi xem xét việc cho ông vay thêm. Tôi nói thế ông rõ chứ?"

"Vâng," Armstrong đáp khẽ.

"Tốt. Tôi sẽ cho ông hạn đến cuối tháng để hoàn thành các nghĩa vụ của mình. Sau đó tôi sợ là chúng ta có thể phải sử dụng đến những phương pháp ít xảo quyệt hơn. Tôi nghĩ là nhiều năm trước tôi đã chỉ cho ông rõ, Lubji, là lúc nào đó ông sẽ phải nghĩ đến chuyện ông thuộc về bên nào. Tôi nhắc ông chỉ vì lúc này, như một người Anh khác đã nói, có vẻ như ông đang chơi cho cả hai bên chống lại những người ở giữa."

"Không, điều đó không đúng," Armstrong phản đối. "Tôi ở phía các ông, Sergei, tôi luôn ở phía các ông."

"Tôi nghe những gì ông nói, Lubji, nhưng nếu đến hết tháng này mà tiền của chúng tôi vẫn chưa được trả lại, tôi sẽ hoàn toàn không thể giúp gì được. Và sau một tình bạn lâu dài như vậy, đấy sẽ là sự không may lớn nhất. Tôi chắc là ông đánh giá được tình thế mà ông đã đẩy tôi vào."

Arsmtrong nghe thấy đầu dây bên kia chết lặng. Mồ hôi chảy nhỏ giọt trên trán; ông cảm thấy người nôn nao. Ông đặt ống nghe xuống, lấy miếng bông phấn từ trong túi và thấm lên trán cố gắng tập trung tư tưởng. Lát sau ông lại nhấc điện thoại lên. "Cho tôi gặp Thủ tướng Israel."

"Đó có phải số ở Manhattan không?" Cô thư ký tạm thời hỏi.

"Mẹ kiếp, có lẽ tôi là người duy nhất cho vào tòa nhà một người không thể tiến hành công việc đơn giản này."

"Tôi xin lỗi," cô lắp bắp.

"Thôi, tôi sẽ tự làm lấy," Armstrong quát.

Ông xem sổ và quay số. Trong khi đợi nối máy, ông tiếp tục giở qua các trang của cuốn sổ điện thoại. Tới vần H: Julius Hahn, thì có giọng nói ở đầu dây bên kia. "Đây là văn phòng Thủ tướng."

"Dick Armstrong đây. Tôi cần nói chuyện khẩn cấp với Thủ tướng."

"Tôi sẽ xem xem liệu có thể làm phiền ngài không?"

https://thuviensach.vn

Một tiếng tách nữa, và lại một lát đợi. Lật qua vài trang giấy ông đi tới vần L: Sharon Levitt.

“Dick, ông đấy à?” Thủ tướng Shamir hỏi.

“Đúng đấy, Yitzhak.”

“Khỏe không, ông bạn già của tôi?”

“Bình thường, thế còn ông?” Armstrong hỏi.

“Cảm ơn, tôi khỏe.” Ông ta ngừng lời. “Tất nhiên là tôi vẫn có một số vấn đề như thường lệ, nhưng ít ra là tôi rất khỏe. Thế Charlotte thế nào?”

“Charlotte khỏe,” Armstrong nói, không thể nhớ nổi ông gặp cô lần gần đây nhất là lúc nào. “Cô ấy đang ở Oxford chăm sóc bọn trẻ.”

“Vậy là ông có bao nhiêu đứa?” Shamir hỏi.

Armstrong phải nghĩ mất một lát. “Ba,” ông nói, và sau đó chữa lại, “hoặc bốn thì phải?”.

“Ông thật may mắn. Và ông vẫn giúp cho những người Do Thái ở New York sống hạnh phúc đấy chứ.”

“Ông có thể luôn luôn tin tưởng ở tôi trong việc này,” Armstrong nói.

“Tôi biết là chúng tôi có thể, ông bạn cũ,” Thủ tướng nói. “Vậy hãy cho tôi biết tôi có thể làm gì cho ông?”

“Đây là chuyện riêng, Yizhak, mà tôi hy vọng ông có thể khuyên tôi đôi điều.”

“Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp ông; Israel luôn mang nợ ông vì những gì ông đã làm cho nhân dân chúng tôi. Hãy cho tôi biết tôi có thể giúp gì được ông, ông bạn cũ?”

“Một yêu cầu đơn giản,” Armstrong đáp. “Tôi cần một khoản vay ngắn hạn 50 triệu đôla, không quá 1 tháng. Không biết liệu ông có cách nào giúp tôi không?”

Một lát im lặng khá lâu trước khi thủ tướng nói. “Tất nhiên là chính phủ không dính dáng vào những khoản vay, nhưng tôi có thể nói với chủ tịch ngân hàng Bank Leuimi nếu ông cho rằng điều đó có ích.”

Armstrong quyết định không nói cho thủ tướng biết ông đã có một khoản vay 20 triệu đôla chưa trả ở ngân hàng đặc biệt này, và rõ ràng là chúng cũng sắp đến hạn.

https://thuviensach.vn

“Thật là một ý hay, Yizhak. Nhưng ông đừng bận tâm, tôi có thể tự liên hệ với ông ta,” ông nói thêm, cố tỏ ra hoan hỉ.

“Nhân thể, Dick,” thủ tướng nói. “Trong khi ông đang cầm máy, về đề nghị kia của ông…”

“Vâng?” Ông nói, chợt loé lên một tia hy vọng.

“Đừng nói quá yếu ớt thế, tuần trước Knesset đã đồng ý là ông được nghỉ ở núi Oliver, một đặc quyền chỉ dành cho những người Do Thái đã có công lao to lớn đối với Israel. Xin chúc mừng. Ông biết đấy, không phải thủ tướng nào cũng chắc làm được điều đó.” Ông cười phá lên. “Tôi sẽ không nói trước cho ông biết là ông sẽ được thuận lợi gì từ lời đề nghị này trong nhiều năm sau.”

“Hy vọng là ông đúng,” Armstrong nói.

“Vậy tôi sẽ gặp ông và Charlotte trong bữa tiệc ở Guidhall tháng sau chứ?”

“Vâng, chúng tôi đang mong chờ ngày đó,” Armstrong nói. “Tôi sẽ gặp ông sau. Nhưng đừng để tôi làm phiền ông thêm nữa, thưa Thủ tướng.”

Armstrong đặt điện thoại xuống, chợt nhận ra rằng chiếc áo chemise đã ướt đẫm và dính chặt vào người, ông ráng sức đứng lên khỏi ghế và đi vào phòng tắm, vừa đi vừa cởi áo vest và cúc áo chemise. Khi đã đóng cửa lại, ông lau người và thay chiếc áo chemise sạch thứ ba trong ngày.

Ông quay lại bàn làm việc và tiếp tục lật cuốn sổ điện thoại tới khi đến vần S: Arno Schultz. Ông nhấc máy và yêu cầu thư ký cho ông nói chuyện với luật sư của mình.

“Ông có số máy của ông ấy không?” Cô ta hỏi.

Sau một cơn thịnh nộ ông dập mạnh ống nghe xuống và tự quay số của Russell. Ông lơ đãng lật thêm vài trang trong cuốn sổ điện thoại cho tới khi nghe thấy giọng nói của viên luật sư ở đầu dây bên kia. “Liệu tôi có giấu 50 triệu đôla ở đâu đó trên thế giới này không?” Ông hỏi.

“Ông cần nó làm gì?” Russell hỏi.

“Người Thụy Sĩ bắt đầu đe dọa tôi.”

“Tôi tưởng tuần trước ông đã dàn xếp với họ rồi kia mà.”

“Tôi đã làm vậy.”

https://thuviensach.vn

“Vậy chuyện gì đã xảy ra với những nguồn ngân quỹ bất tận đó?”

“Chúng đã bị cạn kiệt.”

“Tôi hiểu. Ông nói là bao nhiêu?”

“Năm mươi triệu.”

“Ồ, chắc chắn tôi có thể nghĩ ra một cách để ông kiếm được chí ít là khoản tiền đó.”

“Thế nào?” Armstrong hỏi, cố không tỏ ra tuyệt vọng.

Russell lưỡng lự. “Bất cứ lúc nào ông cũng có thể bán đi 46% cổ phần trong tờ New York Star.”

“Nhưng ai có thể thu xếp đủ tiền trong một thời hạn ngắn như thế?”

“Keith Townsend.” Russell đưa ống nghe ra xa khỏi tai và chờ tiếng quát: *“Không bao giờ”* vang lên trong máy. Nhưng chẳng có gì xảy ra cả, vì vậy ông lại tiếp tục. “Tôi đoán ông ta sẽ đồng ý trả trên giá thị trường, vì nó sẽ cho phép ông ta kiểm soát toàn bộ công ty.”

Russell lại đưa ống nghe ra khỏi tai một lần nữa, chờ đón một tràng chửi rủa vì sự lăng nhục này. Nhưng tất cả những gì Armstrong nói chỉ là, “Tại sao ông không nói chuyện với luật sư của ông ta?”

“Tôi không chắc đó là biện pháp tốt nhất,” Russell nói. “Nếu tôi gọi điện cho họ hoàn toàn bất ngờ, Townsend sẽ đoán là ngân quỹ của ông đã bị cạn kiệt.”

“Không đúng!” Armstrong quát.

“Không ai cho là ông thế cả,” Russell nói. “Ông sẽ dự bữa tiệc tối nay của các chủ ngân hàng chứ?”

“Bữa tiệc của các chủ ngân hàng? Bữa tiệc của các chủ ngân hàng nào?”

“Cuộc họp mặt thường niên của những người điều hành chủ chốt trong giới tài chính và các khách mời của họ. Tôi biết là ông được mời, vì tôi đọc thấy trên tờ Tribune là ông sẽ ngồi giữa Thống đốc và Thị trưởng.”

Armstrong xem lại bản in thử của tờ báo đang nằm trên bàn. “Ông nói đúng, tôi định sẽ tới. Nhưng thế thì sao?”

“Tôi có cảm giác là Townsend sẽ có mặt, chỉ để cho giới ngân hàng biết là ông ta vẫn vô sự sau bài báo không may mắn trên tờ Financial Times.”

https://thuviensach.vn

“Có lẽ điều đó cũng được áp dụng với tôi,” Armstrong rầu rĩ nói một cách lạ lùng.

“Đó sẽ là cơ hội lý tưởng để làm như tình cờ nêu vấn đề ra và xem ông ta sẽ định thế nào.”

Một máy điện thoại khác lại đổ chuông.

“‘Giữ máy một lát, Russell,” Armstrong nói khi ông cầm máy kia lên. Đầu kia là cô thư ký của ông. “Cô muốn gì?” Giọng Armstrong to đến mức trong một lát Russell đã tự hỏi không biết có phải ông ta vẫn đang nói chuyện với ông hay không.”

“Tôi xin lỗi phải ngắt lời ông, thưa ông Armstrong,” cô ta nói, “nhưng người đàn ông từ Thụy Sĩ vừa gọi điện lại.”

“Bảo ông ấy là tôi sẽ gọi lại sau,” Armstrong nói.

“Ông ấy khăng khăng giữ máy. Tôi sẽ nối máy cho ông ta nhé?”

“Lát nữa tôi sẽ phải gọi lại cho ông, Rusell,” Armstrong vừa nói vừa ngắt máy.

Ông nhìn xuống cuốn sổ điện thoại đang mở ở vần T.

“Jaques, tôi nghĩ có lẽ tôi đã giải quyết được rắc rối nhỏ của chúng ta.”

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 38

~oOo~

«- Báo New York Star
Ngày 20 tháng Tám, 1991
Ngài Thị Trưởng nói với cảnh sát: “Tủ trống rỗng"»

Townsend căm ghét sáng kiến bán cổ phiếu của ông trong tờ Star và hơn cả là căm ghét Armstrong. Ông ngắm lại chiếc nơ trong gương và lại chửi rủa ầm ĩ một hồi nữa. Ông biết rằng tất cả những gì Elizabeth Beresford đã khăng khăng đòi trong buổi chiều hôm nay là hy vọng sống sót duy nhất của ông.

Có lẽ Armstrong sẽ không đến dự buổi tiệc? Điều đó chí ít cũng cho phép ông lừa dối được vài ngày nữa. Làm sao E.B. hiểu được rằng trong tất cả những tài sản của ông, Star là tờ báo duy nhất thứ hai sau tờ Melbourne Courier được ông yêu quý? Ông nhún vai khi nghĩ rằng thậm chí bà ta chẳng nói cho ông biết bà nghĩ sẽ phải quyết định số phận của ông ở Úc như thế nào.

Townsend lục lọi khắp đáy tủ tìm chiếc áo chemise, và thở phào khi tìm thấy một chiếc được gấp gọn gàng trong chiếc túi giấy bóng kính. Ông mặc vào. Mẹ kiếp, ông rủa lúc chiếc khuy trên cùng bung ra khi ông cố cài nó vào, và rủa thêm câu nữa khi nhớ ra rằng tuần này Kate chưa từ Sydney trở về. Ông thắt chặt chiếc nơ, hy vọng là nó sẽ che đi chỗ khiếm khuyết. Ông nhìn vào gương. Nó không che được. Tồi tệ nhất là ve chiếc áo vest dự tiệc tối của ông sáng bóng đến mức nó khiến ông giống như một người đứng đầu ban nhạc những năm 1950. Đã nhiều năm Kate bảo ông phải có một chiếc áo vest đi dự tiệc mới, và có lẽ đây là lúc thực hiện lời khuyên của cô. Và sau đó ông nhớ ra là ông chẳng còn một xu nào nữa.

https://thuviensach.vn

Khi rời khỏi phòng và theo thang máy xuống chỗ chiếc xe đang đợi sẵn, lần đầu tiên Townsend nhận ra rằng người lái xe của ông còn ăn mặc bảnh bao hơn tất cả những gì ông có trong tủ quần áo. Khi chiếc Limousine bắt đầu lăn bánh, ông ngả người ra sau và cố nghĩ xem làm thế nào có thể nêu ra vấn đề bán số cổ phiếu của ông trong tờ Star cho Armstrong ngay khi được ở một mình với ông ta.

***

Một trong những mặt tốt của chiếc áo vest dự tiệc cài khuy chéo cắt khéo, Armstrong nghĩ, là nó giúp che giấu trọng lượng thật của người ta. Ông đã mất hơn một giờ buổi chiều để người quản gia nhuộm tóc và cô hầu gái sửa cho móng tay. Khi ngắm lại mình trong gương, ông có cảm giác tin tưởng rằng sẽ có rất ít người trong số những chủ ngân hàng tham dự buổi tiệc tối nay lại nhận ra ông đã gần bảy mươi tuổi.

Russell gọi điện tới ngay trước khi ông rời văn phòng để nói rằng ông ta đã tính toán giá trị số cổ phiếu của ông trong tờ Star là khoảng sáu mươi đến bảy mươi triệu đôla, và tin rằng Townsend sẽ sẵn sàng trả cao hơn nếu ông ta có thể được mua toàn bộ số cổ phần.

Tất cả những gì ông cần lúc này là năm mươi bảy triệu đôla. Nó sẽ làm yên lòng cả người Thụy Sĩ, người Nga và thậm chí cả ngài Paul.

Khi chiếc Limousine của ông dừng lại, một thanh niên trong chiếc áo vest đỏ cắt khéo vội vã đi tới mở cửa xe cho ông. Khi nhận ra người đang khệ nệ bước ra khỏi xe, anh ta đưa tay lên mũ và nói, “Xin chào ngài Armstrong.”

“Chào anh,” Armstrong đáp và đưa cho người thanh niên tờ mười đôla. Chí ít tối nay còn có một người vẫn tin rằng ông là triệu phú. Ông leo lên những bậc thang rộng dẫn tới phòng ăn, hòa vào dòng khách khứa. Một số họ quay về phía ông mỉm cười, một số khác thì chỉ tay. Ông tự hỏi không biết họ đang thì thầm với nhau điều gì. Có phải họ đang tiên đoán sự sụp đổ của ông, hay đang kể về thiên tài của ông. Ông đáp lại nụ cười của họ.

https://thuviensach.vn

Russell đã đợi ông ở đầu cầu thang. Khi họ đi về phía phòng ăn, ông ta nghiêng người và thì thầm, "Townsend đang ở đây. Ông ta ngồi bàn 14, hình như là khách mời của J. P. Greenville." Armstrong gật đầu, biết rõ J. P. Greenville là ngân hàng thương mại của Townsend trong hơn hai mươi lăm năm qua. Ông bước vào phòng ăn, châm một điếu xì gà Havana và bắt đầu cố mở lối đi qua những dãy bàn kê thành vòng tròn, thỉnh thoảng dừng lại bắt những bàn tay đang chìa ra, và trò chuyện dăm ba câu với những người mà ông biết có thể cho vay những khoản tiền lớn.

Townsend đứng sau chiếc ghế ở bàn 14 theo dõi Armstrong đang chậm rãi tiến về phía bàn đầu. Cuối cùng ông ta ngồi xuống giữa Thống đốc Cuomo và Thị trưởng Dinkins. Ông mỉm cười bất cứ lúc nào khi thấy một vị khách vẫy tay về phía họ, luôn giả bộ như họ được ông ta chú ý đến.

"Có thể tối nay hóa ra lại là cơ hội tốt nhất của chúng ta." Elizabeth Beresford nói, bà ta cũng đang nhìn về phía bàn đầu.

Townsend gật đầu. "Có vẻ không dễ gì nói chuyện riêng được với ông ta."

"Nếu muốn mua cổ phiếu của ông ta thì ông sẽ tìm ngay được cách thôi."

Tại sao người đàn bà quỷ tha ma bắt này luôn đúng?

Người chủ trì buổi lễ gõ búa xuống bàn vài lần đến khi căn phòng đủ yên lặng để một giáo sĩ Do Thái đọc bài kinh cầu nguyện. Hơn một nửa số người trong phòng đặt khivas[16] lên đầu, kể cả Arsmtrong - việc này Townsend chưa từng bao giờ nhìn thấy ông ta làm trong những cuộc họp mặt công cộng ở London.

Khi những vị khách ngồi xuống, đội ngũ phục vụ bắt đầu dọn món súp. Bất ngờ, Townsend khám phá ra rằng David Gerenville đã đúng trong đánh giá về cuộc trò chuyện nhỏ của E.B diễn ra rất lâu trước khi ông ăn xong món thứ nhất. Ngay khi món chính được bưng ra, bà ta quay sang ông, hạ thấp giọng và bắt đầu hàng lô câu hỏi về những tài sản của ông ở Úc. Ông trả lời tất cả chúng với mức tốt nhất có thể, biết rõ là thậm chí một sai sót nhỏ nhất cũng sẽ được thu nhận và sau đó sẽ được dùng làm bằng chứng

https://thuviensach.vn

chống lại ông. Sau đó, chẳng đếm xỉa gì đến việc họ đang ở nơi đông người, bà chuyển sang hỏi xem ông định làm thế nào để nêu vấn đề bán số cổ phiếu trong tờ Star cho Armstrong.

Cơ hội đầu tiên để thoát khỏi cuộc thẩm vấn của E.B - những câu trả lời của Townsend đã viết kín mặt sau của hai tờ thực đơn - đã đến khi một người hầu len vào giữa họ để rót đầy rượu vào ly của ông. Ông lập tức quay sang Carol Greenville, vợ chủ tịch ngân hàng đang ngồi bên trái ông. Những câu hỏi duy nhất mà Carol muốn được trả lời là: "Kate và bọn trẻ thế nào?" và "Ông đã xem sự tái xuất của Gã và Búp Bê chưa?"

"Ông đã xem sự tái xuất của Gã và Búp Bê chưa, Dick?" Viên thống đốc hỏi.

"Tôi không thể nói là đã xem, Mario," Armstrong đáp. "Với cố gắng điều hành những tờ báo thành công nhất ở New York và London, tôi hầu như không tìm được thời gian để tới nhà hát thời buổi này. Và thẳng thắn mà nói, với cuộc bầu cử đang tới gần, tôi ngạc nhiên thấy ông có thể làm được thế."

"Đừng quên, Dick, là các cử tri cũng tới nhà hát," viên Thống đốc nói. "Và nếu ông ngồi ở dãy ghế thứ năm sẽ có ba nghìn người nhìn thấy ông. Họ luôn hài lòng thấy ông có chung sở thích với họ."

Armstrong cười phá lên. "Tôi sẽ chẳng bao giờ trở thành nhà chính trị," ông nói và giơ tay lên. Lát sau một người hầu bàn xuất hiện bên cạnh ông. "Tôi muốn thêm một chút nữa," Armstrong nói nhỏ.

"Vâng, thưa ngài," người phục vụ nói, anh ta có thể thề rằng đã lấy phần thức ăn cho ngài Armstrong đến lần thứ ba.

Armstrong liếc sang David Dinkins đang ngồi bên phải, và để ý thấy ông ta chỉ ăn có một chút phần thức ăn của mình - một thói quen hay gặp ở những diễn giả sau bữa tối mà ông đã thấy qua nhiều năm. Viên Thị trưởng đang cúi đầu xem lại bài diễn văn đã đánh máy của mình, thỉnh thoảng sửa lại đôi chút.

Armstrong cố không làm cản trở ông ta, và để ý thấy là khi Dinkins được mời dùng món kem thì ông ta xua tay từ chối. Armstrong gợi ý với người hầu bàn là nên để nó lại, phòng khi ngài Thị trưởng đổi ý. Đến lúc

https://thuviensach.vn

Dinkins xem xong bài diễn văn của mình, Armstrong đã ngốn sạch món tráng miệng của ông ta. Một lát sau khi cà phê đã được rót ra, ông vui mừng thấy một đĩa bánh ngọt nhỏ được đặt giữa họ.

Trong khi những bài diễn văn tiếp nối nhau, Townsend trở nên rối trí. Ông cố không nghĩ đến những khó khăn hiện tại của mình, nhưng khi tràng vỗ tay sau lời cảm ơn của Chủ tịch Hiệp hội các Chủ ngân hàng tắt đi, ông nhận ra là mình có thể thu lại mọi điều đã nói.

“Những bài diễn văn tuyệt đấy chứ, ông có nghĩ thế không?” David Greenville nói từ phía bàn bên kia. “Tôi không tin là năm nay thính giả New York lại được nghe một đội ngũ xuất sắc hơn phát biểu.”

“Có lẽ là ông đúng,” Townsend nói. Ý nghĩ duy nhất của ông lúc này là ông sẽ phải vơ vẩn ở đây bao lâu trước khi E.B cho phép ông về nhà. Khi liếc sang phải, ông thấy đôi mắt bà ta đang dán vào bàn đầu.

“Keith,” một giọng nói vang lên phía sau, và ông quay lại để nhận một cái ôm hôn thắm thiết vốn rất nổi tiếng của Thị trưởng New York. Townsend thừa nhận là có một vài điểm bất lợi khi là chủ bút của Star.

“Chào ngài Thị trưởng,” ông nói. “Rất vui được gặp lại ông. Cho phép tôi chúc mừng ông vì bài diễn văn rất tuyệt vừa rồi.”

“Cảm ơn, Keith, nhưng đó không phải là lý do tôi muốn nói vài lời với ông.” Ông ta chọc ngón tay vào ngực Townsend. “Không hiểu sao tôi có cảm giác là Tổng biên tập của ông đã đâm trúng tôi? Tôi biết anh ta là người Ireland nhưng tôi muốn ông hỏi anh ta xem tôi làm thế nào để có thể tăng lương cho NYPD, khi năm nay thành phố đã hết sạch tiền. Có phải anh ta muốn tôi lại tăng thuế, hay để thành phố phá sản?”

Townsend muốn khuyên ngài thị trưởng nên tuyển E.B vào làm để sắp xếp vấn đề của Sở cảnh sát, nhưng khi David Dinkins ngừng lời, ông lại đồng ý rằng phải nói chuyện với Tổng biên tập của ông ngay trong sáng mai mặc dù ông đã nói rõ phương châm của ông là không can thiệp vào công việc của Tổng biên tập ở bất kỳ tờ báo nào.

E.B nhướn mày, cho thấy bà ta đã tìm hiểu hồ sơ của ông tỉ mỉ đến mức nào.

https://thuviensach.vn

“Tôi rất vui mừng, Keith,” viên Thị trưởng nói. “Cam đoan là một khi nghe giải thích tôi sắp làm gì, ông sẽ đánh giá đúng vị trí của tôi, mặc dù có thể ông khó mà biết được việc không trả được khoản lương vào đúng cuối tháng cho ông có nghĩa là gì.”

Viên Thị trưởng nhìn qua vai Townsend và cao giọng thông báo, “Còn kia là người chưa bao giờ gây cho tôi bất kỳ một rắc rối nào.”

Townsend và E.B cùng quay lại. Thì ra Thị trưởng chỉ tay về phía Armstrong đang chậm rãi bước tới.

“Tôi cho rằng các ông là hai người bạn cũ,” ông ta vừa nói vừa quàng tay qua cả hai người. Một người trong số họ có lẽ đã trả lời câu hỏi nếu Dinkins không bỏ đi để tiếp tục cuộc đi nghe lỏm của mình. Elizabeth kín đáo rút lui, nhưng chỉ vừa đủ để vẫn nghe được những lời trao đổi của họ.

“Sức khỏe ông thế nào, Dick?” Townsend, người chẳng mảy may quan tâm đến sức khỏe của Armstrong, hỏi.

“Chưa bao giờ tốt hơn,” Armstrong đáp và quay người thổi mẩu xì gà về phía Elizabeth.

“Chắc ông khá dễ chịu khi cuối cùng đã dàn xếp được với công đoàn.”

“Cuối cùng họ chẳng còn cách lựa chọn nào khác,” Arsmtrong nói. “Hoặc họ phải đồng ý với những điều khoản của tôi, hoặc là tôi sẽ đóng cửa tờ báo.”

Russell đang quanh quẩn sau lưng họ.

“Với một giá…” Townsend nói.

“Với một giá mà tôi hoàn toàn có đủ khả năng,” Armstrong nói. “Nhất là bây giờ tờ báo đã bắt đầu sinh lợi nhuận hằng tuần. Chỉ hy vọng cuối cùng ông sẽ được thấy điều này ở Multi Media.” Ông rít mạnh một hơi xì gà.

“Điều đó chưa bao giờ là vấn đề đối với Multi Media,” Townsend nói. “Với lượng tiền mà công ty này mang lại, nỗi lo lắng lớn nhất của tôi là làm sao có đủ nhân viên để gửi tiền vào ngân hàng.”

“Tôi phải thừa nhận là việc nhả ra ba tỷ cho cái hãng cao bồi đó, chứng tỏ ông chịu chơi đấy. Tôi chỉ đề nghị trả cho Henry Sinclair một tỷ rưỡi, mà

https://thuviensach.vn

trước đó các kế toán viên của tôi đã phải soi xét tỉ mỉ sổ sách kế toán của ông ta bằng kính lúp."

Ở vào hoàn cảnh khác có lẽ Townsend có thể nhắc ông ta rằng trong bữa tiệc tại Guildhall năm ngoái, Armstrong đã bảo ông là ông ta đề nghị trả cho Sinclair 2 tỷ rưỡi, cho dù một thực tế là họ sẽ không cho ông ta được nhìn vào tài khoản - nhưng không phải là lúc này khi E.B chỉ đứng cách có vài bước chân.

Armstrong rít mạnh một hơi xì gà trước khi đề cập tới chủ đề đã được chuẩn bị kỹ lưỡng tiếp theo, "Ông vẫn có đủ thời gian để mắt đến số lợi tức của tôi ở Star đấy chứ?"

"Còn thừa thời gian kia, cảm ơn," Townsend đáp. "Và mặc dù nó không có được số phát hành như Tribune, tôi chắc ông sẽ vui mừng được đổi chúng lấy lợi nhuận của Star."

"Bằng giờ này sang năm," Armstrong nói, "tôi có thể đảm bảo với ông là Tribune sẽ vượt Star về cả tổng số phát hành và lợi nhuận."

Russell quay lại và nhướn lông mày.

"Vậy hãy để việc so sánh đến bữa tiệc sang năm," Townsend nói, "Tới lúc đó mọi sự đã rõ ràng đến mức ai cũng có thể nhìn thấy."

"Chừng nào tôi còn kiểm soát 100 phần trăm Tribune và 46 phần trăm của Star, tôi nhất định thắng," Armstrong nói.

Elizabeth cau mày.

"Trên thực tế, nếu Multi Media trị giá ba tỷ đôla," Armstrong tiếp tục, "thì số cổ phiếu của tôi trong Star trị giá ít nhất là một trăm triệu đôla."

"Trong trường hợp đó," Townsend nói hơi vội vã, "của tôi phải trị giá hơn một trăm triệu."

"Vậy có lẽ đã đến lúc một người trong chúng ta mua nốt phần còn lại," Armstrong nói.

Hai người đàn ông im lặng. Russell và Elizabeth nhìn nhau chằm chằm.

"Ông đã nghĩ đến chuyện gì vậy?" Cuối cùng Townsend hỏi.

Russell chuyển sự chú ý sang thân chủ của mình, không dám chắc ông ta sẽ phản ứng thế nào. Đây là câu hỏi họ chưa chuẩn bị trước để đáp lại.

https://thuviensach.vn

“Tôi sẵn sàng hy sinh 46% cổ phần của tôi ở Star để lấy… hãy nói là một trăm triệu.”

Elizabeth tự hỏi không biết Townsend sẽ đáp lại đề nghị này thế nào nếu cô không có mặt ở đó.

“Tôi không quan tâm.” Ông nói. “Nhưng tôi nói với ông điều tôi sẽ làm. Nếu ông nghĩ cổ phiếu của ông đáng giá một trăm triệu đôla, tôi sẽ đặt số cổ phiếu của tôi với đúng giá đó. Tôi không thể đưa ra cho ông một đề nghị nào hợp lý hơn.”

Ba người cố không chớp mắt khi đợi phản ứng của Armstrong. Ông ta rít một hơi thuốc nữa trước khi vươn người qua bàn và dụi mẩu xì gà còn lại vào cốc kem của Elizabeth. “Không,” cuối cùng ông nói khi đã châm điếu xì gà khác. Ông bập bập điếu thuốc vài giây trước khi nói thêm. “Tôi vui lòng đợi ông đưa số cổ phiếu đó ra thị trường, vì sau đó tôi sẽ có thể mua được nó với mức giá chỉ bằng một phần ba. Bằng cách đó tôi sẽ kiểm soát được cả hai tờ báo khổ nhỏ của thành phố này, và sẽ chẳng có giải thưởng nào cho lời tiên đoán là tôi sẽ đóng cửa tờ báo nào đầu tiên.” Ông cười phá lên, lần đầu tiên quay sang luật sư của mình và nói. “Lại đây, Russell, bây giờ chúng ta sẽ đi tiếp.”

Townsend đứng đó, rõ ràng là có thể kiểm soát được mình.

“Hãy cho tôi biết nếu ông thay đổi ý định,” Armstrong nói to khi đi tới lối ra. Khi chắc mình đã ở ngoài tầm tai của mọi người, ông quay sang luật sư và nói, “Hắn cũng kẹt tiền đến mức định bán cổ phiếu của hắn cho tôi.”

“Rõ ràng là thế,” Russell nói. “Tôi phải thừa nhận đây là một cảnh mà tôi chưa lường trước.”

“Bây giờ làm thế nào để bán được cổ phần của tôi trong Star?”

“Chỉ còn một cách,” Russell nói. “Sau cuộc nói chuyện này chẳng bao lâu nữa tất cả mọi người trong thành phố này sẽ biết ông là người bán. Vậy bất kỳ người mua tiềm tàng nào cũng đoán là cả ông và ông ta đều sẽ cố trút cổ phiếu của mình ra trước khi người kia có cơ hội làm như vậy.”

“Và nếu tôi đưa số cổ phiếu của tôi ra thị trường, ông nghĩ chúng sẽ bán được bao nhiêu?”

https://thuviensach.vn

“Nếu ông đưa lượng cổ phiếu đó ra thị trường một lần, người ta sẽ đoán, là ông đang bán hạ giá chúng, trong trường hợp đó may ra ông sẽ thu lại được hai mươi triệu. Một cuộc bán đấu giá thành công phải có những người sẵn lòng mua và một người bất đắc dĩ phải bán. Trong vụ mua bán này hình như có hai kẻ bán hàng tuyệt vọng.”

“Vậy tôi có sự lựa chọn nào khác không?” Armstrong hỏi khi họ đi về phía chiếc Limousine.

***

“Ông ta gần như chẳng cho ta một sự lựa chọn nào,” E.B đáp. “Tôi sẽ phải tìm đối tác thứ ba sẵn lòng mua số cổ phiếu của ông trong tờ Star, và tốt nhất là trước khi Armstrong buộc phải bán hạ giá số cổ phần của ông ta.”

“Tại sao lại phải làm thế?” Townsend hỏi.

“Vì tôi có cảm giác là ngài Armstrong thậm chí còn gặp những rắc rối tồi tệ hơn cả ông.”

“Cái gì khiến bà nói vậy?”

“Tôi không hề rời mắt khỏi ông ta, và khi bài diễn văn còn chưa hết đoạn đầu ông ta đã đi thẳng tới chỗ bàn này.”

“Cái đó chứng tỏ điều gì?”

“Rằng ông ta đã có một mục đích duy nhất trong đầu,” E.B đáp, “là bán cho ông số cổ phần của ông ta trong tờ Star.”

Một nụ cười thoáng hiện trên mặt Townsend. “Vậy tại sao chúng ta không mua chúng?” Ông nói, “Nếu tôi chiếm được số cổ phần của ông ta, tôi có thể…”

“Ông Townsend, thậm chí ông không được nghĩ tới điều đó.”

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 39

~oOo~

«- Báo Financial Time
Ngày 1 tháng Mười một, 1991
Cổ phiếu của các Tập đoàn báo chí rơi tự do»

Khi Townsend đáp máy bay tới Honolulu thì Elizabeth Beresford đã đi được nửa quãng đường vượt Đại Tây Dương. Trong ba tuần qua ông đã phải trải qua kỳ thi khắc nghiệt nhất trong đời, và giống như mọi kỳ thi khác, có một khoảng thời gian trước khi biết kết quả.

E.B đã hỏi, tìm hiểu tỉ mỉ và nghiên cứu mọi khía cạnh của mọi vụ giao dịch mà ông đã từng tham gia. Giờ đây bà biết nhiều về ông hơn cả mẹ, vợ, con và cơ quan thuế vụ của ông cộng lại. Trên thực tế Townsend tự hỏi liệu có còn điều gì giấu được bà ta hay không ngoài chuyện ông đã làm gì ở trong phòng để dụng cụ thể thao với con gái ông hiệu trưởng. Và nếu ông phải trả giá đắt vì điều đó, chắc chắn bà sẽ đòi ông phải mô tả chi tiết vụ làm ăn này.

Mỗi đêm khi trở về căn hộ của mình, người mệt lử, ông lại tính toán kỹ càng với Kate về mọi khả năng có hoặc không thể xảy ra. “Anh chỉ chắc chắn có một điều,” ông thường nhắc đi nhắc lại. “Là cơ hội sống sót của anh hiện nằm hoàn toàn trong tay người đàn bà đó.”

Họ đã hoàn thành giai đoạn một: E.B thừa nhận là nếu nói chi li ra, công ty có đủ khả năng trả nợ. Sau đó bà ta chuyển mục tiêu sang giai đoạn hai: Bán đi một số tài sản. Khi nghe bảo rằng bà Summers muốn mua lại số cổ phiếu của mình trong tờ New York Star, ông miễn cưỡng phải đồng ý. Nhưng ít nhất E.B cũng cho phép ông giữ lại số lợi tức nằm trong quyền kiểm soát của ông ở tờ Melbourne Courier và Adelaide Gazette. Tuy nhiên

https://thuviensach.vn

ông đã phải bán tờ Perth Sunday Monitor và Continent để đổi lấy việc giữ lại tờ Sydney Chronicle. Ông cũng phải bằng lòng với số lợi tức ít hơn trong kênh truyền hình Úc của mình và tất cả những công ty con không sinh lợi ở Multi Media, nhờ đó ông có thể tiếp tục phát hành TV News.

Đến hết tuần thứ ba E.B đã hoàn thành điệu múa thoát y và để lại ông gần như trần trụi. Và tất cả chỉ vì một cuộc điện thoại. Ông bắt đầu tự hỏi không biết những lời nói đó còn ám ảnh ông bao lâu nữa:

"Ông đã nghĩ tới con số nào chưa, thưa ông Townsend?"

"Rồi, thưa ngài Đại sứ. Ba tỷ đôla."

E.B không phải nhắc ông là bà ta vẫn cân nhắc những kế hoạch dự phòng trước khi có thể chuyển sang giai đoạn ba.

Mặc dù nhiều lần họ đã viết đi viết lại bản thông cáo chính thức, kết luận của nó luôn luôn là một: Global Corp sẽ tiến hành tự nguyện giải thể. Trong đời hiếm khi Townsend phải trải qua những giờ phút đáng ghét hơn thế. Ông có thể mường tượng ra tiêu đề ảm đạm trên tờ Citizen: *"Townsend phá sản"*.

Khi họ thỏa thuận được về lời lẽ của bản thông cáo, E.B đã sẵn sàng chuyển sang giai đoạn tiếp theo. Bà hỏi Townsend về những ngân hàng mà ông cho rằng thông cảm được với những nguyên do của ông nhất. Ngay lập tức ông chỉ ra sáu ngân hàng, và sau đó cho biết thêm năm ngân hàng nữa luôn có mối quan hệ thân thiết từ lâu với công ty. Nhưng ông cảnh báo bà là cũng như những ngân hàng còn lại, ông chưa bao giờ giao dịch với bất kỳ ngân hàng nào trong số chúng trước khi ông cố kiếm ba tỷ đôla cho vụ mua Multi Media. Và một ngân hàng trong số chúng đã đòi ông trả lại tiền cho họ nếu có thể.

"Vậy chúng ta sẽ để nó lại đến phút cuối," E.B nói.

Bà bắt đầu tiếp cận với quan chức cao cấp phụ trách vấn đề cho vay của ngân hàng có mức tín dụng lớn nhất, và nói cho ông ta biết những biện pháp thắt lưng buộc bụng mà bà bắt Townsend phải chịu. Ông này cảm động và đồng ý ủng hộ kế hoạch của bà, nhưng chỉ khi tất cả các ngân hàng khác có liên quan cũng chấp nhận khoản tiền trợ giúp. Năm ngân hàng tiếp theo được chia mức cao hơn một chút, nhưng khi đã yên tâm về sự hợp tác

https://thuviensach.vn

của họ, E.B bắt đầu lần lượt thuyết phục được hết ngân hàng này đến ngân hàng khác. Ở London bà đã gặp Barclays, Midland Montagu và Rothschilds. Bà định tiếp tục chuyến đi sang Paris để gặp Crédit Lyonnais, và sau đó là bay tới Frankfurt, Born và Zurich, trong một nỗ lực nhằm gắn kết các mắt xích của chuỗi dây chuyền.

Bà đã hứa với Townsend là nếu thành công ở London, bà sẽ gọi điện và báo cho ông biết ngay lập tức. Còn nếu thất bại ở bất cứ công đoạn nào, bà sẽ bay ngay tới Honolulu và sẽ thông báo vắn tắt cho các đại biểu của Global đang họp biết rằng họ không còn là nhân viên của công ty trong tương lai nữa, do đó, họ sẽ phải đi tìm một chỗ làm mới.

E.B đã rời London buổi chiều hôm đó, mang theo toàn bộ hồ sơ, một tập vé máy bay và một danh sách số điện thoại cho phép bà có thể liên lạc với Townsend vào bất kỳ thời điểm nào, dù là ngày hay đêm. Trong bốn ngày tới bà đã có kế hoạch làm việc với tất cả các ngân hàng và các tổ chức tài chính sẽ quyết định số phận của Global. Townsend biết rằng chỉ cần thất bại trong việc thuyết phục một trong số đó, bà sẽ chẳng chần chừ gì mà không quay về New York và gửi ngay hồ sơ của ông xuống tầng mười ba. Sự nhượng bộ duy nhất của bà là sẽ thông báo ông biết một giờ trước khi đăng thông cáo báo chí.

“Ít ra, nếu đang ở Honolulu, ông sẽ không bị báo chí toàn thế giới làm cho bất ngờ,” bà đã nói vào trước hôm sang Châu Âu.

Townsend tặng cho E.B một nụ cười gượng. “Nếu bà cho đăng một thông cáo như thế thì việc tôi ở đâu sẽ chẳng thành vấn đề,” ông nói. “Chúng vẫn sẽ tìm thấy tôi.”

Chiếc Gulfstream của Townsend hạ cánh xuống Honolulu ngay trước khi mặt trời lặn. Ông rời sân bay và đi thẳng đến khách sạn. Khi đăng ký phòng, ông đã nhận được lá thư: *“Tất cả các ngân hàng ở London đã đồng ý với các điều khoản. Tôi đang trên đường tới Paris. E.B".*

Ông mở hành lý, đi tắm và mời những giám đốc chính của ông ăn tối. Họ đã đến đây từ khắp nơi trên thế giới vì những điều mà lúc đầu ông dự định là những ý tưởng đổi mới sự phát triển của công ty trong vòng mười

https://thuviensach.vn

năm tới. Giờ đây có vẻ như họ sẽ được nghe nói về việc làm thế nào để phá hủy nó trong mười ngày tiếp theo.

Tất cả những người ngồi quanh bàn đều cố tỏ ra vui mừng cực độ, mặc dù trong vài tuần qua hầu hết bọn họ đã từng được mời phỏng vấn, với sự hiện diện của E.B. Và tất cả bọn họ, sau khi được tiết lộ, liền xếp xó mọi sáng kiến phát triển công ty mà họ có thể đã có. Lời nói lạc quan nhất đi qua miệng E.B trong những cuộc kiểm tra đó là *"vững vàng"*. Bà ta đã yêu cầu thư ký công ty và văn phòng tài chính chủ chốt của tập đoàn chuẩn bị kế hoạch dự phòng bao gồm tạm ngừng các cổ phiếu của công ty và chuẩn bị giải thể. Khó có thể nhìn thấy điều này ở họ, cứ như thể tự bản thân họ đang có điều gì vui mừng vậy.

Sau bữa tối Townsend leo luôn lên giường và lại mất một đêm thức trắng mà không thể đổ lỗi cho việc chậm máy bay. Vào khoảng ba giờ sáng ông nghe thấy tiếng một bức thư được luồn qua khe cửa. Ông bật dậy và xé nó ra một cách căng thẳng: *"Người Pháp đã miễn cưỡng đồng ý. Tôi đang tới Frankfurt. E.B".*

Lúc bảy giờ, Bruce Kelly đến gặp ông ở phòng để cùng ăn sáng. Gần đây Bruce đã quay lại London để trở thành giám đốc quản lý của Global TV, và ông bắt đầu giải thích cho Townsend rằng vấn đề lớn nhất của ông bây giờ là thuyết phục những người Anh đa nghi mua một trăm nghìn đĩa vệ tinh đang được trữ tại nhà sách ở Watford. Sáng kiến mới nhất của ông là tặng chúng miễn phí cho các độc giả của Globe. Townsend chỉ vừa uống trà vừa gật đầu. Chẳng ai trong số họ nhắc đến chủ đề đang xâm chiếm đầu óc mình.

Sau bữa sáng họ cùng đi xuống phòng uống cà phê, và Townsend đi từ bàn này sang bàn khác tán gẫu với những người điều hành chủ chốt của ông trên toàn thế giới. Khi đã đi hết một vòng quanh phòng, ông đi tới kết luận là tất cả bọn họ đều, hoặc là những diễn viên đại tài, hoặc là họ chẳng có khái niệm gì về hoàn cảnh thực sự bấp bênh như thế nào. Ông hy vọng ý nghĩ sau là đúng.

Bài diễn văn khai mạc buổi sáng hôm đó do Henry Kisinger đọc nói về tầm quan trọng quốc tế của khu vực ven Thái Bình Dương. Townsend ngồi

https://thuviensach.vn

trên hàng ghế đầu, thầm ước giá như cha ông cũng có mặt để nghe những lời của một cựu bộ trưởng khi ông ta nói về những cơ hội mà không một người nào có thể hình dung ra được trước đây một thập kỷ, và ông tin rằng ở đó, Global sẽ đóng vai trò quyết định. Townsend nghĩ đến mẹ ông, giờ đã hơn chín mươi tuổi, và những lời nói của bà khi lần đầu tiên ông trở về Úc bốn mươi năm trước: *"Mẹ luôn ghê tởm nợ nần dưới bất kỳ hình thức nào."* Thậm chí ông còn nhớ rõ ngữ điệu trong giọng nói của bà.

Trong ngày hôm đó, Townsend tham gia vào tất cả những cuộc thảo luận mà ông có thể, rồi ra khỏi những cuộc thảo luận đó với những từ vang lên trong tai: *"Cam đoan", "viễn cảnh" và "mở rộng"*. Trước khi lên giường đi ngủ, ông đã nhận được bức thư mới nhất của E.B: *"Frankfurt và Born đã đồng ý, nhưng đòi những điều khoản cứng rắn. Đang trên đường tới Zurich. Sẽ gọi điện ngay khi tôi biết quyết định của họ."* Ông lại mất một đêm thức trắng chờ tiếng chuông điện thoại.

Đầu tiên Townsend đoán là sau Zurich, E.B sẽ bay thẳng đến Honolulu để có thể thông báo riêng cho ông. Nhưng bà không nghĩ rằng đó là một ý hay. "Dù sao đi nữa," bà ta nhắc ông "Tôi cũng khó mà có thể nâng cao tinh thần của các đại biểu bằng cách tán gẫu với họ về công việc của tôi."

"Có lẽ họ nghĩ bà là nhân tình của tôi," Townsend nói.

E.B không cười.

Sau bữa trưa ngày thứ ba là lúc ngài James Goldsmith diễn thuyết tại hội nghị. Trước khi trời tối Townsend đã xem đồng hồ, lo lắng không biết E.B sẽ gọi điện vào lúc nào. Ngài James bước lên diễn đàn trong tiếng hoan hô nồng nhiệt của các đại biểu. Ông đặt bài diễn văn lên bục, nhìn xuống đám thính giả mà ông có thể không gặp đã lâu và bắt đầu bằng những từ, "Tôi vô cùng vui sướng được nói chuyện với những người đang làm việc cho một trong những công ty phát đạt nhất thế giới." Townsend bị thu hút bởi quan điểm của ngài James về tương lai của đế chế, và tại sao ông lại quyết định đứng trong Nghị viện Châu Âu. "Là một thành viên được bầu, tôi sẽ có cơ hội để…"

"Xin lỗi ngài." Townsend nhìn lên và thấy người quản lý khách sạn đang do dự đứng bên cạnh ông.

https://thuviensach.vn

“Ngài có một cuộc gọi từ Zurich. Bà ấy nói là việc khẩn cấp.” Townsend gật đầu và vội vã theo ông ta ra khỏi căn phòng mờ tối, đi vào hành lang.

“Ngài sẽ nhận điện ở văn phòng tôi chứ?”

“Không.” Townsend nói. “Hãy cắm máy lên phòng cho tôi.”

“Tất nhiên, thưa ngài,” viên quản lý nói khi Townsend bước vào chiếc thang máy gần nhất.

Ở hành lang, ông gặp một trong những thư ký của mình, người đang tự hỏi tại sao sếp lại bỏ bài diễn văn của ngài James khi ông ấy đang được hoan hô nồng nhiệt. Khi Townsend vào trong phòng, điện thoại vẫn đang đổ chuông. Ông nhấc ống nghe lên, thật may là bà ta không thể nhìn thấy ông đang căng thẳng thế nào.

“Keith Townsend đây,” ông nói.

“Ngân hàng Zurich đã đồng ý với các điều khoản.”

“Ơn Chúa.”

“Nhưng với điều kiện. Họ đòi lãi suất cao hơn tỷ lệ cơ bản ba mức trong thời gian mười năm. Điều này sẽ làm Global mất thêm 17,5 triệu đôla.”

“Thế bà trả lời thế nào?”

“Tôi đã chấp nhận các điều khoản của họ. Họ đủ thông minh để thấy rằng họ nằm trong số những ngân hàng được tiếp xúc cuối cùng. Vì vậy tôi không có nhiều quân bài để mặc cả với họ.”

Ông im lặng một lát trước khi hỏi, “Vậy cơ hội sống sót của tôi hiện giờ ra sao?”

“Vẫn không tốt hơn là năm ăn năm thua,” bà ta nói. “Đừng có phung phí bất kỳ khoản tiền nào đấy.”

“Tôi chẳng có khoản tiền nào cả,” Townsend nói. “Thậm chí bà đã lấy đi tất cả thẻ tín dụng của tôi, bà có nhớ không?”

E.B không trả lời.

“Liệu tôi còn phải làm gì nữa không?”

“Chỉ cần đảm bảo rằng khi đọc bài diễn văn thân mật tối nay, ông hãy làm cho bọn họ hoàn toàn tin rằng ông vẫn là chủ tịch một công ty truyền thông phát đạt nhất thế giới, chứ không phải ông có thể chỉ còn vài giờ để tuyên bố tự giải thể.”

https://thuviensach.vn

“Và khi nào tôi sẽ biết điều đó?”

“Theo như tôi đoán thì lúc nào đó vào ngày mai,” E.B nói. “Tôi sẽ gọi cho ông ngay khi cuộc gặp của tôi với Austin Pierson kết thúc.” Đường dây chết lặng.

***

Armstrong được Reg đưa xuyên qua trời mưa tuyết từ Heathrow tới London trên chiếc Concorde. Ông luôn khó chịu vì các quan chức hàng không dân dụng không cho phép ông dùng chiếc trực thăng bay trên thành phố vào ban đêm. Về tới Tòa nhà Armstrong, ông đi thang máy thẳng lên tầng mái,[17] đánh thức người đầu bếp dậy và lệnh cho ông ta chuẩn bị bữa ăn. Ông tắm một lúc lâu dưới vòi nước nóng, và ba mươi phút sau xuất hiện ở phòng ăn tối trong chiếc áo choàng dài, miệng phì phèo điếu xì gà.

Một đĩa trứng cá lớn được bày sẵn, và chưa kịp ngồi xuống ông đã bốc một miếng to. Sau vài miếng nữa, ông nhấc cặp lên bàn và ghi chép vào tờ giấy đặt trước mặt. Ông nghiên cứu chương trình nghị sự của cuộc họp hội đồng quản trị ngày mai trong khi liên tục nhồi đầy miệng trứng cá và uống hết ly champagne này đến ly champagne khác.

Sau ít phút, ông đẩy tờ chương trình sang một bên, tin tưởng rằng nếu ông có thể vượt qua được mục một thì ông sẽ có câu trả lời thuyết phục cho bất cứ câu hỏi nào mà ngài Paul có thể nêu ra. Ông ì ạch đi vào giường, ngồi tựa lên đống gối. Ông bật tivi và bắt đầu chuyển hết kênh này đến kênh khác để tìm xem có tiết mục gì làm ông thư giãn. Cuối cùng ông ngủ thiếp đi khi đang xem một bộ phim cũ của Laurel và Hardy.

***

Còn cách cửa phòng họp khá xa Townsend đã có thể nghe thấy tiếng nói chuyện lao xao của đám đại biểu đang chờ đợi. Khi ông bước vào phòng, tất cả lập tức im lặng và đứng dậy. Ông đi lên diễn đàn và đặt bài diễn văn của mình lên bục, sau đó nhìn xuống đám thính giả, những người đàn ông

https://thuviensach.vn

và đàn bà ưu tú nhất trong giới truyền thông, nhiều người trong số họ đã phục vụ ông hơn 30 năm.

"Thưa các quý bà và quý ông, hãy để tôi bắt đầu bằng việc nói rằng chưa bao giờ Global phát triển tốt hơn hiện nay để đối mặt với những thách thức của thế kỷ hai mốt. Chúng ta hiện đang kiểm soát 41 đài phát thanh và truyền hình, 137 tờ báo và 249 tạp chí. Và tất nhiên gần đây chúng ta đã có thêm một hòn ngọc trên vương miện: TV News, tờ tạp chí bán chạy lớn nhất trên thế giới. Với danh mục vốn đầu tư này, Global đang trở thành đế chế truyền thông giàu quyền lực nhất trái đất. Và tôi thấy trước mặt tôi là đội ngũ những người con đã hiến dâng tất cả để giữ cho Global đứng trên hàng đầu của các công ty truyền thông. Trong một thập kỷ tới…" Townsend nói thêm bốn mươi phút nữa về tương lai của công ty và những vai trò mà họ sẽ phải đảm nhiệm, rồi kết thúc bằng những câu, "Đây là năm đáng ghi nhớ đối với Global. Sang năm khi chúng ta gặp nhau, hãy để cho những kẻ chỉ trích chúng ta phải xấu hổ bằng cách hoàn thành ăn mừng lớn hơn nữa."

Tất cả đứng dậy và hoan nghênh ông. Nhưng khi những tràng vỗ tay đã tắt, ông lập tức nhớ ra một cuộc họp khác sẽ diễn ra ở Cleveland vào sáng ngày mai, tại đó chỉ có một câu hỏi duy nhất được trả lời, và chắc chắn sau đó sẽ chẳng có ai vỗ tay cả.

Khi các đại biểu giải tán, Townsend đi dạo quanh phòng, cố tỏ ra tươi tỉnh khi chào tạm biệt một số giám đốc điều hành của mình. Ông chỉ hy vọng rằng khi trở về, họ sẽ không gặp những phóng viên của các tờ báo đối địch muốn biết tại sao công ty lại đi đến chỗ tự nguyện giải thể. Và tất cả chỉ vì một chủ ngân hàng ở Ohio đã nói, "Không, thưa ngài Townsend, tôi muốn ông phải trả lại năm mươi triệu ngay chiều nay. Nếu không tôi sẽ chẳng còn cách nào khác là phải chuyển vụ việc sang cơ quan pháp luật."

Ngay khi rời khỏi hội nghị. Townsend quay về phòng thu xếp hành lý. Người lái xe đưa ông ra sân bay, nơi chiếc Gulfstream đang đợi ông để cất cánh. Ngày mai có lẽ ông sẽ đi ở khoang rẻ tiền? Ông không biết cuộc hội thảo đã tốn của ông bao nhiêu tiền. Chỉ vài phút sau khi cài chặt thắt lưng ông đã ngủ thiếp đi.

https://thuviensach.vn

***

Armstrong định dậy sớm để hủy một số giấy tờ trong két nhưng ông bị đánh thức bởi tiếng chuông của tháp Big Ben, báo trước chương trình tivi lúc bảy giờ. Ông chửi rủa một hồi vì biết rõ những việc vẫn cần phải làm khi cố nhấc chân xuống giường.

Ông mặc áo, đi vào phòng ăn và thấy bữa sáng đã dọn sẵn sàng: Thịt lợn hun khói, nước sốt, nửa tá bánh pudding, và bốn quả trứng rán, ông chiêu tất cả bằng cà phê đen.

Lúc 7 giờ 35 ông rời phòng và đi thang máy xuống tầng 1. Ông bước ra ngoài, bật đèn, nhanh chóng đi dọc theo hành lang qua bàn thư ký và nhập mã số vào ổ khóa gắn cạnh cửa văn phòng. Ngọn đèn chuyển từ màu đỏ sang xanh, ông đẩy cửa bước vào. Khi đã vào trong, ông bỏ qua đống thư từ đợi sẵn trên bàn và bước thẳng tới chiếc két lớn đặt ở góc phòng. Mất thêm vài phút nữa và phải nhập một mã số phức tạp hơn trước khi mở được cánh cửa nặng.

Tập hồ sơ đầu tiên ông rút ra mang nhãn Liechtenstein, ông mang nó đến chỗ máy cắt giấy và bắt đầu nhét từng tờ một vào. Sau đó ông quay lại két và lấy tập hồ sơ thứ hai có tên Nước Nga (hợp đồng sách), và tiếp tục đối xử với nó như thế. Ông đang rút dở chừng tập hồ sơ Khu Vực Phát Hành thì một giọng nói vang lên, “Ông nghĩ ông đang làm cái quái gì vậy?” Armstrong quay đầu lại thấy một nhân viên bảo vệ đang soi đèn vào mặt ông.

“Biến ngay khỏi đây, đồ ngu,” ông quát. “Và đóng cửa lại.”

“Tôi xin lỗi, thưa ngài,” người bảo vệ nói. “Không ai bảo tôi là ngài đang ở đây.” Khi cửa đã đóng, Armstrong tiếp tục cắt nhỏ tài liệu trong khoảng bốn mươi phút nữa tới khi ông nghe thấy tiếng cô thư ký đến.

Cô gõ cửa. “Chào ngài Arsmtrong,” giọng nói có vẻ hân hoan. “Pamela đây. Ngài có cần giúp gì không?”

“Không,” ông nói lớn để át tiếng ồn của máy hủy tài liệu. “Lát nữa tôi sẽ đi.”

https://thuviensach.vn

Nhưng phải mất thêm hai mươi phút nữa ông mới mở cửa. “Còn bao lâu nữa thì đến giờ họp hội đồng quản trị?” Ông hỏi.

“Chỉ còn khoảng hơn nửa giờ,” cô đáp.

“Bảo ông Wakeham đến gặp tôi ngay.”

“Ngài chủ tịch thường trực hôm nay không đến, thưa ngài,” Pamela nói.

“Không đến? Tại sao?” Armstrong gầm lên.

“Tôi nghĩ ông ấy mắc phải dịch cúm đang hoành hành quanh đây. Và ông ấy đã gửi lời cáo lỗi tới thư ký công ty.”

Armstrong xem số điện thoại của Peter trong sổ và quay số. Tiếng chuông điện thoại vang lên vài lần trước khi có một giọng phụ nữ trả lời.

“Có Peter ở đó không?” Ông hỏi cộc lốc.

“Có, nhưng ông ấy đang ốm.”

“Hãy dựng ông ta dậy.”

Một lát im lặng kéo dài trước khi có tiếng lạo xạo hỏi. “Ông đó à, Dick?”

“Phải,” Armstrong đáp. “Anh nghĩ thế quái nào mà định vắng mặt trong cuộc họp cốt yếu này?”

“Tôi xin lỗi, Dick, nhưng tôi bị cúm và bác sĩ khuyên tôi nên nghỉ ngơi ít ngày.”

“Tôi cóc cần biết bác sĩ của anh khuyên cái gì,” Armstrong nói. “Tôi muốn anh dự cuộc họp này. Tôi sẽ cần đến mọi sự ủng hộ.”

“Vâng, nếu ông cảm thấy điều đó là quan trọng.” Peter nói.

“Tôi hoàn toàn chắc như vậy,” Armstrong đáp. “Vậy hãy tới đây và nhanh lên.”

Armstrong ngồi xuống sau bàn, nhận ra tiếng rì rầm phát ra từ những văn phòng phía xa cho thấy tòa nhà đang bắt đầu làm việc. Ông xem lại đồng hồ, chỉ còn khoảng mười phút nữa là cuộc họp bắt đầu. Nhưng không có viên giám đốc nào ghé vào để tán gẫu như thường lệ, hoặc để đảm bảo rằng họ có sự ủng hộ của ông cho bất kỳ đề xuất nào họ đưa ra trước Hội đồng Quản trị. Có lẽ họ không nhận ra là ông đã trở về.

Pamela dè dặt đi vào phòng và đưa cho ông tập hồ sơ dày về chương trình cuộc họp buổi sáng. Mục một, như ông đã đọc đêm qua, là Quỹ trợ

https://thuviensach.vn

cấp. Nhưng khi xem trong hồ sơ, chẳng có một ghi chú ngắn gọn nào để các giám đốc xem xét - ghi chú đầu tiên này được đính kèm với mục hai; sự giảm sút số phát hành của Citizen sau khi Globe giảm mười xu giá bìa.

Armstrong tiếp tục đọc hồ sơ cho đến khi Pamela bảo ông rằng chỉ còn hai phút nữa là đến 10 giờ. Ông đứng lên, kẹp tập hồ sơ dưới nách và tự tin đi dọc theo hành lang. Trên đường đến phòng họp, nhiều nhân viên đi qua ông và nói "Chào ngài." Ông tặng cho họ những nụ cười thân mật và chào hỏi họ, mặc dù không phải lúc nào ông cũng biết chắc tên của họ là gì. Khi đi tới cánh cửa để ngỏ của phòng họp, ông có thể nghe thấy các giám đốc của mình thì thầm với nhau, nhưng khi ông bước vào thì tất cả đều im lăng một cách sợ sệt, như thể sự có mặt của ông đã giáng một đòn làm cho họ câm lặng.

***

Townsend được một nữ chiêu đãi viên đánh thức khi máy bay bắt đầu hạ cánh xuống sân bay Kennedy. "Có một bà Beresford nào đó đang gọi điện cho ông từ Cleveland. Bà ấy nói ông sẽ nhận cuộc gọi."

"Tôi vừa mới ra khỏi cuộc họp với Pierson," E.B nói. "Nó kéo dài hơn một giờ, nhưng cho đến khi tôi rời khỏi đó, ông ấy vẫn chưa nghĩ được điều gì."

"Ông ta chưa quyết định à?"

"Chưa. Ông ta còn muốn biết ý kiến Hội đồng Tài chính của ngân hàng trước khi đi tới quyết định cuối cùng."

"Nhưng chắc chắn là giờ đây, khi tất cả các ngân hàng khác đã có vị trí thích hợp, Pierson không thể…"

"Ông ta hoàn toàn có thể. Đừng quên ông ta là chủ tịch một ngân hàng nhỏ ở Ohio. Ông ta không quan tâm tới những gì mà các ngân hàng khác đã đồng ý. Và sau bài báo tệ hại liên quan đến ông được đăng vài tuần trước, hiện giờ ông ta chỉ quan tâm đến một chuyện thôi."

"Chuyện gì?"

"Không để hở sườn."

https://thuviensach.vn

“Nhưng chẳng lẽ ông ta không nhận ra là tất cả các ngân hàng khác sẽ nuốt lời hứa nếu ông ta không làm theo kế hoạch chung?”

“Có, ông ta có nhận ra, nhưng khi tôi nêu điều đó ra ông ta chỉ nhún vai và nói: *Trong trường hợp đó tôi sẽ chỉ phải chịu may rủi cùng với những người khác.*”

Townsend bắt đầu văng tục.

“Nhưng ông ta đã hứa với tôi một điều,” E.B nói.

“Điều gì?”

“Ông ta sẽ gọi điện ngay khi có quyết định của Hội đồng.”

“Tử tế quá nhỉ. Vậy tôi phải làm gì khi cái Hội đồng đó chống lại tôi?”

“Cho đăng tải bản thông cáo mà chúng ta đã thỏa thuận,” bà ta nói.

Townsend cảm thấy muốn xỉu.

Hai mươi phút sau ông xuống sân bay. Một chiếc Limousine đã đợi sẵn ở đó. Ông mở cửa và lên ngồi ở ghế sau. Việc đầu tiên ông làm là gọi về căn hộ của mình ở Manhattan. Chắc hẳn Kate đang đợi điện thoại, vì nàng trả lời ngay lập tức.

“Anh đã nghe được tin gì từ Cleveland chưa?” Đó là câu hỏi đầu tiên của nàng.

“Rồi. E.B đã gặp Pierson, nhưng ông ta vẫn chưa quyết định,” Townsend đáp khi chiếc xe hòa vào dòng xe cộ đang nối đuôi nhau trên Đại lộ Nữ Hoàng.

“Cơ may để ông ta gia hạn cho khoản vay là bao nhiêu?”

“Hôm qua anh cũng hỏi E.B câu hỏi đó, và bà ta nói là năm mươi trên năm mươi.”

“Em chỉ ước ông ta cứu chúng ta ra khỏi cảnh nghèo khổ.”

“Ông ta sẽ sớm quyết định thôi.”

“Lúc nào ông ấy quyết định, hãy gọi điện cho em đầu tiên nhé, bất kể hậu quả thế nào.”

“Tất nhiên em sẽ là người đầu tiên anh gọi rồi,” ông nói và dập máy.

Cuộc gọi thứ hai của Townsend, khi chiếc Limousine vượt qua cầu Queensboro, là cho Tom Spencer. Ông ta chẳng nghe được điều gì khác.

https://thuviensach.vn

“Nhưng tôi sẽ không mong được biết gì cho đến khi E.B đã nói cho ông biết,” Tom nói. “Đó không phải là phong cách của bà ta.”

“Khi tôi biết Pierson quyết định thế nào, tôi nghĩ tốt hơn ta nên thảo luận với nhau về việc phải làm tiếp theo.”

“Chắc chắn rồi,” Tom nói. “Hãy gọi cho tôi ngay khi ông nghe được bất kỳ điều gì, và tôi sẽ tới thẳng đó.”

Người lái xe nhẹ nhàng rẽ vào phần đường bên phải trước khi đỗ lại bên ngoài tổng hành dinh của Tập đoàn Global International. Anh ta ngạc nhiên khi lần đầu tiên sau hai mươi năm, ngài Townsend cúi xuống và cảm ơn anh ta. Nhưng anh ta thật sự bị bất ngờ khi thấy ông chủ chào “Tạm biệt.”

Vị chủ tịch tập đoàn Global International sải chân vượt qua vỉa hè và đi vào tòa nhà. Ông đi thẳng tới chiếc thang máy. Người trực tầng bước vào và vặn chìa ở ổ khóa cạnh nút trên cùng. Cánh cửa đóng lại và thang máy bắt đầu đi lên tầng 47. Khi cửa thang máy mở ra, Townsend đi thẳng tới chỗ cô tiếp tân đang mỉm cười với ông. Cô định nói “Chào ngài Townsend,” thì nhìn thấy vẻ mặt dữ tợn của ông và nghĩ tốt hơn hết là không nói gì.

Bước chân Townsend không hề ngập ngừng khi cánh cửa kính dẫn vào khu văn phòng của ông mở ra. “Có thư không?” là tất cả những gì ông nói khi đi ngang qua bàn thư ký trước khi bước vào văn phòng.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 40

~oOo~

«- Báo The Globe
Ngày 5 tháng Mười một, 1991
Tìm kiếm một ông vua mất tích»

"Chào các ngài," Armstrong nói lớn bằng giọng hoan hỉ, nhưng ông chỉ nhận được những tiếng rì rầm lạc lõng đáp lại. Ngài Paul Maitland khẽ gật đầu khi Armstrong ngồi xuống chỗ trống bên phải ông ta. Armstrong chậm rãi nhìn quanh. Tất cả mọi chỗ ngồi đều đã kín ngoại trừ chỗ của chủ tịch thường trực.

"Vì tất cả đều đã có mặt trừ ông Wakeham, ông đã chuyển lời cáo lỗi tới thư ký công ty, tôi cho rằng chúng ta nên bắt đầu. Tôi xin hỏi các ngài có đồng ý với biên bản cuộc họp Hội đồng tháng trước đã được ghi đúng sự thật và chính xác không?"

Tất cả mọi người đều gật đầu trừ Armstrong.

"Tốt. Vậy mục đầu tiên trong chương trình nghị sự là mục mà chúng tôi đã tốn nhiều thời gian thảo luận nhất trong cuộc họp về tài chính gần đây." Paul tiếp tục. "Đó là tình hình hiện tại của quỹ trợ cấp. Vì ông Wakeham đã làm điều tốt nhất là cho chúng tôi biết vắn tắt sự việc xảy ra trong chuyến đi ngắn ngủi của ông ấy tới New York, nhưng tôi e rằng còn nhiều câu hỏi vẫn chưa được trả lời. Chúng tôi đi đến kết luận là chỉ có giám đốc điều hành mới là người có thể cho chúng ta biết thực sự điều gì đã diễn ra ở đó. Tôi rất hài lòng thấy ông có thể tham dự cuộc họp này, vì vậy có lẽ tôi nên bắt đầu bằng…"

"Không, có lẽ tôi mới là người nên bắt đầu," Armstrong ngắt lời, "bằng việc giải thích đầy đủ lý do tại sao tôi không thể tham dự cuộc họp tháng

https://thuviensach.vn

trước.” Paul bĩu môi, khoanh tay lại và nhìn chằm chằm vào chiếc ghế trống phía đầu bàn bên kia.

“Thưa các ngài, tôi ở lại New York,” Armstrong nói tiếp, “vì tôi là người duy nhất mà công đoàn sẵn sàng đàm phán, như tôi chắc ông Wakeham đã xác nhận trong cuộc họp tháng trước. Nhờ thế, không những tôi đạt được cái mà một số nhà bình luận gọi là điều thần kỳ,” Paul liếc nhìn bài xã luận trên tờ New York Tribune tuần trước, quả thực nó đã dùng từ thần kỳ - “Mà giờ đây tôi còn có thể xác nhận với Hội đồng những điều tôi đã nhờ ông Wakeham chuyển tới các ngài, đó là cuối cùng Tribune đã lũng đoạn thị trường, và trong tháng qua đã đóng góp khả quan vào tài khoản P và L của chúng ta.” Armstrong ngừng lời trước khi nói thêm. “Và hơn thế, đây là lần đầu tiên nó làm được vậy kể từ khi chúng ta tiếp quản tờ báo.” Nhiều thành viên thậm chí không nhìn về phía ông. Những người khác không có vẻ gì là tán thành. “Có lẽ tôi xứng đáng được nhận vài lời khen ngợi vì những gì đã đạt được,” ông nói tiếp, “hơn là tiếp tục bị những lời bới móc từ một vị chủ tịch mà sáng kiến táo bạo nhất của ông ta là nuôi vịt ở Epsom Downs.”

Paul có vẻ muốn phản đối, nhưng Armstrong xua tay và cao giọng nói. “Hãy cho phép tôi nói nốt.” Vị chủ tịch ngồi phịch xuống, những ngón tay nắm chặt tay vịn ghế, cái nhìn chằm chằm của ông ta vẫn tàn nhẫn chiếu thẳng vào ông.

“Giờ đây, khi mọi người quan tâm đến quỹ trợ cấp.” Armstrong tiếp tục, “thư ký công ty sẽ có cương vị thuận lợi hơn tôi để xác nhận rằng chúng ta đang có một số dư đáng kể trong tài khoản này, một khoản tiền nhỏ trong tài khoản đã được tôi dùng khá hợp pháp để đầu tư ở Mỹ. Có lẽ mọi người sẽ thích thú khi biết rằng gần đây tôi đã đàm phán bí mật với Keith Townsend với quan điểm tiếp quản tờ New York Stars.” Hầu hết mọi người có vẻ sửng sốt với thông báo này, và cùng lúc tất cả họ nhìn chăm chú vào ông.

“Mọi người đều biết,” Armstrong nói tiếp, “là Townsend đang sa lầy trong những rắc rối tài chính sau khi ông ta điên rồ mua Multi Media với giá ba tỷ đôla. Hội đồng chắc sẽ nhớ lại rằng chỉ vừa mới năm ngoái tôi đã khuyên là chúng ta không nên đưa ra mức giá quá một tỷ rưỡi cho Tập

https://thuviensach.vn

đoàn đặc biệt này, và thực tế sau đó chứng tỏ đánh giá của tôi là đúng. Giờ đây tôi có thể nắm được lợi thế từ sai lầm chết người của Townsend và khiến ông ta phải bán số cổ phiếu của mình trong tờ Star, đây là điều mà chỉ mới 6 tháng trước không ai có thể nghĩ là nó sẽ xảy ra."

Giờ đây ông ta thu hút được sự chú ý của tất cả mọi người.

"Hành động phi thường này sẽ làm cho Công ty Viễn thông Armstrong trở thành Tập đoàn báo chí mạnh nhất trên suốt miền duyên hải phía Đông nước Mỹ," Armstrong ngừng lời để gây hiệu quả. "Nó cũng đảm bảo sự đóng góp thậm chí còn lớn hơn vào hiệu quả của chúng ta, hơn là ta hiện đang thu được từ nước Anh."

Một hai khuôn mặt ngồi quanh bàn sáng rõ lên, nhưng vị chủ tịch không nằm trong số đó. "Và chúng tôi hiểu rằng vụ giao dịch này với Townsend đã được ký kết?" Ông khẽ hỏi.

"Nó đang trong giai đoạn cuối cùng, thưa ngài chủ tịch," Armstrong đáp. "Nhưng tôi không định để công ty dính dáng vào một vụ kinh doanh quan trọng như vậy mà không được sự phê chuẩn."

"Tôi hiểu," ngài Paul vừa nói vừa mở tập hồ sơ trước mặt. "Tuy nhiên, tôi cho rằng bây giờ chúng ta có thể quay lại mục đầu tiên của chương trình, và đặc biệt là về tình trạng hiện tại của quỹ trợ cấp." Ông xem sổ và nói thêm. "Gần đây quỹ này đã bị rút đi tổng số tiền hơn bốn trăm…"

"Và tôi có thể đảm bảo với ông rằng tiền đã được đầu tư tốt," Armstrong nói, một lần nữa không để vị chủ tịch nói hết câu.

"Vào cái gì?" Ngài Paul hỏi.

"Tôi không có trong tay những chi tiết chính xác," Armstrong nói. "Nhưng tôi đã yêu cầu các kế toán viên của chúng ta ở New York thảo một bản báo cáo chi tiết và toàn diện để các thành viên của hội đồng có thể đánh giá đầy đủ về thực trạng trước khi diễn ra cuộc họp tới."

"Thật thú vị," ngài Paul nói. "Đêm qua tôi vừa nói chuyện với phòng kế toán ở New York, họ chẳng hiểu là tôi đang nói về chuyện gì."

"Đó là vì chỉ có một nhóm nhỏ những người tin cẩn được chọn để tiến hành công việc đặc biệt này, và họ được lệnh không tiết lộ bất kỳ chi tiết

https://thuviensach.vn

nào, do có sự tế nhị trong một hai vụ giao dịch mà hiện tôi đang tham gia. Vì vậy tôi không thể…"

"Quỷ tha ma bắt," ngài Paul rít giọng nói. "Tôi là chủ tịch công ty này, và tôi có quyền được thông tin về mọi sự phát triển chính có thể ảnh hưởng đến tương lai của công ty."

"Không, nếu điều đó gây nguy hiểm cho kết quả một vụ làm ăn lớn của tôi."

"Tôi không phải là củ khoai," ngài Paul nói và lần đầu tiên quay mặt về phía Armstrong.

"Tôi không có ý nói thế, thưa ngài chủ tịch, nhưng có những lúc quyết định được tạo ra khi ông đang yên ấm trên giường trong giấc ngủ say."

"Tôi sẽ khá hạnh phúc được đánh thức dậy," ngài Paul nói, vẫn nhìn thẳng vào Armstrong, "như tôi đã được ngài Jacques Lacroix ở Geneva đánh thức vào đêm hôm qua, ông ấy gọi điện để báo rằng nếu khoản nợ năm mươi triệu đôla của ngân hàng ông ấy không được hoàn trả vào đêm nay, họ sẽ thấy cần chuyển vấn đề sang cho các luật sư của họ."

Nhiều viên giám đốc dỏng tai lên nghe.

"Đến đêm nay khoản tiền đó sẽ được đặt đúng chỗ của nó," Armstrong nói không do dự. "Tôi có thể đảm bảo với ông điều đó."

"Thế từ lúc này ông định kiếm đâu ra khoản tiền đó?" Ngài Paul hỏi. "Vì tôi đã ra chỉ thị rõ ràng là chừng nào tôi còn là chủ tịch thì không một khoản tiền nào được rút ra khỏi quỹ trợ cấp. Các luật sư của chúng ta đã khuyên tôi là nếu tờ séc 50 triệu đôla được trả tiền mặt, thì tất cả mọi thành viên trong Hội đồng này có khả năng bị liên quan đến một vụ tố tụng hình sự."

"Đó chỉ đơn giản là một sai sót hành chính của một nhân viên cấp cao trong phòng kế toán," Armstrong nói, "người đã ngu xuẩn gửi séc nhầm ngân hàng. Anh ta đã bị sa thải trong ngày hôm đó."

"Nhưng ngài Lacroix cho tôi biết là ông đã phát hành séc riêng, và ông ta có một biên lai đã ký chứng minh điều đó."

"Chẳng lẽ ông thực sự tin rằng tôi tiêu tốn thời gian ở New York để đi lang thang với những tờ séc gửi tiền?" Armstrong nói, trừng trừng nhìn lại

https://thuviensach.vn

Paul.

“Quý sứ, tôi không có ý kiến gì về những việc ông làm khi ông ở New York, mặc dù tôi chắc chắn nói được rằng lời giải thích mà ông Peter Wakeham đưa ra ở cuộc họp tháng trước về số tiền đã bị rút khỏi quỹ trợ cấp kết thúc ở những tài khoản của ngân hàng New Amsterdam và Manhattan là không đáng tin.”

“Ông định ám chỉ điều gì?” Arsmtrong quát.

“Ngài Armstrong, chúng ta đều biết rõ Manhattan là một ngân hàng đại diện cho công đoàn ngành in ở New York, và rằng tháng qua New Amsterdam nhận được lệnh của ông phải mua hơn bảy mươi triệu đôla cổ phiếu của chúng ta, mặc dù ông Mark Tenby, kế toán trưởng đã nói rõ khi cấp cho ông quyển séc của quỹ trợ cấp, rằng việc mua cổ phiếu của một trong những công ty thuộc quyền sở hữu của chúng ta là phạm pháp.”

“Ông ta chẳng nói điều gì như vậy hết,” Armstrong quát to.

“Đó chỉ là một ví dụ khác của cái gọi là *lỗi hành chính đơn giản*," Paul nói, “mà không còn nghi ngờ gì nữa đã được giải quyết bằng việc sa thải kế toán trưởng?”

“Đây hoàn toàn là một điều lố bịch,” Arsmtrong nói. “New Amsterdam có thể mua những cổ phiếu đó cho bất cứ khách hàng nào của nó.”

“Không may là lại không phải như vậy,” Paul vừa nói vừa đưa ra một tài liệu khác. “Trưởng phòng giao dịch, người đã sẵn lòng đáp lại cuộc gọi của tôi, xác nhận rằng ông đã ra lệnh rất rõ ràng,” ông nhìn vào quyển sổ của mình, “để chống đỡ - theo đúng từ của ông - cho giá cổ phiếu, vì ông không thể để nó tụt hơn nữa. Khi anh ta nói cho ông biết những ảnh hưởng của một hành động như vậy, hình như ông đã bảo anh ta”, một lần nữa ngài Paul lại nhìn vào cuốn sổ, “*Tôi không cần biết là tốn bao nhiêu*.”

“Đó là lời lẽ của anh ta chống lại tôi.” Armstrong nói. “Nếu anh ta nhắc lại điều đó, tôi sẽ kiện anh ta về tội vu cáo.” Ông dừng lại, “ở cả hai nước.”

“Đó có lẽ không phải là một hành động khôn ngoan,” ngài Paul nói, “vì mọi cuộc gọi tới phòng này của New Amsterdam đều được ghi âm và ghi sổ và tôi đã yêu cầu gửi cho tôi một bản sao ghi lại cuộc nói chuyện.”

“Ông định kết tội tôi là nói dối phải không?” Armstrong gầm lên.

https://thuviensach.vn

“Nếu tôi làm thế,” viên chủ tịch hỏi, “ông sẽ kiện tôi vì tội vu cáo chứ?”

Armstrong cứng họng mất một lát.

“Tôi có thể thấy ông không định trả lời thẳng thắn bất kỳ câu hỏi nào của tôi,” ngài Paul nói tiếp. “Do đó tôi chẳng còn cách nào khác là phải từ chức chủ tịch Hội đồng Quản trị.”

“Không, không”, một vài tiếng nói nhao nhao quanh bàn.

Lần đầu tiên Armstrong nhận ra rằng ông đã quá liều lĩnh. Nếu ngài Paul từ chức lúc này, chỉ trong vài ngày toàn thế giới sẽ biết về tình trạng tài chính bấp bênh của công ty. “Tôi hy vọng ông sẽ vẫn là chủ tịch cho tới Đại hội toàn thể thường niên vào tháng Tư,” ông nói khẽ. “Như thế ít ra chúng ta có thể xúc tiến bàn việc giao quyền lực theo đúng thủ tục.”

“Tôi e rằng mọi chuyện đã đi quá xa rồi,” ngài Paul nói.

Khi ông ta đứng dậy, Armstrong nhìn lên và nói. “Ông muốn tôi phải cầu xin ông hay sao?”

“Không, thưa ông, tôi không muốn thế. Khả năng ông làm điều đó cũng ngang bằng với khả năng ông nói đúng sự thật.”

Armstrong đột ngột đứng dậy, và hai người đàn ông nhìn nhau trừng trừng, lát sau ngài Paul quay lại và đi khỏi phòng, để lại mớ giấy tờ trên chiếc bàn sau lưng ông.

Armstrong ngồi sang ghế chủ tịch, nhưng chẳng nói gì trong khi cặp mắt ông từ từ lướt khắp bàn. “Nếu có ai muốn đi theo ông ta,” cuối cùng ông nói, “thì đây chính là lúc thích hợp.”

Có tiếng giấy sột soạt, tiếng kéo ghế lạch cạch và một số nhìn chằm chằm xuống tay, nhưng không ai định bỏ đi.

“Tốt,” Armstrong nói. “Giờ đây, chừng nào tất cả chúng ta còn cư xử như những người lớn, người ta sẽ thấy là ngài Paul đã đi tới kết luận một cách hồ đồ mà không hiểu thấu hoàn cảnh thực tế.”

Chẳng có người nào ngồi quanh bàn tỏ ra bị thuyết phục. Eric Chapman, thư ký công ty, nằm trong số những người vẫn ngẩng cao đầu.

“Mục thứ hai.” Armstrong nói kiên quyết. Người phụ trách phát hành dành một số thời gian giải thích tại sao số bán của Citizen giảm đột ngột trong tháng qua, điều này sẽ lập tức ảnh hưởng đến thu nhập từ quảng cáo.

https://thuviensach.vn

“Vì Globe đã cắt giảm 10 xu giá bìa, tôi chỉ có thể khuyên Hội đồng rằng chúng ta cũng nên làm.”

“Nhưng nếu làm thế,” Chapman nói, “chúng ta sẽ mất số lợi tức thậm chí còn lớn hơn.”

“Sự thực…” người phụ trách phát hành cất lời.

“Chúng ta phải giữ can đảm,” Armstrong nói, “và xem ai sẽ nao núng trước.”

Mặc dù một hai giám đốc gật đầu, phần lớn bọn họ đã ở trong Hội đồng Quản trị đủ lâu để nhớ lại cái đã xảy ra trong lần gần đây nhất khi Armstrong vạch ra viễn cảnh đặc biệt

Mất thêm một giờ nữa để thông qua các mục còn lại của chương tình nghị sự, và cứ mỗi phút thì lại càng thấy rõ là chẳng có ai trong số những người ngồi quanh bàn sẵn sàng đối đầu trực tiếp với giám đốc điều hành. Khi Armstrong hỏi lần cuối xem còn có việc gì khác không, không ai trả lời.

“Cảm ơn các ngài,” ông nói rồi đứng dậy, thu dọn đống hồ sơ của ngài Paul và nhanh chóng rời khỏi phòng. Khi đang sải bước theo hành lang đến chỗ thang máy, ông thấy Wakeham hổn hển chạy qua. Armstrong mỉm cười khi Wakeham quay lại và đuổi theo ông. Ông ta đến nơi vừa lúc Armstrong bước vào thang máy. “Nếu anh tới sớm mấy phút, Peter,” ông nói, “tôi đã có thể cho anh làm chủ tịch.” Ông cười rạng rỡ với Wakeham khi cánh cửa thang máy đóng lại.

Ông ấn nút trên cùng và nhanh chóng được đưa lên sân thượng, ở đó ông thấy viên phi công của mình đang đứng tựa vào lan can, khoan khoái hút thuốc. “Heathrow”, ông hét lên, không buồn nghĩ tới việc xin bên kiểm soát hàng không cho phép cất cánh hoặc cho khoảng trống để cất cánh. Viên phi công nhanh chóng dụi tắt điếu thuốc và chạy về chiếc trực thăng đang đậu trên đường băng. Khi họ bay qua thành phố London, Armstrong bắt đầu cân nhắc chuỗi sự kiện sẽ diễn ra trong vài giờ tới, trừ phi 50 triệu đôla, nhờ một phép màu nào đó, biến thành sự thật.

Mười lăm phút sau, chiếc trực thăng đỗ xuống đường băng riêng. Ông xuống đất và chậm rãi tiến về chiếc máy bay phản lực riêng. Một viên phi

https://thuviensach.vn

công khác đang đợi sẵn để nhận lệnh của ông, chào đón ông ở bậc trên cùng.

"Nice," Armstrong nói khi còn chưa bước vào trong cabin. Viên phi công nhào vào khoang lái, đoán là ông sẽ tới chỗ chiếc du thuyền của mình trong ngày nghỉ.

Chiếc Gulfstream cất cánh bay về phía Nam. Trong chuyến bay dài hai giờ Armstrong chỉ gọi một cuộc điện thoại duy nhất, cho Jacques Lacroix ở Geneva. Nhưng dù ông có cầu khẩn thế nào đi nữa, câu trả lời vẫn không thay đổi: *"Ngài Armstrong, trong ngày hôm nay ngài phải hoàn trả 50 triệu đôla, nếu không tôi sẽ chẳng còn cách nào khác là phải chuyển vấn đề sang phòng pháp luật của chúng tôi."*

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 41

~oOo~

«- Báo New York Star
Ngày 6 tháng Mười một, 1991
Rơi tõm!»

"Tổng thống Mỹ ở một máy," Heather nói, "và máy kia là một ông Austin Pierson nào đó gọi từ Cleveland, Ohio. Ông sẽ nói chuyện với ai đầu tiên?"

Townsend bảo Heather cuộc gọi mà ông muốn nhận. Ông căng thẳng nhấc máy và nghe thấy một giọng nói xa lạ.

"Chào ngài Pierson, ngài thật tốt là đã gọi cho tôi," Townsend nói. Ông chăm chú lắng nghe.

"Vâng, thưa ngài Pierson," cuối cùng ông nói. "Tất nhiên, tôi hoàn toàn hiểu tình thế của ngài. Tôi dám chắc là tôi sẽ đáp lại đúng như thế, nếu có cơ hội." Townsend lắng nghe một cách cẩn thận những lý do khiến Pierson đi tới quyết định của mình.

"Tôi hiểu thế tiến thoái lưỡng nan của ngài, và tôi cảm kích về việc ngài đã quá bộ gọi điện riêng cho tôi. Tạm biệt, ngài Pierson." Ông đặt ống nghe xuống và đưa tay ôm lấy đầu. Đột nhiên ông cảm thấy rất bình tĩnh.

Khi Heather nghe thấy tiếng kêu cô ngừng đánh máy, đứng phắt dậy và chạy bổ về phía văn phòng của Townsend. Cô thấy ông vừa nhảy nhót vừa hét, "Ông ấy đã đồng ý! Ông ấy đã đồng ý!"

"Điều đó có nghĩa là cuối cùng tôi có thể đặt mua một chiếc áo vest dự tiệc tối khác cho ông?" Heather hỏi.

"Nửa tá, nếu cô muốn," ông vừa nói vừa ôm choàng lấy cô. "Nhưng trước tiên cô phải lấy lại các thẻ tín dụng của tôi đã." Heather cười phá lên,

https://thuviensach.vn

và cả hai bắt đầu cùng nhảy nhót.

Chẳng ai trong số họ để ý thấy Elizabeth Beresford đang bước vào phòng.

“Tôi cho rằng đây là một loại nghi lễ tôn giáo được tiến hành ở những vùng hẻo lánh hơn của Antipodes?” E.B hỏi. “Hoặc có một cách giải thích đơn giản hơn nhiều, liên quan đến quyết định của một chủ ngân hàng tại một bang miền Tây?”

Họ đột ngột dừng lại và nhìn về phía bà ta. “Đây là một nghi lễ thờ thần,” Townsend nói. “Và bà chính là vị thần được thờ.”

E.B. mỉm cười. “Tôi hài lòng được nghe điều ấy,” bà ta bình tĩnh nói. “Thưa cô Heather, có lẽ tôi phải nói riêng vài điều với ông Townsend.”

“Tất nhiên,” Heather nói. Cô xỏ lại giày và đi ra khỏi phòng, nhẹ nhàng khép cánh cửa lại.

Townsend vuốt lại tóc và nhanh chóng trở về ghế. Khi đã ngồi xuống, ông cố tự trấn tĩnh lại.

“Bây giờ tôi muốn ông lắng nghe, và lắng nghe thật cẩn thận,” E.B bắt đầu. “Ông đã gặp may một cách đáng kinh ngạc. Nhưng ông có thể đánh mất tất cả chỉ trong chớp mắt.”

“Tôi biết điều đó,” Townsend nói khẽ.

“Tôi muốn ông hứa với tôi là ông sẽ không bao giờ tiến hành một vụ mua bán bất kỳ cái gì mà không hỏi ý kiến ngân hàng, và ngân hàng ở đây có nghĩa là tôi.”

“Tôi xin long trọng thề với bà.”

“Tốt. Vì bây giờ chúng ta có mười năm để chăm sóc Global và biến nó thành một trong những tổ chức ổn định và đáng kính nhất trong lĩnh vực của nó. Đừng quên đó là *giai đoạn Năm* trong thỏa thuận ban đầu của chúng ta.”

“Tôi sẽ không bao giờ quên,” Townsend nói. “Và tôi sẽ đời đời biết ơn bà, Elizabeth, không chỉ vì bà đã giữ được công ty cho tôi, mà vì bà đã giữ được cả tôi nữa.”

“Tôi rất vui được giúp ông,” E.B nói, “Nhưng tôi cảm thấy công việc của tôi chưa hoàn thành chừng nào tôi chưa được nghe thấy người ta, nhất

https://thuviensach.vn

là những người hay gièm pha, mô tả công ty ông là một tờ xanh."

Ông gật đầu trang trọng khi bà cúi xuống, mở cặp và lấy ra tập thẻ tín dụng. Bà đưa chúng cho ông.

"Cảm ơn," ông nói.

Một nụ cười thoáng hiện trên đôi môi E.B. Bà đứng dậy và chìa tay qua bàn. Townsend nắm lấy nó. "Tôi hy vọng chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau," ông nói khi tiễn bà ta ra cửa.

"Tôi hy vọng là không," E.B nói. "Tôi không nghĩ là tôi muốn bị đặt vào chiếc máy ép đặc biệt ấy một lần nữa."

Khi họ ra tới phòng Heather, E.B quay mặt sang phía ông. Trong một khoảnh khắc Townsend lưỡng lự không biết có nên hôn vào má bà không. Ông nghĩ mãi cho tới khi đi đến bàn Heather, khi E.B bắt tay thư ký của ông cũng với một cách trang trọng như vậy. Bà ta nhìn về phía Townsend, gật đầu và bỏ đi mà không nói thêm câu nào.

"Một số quý bà là như thế," Townsend vừa nói vừa nhìn vào cánh cửa đã khép.

"Chắc chắn là vậy." Heather bâng khuâng nói. "Thậm chí bà ấy còn nói với tôi một vài điều về ông."

Townsend định hỏi những điều ấy là gì thì Heather nói thêm, "Tôi gọi điện lại cho Nhà Trắng nhé?"

"Ừ, gọi thẳng lại đi. Tôi đã hoàn toàn quên khuấy mất. Khi tôi nói chuyện xong với ông ấy, hãy nối máy cho tôi gặp Kate."

Khi Townsend quay về phòng thì Elizabeth đang đứng ở hành lang, đợi một trong số sáu chiếc thang máy để đi lên tầng thượng. Bà vội về ngân hàng và thu dọn bàn làm việc - suốt tháng qua bà không được nghỉ một ngày cuối tuần nào ở nhà, và bà đã hứa với chồng là sẽ về kịp để xem con gái của họ đóng vai Gwendolen trong vở kịch ở trường học. Khi một chiếc thang máy tới nơi, bà bước vào trong và ấn nút, đúng lúc cánh cửa một chiếc thang máy khác mở ra ở phía đối diện của hành lang. Nhưng cánh cửa đã khép trước khi bà kịp nhìn thấy ai đang nhảy bổ ra và chạy về phía văn phòng của Townsend.

https://thuviensach.vn

Chiếc thang máy dừng ở tầng 41, có ba người còn trẻ bước vào và tiếp tục câu chuyện ồn ào của họ cứ như thể không có bà ở đó. Khi một người trong số họ nhắc tới tên của Armstrong, bà bắt đầu để ý. Bà không thể tin được những điều họ đang nói. Mỗi lần chiếc thang máy dừng lại và có người mới bước vào, bà lại thu thập được một mẩu thông tin mới.

Tom thở hổn hển lao vào phòng Heather. Tất cả những gì ông nói là: "Ông ấy ở đây chứ?"

"Vâng, thưa ngài Spencer. Ông ấy vừa nói chuyện xong với Tổng thống. Sao ông không vào thẳng đó?"

Tom vượt qua phòng và đẩy toang cánh cửa khi Townsend vừa quay xong số điện thoại nhà riêng. "Ông đã nghe tin gì chưa?" Tom hổn hển hỏi.

"Rồi," Townsend nói và nhìn lên. "Tôi đang gọi cho Kate để báo cho cô ấy biết quyết định của Pierson đồng ý gia hạn cho khoản vay."

"Tôi đã nghe nói về nó. Nhưng đó không phải là tin mới nhất, nó đã là quá khứ rồi," Tom vừa nói vừa ngồi phịch xuống chỗ mà E.B mới để lại.

"Anh nói gì vậy?" Townsend hỏi. "Chính tôi cũng mới chỉ được biết điều đó ít phút trước thôi mà."

Một giọng nói vang lên trong ống nghe "Xin chào, tôi là Kate Townsend."

"Tôi muốn nói là ông nghe tin gì về Armstrong chưa?"

"Armstrong? Chưa, bây giờ hắn ta đang làm gì?" Townsend hỏi, không để ý gì đến điện thoại.

"Xin chào," Kate nhắc lại. "Ai đang gọi đấy?"

"Ông ta đã tự tử," Tom nói.

"Anh đấy à, Keith?" Kate hỏi.

"Hắn đã làm gì?" Townsend vừa nói vừa đặt ống nghe xuống.

"Hình như ông ta đã nhảy xuống biển vài giờ trước, và một số người đánh cá đã vớt được xác ông ta ở bên ngoài bờ biển Sardinia."

"Armstrong đã chết?" Townsend xoay tròn chiếc ghế và trầm ngâm nhìn qua cửa sổ ra Đại lộ Năm một lát. "Và phải nghĩ là mẹ tôi còn thọ hơn ông ta," cuối cùng ông nói.

Tom tỏ ra kinh ngạc vì lời phát biểu này.

https://thuviensach.vn

“Tôi không tin đó là tự sát,” Townsend nói.

“Tại sao ông nói vậy?” Tom hỏi.

“Đó không phải là phong cách của hắn. Hắn luôn tin rằng hắn có thể sống lâu hơn bất cứ cái gì.”

“Dù sao đi nữa thì chuyện đã là như vậy, tin tức lọt ra ở London giống như một cái sàng,” Tom nói. “Hình như sự chấm hết dòng tiền bạc của Armstrong bắt đầu từ quỹ trợ cấp của công ty, ông ta không những đã dùng quỹ này để mua cổ phiếu của chính mình, mà còn để trả cho các công đoàn ở New York.”

“Quỹ trợ cấp của công ty?” Townsend nói. “Anh đang nói về cái gì vậy?”

“Hình như Armstrong đã khám phá ra là trong quỹ này có nhiều tiền mặt hơn mức cần thiết theo luật, vì vậy ông ta bắt đầu rút tiền từ đó ra, cho đến lúc viên chủ tịch Hội đồng Quản trị phát hiện ra cái ông ta đã làm và đệ đơn xin từ chức.”

Townsend nhấc máy đàm thoại nội bộ lên và ấn ba số.

“Ông làm gì vậy?” Tom hỏi.

“Suỵt,” Townsend vừa nói vừa đặt tay lên môi. Khi nghe thấy giọng nói ở đầu dây bên kia, ông hỏi, “Phòng kế toán đấy phải không?”

“Vâng, thưa ngài,” một người nào đó ngay lập tức đã nhận ra trọng âm Úc. “Tôi là Hank Turner, kế toán trưởng thường trực của công ty.”

“Anh đúng là người mà tôi cần, Hank. Đầu tiên, hãy cho tôi biết có phải Global có một tài khoản quỹ trợ cấp riêng không?”

“Vâng, tất nhiên là có, thưa ngài.”

“Và cho đến thời điểm này thì chúng ta có bao nhiêu tiền trong tài khoản đó?” Ông hỏi.

Ông giữ máy và đợi câu trả lời. Chiếc thang máy của E.B đã trở lên đến tầng thứ chín, đúng lúc viên kế toán trưởng thường trực có thể báo cho Townsend. “Vào lúc chín giờ sáng nay, tài khoản này có 723 triệu đôla.”

“Thế theo luật thì chúng ta phải cần bao nhiêu để thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của quỹ trợ cấp?”

https://thuviensach.vn

“Hơn 400 triệu một chút,” viên kế toán đáp. “Nhờ chính sách đầu tư khôn ngoan của những người quản lý quỹ, chúng ta có thể giữ được trên mức lạm phát.”

“Vì vậy hiện nay chúng ta có một số dư là hơn 300 triệu đôla trên mức nghĩa vụ phải thực hiện theo pháp luật?”

“Đúng thế, thưa ngài, nhưng theo luật lúc nào chúng ta cũng phải…”

Townsend cúp máy và khi ngẩng lên, thấy viên luật sư đang nhìn ông một cách ngỡ ngàng.

E.B đã ra khỏi thang máy và bước vào hành lang.

“Tôi hy vọng ông không nghĩ tới điều mà tôi đoán là ông đang nghĩ tới.” Tom nói khi E.B đã bước vào phòng Heather.

“Tôi cần gặp ngài Townsend ngay,” bà nói.

“Xin đừng nói với tôi là ông Pierson đã thay đổi ý kiến?” Heather nói.

“Không, chẳng có gì xảy ra với Pierson hết. Đây là Richard Armstrong.”

“Armstrong?”

“Người ta tìm thấy xác của ông ấy ngoài biển. Những báo cáo đầu tiên cho rằng ông ấy đã tự tử.”

“Lạy Chúa. Tốt hơn là bà vào ngay đi, bà Beresford. Ông ấy đã tiếp ông Spencer được một lát rồi.”

E.B đi về phía phòng Townsend. Tom đã để cửa mở khi anh lao vào phòng, vì vậy trước khi tới nơi, E.B đã nhận biết một cuộc thảo luận gay gắt đang diễn ra. Khi nghe thấy những từ *“quỹ trợ cấp”*, bà lạnh người đi và lắng nghe một cách ngỡ ngàng cuộc nói chuyện đang diễn ra giữa Townsend và luật sư của ông.

“Không, hãy nghe tôi nào, Tom,” Townsend đang nói. “Ý kiến của tôi vẫn hoàn toàn nằm trong những đòi hỏi của luật pháp.”

“Tôi hy vọng ông sẽ để tôi làm người phán xử trong chuyện này.” Tom nói.

“Hãy giả sử rằng việc mua bán cổ phiếu của Công ty truyền thông Armstrong sẽ bị đình chỉ muộn nhất là trong ngày hôm nay.”

“Đó là giả thiết có lý,” Tom đồng ý.

https://thuviensach.vn

“Vì vậy ở giai đoạn này sẽ là vô nghĩa nếu tôi cố mua cổ phần của họ. Lúc này tất cả những gì chúng ta biết là Armstrong đã làm cạn kiệt quỹ trợ cấp, vì vậy khi số cổ phiếu được tung ra thị trường, chúng chắc chắn phải có giá thấp.”

“Tôi vẫn không thể nhìn thấy điều đó có lợi gì cho ông,” Tom nói.

“Vì, giống như những người lính thập tự chinh cổ xưa, được trang bị bằng áo giáp của sự chính trực, tôi sẽ lên ngựa và cứu vãn ngày đó.”

“Thế ông định làm nó như thế nào?”

“Đơn giản là bằng cách sát nhập hai công ty.”

“Nhưng họ sẽ không bao giờ đồng ý như vậy. Đầu tiên, những người được ủy thác quỹ trợ cấp của Citizen sẽ không mạo hiểm…”

“Họ có thể khi họ biết rằng số dư trong quỹ trợ cấp của chúng ta còn vượt xa mức đủ bù đắp cho số mất mát của họ. Cùng một lúc nó sẽ giải quyết thuận tiện cả hai vấn đề. Thứ nhất, chính phủ Anh sẽ không phải điều tra về quỹ dự trữ đặc biệt của nó.”

“Và thứ hai?” Tom nói, vẫn đầy nghi hoặc.

“Những người nghỉ hưu sẽ ngủ ngon khi biết rằng họ sẽ không phải sống nốt quãng đời còn lại trong cảnh nghèo túng.”

“Nhưng Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền sẽ không bao giờ đồng ý để ông làm chủ cả hai tờ báo khổ nhỏ lớn nhất Vương quốc Anh,” Tom nói.

“Có lẽ là không,” Townsend nói. “Nhưng họ không thể ngăn tôi tiếp quản toàn bộ các ấn phẩm khu vực của Armstrong - những thứ trước tiên là của tôi.”

“Tôi nghĩ họ sẽ chấp nhận điều đó,” Tom nói, “nhưng các cổ đông sẽ không…”

“Họ sẽ cóc thèm quan tâm đến 46 phần trăm cổ phần của Armstrong trong tờ New York Star.”

“Bây giờ đã hơi muộn để lo về chuyện ấy,” Tom nói. “Ông đã mất hết quyền kiểm soát tờ báo đó.”

“Không, chưa đâu,” Townsend nói. “Chúng ta vẫn đang trong tiến trình làm việc. Và từ giờ cho đến thứ hai tới tôi chưa yêu cầu phải có tài liệu hoàn chỉnh để ký.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng còn tờ New York Tribune thì sao?” Tom hỏi. “Có lẽ Armstrong đã chết, nhưng ông thì đang chuốc lấy mọi rắc rối của ông ta. Cho dù ông ta có khăng khăng xác nhận ngược lại đi nữa, thì tờ báo ấy mỗi tuần vẫn mất một triệu đôla.”

“Nhưng nó sẽ không thế nếu tôi làm điều mà lẽ ra Armstrong phải làm ngay từ đầu, là đóng cửa tờ báo,” Townsend nói. “Đó là cách tôi tạo ra sự độc quyền trong thành phố này mà không một ai có thể phản đối được.”

“Nhưng cho dù ông giải quyết được với chính phủ Anh và Ủy ban Hợp nhất và Độc quyền, điều gì khiến ông nghĩ là Hội đồng quản trị của Công ty Viễn thông Armstrong sẽ đồng tình với kế hoạch không mấy dễ chịu của ông?”

“Vì không những tôi sẽ làm đầy lại quỹ trợ cấp của họ, mà tôi còn cho phép ban quản lý được giữ lại tờ Citizen. Và chúng ta không hề vi phạm pháp luật, vì số dư trong quỹ trợ cấp của chúng ta lớn hơn mức thâm hụt của họ.”

“Tôi vẫn nghĩ họ sẽ có một thứ quỷ quái gì đó để ngăn cản ông,” Tom nói.

“Không, chừng nào Globe mỗi sáng còn nhắc cho 35 ngàn cựu nhân viên của Citizen biết rằng có một biện pháp đơn giản để giải quyết vấn đề trợ cấp cho họ. Trong nhiều ngày họ sẽ biểu tình bên ngoài Tòa nhà Armstrong, đòi Hội đồng Quản trị phải hợp nhất."

“Nhưng cứ giả sử là Quốc hội sẽ chấp nhận điều này.” Tom nói. “Thế còn những thành viên Đảng Lao động ghét cay ghét đắng ông, thậm chí còn hơn cả Armstrong.”

“Tôi chỉ cần làm sao cho những thành viên này nhận được hàng bao tải thư của các cử tri nhắc nhở họ rằng họ chỉ mới vượt qua cuộc bầu cử có vài tháng, và nếu họ còn mong trúng cử…”

Keith nhìn lên và thấy E.B đứng trước ngưỡng cửa. Bà ta nhìn ông chằm chằm như lần đầu tiên họ gặp nhau.

“Ông Townsend,” E.B nói. “Mới chưa đầy mười lăm phút trước đây, ông và tôi đã đi tới một thỏa thuận, một thỏa thuận mà ông đã thề thốt rất long trọng. Hay là trí nhớ của ông quá ngắn ngủi?”

https://thuviensach.vn

Keith hơi đỏ mặt, và sau đó, một nụ cười từ từ hiện ra trên gương mặt ông. “Tôi xin lỗi, E.B", ông nói. “Tôi đã nói dối.”

HẾT

https://thuviensach.vn

• Chú thích •

---

[1] Vật dùng trong các sòng bạc lớn, thay cho tiền. Mỗi sòng có một loại phỉnh khác nhau và chỉ có giá trị ở sòng đó. Chúng thường bằng nhựa cứng, nhiều hình dáng và màu sắc, mỗi hình hoặc mỗi màu tương ứng với một số tiền nhất định.

[2] Inch: bằng 25,4 mm.

[3] Crown: Đồng tiền kim loại 5 shilling (25 penny) của Anh trước đây.

[4] Lara Turner: Tài tử điện ảnh luôn luôn mặc áo thun bó sát người.

[5] George Washington: Tổng Thống đầu tiên của Hoa Kỳ.

[6] Những sòng bạc, trường đua ngựa.

[7] Foot= 0,3m.

[8] Cartel: Nhóm các hãng kinh doanh kết hợp với nhau nhằm kiểm soát sản xuất tiếp thị và để tránh cạnh tranh với nhau.

[9] Theo tục lệ một số nước Châu Âu, ngày 1 tháng 4 là ngày nói dối.

[10] Faulkner: Nhà văn Mỹ hiện đại. Giải thưởng Nobel.

[11] Lego: Đồ chơi xếp hình.

[12] Yard: Tương đương 0,9m.

[13] Chơi chữ: Globe có nghĩa là Địa cầu.

[14] Yiddish: Tiếng Đức cổ của người Do thái ở Đông và Trung Âu.

[15] 1 pound = 453g.

[16] khivas, mũ cầu nguyện của người Do Thái.

[17] Tầng mái: Penthouse, nhà hoặc căn phòng xây trên mái một tòa nhà cao.

https://thuviensach.vn